

ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

TẬP B

**QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN**

02 - 2022

407

HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP B

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

02-2022

407

HÀ NỘI

MỤC LỤC

	Trang
<u>PHẦN I:</u> Sáng chế được cấp Bằng độc quyền	7
<u>PHẦN II:</u> Giải pháp hữu ích được cấp Bằng độc quyền	323
<u>PHẦN III:</u> Sửa đổi, duy trì, cấp lại, chấm dứt, huỷ bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ, quyết định giải quyết khiếu nại	351
<u>PHẦN IV:</u> Chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp	737

CONTENTS

<u>PART I:</u> Invention Patents	7
<u>PART II:</u> Utility Solution Patents	323
<u>PART III:</u> Amendment, Maintenance, Duplication, Termination, Cancellation of Protection Titles	351
<u>PART IV:</u> Transfer of Industrial Property Rights	737

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỂN 1 (02.2022)

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Côte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỂN 1 (02.2022)

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

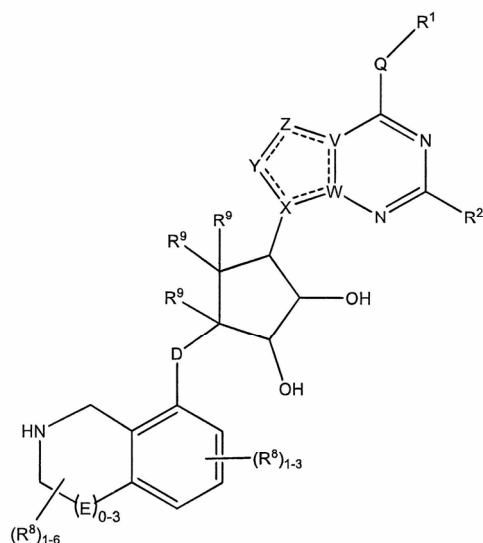
NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

- (11) Số bằng / Số công bố đơn
- (15) Ngày cấp
- (21) Số đơn
- (22) Ngày nộp đơn
- (30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
- (43) Ngày công bố đơn
- (45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
- (51) Phân loại sáng chế quốc tế
- (54) Tên sáng chế
- (57) Tóm tắt sáng chế
- (62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
- (67) Số đơn và ngày nộp đơn sáng chế mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI
- (71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
- (72) Tên của tác giả
- (73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
- (74) Tên của người đại diện SHCN
- (75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
- (76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
- (86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
- (87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

PHẦN I

SÁNG CHẾ ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

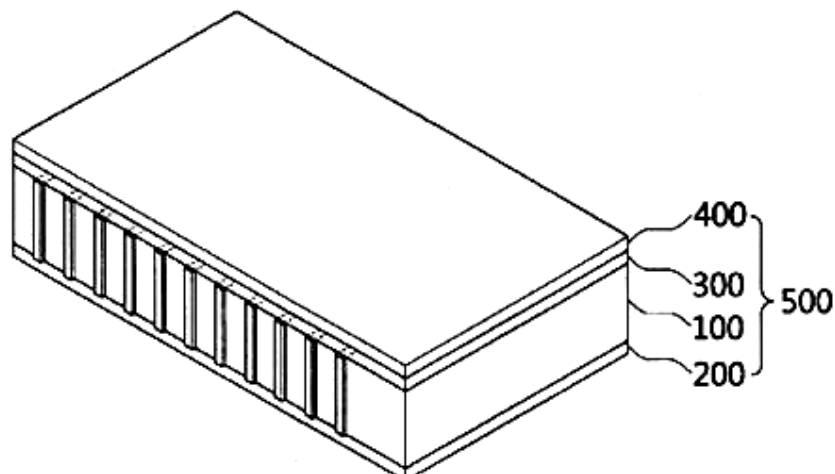
- (11) **1-0030936 B** (15) 27/12/2021
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/02/2019 371
- (21) 1-2018-05565 (85) 10/12/2018
- (22) 03/06/2017 (86) PCT/IB2017/053295 03/06/2017
- (30) 62/346,226 06/06/2016 US (87) WO2017/212385 14/12/2017
- 62/376,856 18/08/2016 US
- 62/431,714 08/12/2016 US
- 62/506,076 15/05/2017 US
- (51) **C07D 239/42; A61K 31/519; A61K 31/53; A61P 35/00; C07D 519/00; A61K 31/505; C07D 251/18; C07D 487/04; C07D 491/048; C07D 239/84**
- (73) **PFIZER INC. (US)**
235 East 42nd Street, New York, NY 10017, United States of America
- (72) KUMPF, Robert Arnold (US); MCALPINE, Indrawan James (US); MCTIGUE, Michele Ann (US); PATMAN, Ryan (US); RUI, Eugene Yuanjin (US); TATLOCK, John Howard (US); TRAN-DUBE, Michelle Bich (US); WYTHES, Martin James (GB)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỢP CHẤT CARBONUCLEOSIT ĐƯỢC THÉ HỮU ÍCH DÙNG LÀM CHẤT CHỐNG UNG THƯ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức chung:



quy trình điều chế các hợp chất này và dược phẩm chứa các hợp chất này.

- (11) **1-0030937 B** (15) 27/12/2021
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/06/2018 363
 (21) 1-2018-01176 (85) 22/03/2018
 (22) 13/09/2016 (86) PCT/KR2016/010353 13/09/2016
 (30) 10-2015-0130997 16/09/2015 KR (87) WO2017/048062 23/03/2017
 10-2015-0130996 16/09/2015 KR
 (51) **H01Q 1/22; H05K 5/03; H01Q 7/00; H01Q 1/24; H01Q 1/38**
 (73) **AMOTECH CO., LTD.** (KR)
 1 Lot, 5 Block, Namdong-gongdan, 380, Namdongseo-ro, Namdong-gu Incheon
 21629, Korea
 (72) KIM, Beom-Jin (KR); LIM, Byung-Guk (KR)
 (74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư
 (CONCETTI)
 (54) **MÔĐUN ĂNG TEN TRUYỀN THÔNG TRƯỜNG GẦN**

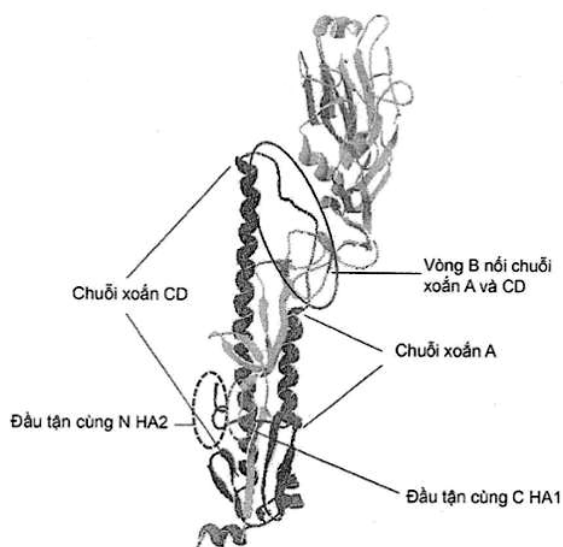
- (57) Sáng chế đề cập tới môđun ăng ten truyền thông trường gần và thiết bị đầu cuối di động có môđun này, trong đó có thể tạo ra mẫu hình bức xạ quán theo phương thẳng đứng hoặc theo phương nằm ngang của thân từ tính để cho phép thực hiện truyền thông trường gần ở bề mặt phía sau và bề mặt bên của thiết bị đầu cuối di động. Trong môđun ăng ten truyền thông trường gần theo sáng chế, lớp nền kết dính được xếp chồng ở bề mặt phía dưới của lớp nền bức xạ tạo bởi thân từ tính mà mẫu hình bức xạ được tạo ra trên đó, và lớp nền xử lý tín hiệu và lớp nền bảo vệ được xếp chồng và được tạo ra ở bề mặt phía trên của lớp nền bức xạ, và mẫu hình bức xạ quán quanh thân từ tính theo phương thẳng đứng hoặc theo phương nằm ngang.



- (11) **1-0030938 B** (15) 27/12/2021
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/06/2015 327
(21) 1-2014-03201 (85) 24/09/2014
(22) 22/02/2013 (86) PCT/US2013/027476 22/02/2013
(30) 61/603,203 24/02/2012 US (87) WO2013/126810 29/08/2013
(51) **C07K 16/28**
(73) **ABBVIE STEMCENTRX LLC (US)**
1 North Waukegan Road, North Chicago, Illinois 60064-6400 USA
(72) SAUNDERS, Laura (US); DYLLA, Scott, J. (US); FOORD, Orit (US); STULL,
Robert, A. (US); TORGOV, Michael (US); SHAO, Hui (CA); LIU, David (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **KHÁNG THỂ ĐƠN DÒNG LIÊN KẾT ĐẶC HIỆU VỚI PROTEIN TƯƠNG
ĐỒNG 6 LIÊN QUAN ĐẾN CHỨNG CO GIẬT (SEZ6) VÀ THỂ LIÊN HỢP
CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chất điều biến thể tương đồng 6 liên quan đến chứng co giật
(SEZ6), bao gồm các kháng thể và dẫn xuất của chúng.

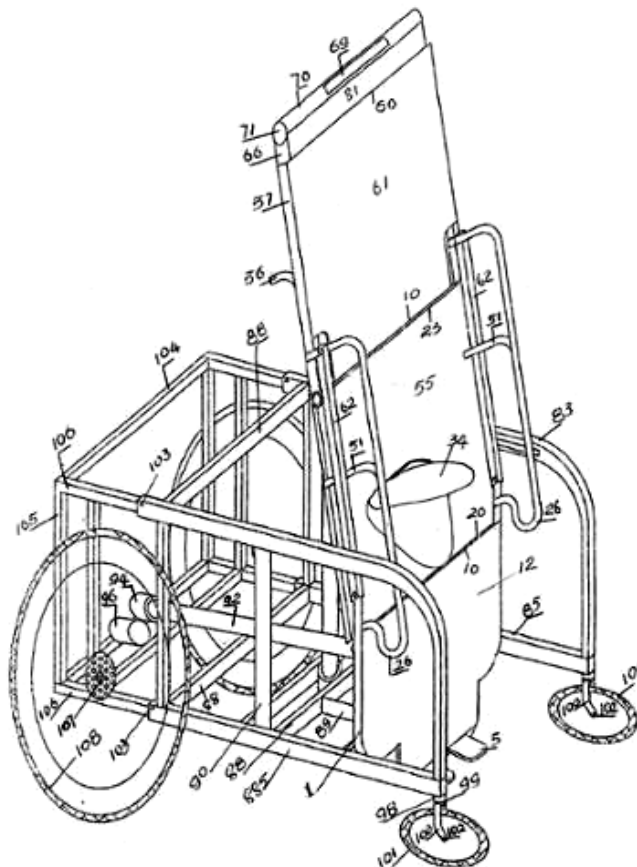
- (11) **1-0030939 B** (15) 27/12/2021
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/04/2016 337
 (21) 1-2015-04948 (85) 25/12/2015
 (22) 27/05/2014 (86) PCT/EP2014/060997 27/05/2014
 (30) 13169830.0 30/05/2013 EP (87) WO2014/191435 04/12/2014
 (51) **C07K 14/11; A61K 48/00; C12N 15/79; C12N 15/62; C12N 15/63; A61K 39/145**
 (73) **JANSSEN VACCINES & PREVENTION B.V. (NL)**
 Archimedesweg 4, NL-2333 CN Leiden, The Netherlands
 (72) MEIJBERG, Jan Wilem (NL); IMPAGLIAZZO, Antonietta (IT); RADOSEVIC, Katarina (NL); WADIA, Jehangir (CA); WILLIAMSON, Robert Anthony (GB); WAGNER, Michelle (US); DING, Zhaoqing (US)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **POLYPEPTIT VÙNG GỐC HEMAGGLUTININ CỦA VIRUT CÚM, CHẾ PHẨM CHỨA POLYPEPTIT NÀY, VACCIN CHỨA CHÚNG, PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC MÃ HÓA POLYPEPTIT NÀY VÀ VẬT TRUYỀN CHỨA PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC MÃ HÓA POLYPEPTIT NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến các polypeptit vùng gốc hemagglutinin của virut cúm chứa (a) vùng HA1 hemagglutinin của virut cúm gồm đoạn gốc đầu tận cùng N của HA1, gồm các axit amin từ vị trí 1 đến vị trí x, tốt hơn là từ vị trí p đến vị trí x, của vùng HA1, được liên kết cộng hóa trị bằng trình tự liên kết gồm 0 đến 50 gốc axit amin với đoạn gốc đầu tận cùng C của HA1, gồm các axit amin từ vị trí y đến và bao gồm cả axit amin đầu tận cùng C của vùng HA1 và (b) vùng HA2 hemagglutinin của virut cúm, trong đó polypeptit vùng gốc hemagglutinin này kháng lại sự phân cắt bằng proteaza tại chỗ nối giữa HA1 và HA2, và trong đó một hoặc nhiều amino của các axit amin ở các vị trí 337, 340, 352, 353, 402, 406, 409, 413 và/hoặc 416 đã được gây đột biến so với vị trí tương ứng trong HA của virut cúm kiểu đại. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm chứa polypeptit này, vaccin chứa chúng, phân tử axit nucleic mã hóa polypeptit này và vật truyền chứa phân tử axit nucleic mã hóa polypeptit này.



- (11) **1-0030940 B** (15) 27/12/2021
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/11/2014 320
(21) 1-2014-02729 (85) 15/08/2014
(22) 17/01/2013 (86) PCT/FR2013/050106 17/01/2013
(30) 1250464 17/01/2012 FR (87) WO2013/107988 25/07/2013
(51) **A61K 39/295; A61P 31/12; A61P 31/04**
(73) **SANOVI PASTEUR (FR)**
2 avenue Pont Pasteur F-69367 Lyon cedex 07 - France
(72) BERTAUX, Landry (FR); CHACORNAC, Isabelle (FR); FRANCON, Alain (FR);
HAU, Jean-Francois (FR); LENTSCH GRAF, Sandrine (FR)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK
CO., LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP BẢO CHẾ CHẾ PHẨM VACXIN LỎNG CHỨA ÍT NHẤT
HAI KHÁNG NGUYÊN CÓ KHẢ NĂNG ĐƯỢC HẤP PHỤ TRÊN NHÔM
OXIT HYDROXIT VÀ CHẾ PHẨM VACXIN THU ĐƯỢC TỪ PHƯƠNG
PHÁP NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp bào chế chế phẩm vacxin chứa ít nhất là nhôm
oxit hydroxit (AlOOH), và ít nhất là kháng nguyên bề mặt viêm gan B (HBsAg) và
kháng nguyên của *Haemophilus influenzae* thuộc kiểu b (Hib). Theo sáng chế,
kháng nguyên bề mặt viêm gan B được giữ ở trạng thái được hấp phụ trên AlOOH,
trong khi kháng nguyên Hib được giữ ở trạng thái không được hấp phụ. Để thực
hiện điều đó: kháng nguyên bề mặt viêm gan B được hấp phụ trên AlOOH để thu
được phức hợp AlOOH/HBsAg, sau đó phức hợp AlOOH/HBsAg này được trộn
với kháng nguyên Hib cùng với các cation axit amin ở nồng độ ít nhất là 100mg/l và
các ion phosphat với nồng độ nằm trong khoảng từ 35 đến 45 mmol/l. Ngoài ra,
sáng chế còn đề cập đến chế phẩm vacxin thu được từ phương pháp này.

- (11) **1-0030941 B** (15) 27/12/2021
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/04/2017 349
 (21) 1-2015-04292
 (22) 09/11/2015
 (51) **A61G 7/00**
 (76) **NGUYỄN VĂN THẮNG (VN)**
 Khu phố Long Hải Bắc, phường Xuân Yên, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên
 (54) **XE LĂN ĐIỆN DẠNG ĐỨNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến xe lăn điện dạng đứng phục vụ cho người bại liệt hai chân. Xe lăn điện dạng đứng bao gồm: giường chính, giá đỡ di động, ắc quy, mô-tơ, dây và công tắc điện; trong đó giường chính: gồm có khung chân, khung ghế, khung lưng và khung đầu; giường chính có thể tạo ra một mặt phẳng hoặc xếp lại tạo thành chiếc ghế tựa và ngược lại; giá đỡ di động gồm có: khung bánh xe trước và khung bánh xe sau; các chi tiết được liên kết bằng mối hàn, bu lông, bi máng trượt và trục vít truyền động; khác biệt ở chỗ: xe lăn điện dạng đứng vừa là xe lăn bằng cơ tay, vừa là xe lăn điện ở cả tư thế ngồi và tư thế đứng; giường chính vừa là giường khi nằm vừa là ghế tựa khi ngồi, vừa là thành tựa khi đứng chỉ thông qua nút bấm điều khiển bằng điện; trong đó giường chính có thể thay đổi được chiều dài; khung bánh xe trước và khung bánh xe sau có thể thay đổi được khoảng cách khi ở các tư thế ngồi, đứng hoặc nằm.



- | | | | |
|-------------------------|-------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030942 B | | (15) 27/12/2021 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/12/2013 | 309 |
| (21) 1-2013-02768 | | (85) 05/09/2013 | |
| (22) 05/03/2012 | | (86) PCT/JP2012/056209 | 05/03/2012 |
| (30) 2011-052500 | 10/03/2011 | JP (87) WO2012/121399 A1 | 13/09/2012 |
| | 2011-261798 | 30/11/2011 | JP |

(51) **C25D 5/26; C21D 9/00; B21D 22/20; C21D 1/18**

(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**

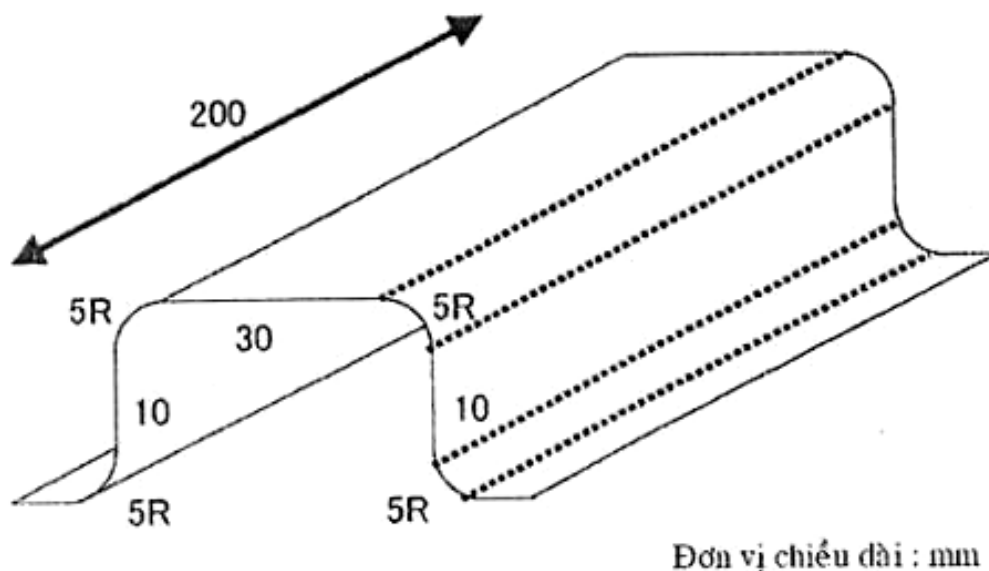
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

(72) NAKAJIMA, Seiji (JP); MIYOSHI, Tatsuya (JP); NAKAMARU, Hiroki (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHI TIẾT DẬP NÓNG**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép được dập nóng và phương pháp sản xuất chi tiết dập nóng từ tấm thép không chỉ có tính chống chịu thích hợp đối với quá trình oxy hóa nhằm ngăn chặn sự phát sinh vết gỉ hoặc ZnO trong quá trình dập nóng mà còn có tính chống chịu thích hợp đến độ giòn kim loại lỏng nhằm ngăn chặn xảy ra sự nứt do giòn kim loại lỏng gây ra bởi thành phần trong lớp phủ. Tấm thép được dập nóng có lớp phủ mà điểm nóng chảy của nó là không dưới 800°C và trọng lượng lớp phủ trên một bề mặt nằm trong khoảng từ 10 đến 90 g/m².



- | | | | | |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 1-0030943 B | | | (15) 27/12/2021 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | | (43) 26/09/2016 | 342 |
| (21) 1-2016-02804 | | | (85) 28/07/2016 | |
| (22) 29/12/2014 | | | (86) PCT/US2014/072566 | 29/12/2014 |
| (30) 61/922,582 | 31/12/2013 | US | (87) WO2015/103142 | 09/07/2015 |
| 61/922,572 | 31/12/2013 | US | | |

(51) **C07D 409/06**

(73) **ADAMA MAKHTESHIM LTD. (IL)**

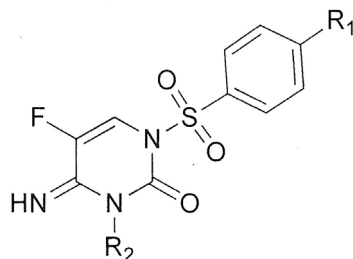
P.O Box 60, 84100 Beer Sheva, Israel

(72) CHOY, Nakyen (US); ROSS, JR., Ronald (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT 5-FLO-4-IMINO-3-(ALKYL/ALKYL ĐƯỢC THỂ)-1-(ARYLSULFONYL)-3,4-DIHYDROPYRIMIDIN-2(1H)-ON**

(57) Sáng chế đề cập đến 5-flo-4-imino-3-(alkyl/alkyl được thể)-1 -(arylsulfonyl)-3,4-dihydropyrimidin-2(1H)-on và các quy trình điều chế chúng bằng cách dùng cacbonat của kim loại kiềm và chất alkyl hóa.



III

- (11) **1-0030944 B** (15) 27/12/2021
- (45) 25/02/2022 407B (43) 26/09/2016 342
- (21) 1-2015-02230 (85) 19/06/2015
- (22) 21/11/2014 (86) PCT/US2014/066772 21/11/2014
- (30) 61/908,444 25/11/2013 US (87) WO2015/077538 A2 28/05/2015
- (51) *A01H 5/00; C12N 15/82*
- (73) **BANGLADESH JUTE RESEARCH INSTITUTE (BD)**
Manik Mia Avenue, Dhaka, HI 1207 (BD) Bangladesh
- (72) ISLAM, Mohammed, Shahidul (BD); AHMED, Borhan (BD); HAQUE, Mohammed, Samiul (BD); ALAM, Mohammed, Monjurul (BD); ALAM, Maqsudul (BD)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **POLYNUCLEOTIT MÃ HÓA PROTEIN KHÓA KÉO HOMEBOX-LOXIN HAT22 (PROTEIN HD-ZIP 22) CÓ NGUỒN GỐC TỪ HAI LOÀI CÂY CORCHORUS OLITORIUS VÀ CORCHORUS CAPSULARIS VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CÂY TRỒNG CHUYỂN GEN BIỂU HIỆN POLYNUCLEOTIT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến polynucleotit phân lập được mã hóa protein khóa kéo homeobox-loxin HAT22 (protein HD-ZIP 22) từ cây thuộc loài *Corchorus olitorius* và *Corchorus capsularis* và polypeptit tương ứng có nguồn gốc từ đó. Sáng chế cũng đề cập đến cây trồng có sự biểu hiện được điều biến của axit nucleic mã hóa cho polypeptit khóa kéo homeobox-loxin HAT22 hoặc chất tương đồng của chúng, mà có khả năng để cải biến, tốt hơn là làm tăng/làm tăng cường chiều dài sợi, chiều cao cây, và/hoặc sinh khối cây trồng. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến polypeptit có hoạt tính protein khóa kéo homeobox-loxin HAT22, polynucleotit mã hóa cho polypeptit này, và phương pháp tạo ra và phương pháp sử dụng các polynucleotit và polypeptit này. Sáng chế còn đề xuất vectơ, cấu trúc biểu hiện và tế bào chủ bao gồm và/hoặc có chứa các trình tự nucleotit của protein khóa kéo homeobox-loxin HAT22 (protein HD-ZIP 22). Sáng chế cũng đề xuất phương pháp sản xuất protein này và phương pháp cải biến protein này để cải thiện các đặc tính mong muốn. Protein theo sáng chế có thể được sử dụng theo nhiều cách, bao gồm việc làm tăng/làm cải thiện chiều dài sợi, chiều cao và sinh khối của cây trồng và năng suất sợi.

- (11) **1-0030945 B** (15) 27/12/2021
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/05/2018 362
(21) 1-2018-00978 (85) 08/03/2018
(22) 14/08/2015 (86) PCT/CN2015/087092 14/08/2015
(87) WO2017/028055 A1 23/02/2017

(51) **H04W 76/02; H04W 36/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

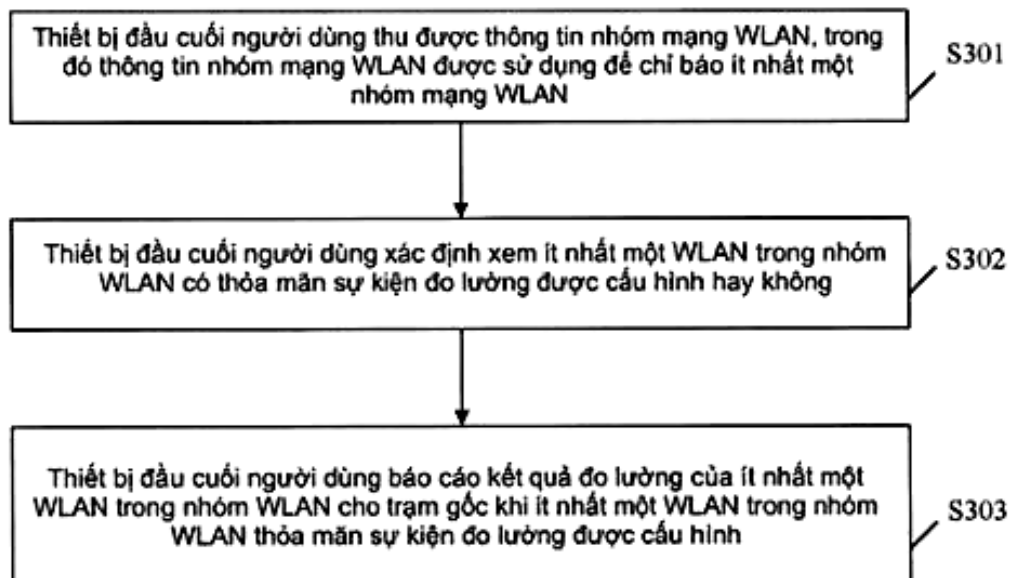
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) ZHANG, Hongzhuo (CN); GUO, Yi (CN); LIU, Jing (CN); PENG, Wenjie (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

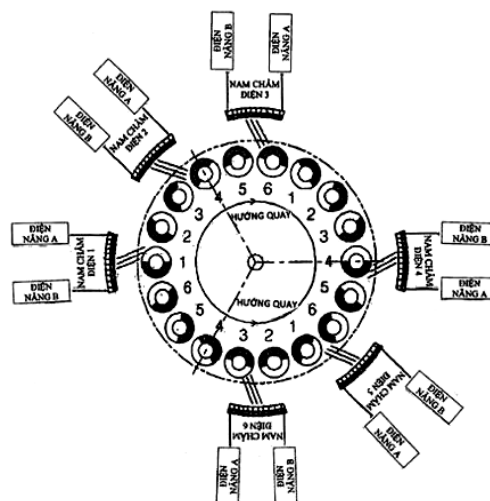
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐO LƯỜNG VÀ BÁO CÁO MẠNG CỤC BỘ KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ ĐƯỢC ÁP DỤNG TỚI ĐẦU CUỐI NGƯỜI DÙNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đo lường và báo cáo mạng cục bộ không dây (WLAN-Wireless local area network), và thiết bị đầu cuối người dùng và trạm gốc. Phương pháp này bao gồm các bước: thu nhận, bởi thiết bị đầu cuối người dùng, thông tin nhóm WLAN, trong đó thông tin nhóm WLAN được sử dụng để chỉ báo ít nhất một nhóm WLAN; xác định, bởi thiết bị đầu cuối người dùng, xem ít nhất một WLAN trong nhóm WLAN có thỏa mãn thông tin cấu hình đo lường WLAN; và báo cáo, bởi thiết bị đầu cuối người dùng, kết quả đo lường của ít nhất một WLAN trong nhóm WLAN cho trạm gốc khi ít nhất một WLAN trong nhóm WLAN thỏa mãn thông tin cấu hình đo lường WLAN. Do đó, tài nguyên báo hiệu có thể được tiết kiệm, bằng cách đó giảm tải báo hiệu gây ra bởi việc báo cáo đồng thời số lượng lớn các kết quả đo lường WLAN.



- | | | | |
|---|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0030946 B | | (15) 27/12/2021 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/01/2019 | 370 |
| (21) 1-2018-01775 | | (85) 26/04/2018 | |
| (22) 18/08/2016 | | (86) PCT/KR2016/009060 | 18/08/2016 |
| (30) 10-2015-0136995 | 25/09/2015 KR | (87) WO2017/052075 | 30/03/2017 |
| (51) H02K 99/00; H02N 11/00; H02K 53/00 | | | |
| (73) PHOENIX INVENIT, INC. (KR) | | | |
| | 403-ho, 27, Macheon-ro 18beon-gil, Jinhae-gu, Changwon-si, Gyeongsangnam-do
51598, Republic of Korea | | |
| (72) YOU, Hack Churl (KR); YOU, Ro Bin (KR) | | | |
| (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD) | | | |
| (54) ĐỘNG CƠ ỨNG DỤNG NAM CHÂM VĨNH CỬU | | | |

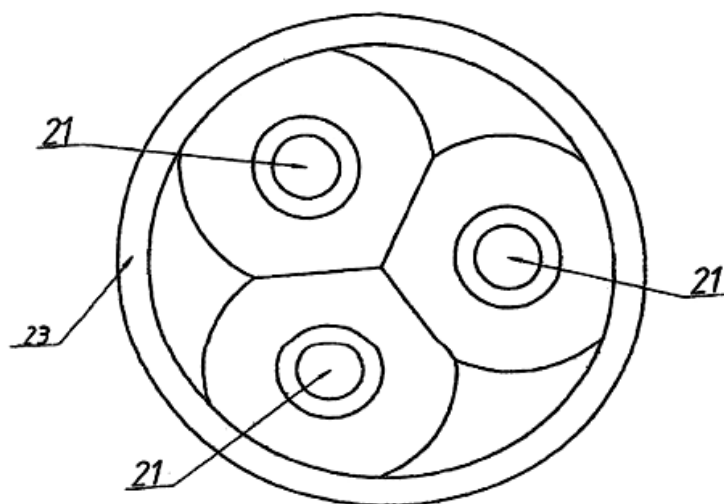
(57) Sáng chế đề cập đến động cơ ứng dụng nam châm vĩnh cửu sử dụng lực đẩy và lực hút tác động giữa các nam châm vĩnh cửu khác nhau, và lực đẩy và lực hút tác động giữa nam châm vĩnh cửu và nam châm điện. Động cơ ứng dụng nam châm vĩnh cửu sáng chế đặc trưng ở chỗ bao gồm: tấm quay thứ nhất và tấm quay thứ hai, mỗi tấm quay có một lỗ thông tạo ra ở phần giữa để xuyên qua một đầu và đầu còn lại của nó và có nhiều rãnh đưa vào tạo ra trên một đầu của nó; trục quay xuyên qua phần giữa của tấm quay thứ nhất và phần giữa của tấm quay thứ hai; nhiều rôto được bố trí để có cùng khoảng cách với nhau, liên quan đến trục quay, giữa tấm quay thứ nhất và tấm quay thứ hai, mỗi rôto có một nam châm vĩnh cửu và trục xuyên, trục này xuyên qua nam châm vĩnh cửu, như các bộ phận cấu thành của nó; nhiều bánh răng hành trình tạo cặp và nối tương ứng với các rôto; và bánh răng giữa nối với một đầu của trục quay và khớp với tất cả các bánh răng hành trình. Ngoài ra, động cơ ứng dụng nam châm vĩnh cửu theo sáng chế đặc trưng ở chỗ bao gồm: trụ đỡ tấm quay gồm trụ đỡ thứ nhất và trụ đỡ thứ hai, các trụ này được nối với các đầu tương ứng của trục quay; trụ đỡ stato bao gồm trụ đỡ thứ ba và trụ đỡ thứ tư, các trụ này được đặt cách nhau liên quan đến trục quay, trụ đỡ thứ ba bao gồm stato thứ nhất có một nam châm vĩnh cửu như một bộ phận cấu thành của nó, và trụ đỡ thứ tư bao gồm stato thứ hai giống với stato thứ nhất; một hoặc nhiều cảm biến phát hiện điểm dừng hoàn toàn bố trí ở một mặt của trụ tấm quay; và một hoặc nhiều phần nam châm điện bố trí ở một mặt của trụ đỡ stato.



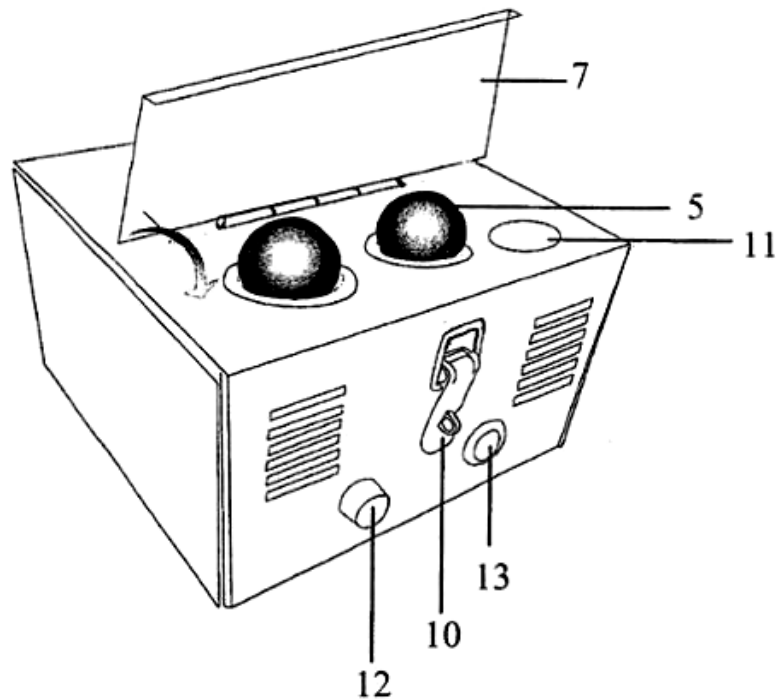
- (11) **1-0030947 B** (15) 27/12/2021
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/01/2018 358
 (21) 1-2017-04243 (85) 25/10/2017
 (22) 23/03/2016 (86) PCT/EP2016/000506 23/03/2016
 (30) 15000931.4 30/03/2015 EP (87) WO2016/155873 06/10/2016
 (51) **C21C 5/52; C22C 38/02; C22C 38/06; C21C 7/00**
 (73) **MEGALLOY AG (CH)**
 Teufener Strasse 12, 9000 St. Gallen, Switzerland
 (72) SHKOLNIK, Vladimir Sergeevich (KZ); ZHARMENOV, Abdurassul Aldashevich (KZ); TOLYMBEKOV, Manat Zhaksybergenovich (KZ); BAYSANOV, Saylaubay Omarovich (KZ); NAZARBAYEV, Nursultan Abishevich (KZ)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỢP KIM SẮT-SILIC-NHÔM**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất hợp kim FeSiAl, trong đó đá chứa cacbon có hàm lượng tro > 50% đến < 65% được trộn với đá thạch anh, nguyên liệu chứa sắt, và dăm gỗ, nếu cần, than đá có hàm lượng chất dễ bay hơi cao, với tỷ lệ định trước của các nguyên liệu này và nguyên liệu đã được làm đồng nhất được nạp vào lò nấu chảy để nấu chảy hợp kim FeSiAl, đá chứa cacbon có thể chứa phần vô cơ (tro) có thành phần hóa học sau đây:

Fe ₂ O ₃	1,5 - 4,5%
SiO ₂	55 - 65%
Al ₂ O ₃	25 - 35%, đặc biệt là 32 - 34%
CaO	0,3 - 3%
MgO	0,3-2%
TiO ₂	tối đa 1,5%
S	> 0 - 0,4%, đặc biệt là 0,01 - 0,06%
P	0,01-0,05%.



- (11) **1-0030948 B** (15) 27/12/2021
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/03/2019 372
(21) 1-2019-00089
(22) 07/01/2019
(51) *A61N 2/00; A61F 7/00; A61H 15/00*
(76) **PHẠM TƯỜNG MINH (VN)**
Số 10, ngách 40/41 Tô Vĩnh Diện, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NEWAVE (NEWAVE IP COMPANY LIMITED)
(54) **THIẾT BỊ TRỊ LIỆU TỪ NHIỆT**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị trị liệu từ nhiệt bao gồm ít nhất một cụm, mỗi cụm gồm bộ nguồn điện (I), hệ thống rơle (II), bộ bán dẫn tạo xung (III), và bộ cảm biến (IV), trong đó bộ cảm biến (IV) bao gồm ít nhất một cốc nung (1), các vòng dây đồng (2) được quấn liên tục quanh mặt ngoài phần trên của mỗi cốc nung (1) để tạo ra ống dây cảm ứng (L2) tương ứng, ống dây cảm ứng (L2) này được đấu nối với bộ bán dẫn tạo xung (III), và ít nhất một viên đá (5) được làm bằng vật liệu đá tự nhiên có từ tính, viên đá (5) này được kích thích năng lượng và nung nóng theo hiệu ứng từ nhiệt bởi từ trường biến thiên tạo bởi ống dây cảm ứng (L2) khi được kích hoạt bởi dòng điện biến thiên cấp từ bộ bán dẫn tạo xung (III). Do viên đá (5) nóng tạo ra sóng từ có tác dụng điều trị bệnh cho người như làm giảm vết sưng, làm giảm đau, thông khí huyết, cải thiện sự tuần hoàn máu, làm giảm rối loạn của hệ vi tuần hoàn, điều hòa hệ thần kinh nội tiết, nên nó có thể được dùng để đặt vào các huyết đạo trên cơ thể hoặc lăn tay, lăn chân.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030949 B | | (15) 27/12/2021 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/01/2021 | 394 |
| (21) 1-2020-01704 | | (85) 24/03/2020 | |
| (22) 16/01/2020 | | (86) PCT/JP2020/001398 | 16/01/2020 |
| (30) 2019-069260 | 29/03/2019 | JP (87) WO2020/202704 A1 | 08/10/2020 |

(51) **D21F 5/00; D21C 9/08; C08L 83/08; C09K 3/00**

(73) **MAINTECH CO., LTD. (JP)**

6-5, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan

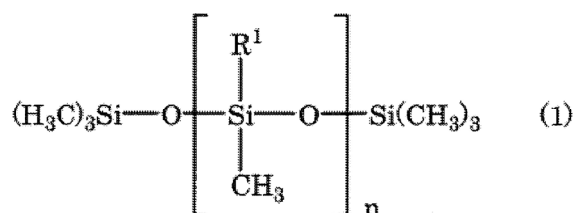
(72) Hiroshi SEKIYA (JP); Kazuyuki YUSA (JP)

(74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**

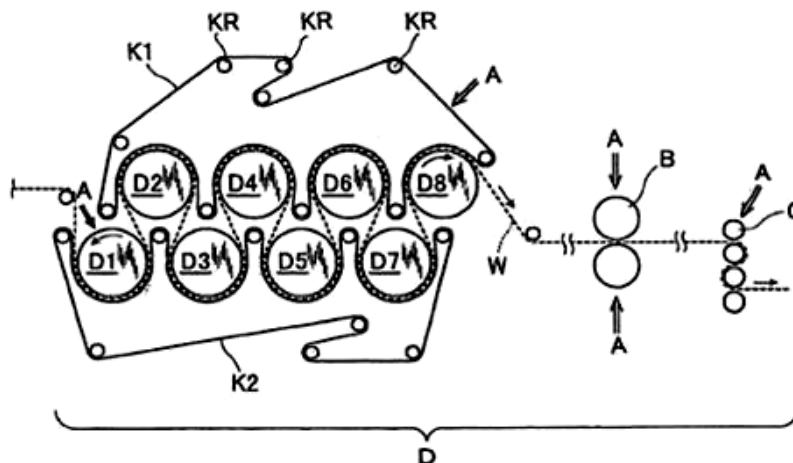
(54) CHẾ PHẨM CHỐNG TẠP CHẤT

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chống tạp chất mà có thể ngăn ngừa một cách hiệu quả tạp chất hắc ín trong phần khô. Sáng chế đề cập đến chế phẩm chống tạp chất để ngăn tạp chất hắc ín trong phần khô D của quy trình sản xuất giấy, chế phẩm chứa hợp chất polysiloxan mạch thẳng được biểu diễn bởi công thức (1) sau và hợp chất siloxan vòng.

Công thức 1



trong đó các nhóm thế R¹ là nguyên tử hydro, nhóm alkyl, nhóm metylphenyl, nhóm polyete, nhóm este axit béo mạch dài, nhóm được biến đổi bằng amino, nhóm được biến đổi bằng epoxy, nhóm carboxy, nhóm phenol, nhóm mercapto, nhóm carbinol, hoặc nhóm metacryl trong một phân tử, và số lượng n các đơn vị siloxan lặp lại là số nguyên nằm trong khoảng từ 20 đến 1430.



- (11) **1-0030950 B** (15) 27/12/2021
(45) 25/02/2022 407B (43) 26/02/2018 359
(21) 1-2017-05261 (85) 26/12/2017
(22) 30/05/2015 (86) PCT/CN2015/080443 30/05/2015
(87) WO2016/191994 08/12/2016

(51) **H04W 72/12**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

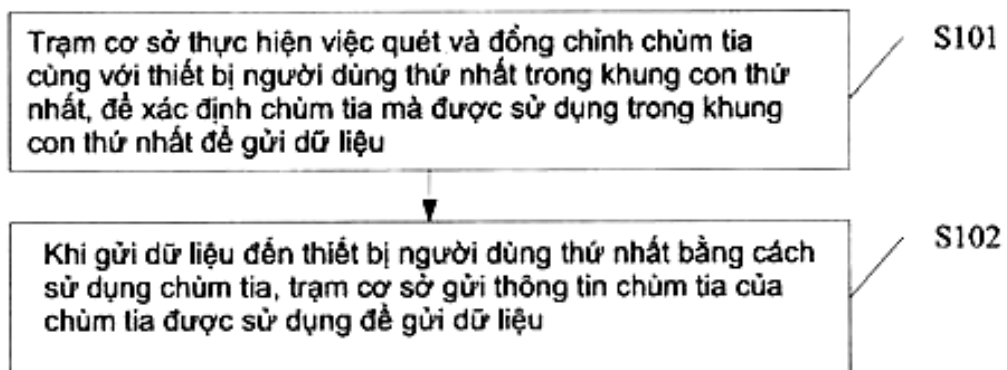
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) HUANG, Huang (CN); DU, Xianfeng (CN); XU, Minghui (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

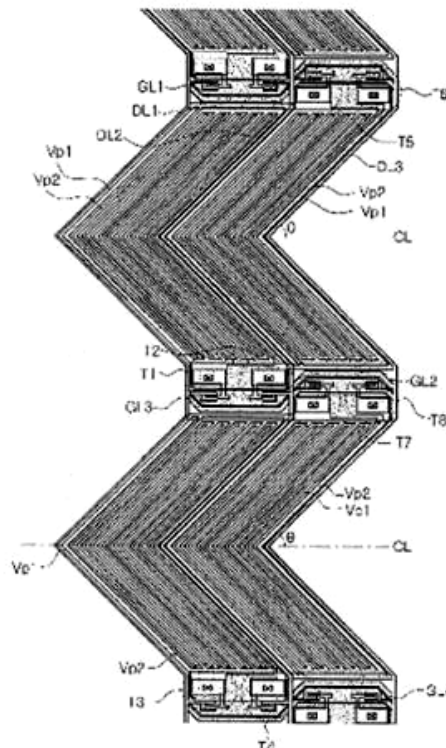
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: thực hiện, bởi trạm cơ sở, việc quét và đồng chỉnh chùm tia cùng với thiết bị người dùng thứ nhất trong khung con thứ nhất, để xác định chùm tia mà được dùng để gửi dữ liệu trong khung con thứ nhất, trong đó số lượng chùm tia được dùng để gửi dữ liệu là 1 hoặc lớn hơn; và khi gửi dữ liệu đến thiết bị người dùng thứ nhất bằng cách sử dụng chùm tia, gửi, bởi trạm cơ sở, thông tin chùm tia của chùm tia được dùng để gửi dữ liệu, trong đó thông tin chùm tia này chứa ít nhất là thông tin định danh của chùm tia và tín hiệu đồng bộ hoá, trong đó tín hiệu đồng bộ hoá này được sử dụng bởi thiết bị người dùng thứ hai để đồng bộ hoá với trạm cơ sở, và thông tin định danh của chùm tia được sử dụng bởi thiết bị người dùng thứ nhất và thiết bị người dùng thứ hai để định danh chùm tia được gửi bởi trạm cơ sở. Sáng chế còn đề cập đến trạm cơ sở và thiết bị người dùng. Theo sáng chế, thời gian quét và đồng chỉnh có thể được giảm, để tạo điều kiện thuận lợi cho người dùng mà thực hiện việc truy cập này truy cập nhanh chóng.



- (11) **1-0030951 B** (15) 28/12/2021
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/07/2018 364
 (21) 1-2017-05276
 (22) 26/12/2017
 (30) 10-2016-0183501 30/12/2016 KR
 (51) **G02F 1/00**
 (73) **LG DISPLAY CO., LTD (KR)**
 LG Twin Towers, 128, Yeoui-daero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
 (72) Sang-Wook LEE (KR); Hyung-Beom SHIN (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ TINH THỂ LỎNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị tinh thể lỏng (Liquid Crystal Display - LCD). Thiết bị LCD này bao gồm điện cực thứ nhất và điện cực thứ hai ở mỗi trong số vùng điểm ảnh thứ nhất và vùng điểm ảnh thứ hai, TFT (Thin Film Transistor - tranzito màng mỏng) thứ nhất được nối với đường nối cổng thứ hai và đường dữ liệu thứ nhất và được tạo kết cấu để cấp điện áp dữ liệu thứ nhất vào điện cực thứ nhất trong vùng điểm ảnh thứ nhất, TFT thứ hai được nối với đường nối cổng thứ hai và đường dữ liệu thứ hai và được tạo kết cấu để cấp điện áp dữ liệu thứ hai có mức ngược với điện áp dữ liệu thứ nhất vào điện cực thứ hai trong vùng điểm ảnh thứ nhất, TFT thứ ba được nối với đường nối cổng thứ tư và đường dữ liệu thứ nhất và được tạo kết cấu để cấp điện áp dữ liệu thứ nhất vào điện cực thứ hai trong vùng điểm ảnh thứ hai, và TFT thứ tư được nối với đường nối cổng thứ tư và đường dữ liệu thứ hai và được tạo kết cấu để cấp điện áp dữ liệu thứ hai vào điện cực thứ nhất trong vùng điểm ảnh thứ hai.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030952 B | | (15) 28/12/2021 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/03/2015 | 324 |
| (21) 1-2014-04408 | | (85) 29/12/2014 | |
| (22) 28/06/2013 | | (86) PCT/EP2013/063717 | 28/06/2013 |
| (30) 1256268 | 29/06/2012 | FR (87) WO2014/001544 A1 | 03/01/2014 |

(51) **C23C 4/08; F16L 58/10; C23C 4/18; C23C 28/00**

(73) **SAINT-GOBAIN PAM (FR)**

91, Avenue de la Libération 54000 Nancy, France.

(72) BONDIL Olivier (FR); NOUAIL Gérard (FR); PEDEUTOUR Jean-Marc (FR)

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

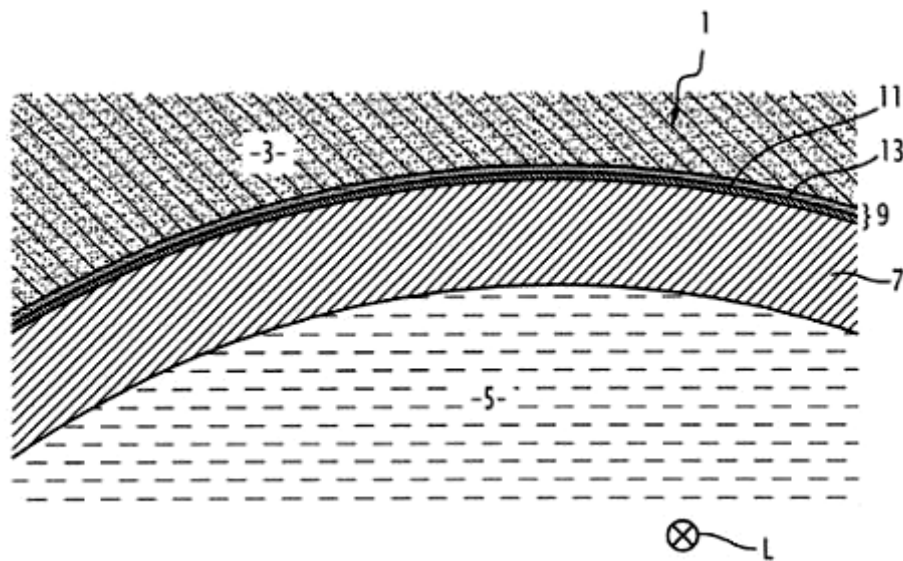
(54) **LỚP PHỦ BÊN NGOÀI CHO ỐNG VÀ PHỤ KIỆN ĐƯỜNG ỐNG NGÂM BẰNG SẮT, ỐNG VÀ PHỤ KIỆN ĐƯỜNG ỐNG ĐƯỢC PHỦ VÀ PHƯƠNG PHÁP Mạ LỚP PHỦ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến lớp phủ bên ngoài (9) cho ống và phụ kiện đường ống ngâm (7) được làm từ sắt, cụ thể là gang, lớp phủ bên ngoài có lớp xốp thứ nhất (11) và lớp xốp thứ hai (13) được phủ trên lớp thứ nhất và có thể trám kín các lỗ rỗng của lớp thứ nhất, lớp phủ bên ngoài này khác biệt ở chỗ:

- lớp thứ nhất bao gồm chủ yếu là kẽm nguyên chất hoặc hợp kim hoặc giả hợp kim của kẽm, hợp kim hoặc giả hợp kim này chứa, tính theo khối lượng, ít nhất 50% kẽm, và tốt hơn là từ 0,5% đến 40% nhôm, và

- lớp thứ hai bao gồm lớp sơn một thành phần trong pha nước được làm từ ít nhất một loại nhựa tổng hợp được nhũ hóa, phân tán hay hòa tan trong nước.

Sáng chế cũng đề cập đến ống và phụ kiện đường ống được phủ và phương pháp mạ lớp phủ này.



- | | |
|------------------------------------|-----------------------------------|
| (11) 1-0030953 B | (15) 28/12/2021 |
| (45) 25/02/2022 | 407B (43) 27/08/2018 365 |
| (21) 1-2018-02538 | (85) 13/06/2018 |
| (22) 11/11/2016 | (86) PCT/KR2016/012956 11/11/2016 |
| (30) 10-2015-0159674 13/11/2015 KR | (87) WO2017/082659 18/05/2017 |
| 10-2016-0043135 08/04/2016 KR | |

(51) **H01Q 1/24; H01Q 1/38; H04M 1/02; H01Q 9/04; H01Q 9/42; H01Q 1/22; H01Q 5/40**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

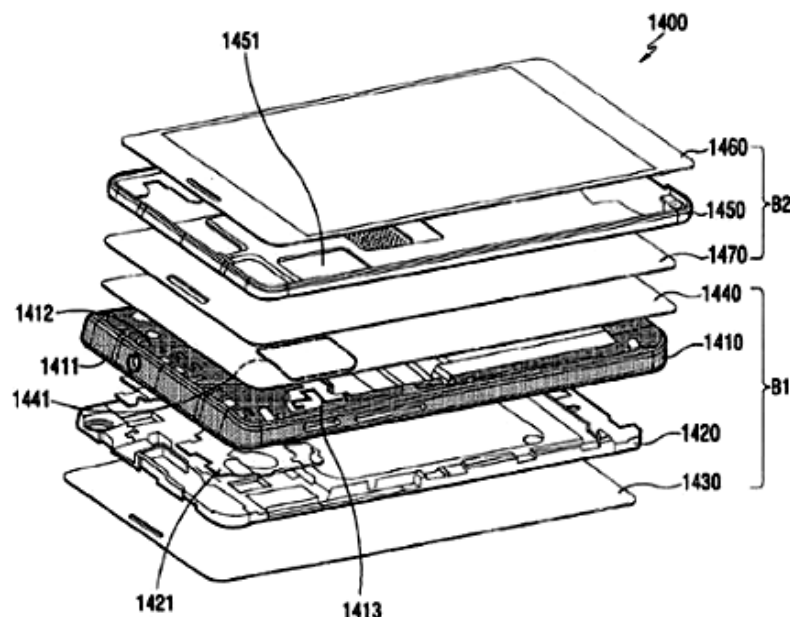
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

(72) KIM, Jaehyung (KR); LIM, Jae-Ho (KR); KIM, Hosaeng (KR); MOON, Jesun (KR); HONG, Sungyeul (KR); LEE, Kyung-Jong (KR); BANG, Jinkyu (KR); LEE, Hanbin (KR); KO, Kyung-Bae (KR); KIM, Donghwan (KR); KIM, Taegyung (KR); CHUN, Jae-Bong (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

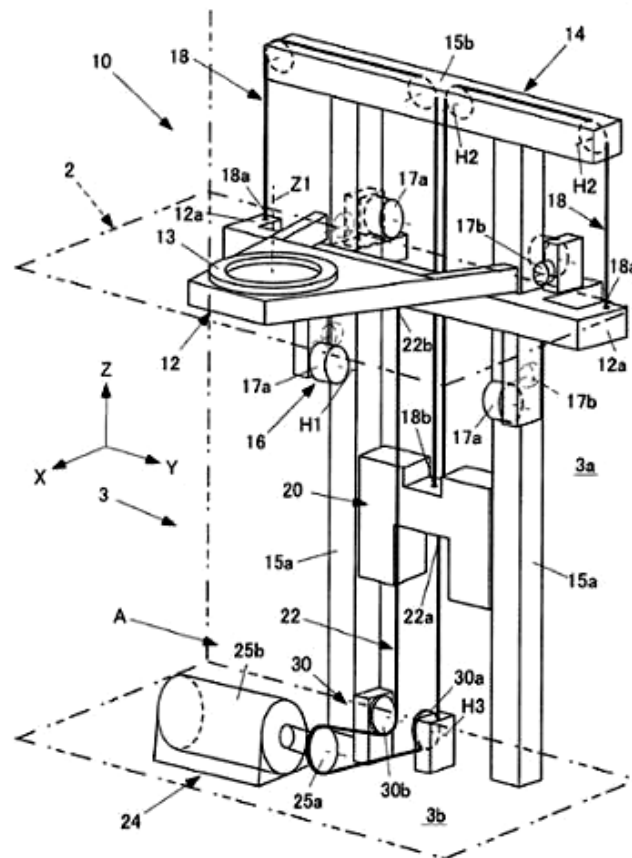
(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử. Thiết bị điện tử này bao gồm vỏ thứ nhất, vỏ thứ hai, bộ hiển thị thứ nhất được bố trí trên vỏ thứ nhất và bộ hiển thị thứ hai được bố trí trên vỏ thứ hai, chi tiết nối được tạo cấu hình để ghép nối vỏ thứ nhất với vỏ thứ hai sao cho vỏ thứ nhất và vỏ thứ hai này có thể gập được so với nhau, và bề mặt thứ hai và bề mặt thứ tư hướng về nhau khi vỏ thứ nhất và vỏ thứ hai được gập về phía nhau, phần tử dẫn điện thứ nhất được bố trí trong vỏ thứ nhất và giữa bề mặt thứ hai và bộ hiển thị thứ nhất, và tấm dẫn điện trung gian được bố trí trong vỏ thứ hai và giữa bề mặt thứ tư và bộ hiển thị thứ hai, tấm dẫn điện trung gian này có phần hở hướng về phần tử dẫn điện thứ nhất khi vỏ thứ nhất và vỏ thứ hai đang ở cấu hình gập.



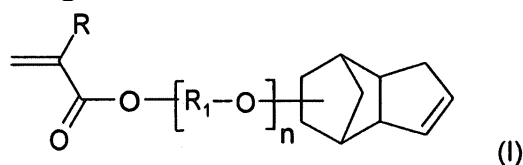
- | | | | |
|--|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030954 B | | (15) 28/12/2021 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 27/05/2019 | 374 |
| (21) 1-2018-05239 | | (85) 22/11/2018 | |
| (22) 24/07/2017 | | (86) PCT/JP2017/026683 | 24/07/2017 |
| (30) 2016-161146 | 19/08/2016 | JP (87) WO2018/034105 A1 | 22/02/2018 |
| (51) E04H 6/18; B66F 7/02; E04H 6/06 | | | |
| (73) IHI TRANSPORT MACHINERY CO., LTD. (JP)
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku, Tokyo 1040044, Japan | | | |
| (72) SHINOZUKA Hiroyuki (JP); TAKAHASHI Katsuyuki (JP); HANAWA Hiroaki (JP); MATSUO Kengo (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.) | | | |
| (54) HỆ THỐNG NÂNG | | | |

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống nâng để nâng lên và hạ xuống sàn di chuyển trong giếng nâng, trong đó đầu thứ nhất (18a) của mỗi một trong hai tập hợp gồm các phương tiện dạng dây trên (18) được gắn trên mỗi một trong hai phần đầu (12a) của sàn di chuyển (12) theo chiều dọc của giếng nâng (3) trên hình chiếu bằng. Hai tập hợp gồm các phương tiện dạng dây trên (18) kéo dài lên trên từ các đầu thứ nhất (18a) và được đảo chiều ở phần trên của giếng nâng (3) để kéo dài xuống dưới. Đối trọng (20) thả xuống từ hai đầu thứ hai (18b) của các phương tiện dạng dây trên (18). Hệ dẫn động nâng (A) dẫn động sàn di chuyển (12) lên trên và xuống dưới.



- (11) **1-0030955 B** (15) 28/12/2021
 (45) 25/02/2022 407B (43) 26/04/2018 361
 (21) 1-2017-04690 (85) 24/11/2017
 (22) 23/06/2016 (86) PCT/FR2016/051537 23/06/2016
 (30) 1555751 23/06/2015 FR (87) WO2016/207554 29/12/2016
 (51) **C08F 220/18; A61K 8/86; A61Q 19/00; A61Q 19/10; C08F 220/06; A61K 8/81; C08F 220/40; C08F 220/42; C08F 220/56; C08F 222/10; C08J 3/03**
 (73) **COATEX (FR)**
 35 rue Ampère, 69730 Genay, France
 (72) CHAMPAGNE, Clémentine (FR); BONY, Delphine (FR); SUAU, Jean-Marc (FR); KENSICHER, Yves (FR); MAGNY, Benoît (FR)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **POLYME THU ĐƯỢC BẰNG PHẢN ỨNG POLYME HÓA GỐC HỖN HỢP MONOME, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT POLYME NÀY, VÀ CHẾ PHẨM DẠNG NƯỚC ĐỀ CẢI BIẾN ĐẶC TÍNH LƯU BIẾN CHỨA POLYME NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến polyme thu được bằng phản ứng polyme hóa gốc hỗn hợp monome chứa (a) ít nhất một monome dạng anion (a) có nhóm vinyl có thể polyme hóa, (b) ít nhất một monome kỵ nước dạng không ion (b) có nhóm vinyl có thể polyme hóa; và (c) ít nhất một monome liên kết ngang (c) chứa ít nhất một hợp chất có công thức (I), trong đó R là nguyên tử hydro hoặc nhóm methyl, n bằng 1; và R₁ là nhóm alkyl C₁-C₂₀ mạch thẳng hoặc mạch nhánh; phương pháp sản xuất polyme này; và chế phẩm dạng nước đề cải biến đặc tính lưu biến chứa polyme này.

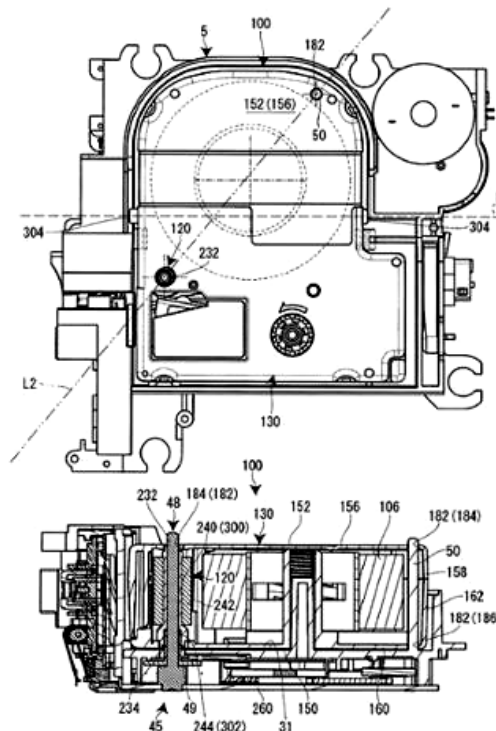


- (11) **1-0030956 B** (15) 28/12/2021
(45) 25/02/2022 407B (43) 27/04/2015 325
(21) 1-2014-04174 (85) 15/12/2014
(22) 25/06/2013 (86) PCT/EP2013/063310 25/06/2013
(30) 61/666,312 29/06/2012 US (87) WO2014/001353 03/01/2014
(51) **A61K 31/665; A61K 31/47; A61P 31/04; A61P 15/14; A61K 31/453; A61K 31/545**
(73) **BAYER ANIMAL HEALTH GMBH (DE)**
51368 Leverkusen, Germany
(72) FROYMAN, Robrecht (BE); WETZSTEIN, Heinz-Georg (DE); FRAATZ, Kristine (DE); WIEHL, Wolfgang (DE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **DƯỢC PHẨM DÙNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH VIÊM VÚ**

(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm dùng để điều trị và/hoặc ngăn ngừa bệnh viêm vú ở động vật có vú không phải người. Cụ thể hơn là, sáng chế đề cập đến dược phẩm dùng để điều trị bệnh viêm vú ở bò cái. Dược phẩm này chứa hỗn hợp gồm axit phosphonic và ít nhất một chất kháng vi sinh vật.

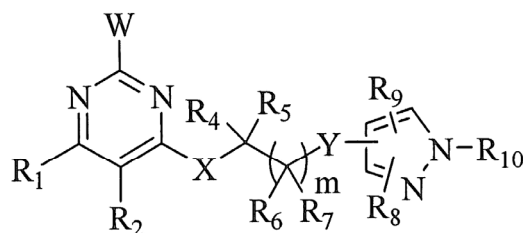
- (11) **1-0030957 B** (15) 28/12/2021
 (45) 25/02/2022 407B (43) 26/12/2016 345
 (21) 1-2016-03991 (85) 21/10/2016
 (22) 19/03/2015 (86) PCT/JP2015/058319 19/03/2015
 (30) 2014-060918 24/03/2014 JP (87) WO2015/146799 A1 01/10/2015
 (51) **B41J 15/04; B41J 3/36; B41J 17/32**
 (73) 1. **SEIKO EPSON CORPORATION (JP)**
 1-6, Shinjuku 4-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1608801 Japan
 2. **KING JIM CO., LTD. (JP)**
 10-18, Higashi-Kanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0031 Japan
 (72) SAKANO Hideki (JP); KOSUGE Shinsaku (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **HỘP CHỨA BĂNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hộp chứa băng mà có thể được lắp vào/tháo ra một cách trơn trượt đối với phần lắp đặt hộp chứa. Sáng chế đề xuất hộp chứa băng (100) được lắp đặt có khả năng lắp/tháo trong thiết bị in băng (1) có hai chốt dẫn (48) và (50) mà dẫn sự lắp vào/tháo ra của hộp chứa băng (100) đối với phần lắp đặt hộp chứa (5). Hộp chứa băng (100) bao gồm: vỏ hộp chứa (130) có cặp phần nhô ra móc ngón tay (304) trên bề mặt bên của nó; con lăn tám (120) được dẫn bằng một trong số các chốt dẫn (48) khi hộp chứa băng (100) được lắp/tháo; và phần được dẫn (182) được dẫn bằng các chốt dẫn khác (48) khi hộp chứa băng (100) được lắp/tháo; trong đó phần được dẫn (182) được bố trí ở vị trí xa vỏ hộp chứa (130), vị trí xa là vị trí xa nhất qua đường ảo L nối cặp nhô ra móc ngón tay (304) với nhau đối với con lăn tám (120).



- (11) **1-0030958 B** (15) 28/12/2021
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2019 381
(21) 1-2019-04802
(22) 30/08/2019
(51) **E03F 5/10; E03F 5/14; E03F 1/00**
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN IP GROUP (VN)**
207/3 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Le Huu Joe (US)
(54) **HỆ THỐNG CHỐNG NGẬP, SỤP LÚN VÀ QUY TRÌNH XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHỐNG NGẬP, SỤP LÚN**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống chống ngập, sụp lún và quy trình xây dựng hệ thống chống ngập, sụp lún bao gồm một tầng thu gom nước và lọc nước/rác, một tầng tiêu/thoát nước và một tầng trữ nước. Các tầng này được lắp đặt vào hai hố song song và liền kề nhau: một hố thu gom nước và lắng lọc nước/rác và một hố vừa tiêu/thoát nước vừa có chức năng trữ nước. Tầng thu gom nước và lọc nước/rác gồm hai môđun ống cống bê tông đặt song song liền kề với nhau, ở giữa hai môđun ống cống bê tông là vách ngăn lọc nước/rác. Tầng thu gom nước và lắng lọc nước/rác còn có vỉ lưới sắt an toàn được đặt trên miệng của hai môđun ống cống bê tông; tại vị trí hố thu gom nước và lọc nước/rác có một đĩa tròn tiêu/thoát nước, một nắp lưới sắt và một thang bảo trì hệ thống đặt dọc theo hố thu gom nước và lắng lọc nước/rác; ở trên môđun hố tiêu/thoát nước có một nắp đậy kín bằng bê tông, ngoài ra còn có một ống nước bằng nhựa polyvinyl clorua không chứa chất hóa dẻo lắp đặt dọc theo hố tiêu/thoát nước hướng xuống phía dưới, ống nước được thang bảo trì hệ thống kim chặt vào thân ống cống dọc theo cống, phía trên ống nước có một đầu van nước để lấy nước và một nắp đậy hố chứa van nước. Tầng tiêu/thoát nước có ít nhất một môđun ống cống sỏi hạt đậu đặt liền kề sau tầng thu gom nước và nằm ở hố tiêu/thoát nước; ống cống sỏi hạt đậu này có cấu tạo mà khả năng tiêu thoát nước là 5000 lít nước/phút/m². Tầng trữ nước bao gồm ít nhất hai môđun ống cống bê tông nối liền kề và sau tầng tiêu/thoát nước. Các tầng trong quy trình xây dựng hệ thống chống ngập và sụp lún này dựa vào cấu trúc địa tầng tại nơi xây dựng mà theo đó: tầng thu gom nước và lắng lọc nước/rác nằm dưới bề mặt địa tầng/mặt đường và xuyên qua mạch nước ngầm đầu tiên, nơi có thể thu gom nước mưa và triều cường; tầng tiêu/thoát nước ở vị trí địa tầng không có mạch nước ngầm chảy qua; tầng trữ nước sẽ được xây dựng ở vị trí địa tầng có mạch nước ngầm thứ hai. Với phương pháp xây dựng này, sáng chế đã giải quyết triệt để việc tiêu thoát nước từ mưa lớn, lũ lụt, triều cường ... đồng thời giúp cho đất không bị khô, bị xói mòn và gây ra tình trạng sụp lún hoặc tạo hàm ếch.

- (11) **1-0030959 B** (15) 28/12/2021
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/07/2018 364
 (21) 1-2018-01449 (85) 05/04/2018
 (22) 17/05/2016 (86) PCT/CN2016/082291 17/05/2016
 (30) 201510252832.7 18/05/2015 CN (87) WO2016/184378 24/11/2016
 (51) **C07D 403/12; A01P 1/00; A01P 3/00; C07D 495/04; A01P 7/02; A01P 7/04; A01N 43/54; A01P 5/00**
 (73) **SHENYANG SINOCEM AGROCHEMICALS R&D CO., LTD.** (CN)
 No.8-1 Shenliao Dong Road, Tiexi District Shenyang, Liaoning 110021, China
 (72) LIU, Changling (CN); GUAN, Aiyong (CN); WANG, Junfeng (CN); SUN, Xufeng (CN); LI, Zhinian (CN); ZHANG, Jinbo (CN); BAN, Lanfeng (CN); MA, Sen (CN); LAN, Jie (CN); XIA, Xiaoli (CN); YANG, Jinlong (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **HỢP CHẤT PYRAZOL ĐƯỢC THỂ CHỨA PYRIMIDINYL VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT PYRAZOL NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất pyrazol được thể chứa pyrimidinyl có cấu trúc như được thể hiện trong công thức I:

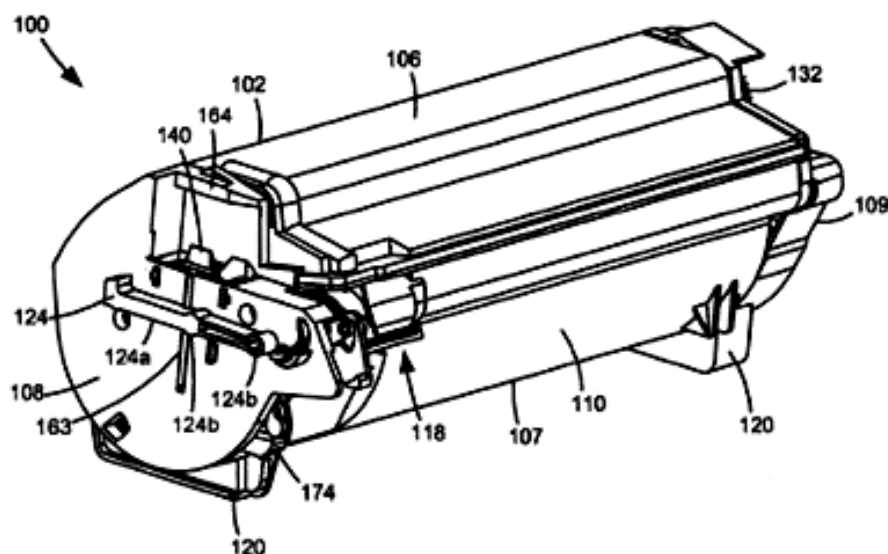


I

Các định nghĩa của mỗi nhóm thế được thể hiện trong phần mô tả. Hợp chất theo sáng chế có hoạt tính của thuốc diệt nấm, thuốc trừ sâu và thuốc diệt ve bét phổ rộng, và có hiệu quả phòng trừ tốt đối với bệnh mốc sương ở cây dưa chuột, bệnh phấn trắng ở cây lúa mì, bệnh gỉ sắt ở cây ngô, bệnh đạo ôn, bệnh nấm than ở cây dưa chuột và bệnh tương tự. Các hợp chất theo sáng chế cũng có hoạt tính trừ sâu tốt. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp điều chế hợp chất pyrazol này cũng như các chế phẩm chứa hợp chất pyrazol này như chế phẩm diệt nấm, chế phẩm trừ sâu và chế phẩm diệt ve bét.

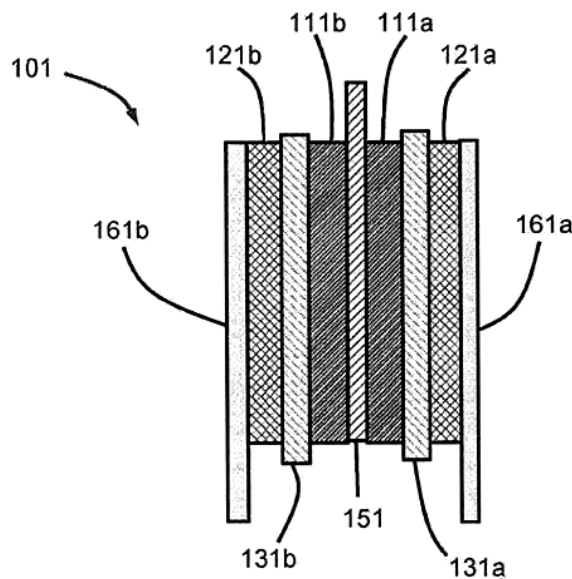
- (11) **1-0030960 B** (15) 28/12/2021
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/09/2018 366
 (21) 1-2018-02962 (85) 10/07/2018
 (22) 30/11/2016 (86) PCT/US2016/064063 30/11/2016
 (30) 14/967,552 14/12/2015 US (87) WO2017/105830 22/06/2017
 (51) **G03G 15/08; H01R 13/629; G03G 21/16**
 (73) **LEXMARK INTERNATIONAL, INC. (US)**
 IP Law Department 740 West New Circle Road Lexington, KY 40550 (US)
 (72) CARPENTER, Brian, Scott (US); MARTIN, Kyle, Bradley (US); WILLIAMSON, Randal, Scott (US)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **HỘP CHỨA MỰC IN ĐÈ SỬ DỤNG TRONG THIẾT BỊ TẠO HÌNH ẢNH ĐIỆN QUANG**

(57) Sáng chế đề cập đến hộp chứa mực in để sử dụng cho thiết bị tạo hình ảnh điện quang theo một ví dụ bao gồm vỏ (102) có mực trong khoang chứa (104). Bộ nối điện (140) được gắn trên vỏ (102) có thể di chuyển giữa vị trí được rút lại và vị trí hoạt động. Bộ nối điện (140) bao gồm phần tiếp xúc điện (142) để tạo tiếp xúc phần tiếp xúc điện tương ứng (304) trong thiết bị tạo hình ảnh. Phần tiếp xúc điện (142) được nối điện với hệ mạch xử lý trên vỏ (102). Ở vị trí được co rút, bộ nối điện (140) được lồng vào một phần của vỏ (102). Ở vị trí hoạt động, bộ nối điện (140) được tiếp xúc để cho phép phần tiếp xúc điện (142) để tiếp xúc phần tiếp xúc điện tương ứng (304) trong thiết bị tạo hình ảnh. Thanh nối được nối theo cách hoạt động được với bộ nối điện (140) và bao gồm bề mặt ăn khớp có thể tiếp cận trên phần bên ngoài của vỏ (102) để nhận lực dẫn động. Sự di chuyển của thanh nối dẫn động làm di chuyển bộ nối điện (140) giữa vị trí được rút lại và vị trí hoạt động.



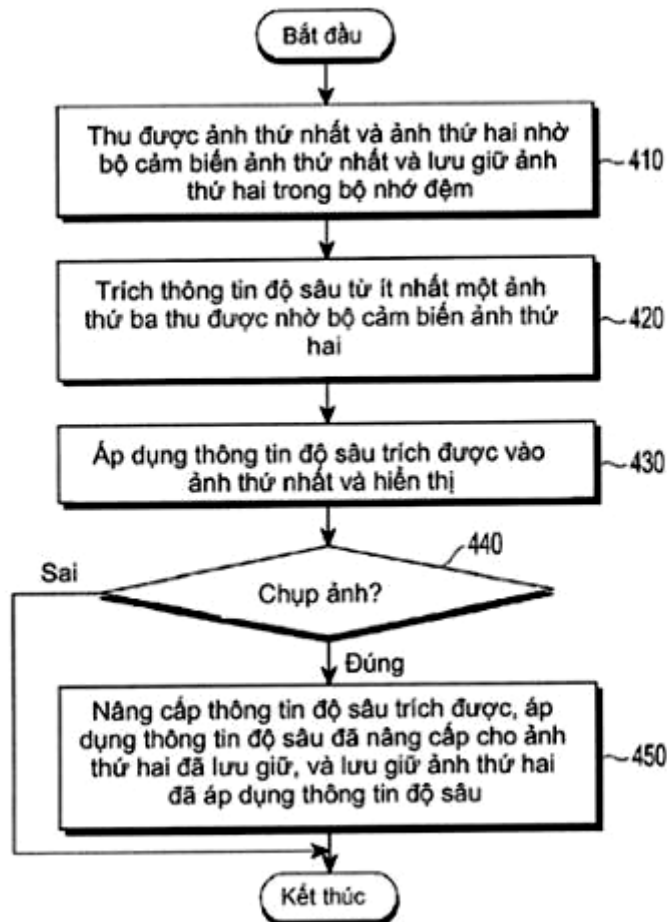
- (11) **1-0030961 B** (15) 28/12/2021
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/05/2018 362
 (21) 1-2017-02347 (85) 22/06/2017
 (22) 17/06/2016 (86) PCT/US2016/038098 17/06/2016
 (30) 62/181,385 18/06/2015 US (87) WO2016/205663 22/12/2016
 (51) **H01M 10/04; H01M 4/64; H01M 2/18; H01M 2/02; H01M 2/16**
 (73) **1. 24M TECHNOLOGIES, INC. (US)**
 130 Brookline Street, Suite 200, Cambridge, Massachusetts 02139, United States of America
2. FUKUSHIMA, TAKAAKI (JP)
 2-24-16 Fukutomi Nishi, Minami-ku, Okayama-shi, Okayama, JP 702-8031, Japan
 (72) FUKUSHIMA, Takaaki (JP); OTA, Naoki (JP); BAZZARELLA, Ricardo (CA); TAN, Taison (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PIN ĐIỆN HÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PIN ĐIỆN HÓA NÀY**

(57) Thiết bị, các hệ thống, và các phương pháp được mô tả trong bản mô tả này đề cập đến việc sản xuất và việc sử dụng các bộ pin dạng vỏ chứa đơn. Theo một số phương án, sáng chế đề cập đến pin điện hóa (100) bao gồm cực góp điện thứ nhất (150) được ghép với phần thứ nhất của vỏ chứa (140), cực góp điện thứ nhất (150) có vật liệu điện cực thứ nhất (111) được bố trí trên đó, cực góp điện thứ hai (160) được ghép với phần thứ hai của vỏ chứa (140), cực góp điện thứ hai (160) có vật liệu điện cực thứ hai (121) được bố trí trên đó, và bộ phân tách (130) được bố trí giữa vật liệu điện cực thứ nhất (111) và vật liệu điện cực thứ hai (121). Phần thứ nhất của vỏ chứa (140) được ghép với phần thứ hai của vỏ chứa (140) để bao bọc pin điện hóa (100). Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất pin điện hóa (100), và giá ắc quy (2800).



- (11) **1-0030962 B** (15) 28/12/2021
- (45) 25/02/2022 407B (43) 27/11/2017 356
- (21) 1-2017-03009 (85) 04/08/2017
- (22) 22/01/2015 (86) PCT/CN2015/071348 22/01/2015
- (87) WO2016/115709 A1 28/07/2016
- (51) **A01N 43/42; A01N 43/40; A01P 13/00; A01N 43/76; A01N 43/78; A01N 47/36; A01N 39/04; A01N 43/54**
- (73) **HICAP FORMULATIONS (HONG KONG) LTD. (CN)**
No.5, 17/F Bonham Trade Centre, 50 Bonham Strand, Sheung Wan, Hong Kong, Republic of China
- (72) LIU, Henry (US)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **CHẾ PHẨM DIỆT CỎ LÚA AN TOÀN, DÙNG MỘT LẦN DUY NHẤT VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ CỎ ĐẠI Ở RUỘNG LÚA**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm diệt cỏ dùng một lần duy nhất chứa ít nhất một thành phần có hoạt tính diệt cỏ được chọn từ nhóm 1 và/hoặc nhóm 2, và ít nhất một polyme trong đó chế phẩm này được điều chế thành dạng hạt hoặc dạng phun được, trong đó nhóm 1 bao gồm bispyribac-natri, penoxsulam, xyhalofop-butyl, metamifop, pyribenzoxim, azimsulfuron, fluxetosulfuron, metazosulfuron, pyrimisulfan, profoxydim, pyriminobac-metyl, mefenaxet, benzobixyclon, clomazon, fenoxaprop-P-etyl, quinclorac, và propyrisulfuron; Nhóm 2 bao gồm các thành phần của nhóm chất ức chế protoporphyrinogen oxidaza (chất diệt cỏ là chất ức chế PPO) và nhóm chất ức chế axit amin mạch nhánh (chất diệt cỏ là chất ức chế ALS hoặc AHAS) không phải các thành phần được liệt kê trong nhóm 1; và một hoặc nhiều thành phần trong số ít nhất một thành phần có hoạt tính diệt cỏ được phân tán trong ít nhất một polyme. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp phòng trừ cỏ dại ở ruộng lúa bằng cách sử dụng chế phẩm này.

- (11) **1-0030963 B** (15) 28/12/2021
 (45) 25/02/2022 407B (43) 26/06/2017 351
 (21) 1-2017-01437 (85) 19/04/2017
 (22) 23/10/2015 (86) PCT/KR2015/011286 23/10/2015
 (30) 10-2014-0144398 23/10/2014 KR (87) WO2016/064248 A1 28/04/2016
 (51) **H04N 13/00; H04N 5/262; H04N 13/02**
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
 (72) YOON, Young-Kwon (KR); KIM, Moon-Soo (KR); KIM, Tae-Ho (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG XÁCH TAY**
- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị truyền thông xách tay, trong đó áp dụng phương pháp bao gồm các bước: thu được ảnh thứ nhất và ảnh thứ hai nhờ bộ cảm biến ảnh thứ nhất, trích thông tin độ sâu từ ít nhất một ảnh thứ ba thu được nhờ bộ cảm biến ảnh thứ hai, áp dụng thông tin độ sâu trích được vào ảnh thứ nhất thu được và hiển thị ảnh thứ nhất, và áp dụng thông tin độ sâu trích được vào ảnh thứ hai thu được.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0030964 B | | (15) 28/12/2021 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/06/2018 | 363 |
| (21) 1-2018-01550 | | (85) 11/04/2018 | |
| (22) 26/04/2016 | | (86) PCT/US2016/029288 | 26/04/2016 |
| (30) 14/854,298 | 15/09/2015 | US (87) WO2017/048328 | 23/03/2017 |

(51) **G03G 21/18; G03G 15/00; G03G 15/08**

(73) **LEXMARK INTERNATIONAL, INC. (US)**

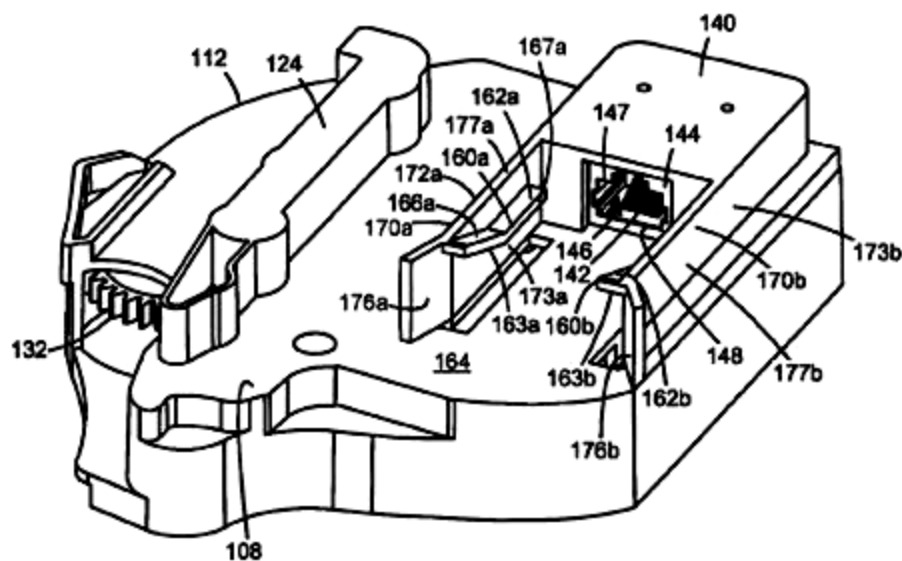
IP Law Department 740 West New Circle Road Lexington, KY 40550 (US)

(72) PAYNE, Jeremy, Keith (US); TRIPLETT, Edward, Lynn (US)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **BỘ PHẬN THAY THẾ ĐƯỢC DÙNG TRONG THIẾT BỊ TẠO HÌNH ẢNH QUANG ĐIỆN VÀ HỘP MỰC**

(57) Sáng chế đề cập đến hộp mực (100) và bộ phận thay thế được. Bộ phận thay thế được dùng trong thiết bị tạo hình ảnh quang điện (22) theo một phương án làm ví dụ bao gồm tiếp điểm điện (142) được định vị ở mặt bên thứ nhất của vỏ hộp (102) của bộ phận thay thế được tiếp xúc với tiếp điểm điện (142) ở thiết bị tạo hình ảnh (22). Phần dẫn (124) ở mặt bên thứ nhất của vỏ hộp (102) được định vị gần hơn đến phía trước vỏ hộp so với tiếp điểm điện (142) và dẫn phía sau hướng về tiếp điểm điện (142). Phần dẫn (142) bao gồm bề mặt bên trong mà hướng mặt vào trong ở phía bên cạnh hướng về mặt bên thứ hai của vỏ hộp (102). Ít nhất một phần của bề mặt bên trong được tạo góc vào trong ở phía bên cạnh từ phía trước đến phía sau cho phép sự tiếp xúc giữa bề mặt bên trong và đầu nối điện (140) ở thiết bị tạo hình ảnh (22) để kéo đầu nối điện (140) ở thiết bị tạo hình ảnh (22) vào trong ở phía bên cạnh so với bộ phận thay thế được trong quá trình lắp bộ phận thay thế được vào trong thiết bị tạo hình ảnh (22).



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0030965 B | | (15) 28/12/2021 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 27/08/2018 | 365 |
| (21) 1-2018-01953 | | (85) 08/05/2018 | |
| (22) 12/10/2016 | | (86) PCT/EP2016/074380 | 12/10/2016 |
| (30) 15189600.8 | 13/10/2015 | EP (87) WO2017/064082 | 20/04/2017 |

(51) **C07D 487/04; A61K 31/519**

(73) **BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)**

Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

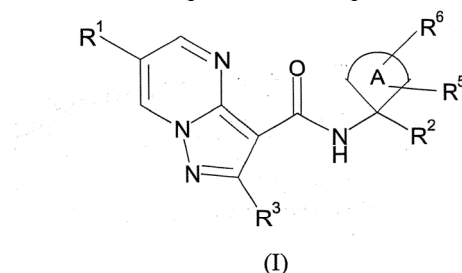
(72) HOENKE, Christoph (DE); BERTANI, Barbara (IT); FERRARA, Marco (IT); FOSSATI, Giacomo (IT); FRATTINI, Sara (IT); GIOVANNINI, Riccardo (DE); HOBSON, Scott (DE)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **DẪN XUẤT ETE VÒNG CỦA HỢP CHẤT PYRAZOLO[1,5-A]PYRIMIDIN-3-CARBOXYAMIT VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA DẪN XUẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến dẫn xuất vòng ete của hợp chất pyrazolo[1,5-a]pyrimidin-3-carboxyamid có công thức chung (I) là chất ức chế phosphodiesteraza 2, hữu ích để điều trị các bệnh của hệ thần kinh trung ương và các bệnh khác.

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất theo sáng chế.



- (11) **1-0030966 B** (15) 28/12/2021
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/05/2017 350
(21) 1-2017-00742 (85) 28/02/2017
(22) 29/07/2015 (86) PCT/JP2015/071462 29/07/2015
(30) 2014-154346 29/07/2014 JP (87) WO2016/017671 A1 04/02/2016
(51) **C08L 101/00; B29C 47/00; C08K 3/26**
(76) 1. **YOUICHI TANAKA (JP)**
81, Yayoi-chou, Komaki-shi, Aichi 4850071 Japan
2. **HIDEAKI SAKO (JP)**
81, Yayoi-chou, Komaki-shi, Aichi 4850071, Japan
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM ĐÚC TỪ NHỰA CHỨA BỘT VỎ SÒ ĐIỆP NUNG**

(57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm đúc từ nhựa chứa bột vỏ sò điệp nung, trong đó sản phẩm này có đặc tính kháng khuẩn cao và vẫn có đủ các đặc tính thông thường của sản phẩm đúc từ nhựa. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất sản phẩm này bao gồm các bước: cho bột vỏ sò điệp nung vào monome polypropylen, bột vỏ sò điệp này được tạo ra bằng cách rửa và làm khô phần vỏ sò điệp còn lại sau khi phần thịt của nó đã được lấy ra dùng làm thực phẩm, và sau đó nung vỏ sò điệp này trong lò ở nhiệt độ khoảng 1100°C trong thời gian khoảng 3 giờ, và nghiền vỏ sò điệp đã nung thành bột có đường kính hạt trung bình khoảng 1µm bằng máy nghiền siêu mịn; polyme hóa monome nêu trên trong các điều kiện định trước; và làm nóng chảy và ép đùn nhựa polypropylen chứa bột vỏ sò điệp nung ở nhiệt độ định trước bằng cách sử dụng máy ép đùn có một trục vít được lắp khuôn chữ T để thu được tấm polypropylen có độ dày định trước.

- | | | | |
|-------------------------|------------|-----------------|-----|
| (11) 1-0030967 B | | (15) 28/12/2021 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/05/2018 | 362 |
| (21) 1-2017-04274 | | | |
| (22) 27/10/2017 | | | |
| (30) 10-2016-0143649 | 31/10/2016 | KR | |

(51) **G06F 3/044**

(73) **LG DISPLAY CO., LTD. (KR)**

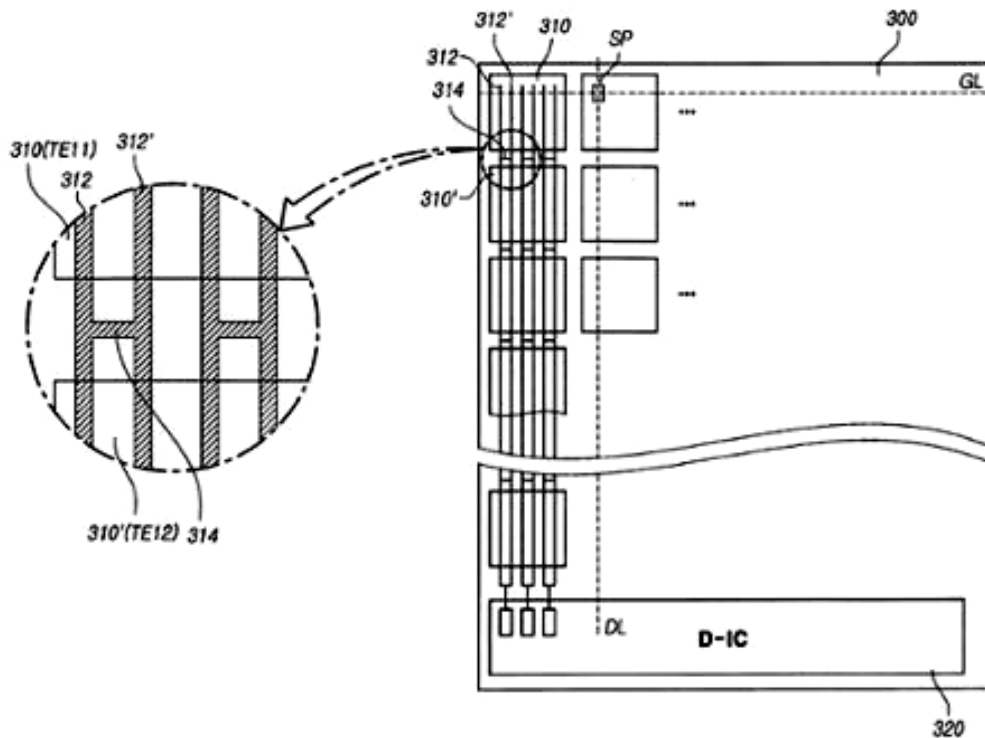
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

(72) JunWook YOO (KR); TaeHoon KIM (KR); JeongKil SEO (KR); Jinsoo CHUNG (KR); DongHoon LEE (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **BẢNG HIỂN THỊ KIỂU CHẠM VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬA CHỮA LỖI NGẮN MẠCH CỦA BẢNG HIỂN THỊ KIỂU CHẠM NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến bảng hiển thị kiểu chạm và phương pháp sửa chữa lỗi ngắn mạch của bảng hiển thị này. Vì bảng hiển thị kiểu chạm trong đó hai hoặc hơn hai đường truyền chạm được gán vào mỗi điện cực chạm và đường nối nối hai hoặc hơn hai đường truyền chạm được tạo ra trên cả hai phía của điện cực chạm và phương pháp sửa chữa lỗi ngắn mạch của bảng hiển thị được tạo ra, có thể giảm thiểu sự thay đổi về điện trở của đường truyền chạm thậm chí sau việc sửa chữa lỗi ngắn mạch và do đó có thể duy trì đặc tính chạm.



(11) 1-0030968 B		(15) 28/12/2021	
(45) 25/02/2022	407B	(43) 25/10/2019	379
(21) 1-2019-03365		(85) 25/06/2019	
(22) 20/11/2017		(86) PCT/JP2017/041716	20/11/2017
(30) 2016-252457	27/12/2016	JP (87) WO2018/123348	05/07/2018

(51) **F24S 20/63**

(73) **YAZAKI ENERGY SYSTEM CORPORATION (JP)**

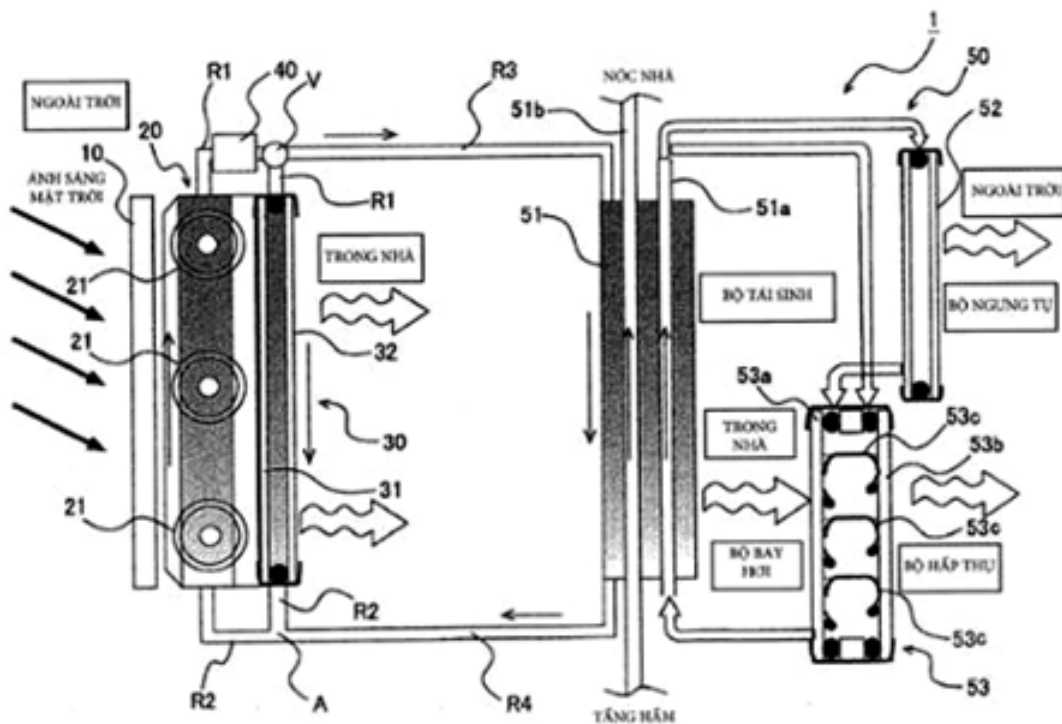
4-28, Mita 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1088333 (JP)

(72) NAKAMURA Takuju (JP)

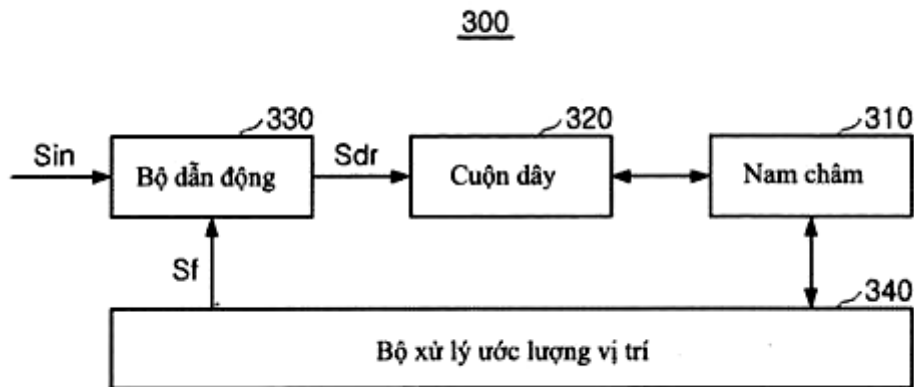
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **HỆ THỐNG TẬN DỤNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống tận dụng năng lượng mặt trời (1) bao gồm bộ thu nhiệt mặt trời (20) mà được gắn vào bề mặt kính của tòa nhà từ bên trong nhà và làm nóng chất tải nhiệt bằng năng lượng nhiệt thu được bằng cách lấy năng lượng mặt trời, và kính phía trong (30) mà được bố trí ở trên bộ thu nhiệt mặt trời (20) ở phía bên trong nhà của tòa nhà và sử dụng chất tải nhiệt từ bộ thu nhiệt mặt trời (20) ở phía bên trong nhà. Quá trình ngắt hồng ngoại xa được áp dụng vào kính phía trong (30) sao cho cả độ hấp thụ và độ phát xạ và độ dẫn truyền của các tia hồng ngoại xa với bước sóng ít nhất 9 μm đến 10 μm là 20% hoặc nhỏ hơn.



- (11) **1-0030969 B** (15) 28/12/2021
 (45) 25/02/2022 407B (43) 26/03/2018 360
 (21) 1-2017-01739
 (22) 10/05/2017
 (30) 10-2016-0117470 12/09/2016 KR
 (51) **H04N 005/225; H04N 005/232**
 (73) **SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD.** (KR)
 Maeyoung-Ro 150 (Maetan-Dong), Youngtong-Gu, Suwon-Si, Gyeonggi-Do,
 Republic of Korea
 (72) KO, Joo Yul (KR); LEE, Joo Hyoung (KR); LEE, Jong Woo (KR); RYU, Je Hyuk
 (KR); CHOI, Woo Young (US); LEE, Soo Woong (KR); HONG, Byung Joo (KR)
 (74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS
 HANOI)**
 (54) **CƠ CẤU TRUYỀN ĐỘNG MÔĐUN MÁY ẢNH**
 (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu truyền động môđun máy ảnh. Cơ cấu truyền động
 môđun máy ảnh gồm có, nam châm, cuộn dây, bộ dẫn động, và bộ xử lý ước lượng
 vị trí. Cuộn dây được bố trí để đối diện nam châm. Bộ dẫn động được tạo kết cấu để
 di chuyển nam châm bằng cách sử dụng tín hiệu dẫn động lên cuộn dây. Bộ xử lý
 ước lượng vị trí được tạo cấu hình để ước lượng vị trí của nam châm từ tín hiệu dao
 động. Tần số của tín hiệu dao động biến thiên theo chuyển động của nam châm.

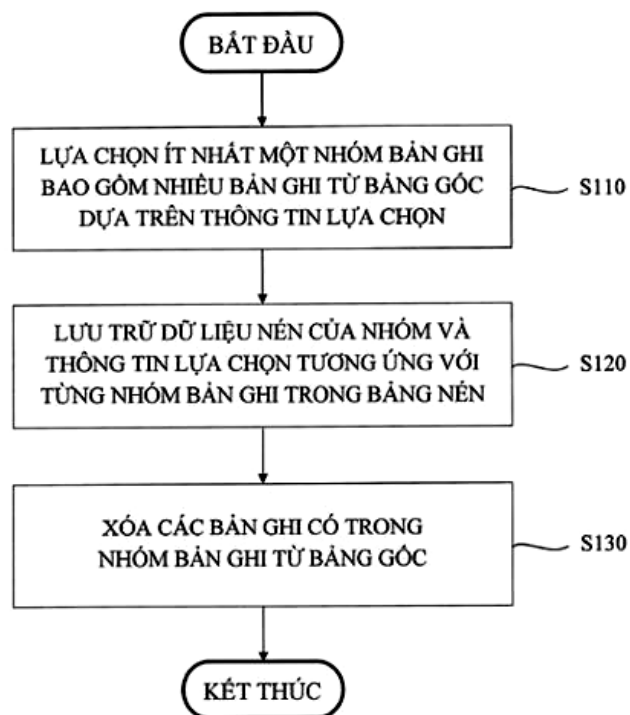


- (11) **1-0030970 B** (15) 29/12/2021
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2017 357
(21) 1-2017-03850 (85) 29/09/2017
(22) 19/02/2016 (86) PCT/JP2016/054844 19/02/2016
(30) 2015-051060 13/03/2015 JP (87) WO2016/147790 22/09/2016
(51) **C09D 201/04; C09D 127/18; C09D 7/61; C09D 5/02; B05D 5/08; C09D 127/20**
(73) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)**
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka
530-8323, Japan
(72) TAMURA, Eisuke (JP); SODA, Yoshihiro (JP); SHIROMARU, Tomohiro (JP);
YAMAGUCHI, Seitaro (JP)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM PHỦ CHỨA POLYTETRAFLOETYLEN CÓ THỂ CHẾ TẠO
KHÔNG NÓNG CHẢY VÀ VẬT PHẨM ĐƯỢC PHỦ**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phủ có thể tạo ra màng phủ hoàn hảo về độ dính bám
với lớp nền và cũng hoàn hảo về tính không dính bám, độ cứng ở nhiệt độ cao, và
tính chống mài mòn. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm phủ chứa:
polytetrafluetylen có thể chế tạo không nóng chảy; polyme chứa flo khác với
polytetrafluetylen có thể chế tạo không nóng chảy; và nhựa chịu nhiệt khác với
polytetrafluetylen có thể chế tạo không nóng chảy hoặc polyme chứa flo,
polytetrafluetylen có thể chế tạo không nóng chảy với lượng nằm trong khoảng từ
10 đến 60% khối lượng so với lượng của polyme chứa flo.

- | | | | |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0030971 B | | (15) 29/12/2021 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/12/2018 | 369 |
| (21) 1-2018-03502 | | (85) 09/08/2018 | |
| (22) 13/10/2016 | | (86) PCT/KR2016/011463 | 13/10/2016 |
| (30) 10-2016-0023401 | 26/02/2016 | KR (87) WO2017/146337 | 31/08/2017 |
| (51) G06F 17/30 | | | |
| (73) ARMIQ CO., LTD. (KR) | | | |
| | 2F, 6, Samseong-ro 103-gil Gangnam-gu Seoul 06155 Republic of Korea | | |
| (72) KIM, Oxoo (KR) | | | |
| (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ LƯU TRỮ VÀ PHỤC HỒI CƠ SỞ DỮ LIỆU | | | |

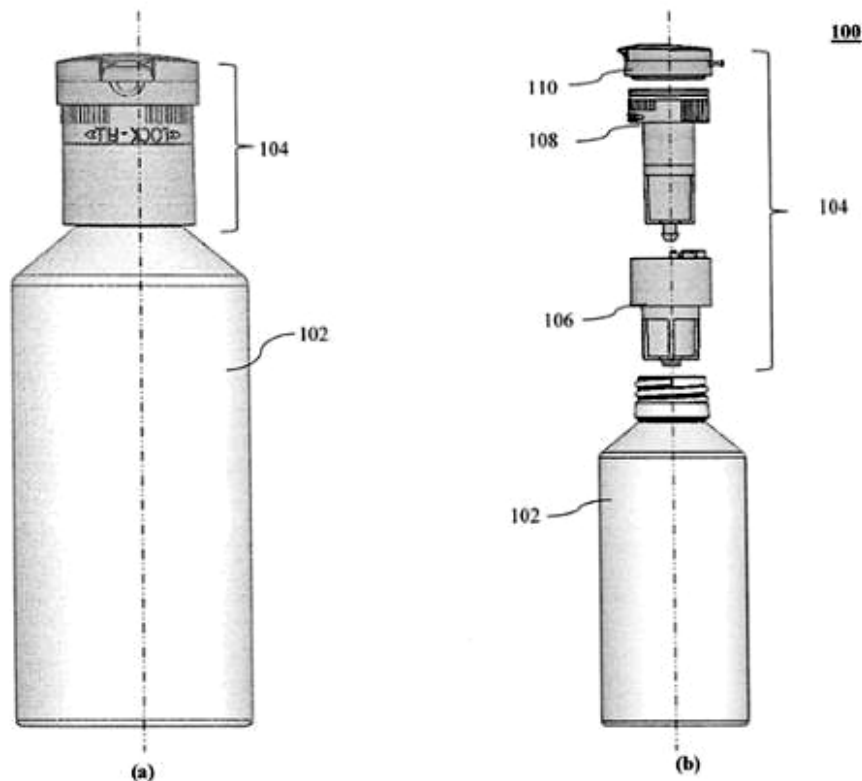
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp lưu trữ cơ sở dữ liệu. Theo phương án thực hiện ưu tiên của sáng chế, phương pháp lưu trữ cơ sở dữ liệu bao gồm: lựa chọn ít nhất một nhóm bản ghi bao gồm nhiều bản ghi từ bảng gốc mà dữ liệu được lưu trữ, dựa trên thông tin lựa chọn về ít nhất một giá trị thời gian và giá trị trường; lưu trữ dữ liệu nén của nhóm được nén được tạo ra cho mỗi nhóm bản ghi và thông tin lựa chọn tương ứng với dữ liệu nén của nhóm, tương ứng với mỗi nhóm trong số ít nhất một nhóm bản ghi được lựa chọn; và xóa các bản ghi có trong ít nhất một nhóm bản ghi đã chọn từ bảng gốc.



- (11) **1-0030972 B** (15) 29/12/2021
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/10/2017 355
- (21) 1-2017-02813 (85) 24/07/2017
- (22) 28/12/2015 (86) PCT/EP2015/081254 28/12/2015
- (30) 14200618.8 30/12/2014 EP (87) WO2016/107830 07/07/2016
- (51) **C08J 5/18; C08L 23/14**
- (73) **1. ABU DHABI POLYMERS CO. LTD (BOROUGE) L.L.C. (AE)**
Sheikh Khalifa Energy Complex P. O. Box 6925, Corniche Road, Abu Dhabi,
UNITED ARAB EMIRATES
2. BOREALIS AG (AE)
IZD Tower, Wagramer Str. 17-19, 1220 Wien, Austria
- (72) VAN HOUCKE, Daniel (BE); DIXIT, Niraj (IN); SINGH, Raghvendra (IN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **HỖN HỢP POLYPROPYLEN, QUY TRÌNH SẢN XUẤT HỖN HỢP NÀY VÀ MÀNG LÀM TỪ HỖN HỢP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp polypropylen dùng để sản xuất màng có hàm lượng phần gel thấp và độ đục mỹ mãn, trong đó hỗn hợp này bao gồm polypropylen và bột polyetylen tỷ trọng cao. Quy trình sản xuất hỗn hợp này và màng làm từ nó cũng được đề xuất.

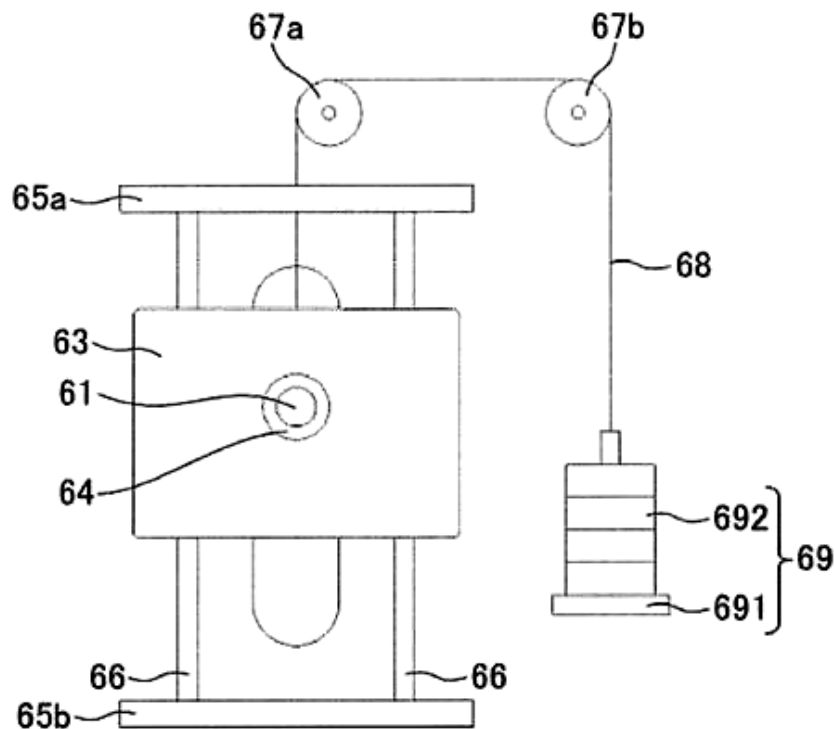
- | | | | |
|---|---|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030973 B | | (15) 29/12/2021 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/10/2017 | 355 |
| (21) 1-2017-00928 | | (85) 15/03/2017 | |
| (22) 11/09/2015 | | (86) PCT/IB2015/056970 | 11/09/2015 |
| (30) 3024/MUM/2014 | 22/09/2014 | IN (87) WO2016/046687 A1 | 31/03/2016 |
| (51) G01F 11/26; G01F 11/44 | | | |
| (73) ABBOTT HEALTHCARE PVT. LTD. (IN) | | | |
| | 4, Corporate Park, Sion-Trombay Road, Maharashtra Mumbai 400 071, India | | |
| (72) MESTA, Vikrant (IN); MISHRA, Rajesh (IN); JATHAR, Shripad (IN) | | | |
| (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.) | | | |
| (54) THIẾT BỊ VÀ BỘ PHÂN PHỐI ĐỂ PHÂN PHỐI ĐỊNH LIỀU CHẤT LỎNG | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị (104) và bộ phân phối để phân phối định liều chất lỏng. Trong đó thiết bị này bao gồm ngăn thứ nhất được xác định bởi ống trụ thứ nhất (106) và có lỗ thứ nhất, ngăn thứ hai được xác định bởi ống trụ thứ hai (108) và có lỗ thứ hai ống trụ thứ hai nằm bên trong ống trụ thứ nhất; và bộ phận nắp (110) phối hợp cùng với ngăn thứ hai để xác định khu vực tập trung chất lỏng. Ở trạng thái thứ nhất, lỗ thứ nhất và lỗ thứ hai trùng khớp với nhau để tạo ra đường dẫn cho phép một lượng đã định liều của chất lỏng chảy từ nguồn chất lỏng (102) đến ống trụ thứ hai để tập trung trong khu vực tập trung chất lỏng. Ở trạng thái thứ hai, ống trụ thứ hai có thể di chuyển so với ống trụ thứ nhất hoặc ngược lại để tạo ra trạng thái thứ hai, trong đó lỗ thứ nhất và lỗ thứ hai không trùng khớp với nhau để ngăn đường dẫn.



- | | | | |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0030974 B | | (15) 29/12/2021 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/12/2018 | 369 |
| (21) 1-2017-02424 | | (85) 28/06/2017 | |
| (22) 06/12/2016 | | (86) PCT/JP2016/086157 | 06/12/2016 |
| (30) 201620222038.8 | 22/03/2016 CN | (87) WO2017/163495 | 28/09/2017 |
| (51) B29C 65/00; B32B 17/10; B32B 38/00; B29D 11/00 | | | |
| (73) NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680 Japan | | | |
| (72) Kazuo KITADA (JP); Hirofumi SAIGOU (JP); Satoru TAKEDA (JP) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) THIẾT BỊ GẮN MÀNG QUANG HỌC | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị gắn màng quang học có khả năng điều chỉnh lực kéo căng của màng quang học phụ thuộc vào dạng màng quang học để xử lý các dạng màng quang học có chiều rộng khác nhau. Thiết bị gắn màng quang học bao gồm bộ phận kéo căng để tác dụng lực kéo căng lên màng quang học, và bộ phận điều chỉnh lực kéo căng để điều chỉnh lực kéo căng. Bộ phận điều chỉnh lực kéo căng có khả năng điều chỉnh lực kéo căng sao cho nó trở nên lớn hơn trong quá trình xử lý màng quang học có chiều rộng tương đối lớn hơn trong quá trình xử lý màng quang học có chiều rộng tương đối nhỏ.



- (11) **1-0030975 B** (15) 29/12/2021
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/11/2019 380
(21) 1-2019-04419 (85) 12/08/2019
(22) 14/02/2018 (86) PCT/JP2018/005140 14/02/2018
(30) 2017-026203 15/02/2017 JP (87) WO2018/151177 23/08/2018
(51) **A61K 31/47; A61P 35/00; A61K 47/40; A61K 47/04; A61K 47/38**
(73) **TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)**
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018444 Japan
(72) OKADA Shinji (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **DƯỢC PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DƯỢC PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm mà có độ ổn định, độ phân rã, và khả năng hấp thụ rất tốt, dễ dàng bào chế được, và chứa 4-(2-flo-4-(3-(2-phenylaxetyl)thioureido)phenoxy)-7-metoxxy-N-metylquinolin-6-carboxamit hoặc muối được dụng của nó và dẫn xuất cyclodextrin. Cụ thể, sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa 4-(2-flo-4-(3-(2-phenylaxetyl)thioureido)phenoxy)-7-metoxxy-N-metylquinolin-6-carboxamit hoặc muối được dụng của nó và hydroxypropyl- β -cyclodextrin. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất dược phẩm này.

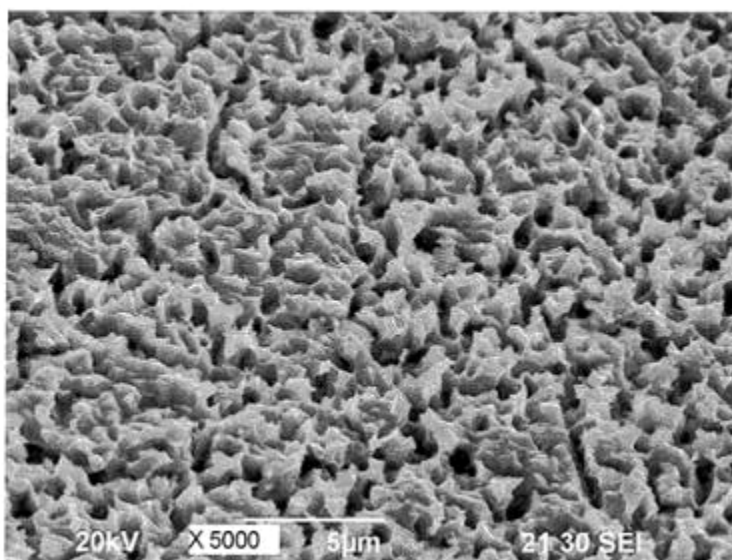
- (11) **1-0030976 B** (15) 29/12/2021
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/06/2014 315
- (21) 1-2014-01062 (85) 01/04/2014
- (22) 05/09/2012 (86) PCT/TH2012/000042 05/09/2012
- (30) 1101001885 05/09/2011 TH (87) WO2013/036211 14/03/2013
- (51) **C08F 4/654; C08F 10/00; C08F 4/02**
- (73) **PTT GLOBAL CHEMICAL PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)**
555/1, Energy Complex, Building A, 14th - 18th Floor Vibhavadi Rangsit Road,
Chatuchak Bangkok 10900, Thailand
- (72) SAMINGPRAI, Sutteerawat (TH); YENJITRATTANAWALEE, Onteera (TH);
CHANDAVASU, Chaya (TH)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CHẤT XÚC TÁC POLYME HÓA OLEFIN CÓ HOẠT TÍNH Ở MỨC CAO
CHỨA CHẤT MANG SILIC OXIT CHỨA BO VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ
NÓ**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất xúc tác polyme hóa olefin có hoạt tính ở mức cao chứa chất mang silic oxit chứa bo và quy trình điều chế chất xúc tác này. Sáng chế được đặc trưng ở chỗ, chất mang này được xử lý nhiệt kết hợp với xử lý hóa học bằng cách sử dụng hợp chất bo. Hợp chất bo được sử dụng trong xử lý hóa học theo sáng chế là bo halogenua, tốt hơn là bo tricolorua. Chất xúc tác theo sáng chế có khối lượng của bo so với chất mang là từ 0,5% đến 0,7% và có khối lượng của bo so với chất xúc tác là từ 0,1% đến 0,5%. Chất xúc tác của sáng chế có các thành phần hóa học bao gồm: - bo từ 0,1% đến 0,5% khối lượng; - titan từ 4% đến 6% khối lượng; - magie từ 2% đến 6% khối lượng; - clorua từ 15% đến 25% khối lượng.

- (11) **1-0030977 B** (15) 29/12/2021
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/03/2019 372
(21) 1-2018-05108 (85) 15/11/2018
(22) 26/05/2017 (86) PCT/JP2017/019726 26/05/2017
(30) 2016-106259 27/05/2016 JP (87) WO2017/204335 30/11/2017
(51) **A23L 7/157**
(73) **NISSHIN FOODS INC. (JP)**
25, Kandanishikicho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1018441, Japan
(72) OBARA, Mie (JP); SAKAKIBARA, Michihiro (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **HỖN HỢP ĐÓNG GÓI DÙNG CHO THỰC PHẨM CHIÊN RÁN, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NÓ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐƯA HỖN HỢP DÙNG CHO THỰC PHẨM CHIÊN RÁN LÊN ĐỐI TƯỢNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp đóng gói dùng cho thực phẩm chiên rán mà là hỗn hợp dùng cho thực phẩm chiên rán được nạp trong đồ chứa, hỗn hợp dùng cho thực phẩm chiên rán này là hỗn hợp bột chứa bột mì và ít nhất một thành phần được chọn từ nhóm gồm bột ngũ cốc khác và tinh bột ở tỷ lệ khối lượng 99 : 1 đến 20: 80, có góc nghỉ bằng từ 33 đến 54 độ, đồ chứa này là đồ chứa dạng lắc bao gồm một hoặc nhiều lỗ lắc có chiều rộng tối đa bằng 2 đến 20 mm. Hỗn hợp dùng cho thực phẩm chiên rán này có thể được lắc ra với một lượng nhỏ từ đồ chứa dạng lắc và có các thành phần khó tách rời khỏi nhau trong đồ chứa. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất hỗn hợp đóng gói dùng cho thực phẩm chiên rán và phương pháp đưa hỗn hợp dùng cho thực phẩm chiên rán lên đối tượng.

- (11) **1-0030978 B** (15) 29/12/2021
(45) 25/02/2022 407B (43) 27/07/2015 328
(21) 1-2015-00879 (85) 16/03/2015
(22) 25/06/2013 (86) PCT/JP2013/067365 25/06/2013
(30) 2012-216235 28/09/2012 JP (87) WO2013/187537 A1 19/12/2013
(51) **C23F 1/18; H05K 3/38; H01L 21/308**
(73) **MEC COMPANY LTD. (JP)**
1 Higashihatsushima-cho, Amagasaki-shi, Hyogo, 660-0832 Japan
(72) KURII, Masayo (JP); TAI, Kiyoto (JP); NAKAMURA, Mami (JP); OGINO, Yuki (JP)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
(54) **DUNG DỊCH KHẮC ĂN MÒN TẾ VI ĐỒNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BẢNG MẠCH IN**

- (57) Sáng chế đề cập đến dung dịch khắc ăn mòn tế vi, dung dịch phụ trợ để bổ sung vào dung dịch khắc ăn mòn tế vi này và phương pháp sản xuất bảng mạch in sử dụng dung dịch khắc ăn mòn tế vi này. Dung dịch khắc ăn mòn tế vi đồng chỉ chứa dung dịch nước chứa ion đồng (II), axit hữu cơ, ion halogenua, polyme và chất hoạt động bề mặt không ion. Polyme này là polyme tan trong nước chứa mạch polyamin và/hoặc nhóm cation và có trọng lượng phân tử trung bình khối lượng lớn hơn hoặc bằng 1000. Trong dung dịch khắc ăn mòn tế vi theo sáng chế, chỉ số A/B nằm trong khoảng từ 2000 đến 9000 và chỉ số A/D nằm trong khoảng từ 500 đến 9000, trong đó nồng độ của ion halogenua là A% trọng lượng, nồng độ polyme là B% trọng lượng và nồng độ chất hoạt động bề mặt không ion là D% trọng lượng. Nhờ sử dụng dung dịch khắc ăn mòn tế vi, sự bám dính với nhựa hoặc lớp tương tự có thể được duy trì đồng đều ngay cả khi mức độ khắc ăn mòn thấp.



- | | | | |
|-------------------------|-------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030979 B | | (15) 29/12/2021 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/11/2020 | 392 |
| (21) 1-2020-05184 | | (85) 28/11/2017 | |
| (22) 17/08/2015 | | (86) PCT/JP2015/073032 | 17/08/2015 |
| (30) 2015-094213 | 01/05/2015 | JP (87) WO2016/178292 A1 | 10/11/2016 |
| | 2015-094216 | 01/05/2015 | JP |
| | 2015-094215 | 01/05/2015 | JP |

(51) **A01D 67/00**

(62) 1-2017-04785

(73) **KUBOTA CORPORATION (JP)**

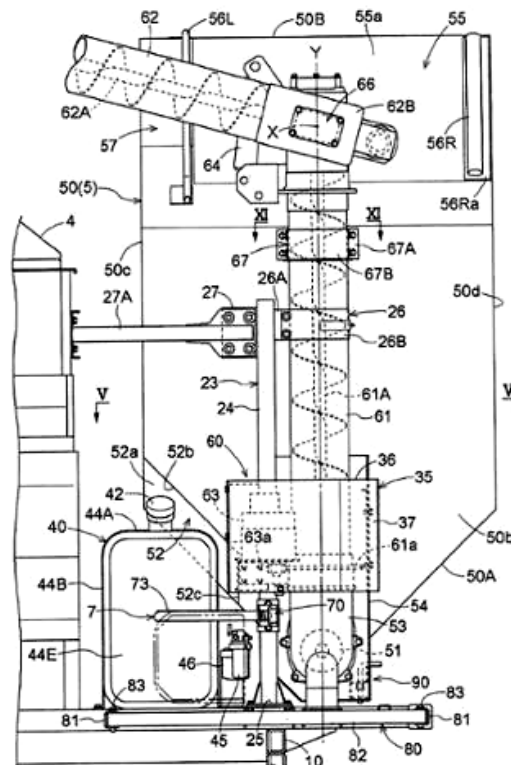
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 5568601, Japan

(72) AIDA Hiroshi (JP); FUKAI Hiroshi (JP); HAYASHI Shigeyuki (JP); HIFUMI Yoshiki (JP); OKAMOTO Shuzo (JP); AOYAMAYuya (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **MÁY LÀM VIỆC**

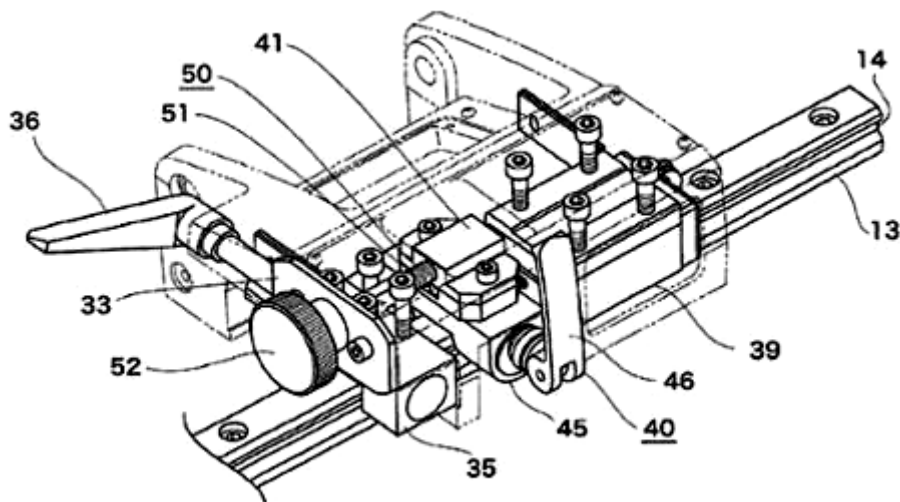
(57) Sáng chế đề cập đến máy làm việc bao gồm: thùng chứa nhiên liệu (40) được bố trí ở phần phía sau của thân máy di chuyển; và bộ hỗ trợ nạp nhiên liệu (7) được bố trí phía sau thùng chứa nhiên liệu (40) và trên đó có thể lắp bề mặt chứa nạp nhiên liệu. Bộ hỗ trợ nạp nhiên liệu (7) có cấu tạo sao cho định hướng gắn của nó trên thân máy di chuyển là có thể chuyển sang trạng thái sử dụng trong đó bề mặt lắp của nó quay hướng lên trên, và trạng thái xếp lại trong đó bề mặt lắp được đặt để đối diện với thành phía sau của thùng chứa nhiên liệu (40).



- (11) **1-0030980 B** (15) 29/12/2021
 (45) 25/02/2022 407B (43) 27/11/2017 356
 (21) 1-2017-03653 (85) 20/09/2017
 (22) 17/12/2015 (86) PCT/JP2015/085302 17/12/2015
 (30) 2015-032536 23/02/2015 JP (87) WO2016/136103 A1 01/09/2016
 (51) **B23Q 17/22; G01B 5/02; B23Q 17/20**
 (73) **KAN MECHANICAL INDUSTRY, INC. (JP)**
 2278-1, Minamiyoshidacho, Matsuyama-shi, Ehime 791-8042 Japan
 (72) KAN Eiji (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ ĐO CHIỀU DÀI**

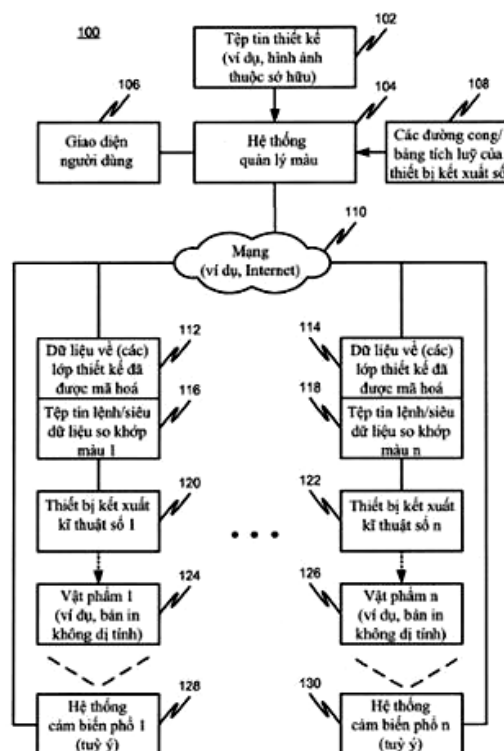
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đo chiều dài cho phép bộ phận đo được giữ chặt chính xác tại vị trí mong muốn đối với ray trượt, và cho phép chiều dài của chi tiết gia công được đo với độ chính xác cao.

Thiết bị đo chiều dài (1) bao gồm ray trượt (13) được giữ chặt theo cách tích hợp vào thiết bị gia công chi tiết gia công, và bộ phận trượt (20) được lắp theo cách trượt được vào ray trượt (13) và có thân trượt (30) được lắp theo cách trượt được vào ray trượt (13), bộ phận đo chiều dài (70) để đo khoảng cách mà thân trượt (30) di chuyển, bộ phận giữ chặt tạm thời (40), cơ cấu điều chỉnh chính xác (50) để ghép nối thân trượt (30) và bộ phận giữ chặt tạm thời (40) để cho phép sự dịch chuyển tương đối giữa các bộ phận này theo hướng trượt của thân trượt (30), kẹp thứ nhất (35) để giữ chặt thân trượt (30) đối với ray trượt (13), và kẹp giữ chặt tạm thời (45) để giữ chặt bộ phận giữ chặt tạm thời (40) đối với ray trượt (13).



- (11) **1-0030981 B** (15) 29/12/2021
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/05/2017 350
 (21) 1-2016-04208 (85) 02/11/2016
 (22) 01/04/2015 (86) PCT/US2015/023887 01/04/2015
 (30) 61/974,093 02/04/2014 US (87) WO2015/153764 08/10/2015
 (51) **H04N 1/60**
 (73) **AIRDYE INTELLECTUAL PROPERTY LLC (US)**
 589 8th Ave, 21st Floor, New York, NY 10018, United States of America
 (72) LESKANIC Jesse (US); PARROTT Andy (US); CHONG Patrick Tak Fu (US);
 SMITH Evan Randolph (US); FULLER Daniel J. (US)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **HỆ THỐNG MÀU VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO MÀU**

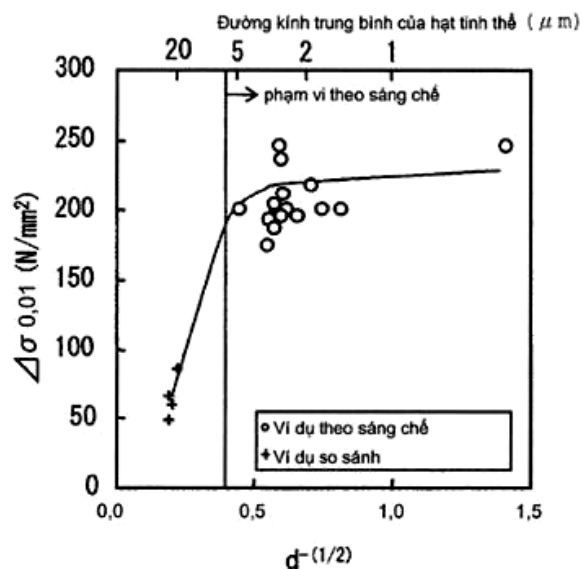
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, hệ thống và phương tiện đọc được bằng máy tính để quản lý màu. Theo một số phương án, phương pháp này có thể bao gồm bước truy cập một hoặc nhiều đường cong tích lũy liên quan đến tổ hợp của lớp nền, một hoặc nhiều chất màu và máy rót chất màu. Phương pháp này cũng có thể bao gồm bước truy cập tệp tin thiết kế chỉ định thiết kế và bao gồm một hoặc nhiều tệp tin lớp, mỗi trong số đó chỉ định một màu lớp. Phương pháp này có thể còn bao gồm bước tạo ra, đối với mỗi màu lớp, công thức pha chế màu hoá tương ứng dựa trên một hoặc nhiều đường cong tích lũy nêu trên. Phương pháp này cũng có thể bao gồm bước tạo ra tệp tin lệnh/siêu dữ liệu của công việc sản xuất có liên kết đến tệp tin lệnh/siêu dữ liệu của thiết kế và bao gồm các thông số được liên kết với công việc rót chất màu cần được thực hiện nhờ sử dụng tệp tin lệnh/siêu dữ liệu của thiết kế nêu trên.



- (11) **1-0030982 B** (15) 29/12/2021
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2018 369
(21) 1-2018-03349 (85) 31/07/2018
(22) 04/01/2017 (86) PCT/EP2017/050163 04/01/2017
(30) 1600098.6 04/01/2016 GB (87) WO2017/118671 13/07/2017
(51) **D06P 3/54; D06P 5/04; D06P 1/653**
(73) **NIKWAX LIMITED (GB)**
Unit F, Durgates Industrial Estate, Wadhurst, Sussex TN5 6DF, United Kingdom
(72) ELLIS, David John (GB); BROWN, Nicholas (GB)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **QUY TRÌNH LOẠI BỎ THUỐC NHUỘM CÒN SÓT LẠI RA KHỎI VẢI
POLYESTE SAU KHI NHUỘM**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình loại bỏ thuốc nhuộm còn sót lại ra khỏi vải polyeste sau khi nhuộm bao gồm bước bổ sung dung dịch chứa axit hữu cơ yếu vào vải trong thùng nhuộm, tăng nhiệt độ trong thùng này đến nhiệt độ ít nhất 80°C, cho axit phản ứng với vải trong thời gian ít nhất 6 phút và loại bỏ tất cả chất lỏng này.

- (11) **1-0030983 B** (15) 29/12/2021
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2015 333
- (21) 1-2015-03562 (85) 28/09/2015
- (22) 27/02/2014 (86) PCT/JP2014/054807 27/02/2014
- (30) 2013-038502 28/02/2013 JP (87) WO2014/133058 04/09/2014
- (51) **C22C 38/00; C22C 38/58; C21D 9/46**
- (73) **NIPPON STEEL STAINLESS STEEL CORPORATION (JP)**
8-2, Marunouchi 1-Chome, Chiyoda-ku Tokyo 100-0005 Japan
- (72) Hiroyasu MATSUBAYASHI (JP); Sadayuki NAKAMURA (JP); Ryoji HIROTA (JP)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU THÉP KHÔNG GỈ KHÔNG TỪ TÍNH CÓ GIỚI HẠN ĐÀN HỒI CAO VÀ ĐỘ BỀN CAO VÀ TẮM THÉP KHÔNG GỈ AUSTENIT**
- (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp sản xuất vật liệu thép không gỉ không từ tính có giới hạn đàn hồi cao và độ bền cao và tấm thép không gỉ austenit theo sáng chế chứa C với lượng nhỏ hơn hoặc bằng 0,12%, Si với lượng nằm trong khoảng từ 0,30 đến 3,00%, Mn với lượng nằm trong khoảng từ 2,0 đến 9,0%, Ni với lượng nằm trong khoảng từ 7,0 đến 15,0%, Cr với lượng nằm trong khoảng từ 11,0 đến 20,0%, và N với lượng nhỏ hơn hoặc bằng 0,30%, và còn chứa ít nhất một nguyên tố trong số Mo với lượng nhỏ hơn hoặc bằng 3,0%, V với lượng nhỏ hơn hoặc bằng 1,0%, Nb với lượng nhỏ hơn hoặc bằng 1,0%, Ti với lượng nhỏ hơn hoặc bằng 1,0%, và B với lượng nhỏ hơn hoặc bằng 0,010%, tất cả các lượng này đều tính theo % khối lượng, với lượng còn lại là Fe và các tạp chất không tránh được, trong đó thành phần tấm này có đương lượng Ni lớn hơn hoặc bằng 19, và có giá trị $d^{-1/2}$ lớn hơn hoặc bằng 0,40 với d là đường kính trung bình của hạt tinh thể austenit tính theo μm , và có đặc tính tạo ra độ từ thẩm μ nhỏ hơn hoặc bằng 1,0100 sau khi được cán nguội với độ biến dạng tương đương lớn hơn hoặc bằng 0,50.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0030984 B | | (15) 29/12/2021 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/02/2019 | 371 |
| (21) 1-2018-01233 | | (85) 26/03/2018 | |
| (22) 14/02/2017 | | (86) PCT/KR2017/001614 | 14/02/2017 |
| (30) 10-2016-0059841 | 16/05/2016 KR | (87) WO2017/200186 | 23/11/2017 |

(51) **A63H 33/06; A63H 33/08**

(73) **IRINGO CO., LTD. (KR)**

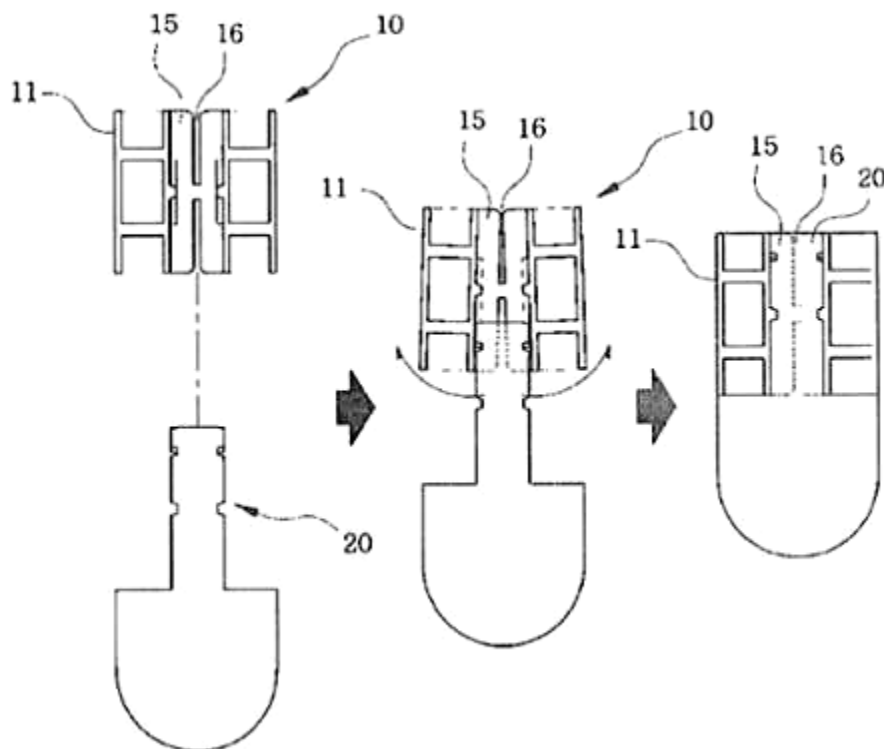
403, Hambangmoe-ro, Namdong-gu, Incheon, Republic of Korea

(72) HEO In-Duk (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

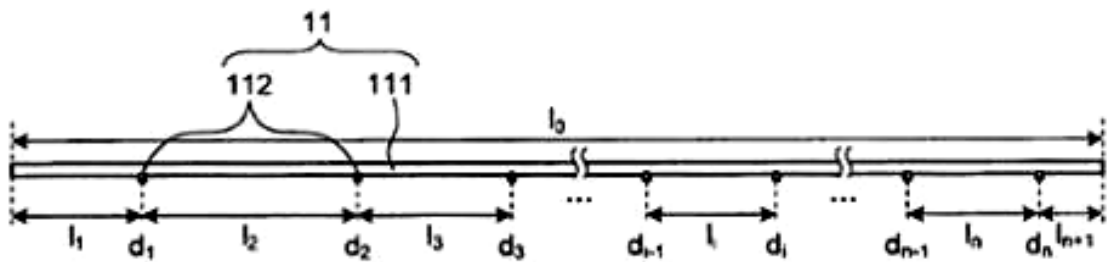
(54) **ĐỒ CHƠI RÒNG RỌC XÍCH ĐỂ NỐI VÀ NGĂN SỰ MÒN BẰNG CÁCH ĐƯỢC VẬN HÀNH BỞI LỰC ĐÀN HỒI NHỜ VIỆC XOAY VỀ PHÍA BÊN TRÁI VÀ BÊN PHẢI**

- (57) Sáng chế đề cập đến đồ chơi ròng rọc xích được lắp ráp bằng cách nối liền nhiều khối lắp ráp theo cách lắp bằng cách dùng chi tiết nối có lỗ cắm và chi tiết nối có chốt cắm. Cụ thể là, trong mỗi khối lắp ráp được tạo ra có các chi tiết nối có lỗ cắm được xác định bởi vách ngăn, rãnh hở được tạo ra trong vách ngăn để tạo ra các chi tiết nối có lỗ cắm sao cho, khi nối hoặc tháo chi tiết nối có chốt cắm hoặc quay chúng ở trạng thái nối, các chi tiết đỡ thẳng đứng của các chi tiết nối có lỗ cắm được xoay về phía bên trái và bên phải, nhờ vậy tạo điều kiện thuận lợi cho việc nối và tháo, trong khi ngăn không cho mòn bằng cách giảm đến mức tối thiểu ma sát.

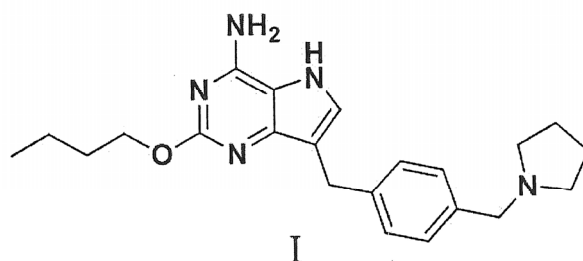


- | | | | |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0030985 B | | (15) 29/12/2021 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 26/12/2016 | 345 |
| (21) 1-2016-03953 | | (85) 19/10/2016 | |
| (22) 07/11/2014 | | (86) PCT/JP2014/079631 | 07/11/2014 |
| (30) 2014-070129 | 28/03/2014 JP | (87) WO2015/145857 | 01/10/2015 |
| (51) B05B 1/20; C02F 3/04; C02F 103/00; B05B 3/02; B05B 3/06 | | | |
| (73) METAWATER CO., LTD. (JP) | | | |
| 1-25, Kanda-sudacho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0041, Japan | | | |
| (72) TABATA, Masao (JP); KURINAMI, Tomoki (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD) | | | |
| (54) ỐNG PHÂN PHỐI VÀ BỘ LỌC NHỎ GIỌT | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến ống phân phối và bộ lọc nhỏ giọt. Ống phân phối theo sáng chế bao gồm: ống chính mà bao gồm phần hình trụ; và nhiều ống nhánh thông với ống chính và được bố trí trên bề mặt cong hình trụ của ống chính, cạnh nhau dọc theo hướng dọc của ống chính. Tỉ số đường kính ống D_1/D_0 của đường kính ống D_1 của ống nhánh trên đường kính ống D_0 của ống chính lớn hơn 0,2 và nhỏ hơn 0,8, và nhiều ống nhánh được bố trí theo: các tỉ số lưu lượng dòng chảy ra tương ứng, tại thời điểm chất lỏng chảy vào ống chính ở khoảng vận tốc chất lỏng định trước, được xác định phù hợp với các thứ tự bố trí tương ứng của nhiều ống nhánh dọc theo hướng mà trong đó chất lỏng này chảy và dọc theo hướng dọc của ống chính; và các diện tích tương ứng của các phần hình tròn hoặc phần hình tròn rỗng mà được phân bố cho nhiều ống nhánh.

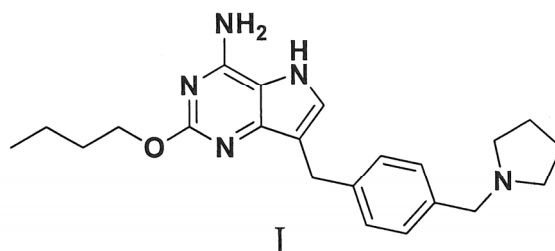


- (11) **1-0030986 B** (15) 29/12/2021
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2018 369
 (21) 1-2018-03800 (85) 28/08/2018
 (22) 04/02/2017 (86) PCT/CN2017/072890 04/02/2017
 (30) 201610082030.0 05/02/2016 CN (87) WO2017/133683 10/08/2017
 (51) **C07D 487/04; A61K 31/519; A61P 31/12**
 (73) **CHIA TAI TIANQING PHARMACEUTICAL GROUP CO., LTD.** (CN)
 No. 369 Yuzhou South Rd., Haizhou District, Lianyungang, Jiangsu 222062, China
 (72) DING, Zhaozhong (US); SUN, Fei (CN); HU, Yinghu (CN); ZHOU, Yilong (CN);
 WANG, Zheng (CN); YANG, Ling (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **MUỐI MALEAT CỦA HỢP CHẤT CHỦ VẬN THỤ THỂ KIỂU TOLL (TLR7), MUỐI NÀY Ở DẠNG TINH THỂ C, D VÀ E, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ, HỖN HỢP VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA MUỐI NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến muối maleat của hợp chất được biểu thị bằng công thức I, quy trình điều chế muối này, và dược phẩm chứa muối này. Sáng chế còn đề cập đến muối maleat dạng tinh thể C, D và E của hợp chất được biểu thị bằng công thức I, quy trình điều chế các muối ở các dạng tinh thể này, hỗn hợp tinh thể và dược phẩm chứa các muối ở các dạng tinh thể này.

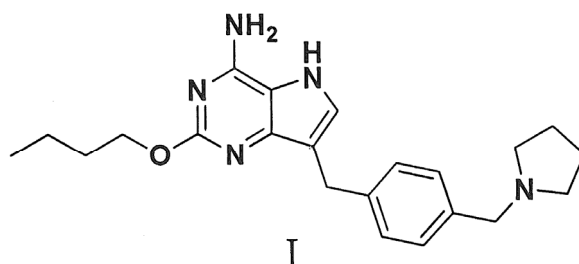


- (11) **1-0030987 B** (15) 29/12/2021
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2018 369
(21) 1-2018-03803 (85) 28/08/2018
(22) 04/02/2017 (86) PCT/CN2017/072894 04/02/2017
(30) 201610081899.3 05/02/2016 CN (87) WO2017/133687 10/08/2017
(51) **C07D 487/04; A61K 31/519; A61P 31/12**
(73) **CHIA TAI TIANQING PHARMACEUTICAL GROUP CO., LTD.** (CN)
No. 369 Yuzhou South Rd., Haizhou District, Lianyungang, Jiangsu 222062, China
(72) DING, Zhaozhong (US); SUN, Fei (CN); HU, Yinghu (CN); ZHOU, Yilong (CN);
WANG, Zheng (CN); ZHAO, Rui (CN); YANG, Ling (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **MUỐI TRIFLOAXETAT CỦA CHẤT CHỦ VẬN THỤ THỂ KIỂU TOLL (TLR7), MUỐI NÀY Ở DẠNG TINH THỂ B, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ, HỖN HỢP VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA MUỐI NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến muối trifloaxetat của chất chủ vận thụ thể kiểu Toll (TLR7) 2-butoxy-7-(4-(pyrrolidin-1-ylmethyl)benzyl)-5H-pyrolo[3,2-d]pyrimidin-4-amin (formula I), muối trifloaxetat ở dạng tinh thể B, và quy trình điều chế muối trifloaxetat và dạng tinh thể B.



- (11) **1-0030988 B** (15) 29/12/2021
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2018 369
 (21) 1-2018-03801 (85) 28/08/2018
 (22) 04/02/2017 (86) PCT/CN2017/072891 04/02/2017
 (30) 201610082029.8 05/02/2016 CN (87) WO2017/133684 10/08/2017
 (51) **C07D 487/04; A61K 31/519; A61P 31/12**
 (73) **CHIA TAI TIANQING PHARMACEUTICAL GROUP CO., LTD.** (CN)
 No. 369 Yuzhou South Rd., Haizhou District, Lianyungang, Jiangsu 222062, China
 (72) DING, Zhaozhong (US); SUN, Fei (CN); HU, Yinghu (CN); ZHOU, Yilong (CN);
 WANG, Zheng (CN); ZHAO, Rui (CN); YANG, Ling (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **HỢP CHẤT CHỦ VẬN THỤ THỂ KIỂU TOLL (TLR7) Ở DẠNG TINH THỂ A, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ, HỖN HỢP VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến chất hợp chủ vận thụ thể kiểu Toll (TLR7) 2-butoxy-7-(4-(pyrrolidin-1-ylmethyl)-benzyl)-5H-pyrolo[3,2-d]pyrimidin-4-amin (công thức I) ở dạng tinh thể A, và quy trình điều chế hợp chất này ở dạng tinh thể A.



- | | | | | |
|-------------------------|-------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0030989 B | | | (15) 29/12/2021 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | | (43) 25/12/2015 | 333 |
| (21) 1-2015-03240 | | | (85) 03/09/2015 | |
| (22) 31/01/2014 | | | (86) PCT/JP2014/052296 | 31/01/2014 |
| (30) 2013-055446 | 18/03/2013 | JP | (87) WO2014/148123 A1 | 25/09/2014 |
| | 2013-063029 | 25/03/2013 | JP | |
| | 2013-069996 | 28/03/2013 | JP | |

(51) **A01D 57/03**; A01D 67/00; A01F 12/60; A01D 69/06; A01F 12/50; A01D 61/00; A01D 67/02

(73) **KUBOTA CORPORATION (JP)**

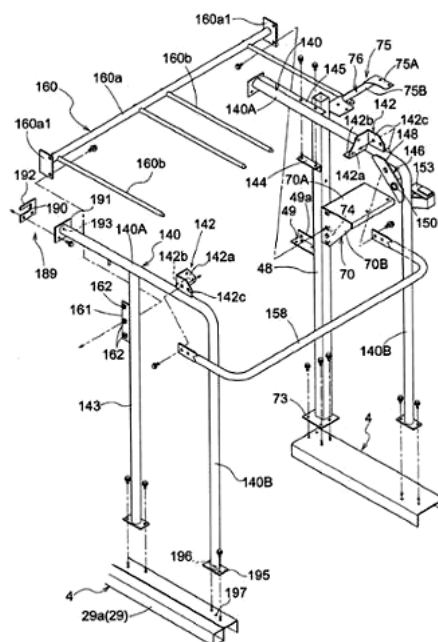
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 556-8601, Japan

(72) MATSUMOTO Kenta (JP); HIDA Sadanori (JP); KUMATANI Masayuki (JP); MARUYAMA Junichi (JP); NAKAMURA Yuya (JP); KAWADA Yasutake (JP); YONEDA Yutaka (JP); IWAMOTO Shun (JP); ODA Yuki (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

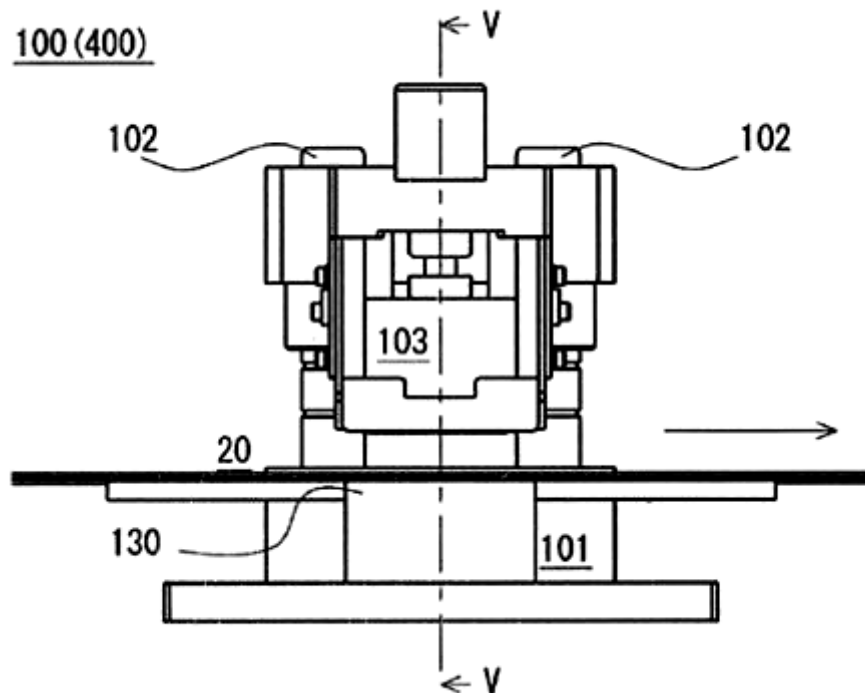
(54) **MÁY GẶT ĐẬP**

(57) Sáng chế đề cập đến máy gặt đập trong đó bước chế tạo được đơn giản hóa và có chi phí thấp hơn. Trong máy gặt đập này, bộ phận gom hạt để tập hợp và chứa hạt được đập được bố trí bên cạnh thiết bị đập lúa, phễu chứa hạt được bố trí trong bộ phận gom hạt được đỡ bởi thân máy qua khung đỡ phễu (140), khung đỡ phễu (140) được cấu thành bằng cách uốn cong một chi tiết dạng thanh thành dạng gần giống chữ L để tạo liên khối phần mở rộng theo chiều ngang (140A) nằm kéo dài theo chiều ngang và phần mở rộng theo chiều dọc (140B) nằm kéo dài hướng xuống dưới trong khi là liên tục từ một đầu của phần mở rộng theo chiều ngang (140A), đầu còn lại của phần mở rộng theo chiều ngang (140A) được đỡ bởi phần vách bên của thiết bị đập lúa, và đầu bên dưới của phần mở rộng theo chiều dọc (140B) được đỡ bởi khung thân máy (4).



- (11) **1-0030990 B** (15) 29/12/2021
(45) 25/02/2022 407B (43) 26/06/2017 351
(21) 1-2016-04589
(22) 28/11/2016
(30) 201510857054.4 30/11/2015 CN
(51) **A44B 19/42**
(73) **YKK CORPORATION (JP)**
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan
(72) Toshiaki SAWADA (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO PHẦN ĐỆM**

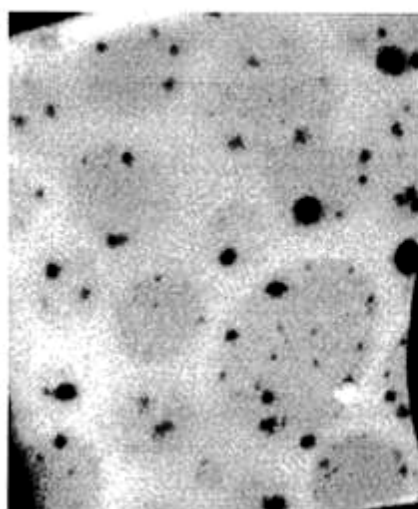
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chế tạo phần đệm trong dây khóa kéo bao gồm cặp chuỗi khóa kéo gài với nhau, phần đệm tạo ra bằng cách tháo một phần các răng khóa kéo đã gài của cặp chuỗi khóa kéo. Phương tiện cắt được tạo kết cấu để cắt đứt một trong số hai phần chân của răng khóa kéo của mỗi chuỗi khóa kéo trong quá trình vận chuyển dây khóa kéo, hai phần chân được tạo để kẹp dây lõi ở phần mép bên của mỗi chuỗi khóa kéo. Phương tiện nhả gài được tạo phía sau phương tiện cắt theo hướng vận chuyển dây khóa kéo và được tạo kết cấu để nhả gài cặp chuỗi khóa kéo ra khỏi nhau trong quá trình vận chuyển dây khóa kéo. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp chế tạo phần đệm.



- | | |
|--|--|
| (11) 1-0030991 B | (15) 29/12/2021 |
| (45) 25/02/2022 407B | (43) 26/03/2018 360 |
| (21) 1-2017-05041 | (85) 13/12/2017 |
| (22) 16/05/2016 | (86) PCT/JP2016/002389 16/05/2016 |
| (30) 2015-120540 15/06/2015 JP | (87) WO2016/203703 A1 22/12/2016 |
| (51) C23C 28/00; C23C 2/06; C23C 26/00 | |
| (73) JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan | |
| (72) TANDOKORO, Kohei (JP); NAKAMICHI, Haruo (JP); OKUMURA, Yusuke (JP); OKAI, Kazuhisa (JP) | |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP) | |
| (54) TẮM THÉP PHỦ KẼM HOẶC HỢP KIM KẼM ĐƯỢC XỬ LÝ BỀ MẶT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẮM THÉP NÀY | |

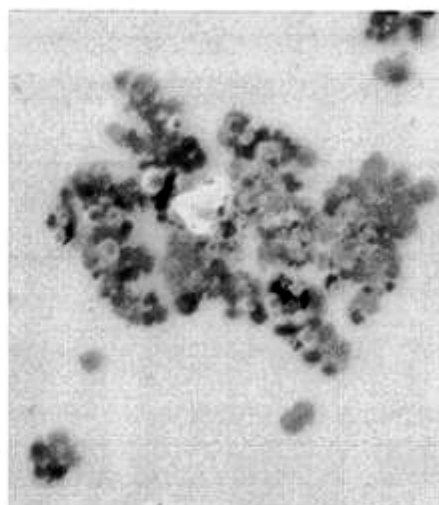
(57) Sáng chế đề xuất tấm thép phủ kẽm hoặc hợp kim kẽm được xử lý bề mặt mà có tính chống thấm dầu ưu việt và thể hiện đặc tính chống vết đen ưu việt ngay cả sau khi trải qua bước là cứng như tạo hình ép tốc độ cao liên tục. Tấm thép phủ kẽm hoặc hợp kim kẽm được xử lý bề mặt bao gồm tấm thép phủ kẽm hoặc hợp kim kẽm và màng xử lý bề mặt được tạo ra trên bề mặt của tấm thép phủ kẽm hoặc hợp kim kẽm và chứa các hạt nhựa flo. Một hoặc nhiều vùng nhựa flo tan chảy do việc tan chảy của các hạt nhựa flo có mặt ở bề mặt của màng xử lý bề mặt có tỷ lệ diện tích bằng hoặc lớn hơn 40% so với bề mặt của màng xử lý bề mặt. Mật độ số lượng các hạt nhựa flo chưa tan chảy trong các vùng nhựa flo tan chảy là bằng hoặc nhỏ hơn 50 hạt/10 μm^2 . Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất tấm thép phủ kẽm hoặc hợp kim kẽm được xử lý bề mặt.

Tính chống thấm dầu: Tốt



LE = 500eV, x5000

Tính chống thấm dầu: Kém

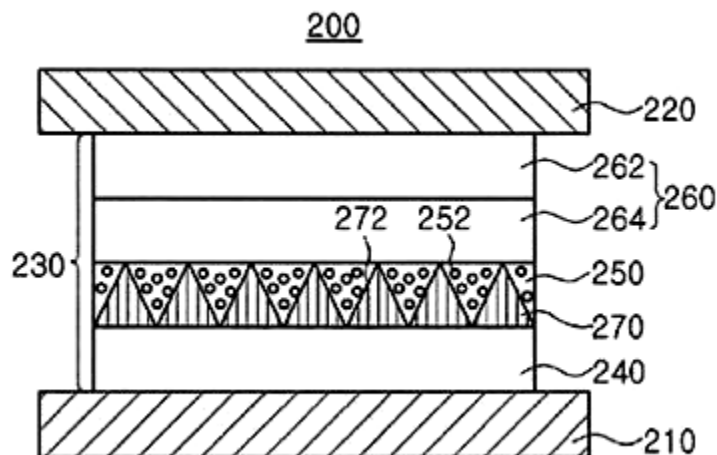


1 μm

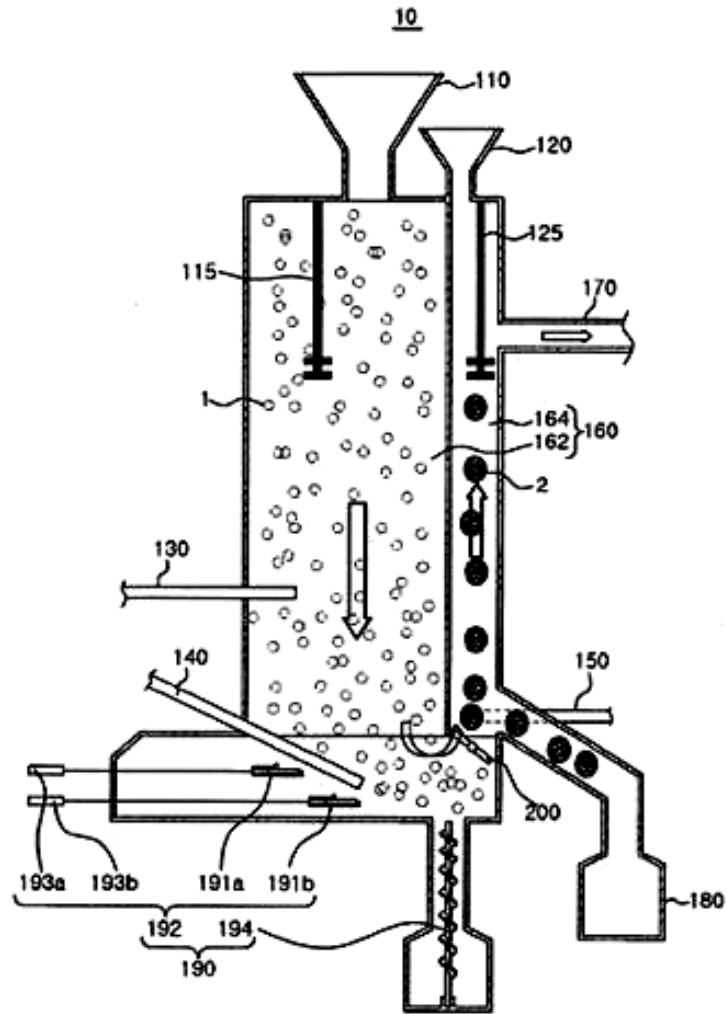
- (11) **1-0030992 B** (15) 29/12/2021
- (45) 25/02/2022 407B (43) 27/02/2017 347
- (21) 1-2016-04459 (85) 18/11/2016
- (22) 09/05/2014 (86) PCT/PT2014/000027 09/05/2014
- (87) WO2015/171003 12/11/2015
- (51) **C07B 57/00; C07D 487/06**
- (73) **TECNIMEDE SOCIEDADE TECNICO-MEDICINAL S.A. (PT)**
Rua Tapada Grande, N.o 2, Abrunheira, P-2710-089 Sintra, Portugal
- (72) PARDAL FILIPE, Augusto Eugénio (PT); EUFRÁSIO PEDROSO, Pedro Filipe (PT); ALMEIDA PECORELLI, Susana Marques (PT); CASIMIRO CAIXADO, Carlos Alberto Eufrásio (PT); LOPES, Ana Sofia da Conceição (PT); DAMIL, João Carlos Ramos (PT); E OLIVEIRA SANTOS, Pedro Paulo de Lacerda (PT)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **QUY TRÌNH THU CHẤT ĐỒNG PHÂN ĐỐI ẢNH PIRLINDOL HOẠT QUANG**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình mới để thu được chất đồng phân đối ảnh pirlindol hoạt quang, ở dạng bazơ tự do hoặc ở dạng muối dược dụng. Sản phẩm thu được theo sáng chế là tinh khiết về mặt đồng phân đối ảnh và hữu dụng trong y học.

- (11) **1-0030993 B** (15) 30/12/2021
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/06/2018 363
 (21) 1-2017-04935
 (22) 07/12/2017
 (30) 10-2016-0169409 13/12/2016 KR
 (51) **H01L 51/00**
 (73) **LG DISPLAY CO., LTD (KR)**
 LG Twin Towers, 128, Yeoui-daero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
 (72) Byung-Geol KIM (KR); Wy-Yong KIM (KR); Kyu-Nam KIM (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **ĐIÔT PHÁT SÁNG LƯỢNG TỬ VÀ THIẾT BỊ PHÁT SÁNG LƯỢNG TỬ BAO GỒM ĐIÔT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến điôt phát sáng lượng tử bao gồm điện cực thứ nhất; điện cực thứ hai quay mặt vào điện cực thứ nhất; lớp tăng cường lượng ánh sáng giữa điện cực thứ nhất và điện cực thứ hai và có cấu trúc dẫn ánh sáng được phát ra về phía phát xạ; và lớp chất phát xạ giữa lớp tăng cường lượng ánh sáng và điện cực thứ hai và bao gồm hạt lượng tử tại cấu trúc của lớp tăng cường lượng ánh sáng.



- (11) **1-0030994 B** (15) 30/12/2021
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/07/2018 364
- (21) 1-2018-01603 (85) 16/04/2018
- (22) 14/10/2016 (86) PCT/KR2016/011568 14/10/2016
- (30) 10-2015-0150330 28/10/2015 KR (87) WO2017/073940 04/05/2017
- (51) **C10J 3/84; C10J 3/20**
- (73) **1. INSTITUTE FOR ADVANCED ENGINEERING (KR)**
175-28 Goan-ro 51beon-gil, Baegam-myeon, Cheoin-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do
17180, Republic of Korea
- 2. SAMHO ENVIRO-TECH INC. (KR)**
19 Gyeonggidong-ro 256beon-gil, Namsa-myeon, Cheoin-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do
17118, Republic of Korea
- (72) SUNG Ho-Jin (KR); PARK Soo-nam (KR); GU Jae-Hoi (KR); LEE Jang-Kun (KR);
OH Jong-Hyeok (KR); SONG Dong-Hyun (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP KHÍ HÓA TẦNG CỐ ĐỊNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị khí hóa tầng cố định bao gồm: phần cấp vật liệu phế thải để cấp vật liệu phế thải; phần cấp vật liệu độn để cấp vật liệu độn; các phần cấp chất oxy hóa từ thứ nhất đến thứ ba lần lượt có các phương tiện cấp chất oxy hóa từ thứ nhất đến thứ ba để cấp các chất oxy hóa từ thứ nhất đến thứ ba; thùng chứa bên trong chứa vật liệu phế thải và các chất oxy hóa thứ nhất và thứ hai, và trong đó ít nhất một chất trong số vật liệu phế thải và các chất oxy hóa thứ nhất và thứ hai phản ứng sao cho khí đốt tổng hợp được tạo ra; và thùng chứa bên ngoài bố trí ở phía ngoài thùng chứa bên trong để chứa vật liệu độn và chất oxy hóa thứ ba, và còn có: lò phản ứng mà trong đó khí đốt tổng hợp di chuyển từ thùng chứa bên trong đến thùng chứa bên ngoài để phản ứng với chất oxy hóa thứ ba và vật liệu độn sao cho ít nhất một phần của nhựa đường có trong khí đốt tổng hợp được loại bỏ; phần xả khí được bố trí ở một phía của thùng chứa bên ngoài, và xả, ra bên ngoài lò phản ứng, khí đốt tổng hợp, mà từ đó ít nhất một phần của nhựa đường được loại bỏ; đầu ra vật liệu độn được bố trí ở phía kia của thùng chứa bên ngoài, và xả vật liệu độn ra bên ngoài lò phản ứng; và phần xả vật liệu bên dưới được bố trí ở một phía của thùng chứa bên trong, và xả, ra bên ngoài lò phản ứng, vật liệu bên dưới được tạo ra từ vật liệu phế thải.



- (11) **1-0030995 B** (15) 30/12/2021
(45) 25/02/2022 407B (43) 26/02/2018 359
(21) 1-2017-04290 (85) 27/10/2017
(22) 27/04/2016 (86) PCT/JP2016/063238 27/04/2016
(30) 2015-091197 28/04/2015 JP (87) WO2016/175250 03/11/2016
(51) *A41D 31/00; B32B 5/24; A41D 31/02; A41D 13/00*
(73) **TORAY INDUSTRIES, INC.** (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan
(72) NAKAMURA, Taketoshi (JP); HAYASHI, Yuichiro (JP); TAKEDA, Masanobu (JP)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **VẢI THẤM HƠI ẨM VÀ CHỐNG THẤM NƯỚC VÀ QUẦN ÁO BẢO HỘ CHỐNG LÂY NHIỄM ĐƯỢC SẢN XUẤT TỪ VẢI NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến vải thấm hơi ẩm và chống thấm nước hạn chế được hình dạng bất thường và việc giảm tính năng bảo vệ. Vải thấm hơi ẩm và chống thấm nước này bao gồm lớp bảo vệ và màng vi lỗ polyetylen mà được xếp chồng lên nhau bằng cách đưa vào giữa chúng chất kết dính nóng chảy gốc cao su tổng hợp, chất kết dính nóng chảy olefin, hoặc chất kết dính nóng chảy composit, có hàm lượng dầu không phân cực nhỏ hơn hoặc bằng 2 g/m², và hàm lượng dầu phân cực nằm trong khoảng từ lớn hơn hoặc bằng 0,01 g/m² đến nhỏ hơn hoặc bằng 6 g/m².

- | | | |
|-------------------------|------------------------|---------------------|
| (11) 1-0030996 B | (15) 30/12/2021 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/10/2017 355 |
| (21) 1-2017-03205 | (85) 21/08/2017 | |
| (22) 29/01/2015 | (86) PCT/CN2015/071822 | 29/01/2015 |
| | (87) WO2016/119165 | 04/08/2016 |

(51) **H04L 12/58**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

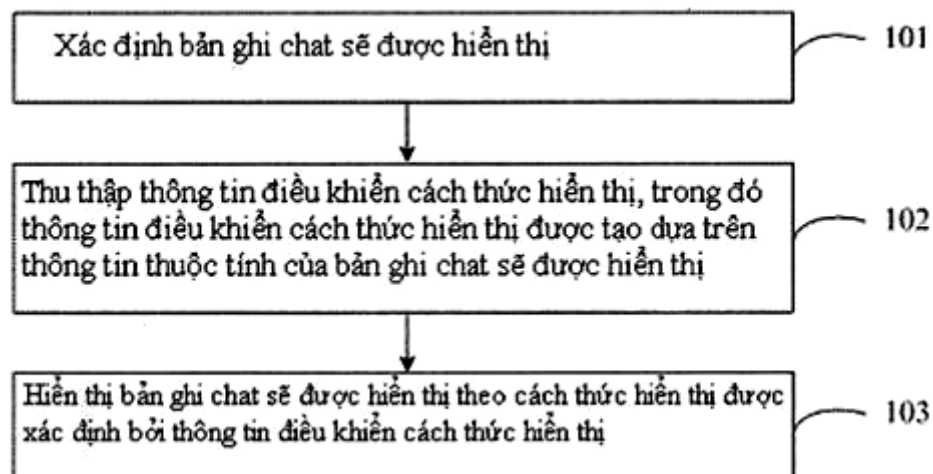
Huawei Administration Building Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LI, Zijun (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

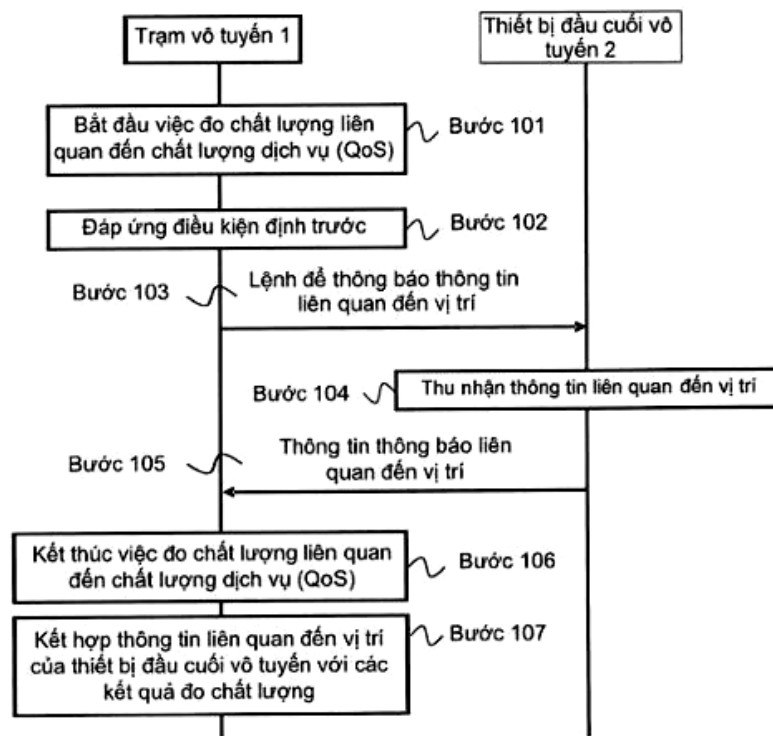
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ BẢN GHI LỊCH SỬ CHAT VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị hiển thị bản ghi lịch sử chat, và thiết bị điện tử. Phương pháp gồm: xác định bản ghi chat sẽ được hiển thị; thu thập thông tin điều khiển cách thức hiển thị, trong đó thông tin điều khiển cách thức hiển thị được tạo dựa trên thông tin thuộc tính của bản ghi chat sẽ được hiển thị; và hiển thị bản ghi chat sẽ được hiển thị theo cách thức hiển thị được xác định bởi thông tin điều khiển cách thức hiển thị. Bằng cách sử dụng các phương án thực hiện sáng chế, trạm đầu cuối có thể hiển thị các bản ghi chat sẽ được hiển thị khác nhau theo các cách thức hiển thị khác nhau, và các cách thức hiển thị của bản ghi chat sẽ được hiển thị đa dạng. Điều này giải quyết vấn đề theo giải pháp kỹ thuật đã biết mà cách thức hiển thị của bản ghi lịch sử chat không thay đổi.



- (11) **1-0030997 B** (15) 30/12/2021
- (45) 25/02/2022 407B (43) 26/03/2018 360
- (21) 1-2018-00352 (85) 08/08/2014
- (22) 17/01/2013 (86) PCT/JP2013/050760 17/01/2013
- (30) 2012-009486 19/01/2012 JP (87) WO2013/108819 A1 25/07/2013
- (51) **H04W 16/18; H04W 64/00; H04W 24/10**
- (62) 1-2014-02674
- (73) **NEC CORPORATION (JP)**
7-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8001, Japan
- (72) FUTAKI Hisashi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **TRẠM VÔ TUYẾN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÔ TUYẾN, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÔ TUYẾN CỦA TRẠM VÔ TUYẾN, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÔ TUYẾN CỦA THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÔ TUYẾN VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG VÔ TUYẾN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống truyền thông vô tuyến có phương tiện đo chất lượng được tạo cấu hình để thực hiện việc đo chất lượng liên quan đến chất lượng dịch vụ trong truyền thông giữa thiết bị đầu cuối vô tuyến và trạm vô tuyến, và phương tiện tập hợp thông tin được tạo cấu hình để tập hợp thông tin liên quan đến vị trí của thiết bị đầu cuối vô tuyến là đích của việc đo chất lượng, hệ thống truyền thông vô tuyến bao gồm: phương tiện được tạo cấu hình để kết hợp thông tin liên quan đến vị trí của thiết bị đầu cuối vô tuyến khi điều kiện định trước được đáp ứng trong khoảng thời gian thực hiện việc đo chất lượng với các kết quả đo chất lượng.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0030998 B | | (15) 30/12/2021 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/01/2018 | 358 |
| (21) 1-2017-04507 | | (85) 10/11/2017 | |
| (22) 16/03/2016 | | (86) PCT/CN2016/076526 | 16/03/2016 |
| (30) 201510184621.4 | 17/04/2015 CN | (87) WO2016/165520 | 20/10/2016 |

(51) **C12P 7/02**

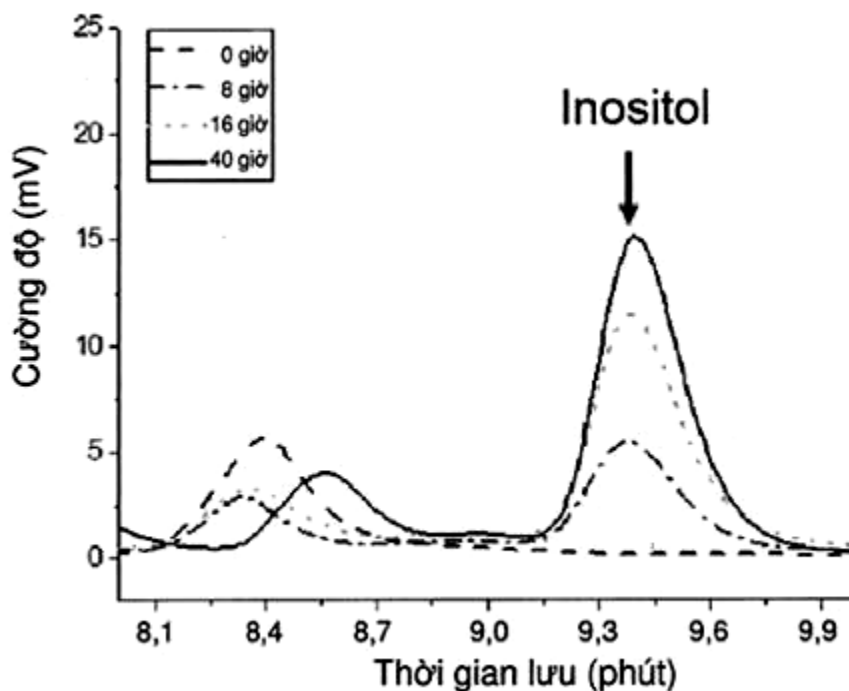
(73) **CHENGDU BOHAODA BIOLOGICAL TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)**
 Industrial area of Southwest Airport Economic Development Zone, Shuangliu District, Chengdu, Sichuan 610200, P.R.China

(72) ZHANG, Yi-Heng Percival (US); YOU, Chun (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

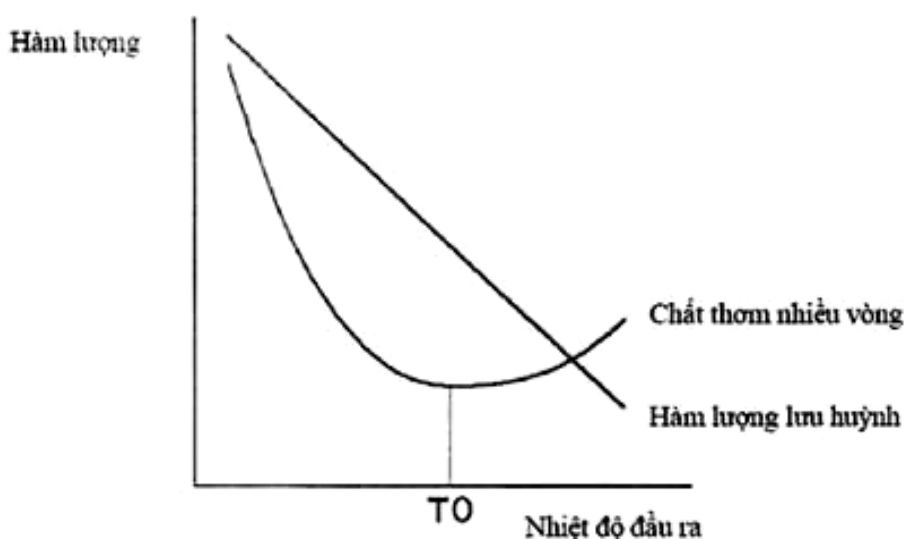
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ INOSITOL**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế inositol. Bằng cách sử dụng tinh bột và xenluloza hoặc dẫn xuất của chúng làm cơ chất, cho thêm enzym có khả năng thúc đẩy sự thủy phân của tinh bột hoặc xenluloza và bằng cách sử dụng enzym của sản phẩm phụ glucoza, hệ phản ứng đa enzym được tạo ra, và các cơ chất được chuyển hóa thành inositol. Tỷ lệ chuyển hóa nguyên liệu và hiệu suất của inositol được cải thiện.



- (11) **1-0030999 B** (15) 30/12/2021
 (45) 25/02/2022 407B (43) 26/04/2018 361
 (21) 1-2018-00764 (85) 26/02/2018
 (22) 29/07/2016 (86) PCT/EP2016/068195 29/07/2016
 (30) 2015-151812 31/07/2015 JP (87) WO2017/021317 09/02/2017
 (51) **C10G 45/02; C07C 15/02; C10G 69/04; C07C 13/00; C10G 11/18**
 (73) **IDEMITSU KOSAN CO.,LTD. (JP)**
 1-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8321, Japan
 (72) SASAKI, Shinya (JP); KUMAGAI, Shun (JP)
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM DẦU GAZOIN**

- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dầu gazoin chứa tổng hàm lượng chất thơm ít nhất bằng 20,0% thể tích, hàm lượng chất thơm hai vòng ít nhất bằng 1,0% thể tích, hàm lượng chất thơm ba vòng hoặc nhiều hơn ba vòng ít nhất bằng 0,2% thể tích, hàm lượng naphtenbenzen không quá 18,0% khối lượng, và hàm lượng lưu huỳnh không quá 10 phần triệu (ppm) khối lượng, và có tỷ trọng (ở nhiệt độ 15°C) ít nhất bằng 0,8200 g/cm³, và chỉ số màu theo tiêu chuẩn ASTM ít nhất bằng 0,2, và khác biệt ở chỗ chế phẩm dầu gazoin này thu được bằng cách hydro hóa - tách lưu huỳnh của dầu nguyên liệu được mô tả dưới đây, chứa phân đoạn dầu gazoin đã crackinh, dầu nguyên liệu này chứa tổng hàm lượng chất thơm ít nhất bằng 25,0% thể tích, tổng hàm lượng naphten ít nhất bằng 15,0% khối lượng, hàm lượng naphten hai vòng ít nhất bằng 4,0% khối lượng, hàm lượng naphten ba vòng ít nhất bằng 1,0% khối lượng, và hàm lượng lưu huỳnh ít nhất bằng 0,50% khối lượng, và dầu nguyên liệu có nhiệt độ chưng cất 90% ít nhất bằng 340,0°C. Chế phẩm dầu gazoin theo sáng chế có độ ổn định oxi hóa tuyệt vời. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm dầu gazoin này.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031000 B | | (15) 30/12/2021 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/10/2018 | 367 |
| (21) 1-2018-03444 | | (85) 06/08/2018 | |
| (22) 13/12/2016 | | (86) PCT/JP2016/087044 | 13/12/2016 |
| (30) 2016-003254 | 12/01/2016 | JP (87) WO2017/122482 | 20/07/2017 |

(51) **B65G 1/00**

(73) **DAIFUKU CO., LTD. (JP)**

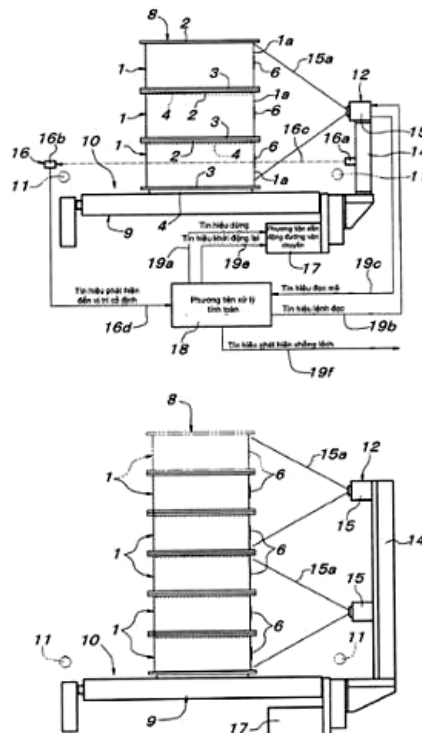
2-11, Mitejima 3-chome, Nishiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5550012, Japan

(72) **HAMAGUCHI, Jun (JP)**

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ PHÁT HIỆN XẾP LỆCH CHỖNG KHAY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phát hiện xếp lệch chõng khay. Thiết bị này xác định sự chõng lệch của chõng khay (8) trên đường vận chuyển (10). Nhiều khay (1) mà mỗi trong số chúng đều có bề mặt hiển thị mã (6) trên đó thông tin về khay được ghi ở một vị trí cố định trên mặt bên ngoài của nó, được xếp chõng để cho bề mặt hiển thị mã (6) của chúng nằm ở cùng một bên, bằng cách này tạo thành chõng khay (8). Phương tiện đọc mã (12) chụp ảnh của bề mặt hiển thị mã (6) trên mỗi khay (1) được bố trí ở phía bên của đường vận chuyển (10), đường vận chuyển (10) này vận chuyển chõng khay (8) với các bề mặt hiển thị mã (6) được định hướng song song với hướng vận chuyển. Dữ liệu đọc được từ phương tiện đọc mã (12) được nhập vào phương tiện xử lý tính toán (18) để phát hiện giá trị tọa độ vị trí của ít nhất một điểm cố định trên mỗi bề mặt hiển thị mã (6) từ dữ liệu đọc được của mỗi bề mặt hiển thị mã (6) và xác định sự chõng lệch của chõng khay (8) từ các giá trị tọa độ vị trí này.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031001 B | | (15) 30/12/2021 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/05/2018 | 362 |
| (21) 1-2018-00284 | | (85) 19/01/2018 | |
| (22) 05/07/2016 | | (86) PCT/KR2016/007261 | 05/07/2016 |
| (30) 10-2015-0097933 | 09/07/2015 KR | (87) WO2017/007219 | 12/01/2017 |

(51) **D06H 5/00; D06M 17/00; D06C 23/00**

(73) **HOJEON LIMITED (KR)**

(Mapo-dong, shinhwa-Bldg.) 11, 12Fl, 19, Mapo-daero, Mapo-gu, Seoul 04165, Republic of Korea

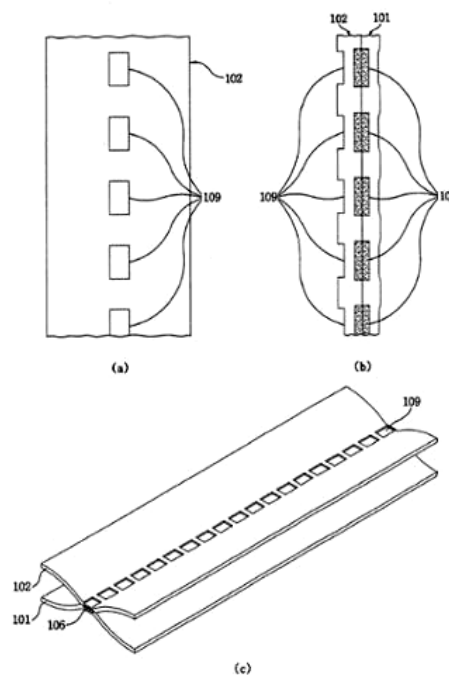
(72) PARK, Young Chul (KR)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GẮN KẾT VẢI KHÔNG ĐƯỜNG MAY SỬ DỤNG ĐƯỜNG HOA VĂN DÍNH ĐƯỢC TẠO RA BẰNG CÔNG NGHỆ GẮN KẾT TẦN SỐ CAO VÀ SẢN PHẨM VẢI ĐƯỢC TẠO RA BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp gắn kết vải theo cách không có đường may bằng cách tạo ra ít nhất một đường hoa văn dính bằng quy trình bao gồm: in và làm khô chất dính tương tác nhiệt trên bề mặt trong của vải bên trong, và/hoặc vải bên ngoài hoặc vật liệu lưới tùy ý theo hoa văn dính trước, dát mỏng vải bên trong, tùy ý vật liệu tăng bền và vải bên ngoài, và sau đó gia nhiệt tần số cao chúng trong điều kiện ép với hoa văn ép giống với hoa văn in để gắn kết vải bên trong, và vải bên ngoài.

Vì sáng chế kết hợp vải bằng sử dụng cách gắn kết tần số cao, trong đó chất dính tương tác nhiệt được sử dụng, nên có khả năng kết hợp vải theo cách không có đường may bằng đường hoa văn dính mà bao gồm đường dính có độ dính và độ bền tuyệt vời và đường hoa văn có tính thẩm mỹ tuyệt vời với độ rõ nét và chất lượng thành phẩm tốt. Sáng chế cũng đề cập đến sản phẩm vải được sản xuất bằng phương pháp này.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0031002 B | | (15) 30/12/2021 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/12/2018 | 369 |
| (21) 1-2018-04195 | | (85) 21/09/2018 | |
| (22) 23/02/2017 | | (86) PCT/US2017/019111 | 23/02/2017 |
| (30) 62/298,685 | 23/02/2016 | US | (87) WO2017/147286 |
| | | | 31/08/2017 |

(51) **B65H 35/02**

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**

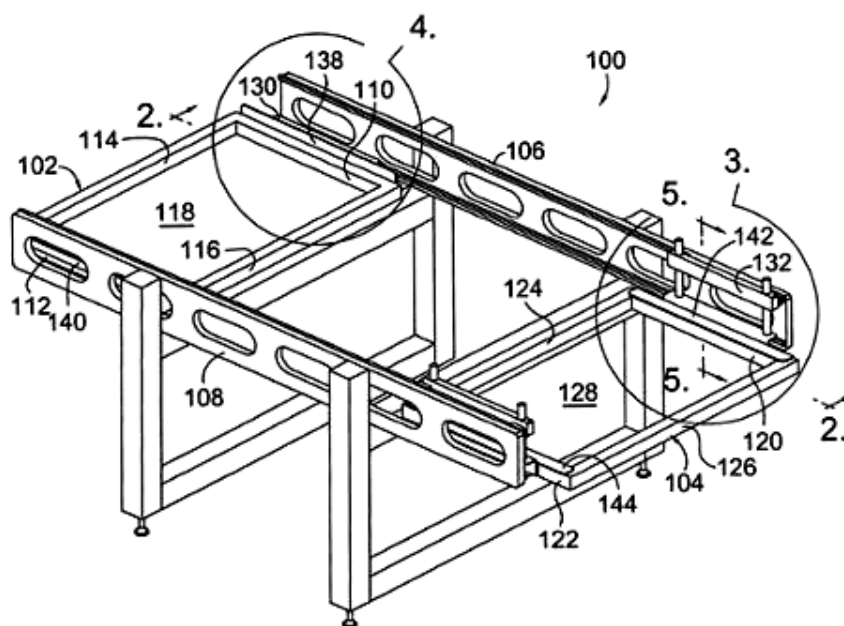
Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

(72) FARR, Todd R. (US); BACKARIOV, Andrey (IL); DAMARI, Gilad (IL); RICKLIS, Ofer (IL); KIM, Jaeic (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ CHẾ TẠO CÓ NHIỀU KHUNG SỬ DỤNG ĐỂ CHẾ TẠO CÁC VẬT PHẨM TỪ VẬT LIỆU MỀM**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chế tạo có nhiều khung để chế tạo các vật phẩm từ các vật liệu mềm và các phương pháp chế tạo các vật phẩm bằng cách sử dụng thiết bị chế tạo có nhiều khung này. Thiết bị chế tạo có nhiều khung này bao gồm các khung riêng biệt, mỗi khung này bao gồm cơ cấu dịch chuyển để cho phép nó dịch chuyển giữa các trạm xử lý được bố trí tuần tự. Mỗi cơ cấu dịch chuyển cho phép dịch chuyển gần như theo chiều ngang tiến về phía trước và lùi về phía sau. Cơ cấu dịch chuyển sử dụng cho ít nhất một trong số các khung này cho phép dịch chuyển gần như theo chiều thẳng đứng theo cả hướng lên và xuống. Sự dẫn động của các cơ cấu dịch chuyển sử dụng cho ít nhất hai khung có thể cho phép các khung này chuyển đổi các vị trí tương đối của chúng. Mỗi khung này còn bao gồm ít nhất một cơ cấu kẹp để cố định tạm thời vật liệu mềm tại vị trí trên khung để xử lý.



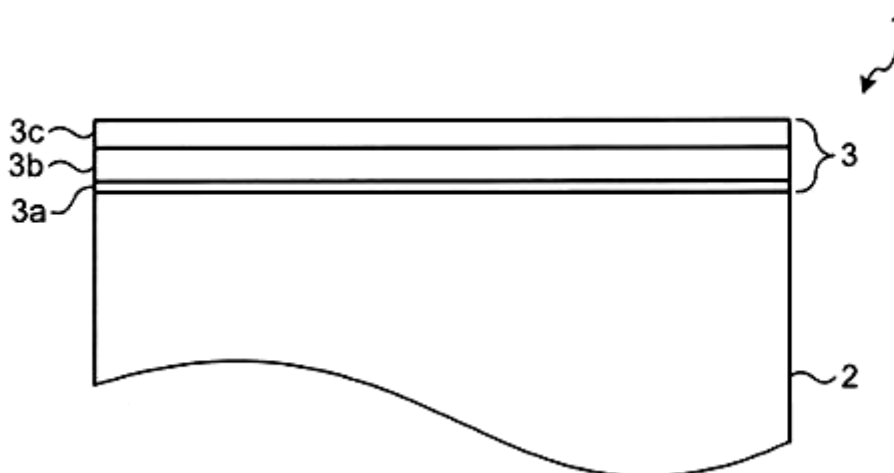
- (11) **1-0031003 B** (15) 30/12/2021
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/10/2017 355
(21) 1-2017-02929 (85) 28/07/2017
(22) 30/12/2015 (86) PCT/FR2015/053781 30/12/2015
(30) 1463512 31/12/2014 FR (87) WO2016/108033 07/07/2016
(51) **C12P 19/26; C12P 21/06; C08B 37/08**
(73) **YNSECT (FR)**
1 Rue Pierre Fontaine, 91058 Evry Cedex, France
(72) BEREZINA, Nathalie (FR); HUBERT, Antoine (FR); BERRO, Fabrice (FR);
LEVON, Jean-Gabriel (FR); LE ROUX, Karine (FR); SOCOLSKY, Cecilia (AR);
SANCHEZ, Lorena (MX); LAURENT, Sophie (FR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **SẢN PHẨM THỦY PHÂN VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA ÍT NHẤT MỘT
SẢN PHẨM MONG MUỐN TỪ CÔN TRÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến chitin, sản phẩm thủy phân và phương pháp tạo ra ít nhất một sản phẩm mong muốn từ côn trùng. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra ít nhất một sản phẩm mong muốn từ côn trùng, bao gồm lớp bước ép cuticun côn trùng, tiếp theo là bước thủy phân bằng enzym các lớp cuticun của côn trùng bằng cách sử dụng enzym phân giải protein.

- (11) **1-0031004 B** (15) 31/12/2021
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/04/2016 337
- (21) 1-2015-04857 (85) 18/12/2015
- (22) 11/06/2014 (86) PCT/AU2014/000601 11/06/2014
- (30) 2013902103 11/06/2013 AU (87) WO2014/197928 18/12/2014
- (51) ***C10L 1/00; B01J 8/00; C10G 1/04***
- (73) **LICELLA PTY LTD. (AU)**
56 Gindurra Road, Somersby, NSW 2250, Australia
- (72) DOWNIE, Robert (AU); HUMPHREYS, Leonard, James (AU); MASCHMEYER, Thomas (DE); ROWLANDS, William (AU)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM SINH HỌC TỪ NGUYÊN LIỆU HỮU CƠ**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất các sản phẩm sinh học từ nguyên liệu hữu cơ. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp ức chế sự đóng cặn trong bình phản ứng trong quá trình chuyển hóa nguyên liệu chất hữu cơ thành sản phẩm sinh học.

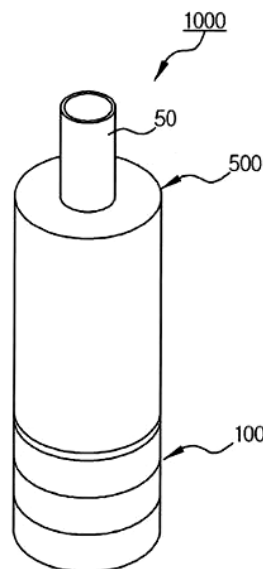
- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031005 B | | (15) 31/12/2021 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/01/2018 | 358 |
| (21) 1-2017-03558 | | (85) 14/09/2017 | |
| (22) 31/03/2016 | | (86) PCT/JP2016/060725 | 31/03/2016 |
| (30) 2015-070504 | 31/03/2015 JP | (87) WO2016/159260 | 06/10/2016 |
- (51) **B32B 15/09**
- (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
- (72) NAKAMURA, Norihiko (JP); KITAGAWA, Junichi (JP); NAKAMARU, Hiroki (JP); YAMANAKA, Yoichiro (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **TẤM KIM LOẠI DÁT MỎNG DÙNG CHO VẬT CHỨA**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm kim loại dát mỏng (1). Tấm kim loại này bao gồm màng (3), màng này bao gồm lớp nhựa dát mỏng bao gồm ít nhất hai lớp với polyeste làm thành phần chính được tạo ra trên một mặt hoặc cả hai mặt của tấm kim loại (2). Lớp nhựa polyeste đóng vai trò làm lớp dưới (3a) tiếp xúc với tấm kim loại (2) của lớp nhựa dát mỏng chứa 90 %mol hoặc lớn hơn của axit terephthalic làm thành phần axit polycarboxylic và chứa thành phần polyol chứa etylen glycol và 1,4-butanediol, mà trong đó thành phần polyol chứa từ 30 đến 50 %mol của etylen glycol, nằm trong khoảng từ 50 đến 70 %mol của 1,4-butanediol, và 10 %mol hoặc ít hơn của thành phần polyol khác. Lớp nhựa polyeste đóng vai trò làm lớp trên 3b của lớp nhựa dát mỏng chứa polyeste chứa axit terephthalic làm thành phần axit polycarboxylic và 1,4-butanediol làm thành phần polyol cả hai đều là 90 %mol hoặc lớn hơn của thành phần tương ứng, có tổng độ dày nằm trong khoảng từ 3 đến 25 μm , và có tỷ lệ (I_{011}/I_{100}) của cường độ cực đại (I_{011}) được quan sát trong khoảng từ $2\theta = 15,5$ độ đến $17,0$ độ đến cường độ cực đại (I_{100}) được quan sát trong khoảng từ $2\theta = 22,5$ độ đến $24,0$ độ trong quá trình nhiễu xạ tia X trong khoảng từ 0,2 đến 5,0.



- (11) **1-0031006 B** (15) 31/12/2021
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/06/2018 363
 (21) 1-2018-01586 (85) 13/04/2018
 (22) 12/09/2016 (86) PCT/KR2016/010262 12/09/2016
 (30) 10-2015-0130956 16/09/2015 KR (87) WO2017/048015 23/03/2017
 (51) **F04C 13/00; F04C 11/00; F04C 2/08; F04C 15/00; F04C 15/06; E21B 43/12**
 (73) **KOREA ATOMIC ENERGY RESEARCH INSTITUTE (KR)**
 111, Daedeok-daero 989beon-gil Yuseong-gu Daejeon 34057, Korea
 (72) KOH, Yong-Kwon (KR); KWON, Jang-Soon (KR); PARK, Chung-Kyun (KR); JI, Sung-Hoon (KR); RYU, Ji-Hun (KR); PARK, Kyung Woo (KR); JUNG, Soo Lim (KR); KIM, Byung-Woo (KR)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
 (54) **BƠM PÍT TÔNG QUAY**

(57) Sáng chế đề cập đến bơm pít tông quay (1000) để lấy nước ngầm đặt ở một độ sâu cụ thể của lỗ khoan, và bơm pít tông quay theo sáng chế cho phép các không gian thay đổi thể tích mở rộng hoặc nén bởi chuyển động của rô to sao cho van kiểm tra đầu vào thứ nhất (210) và van kiểm tra đầu vào thứ hai (230) ở trạng thái đóng hoặc trạng thái mở dẫn vào bộ phận tiếp nhận nước ngầm nằm trong lỗ khoan; và van kiểm tra xả thứ nhất (220) và van kiểm tra xả thứ hai (240) ở trạng thái đóng kín hoặc trong trạng thái mở, xả đến đường nối đất (50), nước ngầm nằm trong phần tiếp nhận sao cho nước ngầm được dẫn vào trong khoang rô to có thể được xả ra ngoài. Do các không gian thay đổi thể tích được mở rộng và nén lại liên tục do chuyển động của rô to, nước ngầm được hút và xả liên tục, và tại thời điểm này, công suất hút cao được thu nhận và đồng thời có thể tạo ra áp suất cao. Ngoài ra, do sự thay đổi thể tích trong vỏ rô to đồng thời xảy ra trong ba phần, có thể rút ra một lượng lớn nước ngầm.



- (11) **1-0031007 B** (15) 31/12/2021
- (45) 25/02/2022 407B (43) 27/08/2018 365
- (21) 1-2018-00144 (85) 11/01/2018
- (22) 20/06/2016 (86) PCT/EP2016/064218 20/06/2016
- (30) 62/181,522 18/06/2015 US (87) WO2016/203052 22/12/2016
 15178653.0 28/07/2015 EP
 15191868.7 28/10/2015 EP
- (51) **A61K 39/00; A61P 31/14; C07K 16/10; A61K 39/12**
- (73) 1. **VIB VZW** (BE)
 Rijvisschestraat 120, 9052 Gent, Belgium
 2. **UNIVERSITEIT GENT** (BE)
 Sint-Pietersnieuwstraat 25, 9000 Gent, Belgium
 3. **THE UNITED STATES OF AMERICA, AS REPRESENTED BY THE SECRETARY, DEPARTMENT OF HEALTH AND HUMAN SERVICES** (US)
 6011 Executive Boulevard, Suite 325, MSC 7660 Bethesda, Maryland MD 20892-7660, United States of America
 4. **TRUSTEES OF DARTMOUTH COLLEGE** (US)
 11 Rope Ferry Road, Hanover, New Hampshire NH 03755, United States of America
- (72) SAELENS, Xavier (BE); SCHEPENS, Bert (BE); ROSSEY, Iebe (BE); GRAHAM, Barney (US); MCLELLAN, Jason (US); GILMAN, Morgan (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **MIỀN BIẾN ĐỔI ĐƠN CỦA GLOBULIN MIỄN DỊCH KHÁNG PROTEIN F TIỀN DUNG HỢP CỦA VIRUT HỢP BÀO HÔ HẤP (RSV), CẤU TRÚC GẮN KẾT RSV, AXIT NUCLEIC MÃ HÓA MIỀN BIẾN ĐỔI, TẾ BÀO CHỦ CHỨA AXIT NUCLEIC VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA MIỀN BIẾN ĐỔI NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến miền biến đổi đơn của globulin miễn dịch (ISVD) nhằm kháng virut hợp bào hô hấp (RSV). Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến ISVD gắn kết với dạng tiền dung hợp của protein dung hợp (F) của RSV. Sáng chế còn đề cập đến các axit nucleic, tế bào chủ và dược phẩm chứa các ISVD này.



- (11) **1-0031008 B** (15) 31/12/2021
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/10/2017 355
- (21) 1-2017-02938 (85) 28/07/2017
- (22) 30/12/2015 (86) PCT/FR2015/053784 30/12/2015
- (30) 1463512 31/12/2014 FR (87) WO2016/108036 07/07/2016
1560013 20/10/2015 FR
- (51) **A23L 33/17**
- (73) **YNSECT (FR)**
1 Rue Pierre Fontaine, 91058 Evry Cedex, France
- (72) ARMENJON, Benjamin (FR); BEREZINA, Nathalie (FR); LAURENT, Sophie (FR); HUBERT, Antoine (FR); SOCOLSKY, Cecilia (AR); SANCHEZ, Lorena (MX)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CHẾ PHẨM DINH DƯỠNG CHỨA CÁC PROTEIN VÀ CHITIN, VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dinh dưỡng chứa ít nhất 67% khối lượng các protein thô, ít nhất 5% khối lượng chitin, các tỷ lệ khối lượng là so với tổng khối lượng của hỗn hợp, và 85% khối lượng protein có thể tiêu hóa được so với tổng khối lượng của protein thô. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp điều chế chế phẩm nêu trên. Chế phẩm này là hữu dụng để làm chất dinh dưỡng cho người và động vật.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031009 B | | (15) 31/12/2021 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/10/2017 | 355 |
| (21) 1-2017-02561 | | (85) 05/07/2017 | |
| (22) 06/01/2016 | | (86) PCT/EP2016/050110 | 06/01/2016 |
| (30) 62/100,371 | 06/01/2015 | US (87) WO2016/110499 | 14/07/2016 |

(51) **C07D 513/04; C07K 7/64; A61K 38/12; A61P 25/06**

(73) **FERRING B.V. (NL)**

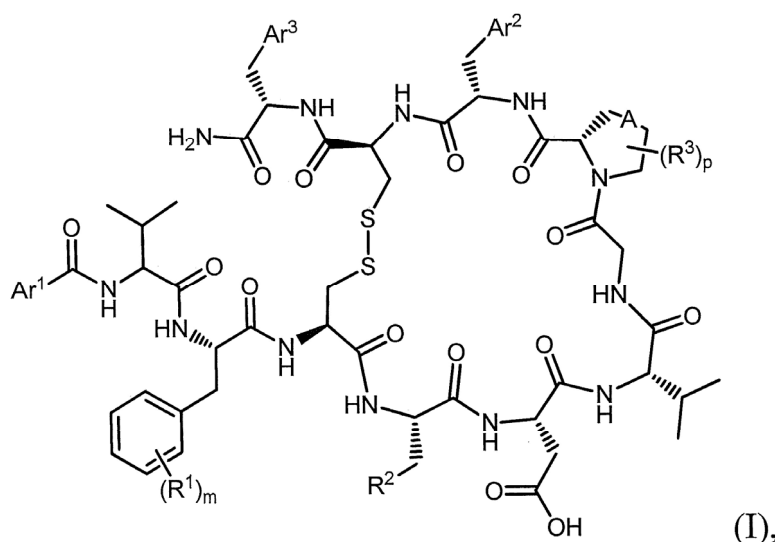
Polaris Avenue 144, 2132 JX Hoofddorp, The Netherlands

(72) WISNIEWSKI, Kazimierz (US); JIANG, Guangcheng (US); RABINOVICH, Aleksandr, K (US); SUEIRAS-DIAZ, Javier, J (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỢP CHẤT PEPTIT ĐỐI KHÁNG PEPTIT LIÊN QUAN ĐẾN GEN CANXITONIN (CGRP) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất có công thức (I) hoặc muối dược dụng của chúng:



trong đó m, p, A, Ar¹, Ar², Ar³, R¹, R², và R³ được xác định trong bản mô tả. Các hợp chất có công thức (I) có thể được dùng làm chất đối kháng CGRP và có thể dùng để điều trị chứng đau nửa đầu. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa các hợp chất này.

- (11) **1-0031010 B** (15) 31/12/2021
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/07/2016 340
(21) 1-2015-04899
(22) 22/12/2015
(30) 2015-005727 15/01/2015 JP
(51) **A01K 61/00**
(73) **TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)**
3-5, Daiba 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1358578, Japan
(72) Shouhei Yanagiya (JP); Takashi Kamiya (JP); Nobuhiko Abe (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CẤP NGUYÊN LIỆU NUÔI TRỒNG THỦY SẢN**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cấp nguyên liệu nuôi trồng thủy sản được cấp vào trong nước để nuôi trồng sinh vật thủy sinh, nguyên liệu nuôi trồng thủy sản bao gồm canxi silicat và có lượng rửa giải của SiO_2 tan trong nước là 3mg hoặc lớn hơn khi 1g nguyên liệu nuôi trồng thủy sản được bổ sung vào 1 lít nước cất. Nguyên liệu nuôi trồng thủy sản có tỷ lệ khối lượng giữa tổng lượng rửa giải CaO tan trong nước và MgO tan trong nước so với lượng rửa giải của SiO_2 , mà được biểu diễn bởi công thức [tổng lượng rửa giải của CaO tan trong nước và MgO tan trong nước] / [lượng rửa giải của SiO_2 tan trong nước], tốt hơn là 10 hoặc nhỏ hơn khi 1g nguyên liệu nuôi trồng thủy sản được bổ sung vào 1 lít nước cất. Bằng cách sử dụng nguyên liệu nuôi trồng thủy sản, sự sinh trưởng của tảo cát có thể được thúc đẩy hơn nữa trong nước.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031011 B | | (15) 31/12/2021 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/08/2017 | 353 |
| (21) 1-2017-01855 | | (85) 18/05/2017 | |
| (22) 30/09/2015 | | (86) PCT/JP2015/077773 | 30/09/2015 |
| (30) PCT/JP2014/080751 | 20/11/2014 JP | (87) WO2016/080083 | 26/05/2016 |

(51) **B65H 23/188; C23C 2/02; C23C 2/20; C23C 2/00**

(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**

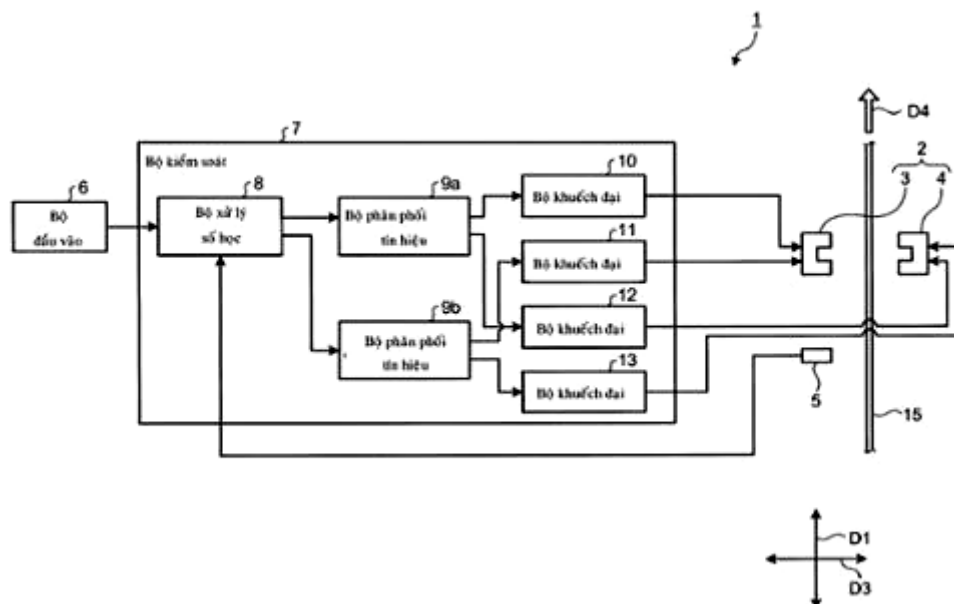
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011 (JP)

(72) ISHIGAKI, Yusuke (JP); NISHINA, Yoshiaki (JP); ISHIDA, Kyohei (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

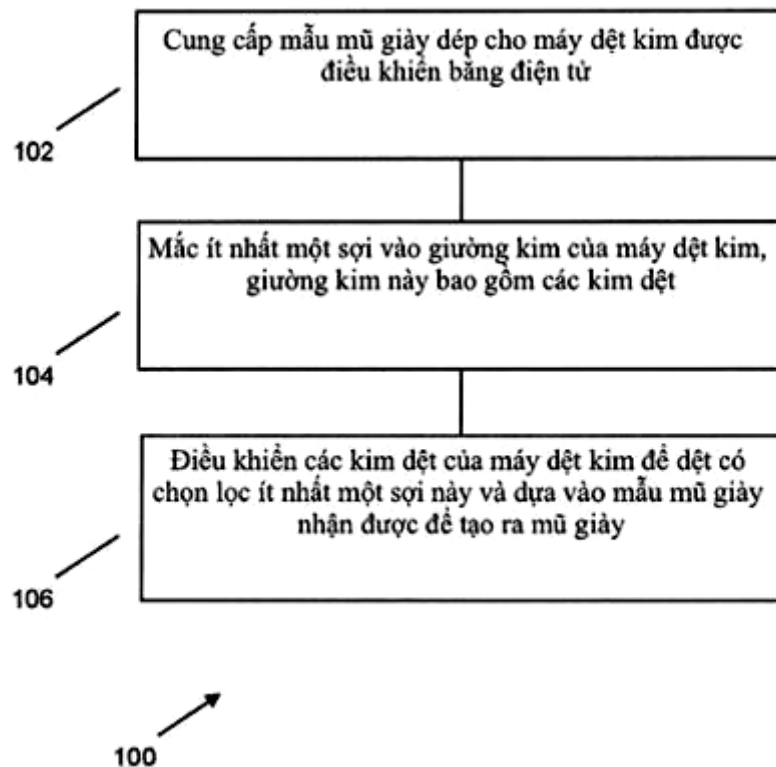
(54) **THIẾT BỊ LÀM ỔN ĐỊNH DẢI KIM LOẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DẢI KIM LOẠI ĐƯỢC PHỬ NHÚNG NÓNG BẰNG CÁCH SỬ DỤNG THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị làm ổn định dải kim loại theo một khía cạnh của sáng chế bao gồm bộ đo sự dịch chuyển, bộ kiểm soát, và khối nam châm điện. Bộ đo sự dịch chuyển đo sự dịch chuyển của dải kim loại trong khi di chuyển theo cách không tiếp xúc. Bộ kiểm soát tạo ra tín hiệu chống rung dùng để kiểm soát sự chống rung của dải kim loại và tín hiệu điều chỉnh vị trí dùng để kiểm soát điều chỉnh vị trí của dải kim loại dựa trên tín hiệu đo sự dịch chuyển của dải kim loại được tạo ra bởi bộ đo sự dịch chuyển. Khối nam châm điện bao gồm cuộn chống rung tạo ra lực từ thứ nhất dựa trên tín hiệu chống sự rung, cuộn điều chỉnh vị trí tạo ra lực từ thứ hai dựa trên tín hiệu điều chỉnh vị trí, và lõi của cuộn chống rung và cuộn điều chỉnh vị trí được quân đồng tâm, và mà dẫn lực từ thứ nhất và lực từ thứ hai đến dải kim loại. Số vòng quay của cuộn điều chỉnh vị trí là hai lần hoặc lớn hơn đến năm lần hoặc nhỏ hơn số vòng quay của cuộn chống rung. Khối nam châm điện chống sự rung của dải kim loại bằng lực từ thứ nhất, và chỉnh vị trí của dải kim loại bằng lực từ thứ hai.



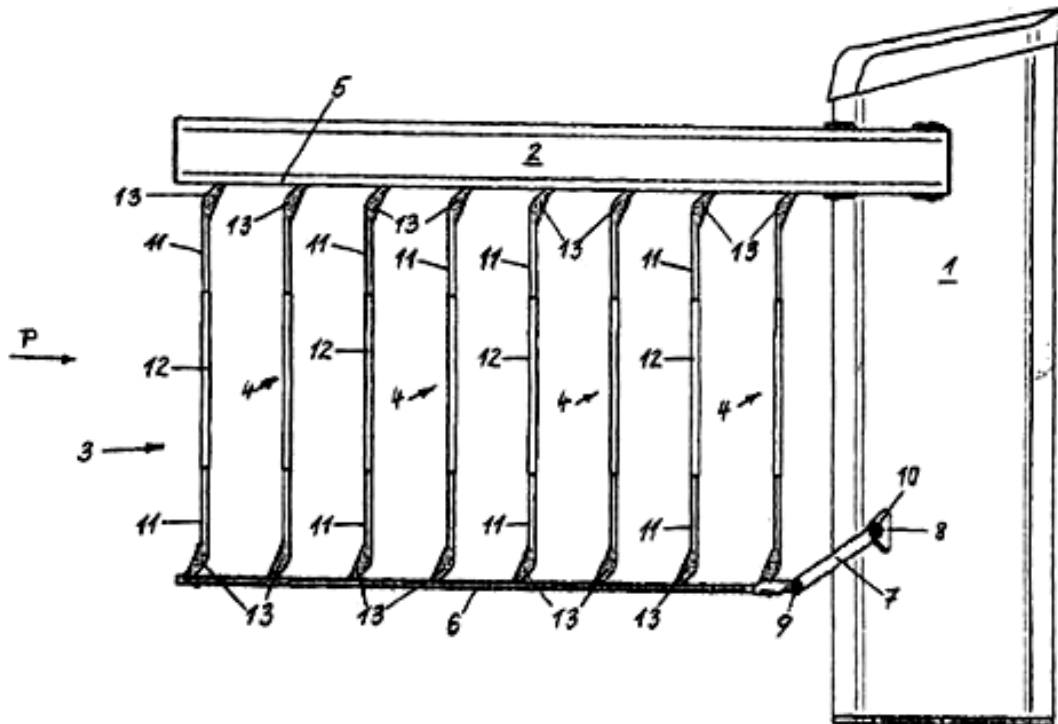
- (11) **1-0031012 B** (15) 31/12/2021
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/09/2017 354
(21) 1-2016-00846
(22) 07/03/2016
(51) **A43B 23/02; D04B 1/00; D04B 21/06; D04B 1/14; D04B 21/00; D04B 1/10**
(73) **TONG SIANG COMPANY LIMITED (TH)**
302, 302/2 Moo 2, Setthakij 1 Soi 6 Rd., Omnoi, Kratumban, Samutsakorn 74130,
Thailand
(72) Mr. Klaus Kunde (DE)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG SẢN XUẤT MŨ GIÀY DÉP**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống sản xuất mũ giày dép. Phương pháp này bao gồm các bước: cung cấp mẫu mũ giày dép cho máy dệt kim được điều khiển bằng điện tử; mắc ít nhất một sợi vào giường kim của máy dệt kim, giường kim này bao gồm các kim dệt; và điều khiển các kim dệt này của máy dệt kim để dệt có chọn lọc ít nhất một sợi dựa vào mẫu mũ giày dép đã nhận để tạo ra mũ giày dép.



- (11) **1-0031013 B** (15) 31/12/2021
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/08/2015 329
 (21) 1-2014-02621 (85) 04/08/2014
 (22) 03/01/2013 (86) PCT/DE2013/000009 03/01/2013
 (30) 20 2012 000 092.6 05/01/2012 DE (87) WO2013/102456 11/07/2013
 20 2012 005 703.0 09/06/2012 DE
 (51) **E06B 11/02; B61L 29/04; E01F 13/06**
 (73) **MAGNETIC AUTOCONTROL GMBH (DE)**
 Grienmatt 20 79650 Schopfheim, Germany
 (72) **BURGIN, Thomas (DE)**
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
 (54) **RÀO CHẮN**

- (57) Sáng chế đề cập đến rào chắn (3, 3'), ví dụ, cho rào chắn chắn hoặc rào chắn tàu, bao gồm nhiều thanh chắn (4, 4') có hình dạng giống nhau được lắp cách nhau một khoảng, giữa cần chắn (2) được khớp với thân chắn (1) và quay được trong mặt phẳng thẳng đứng, và ray (6, 6') chạy song song với cần chắn (2) hoặc rãnh dẫn hướng (5) trên cần chắn (2) được thiết kế ở dạng đầu được tạo góc (13), nhờ đó tránh tạo ra điểm cắt và thắt gây hư hại. Thanh chắn (4, 4') có thiết kế nhiều bộ phận và có thể được lắp đặt từ các bộ phận riêng lẻ và được ghép với nhau mà không cần dụng cụ và có thể thay thế từng bộ phận nếu cần.



(11) 1-0031014 B	(15) 31/12/2021	
(45) 25/02/2022	407B	(43) 25/07/2018
(21) 1-2018-01819	(85) 27/04/2018	364
(22) 30/09/2015	(86) PCT/AU2015/000594	30/09/2015
	(87) WO2017/054028 A1	06/04/2017

(51) **E04G 11/08; E04G 9/02; E04G 19/00**

(73) **FORM 700 PTY LTD (AU)**

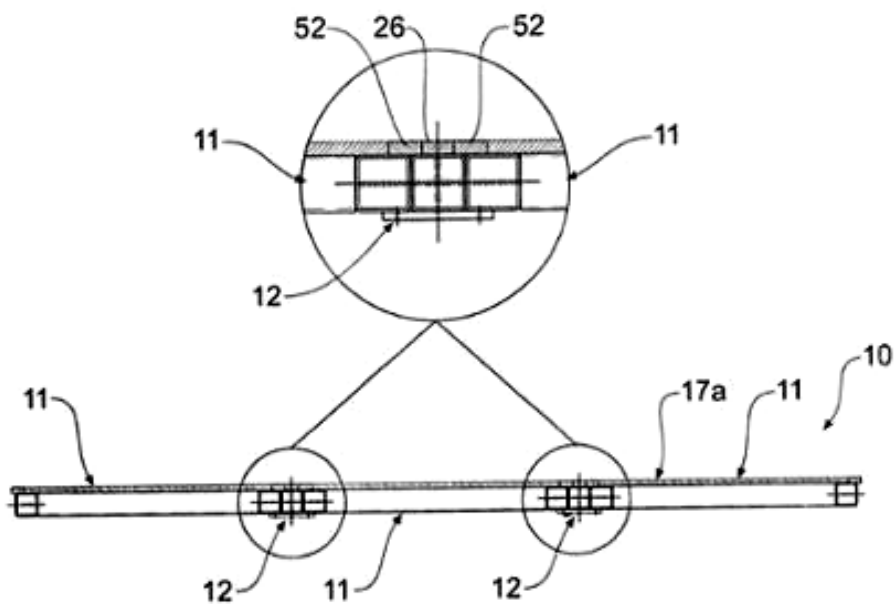
68-76 Drake Boulevard Altona, Victoria 3018 Australia

(72) ROSATI, Emilio (AU); ROSATI, Wasyl (AU)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

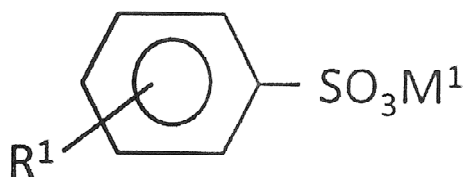
(54) **BỘ GẮN LẮP VÁN KHUÔN ĐỂ ĐÚC KẾT CẤU TÒA NHÀ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÚC KẾT CẤU TÒA NHÀ SỬ DỤNG BỘ GẮN LẮP VÁN KHUÔN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực kỹ thuật của ván khuôn để mở rộng các kết cấu tòa nhà hướng lên phía trên như các cột hoặc các vách. Theo một khía cạnh, sáng chế đề xuất bộ gắn lắp ván khuôn (10) bao gồm ít nhất hai bộ phận tạo bề mặt (11), và ít nhất một bộ phận liên kết (12) phù hợp với vị trí có thể tháo rời giữa hai bộ phận tạo bề mặt (11), mà ở đó các cạnh liền kề của các bộ phận tạo bề mặt (11) tiếp giáp với bộ phận liên kết (12) để sao cho bộ gắn lắp ván khuôn thu được (10) tạo thành bề mặt đúc liên tục duy nhất (17a), và trong đó, khi sử dụng, mỗi bộ phận liên kết (12) là có thể tháo rời khỏi bộ gắn lắp ván khuôn (10) khi bề mặt bê tông đã được tạo thành. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp đúc kết cấu tòa nhà sử dụng bộ gắn lắp ván khuôn này.



- (11) **1-0031015 B** (15) 31/12/2021
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/07/2019 376
 (21) 1-2018-05311
 (22) 28/11/2018
 (30) 2018-001043 09/01/2018 JP
 (51) **D06M 15/53; D06M 13/256; D06M 13/282**
 (73) **TAKEMOTO YUSHI KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 2-5, Minato-machi, Gamagori-shi, Aichi-ken 443-8611, Japan
 (72) Makoto HATTORI (JP); Keita ADACHI (JP)
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
 (54) **TÁC NHÂN XỬ LÝ SỢI TỔNG HỢP VÀ SỢI TỔNG HỢP CHỨA TÁC NHÂN NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến tác nhân xử lý sợi tổng hợp và sợi tổng hợp có khả năng khử vết hắc ín, cặn bột trắng, và bụi xơ sinh ra trong quá trình tạo sợi. Tác nhân xử lý sợi tổng hợp theo sáng chế chứa chất làm trơn, chất hoạt động bề mặt không ion, và chất hoạt động bề mặt ion. Chất hoạt động bề mặt ion chứa sulfonat thơm có công thức 1:



và sulfonat béo. Chất hoạt động bề mặt ion có tỷ lệ khối lượng của hàm lượng sulfonat thơm so với hàm lượng sulfonat béo, hoặc sulfonat thơm/sulfonat béo, là 1/5 đến 1/10.000. Trong công thức 1, R¹ là nhóm hydrocacbon có 1 đến 18 nguyên tử cacbon và M¹ là kim loại kiềm, nhóm amoni, hoặc nhóm amin hữu cơ.

(11) 1-0031016 B		(15) 31/12/2021	
(45) 25/02/2022	407B	(43) 25/08/2017	353
(21) 1-2017-02011		(85) 29/05/2017	
(22) 08/10/2015		(86) PCT/KR2015/010665	08/10/2015
(30) 62/076,727	07/11/2014	US (87) WO2016/072628	12/05/2016

(51) **G10L 19/00**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

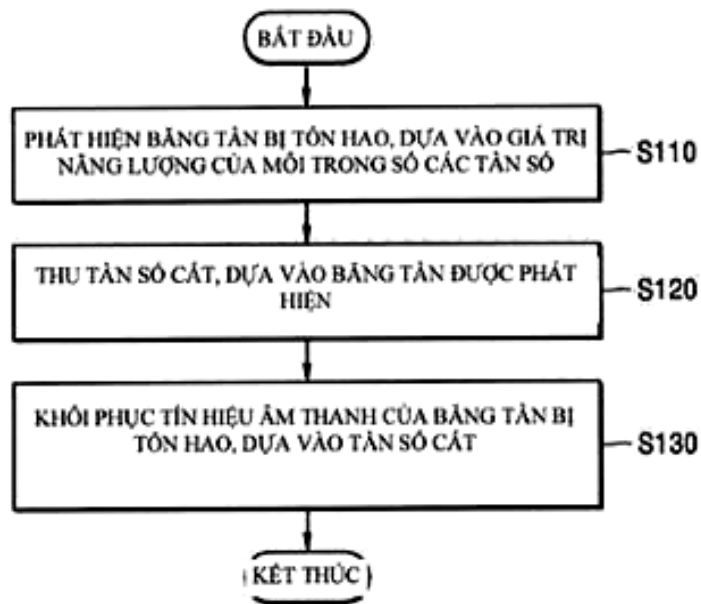
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea

(72) CHON, Sang-bae (KR); KIM, Sun-min (KR); LEE, Yoon-jae (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ KHÔI PHỤC TÍN HIỆU ÂM THANH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp khôi phục tín hiệu âm thanh, phương pháp này bao gồm các bước phát hiện băng tần bị tổn hao, dựa vào giá trị năng lượng của mỗi trong số các tần số của tín hiệu âm thanh; thu tần số cắt, dựa vào băng tần bị tổn hao; và khôi phục tín hiệu âm thanh của băng tần bị tổn hao, dựa vào tần số cắt.



- (11) **1-0031017 B** (15) 31/12/2021
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2017 357
(21) 1-2017-03544 (85) 13/09/2017
(22) 11/03/2016 (86) PCT/EP2016/055339 11/03/2016
(30) 15159048.6 13/03/2015 EP (87) WO2016/146537 22/09/2016
15181756.6 20/08/2015 EP
(51) **C08J 9/224; C08J 9/232**
(73) **BASF SE (DE)**
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein, Germany
(72) PRISSOK, Frank (DE); HARMS, Michael (DE); SCHUETTE, Markus (DE)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT XÓP DẠNG HẠT VÀ XÓP DẠNG HẠT THU
ĐƯỢC THEO PHƯƠNG PHÁP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất xóp dạng hạt từ các hạt xóp dựa trên chất đàn hồi dẻo nhiệt, đặc biệt là polyuretan dẻo nhiệt, bao gồm bước làm ướt các hạt xóp bằng chất lỏng phân cực và gắn kết với nhau trong khuôn nhờ nhiệt của bức xạ điện từ tần số cao, cụ thể là bức xạ vi sóng, và sáng chế cũng đề cập đến xóp dạng hạt thu được bằng phương pháp này.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031018 B | | (15) 31/12/2021 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/06/2015 | 327 |
| (21) 1-2015-00238 | | (85) 23/01/2015 | |
| (22) 18/07/2013 | | (86) PCT/US2013/051018 | 18/07/2013 |
| (30) 61/674,993 | 24/07/2012 | US (87) WO2014/018358 | 30/01/2014 |

(51) **A01N 43/40**

(73) **DOW AGROSCIENCES LLC (US)**

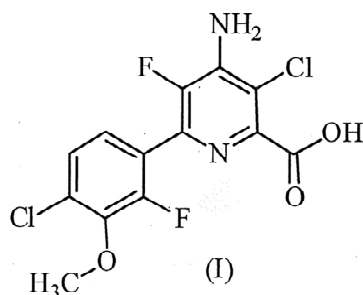
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

(72) YERKES, Carla N. (US); MANN, Richard K. (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CHẾ PHẨM DIỆT CỎ AN TOÀN ĐỂ DÙNG TRONG RUỘNG LÚA VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ THỰC VẬT KHÔNG MONG MUỐN Ở RUỘNG LÚA**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm diệt cỏ an toàn dùng trong ruộng lúa bao gồm lượng hữu hiệu có tác dụng diệt cỏ của (a) hợp chất có công thức (I):



hoặc muối hoặc este nông dụng của chúng và (b) chất an toàn hoặc thuốc diệt cỏ tương hợp có khả năng tạo tính an toàn như hóa chất thuộc họ quinolinyloxyacetat (bao gồm nhưng không chỉ giới hạn ở dẫn xuất của cloquintocet, như cloquintocet mexyl), daimuron, dichlormid, dicyclonon, dimepiperate, fenclorim, furilazole, isoxadifen-etyl, mefenpyr-đietyl, naphthalic anhydrit (NA), hoặc các muối, este nông dụng hoặc hỗn hợp của chúng, để sử dụng trong ruộng lúa được gieo hạt trực tiếp, gieo hạt trong nước hoặc ruộng lúa được cấy.

Sáng chế còn đề cập đến phương pháp phòng trừ thực vật không mong muốn ở ruộng lúa.

- | | | | |
|-------------------------|-------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0031019 B | | (15) 31/12/2021 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/11/2015 | 332 |
| (21) 1-2015-03241 | | (85) 03/09/2015 | |
| (22) 30/01/2014 | | (86) PCT/JP2014/052121 | 30/01/2014 |
| (30) 2013-033725 | 22/02/2013 | JP (87) WO2014/129284 A1 | 28/08/2014 |
| | 2013-033727 | 22/02/2013 | JP |
| | 2013-148676 | 17/07/2013 | JP |

(51) **A01F 12/24; A01F 12/22**

(73) **KUBOTA CORPORATION (JP)**

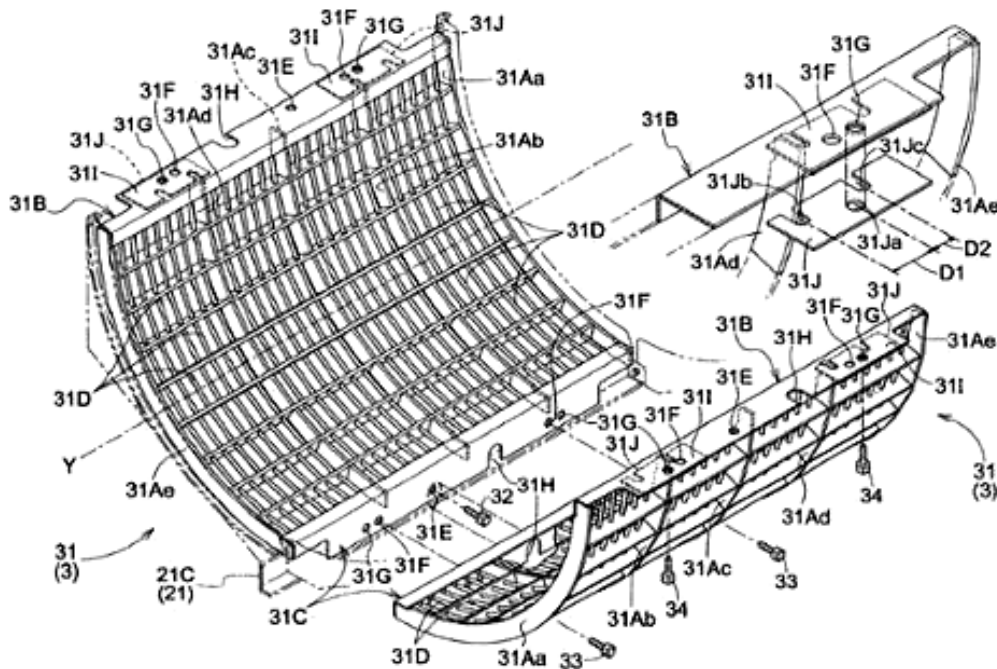
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 556-8601, Japan

(72) KOBAYASHI Yoshiyasu (JP); KAWADA Yasutake (JP); HIDA Sadanori (JP); KUMATANI Masayuki (JP); MARUYAMA Junichi (JP); NAKAMURA Yuya (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ ĐẬP LÚA**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đập lúa cho phép các cụm kết cấu lưới mà tạo nên sàng dạng lưới lõm được gắn cố định một cách dễ dàng với khung khoang đập. Thiết bị đập lúa bao gồm khoang đập trong đó trục đập được bố trí; khung khoang đập (21) mà tạo nên khoang đập; và sàng dạng lưới lõm (3) được bố trí bên dưới trục đập, trong đó sàng dạng lưới lõm (3) được phân chia theo chiều chu vi của trục đập và bao gồm các cụm kết cấu lưới (31) lần lượt được đưa vào từ một bên của khoang đập và mỗi cụm kết cấu lưới (31) được cố định tách biệt với khung khoang đập (21).



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0031020 B | | (15) 04/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 26/04/2018 | 361 |
| (21) 1-2018-00519 | | (85) 05/02/2018 | |
| (22) 16/06/2016 | | (86) PCT/JP2016/067869 | 16/06/2016 |
| (30) 2015-136839 | 08/07/2015 | JP (87) WO2017/006730 A1 | 12/01/2017 |

(51) **B65D 41/34**

(73) **NIPPON CLOSURES CO., LTD. (JP)**

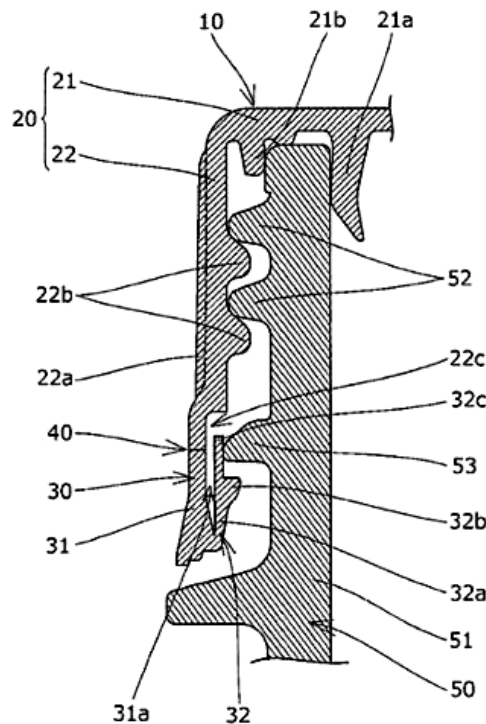
18-1, Higashigotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0022, Japan

(72) NAKAMURA Shin (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **VẬT CHỨA CÓ NẮP**

(57) Sáng chế đề cập đến vật chứa có nắp giúp cho người sử dụng tránh không phải cảm nhận cảm giác không thoải mái đối với lực xoắn khi mở nắp trong khi chắc chắn ngăn ngừa sự đảo chiều của nắp gập khi mở nắp. Cụ thể, sáng chế đề cập đến nắp (10) gồm có đai TE (Tamper Evident - đóng kín) (30) được nối với đầu dưới thuộc phần thân nắp (20) qua phần yếu (40), với đai TE (30) này có nắp gập (32) được gập ngược trở lại cạnh bên trong của phần thân đai (31), nắp gập (32) có phần gài vào gờ nổi (32b) có thể gài vào cạnh dưới của gờ nổi của vật chứa (53) khi nắp được gắn vào vật chứa và đoạn duy trì trạng thái (32c) được bố trí ở cạnh bên bên ngoài của gờ nổi của vật chứa (53) khi nắp được gắn vào vật chứa, và vách bên trong của phần thân đai (31) có phần nhả khớp (22c) tạo ra khe hở ở giữa vách bên bên ngoài của đoạn duy trì trạng thái (32c) và vách bên trong của phần thân đai (31) khi nắp được gắn vào vật chứa.



- | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|
| (11) 1-0031021 B | (15) 04/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/09/2017 |
| (21) 1-2017-02824 | (85) 24/07/2017 | 354 |
| (22) 29/12/2014 | (86) PCT/CN2014/095253 | 29/12/2014 |
| | (87) WO2016/106477 A1 | 07/07/2016 |

(51) **G06F 3/0484**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

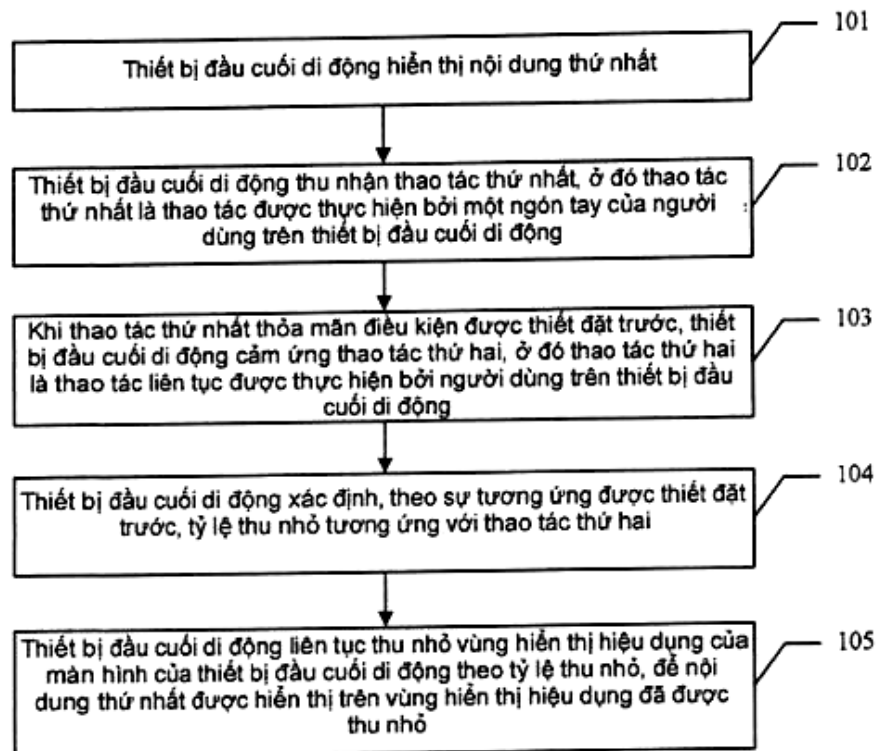
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

(72) LIANG, Desheng (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

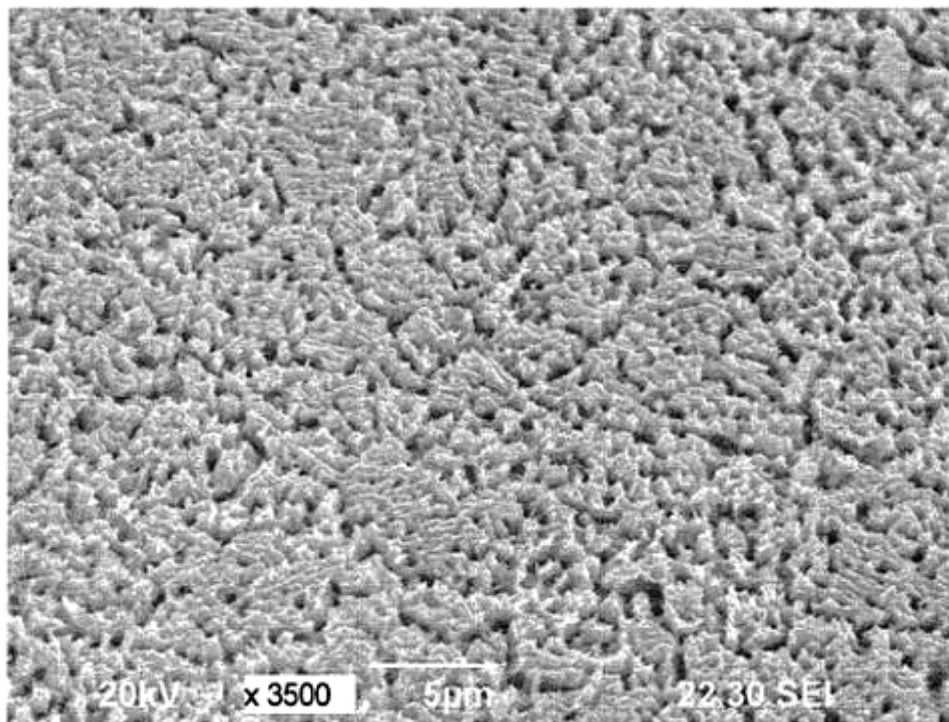
(54) **PHƯƠNG PHÁP THU NHỎ VÙNG HIỂN THỊ HIỆU DỤNG CỦA MÀN HÌNH VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thu nhỏ vùng hiển thị hiệu dụng của màn hình, và thiết bị đầu cuối di động, đề liên tục thu nhỏ vùng hiển thị hiệu dụng của màn hình theo yêu cầu của người dùng. Phương pháp trong các phương án của sáng chế bao gồm các bước: hiển thị, bởi thiết bị đầu cuối di động, nội dung thứ nhất; khi thao tác thứ nhất thu được thỏa mãn điều kiện được thiết đặt trước, cảm ứng thao tác thứ hai; xác định, theo sự tương ứng được thiết đặt trước, tỷ lệ thu nhỏ tương ứng với thao tác thứ hai; và liên tục thu nhỏ vùng hiển thị hiệu dụng của màn hình của thiết bị đầu cuối di động theo tỷ lệ thu nhỏ, để nội dung thứ nhất được hiển thị trên vùng hiển thị hiệu dụng đã được thu nhỏ.



- (11) **1-0031023 B** (15) 04/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 27/04/2015 325
 (21) 1-2015-00526 (85) 11/02/2015
 (22) 04/03/2013 (86) PCT/JP2013/055843 04/03/2013
 (30) 2012-164006 24/07/2012 JP (87) WO2014/017115 A1 30/01/2014
 (51) **C23F 1/18; H05K 3/38; C23F 1/34**
 (73) **MEC COMPANY LTD. (JP)**
 1 Higashihatsushima-cho, Amagasaki-shi, Hyogo, 660-0832 Japan
 (72) KURII, Masayo (JP); TAI, Kiyoto (JP); NAKAMURA, Mami (JP)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
 (54) **DUNG DỊCH KHẮC ĂN MÒN TẾ VI ĐỒNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BẢNG MẠCH IN**

- (57) Sáng chế đề cập đến dung dịch khắc ăn mòn tế vi đồng, dung dịch phụ trợ cho dung dịch này và phương pháp sản xuất bảng mạch in. Dung dịch khắc ăn mòn tế vi theo sáng chế chỉ chứa dung dịch nước chứa ion đồng (II), axit hữu cơ, ion halogenua, hợp chất chứa nhóm amino có trọng lượng phân tử nằm trong khoảng từ 17 đến 400 và polyme. Polyme này là polyme tan trong nước chứa mạch polyamin và/hoặc nhóm cation và có trọng lượng phân tử trung bình khối lớn hơn hoặc bằng 1000. Nếu nồng độ hợp chất chứa nhóm amino là A% trọng lượng và nồng độ polyme là B% trọng lượng, chỉ số A/B của dung dịch khắc ăn mòn tế vi theo sáng chế nằm trong khoảng từ 50 đến 6000. Theo sáng chế, khả năng bám dính giữa đồng và nhựa hoặc lớp tương tự có thể được duy trì ngay cả khi mức độ khắc ăn mòn thấp.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031024 B | | (15) 04/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/09/2019 | 378 |
| (21) 1-2019-03432 | | (85) 27/06/2019 | |
| (22) 04/12/2017 | | (86) PCT/CN2017/114382 | 04/12/2017 |
| (30) 201611154671.9 | 14/12/2016 CN | (87) WO2018/107988 | 21/06/2018 |

(51) **H04L 29/06**

(73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

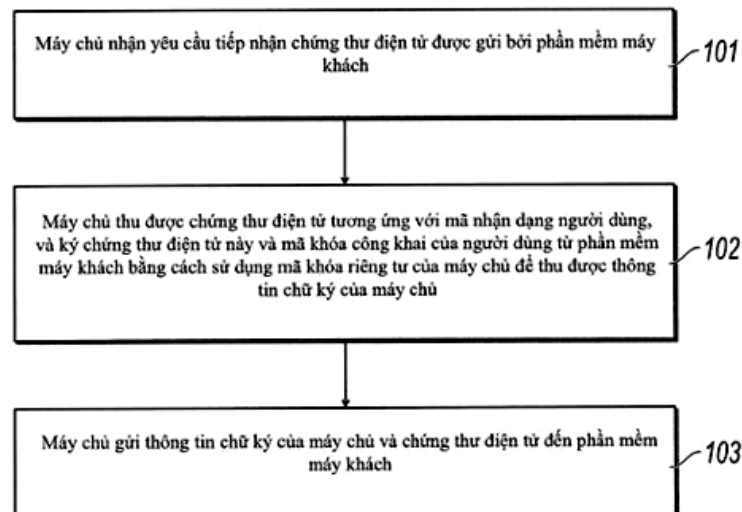
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

(72) SHEN, Lingnan (CN); CHEN, Ge (CN); LIU, Yanghui (CN); JIN, Huifeng (CN)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ CÁC MÃ VẠCH HAI CHIỀU**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị, và hệ thống xử lý các mã vạch hai chiều, liên quan đến lĩnh vực công nghệ xử lý thông tin, và chủ yếu nhằm giảm bớt vấn đề công nghệ hiện có là chứng thư điện tử được tạo dựa vào mã ngẫu nhiên tĩnh, và khi chứng thư điện tử bị sao chép hoặc bị đánh cắp thông qua chụp ảnh, tính bảo mật của chứng thư điện tử không thể được đảm bảo. Các giải pháp kỹ thuật của sáng chế gồm các bước sau: nhận, bởi máy chủ, yêu cầu tiếp nhận chứng thư điện tử được gửi bởi phần mềm máy khách, trong đó yêu cầu tiếp nhận chứng nhận điện tử gồm mã nhận dạng người dùng; nhận được chứng thư điện tử tương ứng với mã nhận dạng người dùng, và ký chứng thư điện tử và mã khóa công khai của người dùng từ phần mềm máy khách bằng cách sử dụng mã khóa riêng của máy chủ để nhận được thông tin chữ ký của máy chủ; và gửi thông tin chữ ký của máy chủ và chứng thư điện tử tới phần mềm máy khách, để phần mềm máy khách xác minh thông tin chữ ký của máy chủ, và tạo mã vạch hai chiều dựa vào chứng thư điện tử để thiết bị đầu cuối xác minh chứng thư thực hiện xác minh chứng thư điện tử bao gồm trong mã vạch hai chiều, trong đó thiết bị đầu cuối xác minh chứng thư được tạo cấu hình để tạo chứng thư điện tử dựa vào mã nhận dạng người dùng.



- (11) **1-0031025 B** (15) 04/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/04/2017 349
(21) 1-2017-00380 (85) 03/02/2017
(22) 08/07/2014 (86) PCT/CN2014/081840 08/07/2014
(87) WO2016/004581 14/01/2016

(51) **H04W 48/16**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

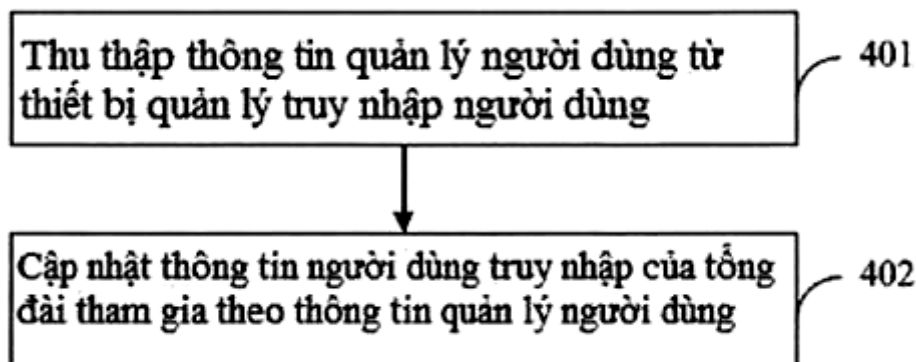
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) WANG, Shuo (CN)

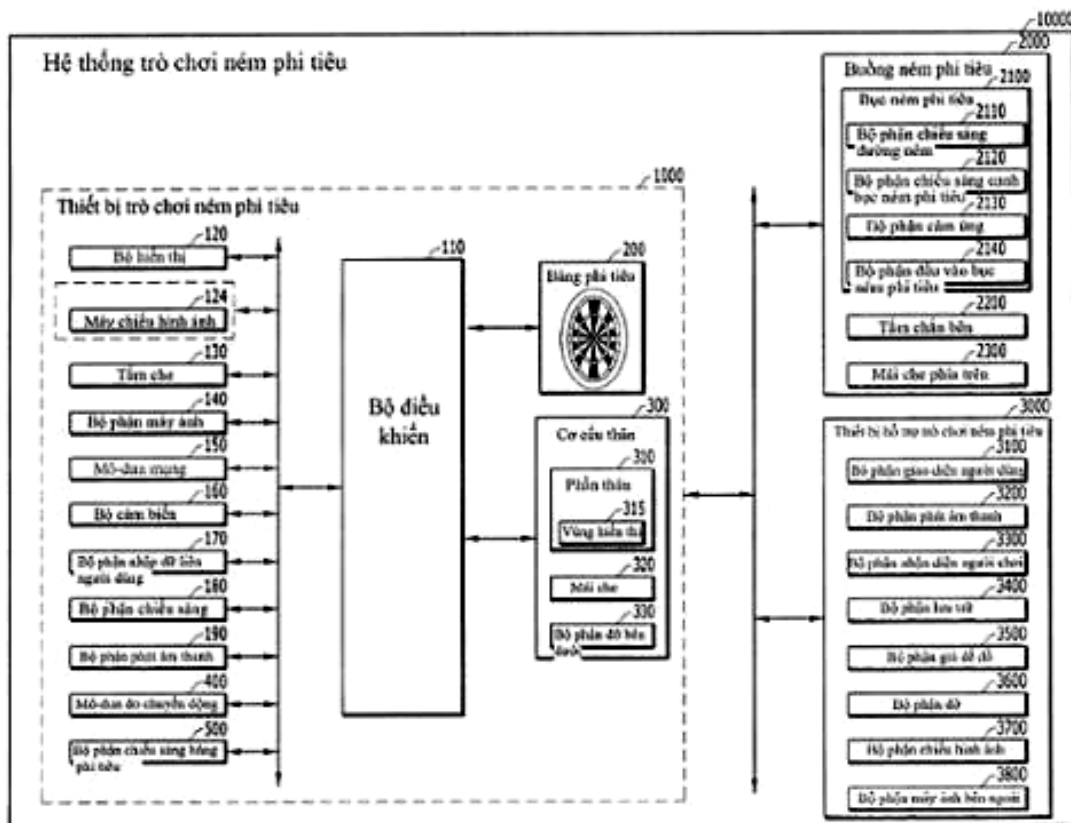
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THIẾT BỊ QUẢN LÝ THÔNG TIN NGƯỜI DÙNG CỦA MẠNG CHIA SẺ, THIẾT BỊ QUẢN LÝ TRUY NHẬP NGƯỜI DÙNG, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ NGƯỜI DÙNG CỦA MẠNG CHIA SẺ**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp quản lý người dùng của mạng chia sẻ, gồm: thu thập thông tin quản lý người dùng từ thiết bị quản lý truy nhập người dùng, trong đó thông tin quản lý người dùng gồm thông tin nhận dạng của tổng đài tham gia và thông tin người dùng không hợp lệ/thông tin người dùng hợp lệ, thông tin người dùng không hợp lệ được sử dụng để chỉ báo UE được tách khỏi mạng của tổng đài tham gia nhưng ngữ cảnh người dùng vẫn được giữ lại trong thiết bị quản lý truy nhập người dùng, và thông tin người dùng hợp lệ được sử dụng để chỉ báo UE được gắn vào mạng của tổng đài tham gia; và cập nhật thông tin người dùng truy nhập của tổng đài tham gia theo thông tin quản lý người dùng. Ngoài ra, phương pháp quản lý người dùng khác của mạng chia sẻ, và thiết bị và hệ thống tương ứng còn được đề xuất.



- (11) **1-0031026 B** (15) 04/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/05/2021 398
 (21) 1-2018-00779 (85) 26/02/2018
 (22) 27/10/2017 (86) PCT/KR2017/012001 27/10/2017
 (30) 10-2017-0134894 17/10/2017 KR (87) WO2019/078390 25/04/2019
 (51) **F41J 3/00; F41J 5/14; F41J 3/02**
 (73) **PHOENIXDARTS CO., LTD.** (KR)
 306, 111, Digital-ro 26-gil, Guro-gu, Seoul, Republic of Korea (Guro-dong, JNK Digital Tower)
 (72) Sang Uk HONG (KR)
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
 (54) **THIẾT BỊ TRÒ CHƠI NÉM PHI TIÊU**
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị trò chơi ném phi tiêu bao gồm: bảng phi tiêu có nhiều vùng ghi điểm; bộ cảm biến cảm biến vị trí ném của mũi phi tiêu trên bảng phi tiêu; vùng hiển thị được tạo thành bao xung quanh phần phía ngoài của bảng phi tiêu, tạo thành trong cơ cấu thân của thiết bị trò chơi ném phi tiêu, và được bố trí để xuất màn hình thay đổi ra vị trí gần với ít nhất là một phần của đường bao ngoài của bảng phi tiêu; bộ phận chiếu sáng bảng phi tiêu chiếu sáng bảng phi tiêu hoặc vùng bên ngoài của bảng phi tiêu; và bộ điều khiển để điều khiển bộ phận chiếu sáng của bảng phi tiêu.



- | | |
|--------------------------------------|-----------------------------------|
| (11) 1-0031027 B | (15) 04/01/2022 |
| (45) 25/02/2022 | 407B (43) 26/03/2018 360 |
| (21) 1-2017-05075 | (85) 15/12/2017 |
| (22) 27/06/2016 | (86) PCT/FR2016/051582 27/06/2016 |
| (30) PCT/FR2015/000127 25/06/2015 FR | (87) WO2016/207579 29/12/2016 |

(51) **A23C 7/04; A23J 3/08; A23J 1/20; A23C 9/142; A23C 9/144**

(73) **NUTRIBIO (FR)**

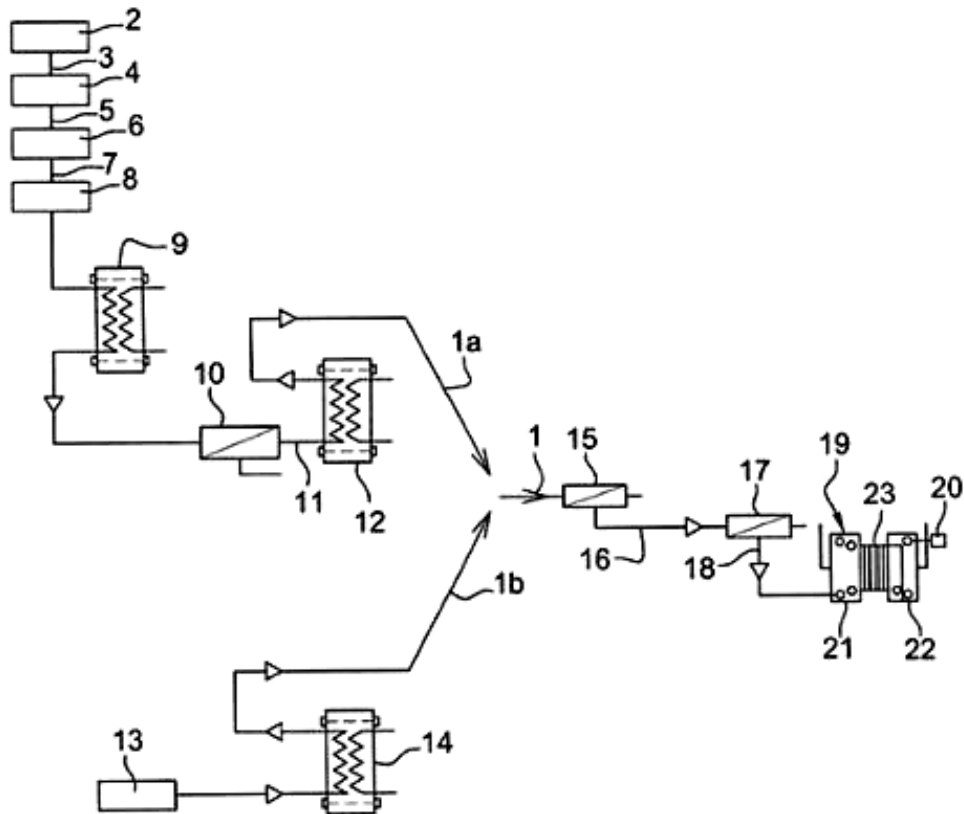
Zone Industrielle de Rouval, 80600 Doullens, France

(72) VAN AUDENHAEGE, Marieke (FR); FAIRISE, Jean-Francois (FR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM PROTEIN SỮA ĐƯỢC KHỬ KHOÁNG VÀ CHẾ PHẨM PROTEIN SỮA ĐƯỢC KHỬ KHOÁNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm protein sữa được khử khoáng bao gồm các bước điều chế (2, 3, 5, 7, 9, 10, 12) hoặc chế biến chế phẩm protein sữa (1, 1a, 1b); siêu lọc (15) chế phẩm protein sữa (1); lọc nano (17) dòng chế phẩm không qua màng siêu lọc (16) thu được ở bước nêu trên; và thẩm tách bằng điện (19) dòng chế phẩm không qua màng lọc nano (18) thu được ở bước nêu trên, trong đó phương pháp này không bao gồm bước nạp qua nhựa trao đổi ion bất kỳ; và chế phẩm protein sữa được khử khoáng được sản xuất bằng phương pháp này. Chế phẩm này có tỷ lệ phần trăm protein tự nhiên so với protein tổng số cao hơn 85%.



- (11) **1-0031028 B** (15) 04/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/07/2018 364
- (21) 1-2018-01315 (85) 28/03/2018
- (22) 31/08/2016 (86) PCT/JP2016/003976 31/08/2016
- (30) PCT/JP2015/004466 02/09/2015 JP (87) WO2017/038092 09/03/2017
 PCT/JP2015/004625 10/09/2015 JP
 PCT/JP2015/005370 26/10/2015 JP
- (51) **C08J 5/18; B29C 55/14; C08G 63/672**
- (73) 1. **TOYOBO CO., LTD.** (JP)
 2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230 Japan
 2. **FURANIX TECHNOLOGIES B.V.** (NL)
 Zekeringstraat 29, 1014 BV, Amsterdam, Netherlands
- (72) INAGAKI, Jun (JP); ITO, Katsuya (JP); SHIMIZU, Toshiyuki (JP); GYOBU, Shoichi (JP); MORISHIGE, Chikao (JP); VAN BERKEL, Jesper Gabriel (NL)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **MÀNG POLYESTE CHỨA ĐƠN VỊ FURANDICARBOXYLAT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến màng polyeste chứa đơn vị furandicarboxylat có thể dùng cho các mục đích công nghiệp và bao gói. Màng theo sáng chế là màng polyeste, mà là màng được định hướng hai trục làm từ nhựa polyeste bao gồm thành phần axit dicarboxylic chứa phần chính là axit furandicarboxylic và thành phần glycol chứa phần chính là etylen glycol, trong đó màng có hệ số định hướng mặt phẳng ΔP không nhỏ hơn 0,005 và không lớn hơn 0,200 và độ dày màng không mỏng hơn 1 micromet và không dày hơn 300 micromet. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất màng polyeste theo sáng chế.

- | | | | |
|-------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0031029 B | | (15) 04/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 26/02/2018 | 359 |
| (21) 1-2017-04326 | | (85) 31/10/2017 | |
| (22) 21/03/2016 | | (86) PCT/CN2016/076852 | 21/03/2016 |
| (30) 62/140,972 | 31/03/2015 | US | (87) WO2016/155526 |
| | 14/924,640 | 27/10/2015 | US |

(51) **H04W 74/08**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

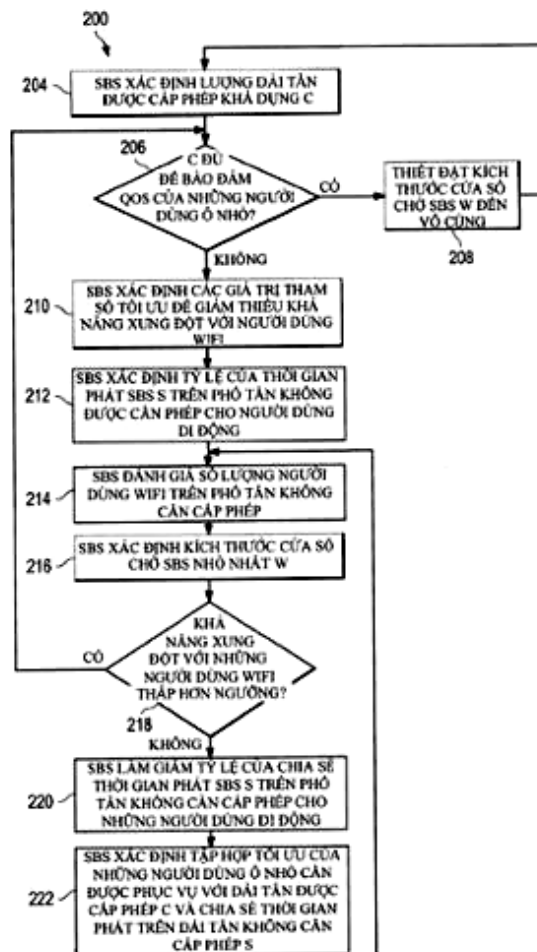
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) MAAREF, Amine (CA)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUY NHẬP KÊNH THÍCH NGHI VÀ TRẠM GỐC NHỎ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị dùng để truy nhập kênh thích nghi. Phương án của sáng chế bao gồm việc điều chỉnh thích nghi, bởi trạm gốc nhỏ (SBS), các thông số truy nhập cho các ô nhỏ để đảm bảo chất lượng dịch vụ (QoS) cho những người dùng không dây di động trong khi giảm thiểu khả năng xung đột cho những người dùng WiFi.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031030 B | | (15) 04/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/09/2017 | 354 |
| (21) 1-2017-01955 | | (85) 25/05/2017 | |
| (22) 24/11/2015 | | (86) PCT/KR2015/012641 | 24/11/2015 |
| (30) 10-2014-0167042 | 27/11/2014 KR | (87) WO2016/085229 A1 | 02/06/2016 |

(51) **H04N 19/51**

(73) **KT CORPORATION (KR)**

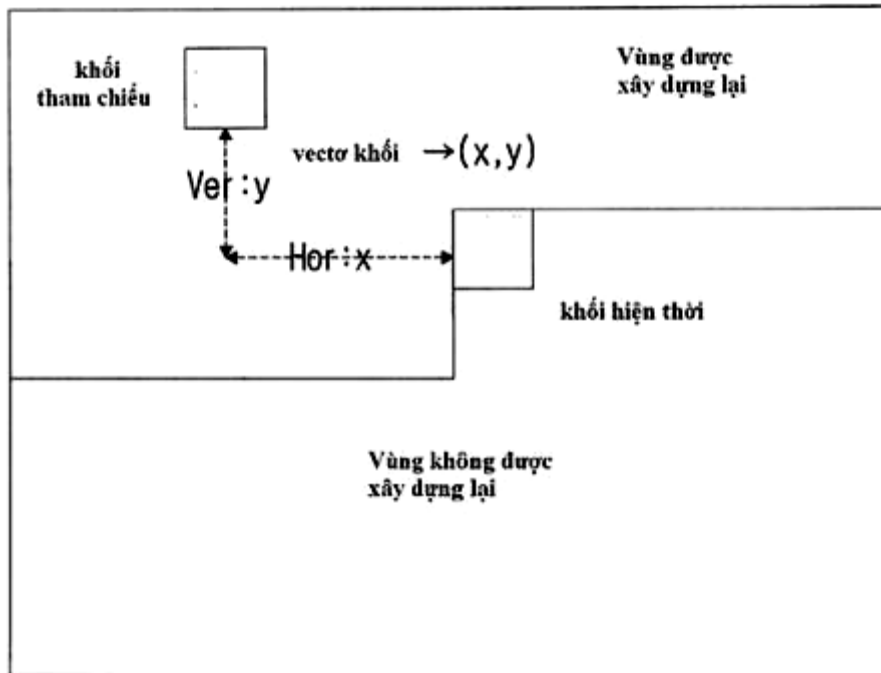
90, Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-si Gyeonggi-do 13606, Republic of Korea

(72) LEE, Bae Keun (KR); KIM, Joo Young (KR)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ TÍN HIỆU VIDEO, THIẾT BỊ GIẢI MÃ TÍN HIỆU VIDEO VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA TÍN HIỆU VIDEO**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý tín hiệu video bao gồm các bước: tạo danh sách hình ảnh tham chiếu dựa vào cờ tham chiếu hình ảnh hiện thời đối với hình ảnh hiện thời, thu được thông tin chuyển động về khối hiện thời trong hình ảnh hiện thời, và khôi phục khối hiện thời bằng cách sử dụng thông tin chuyển động của khối hiện thời và danh sách hình ảnh tham chiếu liên quan đến hình ảnh hiện thời.



- (11) **1-0031031 B** (15) 04/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2017 357
(21) 1-2017-02243 (85) 15/06/2017
(22) 17/12/2015 (86) PCT/EP2015/080311 17/12/2015
(30) 14199989.6 23/12/2014 EP (87) WO2016/102323 30/06/2016
(51) *A23L 33/105; A23D 9/007; A23L 33/115; C11B 5/00; A23L 33/175; C07C 279/02; C07C 279/26; C07C 57/03; A23D 7/005; A23L 33/12*
(73) **EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)**
Rellinghauser Straße 1-11 45128 Essen, Germany
(72) KNAUP, Günter (DE); LATINOVIC, Milan (BA); SCHWARM, Michael (DE)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **QUY TRÌNH LÀM TĂNG ĐỘ ỔN ĐỊNH CHỐNG LẠI SỰ OXY HÓA CỦA CHẾ PHẨM CHỨA AXIT BÉO OMEGA-3 ĐA BẤT BẢO HÒA VÀ CHẾ PHẨM THU ĐƯỢC BẰNG QUY TRÌNH NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình làm tăng độ ổn định chống lại sự oxy hóa của chế phẩm chứa axit béo omega-3 đa bất bão hòa. Quy trình này bao gồm các bước sau: (i) tạo ra chế phẩm ban đầu chứa ít nhất một thành phần axit béo omega-3 đa bất bão hòa; (ii) tạo ra chế phẩm lysin; (iii) trộn dung dịch trong nước, dung dịch nước-rượu hoặc dung dịch trong rượu của chế phẩm ban đầu với chế phẩm lysin, và tiếp theo, xử lý hỗn hợp tạo thành trong các điều kiện sấy phun, do đó, sẽ tạo ra sản phẩm rắn chứa ít nhất một muối của cation có nguồn gốc từ lysin với anion có nguồn gốc từ axit béo omega-3 đa bất bão hòa; sản phẩm có hàm lượng dung môi SC được chọn từ nhóm sau: SC < 5% trọng lượng, SC < 3% trọng lượng, SC < 1% trọng lượng, SC < 0,5% trọng lượng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chế phẩm thu được bằng quy trình sấy phun này.

- (11) **1-0031032 B** (15) 04/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/01/2021 394
(21) 1-2020-05410 (85) 21/09/2020
(22) 18/04/2019 (86) PCT/JP2019/016708 18/04/2019
(30) 2018-087606 27/04/2018 JP (87) WO2019/208399 31/10/2019
(51) *D06M 15/53; D06M 13/17; D06M 13/184; D06M 13/256; D06M 13/262; D06M 13/292; D06M 101/20; D06M 13/224*
(73) **TAKEMOTO YUSHI KABUSHIKI KAISHA (JP)**
2-5, Minato-machi, Gamagori-shi, Aichi-ken 443-8611 Japan
(72) KIMURA Yutaka (JP); MORITA Masatake (JP); KOMURO Toshihiro (JP)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **TÁC NHÂN XỬ LÝ SỢI TỔNG HỢP GỐC POLYOLEFIN VÀ SỢI TỔNG HỢP GỐC POLYOLEFIN**

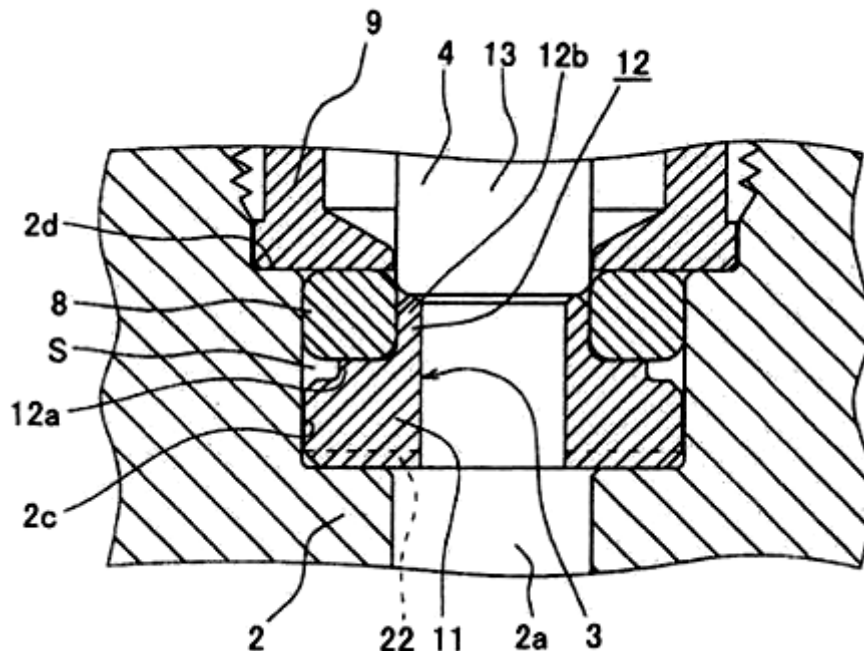
(57) Sáng chế đề cập đến tác nhân xử lý cho sợi tổng hợp gốc polyolefin được đặc trưng ở chỗ bao gồm dẫn xuất polyoxyalkylen như được đề cập dưới đây và hợp chất hydrocarbon mạch thẳng như được đề cập dưới đây. Dẫn xuất polyoxyalkylen là hợp chất trong đó ít nhất một oxit được chọn từ etylen oxit và propylen oxit được thêm vào với tỷ lệ từ 5 đến 100 mol so với 1 mol rượu béo hóa trị một có từ 24 đến 60 nguyên tử cacbon. Hợp chất hydrocarbon mạch thẳng là hợp chất hydrocarbon mạch thẳng có từ 10 đến 100 nguyên tử cacbon. Sợi tổng hợp gốc polyolefin theo sáng chế được đặc trưng ở chỗ có tác nhân xử lý cho sợi tổng hợp gốc polyolefin gắn vào đó.

- (11) **1-0031033 B** (15) 04/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2017 357
- (21) 1-2017-02244 (85) 15/06/2017
- (22) 17/12/2015 (86) PCT/EP2015/080293 17/12/2015
- (30) 14199976.3 23/12/2014 EP (87) WO2016/102316 30/06/2016
- (51) *A23L 33/115; A23D 9/007; A23L 33/105; C11B 5/00; A23L 33/175; C07C 279/02; C07C 279/26; C07C 57/03; A23D 7/005; A23L 33/12*
- (73) **EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)**
Rellinghauser Straße 1-11 45128 Essen, Germany
- (72) KNAUP, Günter (DE); LATINOVIC, Milan (BA); SCHWARM, Michael (BA)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **QUY TRÌNH LÀM TĂNG ĐỘ ỔN ĐỊNH CHỐNG LẠI SỰ OXY HÓA CỦA CHẾ PHẨM CHỨA AXIT BÉO OMEGA-6 ĐA BẤT BẢO HÒA VÀ CHẾ PHẨM THU ĐƯỢC BẰNG QUY TRÌNH NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình làm tăng độ ổn định chống lại sự oxy hóa của chế phẩm chứa axit béo omega-6 đa bất bão hòa. Quy trình này bao gồm các bước sau: (i) tạo ra chế phẩm ban đầu chứa ít nhất một thành phần axit béo omega-6 đa bất bão hòa; (ii) tạo ra chế phẩm lysin; (iii) trộn dung dịch trong nước, dung dịch nước-rượu hoặc dung dịch trong rượu của chế phẩm ban đầu với chế phẩm lysin, và xử lý hỗn hợp tạo thành trong các điều kiện sấy phun tiếp theo, do đó sẽ tạo ra sản phẩm rắn chứa ít nhất một muối của cation có nguồn gốc từ lysin với anion có nguồn gốc từ axit béo omega-6 đa bất bão hòa; sản phẩm có hàm lượng dung môi SC được chọn từ nhóm sau: SC < 5% trọng lượng, SC < 3% trọng lượng, SC < 1% trọng lượng, SC < 0,5% trọng lượng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chế phẩm thu được bằng quy trình sấy phun này.

- (11) **1-0031034 B** (15) 04/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 27/11/2017 356
- (21) 1-2017-03485 (85) 08/09/2017
- (22) 08/02/2016 (86) PCT/NL2016/050090 08/02/2016
- (30) 15154318.8 09/02/2015 EP (87) WO2016/129998 A1 18/08/2016
- (51) *A23J 3/14; A23L 33/185; A23J 3/18*
- (73) **FRIESLANDCAMPINA NEDERLAND B.V. (NL)**
Stationsplein 4, 3818 LE Amersfoort, The Netherlands
- (72) ALTING, Aart Cornelis (NL); LUYTEN, Johanna Maria Jozefa Georgina (NL);
WESTERBEEK, Johannes Martinus Maria (NL)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA THỂ PHÂN TÁN DẠNG NƯỚC**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra thể phân tán dạng nước chứa các hạt protein keo được phân tán trong chất lỏng dạng nước, trong đó các hạt protein keo chứa caseinat và một hoặc nhiều protein thực vật, trong đó phương pháp này bao gồm các bước:
- tạo ra thể phân tán trung gian của caseinat và các hạt chứa một hoặc nhiều protein thực vật nêu trên trong chất lỏng dạng nước; và
- thực hiện bước gia áp để phá vỡ thể phân tán trung gian, trong đó các hạt chứa một hoặc nhiều protein thực vật bị phá vỡ và thể phân tán dạng nước chứa các hạt protein keo được tạo ra.
- Sáng chế còn đề cập đến thể phân tán keo dạng nước có thể thu được bằng phương pháp như vậy, các hạt có thể thu được bằng phương pháp như vậy và các sản phẩm thực phẩm chứa các hạt hoặc thể phân tán theo sáng chế.

- (11) **1-0031035 B** (15) 04/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/01/2019 370
 (21) 1-2018-04848 (85) 30/10/2018
 (22) 31/03/2017 (86) PCT/JP2017/013605 31/03/2017
 (30) 2016-069987 31/03/2016 JP (87) WO2017/171007 A1 05/10/2017
 (51) **F16K 17/04**
 (73) **FUJIKIN INCORPORATED (JP)**
 3-2, Itachibori 2-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 550-0012 Japan
 (72) HIRAMATSU, Koji (JP); YAKUSHIJIN, Tadayuki (JP); YANAGIDA, Yasumasa (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **VAN AN TOÀN**

(57) Sáng chế đề cập đến van an toàn trong đó bộ van (3) là bộ phận tách biệt với phần thân (2), và được gắn theo cách tháo rời được vào phần hở của đường chất lỏng chảy vào (2a). Bộ ép vòng O (9) được cố định vào phần thân (2). Vòng O (8) được kẹp giữa bộ ép vòng O (9) và bộ van (3). Chi tiết van (4) có phần đầu dưới mà được cho tiếp xúc với bề mặt đầu trên của bộ van (3) và một phần vòng O (8). Khoảng trống (S) được tạo thành, mà được bao quanh bởi phần thân (2), bộ van (3), và vòng O (8). Để làm cho khoảng trống (S) và đường chất lỏng chảy vào (2a) liên thông với nhau, các rãnh (22) được tạo thành. Chất lỏng chảy qua các rãnh (22) vào khoảng trống (S), mà qua đó áp lực đối áp được áp dụng cho vòng O (8).



- (11) **1-0031036 B** (15) 05/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 26/10/2020 391A
- (21) 1-2020-04755 (85) 19/08/2020
- (22) 23/01/2019 (86) PCT/JP2019/001979 23/01/2019
- (30) 2018-009834 24/01/2018 JP (87) WO2019/146613 A1 01/08/2019
- (51) **A61K 31/165; A61K 31/05; A61K 31/125; A61K 31/618; A61P 29/00; A61K 47/02; A61K 47/32; A61K 9/70; A61P 17/00; A61P 17/04; A61K 31/045; A61K 36/534**
- (73) **HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)**
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017 Japan
- (72) TANAKA Yusuke (JP); SATO Masahiro (JP); YOSHINAGA Takaaki (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **MIẾNG DÁN**
- (57) Sáng chế đề cập đến miếng dán bao gồm lớp lót và lớp chất kết dính, trong đó:
lớp chất kết dính này không chứa nước,
lớp chất kết dính này chứa vanillylamit của axit nonylic và nhôm hydroxit,
hàm lượng vanillylamit của axit nonylic trong lớp chất kết dính là từ 0,01 đến 0,025% khối lượng tính theo tổng khối lượng của lớp chất kết dính này,
hàm lượng nhôm hydroxit trong lớp chất kết dính là từ 0,55 đến 1,5% khối lượng tính theo tổng khối lượng của lớp chất kết dính này, và
tỉ lệ khối lượng giữa hàm lượng vanillylamit của axit nonylic với hàm lượng nhôm hydroxit ((hàm lượng vanillylamit của axit nonylic) : (hàm lượng nhôm hydroxit)) trong lớp chất kết dính là 1:27 đến 1:150.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031037 B | | (15) 05/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 26/02/2018 | 359 |
| (21) 1-2017-04812 | | (85) 29/11/2017 | |
| (22) 08/03/2016 | | (86) PCT/JP2016/057114 | 08/03/2016 |
| (30) 2015-111098 | 01/06/2015 JP | (87) WO2016/194428 | 08/12/2016 |

(51) **B65G 63/00; B65G 1/14**

(73) **DAIFUKU CO., LTD. (JP)**

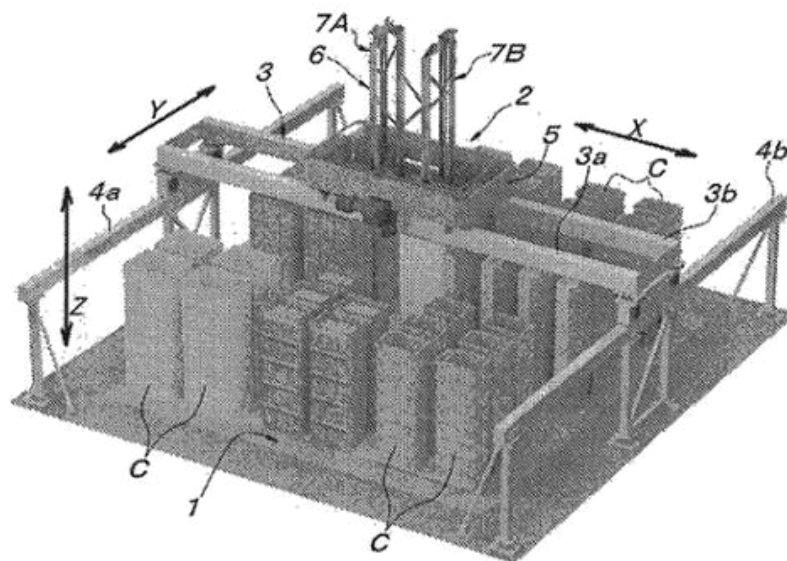
2-11, Mitejima 3-chome, Nishiyodogawa-ku, Osaka-shi Osaka 5550012, Japan

(72) MIYOSHI, Kazuhiko (JP); INABA, Masato (JP); HAMAGUCHI, Jun (JP)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

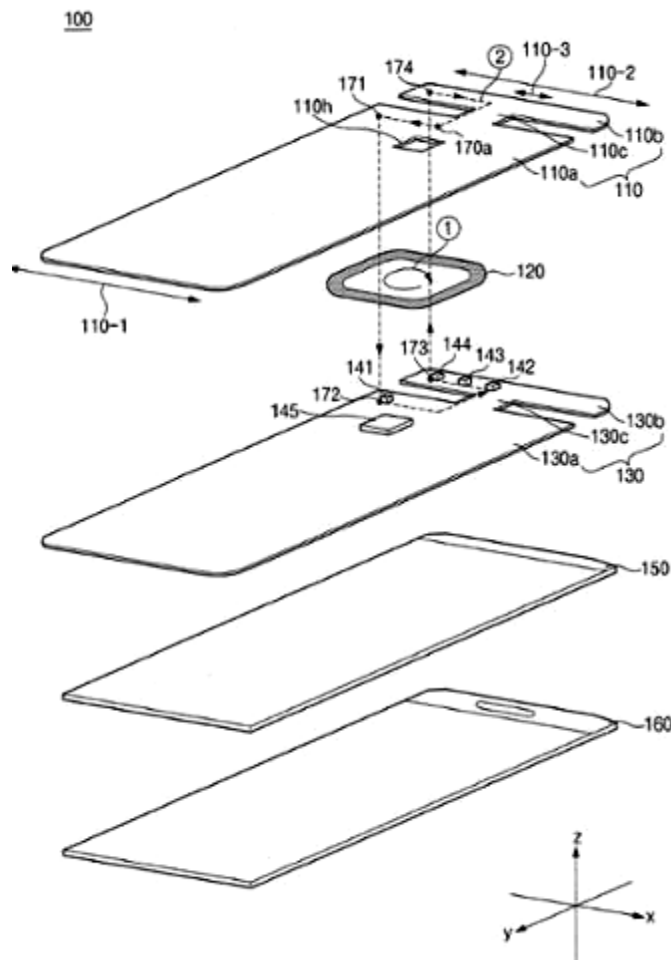
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ CÁT/LẤY TRONG KHO CHỨA PHẪNG**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp điều khiển thiết bị cát/lấy trong kho chứa phẳng. Trong phương pháp điều khiển theo sáng chế, kho chứa phẳng bao gồm mặt bằng bố trí vật lưu kho (1) và thiết bị cát/lấy (2), thiết bị cát/lấy (2) bao gồm bộ phận di chuyển ngang theo hướng Y (3) được di chuyển tự do theo chiều ngang và hướng ngang theo hướng Y ở độ cao nhất định bên trên mặt bằng bố trí vật lưu kho (1), bàn trượt (5) được di chuyển tự do theo chiều ngang theo hướng X trên bộ phận di chuyển ngang theo hướng Y (3), và phương tiện kẹp vật lưu kho (6) được bố trí trên bàn trượt (5) để được nâng và hạ một cách tự do, và thiết bị cát/lấy (6) thực hiện cát/lấy vật lưu kho C giữa thiết bị cát/lấy (2) và các điểm bố trí vật lưu kho tương ứng được thiết lập trên mặt bằng bố trí vật lưu kho (1). Mặt bằng bố trí vật lưu kho (1) được chia thành nhiều vùng đơn vị, đối với từng vùng đơn vị, sự chênh lệch độ cao so với mặt bằng chuẩn của mặt bằng bố trí vật lưu kho (1) được đo và được ghi lại, và khi hoạt động cát/lấy được thực hiện với thiết bị cát/lấy (2), thì khoảng cách hạ xuống của phương tiện kẹp vật lưu kho (6) so với bàn trượt (5) được điều chỉnh bởi sự chênh lệch độ cao của vùng đơn vị mà điểm bố trí vật lưu kho của mục tiêu cát/lấy thuộc về.

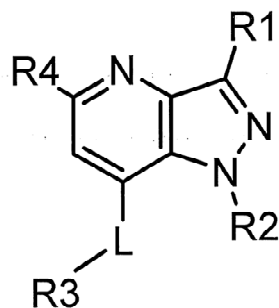


- (11) **1-0031038 B** (15) 05/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2018 369
 (21) 1-2018-02524
 (22) 12/06/2018
 (30) 10-2017-0072888 12/06/2017 KR
 (51) **H01Q 005/307; H04M 001/02; H01Q 005/364; H01Q 001/24; H01Q 005/335**
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
 (72) Bum Jin CHO (KR); Jae Bong CHUN (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử bao gồm vỏ bao gồm nắp che phía sau và kính che ngược hướng với nắp che phía sau, bộ bức xạ kiểu ống xoắn được bố trí giữa nắp che phía sau và kính che, ít nhất một bảng mạch in (printed circuit board, PCB) được bố trí giữa bộ bức xạ và kính che, mạch truyền thông được bố trí trên PCB và nạp cho bộ bức xạ, bộ phận nối thứ nhất, bộ phận nối thứ hai và một hoặc nhiều thành phần.



- (11) **1-0031039 B** (15) 05/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 27/05/2019 374
 (21) 1-2018-05541 (85) 07/12/2018
 (22) 30/06/2017 (86) PCT/EP2017/066255 30/06/2017
 (30) PA 2016 00397 04/07/2016 DK (87) WO2018/007249 11/01/2018
 PA 2016 00612 11/10/2016 DK
 PA 2017 00236 04/04/2017 DK
 (51) **C07D 471/04; A61K 31/437**
 (73) **H. LUNDBECK A/S (DK)**
 Ottiliavej 9, 2500 Valby, Denmark
 (72) KEHLER, Jan (DK); JUHL, Karsten (DK); MARIGO, Mauro (IT); VITAL, Paulo, Jorge, Vieira (PT); JESSING, Mikkel (DK); LANGGÅRD, Morten (DK); RASMUSSEN, Lars, Kyhn (DK); CLEMENTSON, Carl, Martin, Sebastian (SE)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **HỢP CHẤT 1H-PYRAZOLO[4,3-B]PYRIDIN DÙNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ PDE1 VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ**
- (57) Sáng chế đề xuất hợp chất 1*H*-pyrazolo[4,3-*b*]pyridin-7-amin có công thức (I) dùng làm chất ức chế PDE1 để sử dụng làm thuốc, cụ thể là để điều trị rối loạn thoái hóa thần kinh và rối loạn tâm thần. Sáng chế còn đề xuất dược phẩm chứa hợp chất này.



(I)

- (11) **1-0031040 B** (15) 05/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 27/08/2018 365
 (21) 1-2018-01729 (85) 23/04/2018
 (22) 15/06/2016 (86) PCT/KR2016/006355 15/06/2016
 (30) 10-2015-0139174 02/10/2015 KR (87) WO2017/057823 06/04/2017

(51) **G01N 33/53; G01N 33/58; C08B 37/00; C12N 15/115**

(73) **LEMONEX INC. (KR)**

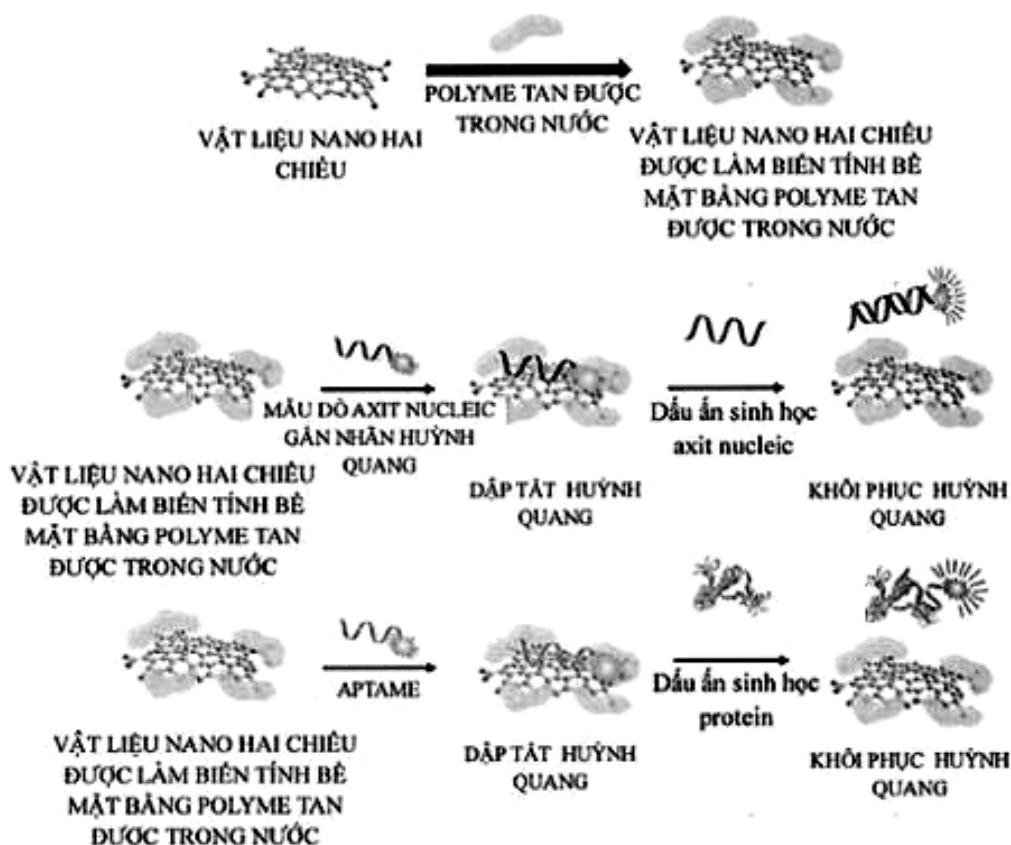
Seoul National University, 1, Gwanak-ro, Gwanak-gu Seoul 08826, Republic of Korea

(72) WON, Cheolhee (KR); MIN, Dal-Hee (KR)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **CHẾ PHẨM CHỨA CHẤT DẬP TẮT VÀ MẪU DÒ LIÊN HỢP VẬT LIỆU HUỖNH QUANG, PHƯƠNG PHÁP VÀ KIT SỬ DỤNG CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chất dập tắt chứa vật liệu nano liên hợp polyme tan được trong nước. Chất dập tắt chứa vật liệu nano liên hợp polyme tan được trong nước dập tắt một cách hiệu quả huỳnh quang của mẫu dò liên hợp vật liệu huỳnh quang. Ngoài ra, chế phẩm chứa chất dập tắt và mẫu dò liên hợp vật liệu huỳnh quang này có thể phát hiện vật liệu đích có mặt ở nồng độ thấp, và do đó có thể thuận lợi dùng làm chế phẩm hoặc kit để cung cấp thông tin cần thiết cho việc phát hiện vật liệu sinh học hoặc việc chẩn đoán bệnh.



- (11) **1-0031041 B** (15) 05/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/01/2018 358
 (21) 1-2017-04148 (85) 19/10/2017
 (22) 15/04/2016 (86) PCT/JP2016/002053 15/04/2016
 (30) 15164038.0 17/04/2015 EP (87) WO2016/166989 20/10/2016

(51) **F24F 1/02; F24F 5/00; F24F 11/02; F24F 1/00; F24F 11/00**

(73) **1. DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)**

Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

2. DAIKIN EUROPE N.V. (BE)

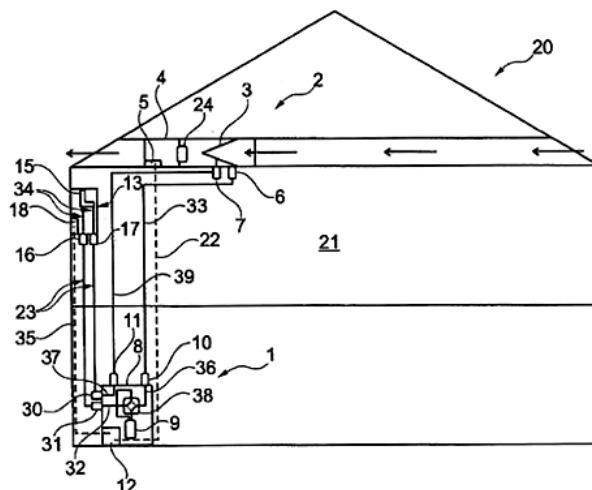
Zandvoordestraat 300, Oostende 8400, Belgium

(72) BAETENS, Frans (BE); PIRMEZ, Pieter (BE); VANOOTEGHEM, Jan (BE)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP CỤM NGUỒN NHIỆT**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống thiết bị để lắp cụm nguồn nhiệt của máy điều hòa không khí tại địa điểm lắp máy điều hòa không khí, hệ thống thiết bị lắp đặt này bao gồm: môđun trao đổi nhiệt của nguồn nhiệt (2) có vỏ thứ nhất (4), bộ trao đổi nhiệt của nguồn nhiệt (3) và cổng của môđun máy nén (6) được nối thông chất lưu với bộ trao đổi nhiệt của nguồn nhiệt, môđun máy nén (1) có vỏ thứ hai (8) riêng rẽ với vỏ thứ nhất, máy nén (9) và cổng môđun trao đổi nhiệt của nguồn nhiệt (10) được nối thông chất lưu với máy nén, trong đó: môđun trao đổi nhiệt của nguồn nhiệt và môđun máy nén này được nối thông chất lưu qua cổng của môđun máy nén và bộ trao đổi nhiệt của cổng của nguồn nhiệt, bảng mạch chính (12) bao gồm mạch logic điều khiển của máy điều hòa không khí và đầu nối điện thứ nhất, trong đó từng môđun có bảng mạch (5) bao gồm đầu nối điện thứ hai, các bảng mạch này được tạo cấu hình để truyền thông dữ liệu với bảng mạch chính khi có việc nối điện của các bảng mạch với bảng mạch chính qua các đầu nối điện thứ nhất và thứ hai. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất phương pháp lắp cụm nguồn nhiệt của máy điều hòa không khí tại địa điểm lắp máy điều hòa không khí bằng cách sử dụng hệ thống thiết bị nêu trên.



- (11) **1-0031042 B** (15) 05/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/11/2016 344
(21) 1-2016-03318 (85) 07/09/2016
(22) 17/02/2015 (86) PCT/EP2015/053265 17/02/2015
(30) 10 2014 002 060.6 18/02/2014 DE (87) WO2015/124548 27/08/2015
(51) **D04H 1/00; D04H 1/70; D04H 1/54; A47G 9/00; D04H 1/42**
(73) **CARL FREUDENBERG KG (DE)**
Höhnerweg 2-4, 69469 Weinheim, Germany
(72) GRYNAEUS, Peter (DE); SCHARFENBERGER, Gunter (DE); SATTLER, Thomas (DE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **VẢI KHÔNG DỆT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẢI KHÔNG DỆT**

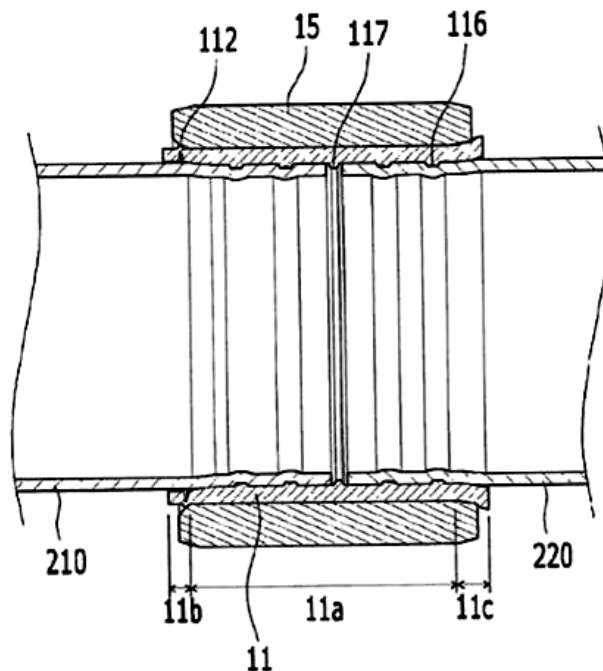
(57) Sáng chế đề cập đến vải không dệt chứa chất liệu tạo khối, cụ thể là bóng sợi, lông nhung và/hoặc lông măng, và có độ bền kéo tối đa, đo được theo tiêu chuẩn DIN EN 29 073 ở mức khối lượng trên đơn vị diện tích là 50g/m² ở mức khối lượng trên đơn vị diện tích là 50g/m², theo ít nhất một hướng là ít nhất 0,3N/5cm, cụ thể là từ 0,3N/5cm đến 100N/5cm. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất vải không dệt.

- (11) **1-0031043 B** (15) 05/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 27/05/2013 302
(21) 1-2013-00601 (85) 27/02/2013
(22) 13/08/2011 (86) PCT/US2011/047693 13/08/2011
(30) 61/377,819 27/08/2010 US (87) WO2012/027140 01/03/2012
(51) **A23K 1/17; A23K 1/16; A01N 61/00; A01P 1/00**
(73) **ANITOX CORPORATION (US)**
1055 Progress Circle Lawrenceville, GA 30043, United States of America
(72) Julio PIMENTEL (US)
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
(54) **CHẾ PHẨM KHÁNG KHUẨN VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THỨC ĂN GIA SÚC**

(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm kháng khuẩn chứa 1% đến 90% trọng lượng là một hoặc hỗn hợp gồm các axit hữu cơ được chọn từ nhóm gồm axit axetic, axit propionic, axit lactic, axit pelargonic, hoặc hỗn hợp của chúng; 10% đến 55% trọng lượng là trans-2-hexenal; 0% đến 30% trọng lượng là terpen; 0% đến 10% trọng lượng là chất hoạt động bề mặt; và nước. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất phương pháp xử lý thức ăn gia súc bằng cách dùng chế phẩm này.

- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031044 B | | (15) 05/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/12/2019 | 381 |
| (21) 1-2019-05456 | | (85) 04/10/2019 | |
| (22) 31/01/2018 | | (86) PCT/KR2018/001303 | 31/01/2018 |
| (30) 10-2017-0028909 | 07/03/2017 | KR (87) WO2018/164373 | 13/09/2018 |
| | 10-2017-0106550 | 23/08/2017 | KR |
| | 10-2017-0106549 | 23/08/2017 | KR |
- (51) **F16L 13/14; F16L 13/16**
- (73) **MEGAJOINT. CO., LTD. (KR)**
212B, 50 Yonsei-ro, Seodaemun-gu, Seoul 03722, Korea
- (72) HONG, Hyun Guk (KR); CHO, Woong Hee (KR); JEGAL, Min Su (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **BỘ NỐI ỐNG**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ nối ống để nối các phần đầu đối diện của hai ống với nhau. Bộ nối ống có thân ngoài, mà trong đó phần đầu của ống thứ nhất được gài vào từ phía sau và phần đầu của ống thứ hai được gài vào từ phía trước và vòng chôn bao quanh, tiếp xúc, và ép chu vi ngoài của thân ngoài, mà trong đó việc tiếp xúc và ép vòng chôn được thực hiện đối với phần giữa ngoại trừ phần đưa vào phía sau, mà tiếp xúc với vòng chôn chỉ khi đưa vòng chôn vào và phần đầu trước không tiếp xúc với vòng chôn trong thân ngoài, và đường kính trong ban đầu của vòng chôn trước khi chôn nhỏ hơn đường kính ngoài ban đầu của thân ngoài trước khi chôn.



- (11) **1-0031045 B** (15) 05/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 26/09/2016 342
- (21) 1-2016-02330 (85) 27/06/2016
- (22) 01/12/2014 (86) PCT/JP2014/081743 01/12/2014
- (30) 2013-249827 03/12/2013 JP (87) WO2015/083665 11/06/2015
- 2014-013317 28/01/2014 JP
- 2014-098284 12/05/2014 JP
- (51) ***C08J 9/00; B32B 7/02; B32B 27/32; B32B 5/24***
- (73) **TORAY INDUSTRIES, INC.** (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan
- (72) IKOMA, Kei (JP); KUMA, Takuya (JP); OHKURA, Masatoshi (JP); NARITA, Shusaku (JP); TAKEDA, Masanobu (JP); MATSUMURA, Kazuya (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **TRANG PHỤC BẢO HỘ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TRANG PHỤC BẢO HỘ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến trang phục bảo hộ và phương pháp sản xuất trang phục bảo hộ này.

- (11) **1-0031046 B** (15) 05/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 26/06/2017 351
(21) 1-2017-01222 (85) 31/03/2017
(22) 22/10/2014 (86) PCT/KR2014/009935 22/10/2014
(30) 10-2014-0139838 16/10/2014 KR (87) WO2016/060309 21/04/2016

(51) **B60P 7/02**

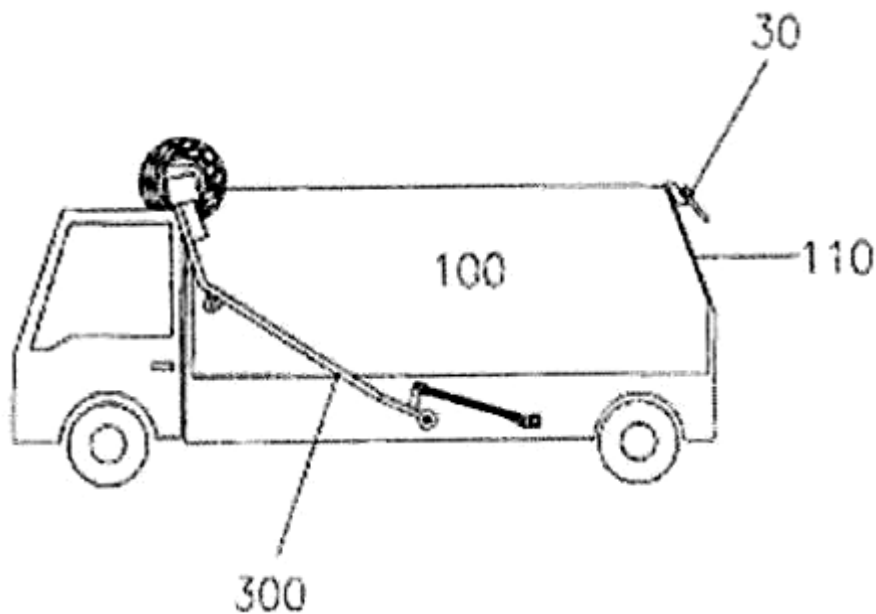
(76) **KIM, KYUNG-MIN (KR)**

131 Dream-ro Seo-gu Incheon 404-290, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **THIẾT BỊ CHE PHỦ TỰ ĐỘNG DÙNG CHO THÙNG CHỨA CỦA XE TẢI CHỖ HÀNG**

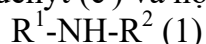
- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị che phủ tự động thùng chứa của xe tải chở hàng, thiết bị này bao gồm tấm che (200) để mở và đóng phần trên của thùng chứa, hai thanh đỡ (300) được bố trí ở hai bên của tấm che (200) để dịch chuyển tấm che (200) đến các phần trước và sau của thùng chứa, tang quán (210) được bố trí giữa hai thanh đỡ (300) để quán và thu tấm che (200), và bao gồm hai bộ gia cường tang quán (215) được đặt cách xa nhau và được bố trí ở các phần giữa của tang quán (210), và các móc hãm (30) được đặt cách xa nhau và nghiêng xuống phía dưới từ 35° đến 80° ở hai phía trên của phần sau của thùng chứa.



- (11) **1-0031047 B** (15) 05/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/01/2016 334
- (21) 1-2015-03782 (85) 09/10/2015
- (22) 13/03/2014 (86) PCT/JP2014/056778 13/03/2014
- (30) 2013-051082 13/03/2013 JP (87) WO2014/142273 A1 18/09/2014
 2013-132889 25/06/2013 JP
- (51) **C07D 237/04; C07D 487/18; A61K 31/504; A61K 31/506; A61K 31/5377; A61P 13/12; A61P 3/12; A61P 43/00; C07D 401/12; C07D 401/14; C07D 403/12; C07D 471/04; C07D 487/04; A61K 31/50; A61K 31/501**
- (73) **CHUGAI SEIYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 5-1, Ukima 5-chome, Kita-ku, Tokyo 115-8543, Japan
- (72) OHTAKE, Yoshihito (JP); OKAMOTO, Naoki (JP); ONO, Yoshiyuki (JP); KASHIWAGI, Hirotaka (JP); KIMBARA, Atsushi (JP); HARADA, Takeo (JP); HORI, Nobuyuki (JP); MURATA, Yoshihisa (JP); TACHIBANA, Kazutaka (JP); TANAKA, Shota (JP); NOMURA, Kenichi (JP); IDE, Mitsuaki (JP); MIZUGUCHI, Eisaku (JP); ICHIDA, Yasuhiro (JP); OHTOMO, Shuichi (JP); HORIBA, Naoshi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **DẪN XUẤT DIHYDROPYRIDAZIN-3,5-DION, CHẾ PHẨM ỨC CHẾ VẬN CHUYỂN PHOSPHAT PHỤ THUỘC NATRI VÀ THUỐC CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến dẫn xuất dihydropyridazin-3,5-dion hoặc muối của nó, hoặc solvat của hợp chất hoặc muối này, chế phẩm ức chế vận chuyển phosphat phụ thuộc natri, và thuốc phòng ngừa và/hoặc điều trị chứng tăng phosphat huyết, chứng tăng năng tuyến cận giáp thứ phát, và suy thận mãn tính, chứa hợp chất nêu trên làm thành phần hoạt tính.

- (11) **1-0031048 B** (15) 05/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 26/02/2018 359
(21) 1-2017-04827 (85) 30/11/2017
(22) 20/05/2015 (86) PCT/JP2015/064427 20/05/2015
(30) 2015-092629 30/04/2015 JP (87) WO2016/174780 A1 03/11/2016
(51) **C23C 18/44**
(73) **JAPAN PURE CHEMICAL CO.,LTD.** (JP)
10-18, Kitamachi 3-chome, Nerima-ku, Tokyo 1790081 Japan
(72) KIYOHARA Yoshizo (JP); SHIBATA Kazuya (JP); HARASHIMA Hiroshi (JP);
NAKAGAWA Yusuke (JP); OKUBO Yuya (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **DUNG DỊCH MẠ VÀNG KHÔNG DÙNG ĐIỆN, DUNG DỊCH CẤP CHỨA
ALDEHYT-AMIN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MÀNG PHỦ VÀNG SỬ
DỤNG CÁC DUNG DỊCH NÀY**

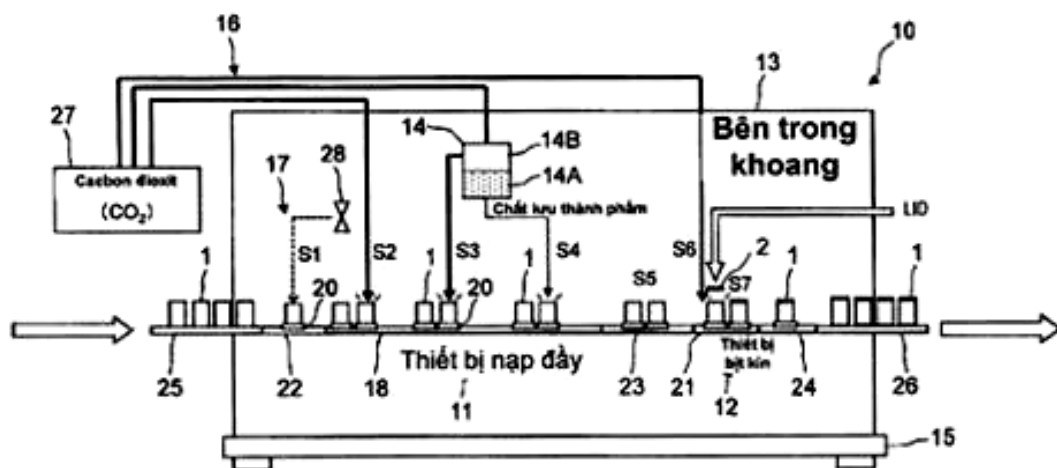
- (57) Sáng chế đề xuất dung dịch mạ vàng không dùng điện có thể được sử dụng ổn định mà không làm giảm tốc độ mạ gây ra do sự tích tụ sản phẩm phản ứng phụ thậm chí trong trường hợp thời gian chờ gia nhiệt của dung dịch mạ vàng không dùng điện là dài, và dung dịch cấp sản phẩm cộng aldehyt-amin. Sáng chế đạt được mục đích này bằng dung dịch mạ vàng không dùng điện chứa muối vàng xyanua (a), tác nhân tạo phức (b), hợp chất aldehyt (c), và hợp chất amin (d) được thể hiện bởi công thức chung (1) dưới đây, và dung dịch cấp sản phẩm cộng aldehyt-amin chứa hợp chất aldehyt (c') và hợp chất amin (d') được thể hiện bởi công thức chung (1) dưới đây.



Trong công thức chung (1), mỗi R^1 và R^2 là nhóm cho điện tử, và nếu m là số nguyên tử cacbon (C) trong phân tử và n là số nhóm amino bậc hai (-NH-) trong phân tử, m và n thỏa mãn $2 \leq m \leq 12$ và $n = 1$.

- (11) **1-0031049 B** (15) 05/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/05/2018 362
 (21) 1-2018-00653 (85) 12/02/2018
 (22) 22/08/2016 (86) PCT/JP2016/003808 22/08/2016
 (30) 2015-165227 24/08/2015 JP (87) WO2017/033453 02/03/2017
 (51) **B67C 3/00; B65B 31/04**
 (73) **1. MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)**
 1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6528585, Japan
2. TOYO SEIKAN CO., LTD. (JP)
 18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1418640, Japan
 (72) YUSE, Hidehiko (JP); KUROSAWA, Kazuyuki (JP); TAKADA, Yukio (JP);
 ISHIKURA, Shinji (JP); INUKAI, Norio (JP); SEMBON, Katsumi (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **HỆ THỐNG NẠP ĐẦY VÀ BỊT KÍN VÀ PHƯƠNG PHÁP NẠP ĐẦY VÀ BỊT KÍN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống nạp đầy và bịt kín và phương pháp nạp đầy và bịt kín có thể giảm bớt mức sử dụng khí thay thế được dùng để thay thế không khí trong vật chứa. Hệ thống nạp đầy và bịt kín (10) bao gồm thiết bị nạp đầy (11) để cấp chất lưu thành phần vào vật chứa (1); thiết bị bịt kín (12) bịt kín vật chứa (1) được vận chuyển từ thiết bị nạp đầy (11) bằng nắp (2); khoang (13) che phủ thiết bị nạp đầy (11) và thiết bị bịt kín (12); hệ thống cấp khí (16) thay thế, trong khoang (13), khí trong vật chứa (1) bằng khí cacbon đioxit bằng cách đưa khí cacbon đioxit làm khí thay thế thứ hai được cấp từ bình chứa (27); và hệ thống cấp khí trước (17) thay thế khí trong vật chứa (1) bằng khí thay thế thứ nhất còn lại trong khoang (13) chứa khí cacbon đioxit trước khi xử lý bằng hệ thống cấp khí (16).



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0031050 B | | (15) 05/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/12/2017 | 357 |
| (21) 1-2017-03854 | | (85) 21/11/2013 | |
| (22) 23/04/2012 | | (86) PCT/KR2012/003127 | 23/04/2012 |
| (30) 61/477,797 | 21/04/2011 | US | (87) WO2012/144877 |
| | 61/507,744 | 14/07/2011 | US |
| (30) 61/477,797 | 21/04/2011 | US | (87) WO2012/144877 |
| | 61/507,744 | 14/07/2011 | US |

(51) **GIOL 19/04**

(62) 1-2013-03681

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

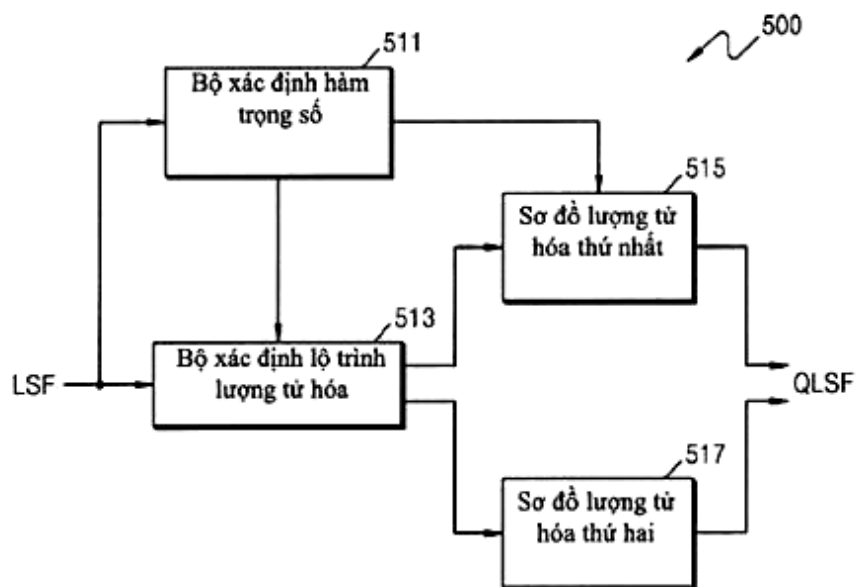
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea

(72) SUNG, Ho-Sang (KR); OH, Eun-Mi (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

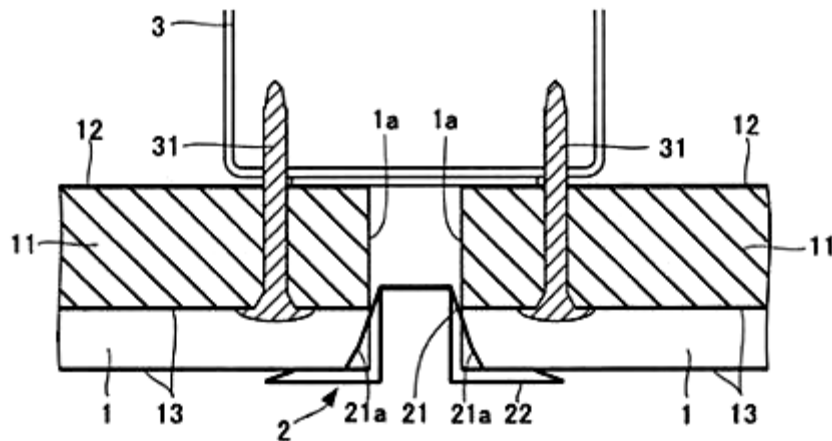
(54) **THIẾT BỊ GIẢI MÃ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giải mã bao gồm: bộ lựa chọn được tạo cấu hình để lựa chọn, dựa trên tham số từ dòng bit chứa ít nhất một trong số tín hiệu âm thanh được mã hóa và tín hiệu tiếng nói được mã hóa, một trong số sơ đồ giải mã thứ nhất không có dự đoán liên khung và sơ đồ giải mã thứ hai có dự đoán liên khung; và bộ giải mã được tạo cấu hình để giải mã dòng bit, dựa trên sơ đồ giải mã đã lựa chọn, để tái cấu trúc âm thanh hoặc tiếng nói.



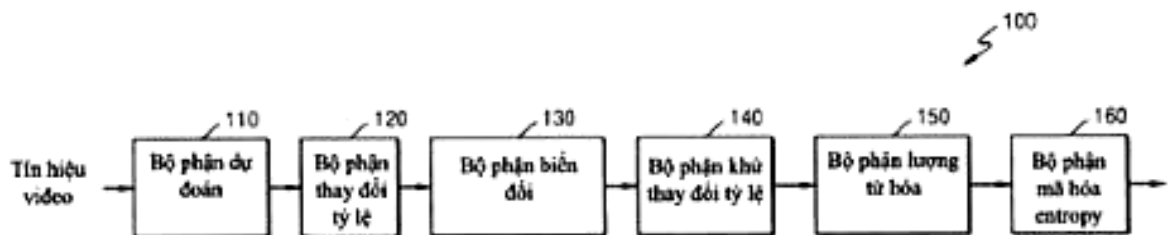
- (11) **1-0031051 B** (15) 05/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/02/2019 371
 (21) 1-2018-01777 (85) 26/04/2018
 (22) 23/09/2016 (86) PCT/JP2016/078049 23/09/2016
 (30) 2015-0188437 25/09/2015 JP (87) WO2017/051884 A1 30/03/2017
 (51) **E04F 13/08; E04F 13/12**
 (73) **FUJITA CORPORATION (JP)**
 4-32-22 Nishi Shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo Japan 1608378
 (72) Takashi IWASAKI (JP); Noriyuki AKITAKE (JP); Yusuke KATO (JP); Yasutaka TOMITA (JP)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
 (54) **TẮM CHE MỐI NỐI VÀ KẾT CẤU TƯỜNG NGOÀI**

- (57) Sáng chế đề xuất tấm che mối nối và kết cấu tường ngoài không đòi hỏi biện pháp chống thấm nước, không dễ bị hư hỏng do lệch tấm ốp tường ngoài và có khả năng lắp đặt dễ dàng. Tấm che mối nối được lắp vào mối nối được tạo ra giữa các đầu (1a) của các tấm ốp tường ngoài (1) liền kề nhau, và được tạo bởi tấm che mối nối (2) bao gồm: bộ phận ăn khớp (21) có các chi tiết ăn khớp (21a) để lắp vào mối nối để ăn khớp với mỗi đầu (1a); và bộ phận thân chính (22) để đặt lên mặt ngoài của bộ phận ăn khớp (21) để che mối nối.



- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031052 B | | (15) 05/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/09/2017 | 354 |
| (21) 1-2017-02891 | | (85) 14/12/2012 | |
| (22) 16/05/2011 | | (86) PCT/KR2011/003607 | 16/05/2011 |
| | | (87) WO2011/142645 | 17/11/2011 |
- (51) **H04N 7/26; H04N 7/24**
- (62) 1-2012-03745
- (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea
- (72) ALSHINA, Elena (KR); HONG, Yoon-Mi (KR); HAN, Woo-Jin (KR)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp giải mã video, phương pháp này bao gồm các bước: xác định độ sâu bit của các mẫu trong chuỗi video; thu các hệ số được biến đổi được lượng tử hóa của khối hiện thời từ dòng bit; tạo ra các hệ số biến đổi được thay đổi tỷ lệ của khối biến đổi bằng cách thực hiện bước lượng tử hóa ngược và thay đổi tỷ lệ đối với các hệ số biến đổi được lượng tử hóa; tạo ra các giá trị mẫu trung gian bằng cách thực hiện bước biến đổi ngược theo chiều dọc đối với các hệ số biến đổi được thay đổi tỷ lệ; tạo ra các giá trị dư của khối biến đổi bằng cách thực hiện bước biến đổi ngược theo chiều ngang đối với các giá trị mẫu trung gian này; tạo ra khối dự đoán bằng cách thực hiện bước dự đoán nội ảnh hoặc dự đoán liên ảnh; và khôi phục các giá trị mẫu bằng cách sử dụng các giá trị dư của khối biến đổi và khối dự đoán.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0031053 B | | (15) 05/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/12/2015 | 333 |
| (21) 1-2015-03752 | | (85) 08/10/2015 | |
| (22) 17/03/2014 | | (86) PCT/US2014/030284 | 17/03/2014 |
| (30) 13/833,140 | 15/03/2013 | US | (87) WO2014/145501 |
| | | | 18/09/2014 |

(51) **B29D 35/14**

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**

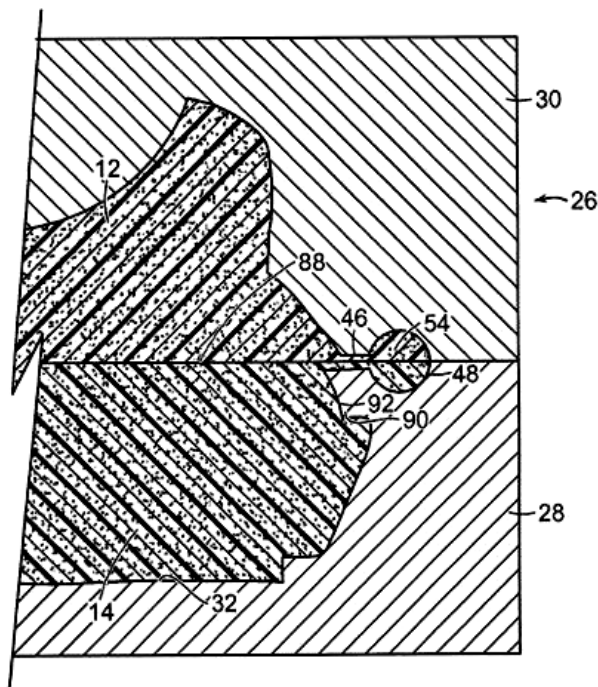
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

(72) WAN, Tee L. (US); CHAISUMREJ, Thienchai (US); WU, Chia-Yi (US); HAUGBRO, Gjermund (US)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **VẬT DỤNG GIÀY DÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO ĐỂ GIỮA DÙNG CHO VẬT DỤNG GIÀY DÉP**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo đế giữa bao gồm các bước: đặt phôi tạo hình trước thứ nhất và phôi tạo hình trước thứ hai vào trong rãnh trên đế giữa của khuôn, với phần thứ nhất và phần thứ hai của khuôn tạo ra khoang chảy tràn thứ nhất được nối với rãnh thứ nhất; đóng khuôn lại bằng cách bố trí phần thứ nhất và phần thứ hai tiếp xúc với nhau; gia nhiệt khuôn trong khoảng thời gian định trước ở nhiệt độ định trước sao cho phôi tạo hình trước thứ nhất và phôi tạo hình trước thứ hai nóng chảy và liên kết với nhau tạo ra đế giữa, với một phần của từng phôi trong số phôi tạo hình trước thứ nhất và phôi tạo hình trước thứ hai chảy vào trong khoang chảy tràn thứ nhất để tạo ra phần chảy tràn thứ nhất; tháo đế giữa ra khỏi khuôn; cho phép đế giữa giãn nở; và cắt bớt phần chảy tràn thứ nhất.

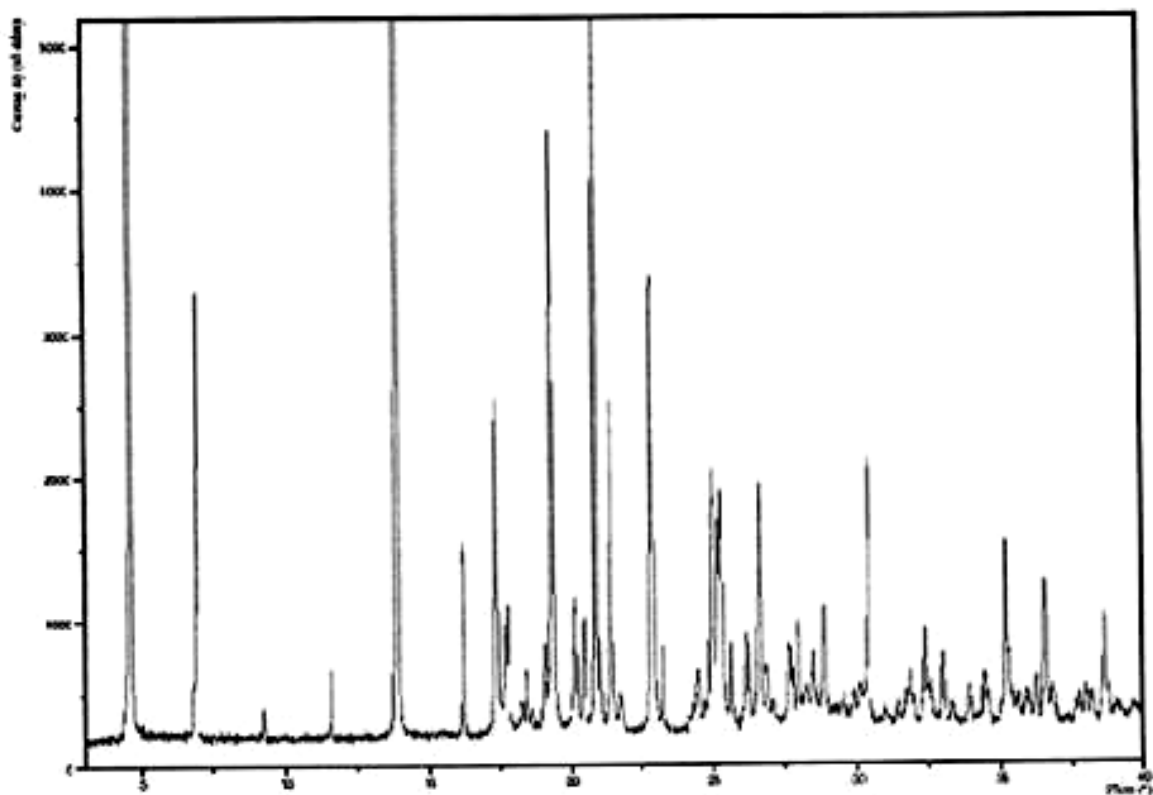


- (11) **1-0031054 B** (15) 05/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 26/06/2017 351
(21) 1-2017-00480 (85) 10/02/2017
(22) 07/08/2015 (86) PCT/EP2015/068257 07/08/2015
(30) EP14180331.2 08/08/2014 EP (87) WO2016/020526 11/02/2016
(51) **C07D 401/14; C07D 403/14; A61P 31/16**
(73) **JANSSEN SCIENCES IRELAND UC (IE)**
Eastgate Village, Eastgate Little Island, Co Cork, Ireland
(72) JONCKERS, Tim, Hugo, Maria (BE); RABOISSON, Pierre, Jean-Marie, Bernard (FR); GUILLEMONT, Jérôme, Emile, Georges (FR); MC GOWAN, David, Craig (BE); EMBRECHTS, Werner, Constant, Johan (BE); COOYMANS, Ludwig, Paul (BE); MICHAUT, Antoine, Benjamin (FR)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HỢP CHẤT INDOL CÓ TÁC DỤNG ĐIỀU TRỊ BỆNH NHIỄM VIRUT CÚM**

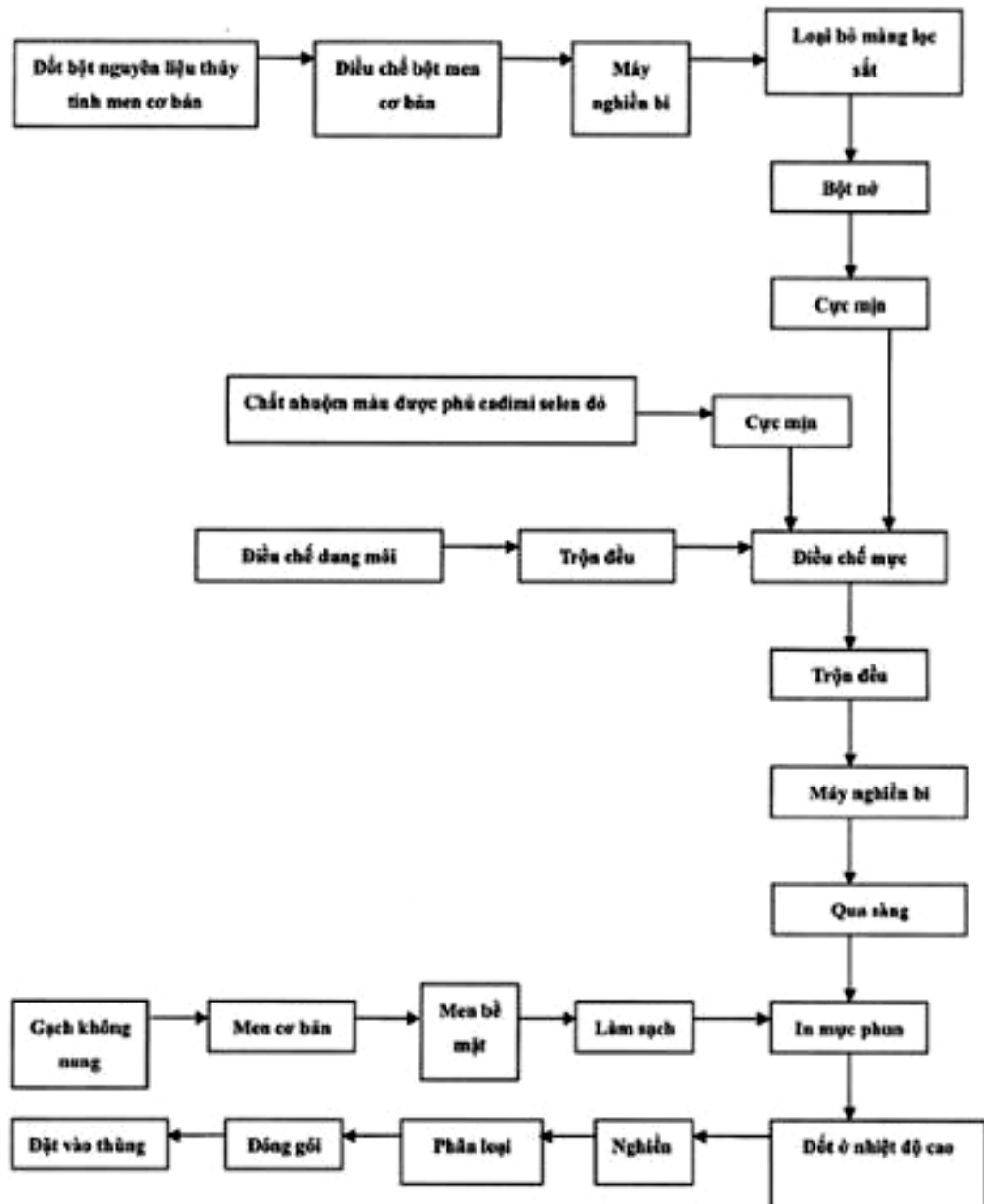
(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức cấu tạo (I) có thể được dùng để điều trị hoặc chống lại sự lây nhiễm bệnh cúm.

- (11) **1-0031055 B** (15) 05/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 26/09/2016 342
- (21) 1-2016-01885 (85) 24/05/2016
- (22) 18/11/2014 (86) PCT/JP2014/080990 18/11/2014
- (30) 2013-248387 29/11/2013 JP (87) WO2015/080066 04/06/2015
- (51) **C23C 22/07; B05D 7/24; C23C 2/26; C23C 2/40; C25D 5/48; B05D 7/14; C23C 22/42; C23C 22/77; C25D 3/22; C23C 22/08**
- (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
- (72) OKUMURA, Yusuke (JP); OKAI, Kazuhisa (JP); IMOKAWA, Toru (JP); MATSUZAKI, Akira (JP); TANDOKORO, Kohei (JP); HAMADA, Etsuo (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **TẤM THÉP PHỦ KẼM HOẶC HỢP KIM KẼM CÓ MÀNG XỬ LÝ BỀ MẶT, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép phủ kẽm hoặc hợp kim kẽm có màng xử lý bề mặt có: (1) đặc tính chống biến màu tối ưu vượt sau khi là cứng như tạo hình bằng cách ép ở tốc độ cao liên tục; (2) đặc tính chống bong tróc lớp phủ dạng vảy ưu việt sau khi là cứng như tạo hình bằng cách ép ở tốc độ cao liên tục; và (3) sự phụ thuộc trọng lượng phủ của khả năng chống hóa đen được làm giảm. Tấm thép phủ kẽm hoặc hợp kim kẽm có màng xử lý bề mặt bao gồm: tấm thép phủ kẽm hoặc hợp kim kẽm; và màng xử lý bề mặt bao gồm màng thứ nhất trên tấm thép phủ kẽm hoặc hợp kim kẽm và màng thứ hai trên màng thứ nhất. Mỗi màng thứ nhất và màng thứ hai được tạo thành bằng cách phủ và làm khô bằng nhiệt dung dịch xử lý bề mặt chứa hợp chất zirconi carbonat (A), hợp chất phosphat (B), tetraalkoxysilan (C), và chất ghép silan chứa nhóm epoxy (D). Hàm lượng hợp chất phosphat (B) là cao ở màng thứ nhất, và thấp ở màng thứ hai.

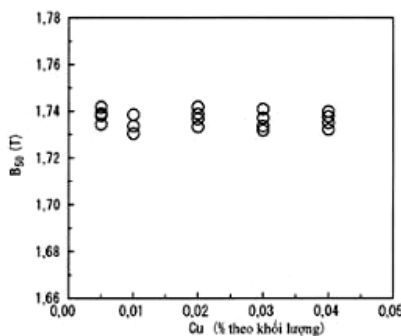
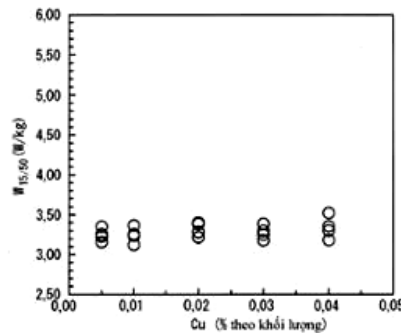
- (11) **1-0031056 B** (15) 05/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 26/06/2017 351
 (21) 1-2016-04864 (85) 12/12/2016
 (22) 03/07/2015 (86) PCT/EP2015/065176 03/07/2015
 (30) PA 2014 00369 04/07/2014 DK (87) WO2016/001398 07/01/2016
 (51) **C07D 209/14; C07D 209/16; A61K 31/4045; A61P 25/28**
 (73) **H. LUNDBECK A/S (DK)**
 Ottiliavej 9, DK-2500 Valby, Denmark
 (72) ANDERSEN, Kristine, Birklund (DK); ROCK, Michael, Harold (GB); DE DIEGO, Heidi, Lopez (DK); THERKELSEN, Frans, Dennis (DK)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **HỢP CHẤT N-[2-(6-FLO-1H-INDOL-3-YL)ETYL]-3-(2,2,3,3-TETRAFLOPROPOXY)BENZYLAMIN HYDROCLORUA Ở DẠNG ĐA HÌNH III, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT DẠNG ĐA HÌNH NÀY VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ**
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất N-[2-(6-flo-1H-indol-3-yl)ethyl]-3-(2,2,3,3-tetraflopropoxy)benzylaminhydroclorua ở dạng đa hình, quy trình điều chế hợp chất dạng đa hình này và dược phẩm chứa nó.



- (11) **1-0031057 B** (15) 05/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 26/03/2018 360
- (21) 1-2017-04722 (85) 24/11/2017
- (22) 18/05/2015 (86) PCT/CN2015/079170 18/05/2015
- (30) 201510229896.5 07/05/2015 CN (87) WO2016/176872 10/11/2016
- (51) **C04B 41/86; C04B 41/89**
- (73) 1. **GUANGDONG WINTO CERAMICS CO., LTD.** (CN)
Guanyao Dalan Industrial Zone, Shishan Town, Nanhai District Foshan, Guangdong 528000, People's Republic of China
2. **JINGDEZHEN CERAMIC INSTITUTE** (CN)
Taoyang Road Jingdezhen, Jiangxi 333000, People's Republic of China
3. **GUANGDONG HONGYU NEW MATERIALS CO., LTD.** (CN)
Development Zone, PhaseII, Yuantan Town Ceramics Industrial City, Qingcheng District Qingyuan, Guangdong 51150, People's Republic of China
4. **GUANGDONG HONGHAI CERAMICS INDUSTRIAL CO., LTD.** (CN)
Kiln Workshop B And Left Office Ceramics Industrial City, Yuantan Road Qingfo Highway, Yuantan Town, Qingcheng District Qingyuan, Guangdong 511500, People's Republic of China
5. **GUANGDONG HOMEWAY CERAMICS INDUSTRY CO., LTD.** (CN)
Development Zone, PhaseII, Yuantan Town Ceramics Industrial City Qingyuan, Guangdong 51150, People's Republic of China
- (72) LIANG, Tongcan (CN); WANG, Yongqing (CN); YU, Guoming (CN); OU, Jiarui (CN)
- (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) **MỰC IN PHUN MÀU ĐỎ TƯƠI VÀ CHỊU ĐƯỢC NHIỆT ĐỘ CAO ĐỂ TRANG TRÍ GÓM VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ MỰC NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến mực in phun màu đỏ tươi và chịu được nhiệt độ cao để trang trí gốm và phương pháp điều chế mực này. Trên cơ sở quy trình sản xuất mực in phun hiện có, thiết bị in phun và quy trình in phun không có sự thay đổi lớn, hợp chất bột men cơ bản của mực đỏ tươi nhiệt độ cao, hợp chất bột hỗn hợp nấu thủy tinh men cơ bản, hợp chất dung môi, bột men cơ bản và phương pháp nghiền chất nhuộm màu đỏ tươi và sự tối ưu hóa kích thước hạt, hợp chất mực và phương pháp xử lý được điều chỉnh và tối ưu hóa. Vì vậy hiệu suất của mực đỏ tươi nhiệt độ cao có thể đáp ứng yêu cầu sử dụng của máy in phun và sau khi đốt ở nhiệt độ cao (1080°C đến 1230°C), màu sắc trang trí bề mặt của gạch gốm được phun màu đỏ tươi nhiệt độ cao đã in đơn là đỏ tươi, nhiều màu sắc, đỏ thuần và ở tại nơi chồng với mực in phun màu khác, màu sắc là sáng, nhiều màu sắc, gam màu rộng. Đồng thời, công nghệ này có tính phổ quát mạnh và dễ phổ biến trong công nghiệp.



- (11) **1-0031058 B** (15) 05/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/05/2017 350
- (21) 1-2017-00880 (85) 10/03/2017
- (22) 13/08/2015 (86) PCT/JP2015/004046 13/08/2015
- (30) 2014-168691 21/08/2014 JP (87) WO2016/027445 A8 25/02/2016
- (51) **C22C 38/00; C22C 38/60; C22C 38/16; C21D 8/12**
- (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
- (72) NAKANISHI, Tadashi (JP); NAKAJIMA, Hiroaki (JP); OKUBO, Tomoyuki (JP); ODA, Yoshihiko (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **TẤM THÉP KỸ THUẬT ĐIỆN KHÔNG ĐỊNH HƯỚNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất tấm thép kỹ thuật điện không định hướng có khả năng tái chế ưu việt mà đặc tính từ của tấm thép được ngăn không bị trở nên không ổn định trong trường hợp giảm hàm lượng Al để tái sử dụng tấm thép kỹ thuật điện không định hướng làm phế liệu sắt. Tấm thép kỹ thuật điện không định hướng có thành phần hóa học % theo khối lượng, chứa: C: 0,0050% hoặc nhỏ hơn; Si: 1,0% hoặc lớn hơn và 4,0% hoặc nhỏ hơn; Mn: 0,10% hoặc lớn hơn và 3,0% hoặc nhỏ hơn; keo Al: nhỏ hơn 0,0050%; P: lớn hơn 0,01% và 0,20% hoặc nhỏ hơn; S: 0,0050% hoặc nhỏ hơn; N: 0,0050% hoặc nhỏ hơn; Cu: 0,02% hoặc lớn hơn và nhỏ hơn 0,10%; và Ca: 0,0005% hoặc lớn hơn và 0,0100% hoặc nhỏ hơn, với phần còn lại là Fe và các tạp chất không thể tránh khỏi.

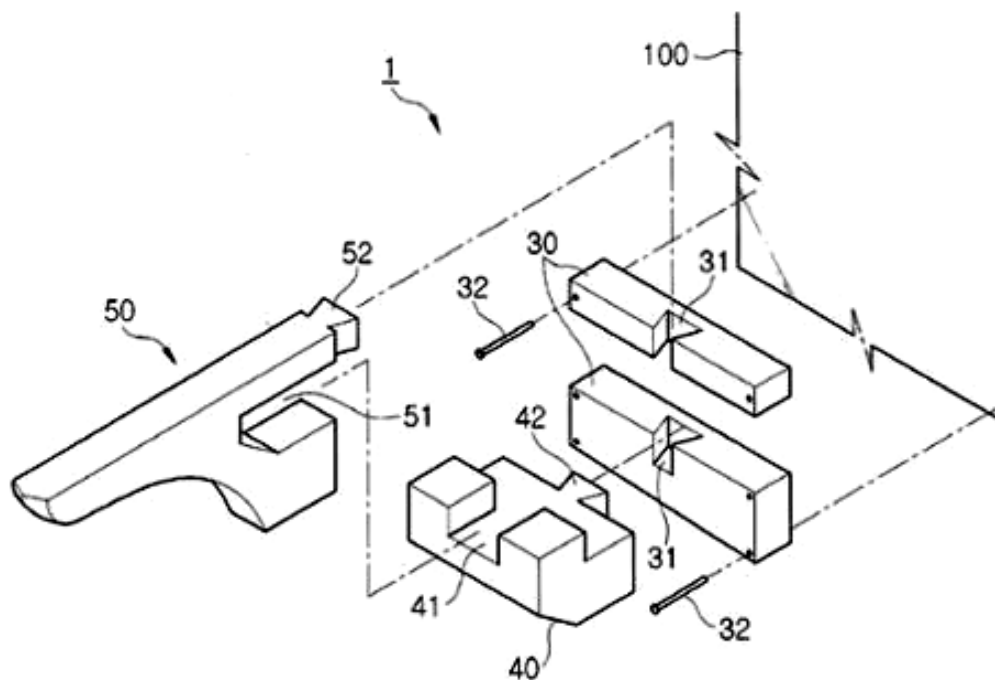


- (11) **1-0031060 B** (15) 06/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/01/2017 346
(21) 1-2016-04345
(22) 11/11/2016
(30) EP 15 194 563.1 13/11/2015 EP
(51) **C08G 67/00; C08L 73/00; C08K 5/13; C08G 67/02; C08K 3/00**
(73) **EMS-PATENT AG (CH)**
Via Innovativa 1, CH-7013 Domat/Ems, Switzerland
(72) Dr. Georg Stoppelmann (CH)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) **HỖN HỢP ĐÚC CHỨA POLYKETON CÓ ĐẶC TÍNH ĐƯỢC CẢI THIỆN, SẢN PHẨM ĐÚC ĐƯỢC TẠO RA TỪ HỖN HỢP NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp đúc chứa polyketon trên cơ sở polyketon béo kết tinh một phần. Cụ thể, sáng chế đề cập đến hỗn hợp đúc được gia cố bằng sợi trên cơ sở polyketon béo, tốt hơn nếu hỗn hợp này chứa một lượng nhỏ axit phosphinic hoặc muối của chúng. Hỗn hợp đúc này có đặc tính cơ học được cải thiện và khả năng gia công tốt khi đúc phun. Hỗn hợp đúc này là thích hợp để sản xuất sản phẩm đúc có thành mỏng dùng cho ngành công nghiệp điện và điện tử, như vỏ thiết bị, bộ phận vỏ hoặc đầu nối.

- (11) **1-0031062 B** (15) 06/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 26/11/2018 368
 (21) 1-2018-03503 (85) 09/08/2018
 (22) 22/02/2017 (86) PCT/KR2017/001944 22/02/2017
 (30) 10-2016-0021327 23/02/2016 KR (87) WO2017/146460 31/08/2017
 10-2016-0177115 22/12/2016 KR
 10-2017-0023537 22/02/2017 KR
 (51) **E04B 7/04; E04D 13/00**
 (76) **KIM, JIN WOO (KR)**
 505 (Jeongsang-dong), Osipcheon-ro, Samcheok-si, Gangwon-do 25928 Republic of Korea
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **KẾT CẤU LẮP GHÉP GONGPO**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu lắp ghép gongpo mà bao gồm: ít nhất một chi tiết cố định gongpo có rãnh liên động được tạo ra với hình dạng được nén hướng xuống phía dưới và hướng vào bên trong từ bề mặt của nó, và được đặt lên nhau bằng cách được gắn chặt với vật thể cố định; judu có khe hở rộng được tạo ra ở giữa của bề mặt trên cùng của nó và phần nhô liên động được tạo ra trên một thành bên của nó và được ăn khớp với rãnh liên động của chi tiết cố định gongpo; và gongpo có rãnh liên động và phần nhô liên động, và được lắp ghép với phía trên của judu. Do đó, gongpo có thể được tiêu chuẩn hóa và được sản xuất hàng loạt ở nhà máy, do đó cho phép người có hiểu biết trung bình về lĩnh vực kỹ thuật dễ dàng thực hiện công việc chỉ được hoàn thành bởi người chuyên môn cao trước đó.



- | | | | |
|---------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031063 B | | (15) 06/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/05/2017 | 350 |
| (21) 1-2017-01047 | | (85) 22/03/2017 | |
| (22) 30/06/2015 | | (86) PCT/CN2015/082768 | 30/06/2015 |
| (30) 201410419863.2 | 22/08/2014 CN | (87) WO2016/026351 | 25/02/2016 |

(51) **F24J 2/00; C09K 5/00**

(73) **ZHONGYING CHANGJIANG INTERNATIONAL NEW ENERGY INVESTMENT CO., LTD. (CN)**

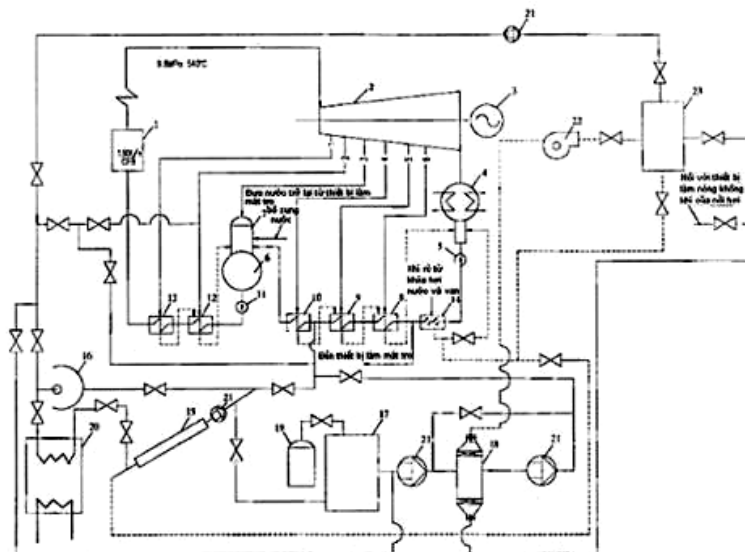
T1 Jiangxia Avenue, Eastlake Newtech Development Zone, Wuhan, Hubei 430223, China

(72) CHEN, Yilong (CN); HU, Shuchuan (CN); ZHANG, Yanfeng (CN)

(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ TÍCH NHIỆT BỔ SUNG NƯỚC NÓNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI VÀ HỆ THỐNG CẤP NƯỚC NÓNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI CHỨA THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tích nhiệt bổ sung nước nóng năng lượng mặt trời và hệ thống cấp nước nóng năng lượng mặt trời của nồi hơi nhà máy điện (1), hệ thống cấp nước nóng năng lượng mặt trời chứa thiết bị tích nhiệt bổ sung nước nóng năng lượng mặt trời. Thiết bị tích nhiệt bổ sung nước nóng năng lượng mặt trời bao gồm ít nhất một tầng tích nhiệt bằng rây phân tử (18) và thùng nước tích nhiệt (17). Tầng tích nhiệt bằng rây phân tử (18) bao gồm vỏ ngoài của tầng tích nhiệt hình trụ (18.1), và một số ống tích nhiệt (18.5) được bố trí bên trong vỏ ngoài của tầng tích nhiệt (18.1). Mỗi ống tích nhiệt (18.5) được tạo ra bằng ống kim loại (18.5.1) có lưới và lớp hấp thụ (18.5.2) gắn vào bề mặt của ống kim loại (18.5.1) có lưới, và được sử dụng để tích nhiệt. Vật liệu hấp thụ trong lớp hấp thụ (18.5.2) là vật liệu hấp thụ bằng rây phân tử có khả năng ghép đôi với nước để đóng vai trò như một cặp môi chất làm việc. Hệ thống sử dụng hoàn toàn năng lượng mặt trời làm nhiên liệu bổ sung của nồi hơi nhà máy điện (1), không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của nồi hơi (1) do sự không ổn định, gián đoạn v.v. của năng lượng mặt trời, và giảm đáng kể chi phí cho nhà máy điện.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031064 B | | (15) 06/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 26/02/2018 | 359 |
| (21) 1-2017-04673 | | (85) 23/11/2017 | |
| (22) 03/02/2016 | | (86) PCT/CN2016/073304 | 03/02/2016 |
| (30) 201510198452.X | 23/04/2015 CN | (87) WO2016/169318 | 27/10/2016 |

(51) **G06F 3/06**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

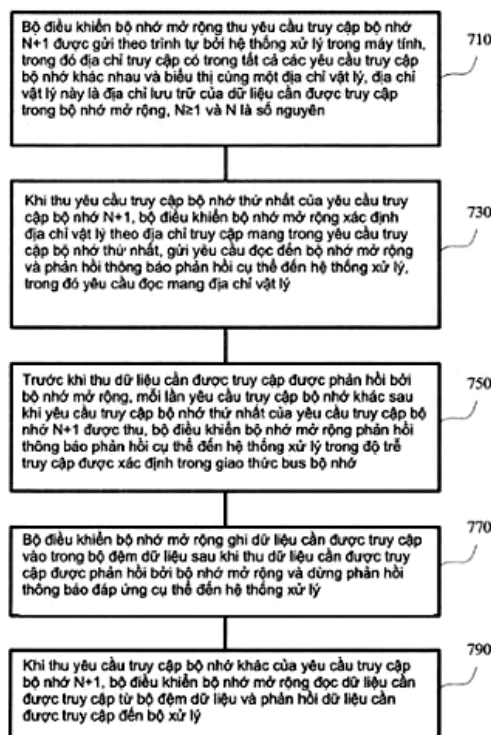
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) CUI, Zehan (CN); CHEN, Mingyu (CN); LIU, Yao (CN); RUAN, Yuan (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUY CẬP BỘ NHỚ MỞ RỘNG VÀ HỆ THỐNG BỘ NHỚ MỞ RỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truy cập bộ nhớ mở rộng, thiết bị và hệ thống. Phương pháp này bao gồm các bước: thu N+1 yêu cầu truy cập bộ nhớ được gửi theo trình tự bởi hệ thống xử lý trong máy tính, trong đó địa chỉ truy cập có trong tất cả các yêu cầu truy cập bộ nhớ khác nhau và biểu thị cùng một địa chỉ vật lý, địa chỉ vật lý này là địa chỉ lưu trữ của dữ liệu cần được truy cập trong bộ nhớ mở rộng, $N \geq 1$, và N là số nguyên; khi yêu cầu truy cập bộ nhớ thứ nhất được thu, gửi yêu cầu đọc đến bộ nhớ mở rộng, và phản hồi thông báo đáp lại riêng đến hệ thống xử lý; trong quy trình đọc dữ liệu cần được truy cập từ bộ nhớ mở rộng, mỗi lần yêu cầu truy cập bộ nhớ được thu, phản hồi thông báo đáp lại riêng đến hệ thống xử lý trong độ trễ quy định trong giao thức bus bộ nhớ cho đến khi dữ liệu cần được truy cập được ghi vào trong bộ đệm dữ liệu; và tiếp theo phản hồi dữ liệu cần được truy cập đến hệ thống xử lý.



- | | |
|-------------------------|---|
| (11) 1-0031065 B | (15) 06/01/2022 |
| (45) 25/02/2022 | 407B (43) 26/03/2018 360 |
| (21) 1-2017-04912 | (85) 06/12/2017 |
| (22) 06/05/2016 | (86) PCT/CN2016/081259 06/05/2016 |
| (30) 201510242884.6 | 13/05/2015 CN (87) WO2016/180277 17/11/2016 |

(51) **G07D 7/20; G07D 7/02**

(73) **GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)**

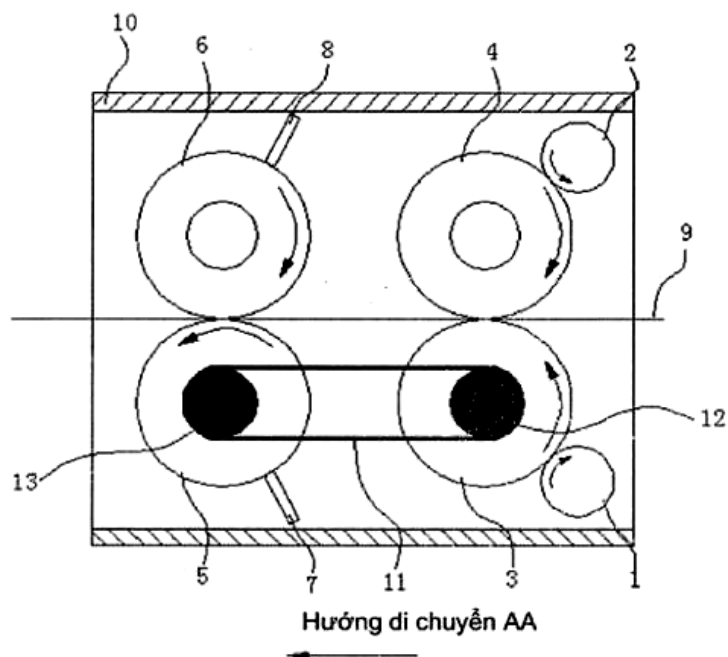
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou City, Guangdong 510663, China

(72) CHANG, Yang (CN); WU, Hongjun (CN); JIANG, Zhuang (CN); SUN, Zhiqiang (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

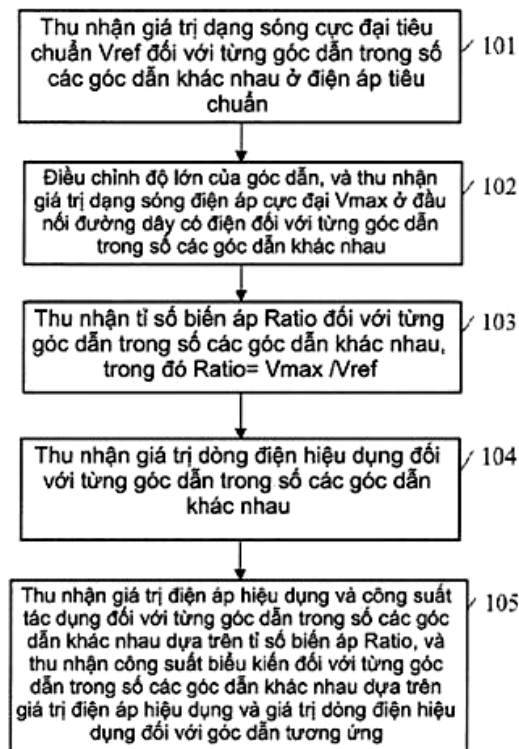
(54) **THIẾT BỊ PHÁT HIỆN VẬT LẠ BẮM DÍNH TRÊN BỀ MẶT CỦA PHƯƠNG TIỆN DẠNG TẤM**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phát hiện vật lạ bám dính trên bề mặt của phương tiện dạng tấm, trong đó thiết bị này bao gồm phần tạo ra điện tích tĩnh điện (A) dùng để tạo ra điện tích tĩnh điện, phần vận chuyển phương tiện (B) dùng để vận chuyển phương tiện cần được phát hiện và phần cảm biến và nhận biết điện tích tĩnh điện (C). Phần vận chuyển phương tiện có bộ thu điện tích tĩnh điện và bộ hấp thụ điện tích tĩnh điện được nối theo trình tự: Bộ thu điện tích tĩnh điện được nối với phần tạo ra điện tích tĩnh điện (A), và bộ hấp thụ điện tích tĩnh điện được nối với phần cảm biến và nhận biết điện tích tĩnh điện (C). Bộ thu điện tích tĩnh điện được tạo kết cấu để truyền điện tích tĩnh điện thu được từ phần tạo ra điện tích tĩnh điện (A) đến phương tiện cần được phát hiện. Bộ hấp thụ điện tích tĩnh điện được tạo cấu hình để hấp thụ điện tích tĩnh điện của phương tiện cần được phát hiện.



- (11) **1-0031066 B** (15) 06/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/07/2016 340
 (21) 1-2016-01660 (85) 09/05/2016
 (22) 09/10/2014 (86) PCT/CN2014/088190 09/10/2014
 (30) 201310475639.0 12/10/2013 CN (87) WO2015/051744 A1 16/04/2015
 (51) **G01R 21/06; G01R 11/54; G01R 19/02**
 (73) **SCHNEIDER ELECTRIC (AUSTRALIA) PTY LTD. (AU)**
 78 Waterloo Road, Macquarie Park, New South Wales 2113, Australia
 (72) TAN, Yue (CN); ZHONG, Xiaolong (CN)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ MẠCH ĐO THAM SỐ CÔNG SUẤT ĐIỆN**

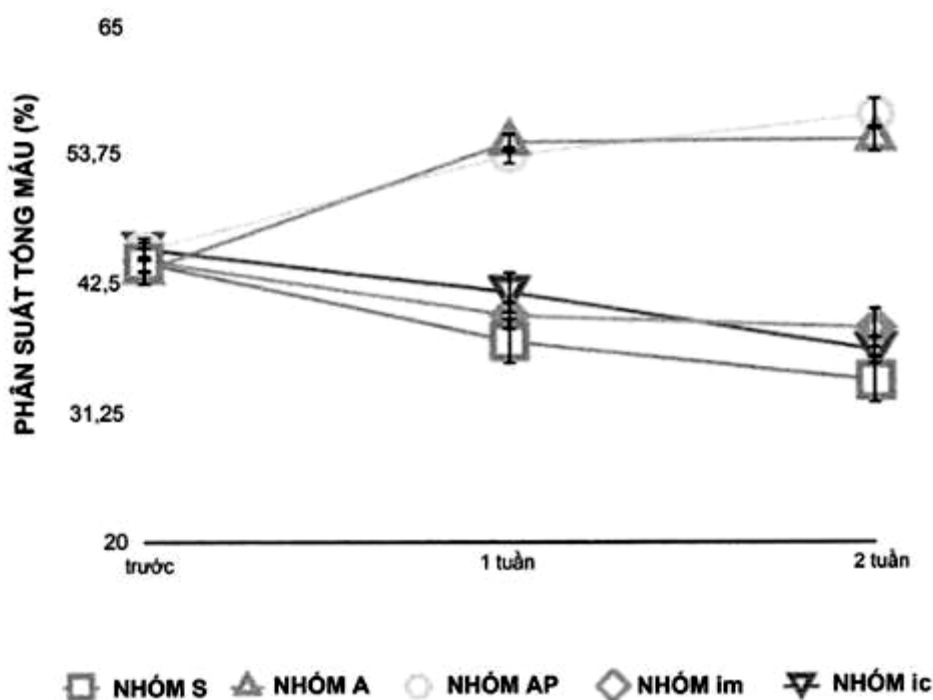
- (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp và mạch đo tham số công suất điện. Phương pháp đo bao gồm các bước: thu nhận giá trị dạng sóng điện áp cực đại của đầu nối đường dây có điện hoặc đầu nối phụ tải ở các góc dẫn khác nhau bằng cách điều chỉnh độ lớn của các góc dẫn; chia giá trị dạng sóng điện áp cực đại ở các góc dẫn khác nhau cho giá trị dạng sóng cực đại tiêu chuẩn của góc dẫn tương ứng thu nhận được ở điện áp tiêu chuẩn để thu được tỉ số biến áp ở các góc dẫn khác nhau; theo tỉ số biến áp, thu nhận các giá trị điện áp hiệu dụng và công suất tác dụng ở các góc dẫn khác nhau; theo các giá trị điện áp hiệu dụng và các giá trị dòng điện hiệu dụng ở các góc dẫn khác nhau, thu nhận công suất biểu kiến ở các góc dẫn khác nhau; và sau cùng, kiểm soát các giá trị dòng điện hiệu dụng, các giá trị điện áp hiệu dụng, công suất tác dụng và công suất biểu kiến để hiển thị cho người sử dụng tham khảo.

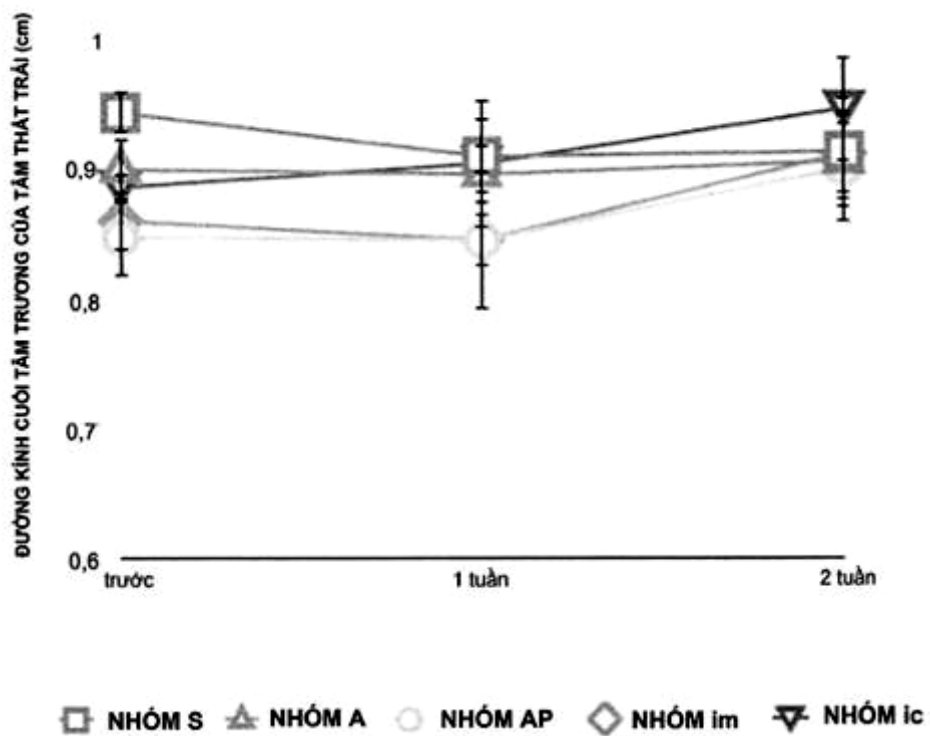
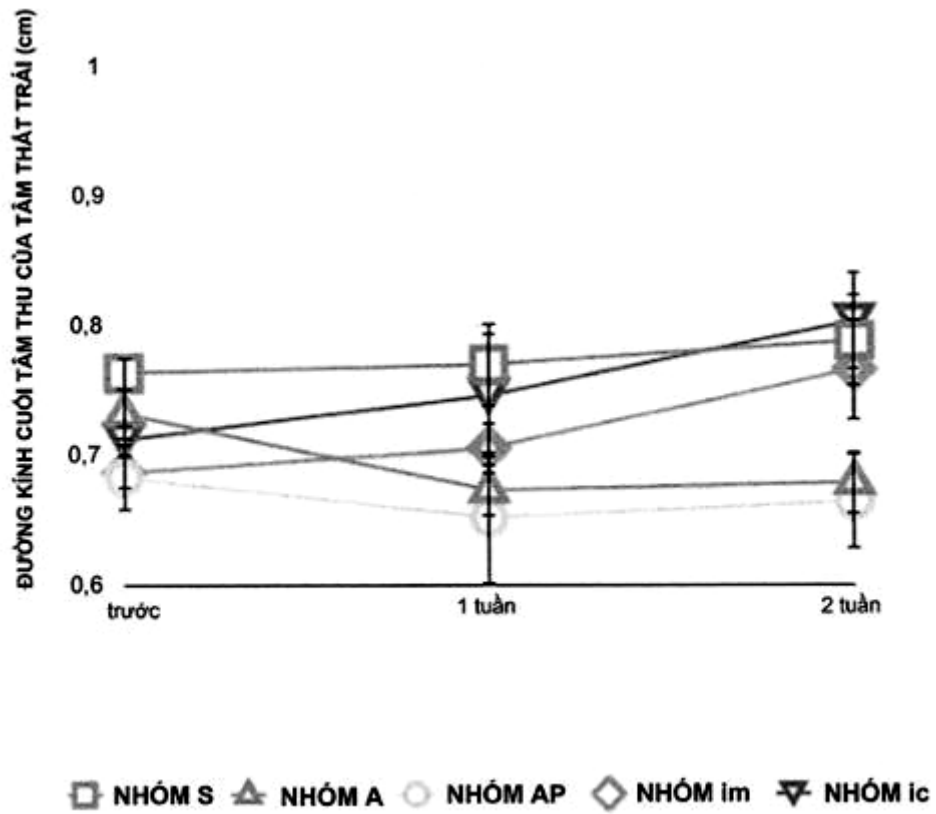


- (11) **1-0031067 B** (15) 06/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 27/11/2017 356
(21) 1-2017-03178 (85) 18/08/2017
(22) 22/01/2016 (86) PCT/IB2016/000037 22/01/2016
(30) PCT/IB2015/000194 19/02/2015 IB (87) WO2016/132194 25/08/2016
(51) **C23C 2/12; C23C 14/16; C23C 14/58; C23C 28/02; C23C 2/26; C23C 2/40; C23C 14/02**
(73) **ARCELORMITTAL (LU)**
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG
(72) ALLELY, Christian (FR); JACQUESON, Eric (FR); CHALEIX, Daniel (FR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **TẮM THÉP ĐỂ TÔI CỨNG BẰNG CÁCH DẬP ĐƯỢC PHỦ LỚP PHỦ TRÊN CƠ SỞ NHÔM, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO TẮM THÉP NÀY, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO CHI TIẾT ĐÃ ĐƯỢC TÔI CỨNG BẰNG CÁCH DẬP VÀ CHI TIẾT ĐÃ ĐƯỢC TÔI CỨNG**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép đã được phủ lớp phủ trên cơ sở nhôm, tấm thép này còn có lớp phủ thứ hai là lớp phủ kẽm có độ dày nhỏ hơn hoặc bằng 1,1 µm; phương pháp chế tạo tấm thép được phủ; phương pháp chế tạo chi tiết đã được tôi cứng bằng cách dập từ tấm thép này; chi tiết đã được tôi cứng bằng cách dập.

- (11) **1-0031068 B** (15) 06/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/01/2019 370
 (21) 1-2018-03634 (85) 17/08/2018
 (22) 18/01/2017 (86) PCT/JP2017/001538 18/01/2017
 (30) 2016-008096 19/01/2016 JP (87) WO2017/126549 A1 27/07/2017
 (51) **A61K 35/35; A61K 35/34; A61K 35/545; A61K 35/51; A61K 35/28**
 (73) **OSAKA UNIVERSITY (JP)**
 1-1, Yamadaoka, Suita-shi, Osaka 565-0871, Japan
 (72) KAJITA Daisuke (JP); FUKUSHIMA Satsuki (JP); MIYAGAWA Shigeru (JP);
 SAWA Yoshiki (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **VẬT LIỆU CÂY GHÉP ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH TIM**
 (57) Sáng chế đề cập đến vật liệu cây ghép để điều trị bệnh tim bao gồm cụm tế bào nhận được bằng cách làm các tế bào vừa được phân lập bám dính vào với nhau tiết ra adiponectin sau khi cấy ghép vào tim, và bằng cách đó có hiệu quả điều trị tuyệt vời đối với bệnh tim.





- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0031069 B | | (15) 06/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 26/02/2018 | 359 |
| (21) 1-2017-04553 | | (85) 15/11/2017 | |
| (22) 16/05/2016 | | (86) PCT/JP2016/064485 | 16/05/2016 |
| (30) 2015-108624 | 28/05/2015 | JP (87) WO2016/190155 A1 | 01/12/2016 |

(51) **C21B 7/18; C21B 5/00**

(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**

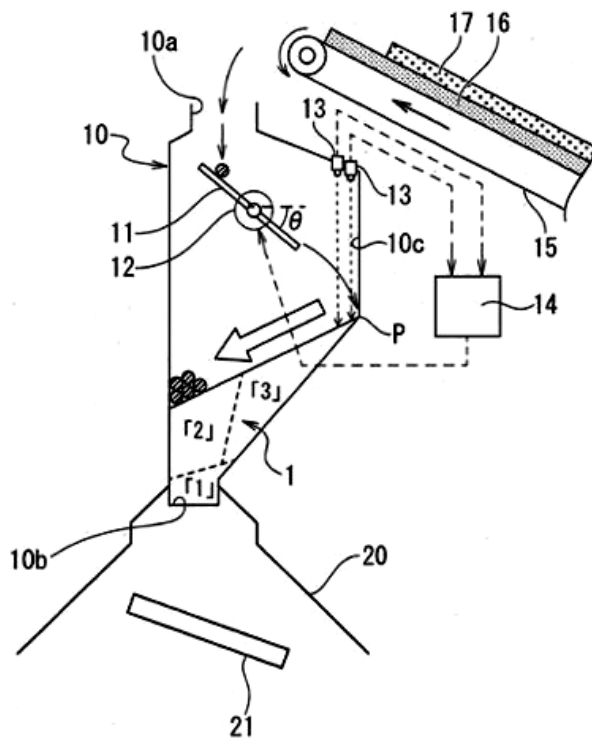
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

(72) ICHIKAWA Kazuhira (JP); KASHIHARA Yusuke (JP); MURAO Akinori (JP); OYAMA Nobuyuki (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **THIẾT BỊ ĐỂ NẠP NGUYÊN LIỆU VÀO Lò CAO**

(57) Sáng chế nhằm mục đích cải thiện độ chính xác của việc tách có chủ ý kích thước hạt của nguyên liệu nạp lò cao trong phễu đỉnh lò. Sáng chế đề cập đến thiết bị để nạp nguyên liệu vào lò cao bao gồm tấm nghiêng (11) mà, khi được nghiêng, được đặt ở phễu đỉnh lò (10) và dẫn nguyên liệu nạp lò cao nạp vào trong phễu đỉnh lò (10) đến bề mặt thành, bộ xác định đỉnh (13) mà xác định chiều cao của đỉnh (P) của đồng nguyên liệu nạp lò cao được chứa trong phễu đỉnh lò (10), và bộ điều chỉnh góc nghiêng (14) mà thay đổi góc nghiêng (θ) của tấm nghiêng (11) theo sự thay đổi về chiều cao được xác định bởi bộ xác định đỉnh (13) để là nhỏ hơn theo cách liên tục hoặc ngắt quãng. Phần thứ nhất của nguyên liệu nạp lò cao được nạp bằng ít nhất 1/10 đầu vào ban đầu bao gồm nguyên liệu quặng không có than cốc.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031070 B | | (15) 06/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 27/11/2017 | 356 |
| (21) 1-2017-03462 | | (85) 07/09/2017 | |
| (22) 09/03/2016 | | (86) PCT/EP2016/054949 | 09/03/2016 |
| (30) 62/130,134 | 09/03/2015 | US (87) WO2016/142392 | 15/09/2016 |
| 15177049.2 | 16/07/2015 | EP | |

(51) **G06F 19/00; A61B 5/02**

(73) **KONINKLIJKE PHILIPS N.V. (NL)**

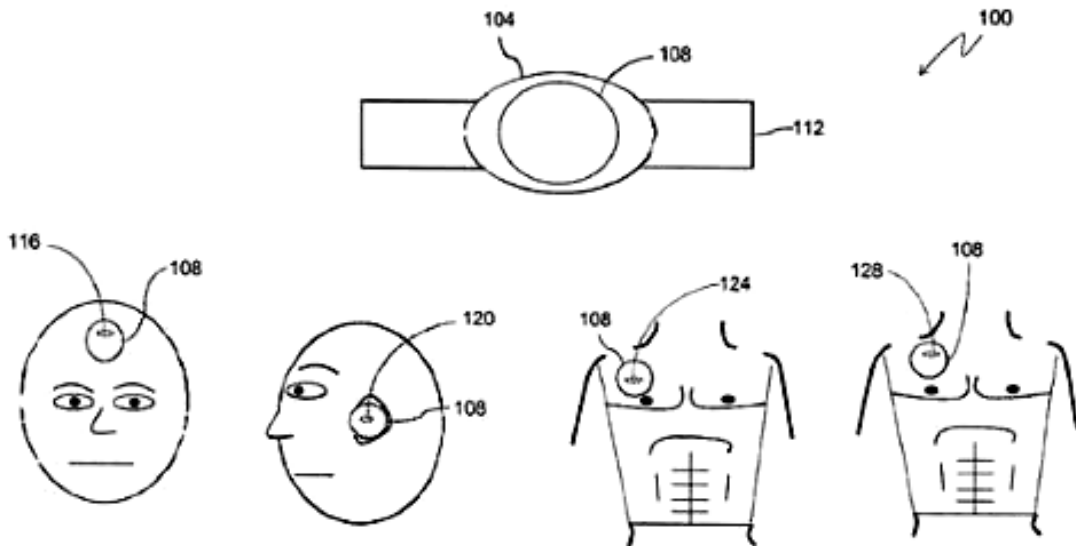
High Tech Campus 5, NL-5656 AE Eindhoven Netherlands

(72) CRONIN, John (US); PHILBIN, Steven (US)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THEO DÕI THÔNG SỐ SỨC KHỎE, VẬT GHI LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp theo dõi thông số sức khỏe, vật ghi lưu trữ đọc được bằng máy, hệ thống (200) bao gồm đế đeo được (104) và cơ cấu cảm biến thông số sức khỏe tháo ra được (108) được nối theo cách tháo ra được với đế, cơ cấu cảm biến thông số sức khỏe tháo ra được theo dõi tự động và lặp đi lặp lại một hoặc nhiều thông số sức khỏe của người dùng, và đáp lại để xác định nhu cầu đối với các giá trị đọc chính xác hơn, chỉ dẫn người dùng định vị cơ cấu cảm biến thông số sức khỏe đến vị trí khác trên người dùng.



(11) 1-0031071 B		(15) 06/01/2022	
(45) 25/02/2022	407B	(43) 25/06/2018	363
(21) 1-2018-01582		(85) 13/04/2018	
(22) 14/09/2016		(86) PCT/EP2016/071705	14/09/2016
(30) 102015000051746	15/09/2015	IT (87) WO2017/046170	23/03/2017

(51) **B62K 21/18; F16D 1/08**

(73) **PIAGGIO & C. SPA (IT)**

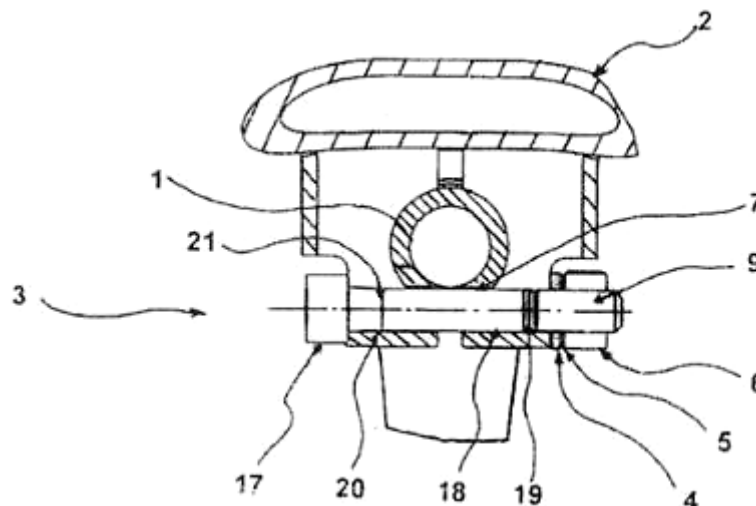
Viale Rinaldo Piaggio, 25, 56025 Pontedera, Italy

(72) CECCANTI Gianluca (IT); DALDON Alex (IT)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỆ THỐNG NỐI TRỤC DẠNG ỐNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống nối trục dạng ống, có kiểu bao gồm vòng kẹp kiểu vít (12) và vít (3), cho phép việc định vị cần thiết giữa vòng kẹp và trục khi siết chặt chính vòng kẹp nhờ việc căn chỉnh đúng của vòng kẹp vít, mà không cần dùng các thiết bị bổ sung, trong đó: vít (3) của vòng kẹp (12) có đoạn giữa hình trụ (8) và trục dạng ống (1), có rãnh cắt (7) được tạo ra với bề mặt hình trụ có hình dạng bù với đoạn giữa hình trụ (8), có khả năng nối đoạn giữa hình trụ (8); và vòng kẹp (12) có mặt tựa kẹp (16) của vít (3) có hai bề mặt đối tiếp: bề mặt đối tiếp thứ nhất (18) tương ứng với đầu xa (19) hoặc đầu cuối của đoạn giữa hình trụ (8), có phần đối tiếp (22) với đường kính không đối lớn hơn đường kính của đoạn giữa hình trụ (8); và bề mặt đối tiếp thứ hai (20) tương ứng với đầu gần (21) hoặc đầu trước của vít (3), có đoạn với đường kính (26) tăng từ đoạn giữa hình trụ (8) đến đầu của vít (17), việc kẹp vít (3) có sự dịch chuyển của đoạn giữa hình trụ (8) của vít (3) theo hướng của rãnh cắt (7) cho đến khi thực hiện xong mỗi nối nêu trên tương ứng vào định vị đúng của vòng kẹp (12) so với trục dạng ống (1), phần đối tiếp (22) được tạo ra bởi hai rãnh nối, rãnh nối thứ nhất (23) giữa phần đối tiếp (22) và đoạn giữa (8); và rãnh nối thứ hai (24) giữa phần đối tiếp (22) và đoạn có ren (9), rãnh nối thứ nhất (23) có dạng hình nón cụt; rãnh thứ hai (24) cũng có đoạn hình nón cụt, với góc côn lớn hơn góc côn của rãnh nối thứ nhất.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031072 B | | (15) 07/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/07/2018 | 364 |
| (21) 1-2018-00765 | | (85) 26/02/2018 | |
| (22) 27/07/2016 | | (86) PCT/EP2016/067914 | 27/07/2016 |
| (30) 15179093.8 | 30/07/2015 | EP (87) WO2017/017145 | 02/02/2017 |

(51) **D04B 35/02; D04B 35/04; D04B 15/06**

(73) **1. GROZ-BECKERT KG (DE)**

Parkweg 2, 72458 Albstadt, Germany

2. SANTONI S.P.A. (IT)

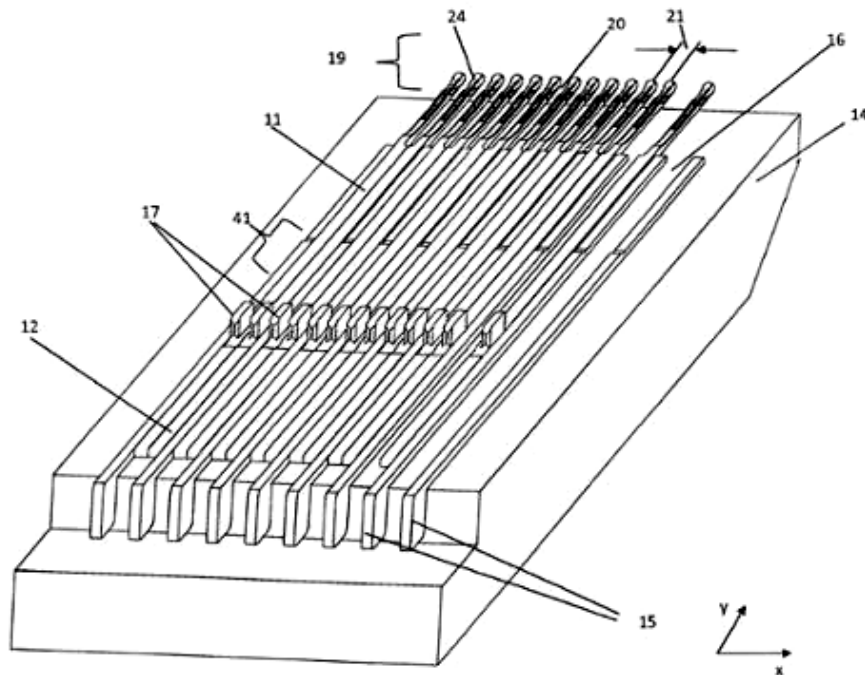
Via Carlo Fenzi 14, 25135 Brescia, Italia

(72) WÖRNLE, Martin (DE); ANDREOLI, Marco (IT); RIZZI, Stefano (IT)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) QUY TRÌNH VÀ THIẾT BỊ TẠO VÒNG

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình và thiết bị tạo vòng, trong đó quy trình tạo vòng bao gồm chuyển động của ít nhất hai linh kiện (11, 12) của máy dệt trong một rãnh (16) của giường kim theo hướng theo chiều dọc (y) thứ nhất. Các linh kiện (11, 12) của máy dệt tiếp xúc với các sợi chỉ (23) để tạo thành các vòng. Ít nhất một tấm đệm ngăn chia (10) được đặt giữa hai linh kiện (11, 12) liên kề của máy dệt được di chuyển trong rãnh (16), nhờ đó tấm đệm ngăn chia (10) này tham gia điều chỉnh khoảng cách (21) giữa các phần tạo vòng theo hướng (x) của chiều rộng của rãnh (16). Ít nhất một tấm đệm ngăn chia (10) cùng di chuyển với linh kiện thứ nhất trong số hai linh kiện (11,12) liên kề của máy dệt và ít nhất là được di chuyển tạm thời bên trong phần (41) của phần kéo dài theo chiều dọc (y) khi tấm đệm ngăn chia (10) và linh kiện thứ hai (12) của máy dệt tiếp xúc với tấm đệm ngăn chia (10) thứ hai cùng di chuyển với linh kiện thứ hai trong số hai linh kiện (11, 12) của máy dệt.



- | | | |
|-------------------------|------------------------|---------------------|
| (11) 1-0031073 B | (15) 07/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 26/02/2018 359 |
| (21) 1-2017-05195 | (85) 21/12/2017 | |
| (22) 27/05/2015 | (86) PCT/CN2015/079964 | 27/05/2015 |
| | (87) WO2016/187849 A1 | 01/12/2016 |

(51) **H04W 28/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

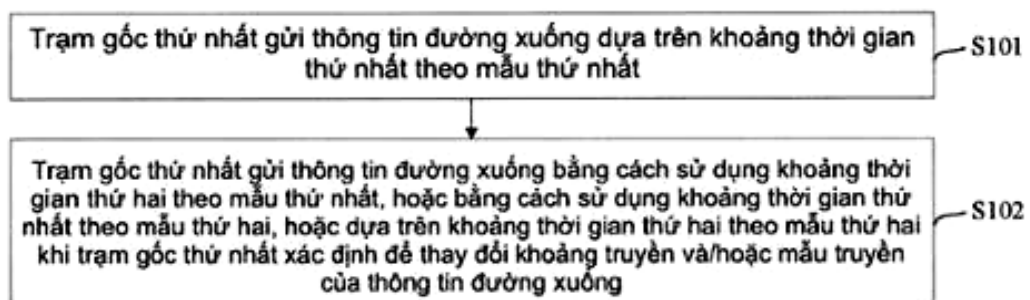
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) XU, Xiaoying (CN); ZHENG, Xiaoxiao (CN); HUANG, Qufang (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN ĐƯỜNG XUỐNG, THIẾT BỊ TRUYỀN VÀ THU THÔNG TIN ĐƯỜNG XUỐNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền đường xuống, thiết bị truyền thông tin đường xuống và thiết bị thu thông tin đường xuống. Phương pháp này bao gồm các bước: gửi, bởi trạm gốc thứ nhất, thông tin đường xuống bằng cách sử dụng khoảng thời gian thứ nhất theo mẫu thứ nhất; gửi, bởi trạm gốc thứ nhất, thông tin đường xuống bằng cách sử dụng khoảng thời gian thứ hai theo mẫu thứ nhất, hoặc bằng cách sử dụng khoảng thời gian thứ nhất theo mẫu thứ hai, hoặc bằng cách sử dụng khoảng thời gian thứ hai theo mẫu thứ hai khi trạm gốc thứ nhất xác định để thay đổi khoảng thời gian truyền và/hoặc mẫu truyền của thông tin đường xuống, trong đó khoảng thời gian thứ hai ngắn hơn khoảng thời gian thứ nhất, và các ký tự ghép kênh phân chia theo tần số trực giao (OFDM) được chiếm giữ bởi mẫu thứ hai nhiều hơn các ký tự OFDM được chiếm giữ bởi mẫu thứ nhất. Sáng chế có thể áp dụng cho lĩnh vực các kỹ thuật truyền thông.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031074 B | | (15) 07/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/12/2017 | 357 |
| (21) 1-2017-03417 | | (85) 01/09/2017 | |
| (22) 25/05/2016 | | (86) PCT/CH2016/000082 | 25/05/2016 |
| (30) 15003666.3 | 23/12/2015 | EP (87) WO2017/106979 | 29/06/2017 |

(51) **C09K 11/02; C09K 11/66**

(73) **AVANTAMA AG (CH)**

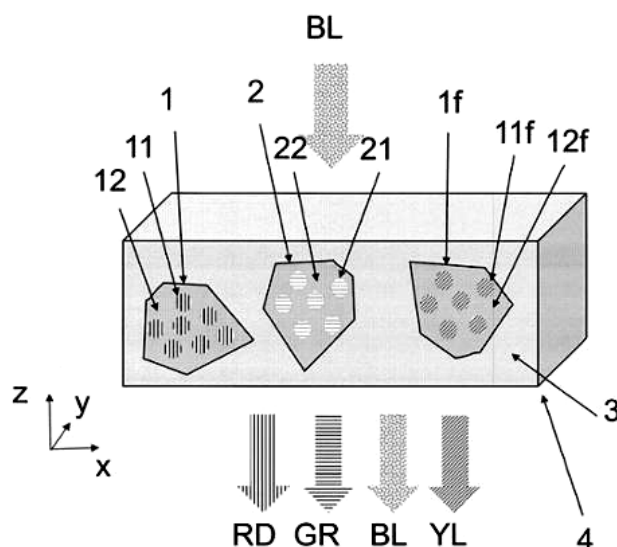
Laubisrütistrasse 50, 8712 Stäfa, Switzerland

(72) LÜCHINGER, Norman, Albert (CH); WEBER, Ines (CH); LOHER, Stefan (CH); OSZAJCA, Marek (CH); HARTMEIER, Benjamin (CH)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **BỘ PHẬN PHÁT QUANG, THIẾT BỊ PHÁT QUANG VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA BỘ PHẬN PHÁT QUANG**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận phát quang bao gồm thành phần thứ nhất (1) bao gồm chế phẩm polyme rắn thứ nhất, trong đó chế phẩm polyme rắn thứ nhất bao gồm các tinh thể phát quang thứ nhất (11), trong đó các tinh thể phát quang thứ nhất (11) có cấu trúc perovskit, và được chọn từ các hợp chất có công thức (I): $M^1_a M^2_b X_c$, trong đó M^1 là Cs, được pha tạp tùy ý với tối đa là 30% mol của một hoặc nhiều kim loại khác có số phối trí 12, M^2 là Pb, được pha tạp tùy ý với tối đa là 30% mol của một hoặc nhiều kim loại khác có số phối trí 6, X độc lập là các anion được chọn từ nhóm gồm Cl, Br, I, xyanua, và thioxianat. Các tinh thể phát quang thứ nhất (11) có kích cỡ nằm trong khoảng từ 3nm đến 3000nm, và phát ra ánh sáng có bước sóng thứ nhất đáp ứng sự kích thích bởi ánh sáng với bước sóng ngắn hơn bước sóng thứ nhất. Vỏ bọc (3) bao bọc thành phần thứ nhất (1). Vỏ bọc (3) bao gồm polyme hoặc nền vô cơ. Bộ phận phát quang được thiết kế được sử dụng trong các ứng dụng chiếu sáng ngược tinh thể lỏng (Liquid Crystal Display, LCD), chiếu sáng điốt phát quang (light-emitting diode, LED) hoặc chiếu sáng điốt phát quang hữu cơ (Organic Light Emitting Diode, OLED). Sáng chế còn đề cập đến thiết bị phát quang và phương pháp tạo ra bộ phận phát quang.



- | | | | |
|-------------------------|-------------------|------------------------|---------------|
| (11) 1-0031075 B | | (15) 07/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/04/2019 | 373 |
| (21) 1-2018-05897 | | (85) 25/12/2018 | |
| (22) 25/05/2017 | | (86) PCT/CN2017/085909 | 25/05/2017 |
| (30) 201610377800.4 | 31/05/2016 CN | (87) WO2017/206794 | 07/12/2017 |
| | PCT/CN2016/102128 | | 14/10/2016 CN |

(51) **G10L 19/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) ZHANG, Xingtao (CN); LI, Haiting (CN); LIU, Zexin (CN); MIAO, Lei (CN)

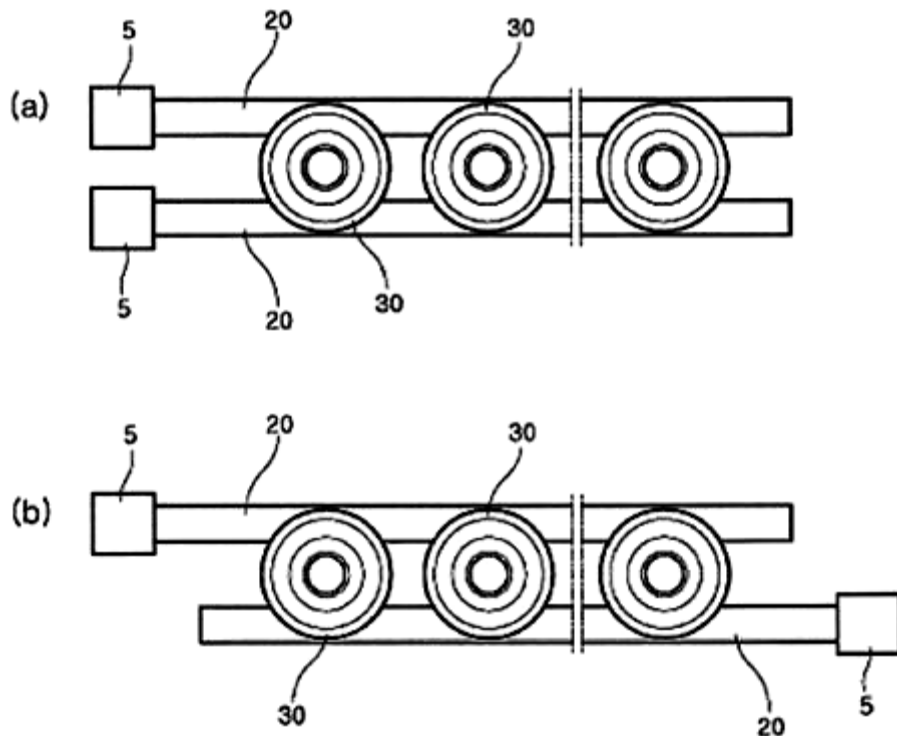
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TRÍCH XUẤT THAM SỐ ĐỘ LỆCH PHA LIÊN KÊNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp trích xuất tham số độ lệch pha liên kênh. Phương pháp trích xuất bao gồm: thu nhận tham số được sử dụng để xác định cách thức trích xuất thông tin cho khung hiện tại của tín hiệu đa kênh (S101); xác định cách thức trích xuất tham số độ lệch pha liên kênh (IPD- Inter-channel Phase Difference) cho khung hiện tại của tín hiệu đa kênh dựa trên tham số được sử dụng để xác định cách thức trích xuất thông tin cho khung hiện tại của tín hiệu đa kênh (S102), trong đó cách thức trích xuất tham số IPD được xác định cho khung hiện tại của tín hiệu đa kênh là một trong số ít nhất hai cách thức trích xuất tham số IPD thiết lập trước; và trích xuất tham số IPD của khung hiện tại của tín hiệu đa kênh dựa trên cách thức trích xuất tham số IPD được xác định cho khung hiện tại của tín hiệu đa kênh (S103). Do đó, các lựa chọn của cách thức trích xuất tham số IPD có thể được tăng cường, thông tin pha có thể được duy trì tốt hơn, và chất lượng mã hóa âm thanh có thể được cải thiện.



- (11) **1-0031076 B** (15) 07/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 26/06/2017 351
 (21) 1-2017-00683 (85) 24/02/2017
 (22) 07/01/2015 (86) PCT/KR2015/000138 07/01/2015
 (30) 10-2014-0094621 25/07/2014 KR (87) WO2016/013736 28/01/2016
 (51) **B01D 46/04; B01D 46/48; B01D 46/44**
 (76) **CHO, KWANG-SUP (KR)**
 Gratea 702 23, Hwangsaeul-ro 258beon-gil Bundang-gu, Seongnam-si Gyeonggi-do
 463-825, Republic of Korea
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **HỆ THỐNG KHỬ BỤI CHO BỘ LỌC KIỂU TÚI GOM BỤI CÓ HAI VAN ĐIỀU KHIỂN TÁCH BIỆT VỚI NHAU VÀ HAI ĐƯỜNG ỐNG KHÔNG KHÍ NÉN TÁCH BIỆT VỚI NHAU**
 (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống khử bụi cho bộ lọc kiểu túi gom bụi để cấp và phun không khí nén một cách độc lập vào bộ khuếch đại không khí có phần bên trong của nó được phân vùng, bằng cách sử dụng hai van điều khiển tách biệt với nhau và hai đường ống không khí nén cũng tách biệt với nhau và do đó có lực khử bụi mạnh hơn so với thiết bị phun không khí nén thông thường.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031077 B | | | (15) 07/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | | (43) 25/06/2018 | 363 |
| (21) 1-2018-00989 | | | (85) 08/03/2018 | |
| (22) 18/08/2016 | | | (86) PCT/US2016/047594 | 18/08/2016 |
| (30) 62/218,992 | 15/09/2015 | US | (87) WO2017/048453 A1 | 23/03/2017 |
| | 62/253,617 | 10/11/2015 | | US |
| | 15/239,656 | 17/08/2016 | | US |

(51) **H04W 72/08; H04W 84/12; H04W 16/14**

(73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**

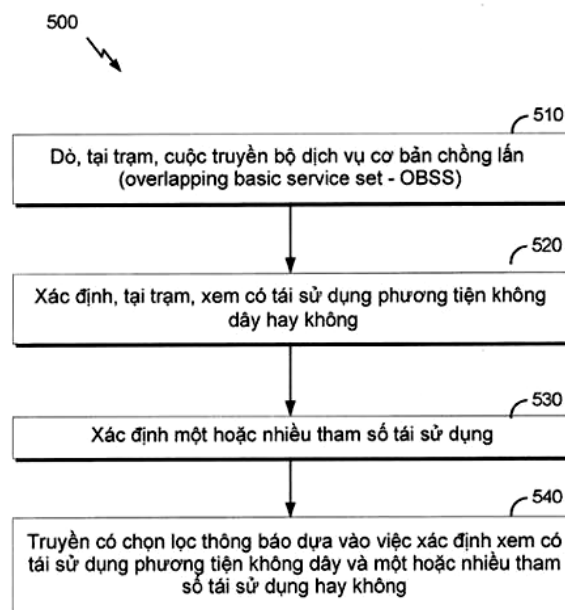
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) BARRIAC, Gwendolyn Denise (US); CHERIAN, George (US); MERLIN, Simone (IT); ASTERJADHI, Alfred (AL); ZHOU, Yan (CN); DING, Gang (US); TIAN, Qingjiang (CN)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ TRẠM TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ ĐIỂM TRUY CẬP**

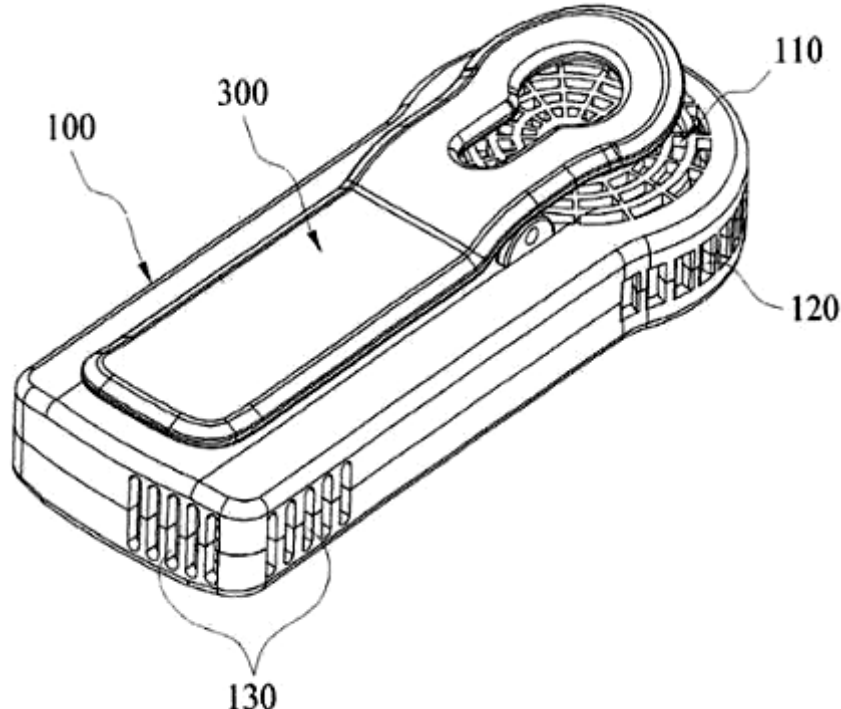
(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị quản lý việc tái sử dụng phương tiện không dây. Phương pháp quản lý việc tái sử dụng phương tiện không dây bao gồm bước xác định, tại điểm truy cập, xem có cho phép tái sử dụng phương tiện không dây bởi một hoặc nhiều trạm trong bộ dịch vụ cơ bản (basic service set - BSS) hay không. Phương pháp này còn bao gồm bước truyền, khi xác định cho phép tái sử dụng, chỉ báo rằng việc tái sử dụng phương tiện không dây có thể được cho phép đối với các trạm đáp ứng tiêu chuẩn. Phương pháp này còn bao gồm bước xác định một hoặc nhiều tham số tái sử dụng. Phương pháp này còn bao gồm bước truyền một hoặc nhiều tham số tái sử dụng.



- (11) **1-0031078 B** (15) 07/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/03/2015 324
- (21) 1-2014-02571 (85) 30/07/2014
- (22) 21/11/2012 (86) PCT/US2012/066222 21/11/2012
- (30) 61/581,637 30/12/2011 US (87) WO2013/101367 04/07/2013
61/581,636 30/12/2011 US
- (51) **A23L 1/305**; *A23C 9/20*; *A23L 1/29*
- (73) **ABBOTT LABORATORIES (US)**
100 Abbott Park Road, Abbott Park, IL 60064, United States of America
- (72) Mustafa VURMA (US); Kevin B. MAHAN (US); Jeffrey M. BOFF (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẤT TĂNG CƯỜNG BỔ DƯỠNG CHO SỮA MẸ DẠNG LÔNG CÔ ĐẶC VÀ PHƯƠNG PHÁP TĂNG CƯỜNG BỔ DƯỠNG CHO SỮA MẸ**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất tăng cường bổ dưỡng cho sữa mẹ dạng lỏng cô đặc, ổn định. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến chất tăng cường bổ dưỡng cho sữa mẹ dạng lỏng cô đặc, ổn định lâu dài có hoạt độ nước thấp, và theo một số phương án, độ pH thấp. Chất tăng cường bổ dưỡng cho sữa mẹ dạng lỏng cô đặc có thể còn chứa casein được thủy phân hoàn toàn, hàm lượng rắn cao, và probiotic. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tăng cường bổ dưỡng cho sữa mẹ.

- (11) **1-0031079 B** (15) 07/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2018 369
(21) 1-2017-00330 (85) 25/01/2017
(22) 09/03/2016 (86) PCT/KR2016/002311 09/03/2016
(87) WO2017/155133 14/09/2017
(51) **F04D 29/62; F04D 25/08; F04D 29/46**
(73) **NOVEL INNOVATIONS INC. (KR)**
(Hangang-ro 2-ga, Yongseong Biztel) F6, 109, Hangangdaero, Yongsangu, Seoul
04376 Republic of Korea
(72) Lee, Jun Hyung (KR)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **QUẠT KẸP**

- (57) Sáng chế đề cập đến quạt kẹp bao gồm vỏ (100) có cửa vào khí (110) được bố trí để cho phép không khí bên ngoài được đưa vào vỏ, và cửa ra khí (120, 130) được bố trí để cho phép không khí đã được đưa vào qua cửa vào khí được xả ra bên ngoài; bộ phận quạt (200) bao gồm mô-tơ (220) và quạt (210), được gắn trong vỏ, hút không khí bên ngoài qua cửa vào khí, và thổi không khí ra ngoài qua cửa ra khí; và kẹp (300) được liên kết với mặt ngoài của vỏ, và được cấu tạo để được mở hoặc đóng bằng lực đàn hồi.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031080 B | | (15) 07/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 27/11/2017 | 356 |
| (21) 1-2016-05168 | | (85) 29/12/2016 | |
| (22) 12/06/2015 | | (86) PCT/US2015/035535 | 12/06/2015 |
| (30) 14/303,081 | 12/06/2014 | US (87) WO2015/191989 | 17/12/2015 |

(51) **A23B 7/02; B01D 53/26**

(73) **SKINNY & CO., LLC (US)**

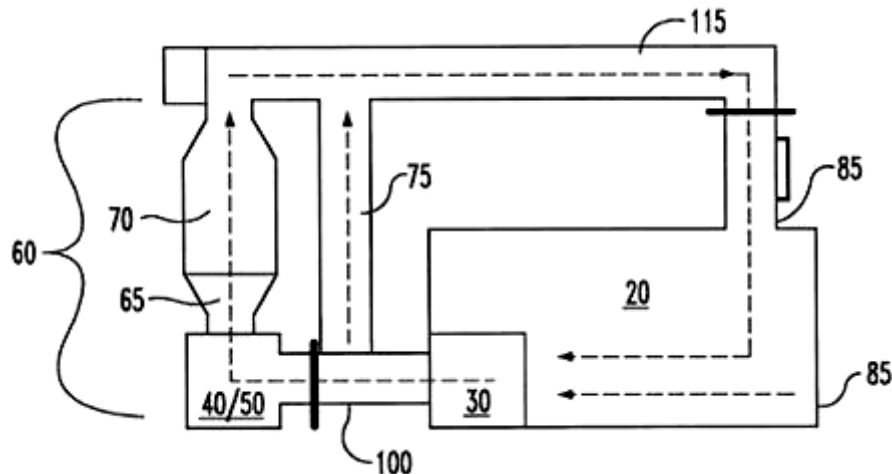
5762 West 74th Street, Indianapolis, IN 46278, United States of America

(72) TAN THUC, Nguyen (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

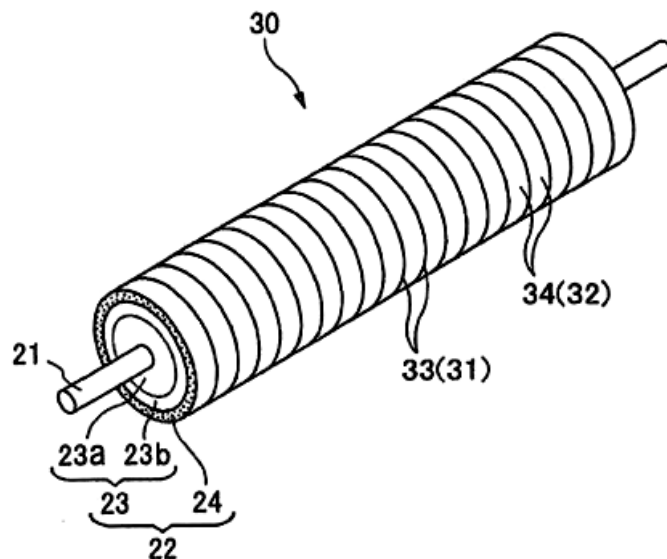
(54) **THIẾT BỊ KHỬ NƯỚC CHO SẢN PHẨM THÔ VÀ HỆ THỐNG KHỬ NƯỚC CHO SẢN PHẨM THÔ**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống (10) khử nước cho sản phẩm thô mà không đưa nhiệt thừa vào sản phẩm. Hệ thống này bao gồm buồng thứ nhất (20) để chứa không khí ẩm, ẩm, buồng thứ hai (40) nối thông chất lỏng với buồng thứ nhất (20) để làm mát và làm khô không khí ẩm, ẩm nhận được từ buồng thứ nhất (20) và bộ lọc (30) nối thông hoạt động giữa buồng thứ nhất (20) và thứ hai để loại các hạt lơ lửng ra khỏi không khí ẩm, ẩm đi qua đó với ống thoát nước nối thông hoạt động với buồng thứ hai (40) để loại nước ra khỏi đó. Buồng thứ ba (70) nối thông chất lỏng với buồng thứ hai (40) để tiếp nhận không khí được làm mát và khô từ đó và để tiếp nhận sản phẩm thô để sấy và thiết bị tạo luồng gió (55) nối thông hoạt động với buồng thứ hai (40) để đẩy không khí được làm mát và khô từ đó vào buồng thứ ba (70). Ngoài ra sáng chế còn đề cập đến thiết bị và phương pháp khử nước cho sản phẩm thô.

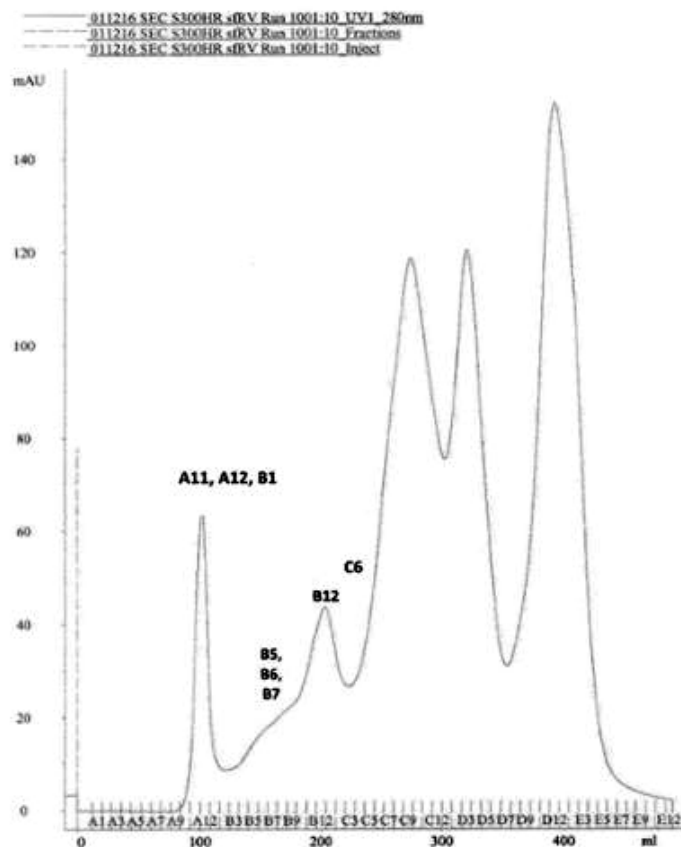


- | | | | |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031081 B | | (15) 07/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/05/2017 | 350 |
| (21) 1-2017-00860 | | (85) 09/03/2017 | |
| (22) 25/08/2015 | | (86) PCT/JP2015/073773 | 25/08/2015 |
| (30) 2014-175689 | 29/08/2014 JP | (87) WO2016/031791 | 03/03/2016 |
| (51) B65H 27/00 ; B65H 5/06; B41J 11/04; B41J 15/04 | | | |
| (73) SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064, Japan | | | |
| (72) NITTA, Haruhiko (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) | | | |
| (54) CON LĂN ĐÀN HỒI | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến con lăn đàn hồi bao gồm bộ phận đàn hồi phía lớp trong bao quanh trục con lăn; và lớp phủ bao quanh bộ phận đàn hồi phía lớp trong, lớp phủ tiếp xúc với đối tượng dạng băng. Lớp phủ được làm bằng nhựa silicon có độ cứng JIS-C nhỏ hơn hoặc bằng 20 độ. Lớp nền (23a) và lớp trung gian (23b) của bộ phận đàn hồi phía lớp trong (23) có độ cứng JIS-A nằm trong khoảng từ 30 đến 80 độ. Độ cứng cao su của lớp nền (23a) lớn hơn so với độ cứng cao su của lớp trung gian (23b). Lớp trung gian (23b) có độ bền xé lớn hơn hoặc bằng 25N/mm, độ bền xé được đo bằng một mẫu thử có dạng góc không mẻ theo tiêu chuẩn JIS K 6252. Lớp trung gian (23b) có các rãnh bên trong (31) có góc rãnh nằm trong khoảng từ 40 đến 160 độ và có phần cắt ngang dạng chữ V.



- (11) **1-0031082 B** (15) 10/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2017 357
- (21) 1-2017-03567 (85) 14/09/2017
- (22) 04/03/2016 (86) PCT/US2016/021003 04/03/2016
- (30) 62/128,744 05/03/2015 US (87) WO2016/141338 09/09/2016
- (51) **A61K 39/00; G01N 33/68; G01N 33/50**
- (73) **BOEHRINGER INGELHEIM ANIMAL HEALTH USA, INC. (US)**
3239 Satellite Blvd., Duluth, Georgia 30096, United States of America.
- (72) IYER, Arun V. (IN); HERMANN, Joseph Ralph (US); ROOF, Michael B. (US); VAUGHN, Eric Martin (US); SCHAEFFER, Merrill Lynn (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ KIT XÁC ĐỊNH CÁ THỂ ĐÃ DÙNG CHẾ PHẨM SINH MIỄN DỊCH CHỨA PROTEIN TÁI TỔ HỢP ĐƯỢC TẠO RA BẰNG HỆ BIỂU HIỆN BACULOVIRUT**
- (57) Sáng chế thuộc lĩnh vực dầu chuẩn tuân thủ và vacxin dầu chuẩn cho phép phân biệt giữa các cá thể bị nhiễm bệnh và cá thể đã được chủng ngừa bằng vacxin. Cụ thể, sáng chế đề cập đến phương pháp xác định xem một cá thể đã được dùng chế phẩm sinh miễn dịch chứa protein tái tổ hợp được tạo ra bằng hệ biểu hiện baculovirut trong tế bào côn trùng được nuôi cấy hay chưa. Sáng chế cũng đề cập đến baculovirut tái tổ hợp, chế phẩm sinh miễn dịch chứa protein tái tổ hợp được tạo ra bằng hệ biểu hiện baculovirut, và phương pháp sản xuất chế phẩm này.



(11) 1-0031083 B	(15) 10/01/2022		
(45) 25/02/2022	407B	(43) 25/12/2018	369
(21) 1-2018-04479		(85) 11/10/2018	
(22) 14/04/2016		(86) PCT/JP2016/062012	14/04/2016
		(87) WO2017/179173	19/10/2017

(51) **B21F 45/18; A44B 19/42; B21D 53/50**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

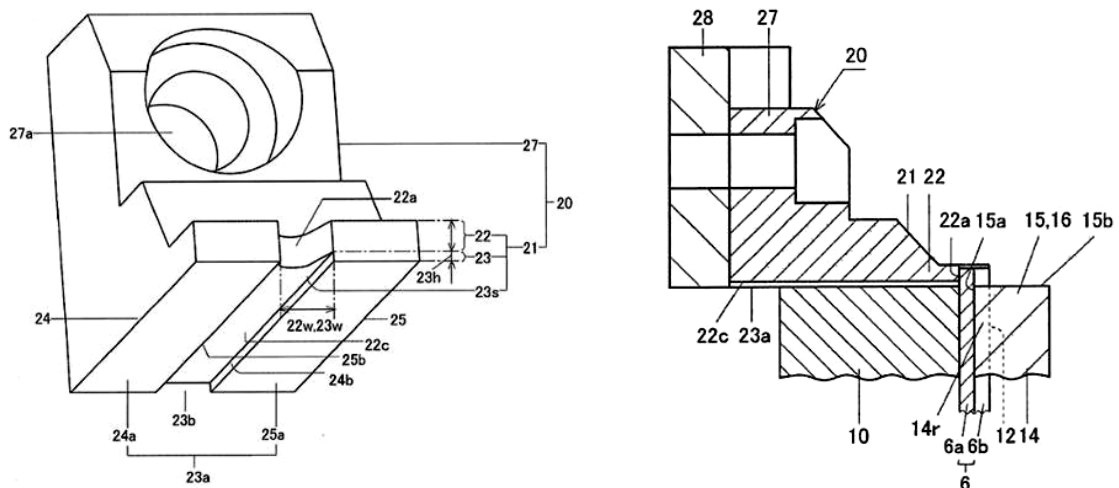
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

(72) OOTA Kyudou (JP); AOKI Toshio (VN); TSUCHIDA Shigeru (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CƠ CẤU TẠO HÌNH CHI TIẾT DÙNG CHO KHÓA KÉO TRƯỢT VÀ CHÀY CẮT CỦA NÓ**

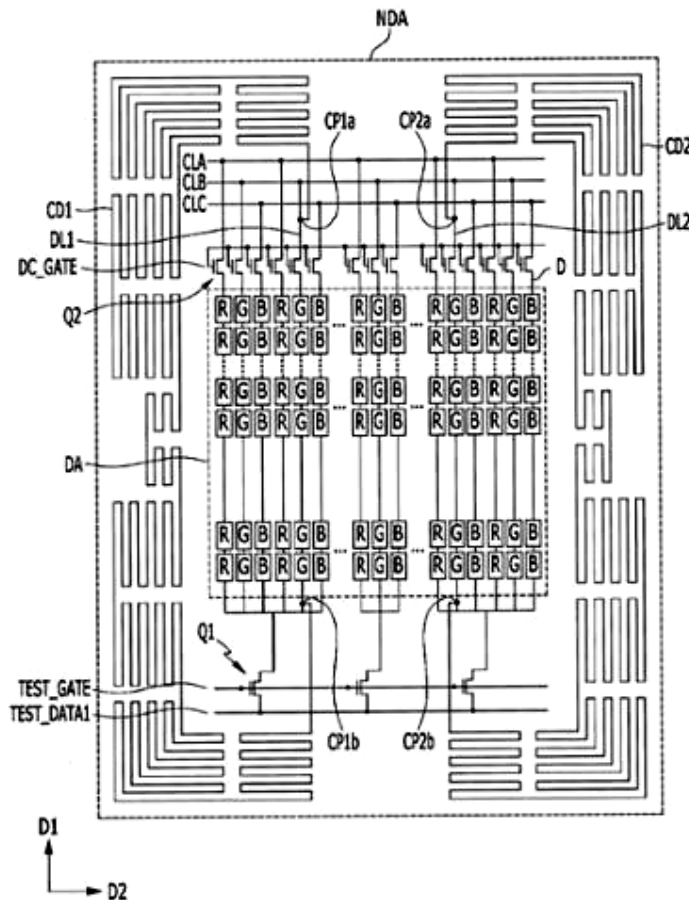
(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu tạo hình chi tiết dùng cho khóa kéo trượt dùng để cắt nguyên liệu dây dùng cho chi tiết, và chày cắt dùng để cắt nó có khả năng gia tăng độ bền của chày cắt. Cơ cấu tạo hình chi tiết dùng cho khóa kéo trượt theo sáng chế bao gồm khuôn cắt (14) và chày cắt (20) quay vào nhau theo hướng tuyến tính thứ hai vuông góc với hướng tuyến tính thứ nhất. Khuôn cắt và chày cắt lần lượt có các phần lưỡi (15, 21) cùng nhau cắt theo hướng tuyến tính thứ nhất nguyên liệu dây dùng cho chi tiết (6) và trượt được tương đối theo hướng tuyến tính thứ nhất. Nguyên liệu dây có hình dạng với cặp phần chân (6b, 6b) được phân nhánh từ phần đầu (6a). Cặp phần lưỡi lần lượt có các phần tâm lưỡi (16, 22) cắt nguyên liệu dây dùng cho chi tiết được cấp theo hướng từ khuôn cắt về phía chày cắt theo hướng tuyến tính thứ hai. Ít nhất một phần lưỡi trong số các phần lưỡi có phần lồi (23) nhô ra từ phần tâm lưỡi của nó, để phân cách cặp phần tâm lưỡi ra khỏi nhau theo hướng tuyến tính thứ hai. Cặp phần lưỡi lần lượt có các bề mặt tiếp xúc trượt (15c, 23a) quay vào nhau theo hướng tuyến tính thứ hai và tiếp xúc trượt với nhau ở vị trí của phần lồi. Cặp phần tâm lưỡi lần lượt có các bề mặt lưỡi, (15a, 22a) đâm vào nguyên liệu dây dùng cho chi tiết, và các bề mặt không tiếp xúc trượt (15b, 22c) lần lượt giao cắt với các bề mặt lưỡi. Cặp bề mặt không tiếp xúc trượt được đặt cách ra khỏi nhau theo hướng tuyến tính thứ hai.



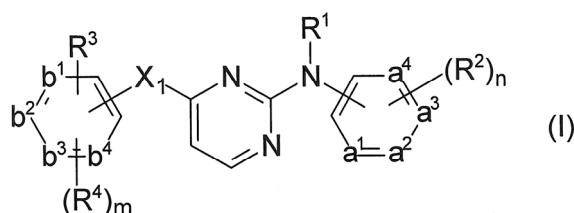
- (11) **1-0031084 B** (15) 10/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/07/2017 352
- (21) 1-2017-01626 (85) 28/04/2017
- (22) 01/10/2015 (86) PCT/JP2015/078001 01/10/2015
- (30) 2014-204208 02/10/2014 JP (87) WO2016/052718 07/04/2016
- (51) **C09K 17/20; E02D 17/20; C09K 17/18**
- (73) **DENKA COMPANY LIMITED (JP)**
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038338, Japan
- (72) FUKUDA, Koichi (JP); KONISHI, Hironori (JP); KOTE, Kazuhiro (JP);
MATSUNO, Ryuji (JP)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) **CHẤT CHỐNG XÓI MÒN ĐẤT, PHƯƠNG PHÁP PHỤC HỒI ĐẤT SỬ DỤNG CHẤT CHỐNG XÓI MÒN NÀY VÀ LỚP NỀN SINH DƯỠNG CHỨA CHẤT CHỐNG XÓI MÒN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất chống xói mòn đất chứa bột nhựa chống hút ẩm cực tốt. Theo sáng chế, chất chống xói mòn đất được đề xuất bao gồm bột nhựa tổng hợp tái phân tán được có tỷ trọng khối là 0,50g/ml hoặc nhỏ hơn. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp phục hồi đất sử dụng chất chống xói mòn này và lớp nền sinh dưỡng chứa chất chống xói mòn này.

- (11) **1-0031085 B** (15) 10/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 26/02/2018 359
 (21) 1-2017-03241
 (22) 22/08/2017
 (30) 10-2016-0106298 22/08/2016 KR
 (51) **G02F 001/133**
 (73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)**
 1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 17113, Republic of Korea
 (72) SHIN, Hey Jin (KR); KWAK, Won Kyu (KR); LEE, Seung-Kyu (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **BỘ HIỂN THỊ**

(57) Bộ hiển thị bao gồm: nền bao gồm vùng hiển thị để hiển thị hình ảnh và vùng không hiển thị được bố trí ở ngoại vi của vùng hiển thị; các điểm ảnh được bố trí ở vùng hiển thị; các đường truyền dữ liệu được nối với các điểm ảnh; và đường phát hiện vết nứt được bố trí ở vùng không hiển thị, trong đó đường phát hiện vết nứt bao gồm: các đoạn nối cụm kéo dài theo hướng thứ nhất, trong đó hướng thứ nhất song song với hướng kéo dài của cạnh của nền gần các đoạn nối cụm nhất; và các cụm phân đi dây được nối với nhau thông qua các đoạn nối cụm, trong đó số lượng các cụm phân đi dây là số chẵn.



- (11) **1-0031086 B** (15) 10/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/05/2012 290
 (21) 1-2011-03318 (85) 30/12/2003
 (22) 09/08/2002 (86) PCT/EP02/08953 09/08/2002
 (30) 01203090.4 13/08/2001 EP (87) WO 03/016306 27/02/2003
 02077748.8 10/06/2002 EP
 (51) **C07D 403/12**; C07C 211/00; C07D 233/96; C07D 239/46; C07D 239/48; C07D 417/12; C07D 403/14; C07D 407/12; C07D 409/12; C07D 413/12; A61K 31/505; C07D 401/12
 (62) 1-2003-01183
 (73) **JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)**
 Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium
 (72) GUILLEMONT, Jérôme Emile Georges (FR); VAN AKEN, Koen Jeanne Alfons (BE); PALANDJIAN, Patrice (FR); VINKERS, Hendrik Maarten (NL); JANSSEN, Paul Adriaan Jan (BE); DE JONGE, Marc René (NL); DAEYAERT, Frederik Frans Desiré (BE); KOYMANS, Lucien Maria Henricus (NL); LEWI, Paulus Joannes (BE); HEERES, Jan (NL)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **HỢP CHẤT PYRIMIDIN CÓ TÁC DỤNG ỨC CHẾ QUÁ TRÌNH SAO CHÉP CỦA VIRUT HIV, ĐƯỢC PHÂN CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ QUY TRÌNH BẢO CHẾ DƯỢC PHẨM**
 (57) Sáng chế đề cập đến chất ức chế quá trình sao chép của HIV có công thức (I), N-oxit, muối cộng được dụng, amin bậc bốn và chất đồng phân hoá học lập thể của chúng:



trong đó vòng chứa $-a^1=a^2-a^3=a^4-$ và $-b^1=b^2-b^3=b^4-$ là phenyl, pyridyl, pyrimidinyl, pirazinyl, pyridazinyl; n bằng 0 đến 5; m bằng 1 đến 4; R^1 là hydro; aryl; formyl; C_{1-6} alkylcarbonyl; C_{1-6} alkyl; C_{1-6} alkyloxycarbonyl, C_{1-6} alkyl được thế, C_{1-6} alkylcarbonyl; R^2 là hydroxy, halo, C_{1-6} alkyl tùy ý được thế, C_{3-7} cycloalkyl, C_{2-6} alkenyl tùy ý được thế, C_{2-6} alkynyl tùy ý được thế, C_{1-6} alkyloxy, C_{1-6} alkyloxycarbonyl, carboxyl, xyano, nitro, amino, mono hoặc di(C_{1-6} alkyl)amino, polyhalometyl, polyhalometyloxy, polyhalometylthio, $-S(=O)_pR^6$, $-NH-S(=O)_pR^6$, $-C(=O)R^6$, $-NHC(=O)H$, $-C(=O)NHNH_2$, $-NHC(=O)R^6$, $-C(=NH)R^6$ hoặc dị vòng có 5 cạnh; X_1 là $-NR^5-$, $-NH-NH-$, $-N=N-$, $-O-$, $-C(=O)-$, C_{1-4} alkandiyl, $-CHOH-$, $-S-$, $-S(=O)_p-$, $-X_2-C_{1-4}$ alkandiyl- hoặc $-C_{1-4}$ alkandiyl- X_2- ; R^3 là NHR^{13} ; $NR^{13}R^{14}$; $-C(=O)-NHR^{13}$; $-C(=O)-NR^{13}R^{14}$; $-C(=O)-R^{15}$; $-CH=N-NH-C(=O)-R^{16}$; C_{1-6} alkyl

được thế; C₁₋₆alkyloxyC₁₋₆alkyl tùy ý được thế; C₂₋₆alkenyl được thế; C₂₋₆alkynyl được thế; C₁₋₆alkyl được thế bằng hydroxy và một nhóm thế thứ hai; -C(=N-O-R⁸)-C₁₋₄alkyl; R⁷ hoặc -X₃-R⁷; R⁴ là halo, hydroxy, C₁₋₆alkyl, C₃₋₇xycloalkyl, C₁₋₆alkyloxy, xyano, nitro, polyhaloC₁₋₆alkyl, polyhaloC₁₋₆alkyloxy, aminocarbonyl, C₁₋₆alkyloxycarbonyl, C₁₋₆alkylcarbonyl, formyl, amino, mono hoặc di(C₁₋₄alkyl)amino; sáng chế cũng đề cập đến việc sử dụng hợp chất này để sản xuất thuốc, quy trình điều chế chúng và dược phẩm chứa chúng.

- (11) **1-0031087 B** (15) 10/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/01/2017 346
(21) 1-2016-03567 (85) 23/09/2016
(22) 10/04/2015 (86) PCT/SE2015/050428 10/04/2015
(30) 14164524.2 14/04/2014 EP (87) WO2015/160302 22/10/2015
(51) **C22C 33/02; C22C 38/24; C22C 38/36; C22C 38/22**
(73) **UDDEHOLMS AB** (SE)
S-683 85 Hagfors, Sweden
(72) HILLSKOG Thomas (SE); BENGTSSON Kjell (SE); DAMM Petter (SE);
ENGSTRÖM SVENSSON Annika (SE); ROBERTSSON Rikard (SE); STEINER
Kristoffer (SE); FORSBERG Amanda (SE); TIDESTEN Magnus (SE);
EMANUELSSON Pär (SE)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **THÉP CÔNG CỤ GIA CÔNG NGUỘI**

(57) Sáng chế đề cập đến thép công cụ gia công nguội. Thép này chứa các thành phần
chính (tính theo % khối lượng) như sau:
C 2,2 - 2,4
Si 0,1 - 0,55
Mn 0,2 - 0,8
Cr 4,1 - 5,1
Mo 3,1 - 4,5
V 7,2 - 8,4
lượng còn lại là các nguyên tố tùy chọn, sắt và các tạp chất.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0031088 B | | (15) 10/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/12/2014 | 321 |
| (21) 1-2014-00402 | | (85) 10/02/2014 | |
| (22) 09/07/2012 | | (86) PCT/US2012/045906 | 09/07/2012 |
| (30) 61/506,434 | 11/07/2011 | US | (87) WO2013/009674 |
| | 13/539,843 | 02/07/2012 | US |

(51) **A61F 6/18; A61F 6/14; A61B 17/34; A61B 17/42**

(73) **MEDICINES360 (US)**

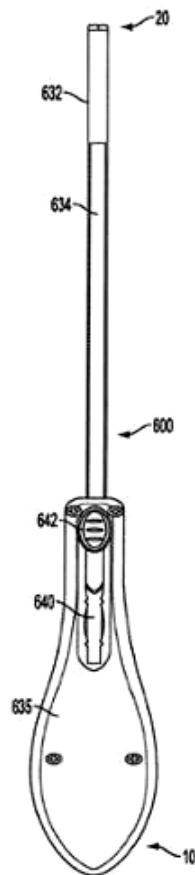
353 Sacramento Street, Suite 900, San Francisco, California 94111, United States of America

(72) DECKMAN, Rob (US); REPP, Richard, E. (US); GUYER, Curt (US); WESTENDORF, Justin (US); PARMER, Timothy (US)

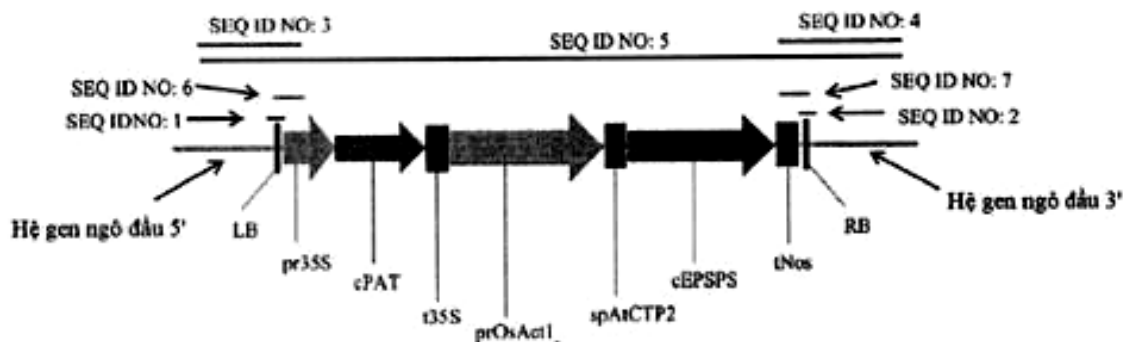
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **DỤNG CỤ CÀI CHO DỤNG CỤ ĐẶT TRONG TỬ CUNG (IUD) VÀ BỘ KIT BAO GỒM DỤNG CỤ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống trong tử cung (dụng cụ cài) bao gồm dụng cụ đặt trong tử cung (IUD), dụng cụ cài hoặc dụng cụ chuyên dùng để đặt IUD vào trong cổ tử cung của bệnh nhân nữ, các phương pháp liên quan đến quy trình đặt, và các phương pháp sản xuất dụng cụ cài này.

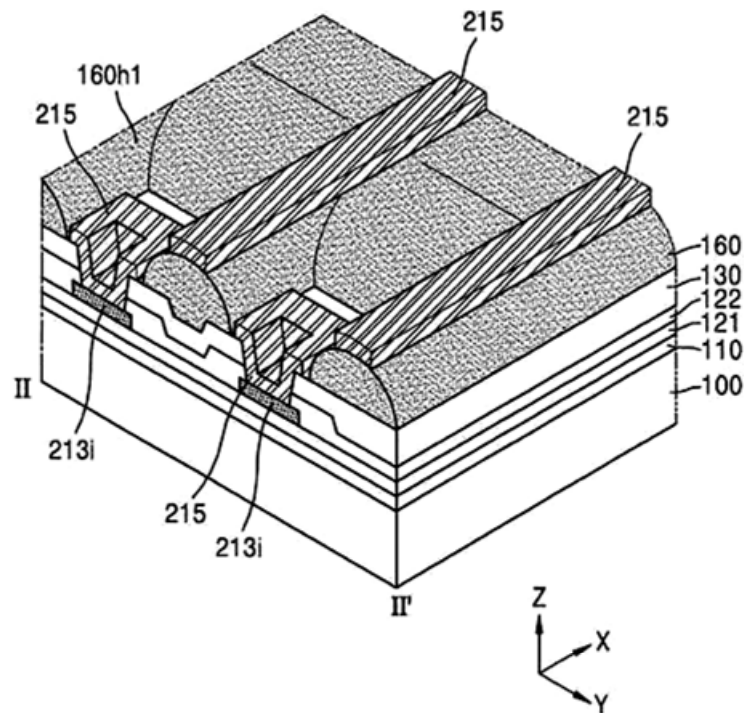


- (11) **1-0031089 B** (15) 10/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 26/02/2018 359
 (21) 1-2017-04735 (85) 27/11/2017
 (22) 28/04/2016 (86) PCT/CN2016/080542 28/04/2016
 (30) 201510219911.8 30/04/2015 CN (87) WO2016/173508 A1 03/11/2016
 (51) *C12N 15/11; A01H 1/02; A01H 5/00; A01N 47/44; A01P 7/04; A01G 7/06; C12N 15/32; C12N 15/54; C12N 15/82; C12N 5/10; C12Q 1/68*
 (73) **BEIJING DABEINONG BIOTECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
 No.49 Building, Institute for Application of Atomic Energy, Chinese Academy of Agricultural Sciences, No.2 Yuanmingyuan West Road, Haidian District, Beijing 100193, P.R. China
 (72) KANG, Yuejing (CN); GUO, Mingxin (CN); LIU, Haili (CN); ZHANG, Chengwei (CN); DING, Derong (CN); JIAO, Guowei (CN); WEI, Xuesong (CN); TANG, Bo (CN); XIA, Zuling (CN); XIONG, Guanjun (CN); XU, Liang (CN); BAO, Xiaoming (US)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC ĐỂ PHÁT HIỆN NGÔ CHỊU ĐƯỢC THUỐC DIỆT CỎ DBN9858, PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN NGÔ NÀY VÀ BỘ KIT PHÁT HIỆN ADN**
 (57) Sáng chế đề cập đến trình tự axit nucleic để phát hiện ngô chịu được thuốc diệt cỏ DBN9858, phương pháp phát hiện ngô nêu trên, và bộ kit phát hiện ADN.



- (11) **1-0031090 B** (15) 10/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/10/2018 367
 (21) 1-2018-01395
 (22) 02/04/2018
 (30) 10-2017-0041932 31/03/2017 KR
 (51) **H01L 27/32**
 (73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)**
 1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Korea
 (72) Joongsoo Moon (KR); Wonkyu Kwak (KR); Kwangmin Kim (KR); Kiwook Kim (KR); Dongsoo Kim (KR); Hyunae Park (KR); Jieun Lee (KR); Changkyu Jin (KR)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị bao gồm: tấm nền có vùng uốn cong ở giữa vùng thứ nhất và vùng thứ hai; các đường dẫn điện bên trong trên tấm nền ở vùng thứ nhất; các đường dẫn điện bên ngoài trên tấm nền ở vùng thứ hai; lớp vật liệu hữu cơ che vùng uốn cong và che ít nhất một phần các đường dẫn điện bên trong và các đường dẫn điện bên ngoài này; và các đường nối trên lớp vật liệu hữu cơ và nối các đường dẫn điện bên trong lần lượt với các đường dẫn điện bên ngoài. Lỗ xuyên qua lớp vật liệu hữu cơ được xác định xuyên qua lớp vật liệu hữu cơ, các đường nối lần lượt được nối với các đường dẫn điện bên trong thông qua lỗ xuyên qua lớp vật liệu hữu cơ này, và bề mặt phía trên của lớp vật liệu hữu cơ giữa các lỗ xuyên qua lớp vật liệu hữu cơ này có dạng hình cong lồi.



- (11) **1-0031091 B** (15) 10/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/10/2016 343
- (21) 1-2016-00949 (85) 15/03/2016
- (22) 18/09/2014 (86) PCT/EP2014/069895 18/09/2014
- (30) 13185007.5 18/09/2013 EP (87) WO2015/040113 26/03/2015
- (51) **B44C 1/17; B41M 3/12**
- (73) 1. **BASF SE (DE)**
67056 Ludwigshafen, Germany
2. **LS INDUSTRIELACKE GMBH (DE)**
II. Schnieringstr. 57, 45329 Essen, Germany
- (72) **BIEHLER, Manfred (DE); LITZCKE, Dieter (DE)**
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **MÀNG TRUYỀN NHIỆT, QUY TRÌNH SẢN XUẤT MÀNG TRUYỀN NHIỆT VÀ QUY TRÌNH PHỦ BỀ MẶT VẬT DỤNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến màng truyền nhiệt, bao gồm: a) màng lót (2), b) ít nhất một, ví dụ một, hai hoặc ba, lớp phủ (3) được đặt trực tiếp trên màng lót (2), c) ít nhất một, cụ thể chính xác là một, lớp kết dính polyme dán kín được bằng nhiệt (4), trong đó lớp phủ này dựa trên chế phẩm lỏng, đóng rắn bằng bức xạ, không chứa nước, chứa ít nhất 60% trọng lượng, cụ thể là ít nhất 70% trọng lượng, theo tổng trọng lượng của chế phẩm, thành phần đóng rắn được chọn từ các oligome hữu cơ có các liên kết đôi không no kiểu etylen và hỗn hợp của các oligome này với các monome có ít nhất một liên kết đôi không no kiểu etylen. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình sản xuất màng truyền nhiệt này và phương pháp phủ hoặc quét sơn bề mặt đối tượng bằng cách sử dụng màng truyền nhiệt theo sáng chế.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031092 B | | (15) 10/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 26/12/2016 | 345 |
| (21) 1-2016-02528 | | (85) 08/07/2016 | |
| (22) 31/12/2014 | | (86) PCT/US2014/073050 | 31/12/2014 |
| (30) 14/151,368 | 09/01/2014 | US (87) WO2015/105723 | 16/07/2015 |

(51) **C01F 7/00; C01F 7/06**

(73) **NALCO COMPANY (US)**

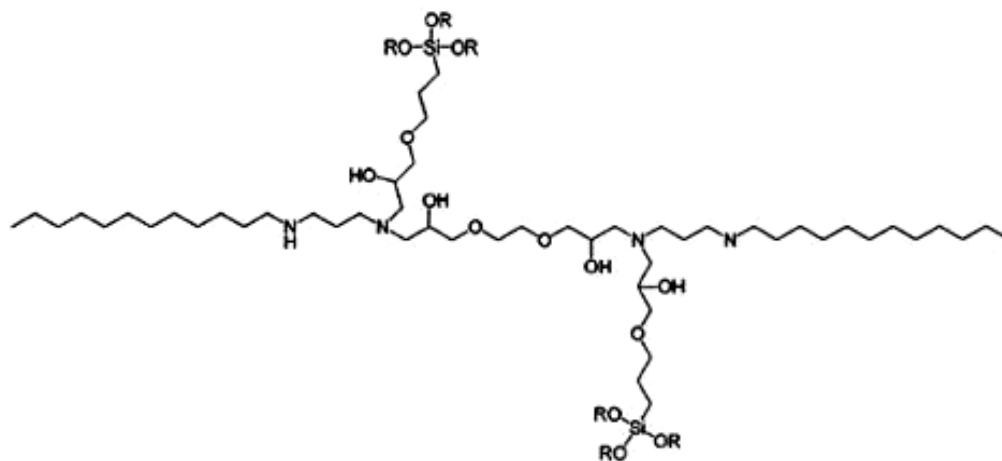
1601 W. Diehl Road, Naperville, Illinois 60563, United States of America

(72) URBANI, Carl Nicolas (AU); LA, Timothy (US); KILDEA, John David (AU)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP LÀM GIẢM CẶN CHỨA NHÔM SILICAT TRONG QUY TRÌNH BAYER**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và chế phẩm để hạn chế sự tích tụ cặn DSP trong hệ thống tuần hoàn dịch của thiết bị trong quy trình Bayer. Phương pháp này bao gồm bước bổ sung một hoặc nhiều phân tử nhỏ dựa trên chất hoạt động bề mặt GPS vào hệ thống tuần hoàn dịch. Các chất ức chế cặn này làm giảm sự hình thành cặn DSP và nhờ đó làm tăng sản lượng dịch tạo thành từ thiết bị trong quy trình Bayer, làm tăng thời gian vận hành thiết bị trong quy trình Bayer và làm giảm nhu cầu đối với các chất tẩy rửa axit nguy hiểm và đắt đỏ cho thiết bị trong quy trình Bayer. Kết quả là, sáng chế đề xuất việc làm giảm đáng kể tổng chi phí vận hành quy trình Bayer.



- | | | | | |
|-------------------------|-------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031093 B | | | (15) 10/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | | 407B | (43) 25/11/2020 | 392 |
| (21) 1-2020-05185 | | | (85) 28/11/2017 | |
| (22) 17/08/2015 | | | (86) PCT/JP2015/073032 | 17/08/2015 |
| (30) 2015-094213 | 01/05/2015 | JP | (87) WO2016/178292 A1 | 10/11/2016 |
| | 2015-094216 | 01/05/2015 | JP | |
| | 2015-094215 | 01/05/2015 | JP | |

(51) **A01D 67/00**

(62) 1-2017-04785

(73) **KUBOTA CORPORATION (JP)**

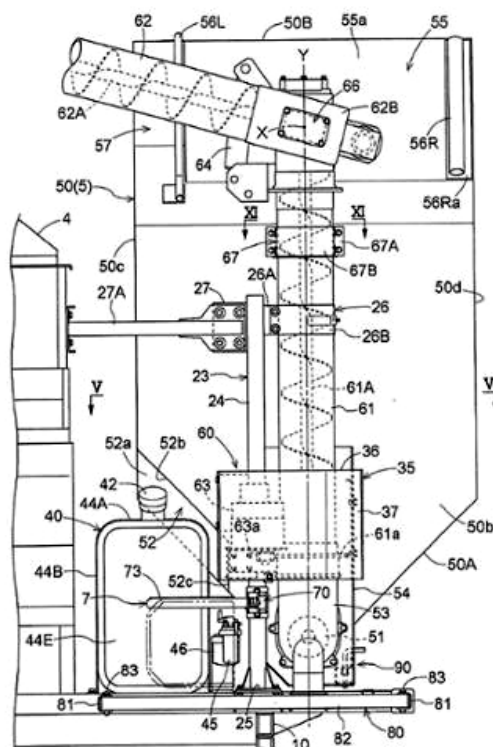
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 5568601, Japan

(72) AIDA Hiroshi (JP); FUKAI Hiroshi (JP); HAYASHI Shigeyuki (JP); HIFUMI Yoshiki (JP); OKAMOTO Shuzo (JP); AOYAMA Yuya (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG TIỆN LÀM VIỆC**

(57) Sáng chế đề cập đến máy làm việc bao gồm: thùng chứa nhiên liệu (40) được bố trí ở phần phía sau của thân máy di chuyển; và bộ hỗ trợ nạp nhiên liệu (7) được bố trí phía sau thùng chứa nhiên liệu (40) và trên đó có thể lắp bể chứa nạp nhiên liệu. Bộ hỗ trợ nạp nhiên liệu (7) có cấu tạo sao cho định hướng gắn của nó trên thân máy di chuyển là có thể chuyển sang trạng thái sử dụng trong đó bề mặt lắp của nó quay hướng lên trên, và trạng thái xếp lại trong đó bề mặt lắp được đặt để đối diện với thành phía sau của thùng chứa nhiên liệu (40). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương tiện làm việc.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0031094 B | | (15) 10/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/05/2018 | 362 |
| (21) 1-2018-01290 | | (85) 27/03/2018 | |
| (22) 06/09/2016 | | (86) PCT/US2016/050351 | 06/09/2016 |
| (30) 62/215,640 | 08/09/2015 | US | (87) WO2017/044404 |
| | 62/262,003 | 02/12/2015 | US |

(51) **B24D 3/18; C09K 3/14; B24D 11/02**

(73) **3M INNOVATIVE PROPERTIES COMPANY (US)**

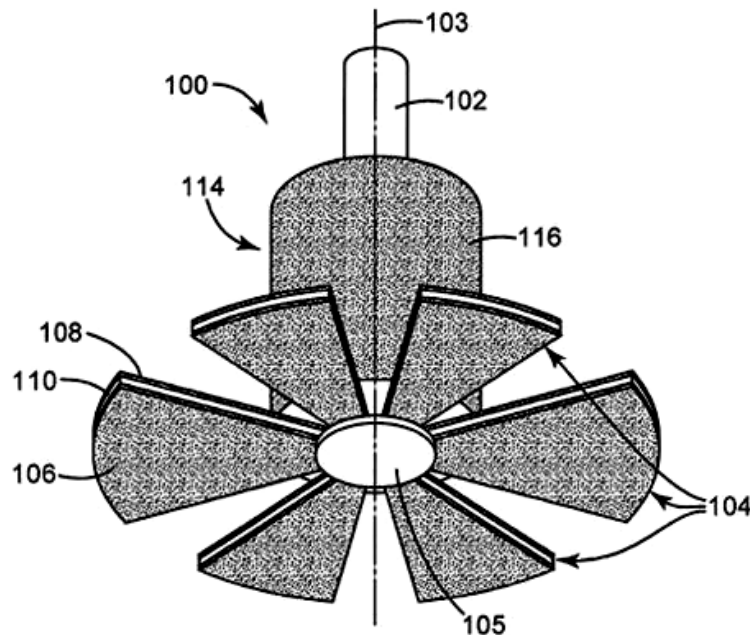
3M Center, Post Office Box 33427, Saint Paul, Minnesota 55133-3427, United States of America

(72) SVENTEK, Bruce Alan (US); BAIRD, David Gordon (US); PAINTER, Adam J. (US); STAPLETON, Dennis J. (US); GAGLIARDI, John J. (US)

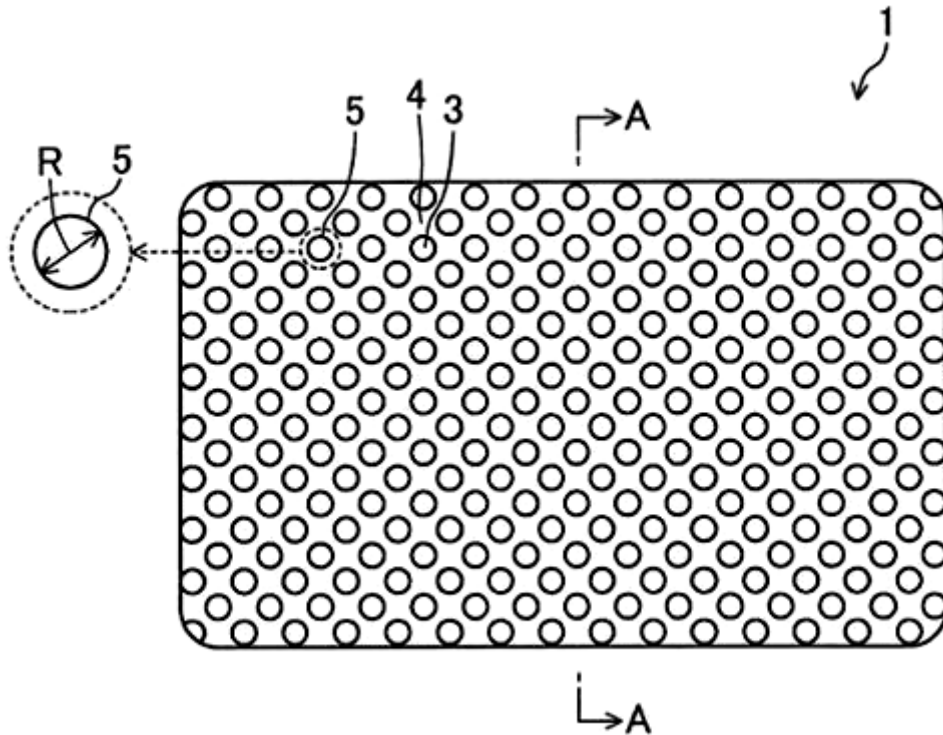
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **DỤNG CỤ MÀI QUAY VÀ PHƯƠNG PHÁP HOÀN THIỆN MÉP CỦA TẮM KÍNH CHE**

(57) Sáng chế đề xuất dụng cụ mài quay và phương pháp hoàn thiện mép của tấm kính che. Dụng cụ mài quay này bao gồm thân dụng cụ định ra trục quay cho dụng cụ quay, và bề mặt gia công mài bên ngoài. Bề mặt gia công mài bên ngoài bao gồm nhựa, và các composit mài gồm xốp được phân tán trong nhựa, các composit mài gồm xốp này bao gồm các hạt mài riêng lẻ được phân tán trong nền gồm xốp. Ít nhất một phần của nền gồm xốp bao gồm vật liệu gồm thủy tinh. Tỷ lệ của cỡ composit mài gồm xốp trung bình so với cỡ hạt mài riêng lẻ trung bình không lớn hơn 15:1.



- (11) **1-0031095 B** (15) 10/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/01/2019 370
 (21) 1-2018-04408 (85) 05/10/2018
 (22) 01/03/2017 (86) PCT/JP2017/008146 01/03/2017
 (30) 2016-044004 08/03/2016 JP (87) WO2017/154702 14/09/2017
 (51) *A01M 1/14; A01N 25/34; A01N 27/00; A01P 7/02; A01N 37/02; A01N 37/06; A01N 65/00; A01M 1/02; A01N 35/02*
 (73) **KURARAY TRADING CO., LTD.** (JP)
 8-1, Kakuda-cho, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8611, Japan
 (72) AKIBA Eiji (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **TẮM BẦY VE BÉT**
 (57) Sáng chế đề cập đến tấm bầy ve bét (1) bao gồm tấm dính (3) bầy ve bét và tấm nhựa (4) được đặt trên tấm dính (3) và chứa chất thu hút ve bét. Tấm nhựa (4) có nhiều lỗ hở (5) để lộ tấm dính (3).



(11) **1-0031096 B** (15) 11/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/02/2020 383

(21) 1-2019-06342

(22) 13/11/2019

(51) **H05H 1/24; F23G 5/027**

(73) **NGUYỄN QUỐC SỸ (VN)**

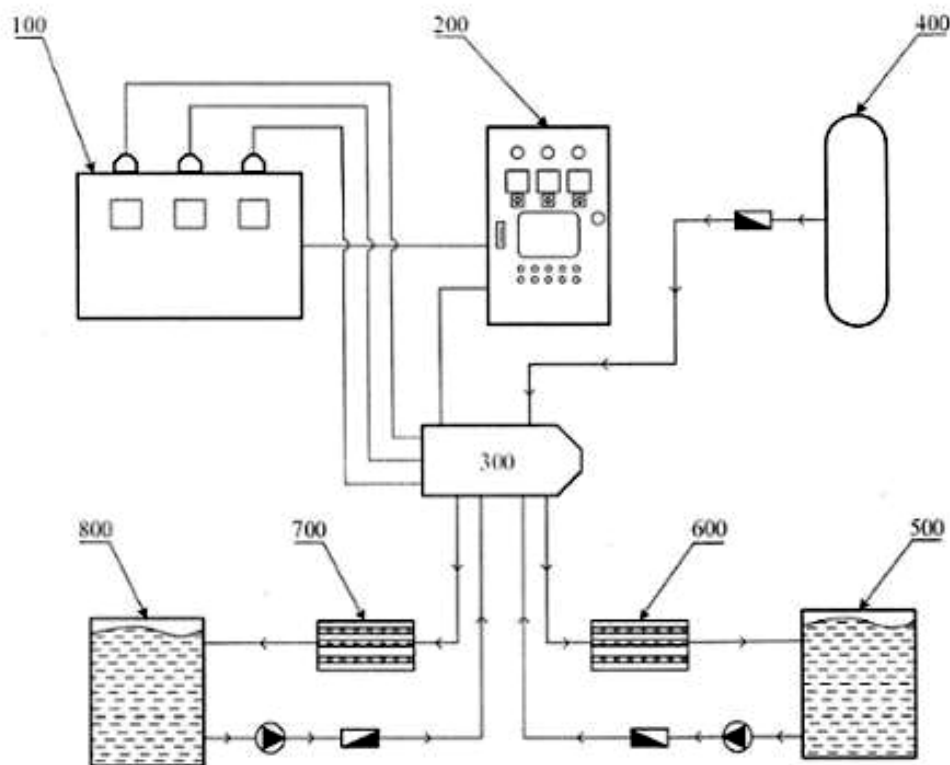
44A Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

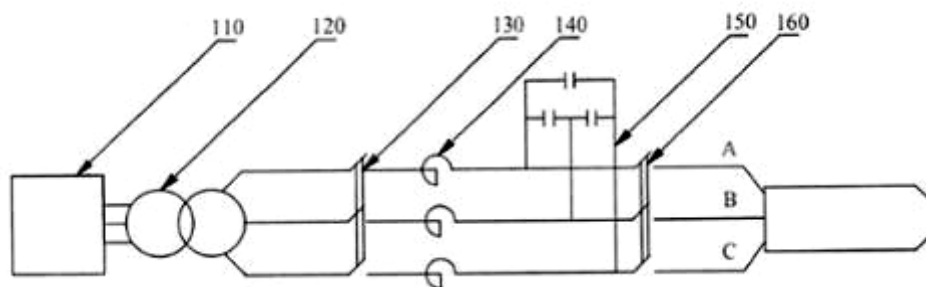
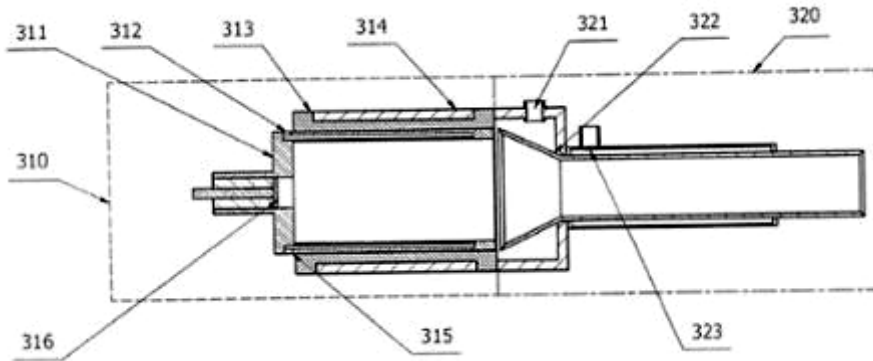
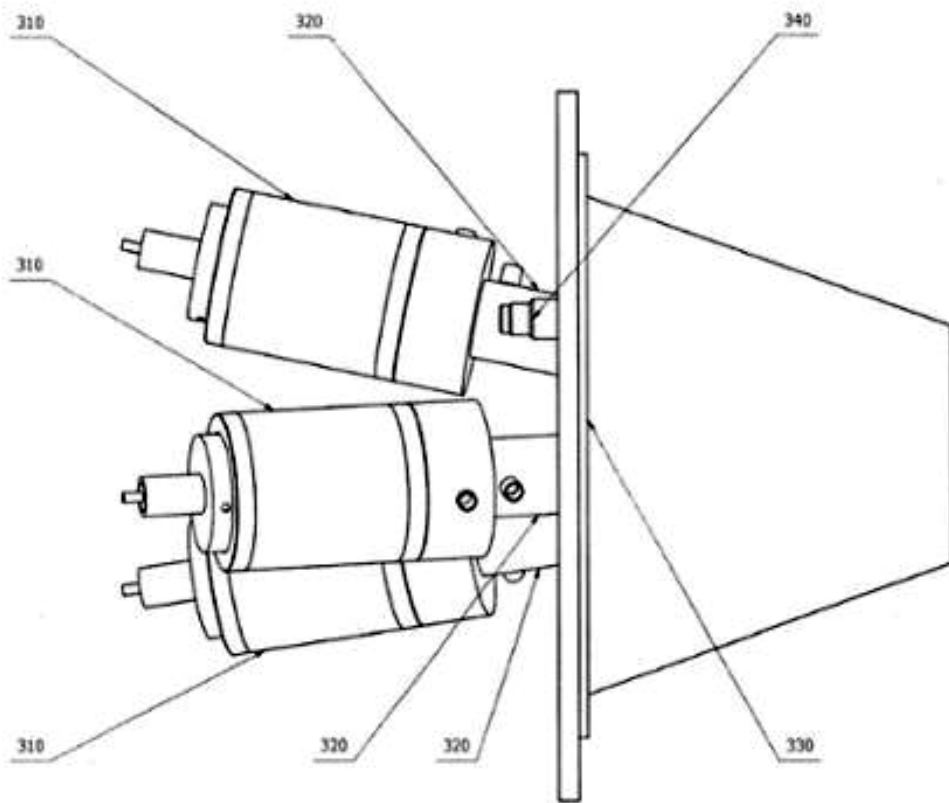
(72) Nguyễn Quốc Sỹ (VN); Sergei Popov (RU); Nguyễn Tiến Võ (VN); Nguyễn Trọng Bằng (VN); Nguyễn Nghĩa (VN); Nguyễn Thái Quốc Huy (VN); Bùi Công Trứ (VN); Phạm Ngọc Tân (VN); Nguyễn Thành Tâm (VN); Đỗ Ngọc Sơn (VN)

(54) **HỆ THỐNG ĐẦU PHÁT PLASMA DÒNG ĐIỆN BA PHA DÙNG CHO XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống đầu phát plasma sử dụng dòng điện ba pha cho xử lý các loại chất thải rắn bao gồm chất thải sinh hoạt, chất thải y tế, chất thải công nghiệp, các loại chất thải nguy hại, độc và cực độc v.v. Hệ thống đầu phát plasma là bộ phận cơ bản, bộ phận lõi trong các dây chuyền công nghệ plasma xử lý chất thải. Hệ thống sử dụng trong các lò plasma có nguồn chất thải đầu vào có thể không phân loại. Nguồn nhiệt tập trung ở nhiệt độ cao của dòng plasma cho phép không tạo ra các khí thải độc hại như dioxin và furan.

Cấu thành cơ bản của hệ thống gồm có: Đầu phát plasma, hệ thống cấp điện ba pha, hệ thống điều khiển, hệ thống cấp nước và làm mát, hệ thống cấp khí.





- | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|
| (11) 1-0031097 B | (15) 11/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 26/06/2017 |
| (21) 1-2017-01435 | (85) 19/04/2017 | 351 |
| (22) 26/09/2014 | (86) PCT/CN2014/087555 | 26/09/2014 |
| | (87) WO2016/045088 | 31/03/2016 |

(51) **H04M 1/725**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

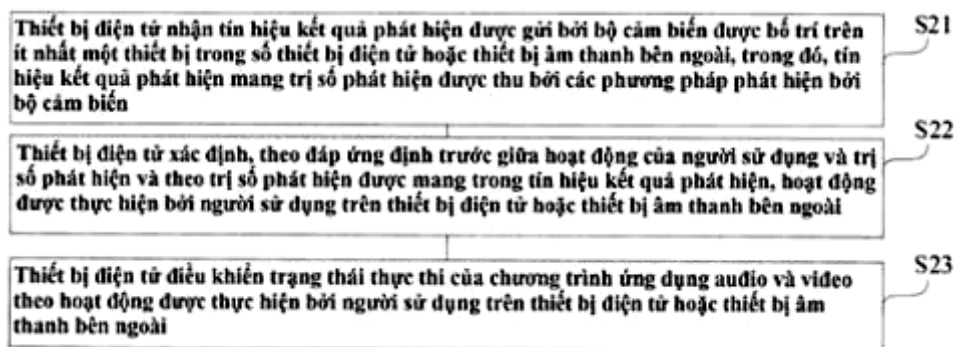
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong
518129, China

(72) GAN, Yuanli (CN); CHEN, Xiaochen (CN); SUN, Rui (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÀ THIẾT BỊ ĐÀU CUỐI**

(57) Các phương án thực hiện của sáng chế đề cập tới công nghệ viễn thông và đề xuất phương pháp và thiết bị để điều khiển chương trình ứng dụng, và thiết bị điện tử, sao cho trong trạng thái mà trong đó thiết bị điện tử được kết nối tới thiết bị âm thanh bên ngoài, cách được sử dụng bởi thiết bị điện tử để xử lý chương trình ứng dụng audio và video có thể được thông minh hóa. Bộ cảm biến được bố trí trên ít nhất một thiết bị trong số thiết bị điện tử hoặc thiết bị âm thanh bên ngoài. Phương pháp bao gồm bước: nhận, bởi thiết bị điện tử, tín hiệu kết quả phát hiện được gửi bởi bộ cảm biến, trong đó tín hiệu kết quả phát hiện là tín hiệu mang trị số phát hiện được thu bởi các phương pháp phát hiện bởi bộ cảm biến; xác định, bởi thiết bị điện tử theo đáp ứng định trước và trị số phát hiện, hoạt động được thực hiện bởi người sử dụng trên thiết bị điện tử hoặc thiết bị âm thanh bên ngoài; và điều khiển, bởi thiết bị điện tử, trạng thái thực thi của chương trình ứng dụng audio và video theo hoạt động. Sáng chế được áp dụng cho công nghệ điều khiển thông minh.



- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031098 B | | (15) 11/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/07/2018 | 364 |
| (21) 1-2018-01712 | | (85) 20/04/2018 | |
| (22) 25/09/2015 | | (86) PCT/CN2015/090809 | 25/09/2015 |
| | | (87) WO2017/049625 | 30/03/2017 |

(51) **H04W 68/02; H04W 76/04**

(73) **NOKIA SOLUTIONS AND NETWORKS OY (FI)**

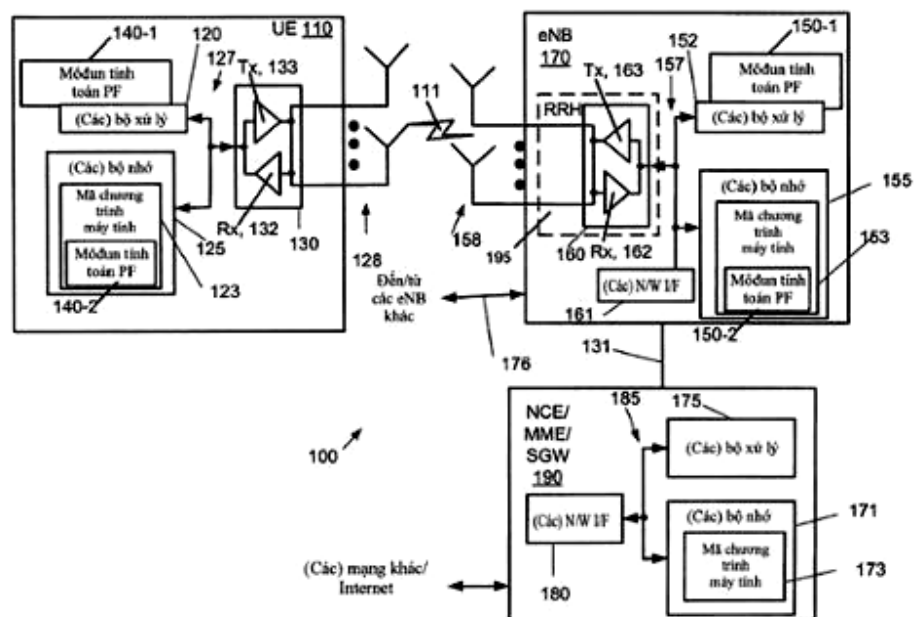
Karaportti 3 02610 Espoo, Finland

(72) WU, Chunli (CN); ZHANG, Yanji (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

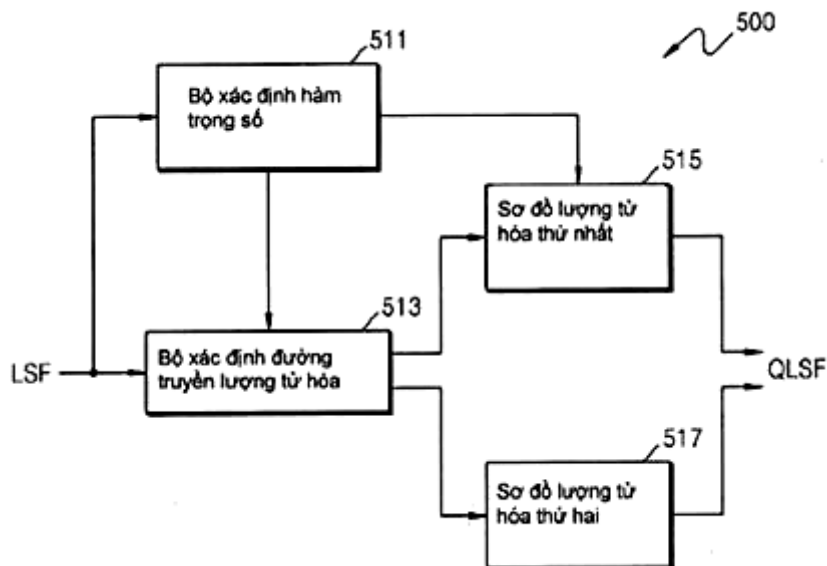
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN Ở THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để tính toán khung nhấn tin/xác suất nhấn tin (Paging Frame/Paging Occasion, PF/PO) nhằm sử dụng cho việc nhận gián đoạn nâng cao (enhanced Discontinuous Reception, eDRX). Trong phương pháp này, siêu khung cụ thể sẽ được sử dụng để nhấn tin thông tin trong chu kỳ được xác định. Chu kỳ này bao gồm nhiều khoảng thời gian eDRX, và bao gồm một số lượng siêu khung. Mỗi khoảng thời gian trong số các khoảng thời gian eDRX có cùng một thời khoảng. Việc xác định sử dụng ít nhất là giá trị tương ứng với định danh của thiết bị người dùng (User Equipment, UE) và thời khoảng để xác định siêu khung cụ thể. Chỉ số được xác định của khung nhấn tin và khung con nhấn tin thứ nhất, trong các khung nhấn tin liên tiếp, trong siêu khung cụ thể. Một hoặc nhiều khung trong số các khung nhấn tin liên tiếp và các khung con nhấn tin tương ứng trong siêu khung cụ thể được giám sát bằng cách sử dụng chỉ số được xác định của khung nhấn tin và khung con nhấn tin thứ nhất. Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị và hệ thống truyền thông để tính toán PF/PO nhằm sử dụng cho eDRX.



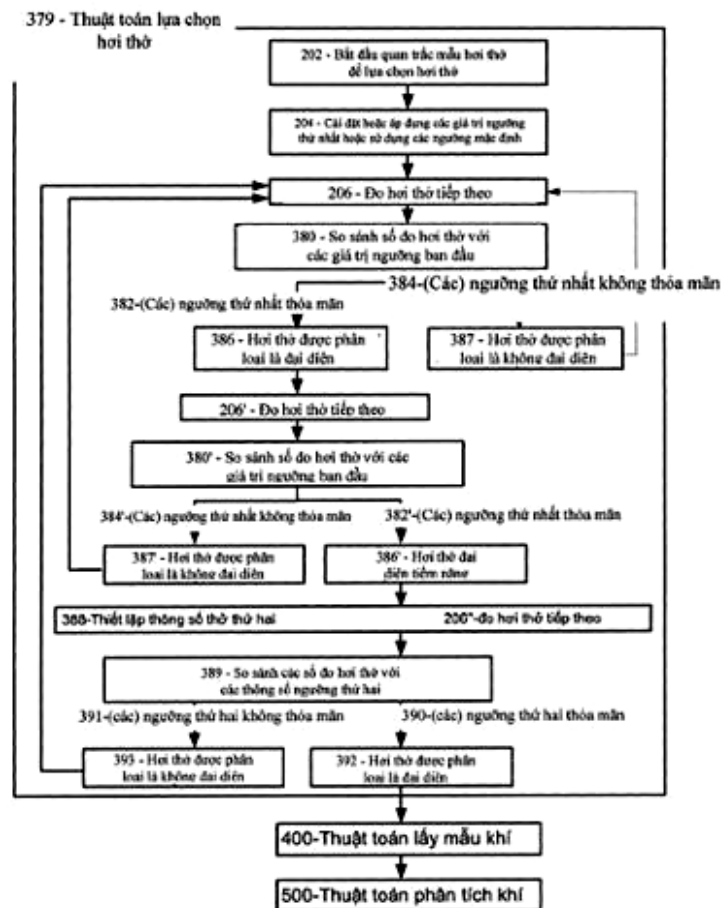
- (11) **1-0031099 B** (15) 11/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 27/11/2017 356
 (21) 1-2017-03415 (85) 21/11/2013
 (22) 23/04/2012 (86) PCT/KR2012/003128 23/04/2012
 (30) 61/477,797 21/04/2011 US (87) WO2012/144878 26/10/2012
 61/481,874 03/05/2011 US
 (51) **H03M 7/30; H04N 7/32; G10L 19/00**
 (62) 1-2013-03678
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 443-742, Republic of Korea
 (72) SUNG, Ho-Sang (KR); OH, Eun-Mi (KR)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã bao gồm các bước: chọn, dựa vào tham số từ dòng bit bao gồm ít nhất một trong số tín hiệu âm thanh được mã hóa và tín hiệu tiếng nói được mã hóa, một trong số sơ đồ giải mã thứ nhất không có phép dự đoán liên khung và sơ đồ giải mã thứ hai có phép dự đoán liên khung; và giải mã, được thực hiện bởi bộ xử lý, dòng bit, dựa vào sơ đồ giải mã đã chọn, để khôi phục âm thanh hoặc tiếng nói.



- (11) **1-0031100 B** (15) 11/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/08/2020 389
 (21) 1-2020-03299 (85) 03/08/2015
 (22) 08/01/2014 (86) PCT/US2014/010746 08/01/2014
 (30) 61/750,305 08/01/2013 US (87) WO2014/110181 17/07/2014
 (51) **A61B 5/08; A61B 5/097**
 (62) 1-2015-02810
 (73) **CAPNIA, INC. (US)**
 1235 Radio Road, Suite 110, Redwood City, CA 94065, United States of America
 (72) WONDKA, Anthony D. (US); BHATNAGAR, Anish (IN); GILBERT, Scott J. (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH KHÍ THỞ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị để thu nhận và phân tích mẫu khí từ phần mong muốn của hơi thở của người, có tính đến các mẫu hơi thở không ổn định, từng hồi hoặc khi có kích thích theo cách khác mà có thể theo cách khác làm cho việc thu nhận mẫu khí từ phần mong muốn của hơi thở trở nên khó khăn. Các kỹ thuật này có thể cung cấp các mẫu khí, như khí ở cuối thì thở ra, đáng tin cậy hơn, chính xác hơn và thích hợp hơn, và cuối cùng là phân tích chính xác mẫu được thu nhận.



- (11) **1-0031101 B** (15) 11/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/10/2017 355
(21) 1-2017-02939 (85) 28/07/2017
(22) 30/12/2015 (86) PCT/FR2015/053785 30/12/2015
(30) 1463512 31/12/2014 FR (87) WO2016/108037 07/07/2016
1560012 20/10/2015 FR
(51) ***C12P 19/26; C12P 21/06; C08B 37/08***
(73) **YNSECT (FR)**
1 Rue Pierre Fontaine, 91058 Evry Cedex, France
(72) ARMENJON, Benjamin (FR); BEREZINA, Nathalie (FR); LAURENT, Sophie (FR); SOCOLSKY, Cécilia (AR); SANCHEZ, Lorena (MX); HUBERT, Antoine (FR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **BỘT BỌ CÁNH CỨNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ BỘT NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến bột bọ cánh cứng chứa ít nhất 67% khối lượng protein và ít nhất 5% khối lượng chitin, các tỷ lệ khối lượng là so với tổng khối lượng của bột bọ cánh cứng. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp điều chế bột bọ cánh cứng.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0031102 B | | (15) 11/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/12/2019 | 381 |
| (21) 1-2019-05526 | | (85) 17/11/2015 | |
| (22) 04/06/2014 | | (86) PCT/DK2014/050161 | 04/06/2014 |
| (30) PA 2013 00342 | 05/06/2013 | DK | (87) WO2014/194918 |
| | PA 2013 70433 | 06/08/2013 | DK |
| | | | 11/12/2014 |

(51) **A61M 5/315**

(62) 1-2015-04409

(73) **INJECTO GROUP A/S (DK)**

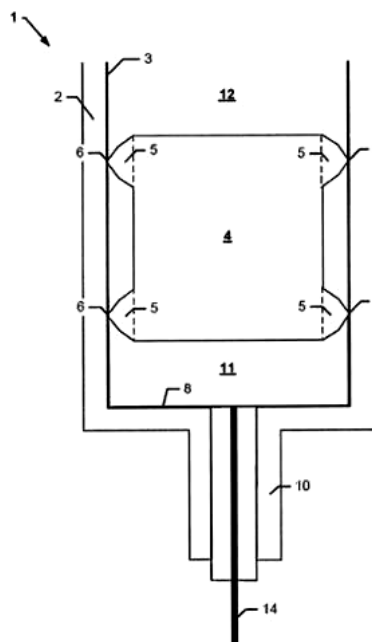
Strandvejen 60, 2900 Hellerup, Denmark

(72) HETTING, Mikkel (DK)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

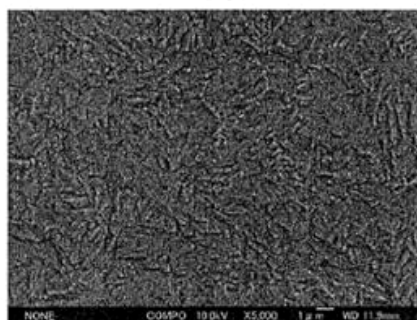
(54) **BƠM TIÊM**

(57) Sáng chế đề cập đến bơm tiêm gồm xy lanh có trục dọc và thành trong, pittông có thân pittông và phần tử bịt kín biến dạng được có bề mặt lồi, phần tử bịt kín biến dạng được này tiếp giáp với thành trong của xy lanh tại bề mặt chung tiếp giáp và bịt kín khe hở hình khuyên giữ thân pittông và thành trong của xy lanh, bề mặt chung tiếp giáp và phần tử bịt kín biến dạng được có kích thước quanh trục song song với trục dọc, trong đó, tỷ lệ giữa kích thước quanh trục của bề mặt chung tiếp giáp và kích thước quanh trục của phần tử bịt kín biến dạng được nằm trong khoảng từ 0,01 đến 0,4, và đường kính của phần tử bịt kín biến dạng được ở trạng thái chùng lớn hơn khoảng từ 3% đến 20% so với đường kính trong của xy lanh, và trong đó phần tử bịt kín biến dạng được có, hoặc pittông và phần tử biến dạng được có độ cứng Shore A nằm trong khoảng từ 50 đến 90. Theo các khía cạnh khác, sáng chế đề cập đến bơm tiêm bao gồm pittông và đến việc sử dụng pittông trong bơm tiêm sử dụng một lần. Pittông có thể ngăn chặn việc tái nạp bơm tiêm.

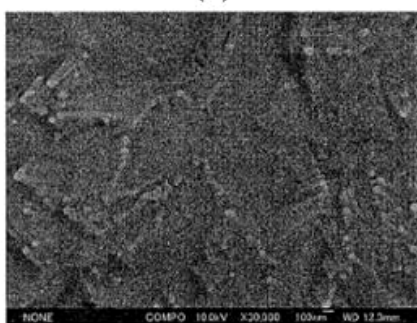


- (11) **1-0031103 B** (15) 11/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/06/2020 387
- (21) 1-2019-04734 (85) 27/08/2019
- (22) 21/06/2018 (86) PCT/JP2018/023631 21/06/2018
- (30) 2017-126053 28/06/2017 JP (87) WO2019/004057 03/01/2019
- (51) **C23C 18/34; H01L 21/288; H05K 3/18; H01L 21/768; H01L 23/522; H01L 23/532; H01L 21/28; H01L 21/3205**
- (73) **KOJIMA CHEMICALS CO., LTD. (JP)**
337-26 Kashiwabara, Sayama-shi, Saitama 3501335, Japan
- (72) KATO, Tomohito (JP); WATANABE, Hideto (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **DUNG DỊCH MẠ LÓT NIKEN KHÔNG ĐIỆN VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO THÀNH MÀNG NIKEN**
- (57) Sáng chế đề cập đến dung dịch mạ niken không điện mà có thể tạo thành màng niken mà có thể phủ chắc chắn bề mặt của vật liệu đồng ngay cả khi độ dày màng là mỏng, và phương pháp tạo thành màng niken bằng cách sử dụng dung dịch mạ niken không điện này. Để giải quyết các vấn đề nêu trên, dung dịch mạ lót niken không điện được sử dụng để tạo thành màng niken trên bề mặt của vật liệu đồng chứa: muối niken tan trong nước ở nồng độ nằm trong khoảng từ 0,002 đến 1 g/L niken; một hoặc nhiều axit carboxylic hoặc muối của chúng; và một hoặc nhiều chất khử được chọn từ nhóm bao gồm dimetylamin boran, trimetylamin boran, hydrazin và dẫn xuất của hydrazin.

(a)



(b)



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031104 B | | (15) 11/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 26/09/2016 | 342 |
| (21) 1-2016-02461 | | (85) 05/07/2016 | |
| (22) 30/10/2014 | | (86) PCT/JP2014/078914 | 30/10/2014 |
| (30) 2014-001647 | 08/01/2014 | JP (87) WO2015/104888 | 16/07/2015 |

(51) **B65D 51/00; A61J 1/10**

(73) **OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)**

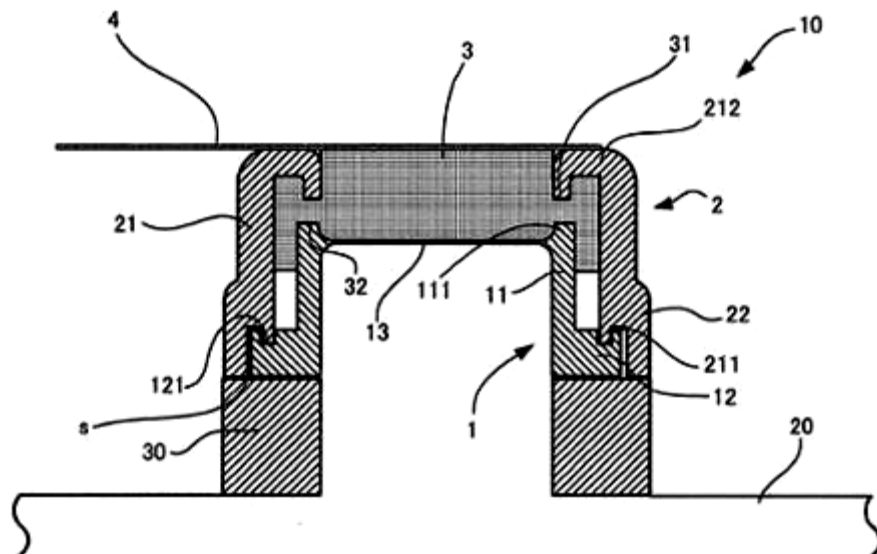
115 Aza Kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi, Tokushima 7728601 Japan

(72) TATEISHI, Isamu (JP)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **NẮP ĐẬY GẮN VÀO THÂN ĐỒ ĐỰNG, ĐỒ ĐỰNG VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO NẮP ĐẬY NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến nắp đậy để gắn vào đồ đựng, nắp đậy này có: bộ phận khung trong có dạng hình ống có phần đầu thứ nhất và phần đầu thứ hai theo hướng dọc trục, phần gờ nhô ra phía ngoài theo hướng tia được tạo thành trên phía phần đầu thứ hai; bộ phận khung ngoài có phần đầu thứ nhất và phần đầu thứ hai theo hướng dọc trục và được tạo ra có dạng hình ống được đặt xung quanh bộ phận khung trong này, phần ăn khớp khung ngoài được tạo thành trên phần đầu thứ nhất, và phần nắp đậy để đậy phần biên ngoài của phần gờ được tạo thành trên phần đầu thứ hai; và bộ phận đàn hồi được kẹp giữa phần ăn khớp khung ngoài của bộ phận khung ngoài và phần đầu thứ nhất của bộ phận khung trong, và chặn phần đầu thứ nhất của bộ phận khung trong. Nắp đậy này có phần hàn trong đó phần gờ của bộ phận khung trong và một phần bề mặt thành trong của bộ phận khung ngoài được cố định bằng cách hàn. Khe hở được đặt hướng ra phía ngoài theo hướng tia so với phần hàn được tạo thành giữa phần nắp đậy của bộ phận khung ngoài và phần gờ của bộ phận khung trong và khe hở này kéo dài từ phần hàn và hở theo hướng dọc trục về phía phần đầu thứ hai của bộ phận khung ngoài.



- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031105 B | | (15) 11/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/05/2020 | 386 |
| (21) 1-2019-02018 | | (85) 22/04/2019 | |
| (22) 07/11/2018 | | (86) PCT/CN2018/114401 | 07/11/2018 |
| | | (87) WO2019/072265 | 18/04/2019 |

(51) **G06Q 20/10**

(73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

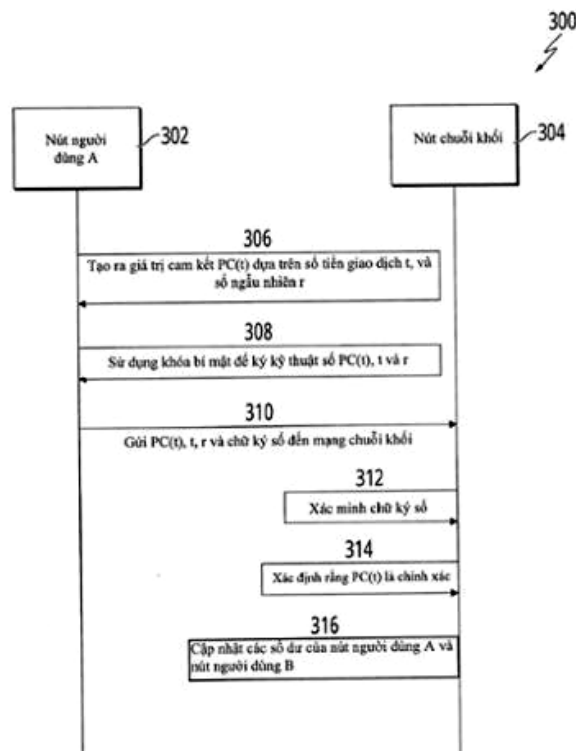
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

(72) MA, Baoli (CN); ZHANG, Wenbin (CN)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG ĐỀ XÁC NHẬN CÁC GIAO DỊCH CHUỖI KHỐI DỰA TRÊN CÁC MÔ HÌNH TÀI KHOẢN VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH LÂU DÀI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp được thực hiện bằng máy tính bao gồm bước nhận dữ liệu giao dịch và chữ ký số của dữ liệu giao dịch bởi nút đồng thuận của chuỗi khối. Sáng chế đề cập đến vật ghi đọc được bằng máy tính lâu dài được ghép nối với một hoặc nhiều bộ xử lý và có các lệnh được lưu trữ trên đó, khi được thực hiện bởi một hoặc nhiều bộ xử lý, thì khiến cho một hoặc nhiều bộ xử lý thực hiện các hoạt động theo phương pháp nêu trên. Sáng chế còn đề cập đến hệ thống bao gồm thiết bị tính toán; và thiết bị lưu trữ đọc được bằng máy tính được ghép nối với thiết bị tính toán và có các lệnh được lưu trữ trên đó, khi được thực hiện bởi thiết bị tính toán, thì khiến cho thiết bị tính toán này thực hiện các hoạt động theo phương pháp nêu trên.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031106 B | | (15) 11/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 30/01/2020 | 382 |
| (21) 1-2018-03506 | | (85) 09/08/2018 | |
| (22) 03/10/2017 | | (86) PCT/JP2017/036039 | 03/10/2017 |
| (30) 2017-089969 | 28/04/2017 JP | (87) WO2018/198400 | 01/11/2018 |

(51) **F24F 1/00; F24F 13/22**

(73) **HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR CONDITIONING, INC. (JP)**

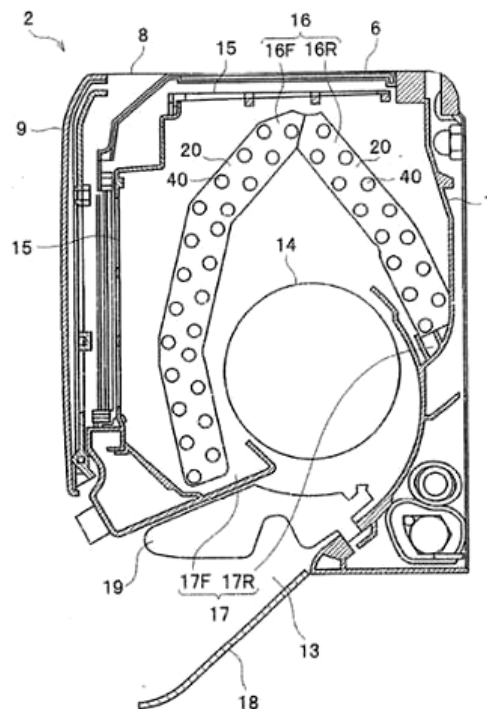
16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0022 Japan

(72) Kosuke KUMAMOTO (JP); Yukinori TANAKA (JP); Masakazu AWANO (JP); Kazumasa YOSHIDA (JP); Yoshiaki NOTOYA (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

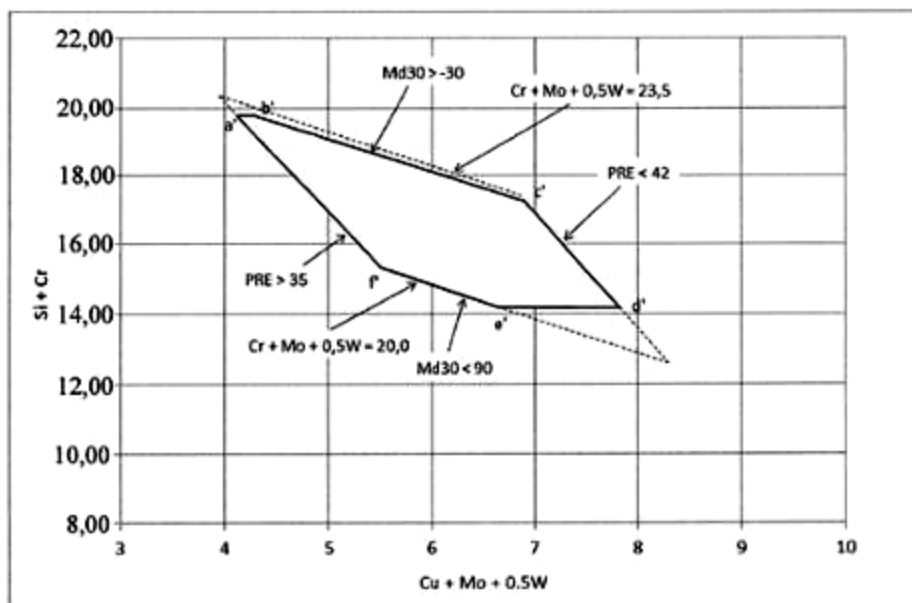
(54) **CỤM TRONG NHÀ DÙNG CHO ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến cụm trong nhà (2) dùng cho điều hòa không khí bao gồm bộ trao đổi nhiệt (16) để trao đổi nhiệt giữa không khí và môi chất làm lạnh; khay chứa nước thải (17) để tiếp nhận nước thải rơi từ bộ trao đổi nhiệt; và bộ điều khiển để điều khiển vận hành làm băng, vận hành làm băng này làm cho băng hoặc đá bám vào bề mặt của bộ trao đổi nhiệt. Thể tích của khay chứa nước thải là bằng hoặc lớn hơn tổng lượng bám của băng hoặc đá bám vào bộ trao đổi nhiệt trong quá trình vận hành làm băng. Tốt hơn là, tính đến việc nước thải được xả ra bên ngoài cụm trong nhà (2) qua ống thoát, thể tích của khay chứa nước thải là bằng hoặc lớn hơn (tổng lượng bám của băng hoặc đá - lượng thoát qua ống thoát trên đơn vị thời gian \times khoảng thời gian nhỏ hơn trong số khoảng thời gian cần để tất cả băng hoặc đá tan chảy và khoảng thời gian cần để tất cả băng hoặc đá rơi vào trong khay chứa nước thải).



- (11) **1-0031107 B** (15) 11/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 27/03/2017 348
 (21) 1-2016-05112 (85) 28/12/2016
 (22) 11/06/2015 (86) PCT/FI2015/050415 11/06/2015
 (30) 20145575 17/06/2014 FI (87) WO2015/193542 23/12/2015
 (51) **C22C 38/46; C22C 38/02; C22C 38/04; C22C 38/42; C22C 38/44; C22C 38/00; C22C 38/48; C22C 38/50; C22C 38/52; C22C 38/54; C22C 38/58**
 (73) **OUTOKUMPU OYJ (FI)**
 Salmisaarenranta 11, 00180 Helsinki, Finland
 (72) OLIVER, James (GB); JONSSON, Jan, Y. (SE)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **THÉP KHÔNG GỈ HAI PHA FERIT AUSTENIT**

(57) Sáng chế đề cập đến thép không gỉ hai pha ferit austenit có khả năng định hình tốt tận dụng hiệu ứng TRIP và tính chống ăn mòn cao với đương lượng chống ăn mòn rỗ cao. Thép không gỉ hai pha này chứa cacbon với lượng ít hơn 0,04% khối lượng, silic với lượng nằm trong khoảng từ 0,2% đến 0,8% khối lượng, mangan với lượng nằm trong khoảng từ 0,3% đến 2,0% khối lượng, crom với lượng nằm trong khoảng từ 14,0% đến 19,0% khối lượng, niken với lượng nằm trong khoảng từ 2,0% đến 5,0% khối lượng, molybden với lượng nằm trong khoảng từ 4,0% đến 7,0% khối lượng, vonfram với lượng ít hơn 4,5% khối lượng, đồng với lượng nằm trong khoảng từ 0,1% đến 1,5% khối lượng, nitơ với lượng nằm trong khoảng từ 0,14% đến 0,23% khối lượng, phần còn lại là sắt và các tạp chất thường thấy trong thép không gỉ. Hơn nữa, tác dụng đồng thời của hàm lượng crom, molybden và vonfram, tính theo % khối lượng, là nằm trong khoảng $20 < (Cr + Mo + 0,5W) < 23,5$, trong đó tỷ lệ $Cr / (Mo + 0,5W)$ là nằm trong khoảng từ 2 đến 4,75.

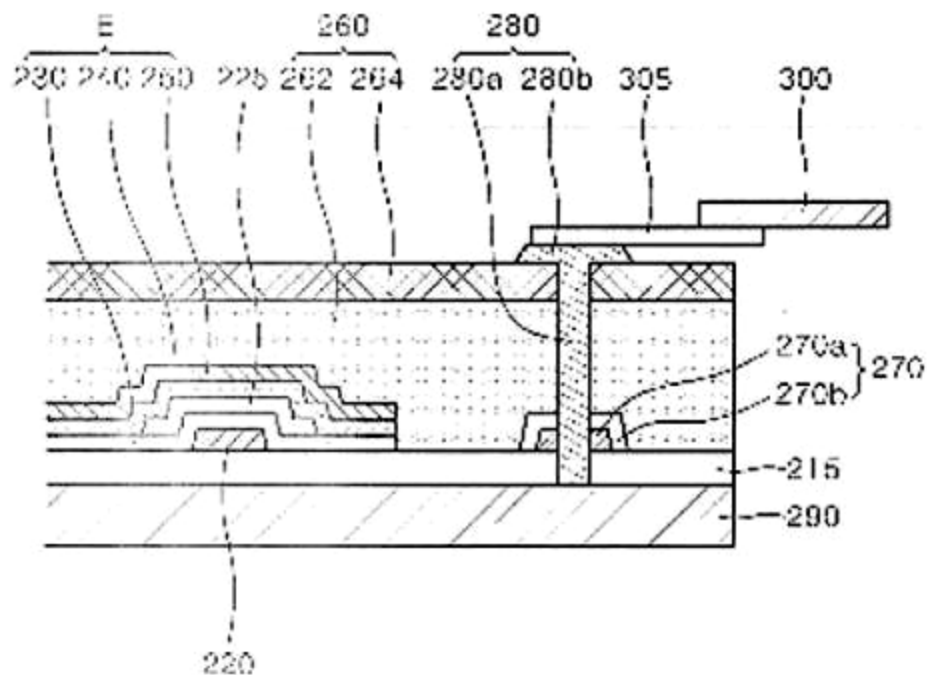


- (11) **1-0031108 B** (15) 11/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 26/11/2018 368
(21) 1-2018-03701 (85) 22/08/2018
(22) 03/02/2017 (86) PCT/JP2017/004069 03/02/2017
(30) 2016-019061 03/02/2016 JP (87) WO2017/135439 10/08/2017
(51) *A23L 7/10; A47J 43/22; A23L 7/157; A23L 27/00*
(73) **NISSHIN FOODS INC.** (JP)
25, Kandanishikicho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1018441, Japan
(72) OMURA, Masato (JP); SAKAKIBARA, Michihiro (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **HỖN HỢP BỘT MỠ TẠO HƯƠNG VỊ ĐƯỢC ĐÓNG GÓI, PHƯƠNG PHÁP ĐƯA HỖN HỢP BỘT MỠ TẠO HƯƠNG VỊ LÊN ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘT MỠ TẠO HƯƠNG VỊ ĐƯỢC ĐÓNG GÓI**

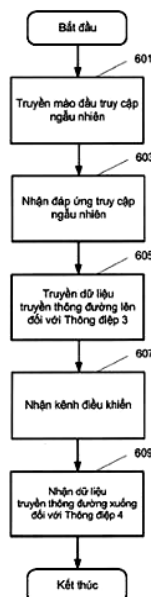
(57) Sáng chế đề xuất hỗn hợp bột mỡ tạo hương vị có thể được lắc ra với một lượng nhỏ từ đồ chứa kiểu lắc và khó phân tách hợp phần bột mỡ và hợp phần hỗn hợp tạo hương vị dạng bột ra khỏi nhau trong đồ chứa. Ngoài ra, sáng chế đề xuất hỗn hợp bột mỡ tạo hương vị được đóng gói bao gồm đồ chứa và hỗn hợp bột mỡ tạo hương vị được đóng trong đồ chứa này, trong đó hỗn hợp bột mỡ tạo hương vị là hỗn hợp bột bao gồm bột mỡ và hỗn hợp tạo hương vị dạng bột có góc nghỉ bằng từ 33 đến 54 độ và đồ chứa là đồ chứa kiểu lắc có một hoặc nhiều lỗ lắc với chiều rộng tối đa bằng từ 2 đến 20 mm. Ngoài ra, sáng chế cũng đề xuất phương pháp đưa hỗn hợp bột mỡ tạo hương vị lên đối tượng và phương pháp sản xuất hỗn hợp bột mỡ tạo hương vị được đóng gói.

- (11) **1-0031109 B** (15) 11/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/06/2019 375
 (21) 1-2018-05151
 (22) 19/11/2018
 (30) 10-2017-0159846 28/11/2017 KR
 (51) *F21Y 115/15; H01L 51/42*
 (73) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
 LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
 (72) Kyu-Hwang Lee (KR); Taejoon Song (KR); Chulho Kim (KR); Hwankeon Lee (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG ĐIÔT PHÁT SÁNG HỮU CƠ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chiếu sáng điôt phát sáng hữu cơ (Organic Light Emitting Diode - OLED) mà có thể đạt được cả sự cải thiện về độ tin cậy và sự làm giảm về chi phí sản xuất. Trong thiết bị chiếu sáng OLED, lớp bọc được bố trí trên vùng hoạt động và vùng không hoạt động trên lớp đệm, sao cho tấm đệm được bố trí trong vùng không hoạt động của lớp đệm có thể được gắn chặt bởi lớp bọc được liên kết vào đó. Do đó, nhờ việc liên kết tự động dải giữa tấm nền bảng mạch in mềm dẻo (Flexible Printed Circuit Board - FPCB) với dải chip trên màng (Chip on Film - COF) gắn vào đó và điện cực qua, dải COF không tiếp xúc một cách trực tiếp với tấm đệm mà tiếp xúc với điện cực qua được nối với tấm đệm, cụ thể là cực nối của điện cực qua được bố trí trên bề mặt trên của lớp bọc, do đó thiết lập sự nối điện giữa tấm nền FPCB và điện cực qua. Theo cách này, cực nối của điện cực qua được nối điện với tấm nền FPCB qua dải COF, nhờ đó tín hiệu từ bên ngoài có thể được áp dụng vào tấm đệm được nối với điện cực qua.



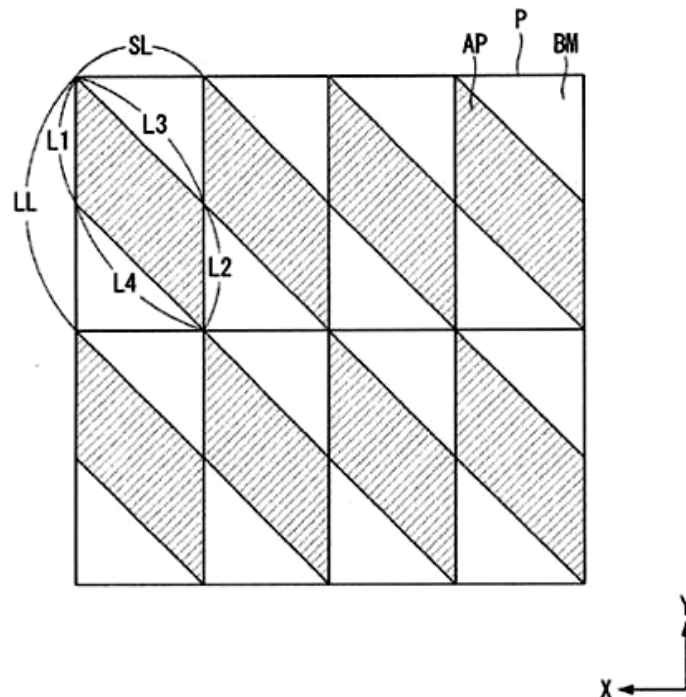
- (11) **1-0031110 B** (15) 11/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 27/08/2018 365
 (21) 1-2018-01019 (85) 12/03/2018
 (22) 08/09/2016 (86) PCT/SE2016/050841 08/09/2016
 (30) 62/232,743 25/09/2015 US (87) WO2017/052445 30/03/2017
 (51) **H04W 72/04**
 (73) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)**
 SE-164 83 Stockholm, Sweden
 (72) TIRRONEN, Tuomas (FI); BERGMAN, Johan (SE); BLANKENSHIP, Yufei (US);
 YAVUZ, Emre (CA)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI KHÔNG DÂY, PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH NÚT CỦA MẠNG TRUY CẬP VÔ TUYẾN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI KHÔNG DÂY, VÀ NÚT CỦA MẠNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp vận hành thiết bị đầu cuối không dây, phương pháp này có thể bao gồm bước truyền mào đầu truy cập ngẫu nhiên của quy trình truy cập ngẫu nhiên từ thiết bị đầu cuối không dây đến nút của mạng truy cập vô tuyến. Sau khi truyền mào đầu truy cập ngẫu nhiên, thì đáp ứng truy cập ngẫu nhiên của quy trình truy cập ngẫu nhiên có thể được nhận từ nút đó của mạng truy cập vô tuyến, với đáp ứng truy cập ngẫu nhiên này bao gồm phép cấp đường lên (Uplink grant - UL grant) cho hoạt động truyền thông đường lên đối với Thông điệp 3 (Message 3) của quy trình truy cập ngẫu nhiên. Phép cấp đường lên này có thể bao gồm cấu hình miền thời gian được liên kết với việc truyền thông đường lên đối với Thông điệp 3. Cấu hình miền thời gian này có thể bao gồm hệ số lặp mà xác định số lần lặp lại giữa các khung con đối với hoạt động truyền thông đường lên đối với Thông điệp 3, và/hoặc thông tin về khoảng thời gian truyền (Transmission Time Interval - TTI) đối với hoạt động truyền thông đường lên đối với Thông điệp 3. Các thiết bị đầu cuối không dây và các trạm gốc liên quan cũng được đề xuất.



- | | | | |
|--|------------|-----------------|-----|
| (11) 1-0031111 B | | (15) 11/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/06/2018 | 363 |
| (21) 1-2017-04699 | | | |
| (22) 24/11/2017 | | | |
| (30) 10-2016-0160632 | 29/11/2016 | KR | |
| (51) H04N 13/04; G02B 27/22 | | | |
| (73) LG DISPLAY CO., LTD. (KR) | | | |
| LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea | | | |
| (72) Byungjoo LEE (KR); Youyong JIN (KR) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN) | | | |
| (54) THIẾT BỊ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH LẬP THỂ | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị hình ảnh lập thể. Thiết bị hiển thị hình ảnh lập thể này bao gồm tấm nền hiển thị và tế bào quang học trên tấm nền hiển thị này. Tấm nền hiển thị này bao gồm các điểm ảnh, mỗi trong số các điểm ảnh này được xác định bởi cạnh ngắn thứ nhất và cạnh ngắn thứ hai được kéo dài theo chiều thứ nhất, và cạnh dài thứ nhất và cạnh dài thứ hai được kéo dài theo chiều thứ hai vuông góc với chiều thứ nhất này, và các lỗ mở, mỗi trong số các lỗ mở này đều được bao gồm bên trong mỗi điểm ảnh và được xác định bởi cạnh thứ nhất và cạnh thứ hai song song với cạnh dài thứ nhất, và cạnh thứ ba và cạnh thứ tư song song với nhau và chéo với cạnh ngắn thứ nhất và cạnh dài thứ nhất một góc định trước. Tỷ số độ dài của cạnh ngắn thứ nhất và cạnh dài thứ nhất được đặt bằng 1:2.

MODE 1 (Chế độ 1)



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031112 B | | (15) 11/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/12/2017 | 357 |
| (21) 1-2017-04215 | | (85) 24/10/2017 | |
| (22) 04/05/2016 | | (86) PCT/CN2016/081041 | 04/05/2016 |
| (30) 201510633275.3 | 29/09/2015 CN | (87) WO2017/054450 | 06/04/2017 |

(51) **G06F 3/0484**

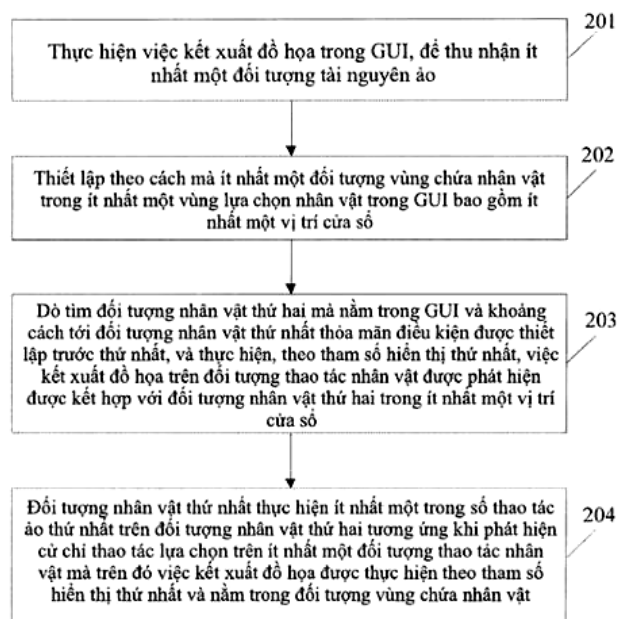
(73) **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian Shenzhen, Guangdong 518044, China

(72) TANG, Yong (CN); WENG, Jianmiao (CN); CHEN, Yu (CN); GONG, Wei (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

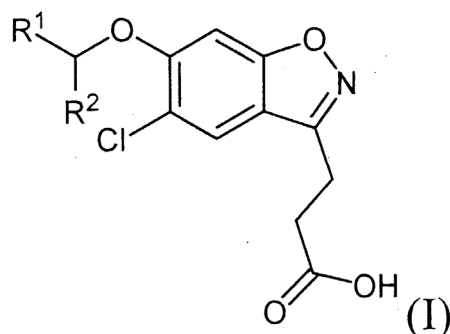
(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN, THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH KHÔNG TẠM THỜI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý thông tin, thiết bị điện tử và phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính không tạm thời. Bằng cách thực thi ứng dụng phần mềm trên bộ xử lý (71) của thiết bị đầu cuối và thực hiện việc kết xuất đồ họa trên màn hình (72) của thiết bị đầu cuối, giao diện người dùng đồ họa được thu nhận; và bộ xử lý (71), giao diện người dùng đồ họa và ứng dụng phần mềm được thực thi trong hệ thống trò chơi. Phương pháp xử lý thông tin này bao gồm: kết xuất đồ họa ít nhất một đối tượng tài nguyên ảo (201, 301, 401) trên giao diện người dùng đồ họa; ít nhất một đối tượng vùng chứa nhân vật được thiết lập trong ít nhất một vùng lựa chọn nhân vật (802, 91) của giao diện người dùng đồ họa bao gồm ít nhất một vị trí cửa sổ (202,302,402); và khi cử chỉ thu nhận cảnh nhìn liên quan đến ít nhất một đối tượng thao tác nhân vật (b11, 911) trong đối tượng nhân vật được phát hiện, kết xuất đồ họa ảnh cảnh nhìn được chụp bởi camera ảo được kết hợp với ít nhất một đối tượng thao tác nhân vật (b11, 911) được kết xuất đồ họa trên giao diện người dùng đồ họa.



- (11) **1-0031113 B** (15) 11/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 27/11/2017 356
 (21) 1-2017-02292 (85) 19/06/2017
 (22) 17/12/2015 (86) PCT/EP2015/080221 17/12/2015
 (30) 1422727.6 19/12/2014 GB (87) WO2016/097144 23/06/2016
 1508866.9 22/05/2015 GB
 (51) **C07D 413/12; A61K 31/4439; A61K 31/501; A61P 1/00; A61P 25/00; A61P 31/00; A61K 31/423; A61K 31/506**
 (73) **THE UNIVERSITY COURT OF THE UNIVERSITY OF EDINBURGH (GB)**
 Old College, South Bridge, Edinburgh EH8 9YL, United Kingdom
 (72) BOUILLOT, Anne Marie Jeanne (FR); DENIS, Alexis (FR); WALKER, Ann Louise (GB); LIDDLE, John (GB)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **AXIT 3-(6-ALKOXY-5-CLOBENZO[D]ISOXAZOL-3-YL)PROPANOIC HỮU ÍCH LÀM CHẤT ỨC CHẾ KYNURENIN MONOOXYGENAZA VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I)



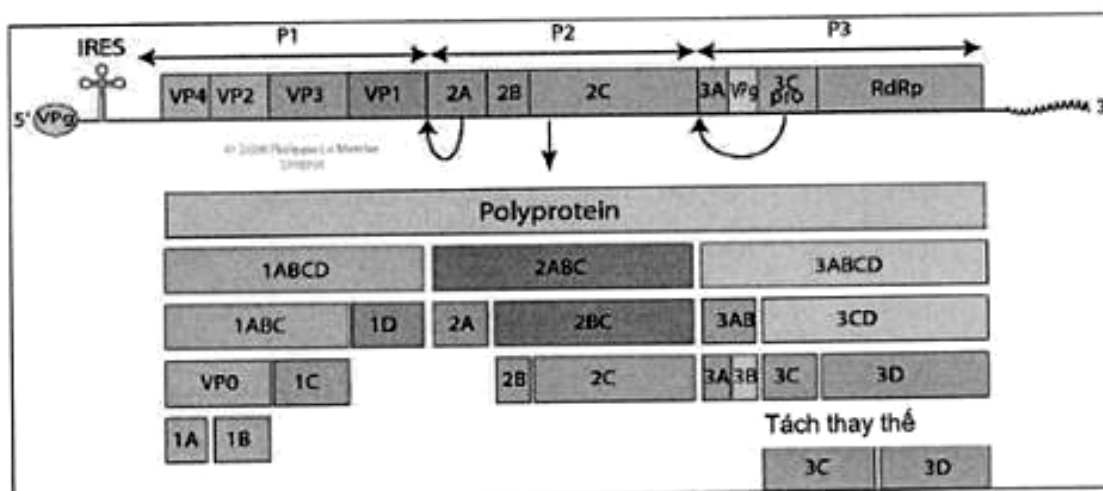
trong đó:

R¹ là heteroaryl không được thế hoặc được thế bằng metyl, etyl, halo hoặc =O; và R² là H, metyl hoặc etyl;

và muối của nó là chất ức chế KMO và có thể hữu ích trong điều trị các rối loạn khác nhau, ví dụ viêm tụy cấp, bệnh thận mãn tính, bệnh thận cấp tính, các bệnh khác liên quan đến hội chứng đáp ứng viêm toàn thân (SIRS), bệnh Huntington, bệnh Alzheimer, bệnh thoái hóa tiểu não, bệnh Parkinson, chứng sa sút trí tuệ phức tạp liên quan đến AIDS, nhiễm HIV, bệnh xơ cứng teo cơ một bên (ALS), trầm cảm, tâm thần phân liệt, nhiễm trùng huyết, sốc tim mạch, chấn thương nặng, tổn thương phổi cấp tính, hội chứng suy hô hấp cấp, viêm túi mật cấp tính, bỏng nặng, viêm phổi, phẫu thuật tổng quát, thiếu máu cục bộ, bệnh gan cấp tính nghiêm trọng, bệnh não gan cấp tính nghiêm trọng hoặc suy thận cấp. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này.

- (11) **1-0031114 B** (15) 12/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/06/2015 327
 (21) 1-2015-00934 (85) 20/03/2015
 (22) 29/08/2013 (86) PCT/CA2013/050666 29/08/2013
 (30) 61/697,266 05/09/2012 US (87) WO2014/036645 13/03/2014
 (51) *C12N 7/04; C07K 14/085; C07K 16/10; C12N 15/82; C12N 7/01; A01H 5/00; C12N 15/41*
 (73) **MEDICAGO INC. (CA)**
 1020 route de l'Eglise, Suite 600, Quebec, Quebec G1V 3V9, Canada
 (72) D'AOUST, Marc-Andre (CA); LAVOIE, Pierre-Olivier (CA); COUTURE, Manon (CA); POULIN, Lucie (CA); VEZINA, Louis-Philippe (CA)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA HẠT TƯƠNG TỰ ENTEROVIRUT, DỊCH CHIẾT THỰC VẬT CHỨA HẠT TƯƠNG TỰ ENTEROVIRUT VÀ HẠT TƯƠNG TỰ ENTEROVIRUT THU ĐƯỢC TỪ DỊCH CHIẾT NÀY**

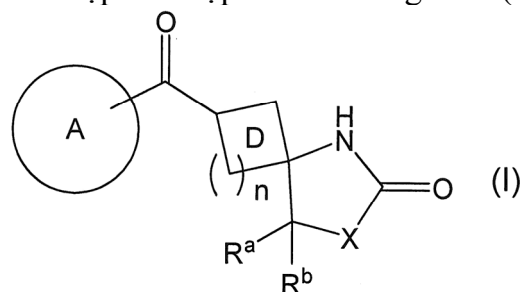
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra hạt tương tự picomavirut (PVLP) ở thực vật. Phương pháp này bao gồm việc đưa axit nucleic thứ nhất và axit nucleic thứ hai vào thực vật, bộ phận của thực vật hoặc tế bào thực vật. Axit nucleic thứ nhất bao gồm vùng điều hoà thứ nhất hoạt động ở thực vật được liên kết theo cách hoạt động được với trình tự nucleotit mã hoá polyprotein. Axit nucleic thứ hai bao gồm vùng điều hoà thứ hai hoạt động ở thực vật và liên kết theo cách hoạt động được với trình tự nucleotit mã hoá một hoặc nhiều proteaza. Thực vật, bộ phận của thực vật, hoặc tế bào thực vật được ủ trong các điều kiện mà cho phép biểu hiện axit nucleic, nhờ đó tạo ra PVLP. Sáng chế cũng đề cập đến PVLP bao gồm polyprotein. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm chứa PVLP và kháng thể đa dòng được tạo ra bằng cách sử dụng PVLP này.



- (11) **1-0031115 B** (15) 12/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/01/2019 370
 (21) 1-2018-04849 (85) 30/10/2018
 (22) 30/03/2017 (86) PCT/JP2017/014597 30/03/2017
 (30) 2016-071181 31/03/2016 JP (87) WO2017/171100 A1 05/10/2017
 (51) **C07D 401/06; A61K 31/454; A61P 25/00; C07D 413/14; C07D 405/14; C07D 413/06; A61K 31/41; A61P 37/00**
 (73) **TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)**
 1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan
 (72) IKEDA, Shuhei (JP); SUGIYAMA, Hideyuki (JP); AIDA, Jumpei (JP); TOKUHARA, Hidekazu (JP); OKAWA, Tomohiro (JP); OGURO, Yuya (JP); NAKAMURA, Minoru (JP); MURAKAMI, Masataka (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **HỢP CHẤT DỊ VÒNG VÀ THUỐC CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có hoạt tính ức chế MAGL hữu ích làm tác nhân phòng ngừa hoặc điều trị các bệnh thoái hóa thần kinh (ví dụ, bệnh Alzheimer, bệnh Parkinson, bệnh Huntington, bệnh xơ cứng cột bên teo cơ, chấn thương sọ não, bệnh tăng nhãn áp, bệnh đa xơ cứng, v.v.), rối loạn lo âu, các chứng đau (ví dụ, chứng đau do viêm, chứng đau do ung thư, chứng đau thần kinh, v.v.), chứng động kinh, bệnh trầm cảm và tương tự.

Cụ thể, sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I):

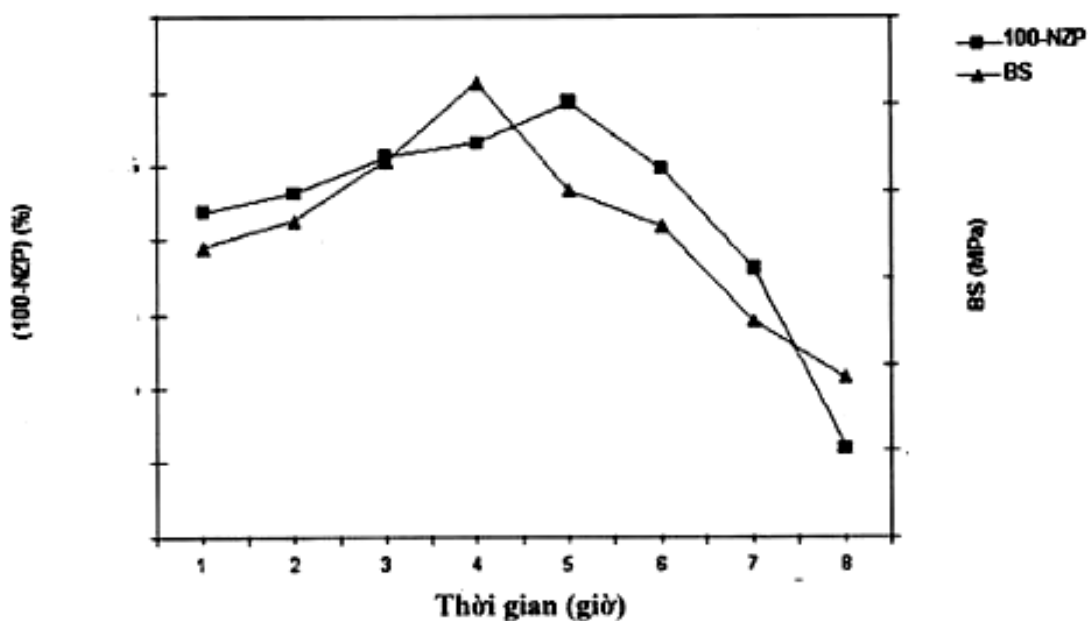


trong đó mỗi ký hiệu là như được xác định trong phần mô tả, hoặc muối của nó. Sáng chế cũng đề cập đến thuốc chứa hợp chất này.

- (11) **1-0031116 B** (15) 12/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/09/2017 354
- (21) 1-2017-00460 (85) 09/02/2017
- (22) 09/07/2015 (86) PCT/EP2015/065661 09/07/2015
- (30) 14176451.4 10/07/2014 EP (87) WO2016/005480 14/01/2016
- 62/062,746 10/10/2014 US
- 14195133.5 27/11/2014 EP
- (51) **C07K 14/11; A61K 39/145**
- (73) **JANSSEN VACCINES & PREVENTION B.V. (NL)**
Archimedesweg 4 NL-2333 CN Leiden, Netherlands
- (72) IMPAGLIAZZO, Antonietta (IT); MEIJBERG, Jan, Wilem (NL); RADOSEVIC, Katarina (NL); WAGNER, Michelle (US); DING, Zhaoqing (US)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **POLYPEPTIT VÙNG GỐC HEMAGGLUTININ CÚM, PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC MÃ HÓA POLYPEPTIT NÀY, CHẾ PHẨM CHỨA CHÚNG VÀ VECTO CHỨA PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến polypeptit vùng gốc hemagglutinin cúm, phương pháp sản xuất polypeptit này, chế phẩm chứa chúng và vectơ chứa phân tử axit nucleic này để phát hiện, ngăn ngừa và điều trị bệnh cúm.

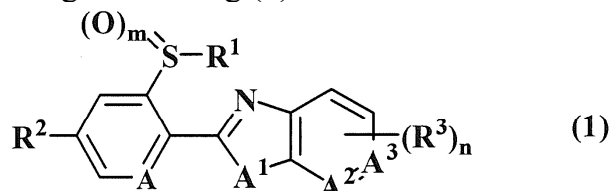
- (11) **1-0031117 B** (15) 12/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/01/2016 334
 (21) 1-2015-02070 (85) 11/06/2015
 (22) 10/12/2013 (86) PCT/EP2013/076021 10/12/2013
 (30) 1261964 12/12/2012 FR (87) WO2014/090771 19/06/2014
 (51) **B01J 20/18; C01B 39/22; B01J 20/34; B01J 20/28; B01J 20/30**
 (73) 1. **ARKEMA FRANCE (FR)**
 420, rue d' Estienne d'Orves, F-92700 Colombes, France
 2. **IFP ENERGIES NOUVELLES (FR)**
 1 & 4 avenue de Bois Préau, F-92502 Rueil-Malmaison, France
 (72) BOUVIER, Ludivine (FR); KIEGER, Stéphane (FR); LAROCHE, Catherine (FR);
 LEFLAIVE, Philibert (FR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **CHẤT HẤP PHỤ ZEOLIT, QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẤT NÀY, QUY TRÌNH THU HỒI PARA-XYLEN, CÁC QUY TRÌNH PHÂN TÁCH RƯỢU POLYHYDRIC, PHÂN TÁCH CÁC ĐỒNG PHẦN TOLUEN ĐƯỢC THỂ VÀ PHÂN TÁCH CRESOL**

(57) Sáng chế đề cập đến chất hấp phụ zeolit dựa trên các tinh thể zeolit X được kết tụ kích thước nhỏ chứa bari, kết hợp được các tính chất tối ưu về tính chọn lọc và độ bền cơ học. Chất hấp phụ này được sử dụng trong các ứng dụng để phân tách các phân đoạn chứa các chất đồng phân C₈ thơm và cụ thể là xylene, để phân tách các chất đồng phân toluen được thể, như nitrotoluen, dietyltoluen hoặc toluendiamin, để phân tách các cresol và để phân tách rượu polyhydric như đường.



- (11) **1-0031118 B** (15) 12/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 27/11/2017 356
 (21) 1-2017-02994 (85) 03/08/2017
 (22) 29/01/2016 (86) PCT/JP2016/052841 29/01/2016
 (30) 2015-015041 29/01/2015 JP (87) WO2016/121997 A1 04/08/2016
 2015-256132 28/12/2015 JP
 (51) **C07D 401/04; A01N 43/76; A01N 43/78; A01N 43/90; A01P 7/04; A01N 43/54; C07D 413/04; C07D 417/04; C07D 471/04; C07D 498/04; C07D 513/04**
 (73) **NIHON NOHYAKU CO., LTD.** (JP)
 19-8, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048386 (JP)
 (72) YONEMURA, Ikki (JP); SUWA, Akiyuki (JP); MATSUO, Soichiro (JP); AOKI, Takanori (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **HỢP CHẤT DỊ VÒNG NGUNG TỤ CÓ NHÓM XYCLOALKYLPYRIDYL HOẶC MUỐI CỦA CHÚNG, THUỐC TRỪ SÂU DÙNG CHO NÔNG NGHIỆP VÀ LÀM VƯỜN BAO GỒM HỢP CHẤT NÀY, VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG THUỐC TRỪ SÂU NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến các thuốc trừ sâu dùng cho nông nghiệp và làm vườn trên cơ sở xem xét rằng tồn thất do côn trùng gây hại, v.v., gây ra vẫn lớn và vẫn có sự xuất hiện của côn trùng gây hại kháng thuốc trừ sâu trong trồng trọt trong các lĩnh vực nông nghiệp, làm vườn và tương tự. Sáng chế đề cập đến hợp chất dị vòng ngưng tụ được biểu diễn bởi công thức chung (1):



trong đó, R¹ là nhóm etyl, R² là nhóm xycloalkyl, R³ là nhóm haloalkyl, mỗi A, A² và A³ là nguyên tử nitơ hoặc nhóm CH, A¹ là N-Me, m bằng 0 hoặc 2, và n bằng 1, hoặc muối của chúng; thuốc trừ sâu dùng cho nông nghiệp và làm vườn bao gồm hợp chất hoặc muối của chúng làm thành phần hoạt tính; và phương pháp sử dụng thuốc trừ sâu này.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031119 B | | (15) 12/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/09/2019 | 378 |
| (21) 1-2018-03189 | | (85) 23/07/2018 | |
| (22) 02/11/2016 | | (86) PCT/JP2016/082569 | 02/11/2016 |
| (30) 2015-256833 | 28/12/2015 | JP (87) WO2017/115555 | 06/07/2017 |

(51) **A61F 13/56; A61F 13/496**

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

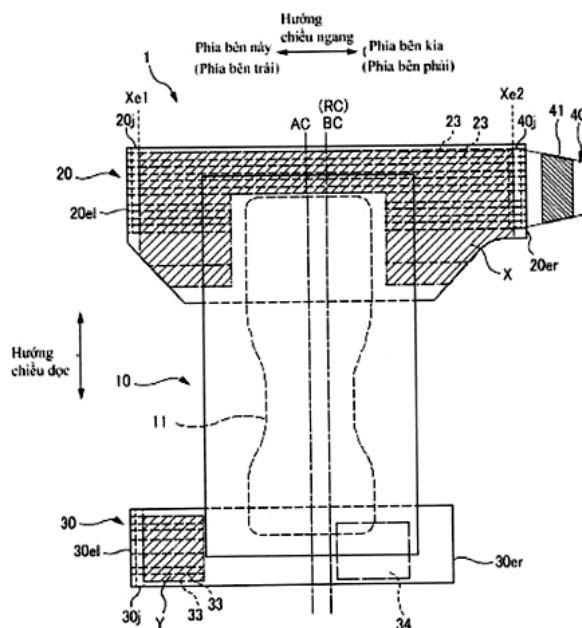
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

(72) SAITO, Kyota (JP); CHANGCHAROEN, Jirapa (TH); PICHADKITJAWAT, Sarinee (TH)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

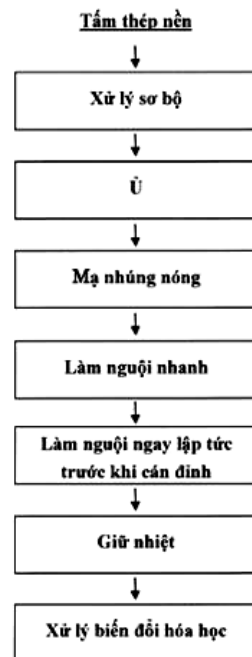
(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút (1) bao gồm: phần cap trước (30) kéo dài dọc theo hướng ngang; phần cap sau (20) kéo dài dọc theo hướng ngang và thân chính thẩm hút (10) bao gồm thân thẩm hút (11) mà thẩm hút chất lỏng, và được bố trí giữa phần cap trước (30) và phần cap sau (20). Phần đầu phía bên này của phần cap sau (20) về một phía theo hướng ngang được nối bằng phần nối thứ nhất (1b) với phần đầu phía bên này của phần cap trước (30) về phía bên kia theo hướng ngang. Phần cap sau (20) bao gồm phần khóa gài (41) về phía bên kia theo hướng ngang, và phần khóa gài (41) được gài chặt với phần cap trước (30) khi mặc vật dụng thẩm hút (1). Phần cap trước (30) có vùng thứ nhất được đặt ở phía bên này so với vùng tâm theo hướng ngang của thân chính thẩm hút (10) và có vùng thứ hai được đặt ở phía bên kia so với phần tâm theo hướng ngang của thân chính thẩm hút (10). Vùng đàn hồi (Y) mà kéo căng/co lại theo hướng ngang được bố trí ở ít nhất một phần của vùng thứ nhất. Vùng đàn hồi (Y) không được bố trí trong vùng của vùng thứ hai ở phía bên kia so với đầu phía kia (10er) của thân chính thẩm hút (10) ở phía bên kia.



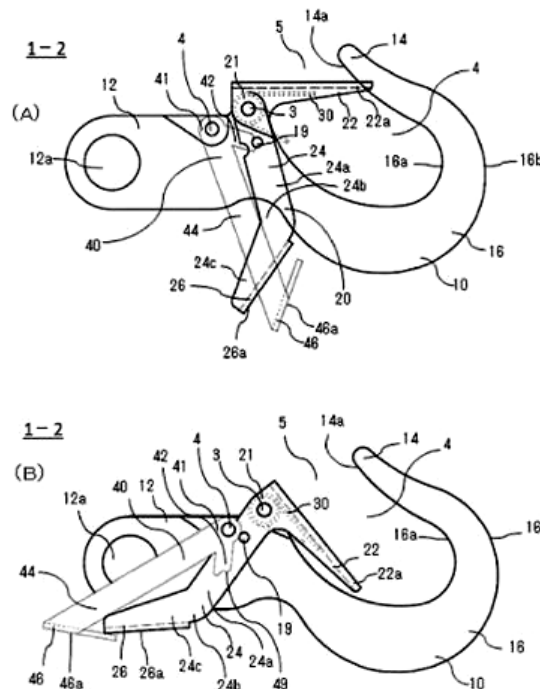
- (11) **1-0031120 B** (15) 12/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/11/2015 332
 (21) 1-2015-02816 (85) 03/08/2015
 (22) 24/01/2014 (86) PCT/JP2014/000365 24/01/2014
 (30) 2013-017649 31/01/2013 JP (87) WO2014/119268 A1 07/08/2014
 (51) **C23C 2/06; C22C 21/10; C23C 2/02; C23C 2/40; C23C 2/12; C23C 2/28; C22C 18/04**
 (73) **1. JFE GALVANIZING & COATING CO., LTD. (JP)**
 11-2, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1410032, JP
2. JFE STEEL CORPORATION (JP)
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
 (72) OOI, Toshihiko (JP); OKUMA, Toshiyuki (JP); FURUTA, Akihiko (JP);
 YOSHIDA, Masahiro (JP); MATSUZAKI, Akira (JP); ANDO, Satoru (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **TẤM THÉP MẠ HỢP KIM AL-ZN NHÚNG NÓNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép mạ hợp kim Al-Zn nhúng nóng có tính chống ăn mòn tốt trên các phần phẳng cũng như khả năng gia công tốt và do đó có tính chống ăn mòn ưu việt ở các phần được gia công. Theo sáng chế, lớp phía trên của lớp mạ nhúng nóng có thành phần chứa Al với lượng nằm trong khoảng từ 20% khối lượng đến 95% khối lượng, Si với lượng bằng 10% hàm lượng Al hoặc ít hơn, ít nhất một trong số các chất Ca và Mg, tổng hàm lượng Ca và Mg nằm trong khoảng từ 0,01% khối lượng đến 10% khối lượng, và phần còn lại bao gồm Zn và tạp chất không tránh được, và độ cứng Vickers trung bình của lớp mạ nhúng nóng nằm trong khoảng từ 50Hv đến 100Hv.



- | | | | |
|--|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031121 B | | (15) 12/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/01/2018 | 358 |
| (21) 1-2017-04089 | | (85) 16/10/2017 | |
| (22) 25/07/2016 | | (86) PCT/JP2016/071751 | 25/07/2016 |
| (30) JP2016-028546 | 18/02/2016 | JP (87) WO2017/141462 | 24/08/2017 |
| (51) A62B 35/00; F16B 45/02 | | | |
| (73) NAGAKI SEIKI CO., LTD. (JP) | | | |
| 4-31, Tashiden 3-chome, Daito-shi, Osaka 574-0045, Japan | | | |
| (72) Takayuki NAGAKI (JP); Junsuke TAKADA (JP) | | | |
| (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI) | | | |
| (54) MÓC AN TOÀN | | | |

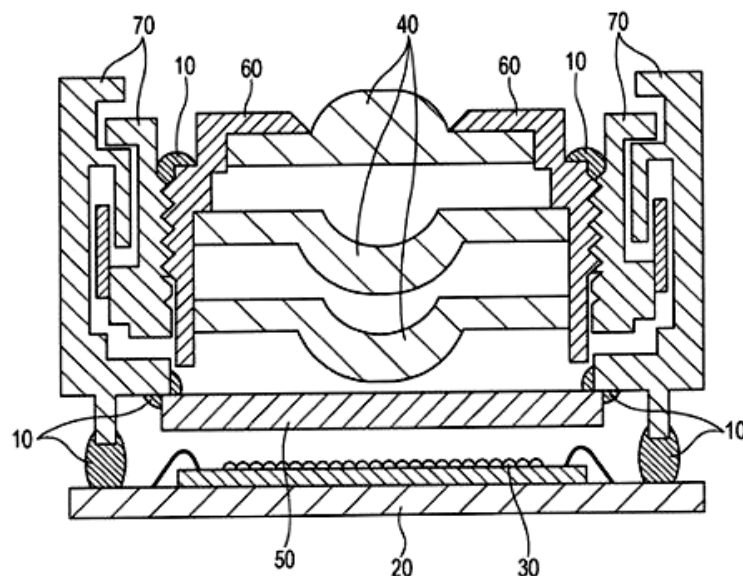
(57) Sáng chế đề cập đến móc an toàn, trong đó găng tay hoặc các ngón tay không dễ dàng bị kẹp giữa phần đầu rìa của phần móc và phần đầu rìa của thân đóng. Móc an toàn được trang bị phần móc, thân đóng được đỡ bởi phần móc để có khả năng xoay, và chi tiết đẩy thứ nhất để đẩy thân đóng từ vị trí mở hướng về vị trí đóng. Thân đóng bao gồm phần đế của thân đóng, phần tay đòn thứ nhất có khả năng mở và đóng lõi vào của phần móc, và phần tay đòn thứ hai kéo dài theo hướng khác với hướng của phần tay đòn thứ nhất. Phần tay đòn thứ hai bao gồm phần hoạt động của thân đóng. Việc vận hành phần hoạt động của thân đóng làm cho thân đóng di chuyển từ vị trí đóng sang vị trí mở. Ngoài ra, móc an toàn còn được trang bị chi tiết khóa để cố định thân đóng ở trong vị trí đóng, chi tiết khóa bao gồm phần hoạt động của chi tiết khóa để vận hành chi tiết khóa. Việc vận hành phần hoạt động của chi tiết khóa làm cho phần hoạt động của chi tiết khóa có thể mở khóa chi tiết khóa khỏi thân đóng.



- | | | | |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031122 B | | (15) 12/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/12/2017 | 357 |
| (21) 1-2017-03940 | | (85) 05/10/2017 | |
| (22) 09/03/2016 | | (86) PCT/JP2016/057353 | 09/03/2016 |
| (30) 2015-048926 | 12/03/2015 JP | (87) WO2016/143815 | 15/09/2016 |
| (51) C08G 59/66; H01L 27/146; C08G 59/62; C08G 59/68; C08K 3/36; C08K 5/00; C08K 5/06; C08K 5/378; C09J 11/06; C09J 133/06; C09J 163/00; G02B 19/00; G02B 7/02; G02B 7/08; H01L 27/14; C08G 59/18; C08G 59/56 | | | |
| (73) NAMICS CORPORATION (JP)
3993, Nigorikawa, Kita-ku, Niigata-shi, Niigata 950-3131 JAPAN | | | |
| (72) ARAI Fuminori (JP) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM) | | | |
| (54) THIẾT BỊ BÁN DẪN VÀ MÔĐUN CẢM BIẾN ẢNH | | | |

- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị bán dẫn và môđun cảm biến ảnh. Thiết bị bán dẫn theo sáng chế có các mặt bám được liên kết với sản phẩm hóa cứng của chất kết dính, thiết bị bán dẫn này được làm thích ứng sao cho sự suy giảm độ bền liên kết sau khi hóa cứng trong thử nghiệm khả năng chống ẩm được ngăn chặn. Trong thiết bị bán dẫn này, ít nhất hai mặt bám (20 và 70, 70 và 60, 70 và 50) làm bằng ít nhất một vật liệu được chọn từ nhóm bao gồm chất dẻo kỹ thuật, vật liệu gốm, và kim loại được liên kết với sản phẩm hóa cứng (10) của chất kết dính chứa (A) nhựa rắn nhiệt, (B) hợp chất thiol cụ thể, và (C) tác nhân hóa cứng ản.

1



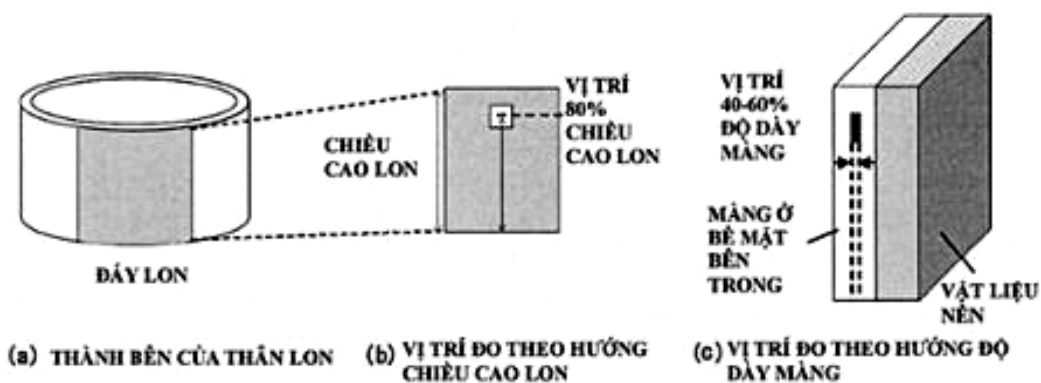
- (11) **1-0031123 B** (15) 12/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/08/2017 353
- (21) 1-2017-02217 (85) 13/06/2017
- (22) 17/12/2015 (86) PCT/IB2015/002489 17/12/2015
- (30) 62/093,564 18/12/2014 US (87) WO2016/097862 23/06/2016
- 62/115,223 12/02/2015 US
- 62/180,222 16/06/2015 US
- (51) **C07D 471/04; A61K 31/437; A61P 35/00**
- (73) **TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)**
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan
- (72) CHEN, Rongliang (US); ICHIBAKASE, Tomonori (JP); MA, Chunrong (US); MATTHEWS, Christopher (US); MOTOYOSHI, Hajime (JP); O'BRYAN, Colin (US); YAJI, Kentaro (JP); YOSHIKAWA, Naoki (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỢP CHẤT PYROLIDINON DỊ VÒNG THƠM NGỪNG TỤ Ở DẠNG TINH THỂ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất xitrat 6-((1R,2S)-2-aminoxyclohexylamino)-7-flo-4-(1-metyl-1H-pyrazol-4-yl)-1H-pyrol[3,4-c]pyridin-3(2H)-on ở dạng tinh thể và dược phẩm chứa nó. Hợp chất này là chất ức chế của tyrosin kinaza lá lách (SYK), vì vậy hữu hiệu để điều trị các rối loạn như ung thư.

- (11) **1-0031124 B** (15) 12/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2017 357
(21) 1-2017-02745 (85) 18/07/2017
(22) 17/12/2015 (86) PCT/US2015/066396 17/12/2015
(30) 62/093,801 18/12/2014 US (87) WO2016/100677 A2 23/06/2016
(51) **A61K 9/00; A61K 47/26; A61K 31/00; A61K 47/10**
(73) **GENZYME CORPORATION (US)**
500 Kendall Street, Cambridge, Massachusetts 02142, United States of America
(72) LIBERMAN Harvey (GB); YANG Donglai (US); PHILBROOK C. Michael (US);
SANTOS Michael (US); HO Chris (US)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
(54) **HỢP CHẤT ỨC CHẾ KINAZA LIÊN QUAN ĐẾN TROPOMYOSIN (TRK),
DƯỢC PHẨM VÀ DƯỢC PHẨM GIẢI PHÓNG KÉO DÀI CHỨA NÓ**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dược chứa chất ức chế kinaza liên quan đến tropomyosin (“chất ức chế Trk”). Chế phẩm dược này chứa 3-(3-metoxi-4-((4-metoxibenzyl)oxy)benzyl)-6-(1-metyl-1H-pyrazol-4-yl)-3H-imidazo[4,5-b]pyridin-2-amin trong các chế phẩm huyền phù vi tinh thể ở dạng monohydrat của nó, mà thể hiện các đặc được tính cải thiện so với dạng anhydrat, và trong chế phẩm giải phóng kéo dài. Chế phẩm dược giải phóng kéo dài chứa các vi cầu nạp 3-(3-metoxi-4-((4-metoxibenzyl)oxy)benzyl)-6-(1-metyl-1H-pyrazol-4-yl)-3H-imidazo[4,5-b]pyridin-2-amin.

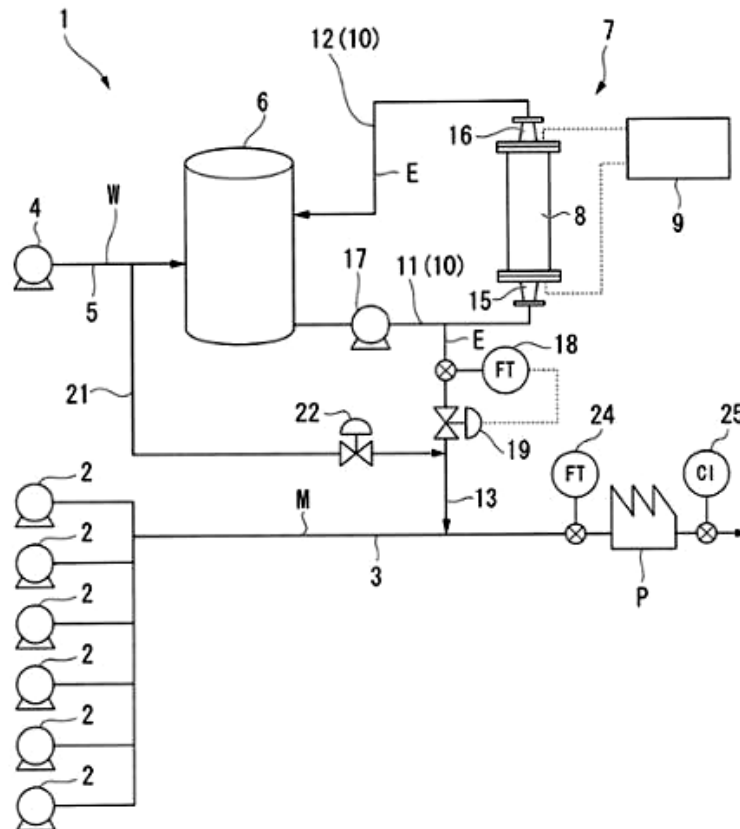
- (11) **1-0031125 B** (15) 12/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/02/2021 395
 (21) 1-2020-07554 (85) 25/12/2020
 (22) 24/05/2019 (86) PCT/JP2019/020619 24/05/2019
 (30) 2018-105402 31/05/2018 JP (87) WO2019/230588 05/12/2019
 (51) **B65D 8/00**
 (73) **TOYO SEIKAN CO., LTD.** (JP)
 18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8640, Japan
 (72) YANADA, Kenji (JP); AIHARA, Mitsuhide (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **LON THÉP PHỦ NHỰA VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT LON THÉP PHỦ NHỰA**

(57) Sáng chế đề cập đến lon thép phủ nhựa có thể được tạo ra với độ bám dính được cải thiện đáng kể của lớp phủ nhựa và khả năng chống ăn mòn tuyệt vời (khả năng chống va đập và đặc tính chắn), và phương pháp sản xuất lon thép phủ nhựa bằng cách sử dụng tấm thép phủ nhựa có lớp phủ nhựa được tạo thành từ màng nhựa polyeste có thành phần thông dụng hiệu quả về mặt kinh tế. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến lon thép phủ nhựa được tạo ra bằng cách chuốt hoặc chuốt-chuốt lại tấm thép phủ nhựa có ít nhất một bề mặt đóng vai trò là bề mặt bên trong lon được phủ bằng màng polyeste giãn hai trục và một bề mặt đóng vai trò là bề mặt bên ngoài lon được phủ và/hoặc được in. Màng polyeste giãn hai trục ở thành bên của bề mặt bên trong lon có độ kết tinh nằm trong khoảng từ 42 đến 52%, và độ co (độ co theo hướng chiều cao của lon khi tăng nhiệt độ từ 23°C đến 130°C với tốc độ 5°C/phút) của màng polyeste giãn hai trục ở thành bên của bề mặt bên trong lon nhỏ hơn 10% chiều cao của lon.



- (11) **1-0031126 B** (15) 12/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/11/2016 344
 (21) 1-2016-02824 (85) 29/07/2016
 (22) 12/02/2015 (86) PCT/JP2015/053767 12/02/2015
 (30) 2014-025425 13/02/2014 JP (87) WO2015/122435 A1 20/08/2015
 (51) **C02F 1/46; C02F 5/00; C02F 1/76; C02F 1/461; C02F 1/50**
 (73) **MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES ENVIRONMENTAL & CHEMICAL ENGINEERING CO., LTD. (JP)**
 4-2, Minatomirai 4-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 220-0012 Japan
 (72) TAKANAMI Hiroyuki (JP); MATSUMURA Tatsuya (JP); MIZUTANI Hiroshi (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **HỆ THỐNG ĐIỆN PHÂN NƯỚC BIỂN VÀ PHƯƠNG PHÁP PHUN CHẤT ĐIỆN PHÂN**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điện phân nước biển (1) bao gồm đường tuần hoàn (10) mà qua đó nước biển (W) được lưu thông, thiết bị điện phân nước biển (7) điện phân nước biển (W) ở phần giữa của đường tuần hoàn (10), đường phun (13) cung cấp một phần dung dịch điện phân (E) từ đường tuần hoàn (10) vào trong đường dẫn nước biển chính (3) mà qua đó nước biển chính (M) chảy qua, và van điều tiết dòng chảy (19) điều chỉnh lượng chất điện phân phun vào bởi tốc độ dòng chảy của nước biển chính (M). Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp phun chất điện phân.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031127 B | | (15) 12/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/08/2016 | 341 |
| (21) 1-2016-01783 | | (85) 18/05/2016 | |
| (22) 24/10/2014 | | (86) PCT/US2014/062154 | 24/10/2014 |
| (30) 3173DEL2013 | 25/10/2013 | IN (87) WO2015/061672 | 30/04/2015 |

(51) **C12N 9/18**

(73) **KEMIN INDUSTRIES, INC. (US)**

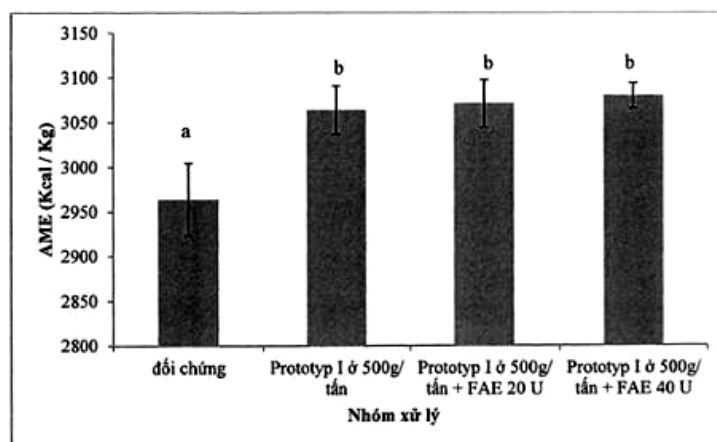
2100 Maury Street, Des Moines, IA 50317, United States of America

(72) JAYARMAN, Sathishkumar (IN); MUKKALIL, Rajalekshmi (IN); CHIRAKKAL, Haridasan (IN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN NĂNG LƯỢNG TRAO ĐỔI BIỂU KIẾN VÀ HIỆU SUẤT Ở ĐỘNG VẬT VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢM CÁC ENZYM PHÂN HỦY MẠCH CHÍNH CẦN ĐỂ TRÍCH XUẤT NĂNG LƯỢNG TRAO ĐỔI BIỂU KIẾN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cải thiện năng lượng trao đổi biểu kiến từ chế độ ăn và hiệu suất của động vật và phương pháp giảm lượng các enzym phân hủy mạch chính cần thiết để cải thiện năng lượng trao đổi biểu kiến. Sự có mặt của các polysacarit phi tinh bột (NSP) trong thành tế bào thực vật làm giảm khả năng phân giải và hạn chế năng lượng trao đổi biểu kiến (AME) và hiệu suất của động vật. Các enzym phân hủy mạch chính, đặc biệt là xylanaza, xenlulaza và glucanaza đóng vai trò quan trọng trong việc cải thiện khả năng phân giải NSP trong thức ăn. Esteraza của axit ferulic (FAE) bẻ gãy các liên kết ngang ferulat trong thành tế bào thực vật, và hỗ trợ các hydrolaza mạch chính để tiếp tục phân hủy thành tế bào thực vật. Thử nghiệm này nghiên cứu tác dụng hiệp đồng của FAE kết hợp với các enzym phân hủy mạch chính trong việc cải thiện AME của gà được cho ăn chế độ ăn giàu chất xơ. Việc bổ sung FAE cải thiện khả năng tiếp cận của các enzym phân hủy mạch chính, khả năng tiêu hóa chế độ ăn giàu chất xơ, AME ở gà đẻ trứng và gà thịt, khối lượng cơ thể và giảm FCR ở gà thịt.



- (11) **1-0031128 B** (15) 12/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/05/2018 362
(21) 1-2018-00367 (85) 26/01/2018
(22) 26/08/2016 (86) PCT/FI2016/050583 26/08/2016
(30) 20155612 27/08/2015 FI (87) WO2017/032927 02/03/2017
(51) **D21C 5/00; D21H 11/14; D21H 21/36; D21C 5/02**
(73) **KEMIRA OYJ (FI)**
Porkkalankatu 3, 00180 Helsinki, Finland
(72) HIETANIEMI, Matti (FI); EKMAN, Jaakko (FI); KARPPI, Asko (FI); KOLARI, Marko (FI)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TINH BỘT TRONG CÁC QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT BỘT GIẤY, GIẤY VÀ GIẤY BỒI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý tinh bột trong các quá trình sản xuất bột giấy, giấy và giấy bồi, trong các quy trình này nguyên liệu xơ tái chế được dùng làm nguyên liệu thô trong đó nguyên liệu xơ tái chế này được nghiền thành bột trong thiết bị nghiền và thu được dòng bột giấy bao gồm pha nước và ít nhất xơ tái chế và tinh bột được phân tán trong pha nước. Phương pháp này bao gồm các bước sau:
- bổ sung chất ức chế enzym amylaza chứa ion kẽm và/hoặc ít nhất một chất diệt vi sinh vật vào dòng bột giấy hoặc vào dòng nước xử lý chứa tinh bột để ngăn ngừa sự phân giải tinh bột, và
- bổ sung polyacrylamit lưỡng tính thu được bằng cách copolyme hóa (met)acrylamit với các monome cation và anion vào dòng bột giấy hoặc dòng nước xử lý chứa tinh bột để gắn tinh bột vào xơ.

- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0031129 B | | (15) 12/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/09/2018 | 366 |
| (21) 1-2018-03054 | | (85) 16/07/2018 | |
| (22) 19/01/2017 | | (86) PCT/JP2017/001638 | 19/01/2017 |
| (30) 2016-009719 | 21/01/2016 | JP (87) WO2017/126573 A1 | 27/07/2017 |

(51) **F04D 25/08; F21V 33/00; F04D 29/52**

(73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.**
(JP)

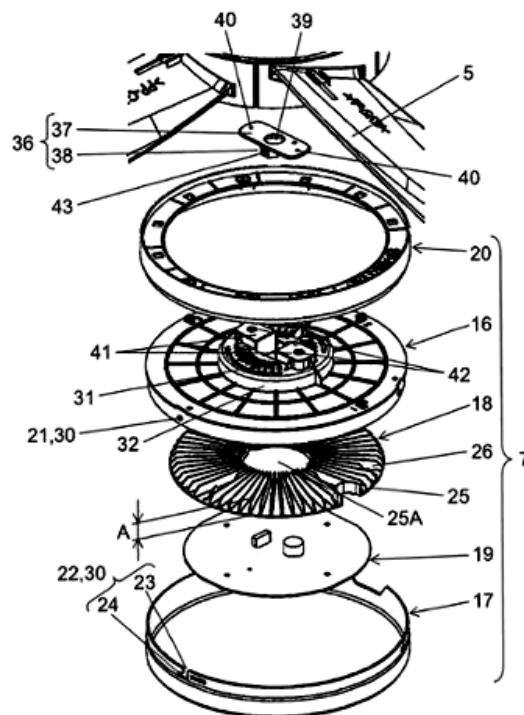
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207, Japan

(72) KURAMOCHI Hiroyuki (JP); SUZUKI Fumiya (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **QUẠT TRẦN**

(57) Sáng chế đề cập đến quạt trần bao gồm thanh đỡ mà có khả năng ăn khớp với trần nhà, động cơ điện mà được bố trí ở phần dưới của thanh đỡ, bộ cánh (5) mà được gắn theo kiểu tháo ra được vào động cơ điện, và bộ phận chiếu sáng (7) mà được bố trí ở phần dưới của động cơ điện. Bộ phận chiếu sáng (7) bao gồm chụp đèn phía trên (16), chụp đèn phía dưới (17) mà nắp điện tích bên dưới chụp đèn phía trên (16), bảng mạch (19) mà được bố trí giữa chụp đèn phía dưới (17) và chụp đèn phía trên (16), và bộ phận phát sáng mà được lắp trên bảng mạch, và thiết bị tản nhiệt (18) mà được bố trí giữa bảng mạch (19) và chụp đèn phía trên (16), và tản nhiệt từ bảng mạch (19). Chụp đèn phía trên (16) và chụp đèn phía dưới (17) được làm bằng nhựa, và lỗ (31) để phân tán nhiệt được bố trí ở phần tâm của chụp đèn phía trên (16).



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031130 B | | (15) 12/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/09/2017 | 354 |
| (21) 1-2017-02774 | | (85) 19/07/2017 | |
| (22) 02/09/2016 | | (86) PCT/JP2016/075819 | 02/09/2016 |
| (30) 2015-176841 | 08/09/2015 JP | (87) WO2017/043422 A1 | 16/03/2017 |

(51) **B08B 9/30**

(73) **SAPPORO BREWERIES LIMITED (JP)**

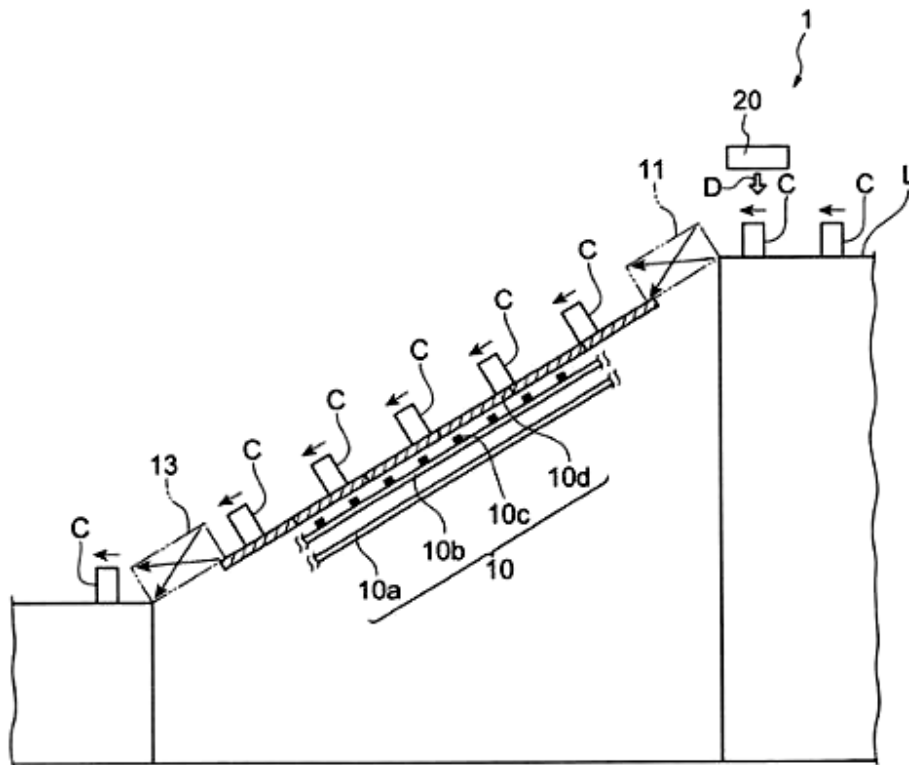
20-1, Ebisu 4-chome, Shibuya-ku, Tokyo 150-8522 Japan

(72) HOSAKA Masashi (JP); KUBOYAMA Yukihiro (JP); ARIGAYA Tsuyoshi (JP); AWAYA Yoshihiko (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP LOẠI BỎ VẬT THỂ LẠ VÀ THIẾT BỊ LOẠI BỎ VẬT THỂ LẠ**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị loại bỏ vật thể lạ theo một phương án là thiết bị loại bỏ vật thể lạ (1) để loại bỏ vật thể lạ bám dính vào thân hộp (C) bằng cách rửa thân hộp (C). Thiết bị loại bỏ vật thể lạ (1) bao gồm băng chuyền (L) được dùng để vận chuyển thân hộp (C), máy thổi không khí khử điện tĩnh (20) được dùng để thổi không khí khử điện tĩnh (D) vào thân hộp được vận chuyển (C), và máy cọ rửa (10) được dùng để rửa thân hộp (C) sau khi thổi không khí khử điện tĩnh (D) sử dụng máy thổi không khí khử điện tĩnh (20). Sáng chế còn đề cập đến phương pháp loại bỏ vật thể lạ.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031131 B | | (15) 12/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/10/2018 | 367 |
| (21) 1-2018-02052 | | (85) 15/05/2018 | |
| (22) 16/11/2016 | | (86) PCT/JP2016/004902 | 16/11/2016 |
| (30) 2015-224978 | 17/11/2015 | JP (87) WO2017/085930 | 26/05/2017 |

(51) **E04B 1/58; E04H 9/02**

(73) **1. JFE STEEL CORPORATION (JP)**

2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

2. JFE CIVIL ENGINEERING & CONSTRUCTION CORPORATION (JP)

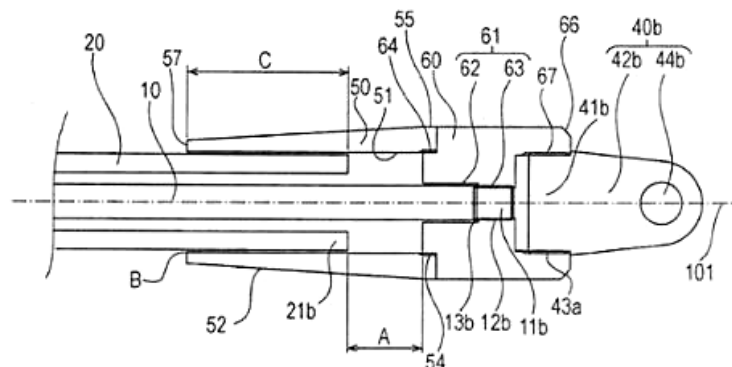
17-4, Kuramae 2-chome, Taito-ku, Tokyo 1110051 (JP)

(72) KINOSHITA, Tomohiro (JP); ISHII, Takumi (JP); ITO, Takahito (JP); MURAKAMI, Yukio (JP); YOSHINAGA, Mitsutoshi (JP); MIYAGAWA, Kazuaki (JP); KITAMURA, Wataru (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

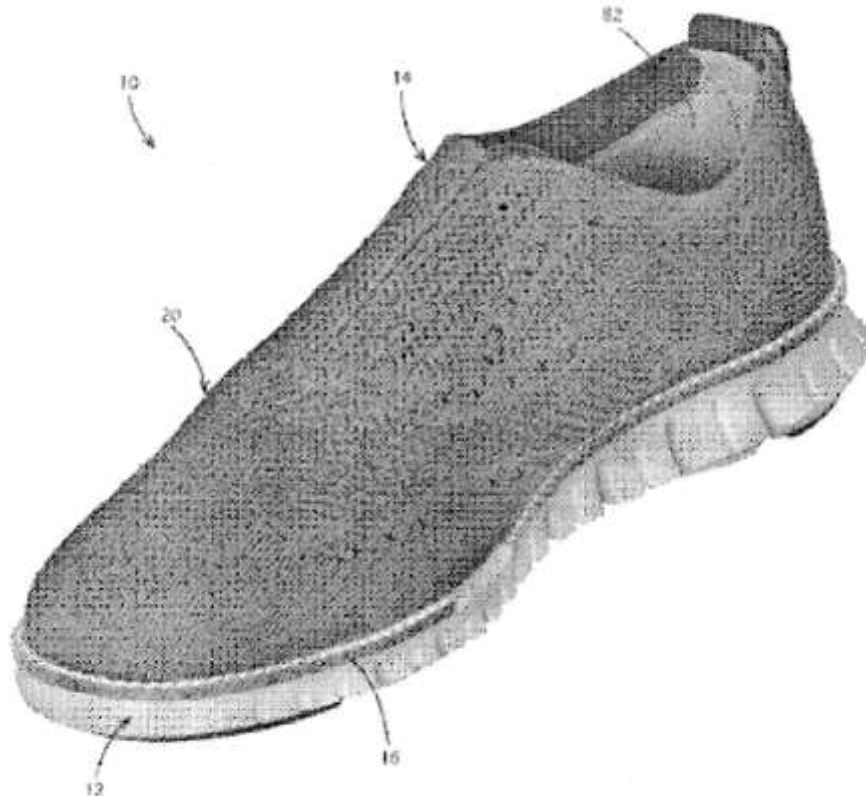
(54) **THANH GIÀNG NGANG VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP GHÉP THANH GIÀNG NGANG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thanh giằng ngang có hiệu quả biến dạng cao và phương pháp lắp ghép thanh giằng ngang. Thanh giằng ngang (100) bao gồm bộ phận chịu lực dọc trục (10), ống tăng cứng (20), nắp bên kẹp chặt (30), nắp cạnh trượt (60), và ống kẹp trung gian (50). Bộ phận chịu lực dọc trục (10) có dạng thanh. Bộ phận chịu lực dọc trục được lồng qua ống tăng cứng (20). Nắp bên kẹp chặt (30) được ghép với phần đầu bên kẹp chặt của ống tăng cứng (20) mà là một phần đầu trên một phía theo hướng dọc và được ghép với một phần đầu của bộ phận chịu lực dọc trục (10). Phần đầu này của bộ phận chịu lực dọc trục (10) được đặt trên một phía theo hướng dọc. Nắp cạnh trượt (60) được ghép với phần đầu của bộ phận chịu lực dọc trục (10). Phần đầu này của bộ phận chịu lực dọc trục (10) được đặt trên phía còn lại theo hướng dọc. Ống kẹp trung gian (50) được ghép theo kiểu tháo được với phần đầu cạnh trượt của ống tăng cứng (20) mà là một phần đầu trên phía còn lại theo hướng dọc hoặc được ghép theo kiểu tháo được với nắp cạnh trượt (60). Nắp bên kẹp chặt (30) và nắp cạnh trượt (60) bao gồm các chi tiết ghép tương ứng (40) được sử dụng làm các khớp nối để lắp trong công trình xây dựng. Ống kẹp trung gian (50) bao quanh phần chu vi bên ngoài của phần đầu cạnh trượt và phần chu vi bên ngoài của nắp cạnh trượt (60).



- (11) **1-0031132 B** (15) 13/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/04/2019 373
(21) 1-2019-00470 (85) 25/01/2019
(22) 27/06/2017 (86) PCT/US2017/039386 27/06/2017
(30) 15/205,672 08/07/2016 US (87) WO2018/009368 11/01/2018
(51) **D04B 1/10; A43B 23/02; D04B 1/24; D04B 1/22; A43B 1/04; A43B 23/04**
(73) **COLE HAAN LLC (US)**
45 West 18th Street, New York, New York 10011, United States of America
(72) Jack Boys (US); Ann Bono (US); Aubert Shepherd (US); Mattias Verfl (SE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **GIÀY, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MŨ GIÀY CHO SẢN PHẨM GIÀY DÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM GIÀY DÉP**

(57) Sáng chế đề cập đến giày bao gồm mũ giày dệt kim và đế được gắn chặt vào mũ giày. Mũ giày dệt kim có phần dệt kim hình đầu cánh trong mũ giày dệt kim. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất mũ giày cho sản phẩm giày dép và phương pháp sản xuất sản phẩm giày dép có mũ giày dệt kim và đế.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031133 B | (15) 13/01/2022 | | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/10/2013 | 307 |
| (21) 1-2013-00163 | | (85) 17/01/2013 | |
| (22) 15/02/2011 | | (86) PCT/JP2011/053154 | 15/02/2011 |
| | | (87) WO2012/111093 | 23/08/2012 |

(51) **G01N 21/64; H01L 21/66; G01R 31/265; G01N 21/17**

(73) **YSYSTEMS LTD. (JP)**

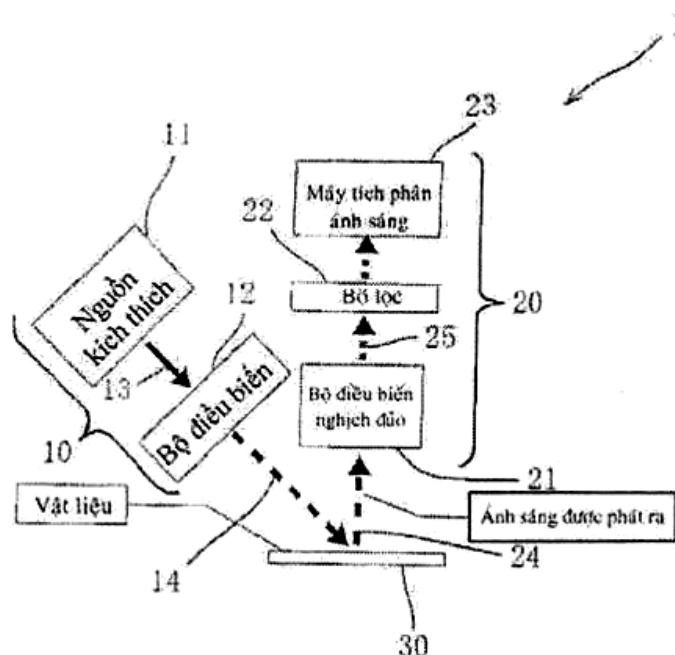
Tokushima Science Center, 209-5, Hiraishi-Sumiyoshi, Kawauchi-Cho, Tokushima-Shi, Tokushima 7710134 Japan

(72) Yves Lacroix (CA)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH TUỔI THỌ CỦA PHẦN TỬ MANG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp xác định tuổi thọ của phần tử mang trong mẫu vật liệu như chất bán dẫn được nêu. Ánh sáng liên tục được phát xạ bởi phát xạ laze được điều biến bởi thiết bị điều biến trên mặt kích thích, và ánh sáng kích thích (14), mà cường độ của nó thay đổi theo dạng xung vuông, được tạo ra và đưa lên vật liệu chất bán dẫn. Các phần tử mang ở trong chất bán dẫn được kích thích và sự phát quang được tạo ra bằng cách tái kết hợp được điều biến bằng dụng cụ điều biến trên mặt nhận ánh sáng, và xung tắt dần (26) được tạo ra sau chu kỳ kích thích được tách ra từ ánh sáng được tạo ra trong chu kỳ kích thích này. Xung tắt dần (26) bao gồm thông tin liên quan đến tuổi thọ của phần tử mang. Khi xung tắt dần (26) là nhỏ thu được trong khoảng thời gian rất ngắn, các xung tắt dần (26) được tích tụ và được phát hiện trong khoảng thời gian tiếp xúc của bộ phận CCD. Tuổi thọ của phần tử mang có thể được xác định từ cường độ của ánh sáng được phát hiện này.



- (11) **1-0031134 B** (15) 13/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/03/2020 384
(21) 1-2020-00014 (85) 02/01/2020
(22) 04/06/2018 (86) PCT/JP2018/021369 04/06/2018
(30) 2017-113962 09/06/2017 JP (87) WO2018/225686 13/12/2018
(51) **C08L 9/00; C08K 5/5419; C01B 33/193; C08K 3/36**
(73) **TOSOH SILICA CORPORATION (JP)**
2-5-10, Shiba, Minato-ku, Tokyo 1050014, Japan
(72) KOJO Daisuke (JP); YONEI Eishin (JP); IMABEPPU Yuta (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **SILIC OXIT NGẬM NƯỚC DÙNG ĐỂ ĐỘN GIA CƯỜNG CAO SU VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SILIC OXIT NGẬM NƯỚC NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến silic oxit ngậm nước dùng để độn gia cường cao su có mật độ axit rắn trên bề mặt nằm trong khoảng từ 1,8 m-mol/m² đến 2,4 m-mol/m², trong khi chứa chất hoạt động bề mặt cation hoặc không ion. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất silic oxit ngậm nước được mô tả ở trên để độn gia cường cao su, bao gồm việc bổ sung muối aluminat và sau đó bổ sung chất hoạt động bề mặt cation hoặc không ion trong một bước trong quá trình sản xuất silic oxit ngậm nước. Sáng chế có thể cung cấp silic oxit ngậm nước để độn gia cường cao su, mà cho phép đạt được chế phẩm cao su được cải thiện hơn bao giờ hết về khả năng chống mài mòn.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031135 B | | (15) 13/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 26/04/2018 | 361 |
| (21) 1-2017-03284 | | (85) 24/08/2017 | |
| (22) 04/03/2016 | | (86) PCT/AU2016/000067 | 04/03/2016 |
| (30) 2015900811 | 06/03/2015 AU | (87) WO2016/141403 | 15/09/2016 |

(51) **G01N 1/10; G01N 1/02**

(73) **ALCOA OF AUSTRALIA LIMITED (AU)**

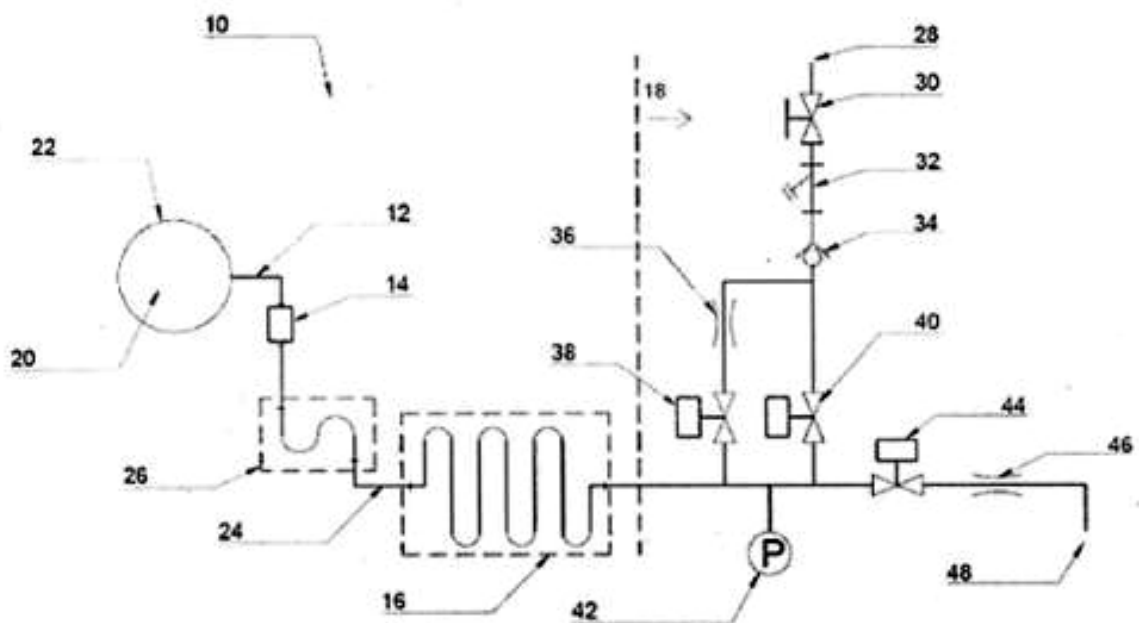
Cnr Davy and Marmion Streets, Booragoon, Western Australia 6154, Australia

(72) MCCASKIE, Simon (AU)

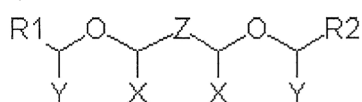
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ LẤY MẪU TRÊN DÂY CHUYỀN**

- (57) Thiết bị lấy mẫu trên dây chuyền (10) bao gồm: bộ lấy mẫu (12); bộ phân tích (14); bộ phận trì hoãn (16); và thiết bị phụ (18), trong đó bộ phận trì hoãn (16) ở phía sau so với bộ phân tích (14) và được làm thích ứng để ngăn chặn sự phơi bày của mẫu với thiết bị phụ (18) và thiết bị phụ (18) này sử dụng chất lỏng loại bỏ mẫu để loại bỏ mẫu ra khỏi thiết bị.

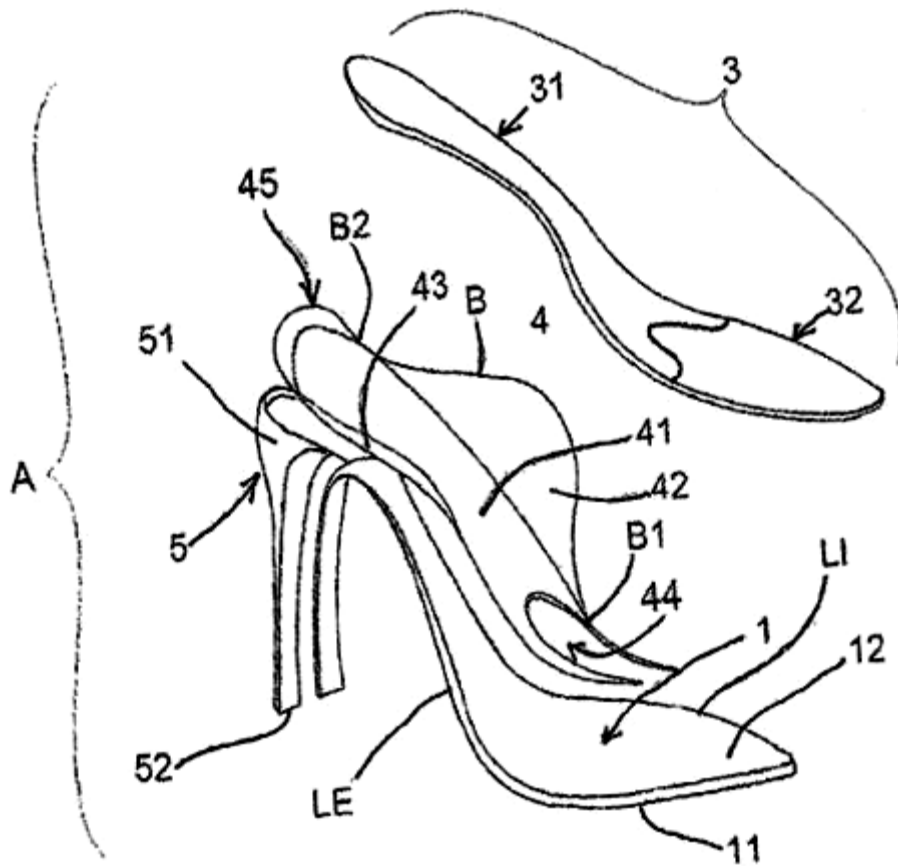


- (11) **1-0031136 B** (15) 13/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/07/2014 316
 (21) 1-2013-03930 (85) 12/12/2013
 (22) 26/03/2012 (86) PCT/US2012/030553 26/03/2012
 (30) 61/497,417 15/06/2011 US (87) WO2012/173679 20/12/2012
 (51) **C08K 5/10; C07D 201/00; C08L 101/00; C07C 69/04; C08J 3/02**
 (73) **PTT GLOBAL CHEMICAL PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)**
 555/1 Energy Complex, Building A, 14th-18th Floor, Vibhavadi Rangsit Road,
 Chatuchak, Chatuchak, Bangkok 10900 Thailand
 (72) TURK, Brian (US); MANG, Michael (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **CHẾ PHẨM PHỦ CHỨA CHẤT KẾT TỤ, SẢN PHẨM CHỨA CHẾ PHẨM
 NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỦ BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CHẾ PHẨM NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phủ chứa chất kết dính; chất kết tụ có công thức chung là



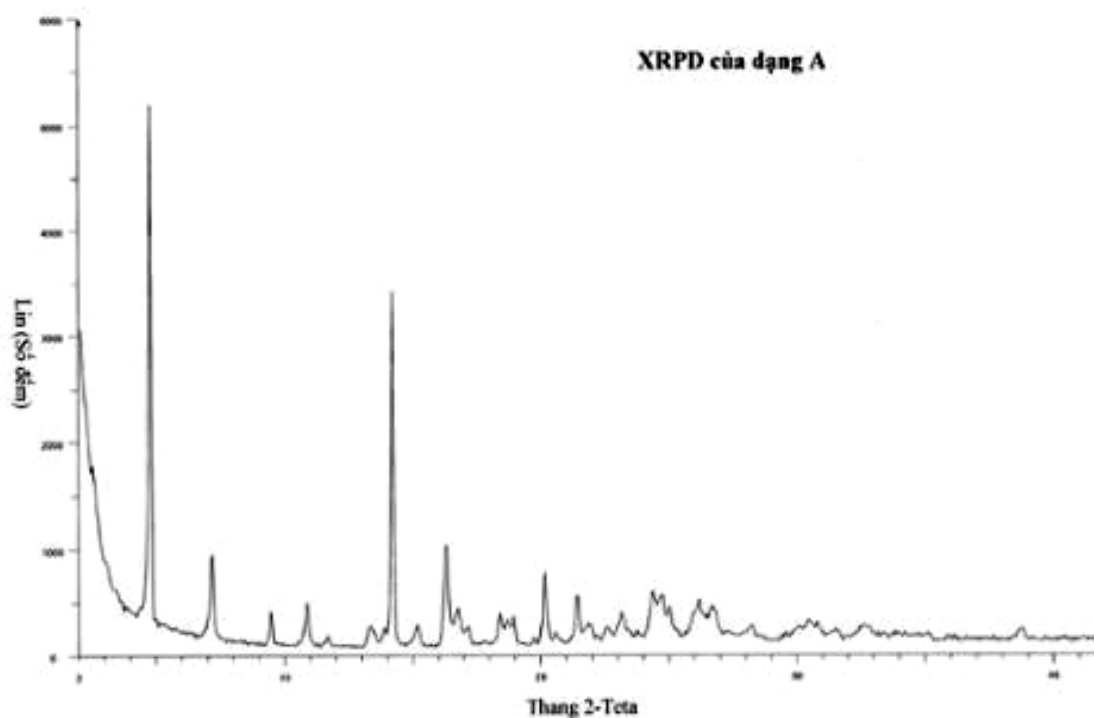
trong đó Z là C₁-C₁₀, trong đó X là -H và Y là =O hoặc X là =O và Y là -H hoặc -CH₃, và trong đó R1 và R2 có thể chọn độc lập và chứa C₁-C₁₂ hoặc dẫn xuất của chúng; và dung môi. Chế phẩm này có thể được sử dụng trong sản phẩm như sơn, chất phủ, chất kết dính, mực, mực in, chất bịt kín, chất nhuộm màu, nước men, lót thảm, và sơn lót. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến sản phẩm chứa chế phẩm này và phương pháp phủ bằng cách sử dụng chế phẩm này.

- (11) **1-0031137 B** (15) 13/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/11/2016 344
 (21) 1-2016-03415 (85) 13/09/2016
 (22) 16/02/2015 (86) PCT/EP2015/053200 16/02/2015
 (30) MC2014A000016 18/02/2014 IT (87) WO2015/124523 27/08/2015
 (51) **A43B 13/02; A43B 13/12; A43B 13/14; A43B 7/14; A43B 13/41; A43B 17/00; A43B 13/38**
 (73) **ENRICO CUINI SIGNED S.R.L. (SM)**
 Strada di Rovereta, 6 Falciano (RSM), Republic of San Marino
 (72) CUINI, Enrico (IT)
 (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
 (54) **GIÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến giày (A) có mặt bên trong (LI) và mặt bên ngoài (LE) và bao gồm đế (1), đế trung gian (3) và lớp đệm gia cố (4) được nối với đế trung gian (3) và bao gồm ít nhất một cánh phía bên (42,43) nghiêng và được bố trí ở mặt bên trong (LI) hoặc mặt bên ngoài (LE) của giày (A).



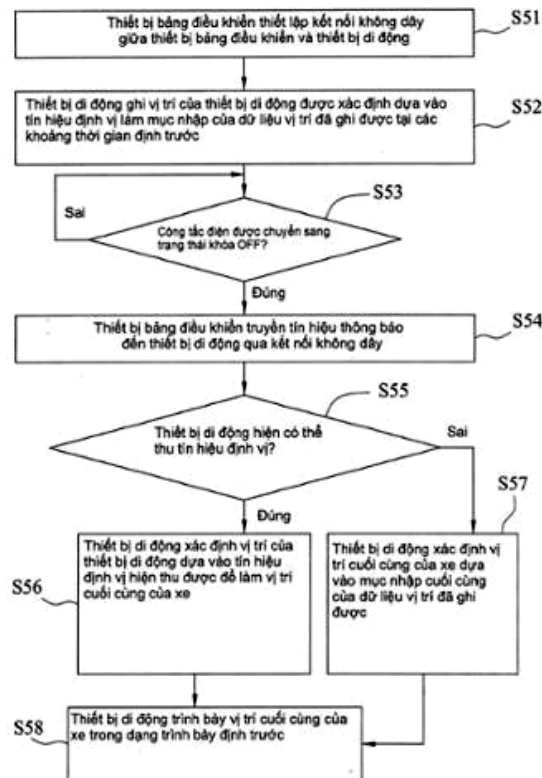
- (11) **1-0031138 B** (15) 13/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/02/2019 371
 (21) 1-2018-05313 (85) 05/12/2014
 (22) 04/06/2013 (86) PCT/US2013/044116 04/06/2013
 (30) 61/656,888 07/06/2012 US (87) WO2013/184681 12/12/2013
 (51) **C07D 401/04; A61P 35/00; A61K 31/4184; A61K 31/4439**
 (62) 1-2014-04076
 (73) **1. ARAGON PHARMACEUTICALS, INC. (US)**
 12780 El Camino Real, Suite 301 San Diego, CA 92130, United States of America
2. SLOAN-KETTERING INSTITUTE FOR CANCER RESEARCH (US)
 1275 York Avenue New York, NY 10065, United States of America
 (72) SMITH, Nicholas, D. (US); HERBERT, Mark, R. (US); OUERFELLI, Ouathek
 (US); DILHAS, Anna (FR)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **HỢP CHẤT ĐIỀU BIẾN THỤ THỂ ANDROGEN Ở DẠNG TINH THỂ A VÀ
 DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất điều biến thụ thể androgen 4-[7-(6-xyano-5-triflometylpyridin-3-yl)-8-oxo-6-thioxo-5,7-diazaspiro[3.4]oct-5-yl]-2-flo-N-metylbenzamid ở dạng vô định hình và ở dạng tinh thể. Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất điều biến thụ thể androgen dùng cho động vật có vú. Hợp chất điều biến thụ thể androgen này được dùng riêng rẽ hoặc kết hợp với các hợp chất khác để điều trị bệnh hoặc tình trạng bệnh liên quan đến hoạt tính thụ thể androgen.



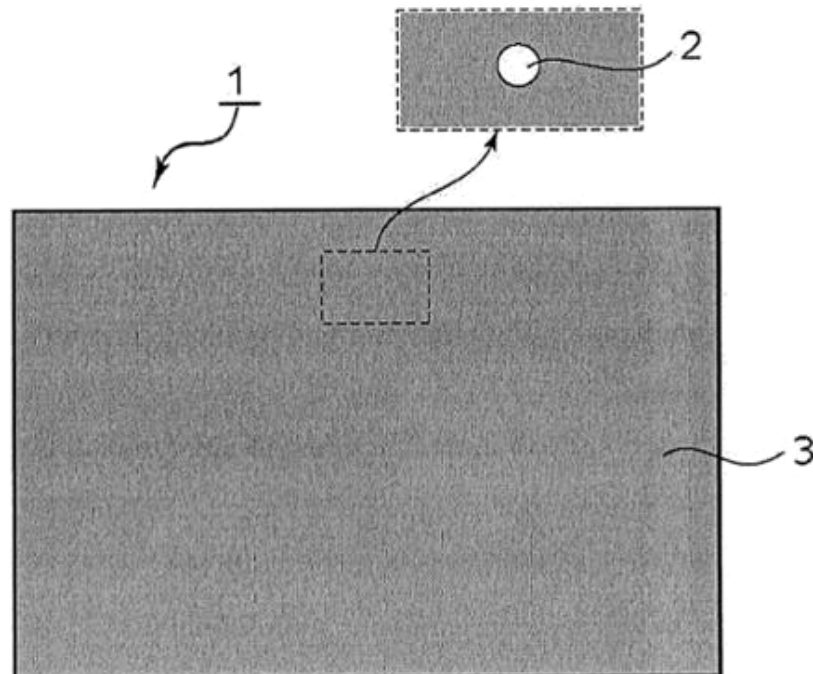
- (11) **1-0031139 B** (15) 13/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 26/04/2018 361
 (21) 1-2017-04068
 (22) 13/10/2017
 (30) 105133148 14/10/2016 TW
 (51) **G06F 1/00**
 (73) **KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)**
 No. 35, Wan Hsing Street, Sanmin District, Kaohsiung, Taiwan
 (72) Chen-Sheng LIN (TW); Yi-Yang TSAI (TW); John C. WANG (US); Ming-San HUANG (TW); Chih-Feng HSU (TW); Chi-Hui HSU (TW); Te-Chuan LIU (TW); Li-Hui CHEN (TW); Ping-Chen SU (TW)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ CUỐI CÙNG CỦA XE VÀ PHƯƠNG PHÁP BÁO CÁO VỊ TRÍ CUỐI CÙNG CỦA XE**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xác định vị trí cuối cùng của xe bao gồm các bước: thiết lập kết nối không dây giữa thiết bị bảng điều khiển (3) của xe (7) và thiết bị di động (4); ghi vị trí của thiết bị di động (4) làm mục nhập của dữ liệu vị trí đã ghi được tại các khoảng thời gian định trước; truyền tín hiệu thông báo đến thiết bị di động (4) qua kết nối không dây để cho phép thiết bị di động (4) xác định việc thiết bị di động (4) hiện có thể thu tín hiệu định vị hay không; và xác định vị trí của thiết bị di động (4) dựa vào tín hiệu định vị có chức năng làm vị trí cuối cùng của xe (7) trong trường hợp kết quả xác định là khẳng định, và xác định vị trí cuối cùng của xe (7) dựa vào mục nhập sau cùng của dữ liệu vị trí đã ghi được khi kết quả xác định là phủ định.



- (11) **1-0031140 B** (15) 13/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/04/2017 349
(21) 1-2016-03613
(22) 27/09/2016
(30) 2015-190128 28/09/2015 JP
(51) **G02B 5/30; H01L 51/50; H05B 33/02; G02F 1/1335**
(73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan
(72) Shusaku GOTO (JP); Masahiro YAEGASHI (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **KÍNH PHÂN CỰC, TẮM PHÂN CỰC, THIẾT BỊ HIỂN THỊ ẢNH VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KÍNH PHÂN CỰC**

- (57) Sáng chế đề xuất kính phân cực có phần không phân cực và có độ đồng đều rất tốt. Kính phân cực theo một phương án của sáng chế bao gồm màng nhựa chứa iot, kính phân cực đã được tạo ra tại đó phần trong suốt có hệ số truyền cao hơn so với hệ số truyền của phần khác, trong đó: màng nhựa chứa nhựa gốc rượu polyvinyl; và mức độ xà phòng hóa của nhựa gốc rượu polyvinyl của phần trong suốt là cao hơn so với mức độ xà phòng hóa của nhựa gốc rượu polyvinyl của phần khác. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất kính phân cực, tấm phân cực và thiết bị hiển thị ảnh.



(11) **1-0031141 B** (15) 13/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/01/2019 370
 (21) 1-2018-02888
 (22) 04/07/2018
 (30) 106122814 07/07/2017 TW

(51) **F26B 25/02; A43D 25/20; A47L 23/20; F26B 9/06; F26B 25/20; F26B 3/30; A43D 25/18; B29D 35/00**

(73) **POU CHEN CORPORATION (TW)**

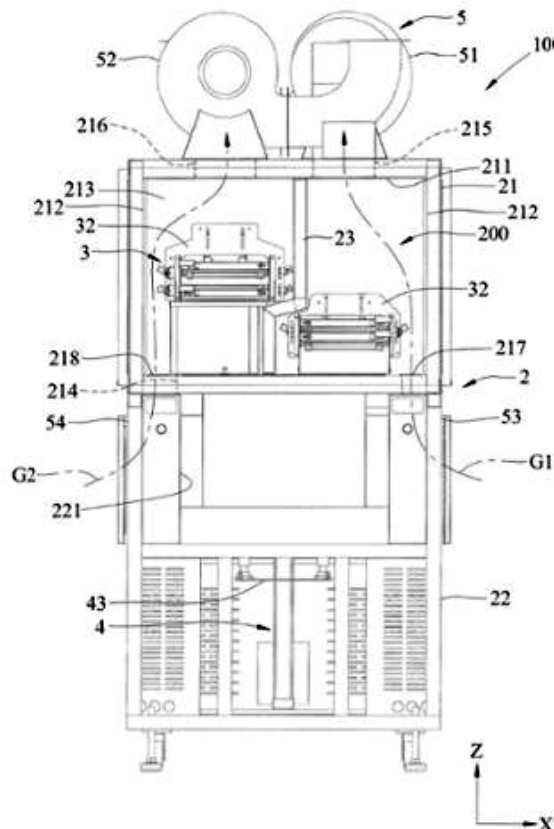
No. 2, Fu Kung Rd., Fu Hsin Hsian, Chang Hwa Hsien, Taiwan

(72) Yun-An YEH (TW); Yu-Fong YANG (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

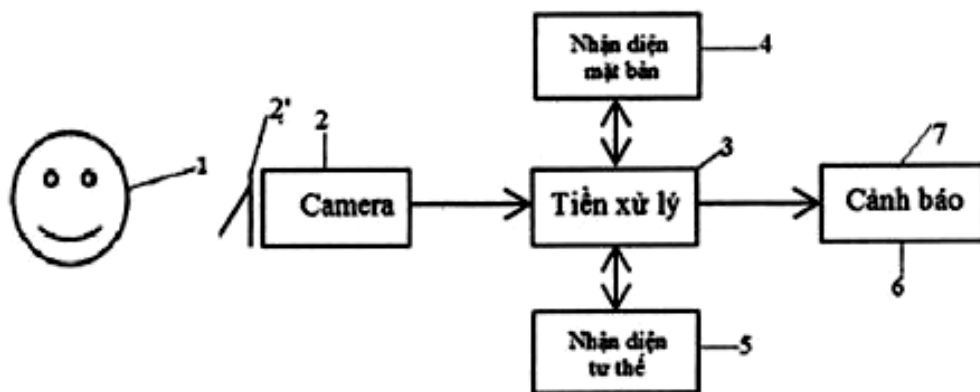
(54) **LÒ SẤY THÔNG MINH ĐỂ LÀM KHÔ CÁC CHI TIẾT GIẦY**

(57) Sáng chế đề cập đến lò sấy thông minh (100) bao gồm bộ phận thân hộp (2), bộ phận gia nhiệt (3) và bộ phận cấp (4). Bộ phận thân hộp (2) bao gồm thân hộp (21) mà có bề mặt thành bên trong thứ nhất (211), hai bề mặt thành bên trong thứ hai (212), hai bề mặt thành bên trong thứ ba (213), và buồng gia nhiệt (200) mà có lỗ cửa buồng (214) hướng xuống. Bộ phận gia nhiệt (3) bao gồm các đèn gia nhiệt bức xạ phía trên (314) mà được bố trí bên trên lỗ cửa buồng (214), và các đèn gia nhiệt bức xạ phía ngoài (315) được bố trí ở gần các bề mặt thành bên trong thứ hai và thứ ba (212, 213). Bộ phận cấp (4) bao gồm sàn bệ đỡ (44) mà có khả năng di chuyển tương đối với thân hộp (21) giữa vị trí đặt vật liệu và vị trí chạy vật liệu, trong đó sàn bệ đỡ (44) tương ứng cách xa và gần lỗ cửa buồng (214).



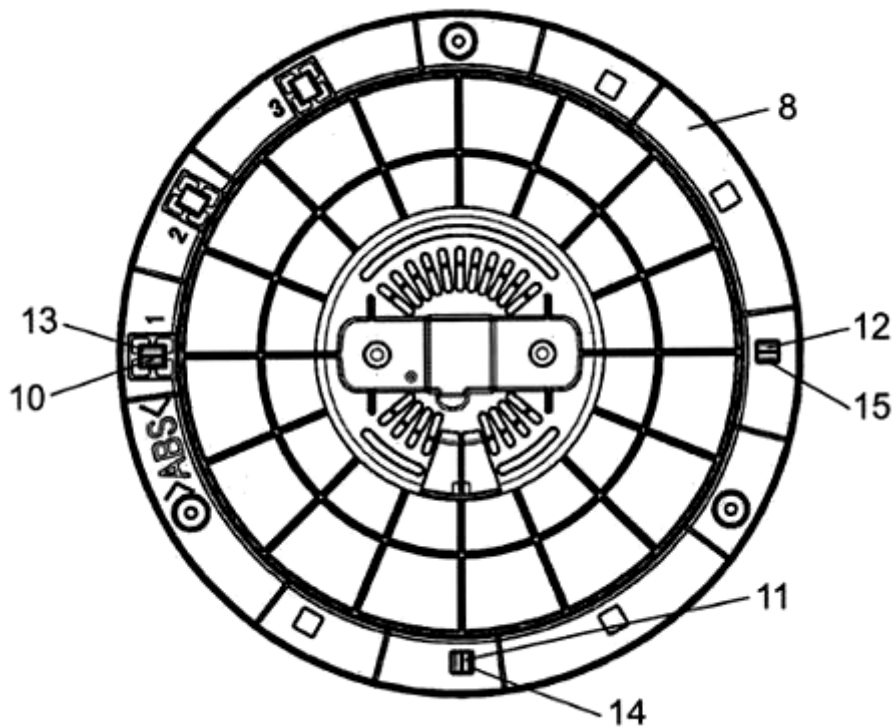
- (11) **1-0031142 B** (15) 13/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 30/01/2020 382
 (21) 1-2019-06130
 (22) 01/11/2019
 (51) **G08B 23/00**
 (73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ - ĐHQGHN (VN)**
 Nhà E3, 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
 (72) Phạm Minh Triển (VN); Quách Công Hoàng (VN); Nguyễn Việt Thắng (VN)
 (54) **HỆ THỐNG ĐÈN BÀN THÔNG MINH PHÁT HIỆN TƯ THẾ NGỒI VÀ PHÁT TÍN HIỆU CẢNH BÁO KHI NGỒI SAI TƯ THẾ**

- (57) Hệ thống đèn bàn thông minh phát hiện tư thế ngồi và phát tín hiệu cảnh báo khi người ngồi sai tư thế bao gồm: bóng đèn chống cận thông thường (2'), camera RGB-D (2) thu thập hình ảnh cung cấp dữ liệu đầu vào, bộ máy tính nhúng (3) xử lý dữ liệu đóng vai trò là bộ xử lý trung tâm, dữ liệu cảnh báo đầu ra phát tín hiệu qua loa (6) và hiển thị trên màn hình LCD (7). Hệ thống đèn bàn thông minh phát hiện tư thế ngồi và phát tín hiệu cảnh báo khi người ngồi sai tư thế hoạt động theo các bước: hình ảnh người ngồi (1) được ghi lại bởi cảm biến hình ảnh đặt ở giữa bàn; dữ liệu được phân tích và xử lý kết hợp với dữ liệu trên đám mây tại máy tính nhúng (3) chạy hệ điều hành Linux thông qua cổng USB: hình ảnh thu từ camera RGB-D (2) có độ phân giải 640x480 pixel, tốc độ chụp 30 khung hình/giây; trích xuất thông tin người ngồi (1) thành thông tin tư thế ngồi (5) bao gồm các số liệu về cột sống, đầu và cổ của người ngồi; các tư thế sai của người ngồi (1) khi được phát hiện sẽ phát tín hiệu cảnh báo qua loa (6) và màn hình LCD (7); sau thời gian làm việc liên tục 30 phút, hệ thống sẽ nhắc nhở và tự động tắt để người dùng (1) rời khỏi bàn làm việc nghỉ ngơi và vận động nhẹ nhàng trong vòng 5 phút, sau đó hệ thống sẽ bật lại khi phát hiện người ngồi (1) đã quay trở lại vị trí.



- | | | | |
|--|--|--------------------------|------------|
| (11) 1-0031143 B | | (15) 13/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/09/2018 | 366 |
| (21) 1-2018-03053 | | (85) 16/07/2018 | |
| (22) 19/01/2017 | | (86) PCT/JP2017/001640 | 19/01/2017 |
| (30) 2016-009721 | 21/01/2016 | JP (87) WO2017/126575 A1 | 27/07/2017 |
| (51) F04D 25/08; F21V 33/00; F04D 29/64 | | | |
| (73) PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. | | | |
| (JP) | | | |
| | 1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207, Japan | | |
| (72) SUZUKI Fumiya (JP); KURAMOCHI Hiroyuki (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD) | | | |
| (54) QUẠT TRẦN | | | |

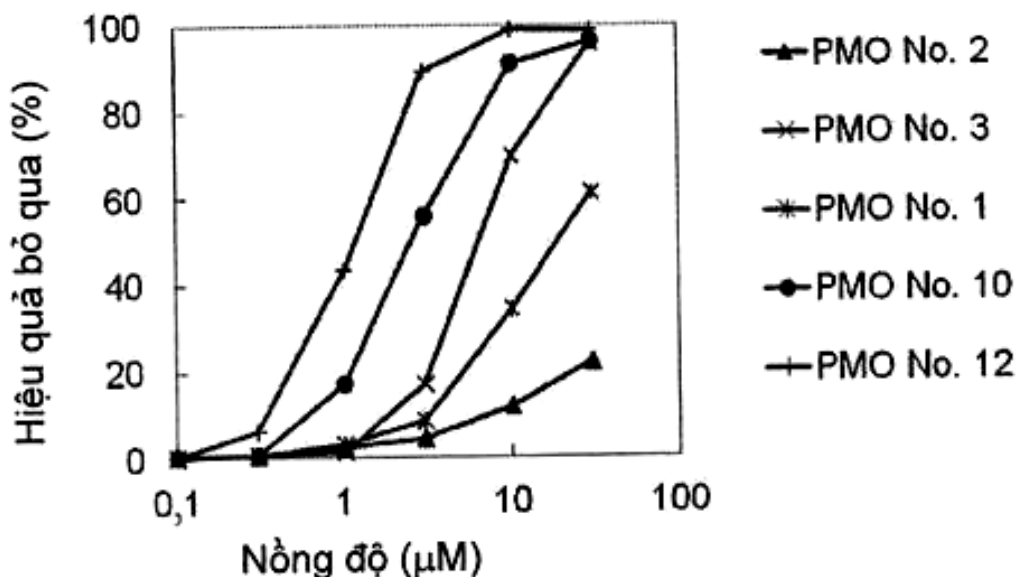
(57) Sáng chế đề cập chỗ nhô ra thứ nhất (10) mà nhô ra từ chụp đèn phía trên được ăn khớp vào phần lắp thứ nhất (13) mà được trang bị trong nắp (8) và chỗ nhô ra thứ hai (11) mà nhô ra từ chụp đèn phía trên được chèn vào lỗ thứ nhất (14) mà được trang bị trong nắp. Trong trường hợp mà việc tháo rời được thực hiện ở trạng thái này, thì việc tháo rời có thể được thực hiện bằng cách cắt đứt phần cắt đứt thứ nhất mà được tạo ra bao quanh phần lắp thứ nhất (13). Trong trường hợp mà việc ghép lại được thực hiện ở trạng thái này, thì chỗ nhô ra thứ hai (11) mà nhô ra từ chụp đèn phía trên được ăn khớp vào phần lắp thứ hai mà được trang bị trong nắp.



- (11) **1-0031144 B** (15) 14/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/08/2016 341
(21) 1-2016-01946 (85) 27/05/2016
(22) 09/09/2014 (86) PCT/CN2014/086123 09/09/2014
(30) 10 2013 027977 3 30/10/2013 BR (87) WO2015/062358 A1 07/05/2015
(51) *A01N 43/647; A01P 3/00; A01N 43/653; A01N 37/36*
(73) **ROTAM AGROCHEM INTERNATIONAL COMPANY LIMITED (CN)**
Unit 6, 26/F, Trend Centre, 29 Cheung Lee Street, Chai Wan, Hong Kong, China
(72) BRISTOW, James, Timothy (GB)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP GIA TĂNG NĂNG SUẤT CỦA THỰC VẬT**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp gia tăng năng suất của thực vật bao gồm các bước phủ lên thực vật hoặc vùng lân cận bằng chế phẩm chứa các thành phần (A) các thuốc diệt nấm strobilurin và (B) các thuốc diệt nấm triazol, phương pháp này có khả năng nâng cao năng suất của thực vật.

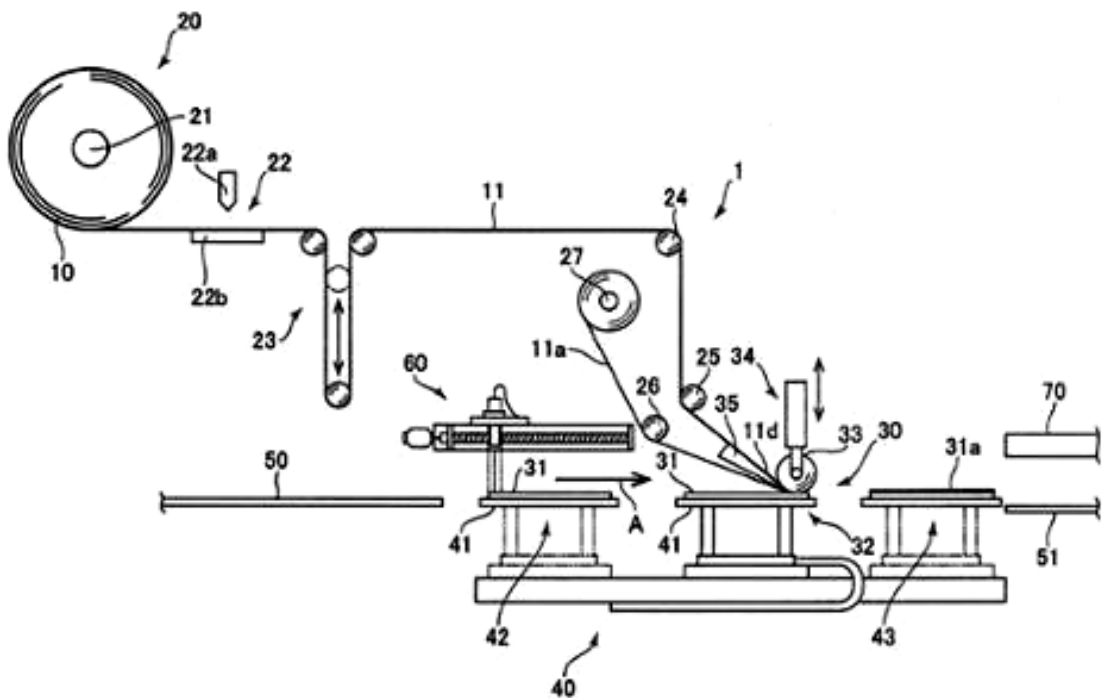
- (11) **1-0031145 B** (15) 14/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 27/03/2017 348
 (21) 1-2016-05085 (85) 27/12/2016
 (22) 16/06/2015 (86) PCT/JP2015/067238 16/06/2015
 (30) 2014-124157 17/06/2014 JP (87) WO2015/194520 23/12/2015
 (51) *C12N 15/113; A61K 31/7125; A61P 21/04; A61K 31/712; A61K 48/00*
 (73) 1. **NIPPON SHINYAKU CO., LTD.** (JP)
 14, Kisshoin Nishinosho Monguchicho, Minami-ku, Kyoto-shi, Kyoto 601-8550,
 Japan
 2. **NATIONAL CENTER OF NEUROLOGY AND PSYCHIATRY** (JP)
 1-1, Ogawahigashi-cho 4-chome, Kodaira-shi, Tokyo 187-8551, Japan
 (72) WATANABE Naoki (JP); TONE Yuuichirou (JP); TAKEDA Shin'ichi (JP);
 NAGATA Tetsuya (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **OLIGOME ĐỐI NGHĨA VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA OLIGOME NÀY**
 (57) Sáng chế đề xuất oligome đối nghĩa trong đó hai hoặc nhiều trình tự hướng đích của các oligome đơn vị là không nối tiếp hoặc gối lên nhau trong cùng exon được liên kết. Sáng chế cũng đề xuất dược phẩm chứa oligome đối nghĩa theo sáng chế và phương pháp sản xuất và phương pháp sàng lọc oligome đối nghĩa này.



- (11) **1-0031146 B** (15) 14/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 26/06/2017 351
- (21) 1-2017-00811 (85) 06/03/2017
- (22) 17/09/2015 (86) PCT/JP2015/076376 17/09/2015
- (30) 2014-189688 18/09/2014 JP (87) WO2016/043249 A1 24/03/2016
- (51) *A23L 1/176; A23L 1/48*
- (73) **NISSHIN FOODS INC. (JP)**
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441, Japan
- (72) HIROSE, Yo (JP); TAGAMI, Yuji (JP); SAKAKIBARA, Michihiro (JP); NISHIDE, Tatsunori (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **HỖN HỢP BAO NGOÀI DÙNG CHO THỰC PHẨM ĐỂ CHIÊN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THỰC PHẨM CHIÊN SỬ DỤNG HỖN HỢP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp bao ngoài dùng cho thực phẩm để chiên chứa tinh bột khoai tây sếp. Tốt hơn là lượng tinh bột khoai tây sếp nằm trong khoảng từ 15 đến 50% khối lượng tính theo tổng khối lượng của hỗn hợp. Tốt hơn là hỗn hợp bao ngoài dùng cho thực phẩm để chiên chứa từ 15 đến 50 phần khối lượng tinh bột khoai tây sếp và từ 10 đến 85 phần khối lượng tinh bột khoai tây không sếp. Tốt hơn là tinh bột khoai tây sếp có hàm lượng amylopectin là 85% khối lượng hoặc cao hơn. Tốt hơn là hỗn hợp bao ngoài dùng cho thực phẩm để chiên còn chứa chất làm nở bột với hàm lượng nằm trong khoảng từ 0,3 đến 3% khối lượng tính theo tổng khối lượng của hỗn hợp, và đường với hàm lượng nằm trong khoảng từ 2 đến 8% khối lượng tính theo tổng khối lượng của hỗn hợp. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất thực phẩm chiên bằng cách sử dụng hỗn hợp bao ngoài dùng cho thực phẩm để chiên này.

- (11) **1-0031147 B** (15) 14/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2018 369
 (21) 1-2018-04444 (85) 09/10/2018
 (22) 02/12/2016 (86) PCT/JP2016/085962 02/12/2016
 (30) 2016-045977 09/03/2016 JP (87) WO2017/154291 14/09/2017
 (51) **B01D 36/02; C02F 11/12; B01D 33/00**
 (73) **TSURUMI MANUFACTURING CO., LTD. (JP)**
 16-40, Tsurumi 4-chome, Tsurumi-ku, Osaka-shi, Osaka 5380053, Japan
 (72) NAKANO, Tsuyoshi (JP); SENGA, Tatsuya (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG TÁCH CHẤT RẮN-CHẤT LỎNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tách chất rắn-chất lỏng (100a) bao gồm cụm tách nước kiểu vít (2) có vít (22) và thực hiện việc tách nước chính đối với vật cần được xử lý, và cụm tách nước kiểu bộ phận quay (3) có các bộ phận quay (30), được bố trí tiếp sau cụm tách nước kiểu vít, và thực hiện việc tách nước phụ đối với vật cần được xử lý, mà việc tách nước chính đã được thực hiện đối với nó nhờ cụm tách nước kiểu vít. Vít quay ở tốc độ quay cao hơn tốc độ quay của các bộ phận quay. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến hệ thống tách chất rắn-chất lỏng.



- (11) **1-0031148 B** (15) 14/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/01/2018 358
(21) 1-2017-03742 (85) 25/09/2017
(22) 31/03/2016 (86) PCT/JP2016/060635 31/03/2016
(30) 2015-071645 31/03/2015 JP (87) WO2016/159221 06/10/2016
(51) *A23L 13/00; A23L 23/00*
(73) **NISSHIN FOODS INC.** (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441, Japan
(72) MIYA, Youichirou (JP); WATANABE, Takenori (JP); SUGA, Youhei (JP);
KAWATA, Kanako (JP); EGUCHI, Yui (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NƯỚC XỐT CHỨA THỊT BĂM**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất nước xốt chứa thịt băm bao gồm: bước gia nhiệt thịt băm nguyên liệu bên trong lò mà hơi nước được đưa vào, và điều chỉnh hàm lượng ẩm của thịt băm được gia nhiệt trong lò từ 58 đến 70% khối lượng so với hàm lượng ẩm của thịt băm nguyên liệu; và bước sản xuất nước xốt sử dụng thịt băm được gia nhiệt trong lò. Tốt hơn là, trong quá trình gia nhiệt trong lò, nhiệt độ bên trong lò nằm trong khoảng từ 200 đến 300°C, và nhiệt độ bề mặt của thịt băm nằm trong khoảng từ 50 đến 90°C.

- (11) **1-0031149 B** (15) 14/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/11/2016 344
- (21) 1-2016-02725 (85) 22/07/2016
- (22) 12/01/2015 (86) PCT/CN2015/070506 12/01/2015
- (30) 14/167,740 29/01/2014 US (87) WO2015/113467 A1 06/08/2015
- (51) **A01N 25/04; A01P 7/00; A01N 53/08**
- (73) **ROTAM AGROCHEM INTERNATIONAL COMPANY LIMITED (CN)**
Unit 6, 26/F, Trend Centre, 29 Cheung Lee Street, Chai Wan, Hong Kong, China
- (72) BRISTOW, James, Timothy (GB)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **HUYỀN PHÙ DẠNG NHỮ TƯƠNG TRONG NƯỚC CHỨA LAMĐA-XYHALOTHRIN, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HUYỀN PHÙ VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ LOÀI GÂY HẠI SỬ DỤNG HUYỀN PHÙ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến huyền phù dạng nhũ tương trong nước, khác biệt ở chỗ huyền phù dạng nhũ tương này chứa ít nhất là hai thành phần:
- (a) pha dầu được phân tán chứa:
- (i) lamđaxylalothrin làm hoạt chất thứ nhất, và
- (ii) ít nhất một dung môi hydrocacbon thơm C₉-C₁₀ có lamđaxylalothrin được hòa tan trong đó;
- (b) pha nước liên tục chứa:
- (i) ít nhất một hoạt chất thứ hai không tan trong nước mà lơ lửng trong pha liên tục; và
- (ii) chất phân tán với lượng đủ để phân tán hoạt chất không tan trong nước.
- Sáng chế cũng đề cập đến quy trình điều chế huyền phù và phương pháp xử lý loài gây hại sử dụng huyền phù này.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031150 B | | (15) 14/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/01/2019 | 370 |
| (21) 1-2018-05131 | | (85) 16/11/2018 | |
| (22) 17/03/2017 | | (86) PCT/JP2017/010858 | 17/03/2017 |
| (30) 2016-085828 | 22/04/2016 JP | (87) WO2017/183374 A1 | 26/10/2017 |

(51) **D04B 35/00**

(73) **SHIMA SEIKI MFG., LTD. (JP)**

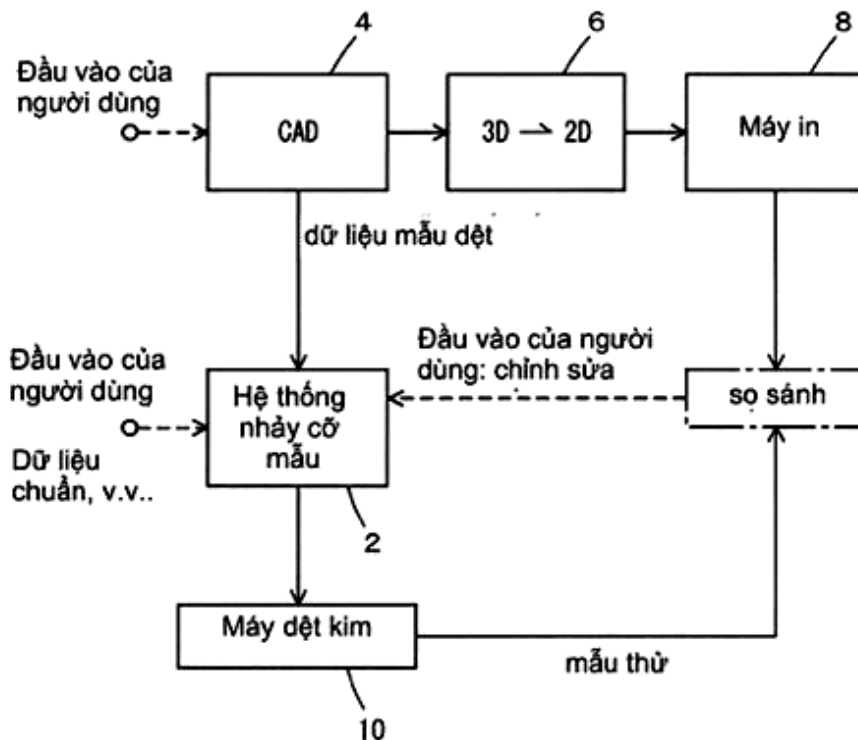
85, Sakata, Wakayama-shi, Wakayama 6410003, Japan

(72) TERAJI Koichi (JP); TAKEDA Koji (JP); TAKATSUKA Takenori (JP); AOKI Takahiro (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

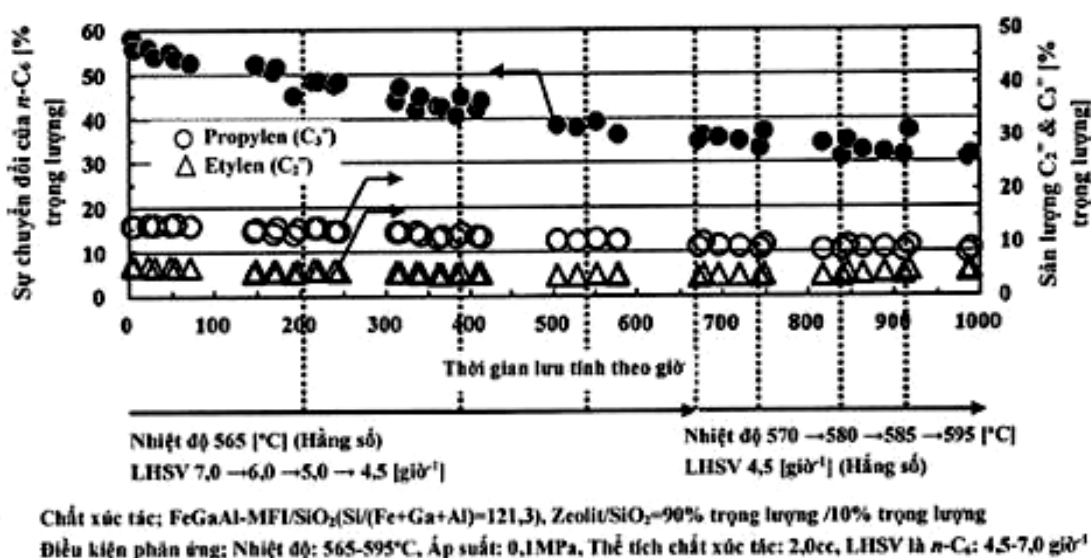
(54) **PHƯƠNG PHÁP NHẢY CỖ MẪU VÀ HỆ THỐNG NHẢY CỖ MẪU CỦA SẢN PHẨM DỆT KIM**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp nhảy cỡ mẫu của sản phẩm dệt kim trong đó dữ liệu mẫu dệt ban đầu (50) và dữ liệu chuẩn được lưu trữ, dữ liệu mẫu dệt được biến đổi thành dữ liệu dệt kim dựa trên dữ liệu chuẩn, và sản phẩm dệt kim được dệt kim thử. Kích thước của sản phẩm dệt kim thử được so sánh với kích thước được chỉ ra bởi dữ liệu mẫu dệt ban đầu (50), và dữ liệu mẫu dệt hoặc dữ liệu dệt kim được hiệu chỉnh. Mức độ hiệu chỉnh của dữ liệu mẫu dệt hoặc của dữ liệu dệt kim của hai kích thước được lưu trữ, và phép nội suy hoặc ngoại suy được thực hiện dựa trên mức độ hiệu chỉnh đã lưu trữ để hiệu chỉnh dữ liệu mẫu dệt hoặc dữ liệu dệt kim của các kích thước khác.



- (11) **1-0031151 B** (15) 14/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/05/2017 350
 (21) 1-2017-00676 (85) 24/02/2017
 (22) 31/07/2015 (86) PCT/JP2015/071761 31/07/2015
 (30) 2014-157518 01/08/2014 JP (87) WO2016/017794 A1 04/02/2016
 (51) **B01J 29/46; B01J 37/00; B01J 38/12; C10G 11/05; C07C 11/04; C07C 11/06; C07C 4/06; B01J 29/90; C07B 61/00**
 (73) **CHIYODA CORPORATION (JP)**
 4-6-2, Minatomirai, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 220-8765 Japan
 (72) HODOSHIMA Shinya (JP); YAGI Fuyuki (JP); MOTOMIYA Azusa (JP); WAKAMATSU Shuhei (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **CHẤT XÚC TÁC HỖN HỢP, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẤT XÚC TÁC HỖN HỢP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT OLEFIN BẬC THẤP**

(57) Sáng chế đề cập đến việc sản xuất olefin bậc thấp bằng cách sử dụng chất xúc tác zeolit, chất xúc tác hỗn hợp có khả năng kéo dài tuổi thọ của hoạt tính xúc tác, và sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất chất xúc tác hỗn hợp, phương pháp sản xuất olefin bậc thấp bằng cách sử dụng chất xúc tác hỗn hợp, và phương pháp tái chế chất xúc tác hỗn hợp trong phương pháp sản xuất olefin bậc thấp. Chất xúc tác hỗn hợp là chất xúc tác dùng để sản xuất olefin bậc thấp từ nguyên liệu hydrocarbon. Chất xúc tác hỗn hợp này được cấu thành từ zeolit là nhôm silicat kết tinh chứa gali và sắt hoặc sắt và còn có khung cấu tạo gồm vòng 8 đến 12 phần tử, và silic dioxit. Bằng cách sử dụng chất xúc tác hỗn hợp này, olefin bậc thấp có thể được sản xuất liên tục trong một khoảng thời gian dài.



- (11) **1-0031152 B** (15) 14/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/07/2017 352
(21) 1-2017-00139
(22) 16/01/2017
(30) 2016-007769 19/01/2016 JP
(51) **G02B 5/30**
(73) **SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)**
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260, Japan
(72) Tsutomu FURUYA (JP); Yusuke KITAGAWA (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **TẮM PHÂN CỰC VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ ẢNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm phân cực có tính chống nứt được cải thiện trong môi trường tiếp xúc với nước. Tấm phân cực bao gồm kính phân cực và lớp chức năng được đặt trên ít nhất một phía của kính phân cực, trong đó trị số được xác định bằng cách trừ môđun đàn hồi của lớp chức năng theo chiều trục truyền của kính phân cực từ môđun đàn hồi của kính phân cực theo chiều trục truyền của kính phân cực là - 1100 MPa hoặc lớn hơn.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031153 B | | (15) 14/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/12/2017 | 357 |
| (21) 1-2017-04024 | | (85) 11/10/2017 | |
| (22) 09/03/2016 | | (86) PCT/JP2016/057447 | 09/03/2016 |
| (30) 2015-048628 | 11/03/2015 JP | (87) WO2016/143829 | 15/09/2016 |

(51) **A61L 2/10; C02F 1/32; C02F 103/04; A61L 2/26**

(73) **PHOTOSCIENCE JAPAN CORPORATION (JP)**

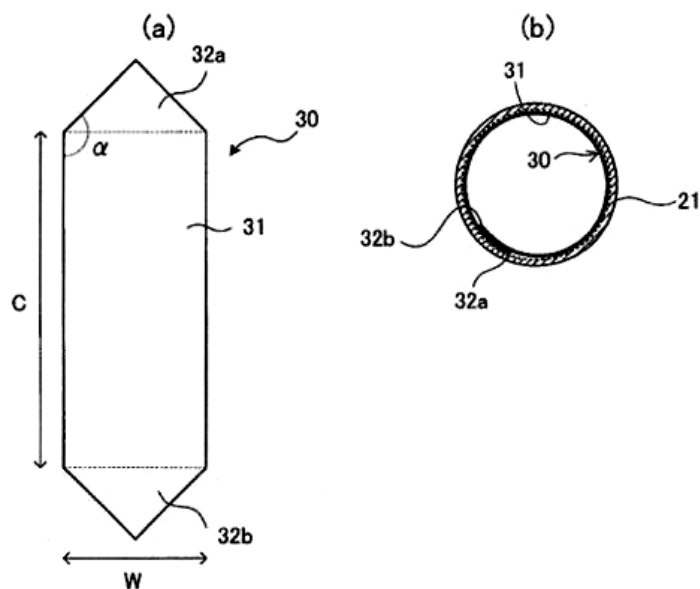
5-8-3, Sandamachi, Hachioji-shi, Tokyo 1930832, Japan

(72) AKIYAMA, Noboru (JP); YAMAKOSHI, Yuji (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ BỨC XẠ TỬ NGOẠI VÀ CHI TIẾT CHẮN SÁNG DÙNG TRONG THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý bức xạ tử ngoại và dải chắn sáng (30) được sử dụng để ngăn ngừa chi tiết bít kín khỏi bị hư hỏng do các tia bức xạ tử ngoại trong thiết bị xử lý bức xạ tử ngoại bao gồm chi tiết bít kín (vòng đệm chữ O) (23) được bố trí sao cho tiếp xúc sát với chu vi ngoài của ống bảo vệ đèn (21). Dải chắn sáng (30) có dạng tấm đàn hồi và làm bằng vật liệu chắn bức xạ tử ngoại, và bao gồm: phần chắn sáng chính (31) có chiều dài theo ít nhất chiều dài chu vi của chu vi trong của ống bảo vệ đèn (21); và các phần xếp chồng thứ nhất và phần xếp chồng thứ hai (32a, 32b) kéo dài từ các phần tương ứng của cả hai đầu của phần chắn sáng chính (31) theo hướng dọc với mỗi phần tạo thành dạng hội tụ không song song. Dải chắn sáng (30), cuộn theo chiều dọc, được bố trí trong ống bảo vệ đèn (21) sao cho vừa khít với chu vi trong của ống bảo vệ đèn (21) và được định vị sao cho đối diện với chi tiết bít kín (vòng đệm chữ O) (23). Lực đẩy chống lại lực uốn quanh phần đầu của dải chắn sáng có thể được phân tán do hình dạng hội tụ không song song của các phần xếp chồng, khiến cho phần có thể dựng lên quanh phần đầu có thể được ngăn chặn. Nhờ đó, dải chắn sáng không bao giờ kẹt khi rút hoặc lắp đèn bức xạ tử ngoại chứa trong ống bảo vệ đèn.



- | | |
|-------------------------|-------------------------------------|
| (11) 1-0031155 B | (15) 14/01/2022 |
| (45) 25/02/2022 | 407B (43) 26/11/2018 |
| (21) 1-2018-03609 | (85) 16/08/2018 |
| (22) 07/02/2017 | (86) PCT/JP2017/004295 |
| (30) 2016-178015 | 12/09/2016 JP (87) WO2018/047367 A1 |
| | 07/02/2017 |
| | 15/03/2018 |

(51) **F24F 7/00; B01D 46/18; B01D 46/42**

(73) **SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)**

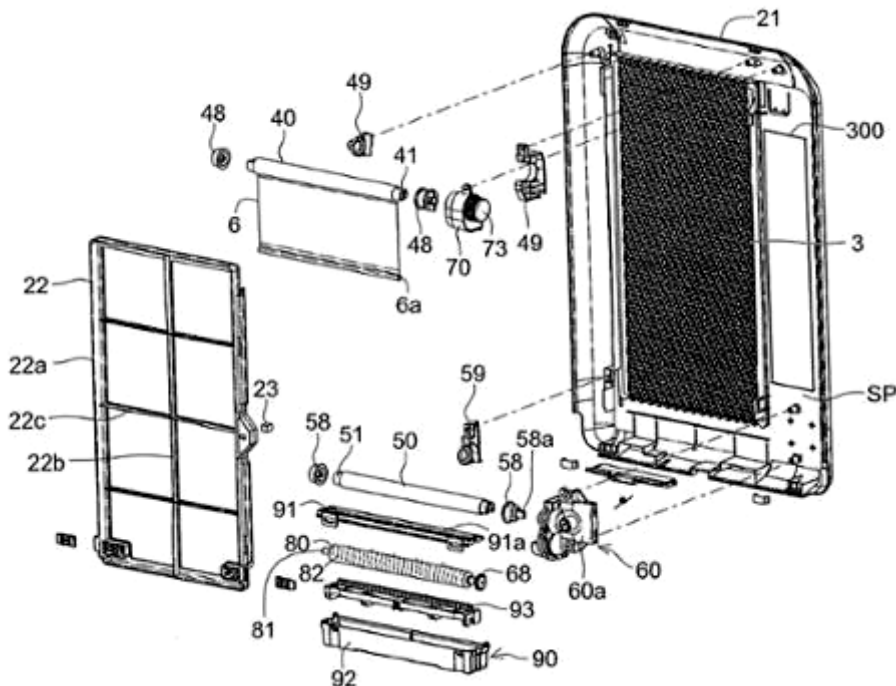
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan

(72) Katsuhiro ITOH (JP); Takashi KOHAMA (JP); Yoshinori NAKAMURA (JP); Kensuke UCHIMURA (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

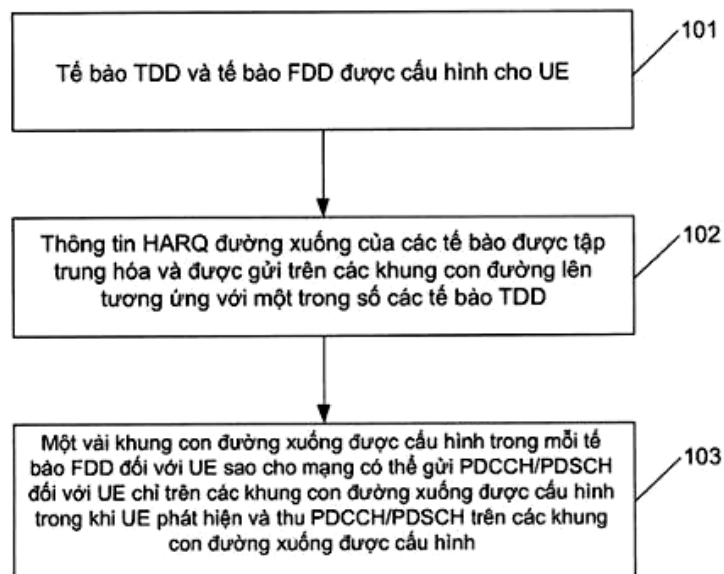
(54) **MÁY LỌC KHÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến máy lọc không khí mà có thể làm giảm chi phí sản xuất. Máy lọc không khí (1) được trang bị buồng chứa (2) trong đó cửa nạp (3) và các cửa xả (4) và (5) mở, đường thông gió (8) mà nối cửa nạp (3) với các cửa xả (4) và (5), quạt (10) được bố trí trong đường thông gió (8), bộ lọc trước (6) mà được bố trí để hướng về cửa nạp (3), và bộ phận làm sạch (30) để làm sạch bộ lọc trước (6), trong đó bộ phận làm sạch (30) có trực tiếp liệu (40) mà bộ lọc dạng tấm trước (6) được quấn lên nó, trục quán (50) để quán bộ lọc trước (6), mô tơ truyền động (100) để truyền động quay trục quán (50), và thân bàn chải (80) được nối với mô tơ truyền động (100) để quay và trượt trên bộ lọc trước (6) trên trục quán (50) khi trục quán (50) quay.



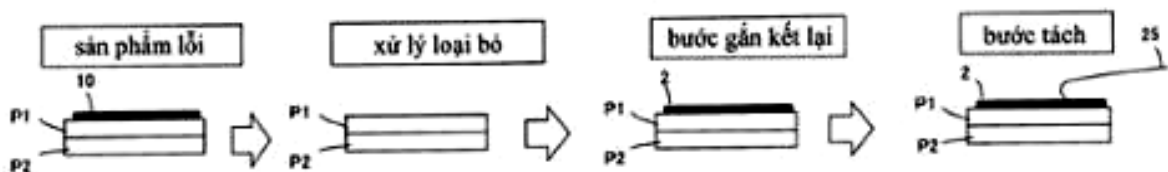
- (11) **1-0031156 B** (15) 14/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 27/06/2016 339
 (21) 1-2016-01233 (85) 06/04/2016
 (22) 17/06/2014 (86) PCT/CN2014/080124 17/06/2014
 (30) 201310452502.3 27/09/2013 CN (87) WO2015/043243 A1 02/04/2015
 (51) **H04L 5/00; H04L 1/16; H04L 1/18**
 (73) **ZTE CORPORATION (CN)**
 ZTE Plaza, Keji Road South, Hi-Tech Industrial Park, Nanshan Shenzhen,
 Guangdong 518057, China
 (72) XIA, Shuqiang (CN); DAI, Bo (CN); LIANG, Chunli (CN); YANG, Weiwei (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH ZC (Việt Nam) (ZC VN.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GỬI DỮ LIỆU TRONG KẾT HỢP PHỔ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị gửi dữ liệu trong kết hợp phổ. Khi việc kết hợp đường xuống được thực hiện trên các tế bào của các loại khác nhau, phương pháp này bao gồm: thông tin yêu cầu lặp lại tự động lai (HARQ) của các tế bào được tập trung hóa và được gửi trên các khung con đường lên tương ứng với tế bào song công phân chia theo thời gian (TDD) trong số các tế bào, trong đó tế bào song công phân chia theo thời gian (TDD) là tế bào sơ cấp trong khi các tế bào khác là các tế bào thứ cấp và giả thiết rằng cấu hình đường lên-đường xuống của tế bào sơ cấp là cấu hình X, trong đó $X \in \{0,1,2,3,4,5,6\}$, các khung con đường xuống được cấu hình trên mỗi tế bào song công phân chia theo tần số (FDD) đối với thiết bị người dùng (UE) sao cho mạng có thể gửi kênh điều khiển đường xuống vật lý (PDCCH)/Kênh chia sẻ đường xuống vật lý (PDSCH) đối với thiết bị người dùng (UE) chỉ trên các khung con đường xuống được cấu hình trong khi UE phát hiện và thu kênh điều khiển đường xuống vật lý (PDCCH)/Kênh chia sẻ đường xuống vật lý (PDSCH) trên các khung con đường xuống được cấu hình.



- (11) **1-0031157 B** (15) 14/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/03/2019 372
 (21) 1-2018-00809 (85) 27/02/2018
 (22) 29/06/2017 (86) PCT/JP2017/023945 29/06/2017
 (30) 2016-144840 22/07/2016 JP (87) WO2018/016287 25/01/2018
 (51) **G09F 9/00; G02F 1/1335; G02B 5/30; G02F 1/13**
 (73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**
 1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan
 (72) IKESHIMA, Kentaro (JP); MITA, Satoshi (JP); UENO, Tomonori (JP); MIYAI, Emi (JP); XU, Jingfan (JP); KISHI, Atsushi (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BẢNG HIỂN THỊ QUANG HỌC VÀ HỆ THỐNG SẢN XUẤT BẢNG HIỂN THỊ QUANG HỌC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất bảng hiển thị quang học bằng cách loại bỏ màng quang học, mà trong đó lớp chất dính nhạy áp, màng chức năng quang học, và màng bảo vệ bề mặt thứ nhất được sắp xếp theo thứ tự này, khỏi bảng hiển thị quang học chứa màng quang học và tế bào quang học trên một trong số các bề mặt mà màng quang học được bố trí, và sau đó gắn kết lại màng quang học dạng tấm có kết cấu tương tự như màng quang học được loại bỏ với một trong số các bề mặt của tế bào quang học, phương pháp bao gồm bước gắn kết lại trong đó màng tách được tách ra khỏi màng quang học dạng tấm, mà trong đó màng tách, lớp chất dính nhạy áp, màng chức năng quang học, màng bảo vệ bề mặt thứ nhất, và màng bảo vệ bề mặt thứ hai được sắp xếp theo thứ tự này, và lớp chất dính nhạy áp của màng quang học dạng tấm được gắn kết với một trong số các bề mặt của tế bào quang học để tái sản xuất bảng hiển thị quang học; và bước loại bỏ màng bảo vệ bề mặt thứ hai trong đó màng bảo vệ bề mặt thứ hai được loại bỏ sau bước gắn kết lại.



- (11) **1-0031158 B** (15) 14/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 27/01/2014 310
(21) 1-2013-02304 (85) 22/07/2013
(22) 28/12/2011 (86) PCT/JP2011/080605 28/12/2011
(30) 2010-292338 28/12/2010 JP (87) WO2012/091179 05/07/2012
(51) **B26F 1/16**
(73) **MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC.** (JP)
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 1008324 Japan
(72) KAMEI, Takayuki (JP); HORIE, Shigeru (JP); HASAKI, Takuya (JP);
MATSUYAMA, Yousuke (JP); MIYAHIRA, Tetsurou (JP)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
(54) **TẤM DẪN KHOAN**

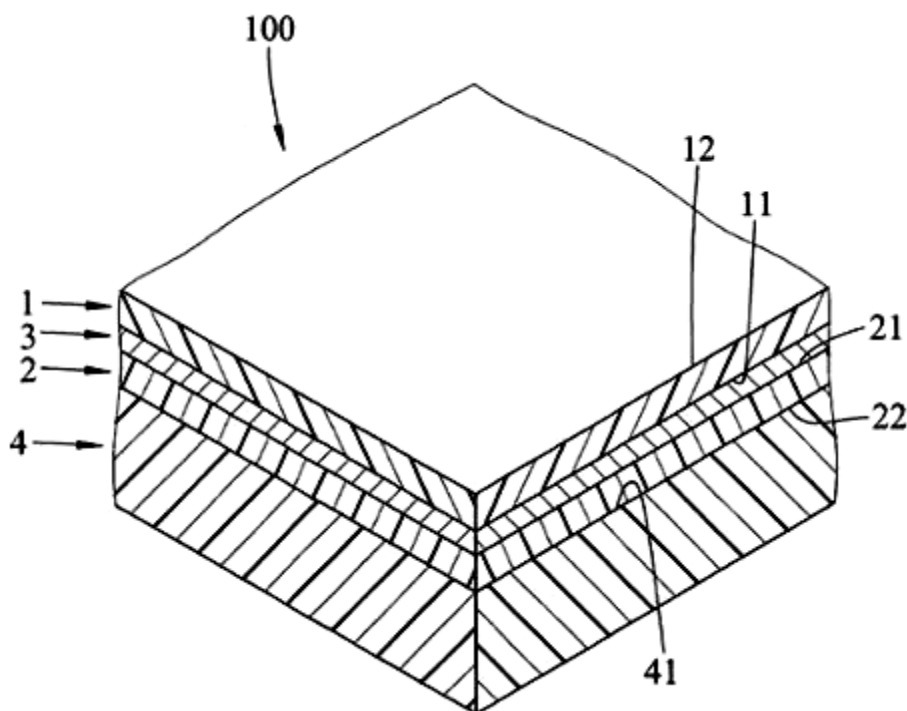
(57) Sáng chế đề xuất tấm dẫn khoan có độ chính xác vị trí lỗ tốt và làm giảm sự gãy mũi khoan, so với tấm dẫn khoan thông thường.

Tấm dẫn khoan có lớp chứa chế phẩm nhựa tạo ra trên ít nhất một bề mặt lá kim loại nền, trong đó chế phẩm nhựa có chất bôi trơn rắn (B) chứa ít nhất một trong số kẽm molybdat và molypden trioxit được pha trộn và độ dày lớp chế phẩm nhựa nằm trong khoảng từ 0,02 đến 0,3 mm.



Ảnh hiển vi quét điện tử ($\times 10000$) của kẽm molybdat

- (11) **1-0031159 B** (15) 14/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/01/2019 370
 (21) 1-2017-02484
 (22) 30/06/2017
 (51) *A45D 34/00; G03D 15/06; B65D 33/22; G03D 15/04; B65D 33/00; B65D 33/01*
 (73) **DONG AN BIO-TECH CO., LTD.** (TW)
 No. 206, Sec. 2, Jianhe Rd., Beitun Dist., Taichung City, Taiwan
 (72) Cheng-Li PAO (TW)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU ĐÓNG GÓI DÙNG LÀM BAO BÌ ĐÓNG GÓI CÓ HÌNH DẠNG THÍCH HỢP ĐỂ ĐỰNG THUỐC NHUỘM TÓC**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vật liệu đóng gói (100) dùng làm bao bì đóng gói (6, 7) có hình dạng thích hợp để đựng thuốc nhuộm tóc, bao gồm các bước: chuẩn bị màng polyeste định hướng hai trục thứ nhất (1) và lá nhôm (3), phủ chúng bằng keo dán, và ép nóng chúng; chuẩn bị màng polyeste định hướng hai trục thứ hai (2) và làm nhám các bề mặt đối diện (21, 22); phủ một bề mặt (21) của màng polyeste định hướng hai trục thứ hai (2) bằng keo dán, dán nó vào lá nhôm (3) và ép nóng chúng; chuẩn bị màng polypropylen đúc (4) và phủ bề mặt (41) của nó bằng keo dán; và dán bề mặt (41) của màng polypropylen đúc (4) vào bề mặt còn lại (22) của màng polyeste định hướng hai trục thứ hai (2) và ép nóng chúng.

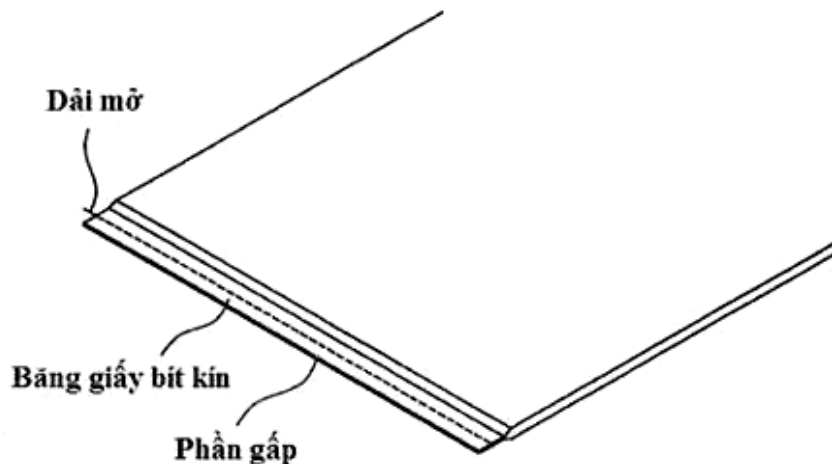


- (11) **1-0031160 B** (15) 14/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2019 381
(21) 1-2019-04843 (85) 03/09/2019
(22) 07/03/2018 (86) PCT/JP2018/008860 07/03/2018
(30) 2017-049729 15/03/2017 JP (87) WO2018/168616 20/09/2018
(51) **A23G 9/04; A23D 9/00; A23G 9/00**
(73) **THE NISSHIN OILLIO GROUP, LTD. (JP)**
23-1, Shinkawa 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048285, Japan
(72) ENDO, Yoriko (JP); TOYOGUCHI, Yumiko (JP); OGASA, Yuuma (JP);
NAGASAWA, Takeshi (JP); HATANO, Yoshiyuki (JP); HIDAKA, Ichiro (JP)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **HỖN HỢP DÙNG CHO BÁNH KẸO ĐÔNG LẠNH, BÁNH KẸO ĐÔNG
LẠNH CHỨA HỖN HỢP NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BÁNH KẸO
ĐÔNG LẠNH**

(57) Sáng chế nhằm phát triển loại bánh kẹo đông lạnh dễ dàng múc bằng thìa, có cảm giác lan toàn cơ thể, hỗn hợp dùng cho bánh kẹo đông lạnh và phương pháp sản xuất bánh kẹo đông lạnh tương ứng. Sáng chế này đề xuất hỗn hợp dùng cho bánh kẹo đông lạnh có chứa từ 9 đến 32 % khối lượng HHH trong chất béo và dầu, hỗn hợp dùng cho bánh kẹo đông lạnh có tỉ lệ PPP chiếm trong HHH này (PPP/HHH) là từ 60% khối lượng trở lên, hỗn hợp dùng cho bánh kẹo đông lạnh có chứa H2U từ 18 đến 42 % khối lượng, chứa HU2 từ 7 đến 41% khối lượng của chất béo và dầu, hỗn hợp dùng cho bánh kẹo đông lạnh có tỉ lệ P trên tổng trọng lượng axit béo H (P/H) tạo thành chất béo và dầu nói chiếm từ 70% khối lượng trở lên.

- (11) **1-0031161 B** (15) 14/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2018 369
 (21) 1-2018-02353
 (22) 31/05/2018
 (30) 10-2017-0069282 02/06/2017 KR
 (51) **B65D 33/26; B65D 33/34**
 (73) 1. **GREEN PACKING CO. LTD.** (KR)
 112-5 Keumam 2-gil Seotan-myun Pyoungtaek-si Gyeonggi-do Korea
 2. **KIOK OM** (KR)
 208 Millinium Regency Apt. 340-11 Hosu-ro Ilsandong-gu Goyang-si Gyeonggi-do Korea
 3. **BONGJIN BANG** (KR)
 203 Sammi-yeonlip 9-16 Siheungdae-ro12-gil Geumcheon-gu Seoul Korea
 (72) Kiok Om (KR); Bongjin Bang (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **TÚI DỄ MỞ MÂY BẰNG CHỈ ĐƠN**

- (57) Sáng chế đề cập đến túi dễ mở mây bằng chỉ đơn để làm giảm thiểu tối đa chi phí may của túi này bằng cách may bằng chỉ đơn, cho phép túi này được mở dễ dàng, ngăn ngừa tình trạng nói lỏng của phần hoàn thiện may bằng chỉ đơn bằng băng ngăn ngừa tình trạng nói lỏng, và cho phép người sử dụng dễ dàng nhận biết và mở bằng băng nhận biết mở. Túi này bao gồm phần may bằng chỉ đơn (10) được phủ bằng băng kẹp (20) trên ít nhất một trong số các mặt trên và mặt dưới của phần túi, và được may bằng chỉ đơn; phần băng kẹp kéo dài (21) được tạo ra ở các mặt đối diện của phần may bằng chỉ đơn (10) bằng cách kéo dài từ băng kẹp (20); và cụm ngăn ngừa tình trạng nói lỏng và cụm nhận biết mở được tạo ra ở phần băng kẹp kéo dài (21) ở phần đầu theo hướng may. Theo đó, hiệu quả của túi theo sáng chế bao gồm việc làm giảm thiểu tối đa chi phí may túi bằng cách may bằng chỉ đơn, tạo điều kiện thuận lợi cho việc mở túi, và ngăn ngừa tình trạng nói lỏng của phần hoàn thiện may bằng chỉ đơn bằng băng ngăn ngừa tình trạng nói lỏng, cho phép người sử dụng dễ dàng nhận biết và mở túi này bằng băng nhận biết mở.



(11) 1-0031162 B		(15) 17/01/2022	
(45) 25/02/2022	407B	(43) 25/05/2018	362
(21) 1-2018-00717		(85) 21/02/2018	
(22) 28/07/2016		(86) PCT/IB2016/054524	28/07/2016
(30) 102015000039549	29/07/2015	IT (87) WO2017/017639	02/02/2017

(51) **B62K 5/10; B62K 5/08**

(73) **PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)**

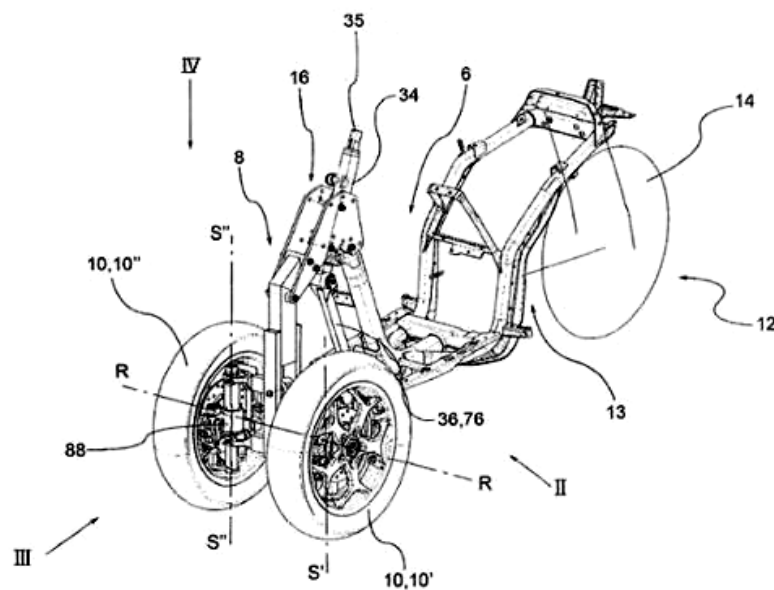
Viale Rinaldo Piaggio, 25, I-56025 Pontedera, Pisa, Italy

(72) RAFFAELLI, Andrea (IT)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **GIÀN TRƯỚC CỦA XE VÀ XE BAO GỒM GIÀN TRƯỚC NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến giàn trước của xe (8) bao gồm khung cho giàn trước (16), cặp bánh xe trước (10', 10'') được nối động học với khung cho giàn trước (16) bởi tứ giác nối khớp (20), tứ giác nối khớp (20) bao gồm cặp các thanh ngang (24', 24''), nối khớp với khung cho giàn trước (16) tương ứng với các khớp nối giữa (28), các thanh ngang (24', 24'') được nối với nhau, tương ứng với các đầu nằm ngang đối diện (40, 44), bởi các thanh đứng (48, 48', 48'') được xoay với các đầu nằm ngang (40, 44) tương ứng với các khớp nối bên (52), các thanh ngang (24', 24'') và các thanh đứng (48) tạo thành tứ giác nối khớp (20), trong đó mỗi thanh đứng (48, 48', 48'') dẫn hướng và đỡ trực ngắn (56) của bánh xe trước (10', 10''), mỗi thanh đứng (48) kéo dài từ đầu trên (60) tới đầu dưới (64), phương tiện treo (92) của bánh xe trước (10', 10'') được bố trí ở giữa trực ngắn (56) và thanh đứng (48), mỗi trực ngắn (56) được nối cơ học với chốt quay (68) của bánh xe trước (10', 10'') để đỡ có thể quay bánh xe trước (10', 10'') xung quanh trục quay (R-R), và mỗi chốt quay (68) của bánh xe trước (10', 10'') được bố trí ở giữa đầu trên (60) và đầu dưới (64) của thanh đứng tương ứng (48, 48', 48'') của tứ giác nối khớp (20). Sáng chế cũng đề cập đến xe (4) bao gồm giàn trước (8).



- | | | | |
|----------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031163 B | | (15) 17/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/12/2018 | 369 |
| (21) 1-2018-04183 | | (85) 21/09/2018 | |
| (22) 21/03/2017 | | (86) PCT/KR2017/003028 | 21/03/2017 |
| (30) 10-2016-0033914 | 22/03/2016 KR | (87) WO2017/164622 | 28/09/2017 |

(51) **E04G 23/02; E04D 13/00; H02S 30/00; H02S 20/23; E04D 1/34**

(73) 1. **I-SOLAR ENERGY CO., LTD.** (KR)

905 407, Hallyu world-ro, Ilsanseo-gu Goyang-si Gyeonggi-do 10390, Republic of Korea

2. **YOON, SUKKYU** (KR)

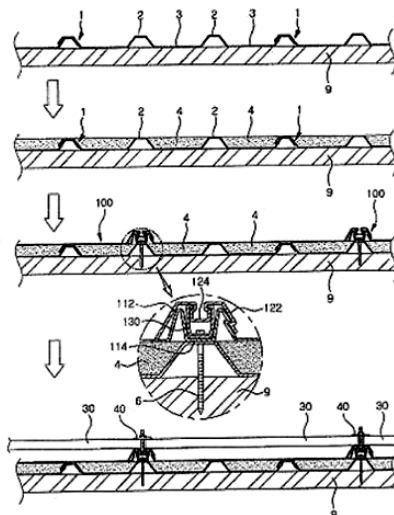
905 407, Hallyu world-ro, Ilsanseo-gu Goyang-si Gyeonggi-do 10390, Republic of Korea

(72) YOON, Sukkyu (KR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

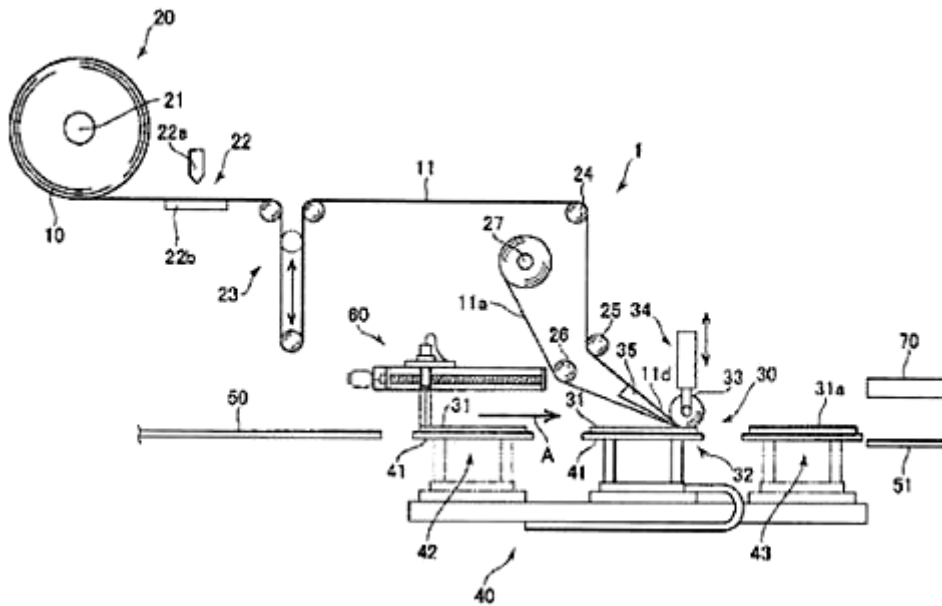
(54) **PHƯƠNG PHÁP THAY MỚI MÁI LẮP MÔĐUN QUANG ĐIỆN VÀ KẾT CẤU THAY MỚI MÁI LẮP MÔĐUN QUANG ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập tới phương pháp thay mới mái lắp môđun quang điện sử dụng máy uốn lăn di động và kết cấu thay mới mái thu được bằng cách phương pháp này, phương pháp và kết cấu nêu trên sẽ ngăn ngừa sự rò rỉ nước, mang lại độ an toàn kết cấu tốt hơn, giúp việc thi công trở nên đơn giản, và giảm thời gian thi công. Theo sáng chế, sáng chế đề xuất phương pháp thay mới mái lắp môđun quang điện sử dụng máy uốn lăn di động, và kết cấu thay mới mái, và phương pháp thay mới mái để lắp môđun quang điện lên mái của công trình cấu tạo bằng khung mái (1) có đỉnh (2) và chân (3) tạo lập đi lắp lại bao gồm các bước: đặt vật liệu cách nhiệt (4) ở chân (3) của khung mái (1); chế tạo tấm mái lắp môđun quang điện (100) theo chiều dài tương ứng với chiều dài của mái ở khu vực thay mới mái bằng cách sử dụng máy uốn lăn di động (10), sau đó vận chuyển tấm mái lắp môđun quang điện (100) lên trên mái; lắp tấm mái lắp môđun quang điện (100) lên khung mái (1) tại đó vật liệu cách nhiệt (40) được đặt; bắt chặt giá treo (40) để lắp môđun quang điện (30) lên tấm mái lắp môđun quang điện (100); và lắp môđun quang điện (30) lên giá treo (40).



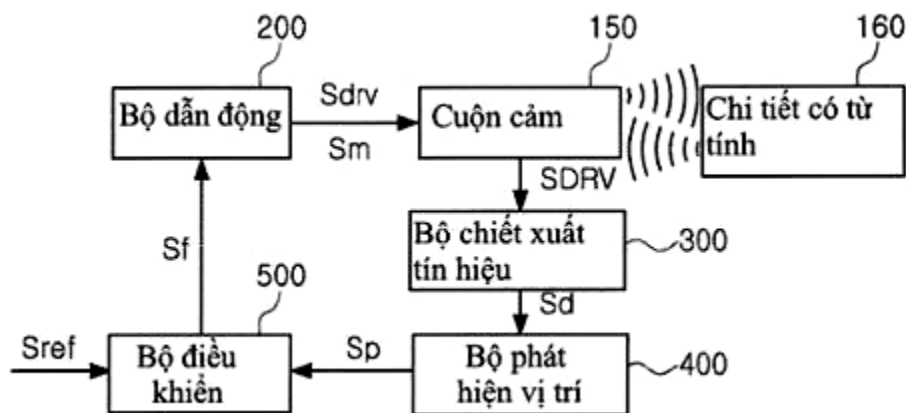
- | | | | |
|---|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0031164 B | | (15) 17/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/09/2020 | 390 |
| (21) 1-2018-05042 | | (85) 12/11/2018 | |
| (22) 12/06/2018 | | (86) PCT/JP2018/022380 | 12/06/2018 |
| (30) 2017-187661 | 28/09/2017 | JP (87) WO2019/064718 A1 | 04/04/2019 |
| (51) B29C 63/02; H05B 33/10; H01L 51/50; G09F 9/00; H01L 27/32 | | | |
| (73) NITTO DENKO CORPORATION (JP) | | | |
| 1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan | | | |
| (72) Kiyotaka TSUTSUMI (JP); Norihiro NAKAMURA (JP); Masatake USUI (JP) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) HỆ THỐNG GẮN MÀNG NHỰA VÀO TẤM CÓ HÌNH DẠNG XÁC ĐỊNH | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống gắn màng nhựa vào tấm bao gồm bộ phận giữ bằng cách hút dùng được để gắn màng nhựa vào tấm mềm dẻo, có khả năng làm giảm kích thước của cơ cấu cấp lực hút với kết cấu được đơn giản hóa. Hệ thống gắn màng nhựa tạo ra, nhờ dùng vật liệu dạng lớp màng nhựa bao gồm màng mang dài và màng nhựa được gắn vào đó nhờ lớp dính nhạy áp, tấm màng nhựa có gắn lớp dính nhạy áp bằng cách cắt màng nhựa trên màng mang thành kích thước theo chiều dài xác định cùng với lớp dính nhạy áp, và sau đó, ở vị trí gắn, gắn, vào tấm, sau khi bóc tấm màng nhựa có gắn lớp dính nhạy áp ra khỏi màng mang.



- (11) **1-0031165 B** (15) 17/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/05/2018 362
 (21) 1-2017-04380
 (22) 02/11/2017
 (30) 10-2016-0154705 21/11/2016 KR
 10-2017-0018737 10/02/2017 KR
 10-2017-0043151 03/04/2017 KR
 (51) **H04N 005/225; G02B 007/02; G03B 017/02**
 (73) **SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD.** (KR)
 Maeyoung-Ro 150 (Maetan-Dong), Youngtong-Gu, Suwon-Si, Gyeonggi-Do,
 Republic of Korea, zipcode: 443-743
 (72) CHOI, Woo Young (US); KIM, Sang Hoon (KR); KO, Joo Yul (KR); LEE, Joo
 Hyoung (KR)
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS
 HANOI)
 (54) **THIẾT BỊ KIỂM SOÁT VỊ TRÍ CỦA MÔĐUN MÁY ẢNH, THIẾT BỊ ĐIỆN
 TỬ DÙNG CHO MÔĐUN MÁY ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kiểm soát vị trí của môđun máy ảnh và thiết bị điện tử dùng cho môđun máy ảnh. Trong đó thiết bị kiểm soát vị trí của môđun máy ảnh bao gồm chi tiết có từ tính, cuộn cảm, bộ dẫn động, bộ trích xuất tín hiệu và bộ phát hiện vị trí. Chi tiết có từ tính được bố trí trên ống kính của môđun máy ảnh. Cuộn cảm được bố trí đối diện với chi tiết có từ tính. Bộ dẫn động được tạo kết cấu để cung cấp tín hiệu xác nhận vị trí đến cuộn cảm. Bộ trích xuất tín hiệu được tạo kết cấu để trích xuất thành phần tần số cụ thể từ tín hiệu của cuộn cảm bao gồm tín hiệu xác nhận vị trí và xuất ra tín hiệu phát hiện. Bộ phát hiện vị trí được tạo kết cấu để cung cấp tín hiệu vị trí tương ứng với vị trí của chi tiết có từ tính dựa trên tín hiệu phát hiện.



- (11) **1-0031166 B** (15) 17/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/09/2017 354
(21) 1-2017-01986 (85) 26/05/2017
(22) 19/11/2015 (86) PCT/JP2015/082600 19/11/2015
(30) 2014-238393 26/11/2014 JP (87) WO2016/084717 02/06/2016
(51) *C08K 3/22; C08L 23/26; C08L 23/02; C08J 3/22; C08K 5/20*
(73) **DAINICHISEIKA COLOR & CHEMICALS MFG. CO., LTD. (JP)**
7-6, Nihonbashi Bakuro-cho, 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8383 Japan
(72) YAMANAKA Masakazu (JP); TAKEZAWA Keisuke (JP); KONDO Rieko (JP)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) **HẠT MÀU CHỦ ĐỀ TẠO MÀU CHO NHỰA VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT VẬT ĐÚC BẰNG NHỰA MÀU**

(57) Sáng chế đề cập đến hạt màu chủ đề tạo màu cho nhựa, hạt màu này được sử dụng; để sản xuất vật đúc bằng nhựa màu bằng phương pháp đúc ép. Hạt màu chủ đề tạo màu cho nhựa chứa 30% đến 83% khối lượng nhựa polyolefin, 0,1% đến 45% khối lượng titan oxit, 1% đến 25% khối lượng tác nhân tương hợp, và 2% đến 35% khối lượng amit axit béo. Tác nhân tương hợp là polyme được biến tính bằng axit, và hàm lượng của amit axit béo gấp 0,3 đến 7 lần hàm lượng của tác nhân tương hợp tính trên cơ sở khối lượng. Với hạt màu chủ đề tạo màu cho nhựa, vật đúc bằng nhựa màu trong đó titan oxit được phân tán đồng đều và sự tách màu là khó xảy ra và bề mặt của nó các đặc tính trượt tuyệt vời, có thể dễ dàng sản xuất được.

- (11) **1-0031167 B** (15) 17/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/05/2016 338
- (21) 1-2016-00133 (85) 12/01/2016
- (22) 16/12/2013 (86) PCT/EP2013/076767 16/12/2013
- (30) 12197563.5 17/12/2012 EP (87) WO2014/095762 26/06/2014
- (51) **B41M 5/025; D06P 5/28; D06P 5/00; B41M 5/035; B41M 5/50**
- (76) **MARTINOVIC, ZVONIMIR (HR)**
K. P. Kresimira IV 5, 42000 Varazdin, Croatia
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHƯƠNG TIỆN IN CHUYÊN, PHƯƠNG TIỆN IN CHUYÊN VÀ PHƯƠNG PHÁP IN CHUYÊN**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất phương tiện in chuyên, cụ thể là để in phun, bao gồm các bước sau: (a) phủ chất lỏng hệ nước thứ nhất lên mặt trước của nền cơ sở cần in, trong đó nền cơ sở này có độ xốp nằm trong khoảng từ 0 đến 1000 ml/phút, tốt hơn là 0 đến 200 ml/phút, tốt hơn nữa là 0 đến 100 ml/phút, và chất lỏng hệ nước thứ nhất chứa ít nhất một polyme hữu cơ ưa nước hoặc muối của nó, và sau đó sấy; và (b) tùy ý phủ chất lỏng hệ nước thứ hai cho mặt trái của nền cơ sở và sau đó sấy, chất lỏng thứ hai này tùy ý chứa polyme ưa nước hoặc muối của nó. Sáng chế còn đề cập đến phương tiện in chuyên được sản xuất bằng quy trình này, quy trình in lên phương tiện in chuyên và quy trình in lên sản phẩm.

- | | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) 1-0031168 B | (15) 17/01/2022 | | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/12/2015 | 333 |
| (21) 1-2015-03756 | (85) 08/10/2015 | | |
| (22) 18/11/2013 | (86) PCT/JP2013/081002 | | 18/11/2013 |
| | (87) WO2015/072027 A1 | | 21/05/2015 |

(51) **A44B 19/42**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

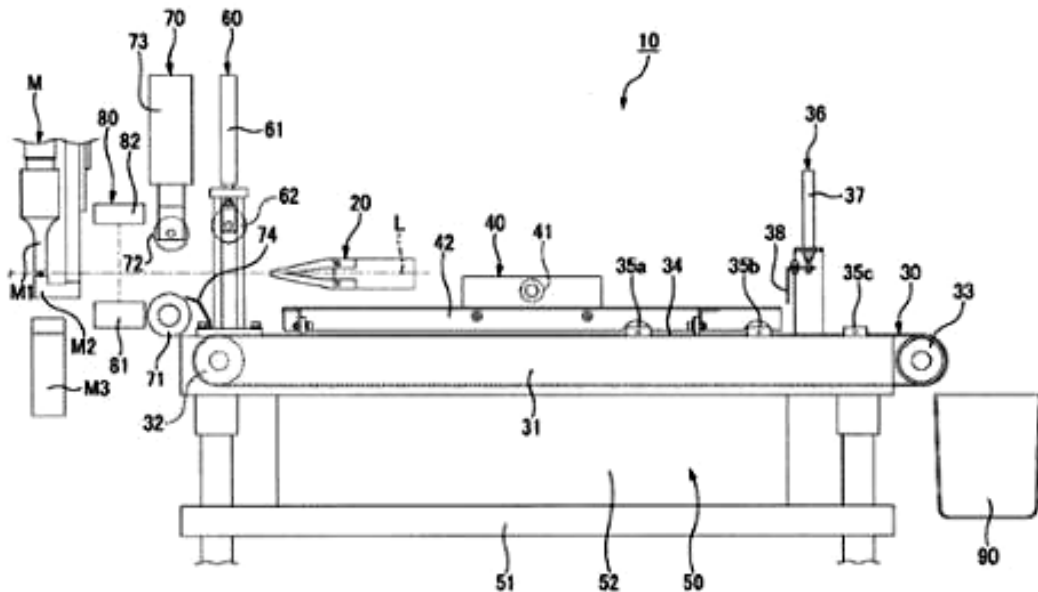
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

(72) KUSE, Kazuki (JP); KAWAMURA, Sachiyo (JP); FUJII, Osamu (JP)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ XẢ KHÓA KÉO TRƯỢT**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xả khóa kéo trượt (10) có thể giảm thời gian di chuyển bộ phận kẹp và có kích thước giảm. Thiết bị xả khóa kéo trượt (10) bao gồm: bộ phận kẹp (20) vận chuyển trong khi giữ khóa kéo trượt (SF); băng chuyền (30) được bố trí bên dưới bộ phận kẹp (20) và vận chuyển khóa kéo trượt (SF) mà được nhả ra bởi bộ phận kẹp (20); và bộ phận xả (40) xả các khóa kéo trượt (SF) được vận chuyển bởi băng chuyền (30) xuống bộ phận xả sản phẩm phù hợp (50).



(11) 1-0031169 B	(15) 17/01/2022		
(45) 25/02/2022	407B	(43) 25/12/2015	333
(21) 1-2015-03757	(85) 08/10/2015		
(22) 11/03/2014	(86) PCT/JP2014/056252		11/03/2014
	(87) WO2015/136610 A1		17/09/2015

(51) **A44B 19/60**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

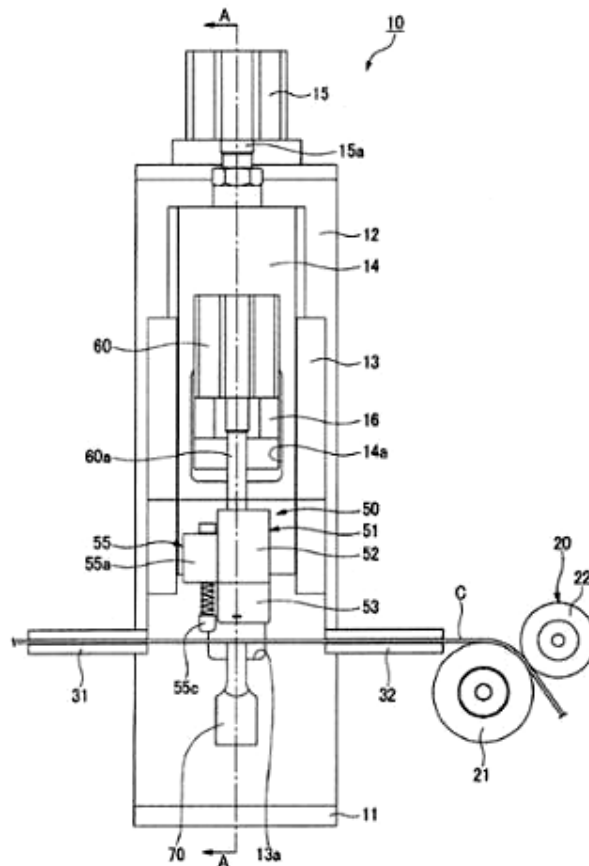
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

(72) NAKATA, Yoshifumi (JP); KUSE, Kazuki (JP)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

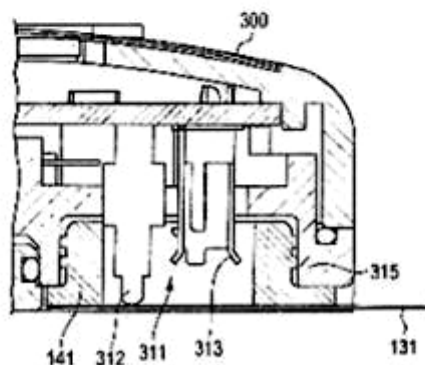
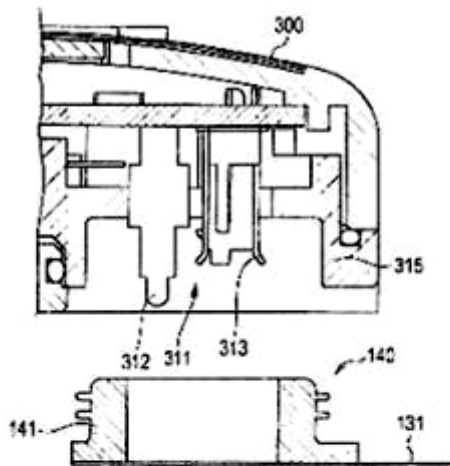
(54) **THIẾT BỊ LẮP PHẦN CỬ CHẶN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị lắp phần cử chặn mà có khả năng gắn tự động phần cử chặn được làm bằng màng phủ lên trên hàng răng khóa kéo dạng hình xoắn ốc. Thiết bị lắp phần cử chặn có khả năng gắn tự động phần cử chặn bao gồm màng phủ lên trên hàng răng khóa kéo dạng hình xoắn ốc. Thiết bị lắp phần cử chặn này bao gồm: cơ cấu vận chuyển dải (20), vận chuyển không liên tục dải khóa kéo (C); cơ cấu cấp màng phủ (40), cung cấp màng phủ (F) được làm bằng nhựa tổng hợp lên trên hàng răng khóa kéo (EL) của dải khóa kéo (C); cơ cấu cắt màng phủ (50), được bố trí ở phía bề mặt trên của dải khóa kéo (C) và cắt màng phủ (F); và đầu siêu âm (70), được bố trí ở phía bề mặt dưới của dải khóa kéo (C) và hàn màng phủ được cắt (F) lên trên hàng răng khóa kéo (EL).



- | | | | |
|---|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031170 B | | (15) 17/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/05/2018 | 362 |
| (21) 1-2018-00983 | | (85) 08/03/2018 | |
| (22) 08/09/2016 | | (86) PCT/JP2016/076506 | 08/09/2016 |
| (30) 2015-179597 | 11/09/2015 | JP (87) WO2017/043597 | 16/03/2017 |
| (51) A61B 5/0408; A61B 5/0402; A61B 5/0478; A61B 5/00; A61B 5/0404 | | | |
| (73) FUKUDA DENSHI CO., LTD. (JP)
39-4, Hongo 3-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 113-8483, Japan | | | |
| (72) Naoki NISHIMURA (JP); Yuki MIYAUCHI (JP) | | | |
| (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW) | | | |
| (54) THIẾT BỊ ĐO THÔNG TIN SINH HỌC | | | |

- (57) Trong thiết bị đo thông tin sinh học này, sáng chế tiếp tục đề xuất bên trong khung chắn bảo vệ 315 trong đó bên trong được bảo vệ khỏi phần bên ngoài khi được gắn vào tấm cảm biến 100; thiết bị đầu cuối (đầu dò lò xo 312) mà được nối với bộ cảm biến (điện cực 133) của tấm cảm biến 100; và thiết bị đầu cuối bên ngoài (thiết bị đầu cuối USB 313) để kết nối với thiết bị bên ngoài.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031171 B | | (15) 17/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/12/2018 | 369 |
| (21) 1-2018-02824 | | (85) 28/06/2018 | |
| (22) 27/12/2016 | | (86) PCT/JP2016/088807 | 27/12/2016 |
| (30) 2016-000129 | 04/01/2016 | JP (87) WO2017/119349 | 13/07/2017 |

(51) **B62D 21/02; B60G 21/055**

(73) **ISUZU MOTORS LIMITED (JP)**

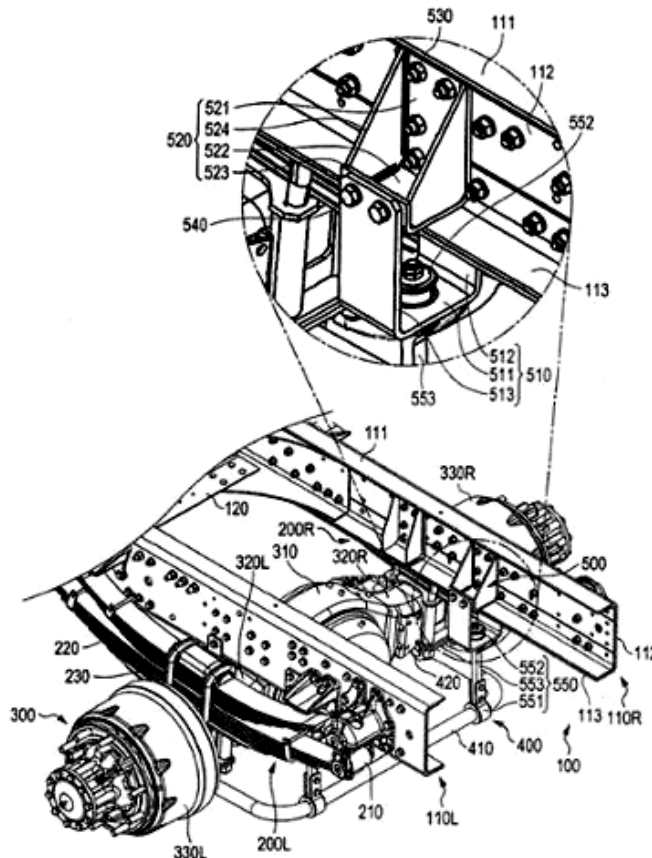
6-26-1, Minami-Oi, Shinagawa-ku, Tokyo 140-8722 Japan

(72) Kengo OKADA (JP); Yuuki TANIKAWA (JP); Kouji NAGASAWA (JP)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

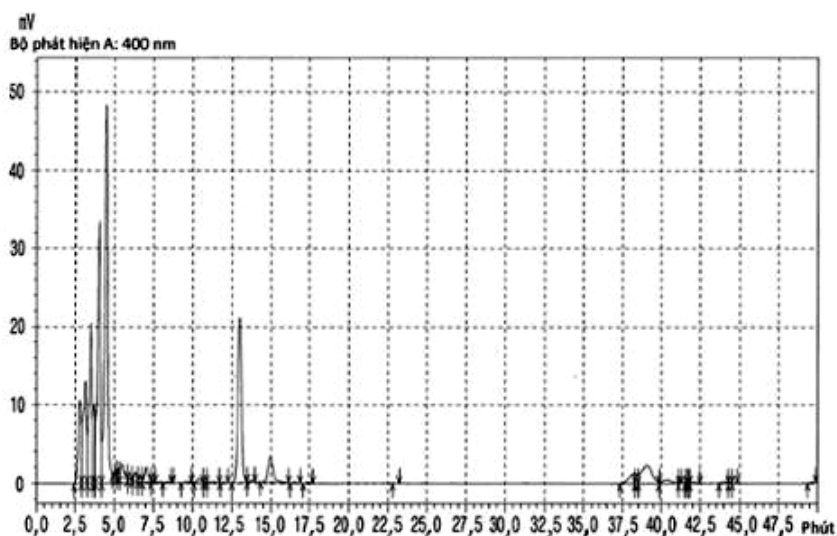
(54) **BỘ PHẬN ĐỠ BỘ ỔN ĐỊNH VÀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG**

(57) Sáng chế đề xuất bộ phận đỡ bộ ổn định (500) có thể đỡ vững chắc bộ ổn định bằng cách sử dụng khung thân phương tiện giao thông có tiết diện dạng chữ U vuông có phần giá treo (bộ phận thứ nhất (510), bộ phận thứ hai (520) và phần cố định bộ phận (540)) liên kết thân dầm (112) và mép phía dưới (113) của thanh dầm bên (110) từ bên dưới, và lắp vào thân dầm (112) theo hướng chiều dày của nó. Bộ phận đỡ bộ ổn định (500) còn có: phần cố định thân dầm (530) cố định phần giá treo được cố định vào thân dầm (112) tại vị trí mà phần giá treo lắp vào thân dầm (112); và phần liên kết bộ ổn định (550) liên kết bộ ổn định (400) vào phần giá treo. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất phương tiện giao thông có chứa bộ ổn định (400) này.



- (11) **1-0031172 B** (15) 17/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/02/2019 371
 (21) 1-2018-04040 (85) 13/09/2018
 (22) 27/10/2016 (86) PCT/KR2016/012147 27/10/2016
 (30) 10-2016-0031502 16/03/2016 KR (87) WO2017/159949 21/09/2017
 10-2016-0138963 25/10/2016 KR
 (51) *A23L 3/00; B65D 85/72; A23L 3/40; A23D 7/06*
 (73) **SPRING OF LIFE (KR)**
 20-107, Bongam-gil Mongtan-myeon Muan-gun Jeollanam-do 58546, Republic of Korea
 (72) OH, Hng Sang (KR); CHO, Hee Sook (KR)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP BẢO QUẢN CHẤT DIỆP LỤC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp lắng đọng chất diệp lục tự nhiên a trong thực phẩm để nó ổn định. Theo sáng chế, chất diệp lục tự nhiên a được chiết xuất và chất diệp lục tự nhiên a sau khi chiết xuất được bảo quản bằng cách lắng đọng trong bột sữa, dầu ăn (dầu đậu nành, dầu hạt, dầu ô liu, dầu hạt nho và dầu hạt hướng dương), các protein (protein đậu nành, các protein nước sữa (WPI, WPC, WPH), protein casein và protein trứng), hỗn hợp của dầu ăn và protein, hoặc hỗn hợp của bột sữa và bột đậu, và sự thay đổi hàm lượng của chất diệp lục a trong thực phẩm được phân tích theo thời gian. Kết quả là, đã xác nhận được rằng khi chất diệp lục a được lắng đọng trong bột sữa, hàm lượng của chất diệp lục a được duy trì đến 8 tháng sau khi bảo quản và hàm lượng chất diệp lục a được dự kiến sẽ duy trì trong thời gian dài. Khi chất diệp lục a được lắng đọng trong dầu ăn, độ ổn định của chất diệp lục a tăng lên khi nó được bảo quản trong viên nang mềm để ngăn không cho nó tiếp xúc với không khí, trong khi đó khi chất diệp lục a được lắng đọng trong hỗn hợp của protein và protein đậu nành hoặc hỗn hợp của bột sữa và bột đậu, chất diệp lục a bắt đầu bị phân hủy chậm nhưng các thành phần hoạt tính của nó vẫn được duy trì trong khoảng thời gian khá dài.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031173 B | | (15) 17/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 26/02/2018 | 359 |
| (21) 1-2017-02178 | | (85) 08/06/2017 | |
| (22) 03/12/2015 | | (86) PCT/US2015/063667 | 03/12/2015 |
| (30) 14196591.3 | 05/12/2014 EP | (87) WO2016/090101 A1 | 09/06/2016 |

(51) **A61K 9/14; A61P 35/04; A61P 35/00; A61K 9/20; A61P 13/08**

(73) **ARAGON PHARMACEUTICALS, INC. (US)**

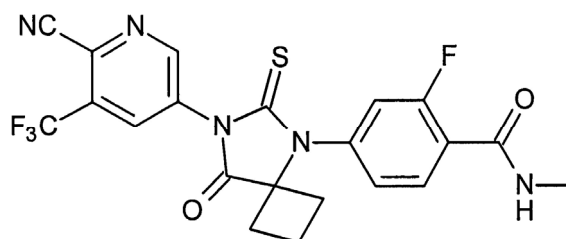
12780 E1 Camino Real, Suite 301, San Diego, California 92130, United States of America

(72) VERRECK, Geert (BE)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **HỆ PHÂN TÁN RẮN, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ VÀ DƯỢC PHẨM KHÁNG UNG THƯ CHỨA HỆ PHÂN TÁN NÀY**

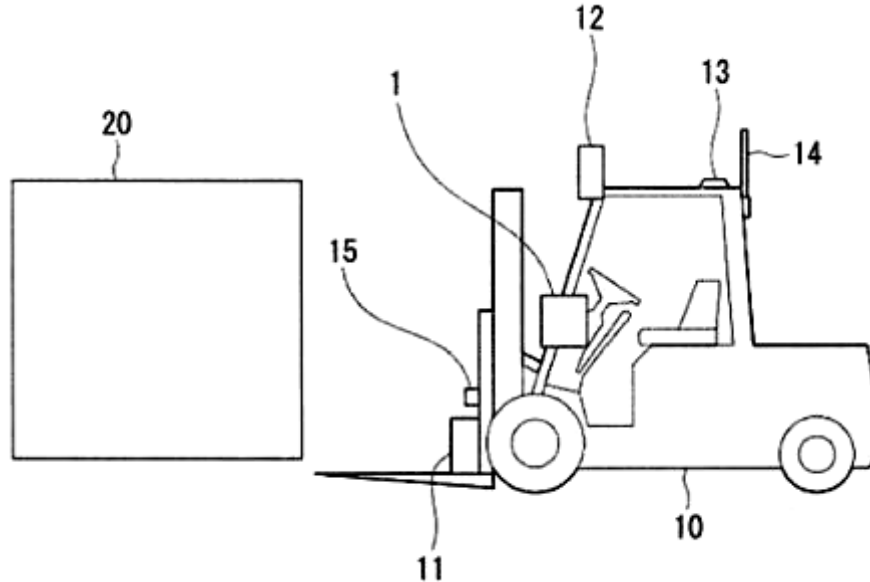
- (57) Sáng chế đề cập đến các dược phẩm chứa ARN-509 hoặc 4-[7-(6-xyano-5-triflometylpyridin-3-yl)-8-oxo-6-thioxo-5,7-diazaspiro[3.4]oct-5-yl]-2-flo-*N*-metylbenzamid có công thức:



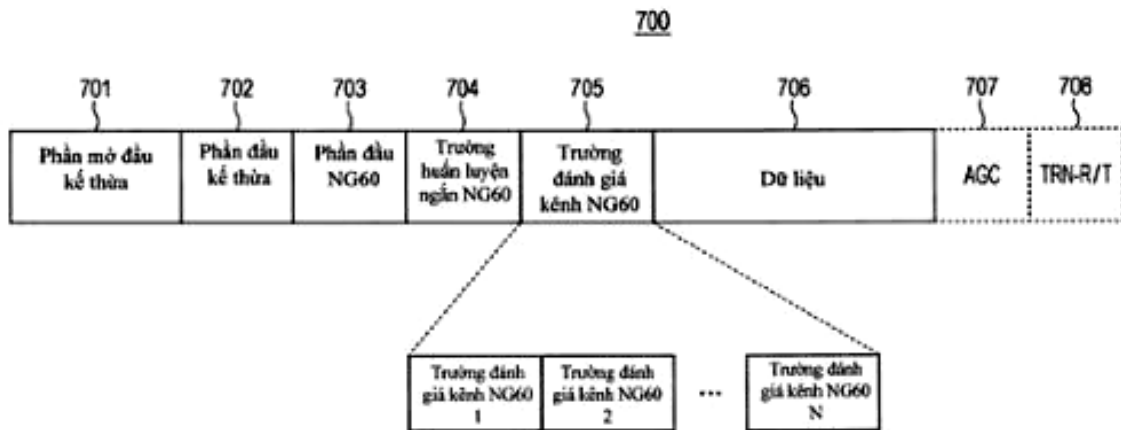
, có thể được sử dụng cho động vật có vú, cụ thể là con người, đang mắc bệnh hoặc tình trạng liên quan đến thụ thể androgen (AR), cụ thể là bệnh ung thư, cụ thể hơn là bệnh ung thư tuyến tiền liệt, bao gồm nhưng không giới hạn trong các bệnh ung thư tuyến tiền liệt kháng cắt tinh hoàn, ung thư tuyến tiền liệt kháng cắt tinh hoàn di căn, ung thư tuyến tiền liệt kháng cắt tinh hoàn di căn chưa điều trị bằng hóa trị liệu, ung thư tuyến tiền liệt nhạy cảm với hoóc-môn tái phát sinh hóa, hoặc ung thư tuyến tiền liệt kháng cắt tinh hoàn không di căn nguy cơ cao. Theo một phương án, các dược phẩm này chứa hệ phân tán rắn chứa ARN-509 và chất đồng trùng hợp poly(met)acrylat. Theo một phương án, có thể thu được, cụ thể là thu được hệ phân tán rắn chứa ARN-509 và chất đồng trùng hợp poly(met)acrylat bằng cách ép đùn nóng chảy hỗn hợp chứa ARN-509 và chất đồng trùng hợp poly(met)acrylat và sau đó có thể nghiền hỗn hợp được ép đùn nóng chảy đã nêu. Theo một phương án, có thể thu được, cụ thể là thu được hệ phân tán rắn chứa ARN-509 và chất đồng trùng hợp poly(met)acrylat bằng cách sấy phun hỗn hợp chứa ARN-509 và chất đồng trùng hợp poly(met)acrylat trong một dung môi phù hợp.

- (11) **1-0031174 B** (15) 17/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2018 369
(21) 1-2018-03860 (85) 31/08/2018
(22) 01/03/2017 (86) PCT/JP2017/008095 01/03/2017
(30) 2016-054714 18/03/2016 JP (87) WO2017/159364 21/09/2017
(51) **B66F 9/24; B65G 1/137**
(73) **NEC CORPORATION (JP)**
7-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 1088001, Japan
(72) UCHIMURA Jun (JP); TAKAHASHI Hideaki (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **THIẾT BỊ QUẢN LÝ HÀNG HÓA, PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ HÀNG HÓA VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐƯỢC**

- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị quản lý hàng hóa, phương pháp quản lý hàng hóa, và chương trình. Thực hiện xác định về việc liệu ID (identifier - định danh) thứ nhất được dò bởi anten thứ nhất được đặt ở cang của xe nâng hạ, nhãn thứ nhất có thể tiếp nhận các sóng được phản xạ của tín hiệu vô tuyến được truyền từ anten thứ nhất, ID thứ nhất đang được truyền từ nhãn thứ nhất đáp ứng tiếp nhận các sóng được phản xạ. Thực hiện xác định rằng thùng đựng hàng mà không có nhãn hàng nào được gắn vào đang được vận chuyển khi ID thứ nhất được dò.



- (11) **1-0031175 B** (15) 17/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 27/11/2017 356
 (21) 1-2017-03038 (85) 08/08/2017
 (22) 06/01/2016 (86) PCT/JP2016/000031 06/01/2016
 (30) 2015-026836 13/02/2015 JP (87) WO2016/129201 A1 18/08/2016
 (51) **H04J 11/00; H04W 84/12; H04W 28/06; H04B 1/707; H04L 27/20**
 (73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.**
 (JP)
 1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5406207, Japan
 (72) HUANG, Lei (SG); SIM, Hong Cheng Michael (SG); SAKAMOTO, Takenori (JP);
 SHIRAKATA, Naganori (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**
 (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền thông không dây đóng vai trò là thiết bị Gigabit không dây (WiGig) NG60 bao gồm bộ tạo đơn vị dữ liệu giao thức lớp vật lý (PPDU) mà tạo ra đơn vị dữ liệu giao thức lớp vật lý điều khiển định dạng hỗn hợp (MF) bao gồm phần mở đầu kế thừa, phần đầu kế thừa, phần đầu NG60 (phần đầu không phải kế thừa), trường dữ liệu, và thông tin nhận dạng chỉ báo rằng phần đầu không phải kế thừa được bao gồm và bộ truyền mà truyền đơn vị dữ liệu giao thức lớp vật lý điều khiển MF được tạo ra.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|-----------------------|
| (11) 1-0031176 B | | (15) 17/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/01/2017 | 346 |
| (21) 1-2016-04052 | | (85) 25/10/2016 | |
| (22) 25/03/2015 | | (86) PCT/CN2015/075000 | 25/03/2015 |
| (30) 61970245 | 25/03/2014 | US | (87) WO2015/144048 A1 |
| 14664621 | 20/03/2015 | US | 01/10/2015 |

(51) **H04L 29/06**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

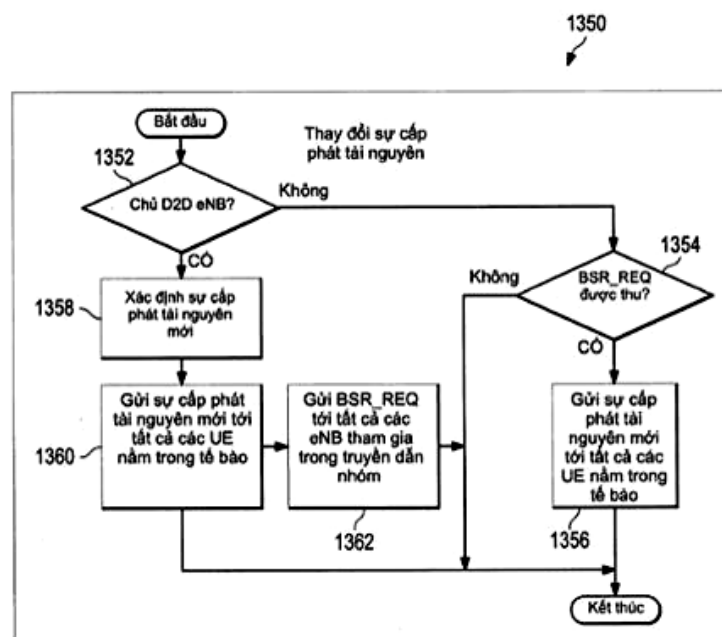
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong
518129, China

(72) SARTORI, Philippe (US); BAGHERI, Hossein (IR); DESAI, Vipul (US); SUN, Yishen (US); SOONG, Anthony C.K. (US)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỂ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG THỰC HIỆN TRUYỀN THÔNG THIẾT BỊ-TỚI-THIẾT BỊ, PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ TRUYỀN THÔNG THIẾT BỊ-TỚI-THIẾT BỊ VÀ THÀNH PHẦN MẠNG QUẢN LÝ TRUYỀN THÔNG THIẾT BỊ-TỚI-THIẾT BỊ**

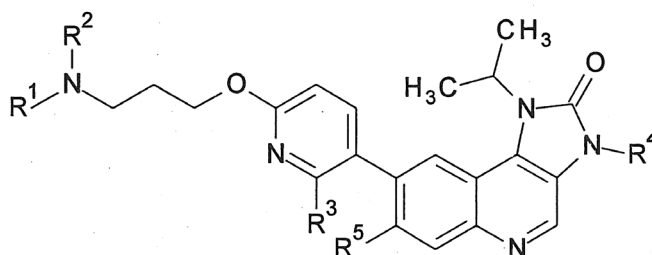
(57) Sáng chế đề xuất việc điều khiển và quản lý truyền thông thiết bị-tới-thiết bị (D2D) nội mạng. Theo một phương án, phương pháp để UE thực hiện truyền thông thiết bị-tới-thiết bị (D2D) bao gồm bước khởi tạo báo cáo tình trạng bộ đệm (BSR) D2D (D2D BSR) cho liên kết truyền thông D2D giữa UE này và UE thứ hai mà cung cấp thông tin liên quan tới lượng dữ liệu D2D phù hợp cho việc truyền dẫn, trong đó D2D BSR bao gồm ký hiệu nhận dạng kênh logic (LCID) cho D2D BSR; bước truyền D2D BSR trong phân tử điều khiển; bước thu, sự cấp phát tài nguyên cho liên kết D2D; và bước truyền dữ liệu D2D qua tài nguyên được cấp phát.



- (11) **1-0031177 B** (15) 17/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/07/2017 352
- (21) 1-2017-01910 (85) 23/05/2017
- (22) 24/11/2015 (86) PCT/IL2015/051140 24/11/2015
- (30) 62/083,912 25/11/2014 US (87) WO2016/084077 A1 02/06/2016
- (51) **A01H 5/02; C12N 15/82**
- (73) **YISSUM RESEARCH DEVELOPMENT COMPANY OF THE HEBREW UNIVERSITY OF JERUSALEM LTD. (IL)**
POB 39135, Hi Tech Park, Edmond J. Safra Campus, Givat Ram, 91390 Jerusalem, Israel
- (72) AMRAD, Avichai (IL); BANDEL, Kfir (IL); PLEBAN, Tzili (IL); ZAMIR, Dani (IL)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **CÂY HOA CÁT TƯỜNG (EUSTOMA GRANDIFLORUM) CÓ QUÁ TRÌNH XUÂN HÓA ĐỘC LẬP VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CÂY NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến cây hoa cát tường (*Eustoma grandiflorum*) mà không cần phải có quá trình xử lý lạnh (quá trình xuân hoá) để gây ra sự kết trái sớm và ra hoa và còn đề cập đến các phương tiện và phương pháp tạo ra cây này.

- | | | | |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031178 B | | (15) 18/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/09/2018 | 366 |
| (21) 1-2018-01361 | | (85) 30/03/2018 | |
| (22) 15/09/2016 | | (86) PCT/EP2016/071782 | 15/09/2016 |
| (30) 1516504.6 | 17/09/2015 GB | (87) WO2017/046216 | 23/03/2017 |
| (51) C07D 471/04; A61K 31/437; A61P 35/00 | | | |
| (73) ASTRAZENECA AB (SE)
SE-151 85 Södertälje, Sweden | | | |
| (72) PIKE, Kurt, Gordon (GB); BARLAAM, Bernard, Christophe (FR); HUNT, Thomas, Anthony (GB); EATHERTON, Andrew, John (GB) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) DẪN XUẤT 8-[6-[3-(AMINO)PROPOXY]-3-PYRIDYL]-1-ISOPROPYL-IMIDAZO[4,5-C]QUINOLIN-2-ON LÀM CHẤT ĐIỀU BIẾN CHỌN LỌC CỦA KINAZA CHỨNG MẮT ĐIỀU HÒA GIÃN MẠCH ĐỘT BIẾN (ATAXIA TELANGIECTASIA MUTATED - ATM) ĐỂ ĐIỀU TRỊ UNG THƯ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG | | | |

(57) Sáng chế đề cập chung đến hợp chất có Công thức (I):

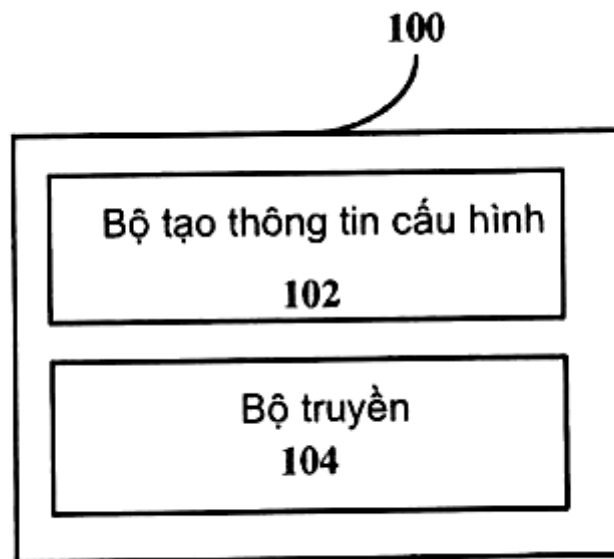


(I)

và muối dược dụng của chúng, trong đó R^1 , R^2 , R^3 , R^4 và R^5 có nghĩa bất kỳ được xác định trong bản mô tả này. Hợp chất có Công thức (I) và muối của chúng hữu ích để điều trị hoặc ngăn ngừa bệnh qua trung gian ATM, bao gồm ung thư. Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm có chứa hợp chất imidazo[4,5-c]quinolin-2-on được thế và muối dược dụng của chúng; bộ kit có chứa hợp chất và muối này; phương pháp sản xuất hợp chất và muối này; và hợp chất trung gian hữu dụng trong việc sản xuất này.

- (11) **1-0031179 B** (15) 18/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 26/06/2017 351
(21) 1-2017-00567 (85) 20/02/2017
(22) 30/07/2015 (86) PCT/CN2015/085563 30/07/2015
(30) 201410371678.0 31/07/2014 CN (87) WO2016/015664 04/02/2016
(51) **H04W 8/24; H04W 72/12**
(73) **SONY CORPORATION (JP)**
1-7-1 Konan Minato-ku Tokyo 108-0075 Japan
(72) WEI, Yuxin (CN)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp trong hệ thống truyền thông không dây. Thiết bị này có thể bao gồm: bộ tạo thông tin cấu hình được tạo cấu hình để tạo ra thông tin cấu hình về thiết bị người dùng bao gồm thông tin liên quan đến thời điểm truyền lại và được sử dụng để thực hiện truyền thông kiểu thiết bị tới thiết bị, trong đó thông tin liên quan đến thời điểm truyền lại biểu diễn thông tin liên quan đến các thời điểm truyền lại của việc truyền tín hiệu với thiết bị người dùng mà thực hiện truyền thông kiểu thiết bị tới thiết bị; và bộ truyền được tạo cấu hình để truyền thông tin cấu hình được tạo ra tới thiết bị người dùng mà thực hiện truyền thông kiểu thiết bị tới thiết bị. Theo các phương án của sáng chế, tín hiệu trong truyền thông kiểu thiết bị tới thiết bị có thể được đảm bảo được truyền chính xác và trọn vẹn giữa các thiết bị truyền thông khác nhau mà tham gia vào việc truyền thông, và do đó hiệu năng truyền thông tin được cải thiện.



- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031180 B | | (15) 18/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/08/2017 | 353 |
| (21) 1-2017-02029 | | (85) 30/05/2017 | |
| (22) 31/10/2014 | | (86) PCT/CN2014/090093 | 31/10/2014 |
| | | (87) WO2016/065631 A1 | 06/05/2016 |

(51) **H04W 8/18**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

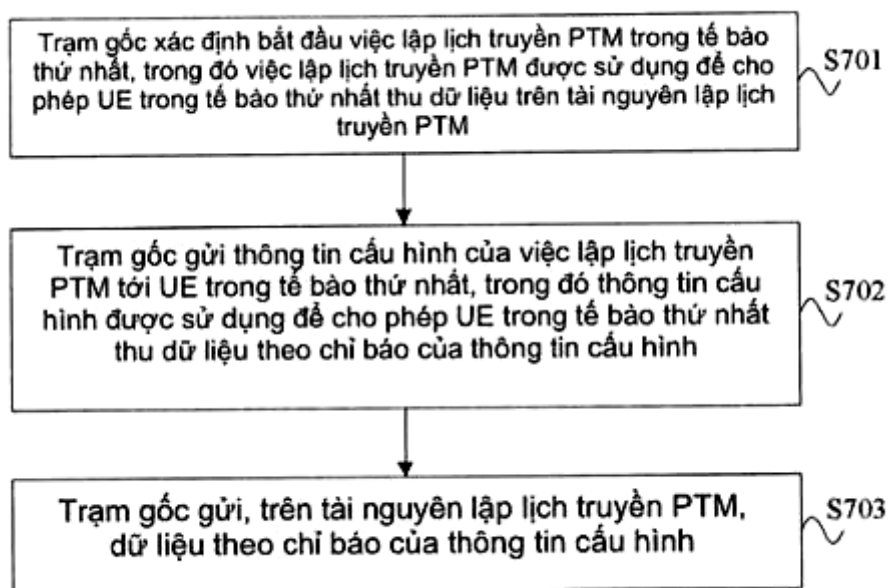
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LI, Bingzhao (CN); GAO, Yongqiang (CN); ZHANG, Jian (CN); QUAN, Wei (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **TRẠM GỐC, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG NHÓM**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông nhóm, trạm gốc và thiết bị người dùng. Trạm gốc được đề xuất, bao gồm: môđun xử lý, có cấu trúc để xác định để bắt đầu việc lập lịch truyền điểm tới đa điểm (Point to Multipoint, PTM) trong tế bào thứ nhất, trong đó việc lập lịch truyền PTM được sử dụng để cho phép thiết bị người dùng (User Equipment, UE) trong tế bào thứ nhất thu dữ liệu trên tài nguyên lập lịch truyền PTM; và môđun gửi, có cấu trúc để: gửi thông tin cấu hình của việc lập lịch truyền PTM tới UE trong tế bào thứ nhất, trong đó thông tin cấu hình được sử dụng để cho phép UE trong tế bào thứ nhất thu dữ liệu theo chỉ báo của thông tin cấu hình; và gửi, trên tài nguyên lập lịch truyền PTM, dữ liệu theo chỉ báo của thông tin cấu hình. Phương pháp và thiết bị truyền thông nhóm mà được đề xuất trong các phương án của sáng chế được sử dụng để tiết kiệm các tài nguyên truyền được sử dụng trong truyền thông nhóm, và nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên.



- | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|
| (11) 1-0031181 B | (15) 18/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 27/08/2018 |
| (21) 1-2018-02167 | (85) 23/05/2018 | 365 |
| (22) 28/10/2015 | (86) PCT/CN2015/093038 | 28/10/2015 |
| (51) H04L 29/06 | (87) WO2017/070859 | 04/05/2017 |

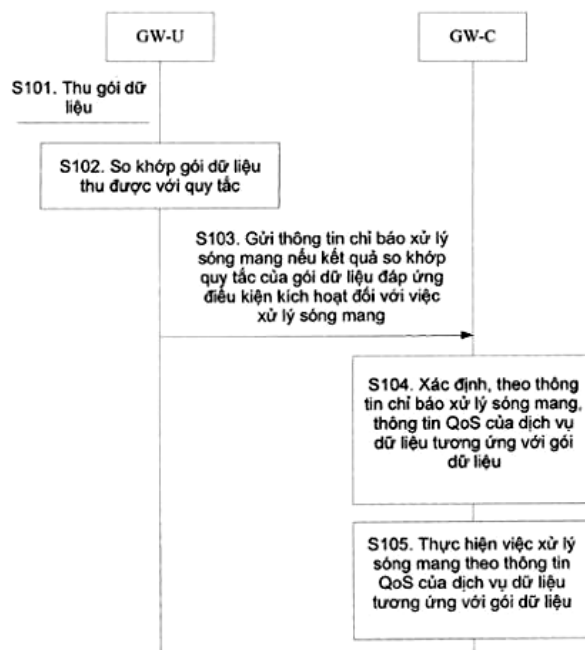
(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO.,LTD. (CN)**
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong
 518129, P.R. China

(72) CHEN, Zhongping (CN); ZHOU, Han (CN); JIN, Aijin (CN)

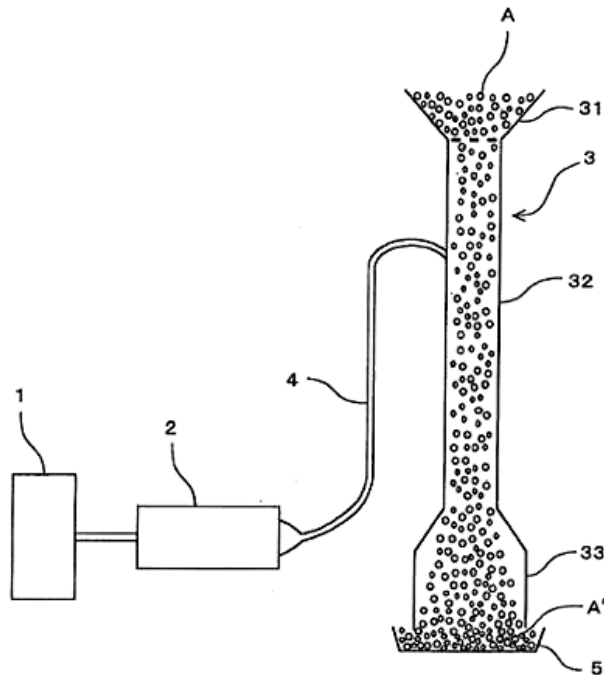
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ SÓNG MANG VÀ THIẾT BỊ CÔNG-MẶT PHẶNG NGƯỜI DÙNG**

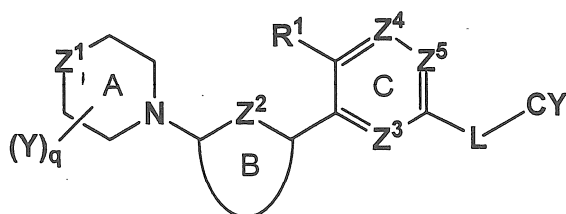
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống xử lý sóng mang, và thiết bị công-mặt phẳng. Theo sáng chế, thiết bị công-mặt phẳng người dùng (GW-U) được tạo cấu hình để: thu gói dữ liệu và so khớp gói dữ liệu với quy tắc; và gửi thông tin chỉ báo xử lý sóng mang tới thiết bị công-mặt phẳng điều khiển (GW-C) nếu kết quả so khớp quy tắc của gói dữ liệu đáp ứng điều kiện kích hoạt đối với việc xử lý sóng mang, trong đó thông tin chỉ báo xử lý sóng mang được sử dụng để kích hoạt GW-C nhằm thực hiện việc xử lý sóng mang theo thông tin chất lượng dịch vụ (QoS) của dịch vụ dữ liệu tương ứng với gói dữ liệu. GW-C được tạo cấu hình để: thu thông tin chỉ báo xử lý sóng mang được gửi bởi GW-U, xác định, theo thông tin chỉ báo xử lý sóng mang, thông tin QoS của dịch vụ dữ liệu tương ứng với gói dữ liệu, và thực hiện việc xử lý sóng mang theo thông tin QoS của dịch vụ dữ liệu tương ứng với gói dữ liệu. Theo sáng chế, vấn đề được giải quyết là việc xử lý sóng mang được giới hạn ở sự khác nhau giữa các khả năng của thiết bị người dùng (UE) trong việc nhận dạng dòng dịch vụ.



- (11) **1-0031182 B** (15) 18/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 26/01/2015 322
 (21) 1-2014-02987 (85) 08/09/2014
 (22) 11/03/2013 (86) PCT/JP2013/057329 11/03/2013
 (30) JP2012-053512 09/03/2012 JP (87) WO2013/133455 12/09/2013
 (51) **A23L 3/005; A23B 4/005; A23B 4/027; A23L 3/358; A23B 9/00; A23B 4/00; A23B 7/14**
 (73) 1. **HISAHARU OKI (JP)**
 1-22-2-201, Fuchinobe-honcho, Chuo-ku, Sagamihara-shi, KANAGAWA 252-0202 JAPAN
 2. **CHOKICHI SATO (JP)**
 2-5-1, Ueno-sakuragi, Taito-ku, TOKYO 110-0002 JAPAN
 3. **YUKIO MURATA (JP)**
 1-7-11, Daitakubo, Midori-ku, Saitama-shi, SAITAMA 339-0936 JAPAN
 (72) Hisaharu OKI (JP); Yukio MURATA (JP)
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TIỆT TRÙNG VÀ BẢO QUẢN NGŨ CỐC**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tiệt trùng và bảo quản ngũ cốc gồm có bước cho ngũ cốc tiếp xúc với hơi quá nhiệt có nhiệt độ nằm trong khoảng từ 250°C đến 620°C, sau đó bột canxi oxit được bổ sung và được trộn lẫn với ngũ cốc đã tiếp xúc với hơi quá nhiệt này hoặc ngũ cốc có thể tiếp xúc với hơi quá nhiệt đồng thời bổ sung và trộn lẫn bột canxi oxit. Sáng chế cũng đề cập đến thực phẩm như ngũ cốc, rau, hoặc hoa quả thu được bằng phương pháp này.



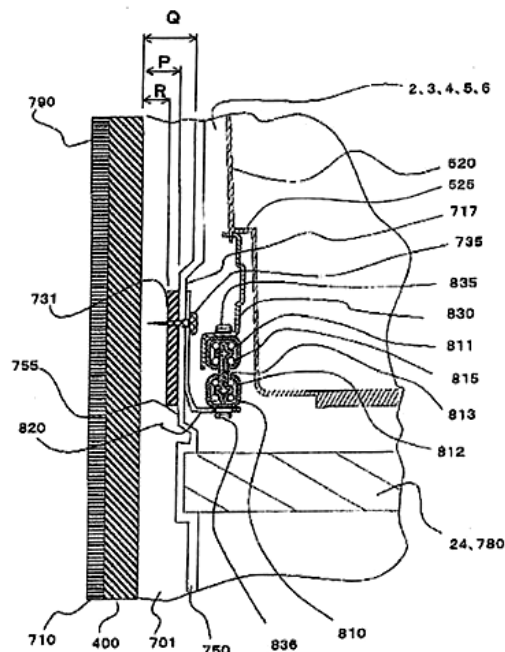
- (11) **1-0031183 B** (15) 18/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2015 333
- (21) 1-2015-03880 (85) 14/10/2015
- (22) 13/03/2014 (86) PCT/US2014/026107 13/03/2014
- (30) 61/783,558 14/03/2013 US (87) WO2014/151616 25/09/2014
- (51) **C07D 403/12**; C07D 413/14; C07D 233/88; C07D 237/20; C07D 239/42; C07D 241/20; C07D 401/04; C07D 401/12; C07D 401/14; C07D 403/04; C07D 405/04; C07D 405/12; C07D 405/14; C07D 213/74; C07D 213/75
- (73) **NOVARTIS AG (CH)**
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland
- (72) Robert AVERSA (US); Paul A. BARSANTI (GB); Matthew BURGER (US); Michael Patrick DILLON (US); Alan DIPESA (US); Cheng HU (CN); Yan LOU (US); Gisele NISHIGUCHI (US); Yue PAN (CN); Valery POLYAKOV (US); Savithri RAMURTHY (IN); Alice RICO (US); Lina SETTI (US); Aaron SMITH (US); Sharadha SUBRAMANIAN (US); Benjamin TAFT (US); Huw TANNER (GB); Lifeng WAN (CN); Naeem YUSUFF (US)
- (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
- (54) **HỢP CHẤT BIARYL AMIT ĐỂ ĐIỀU TRỊ CÁC RỐI LOẠN LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT TÍNH KINAZA SACOM SỢI TĂNG TỐC NHANH (RAF - RAPIDLY ACCELERATED FIBROSARCOMA), DƯỢC PHẨM VÀ TỔ HỢP CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất các hợp chất có công thức (I)



(I)

như được bộc lộ trong bản mô tả này, và các muối của chúng, để điều trị các rối loạn liên quan đến hoạt tính kinaza RAF. Sáng chế còn đề xuất dược phẩm chứa các hợp chất này; và tổ hợp chứa các hợp chất này và đồng tác nhân điều trị bệnh.

- (11) **1-0031184 B** (15) 18/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/04/2016 337
- (21) 1-2015-04883 (85) 21/12/2015
- (22) 05/06/2014 (86) PCT/JP2014/065001 05/06/2014
- (30) 2013-120514 07/06/2013 JP (87) WO2014/196609 A1 11/12/2014
 2013-169345 19/08/2013 JP
- (51) **F25D 23/06; F25D 23/02; F25D 29/00; F25D 23/08; F25D 17/08**
- (73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**
 7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan
- (72) HANAOKA, Shou (JP); NAKATSU, Satoshi (JP); SAKAMOTO, Katsumasa (JP);
 IIDA, Saori (JP); NAKASHIMA, Hiroshi (JP); OISHI, Takashi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **TỦ LẠNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến tủ lạnh, bao gồm: thân vỏ được tạo ra bởi hộp bên ngoài và hộp bên trong, thân vỏ gồm có: thành sau; và các thành bên; khoang chứa được tạo ra bằng cách chia bên trong của thân vỏ bằng vách ngăn để có phần hở được tạo ra ở phía trước của thân vỏ; hộp kéo ra được chứa trong khoang chứa và được kéo ra nhờ trung gian là các thanh ray được bố trí tương ứng ở các thành bên của khoang chứa; vật liệu cách nhiệt chân không được tạo ra bằng các vật liệu lõi dạng sợi là sợi vô cơ hoặc sợi hữu cơ, và được bố trí giữa phần hộp bên trong và phần hộp bên ngoài tương ứng với mỗi trong số các thành bên, trên đó các thanh ray được bố trí; và vật liệu cách nhiệt được nạp giữa hộp bên trong và vật liệu cách nhiệt chân không ở vị trí đối mặt với mỗi trong số các thanh ray. Độ dày của vật liệu cách nhiệt được đặt là nhỏ hơn 10 mm ở vị trí đối mặt với mỗi trong số các thanh ray, và mật độ của vật liệu cách nhiệt được nạp giữa hộp bên trong và vật liệu cách nhiệt chân không được đặt là lớn hơn 60 kg/m³. Sáng chế cũng đề cập đến thân vỏ cách nhiệt.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031185 B | | (15) 18/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/02/2014 | 311 |
| (21) 1-2013-02961 | | (85) 20/09/2013 | |
| (22) 21/02/2012 | | (86) PCT/US2012/025975 | 21/02/2012 |
| (30) 61/445,426 | 22/02/2011 | US (87) WO2012/145064 | 26/10/2012 |

(51) **A23J 1/14; A23L 1/305; A23J 3/14**

(73) **AGRIGENETICS, INC. (US)**

9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

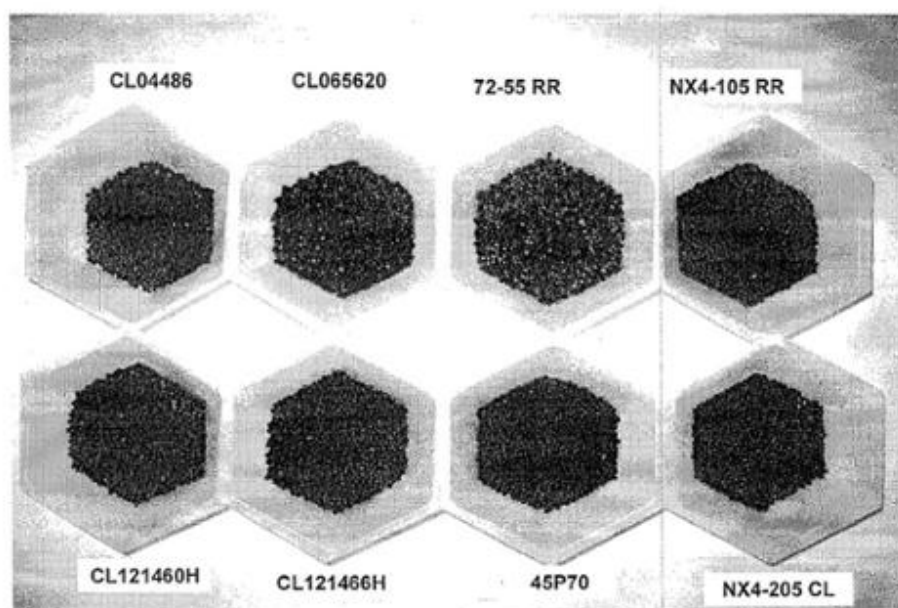
(72) KUBIK, Thomas, James (CA); GINGERA, Gregory R. (CA); RIPLEY, Van Leonard (CA); BEAITH, Michelle E. (CA); PATTERSON, Thomas G. (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HẠT CÁI DẦU, CÂY CÁI DẦU VÀ BỘT CÁI DẦU CÓ GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG NÂNG CAO**

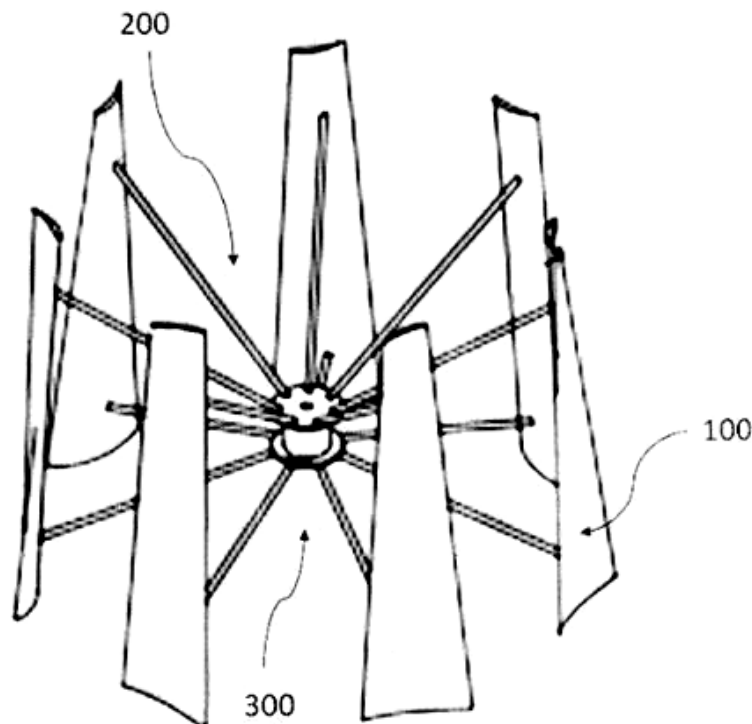
(57) Sáng chế đề cập đến chất mầm nguyên sinh cây cải dầu chứa hàm lượng protein thô ít nhất 45% và xơ không hoà tan trong axit không cao hơn 18% trên lượng chất khô không dầu. Một số phương án còn bao hàm một hoặc nhiều tính trạng được chọn từ nhóm bao gồm hàm lượng polyphenolic giảm và hàm lượng phospho tăng lên. Theo các phương án cụ thể, sáng chế đề cập đến cây cải dầu chứa chất mầm nguyên sinh như vậy và các sản phẩm hàng hoá từ thực vật (ví dụ, hạt) tạo ra từ đó. Cây cải dầu chứa chất mầm nguyên sinh theo sáng chế có thể thể hiện các đặc tính thành phần hạt thuận lợi làm cho chúng trở nên đặc biệt giá trị làm nguồn tạo ra bột cải dầu. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp đưa ít nhất một tính trạng được chọn từ nhóm bao gồm hàm lượng protein cao, hàm lượng xơ thấp, hàm lượng polyphenolic giảm và hàm lượng phospho tăng lên vào giống cây cải dầu theo cách độc lập với màu vỏ hạt.

Mẫu hạt của các giống cải dầu ví dụ



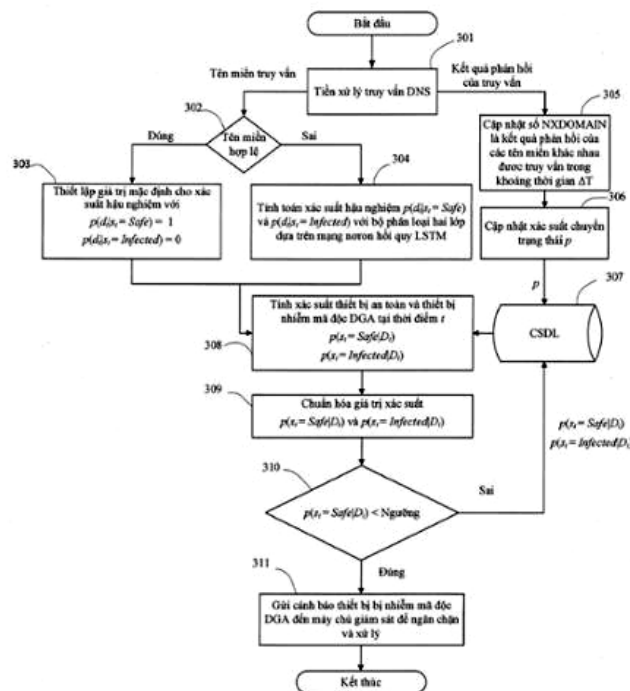
- (11) **1-0031186 B** (15) 18/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/05/2020 386
(21) 1-2020-01352
(22) 09/03/2020
(51) **F03D 9/00; F03D 3/06**
(73) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Số 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Xuân Trường (VN); Nguyễn Văn Vượng (VN); Nguyễn Hoài Nam (VN)
(54) **TUABIN GIÓ TRỰC ĐỨNG CÓ CÁNH ĐƯỢC TẠO KẾT CẤU THEO NGUYÊN LÝ HOẠT ĐỘNG HỖN HỢP**

- (57) Sáng chế đề cập đến tuabin gió trực đứng có cánh được tạo kết cấu theo nguyên lý hoạt động hỗn hợp, có thể khởi động được và làm việc tốt ở điều kiện gió yếu, làm việc ổn định ở điều kiện gió mạnh, tuabin này bao gồm: các cánh tuabin có mặt cắt đứng theo biên dạng khí động học có phần đầu cánh được làm phình ra và phần đuôi cánh được làm thuôn vào sao cho các cánh tuabin quay này theo nguyên lý của tuabin gió trực đứng loại Darrieus, và các cánh tuabin nay được kết hợp thêm các đặc trưng để hoạt động theo nguyên lý của tuabin gió trực đứng loại Savonius theo cách trong đó mỗi cánh tuabin kéo dài từ mặt cánh dưới cùng lên mặt cánh trên cùng, được làm xoắn theo một góc xoắn được xác định trước dọc theo chiều từ dưới lên trên và được bẻ cong từ phần đầu cánh tới phần đuôi cánh để có độ khum được xác định trước.



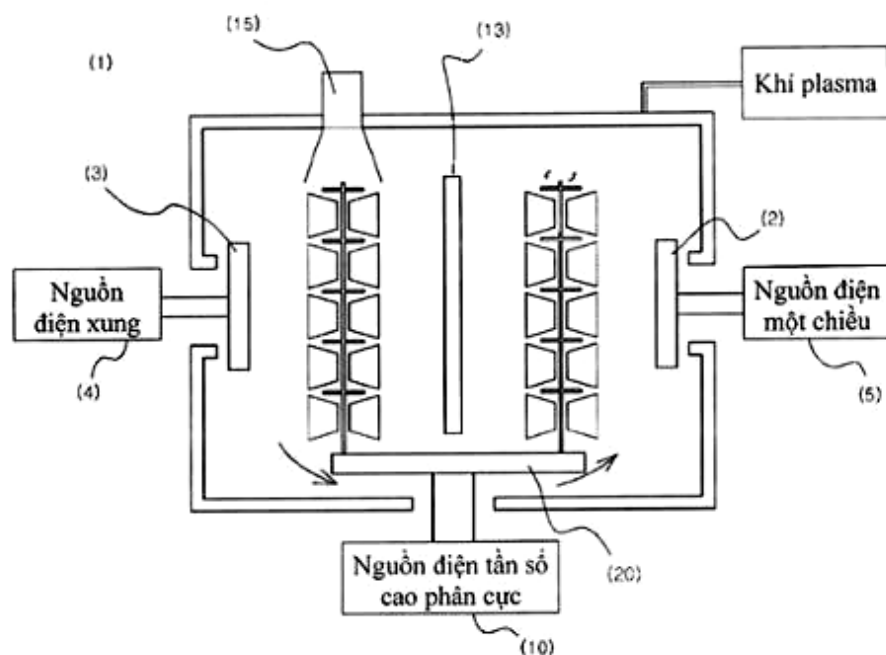
- (11) **1-0031187 B** (15) 18/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2019 381
 (21) 1-2019-05256
 (22) 26/09/2019
 (51) **H04L 63/00**
 (73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
 Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
 (72) Trần Quang Đức (VN); Mạc Đình Hiếu (VN); Nguyễn Linh Giang (VN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN THIẾT BỊ BỊ NHIỄM MÃ ĐỘC DGA**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phát hiện thiết bị bị nhiễm mã độc thuật toán sinh tên miền tự động (Domain Generation Algorithm - DGA), một trong những giải pháp cho phép ngăn chặn sự phát tán của Botnet. Phương pháp dựa trên định lý Bayes, mô hình Markov ẩn (Hidden Markov Model - HMM) và giả định Markov, trong đó sử dụng kết hợp xác suất chuyển trạng thái, xác suất hậu nghiệm và tình trạng thiết bị ở thời điểm thực hiện truy vấn tên miền trước đó. Xác suất chuyển trạng thái có thể tính toán trên cơ sở số lượng NXDOMAIN là kết quả phản hồi của nhiều tên miền không tồn tại khác nhau được truy vấn trong một khoảng thời gian. Xác suất hậu nghiệm được thiết lập mặc định để giảm khối lượng tính toán nếu tên miền thuộc danh sách tên miền hợp lệ. Trong trường hợp tên miền không nằm trong danh sách, xác suất hậu nghiệm là kết quả của mạng nơron hồi quy bộ nhớ dài ngắn hạn (Long Short-Term Memory - LSTM) với đầu vào là một vectơ số, biểu diễn chuỗi ký tự của tên miền đầy đủ bao gồm cả tên miền cấp cao nhất (Top Level Domain - TLD) và tên miền cấp hai (Second Level Domain - SLD). Ưu điểm của phương pháp này là không đòi hỏi nhiều bộ nhớ lưu trữ, khối lượng tính toán nhỏ và phù hợp để cài đặt, triển khai và hoạt động trên nhiều dạng máy tính hoặc máy chủ dịch vụ theo thời gian thực.



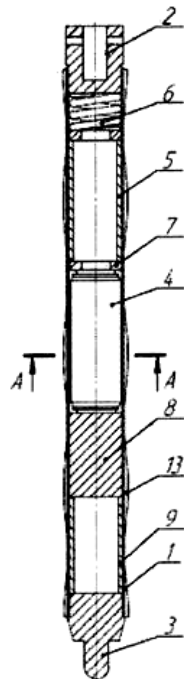
- (11) **1-0031189 B** (15) 18/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2017 357
 (21) 1-2017-02141
 (22) 07/06/2017
 (30) 10-2016-0070609 07/06/2016 KR
 (51) **C23C 14/00; C23C 14/06; C23C 14/02**
 (73) **1. DISH BANK CO., LTD. (KR)**
 First floor, 42, Jomaru-ro 385beon-gil, Bucheon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
2. JANG, SEUNG IL (KR)
 Rm. 1404, 301-dong, 29, Neulpureun 1-gil, Seobuk-gu, Cheonan-si,
 Chungcheongnam-do, Republic of Korea
 (72) SHIM, Jae Ik (KR); KIM, Seong Young (KR); JANG Soon Bum (KR)
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘ ĐỒ ĂN BẰNG CÁCH SỬ DỤNG THIẾT BỊ MẠ LAI PLASMA**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất bộ đồ ăn bằng cách sử dụng thiết bị mạ lai plasma và bộ đồ ăn được sản xuất bằng phương pháp nêu trên. Bộ đồ ăn theo có chức năng kháng khuẩn, được bảo vệ khỏi tình trạng ăn mòn do thực phẩm và có bề mặt chống mài mòn để có thể sử dụng trong một thời gian dài ngay cả khi bộ đồ ăn thường xuyên được làm sạch. Khi bộ đồ ăn được mạ màng mỏng chức năng có hoạt tính kháng các loại vi khuẩn gây hại cho người, thì vi khuẩn không thể lây lan trên bộ đồ ăn do màng mỏng mạ, bảo đảm an toàn cho người sử dụng. Màng mỏng phủ cũng cho phép ngăn chặn tình trạng ăn mòn bộ đồ ăn cho các hợp chất axit khác nhau có trong thực phẩm và ngăn chặn sự mài mòn gây ra bởi miếng cọ rửa sử dụng trong quá trình làm sạch.



- (11) **1-0031190 B** (15) 18/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2017 357
 (21) 1-2017-02776 (85) 19/07/2017
 (22) 01/12/2015 (86) PCT/RU2015/000839 01/12/2015
 (30) 2014151527 19/12/2014 RU (87) WO2016/099333 23/06/2016
 (51) **G21G 4/02**
 (73) **JOINT STOCK COMPANY "AKME-ENGINEERING" (RU)**
 Ul. Pyatnitskaya, 13, stroenie 1 Moscow, 115035, Russia
 (72) RUSANOV, Aleksandr Evgen'evich (RU); LITVINOV, Viktor Viktorovich (RU);
 POPOV, Vyacheslav Vasil'evich (RU); SKURIKHINA, Lyudmila Vasil'evna (RU);
 KARPIN, Aleksandr Dmitrievich (RU)
 (74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
 (54) **NGUỒN NƠTRON KHỞI ĐỘNG THỨ CẤP**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực kỹ thuật hạt nhân, và cụ thể hơn là đề cập đến việc khởi động lò phản ứng có kiểm soát. Sáng chế đề cập đến nguồn nơtron khởi động thứ cấp bằng cách tạo ra các lớp ngăn an toàn bổ sung giữa chất tải nhiệt và vật liệu của bộ phận hoạt động của nguồn nơtron này. Nguồn nơtron khởi động thứ cấp này được thiết kế dưới dạng vỏ thép bao bọc ampun chứa antimon trong vỏ trung tâm được làm bằng hợp kim gốc niobi không phản ứng với antimon, có lớp bột berili nằm giữa vỏ antimon này và vỏ ampun này. Bộ thu khí trên, nằm phía trên ampun này đóng vai trò như một thể tích bù thu thập các sản phẩm phân hạch dạng khí. Ampun này được đỡ bởi bộ phận xạ và bộ thu khí ở đáy. Các bộ thu khí này, bộ phận xạ này, vỏ ampun này và các vòng đệm này được làm bằng thép mactenxit-ferit.



- (11) **1-0031191 B** (15) 18/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2017 357
(21) 1-2017-03472 (85) 08/09/2017
(22) 11/03/2016 (86) PCT/JP2016/057705 11/03/2016
(30) 2015-047965 11/03/2015 JP (87) WO2016/143888 15/09/2016
(51) **C08L 33/08; E01C 7/18; C08L 53/02; C04B 26/26**
(73) **TAIYU KENSETSU KABUSHIKI KAISHA (JP)**
14-2, Kanayama 5chome, Naka-ku, Nagoya-shi, Aichi 4608383, Japan
(72) IMAI Hiroki (JP); GOTO Koji (JP); ANDO Tomohiro (JP); ANDO Hiroyuki (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **CHẤT CẢI BIẾN ASPHAN, HỖN HỢP ASPHAN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỖN HỢP ASPHAN**

(57) Sáng chế đề xuất chất cải biến asphan chứa copolyme khối styren-izopren-styren (SIS) và copolyme etylen-etyl acrylat (EEA). Tỷ lệ hàm lượng giữa SIS và EEA nằm trong khoảng từ 25:75 đến 50:50 tính theo khối lượng. EEA có 75 tới 85% khối lượng etylen. Hỗn hợp asphan và phương pháp sản xuất hỗn hợp asphan cũng được đề xuất.

- (11) **1-0031192 B** (15) 18/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/10/2017 355
(21) 1-2017-01505 (85) 24/04/2017
(22) 26/10/2015 (86) PCT/EP2015/074691 26/10/2015
(30) 14190685.9 28/10/2014 EP (87) WO2016/066566 A1 06/05/2016

(51) **C09D 5/16**

(73) **AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V. (NL)**

Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands

(72) RAMSDEN, Richard Mark (GB); BASSARAB, Paul (GB); PRICE, Clayton (GB)

(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)

(54) **CHẾ PHẨM PHỦ CHỐNG HÀ BAO GỒM POLYME CHỨA NHÓM ESTE Silyl VÀ POLYME CHỨA NHÓM SULFONAT AMONI/PHOSPHONI BẬC BỐN, PHƯƠNG PHÁP CHỐNG HÀ VÀ NỀN ĐƯỢC PHỦ BẰNG CHẾ PHẨM PHỦ NÀY**

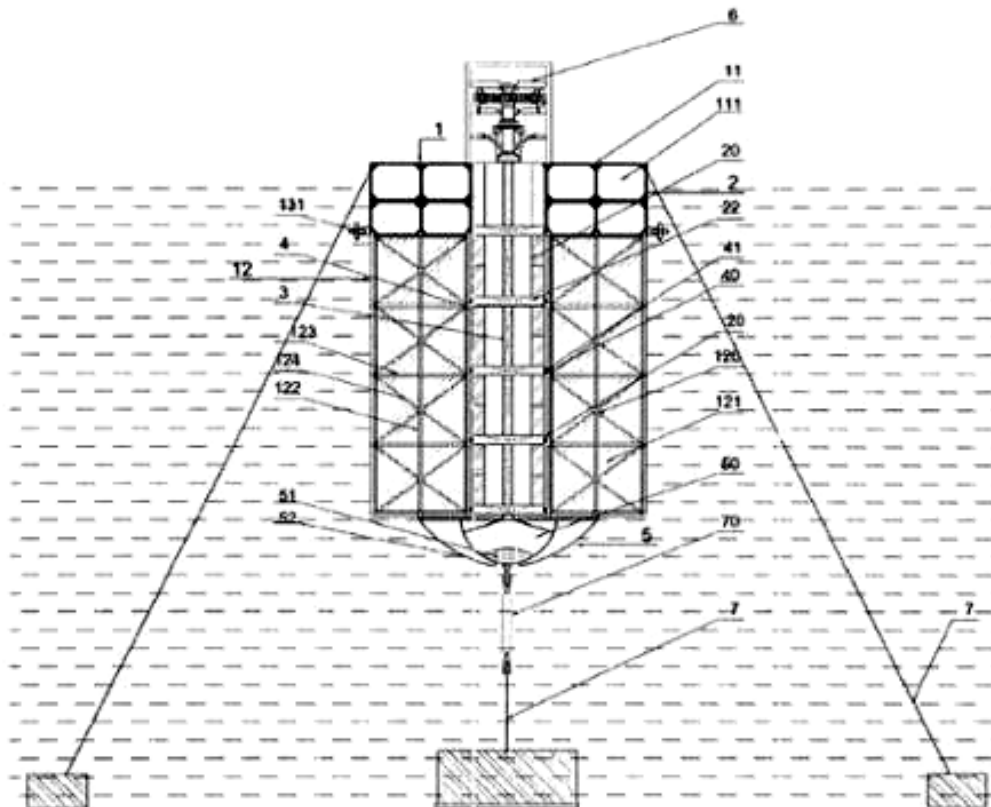
(57) Sáng chế liên quan đến chế phẩm phủ chống hà bao gồm thành phần có tính chất diệt sinh vật đối với sinh vật biển và (a1) polyme có nhóm amoni bậc bốn và/hoặc nhóm phosphoni bậc bốn liên kết với mạch chính của polyme, nhóm amoni bậc bốn và/hoặc nhóm phosphoni bậc bốn được trung hòa bởi bazơ liên hợp của axit sulfonic có nhóm hydrocarbyl béo, thơm hoặc alkaryl, và (a2) polyme chứa các nhóm este silyl.

Sáng chế còn đề xuất phương pháp bảo vệ kết cấu nhân tạo chìm trong nước chống hà, và nền được phủ chế phẩm phủ chống hà này.

- (11) **1-0031193 B** (15) 18/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/01/2019 370
(21) 1-2018-02988
(22) 11/07/2018
(51) *A23L 19/00; A23L 2/84; A23L 25/40; A23L 2/72*
(76) **LÊ THIÊN KHIÊM (VN)**
101/38/21 ấp 3, xã Phước Kiến, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NƯỚC THANH LONG NGUYÊN CHẤT BẰNG CÁCH SỬ DỤNG ENZYM**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất nước thanh long nguyên chất bằng cách sử dụng enzym theo một quy trình đặc biệt và nghiêm ngặt bao gồm các bước:
- Sơ chế, xử lý nguyên liệu: làm sạch thanh long bằng nước ozon và làm ráo bằng khí sạch, sau đó, cắt thanh long thành bốn phần và tách vỏ bằng thủ công, đánh toi, làm nát ruột thanh long bằng máy nghiền trục vít để tránh làm vỡ hạt thanh long;
 - Phối trộn enzym: bổ sung hỗn hợp các enzym xenlulaza và enzym polygalaturonaza vào hỗn hợp thanh long đã nghiền theo tỷ lệ là 0,15% trên tổng thể tích thanh long đã nghiền, sau đó khuấy đều trong 15 phút với tốc độ 50 vòng/phút;
 - Ủ hỗn hợp thanh long sau khi phối trộn enzym: hỗn hợp thanh long sau khi được trộn enzym sẽ được ủ từ 2 đến 4 giờ, để hỗn hợp phân tách thành phần bã và phần nước trong;
 - Tách và lọc lấy nước thanh long sau khi ủ: phần nước sau khi tách ra được đưa vào hệ thống lọc gồm 2 cột lọc thô 25 μ m và 2 cột lọc tinh 10 μ m; và
 - Tiệt trùng và đóng gói sản phẩm: tiệt trùng UHT bằng cách gia nhiệt sản phẩm ở nhiệt độ từ 136 đến 140 độ C trong thời gian ngắn từ 4 đến 6 giây, sau đó làm nguội nhanh xuống 25 độ C.

- (11) **1-0031194 B** (15) 19/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 30/01/2020 382
 (21) 1-2019-06443
 (22) 19/11/2019
 (51) **F03D 1/00; F03D 9/00; F03D 3/00**
 (73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO THỦY KHÍ VIỆT NAM (VN)**
 Phòng 6, tầng 30, số 1 Phạm Huy Thông, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
 (72) Nguyễn Văn Lộc (VN)
 (54) **TUA BIN ĐIỆN THỦY LỰC NỔI TRỤC ĐỨNG VÀ TUA BIN HỖN HỢP THỦY LỰC VÀ GIÓ NỔI**

(57) Sáng chế đề cập đến tua bin điện thủy lực nổi trục đứng bao gồm: stato (1) có dạng hình trụ đứng để dẫn hướng và tăng tốc dòng nước, hầu như cố định tại một vị trí; rôto (2) nằm trong lòng và đồng trục với stato (1), quay được quanh trục chung (3) thẳng đứng nhờ hệ ray-bánh lăn (4); hệ cân bằng và cố định tua bin (5) được bố trí bên dưới đáy của tua bin; và máy phát điện (6) liên kết với đầu trên của trục rôto (2) qua hệ truyền động cơ học. Bên cạnh đó, sáng chế cũng đề cập đến tua bin hỗn hợp thủy lực và gió nổi bao gồm tua bin điện thủy lực nổi trục đứng nêu trên được kết hợp với tua bin gió trục đứng ở phía trên của Tua bin điện thủy lực nổi trục đứng và tua bin hỗn hợp thủy lực và gió nổi nêu trên.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031195 B | | (15) 19/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 26/03/2018 | 360 |
| (21) 1-2017-04868 | | (85) 01/12/2017 | |
| (22) 01/06/2016 | | (86) PCT/KR2016/005801 | 01/06/2016 |
| (30) 10-2015-0084965 | 16/06/2015 KR | (87) WO2016/204431 A1 | 22/12/2016 |

(51) **H04N 17/00; G01M 11/00**

(73) **ISMEDIA CO., LTD. (KR)**

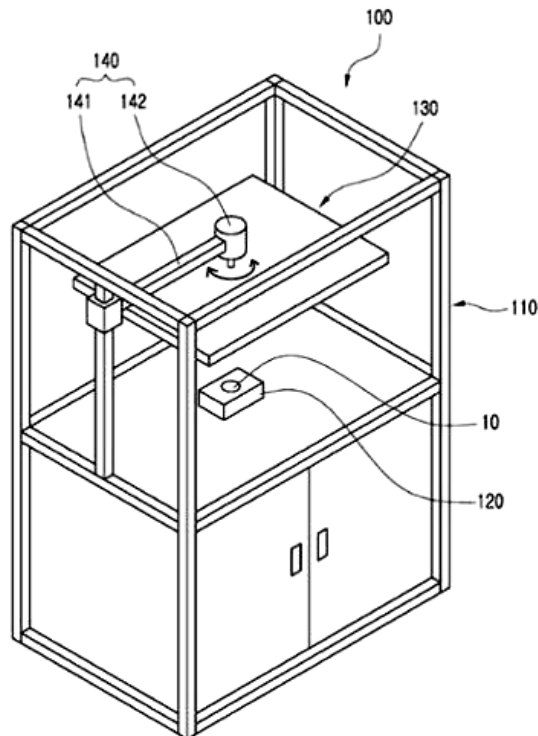
12-18, Simin-daero 327beon-gil, Dongan-gu Anyang-si Gyeonggi-do 14055
Republic of Korea

(72) LEE, Jong-Dae (KR); CHOI, Yoon-Chang (KR)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ KIỂM TRA MÔ-ĐUN CAMERA CUNG CẤP MẪU KIỂM TRA ĐỂ KIỂM TRA TIÊU CỤ TRONG THIẾT BỊ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị kiểm tra mô-đun camera cung cấp mẫu kiểm tra để kiểm tra tiêu cụ trong thiết bị hiển thị hình ảnh, thiết bị kiểm tra mô-đun camera có khả năng cung cấp mẫu kiểm tra được tối ưu hóa phù hợp cho độ phân giải mô-đun camera ngày càng cao. Để làm được điều này, thiết bị kiểm tra mô-đun camera cung cấp mẫu kiểm tra để kiểm tra tiêu cụ trong thiết bị hiển thị hình ảnh theo sáng chế, kiểm tra mô-đun camera có bộ cảm biến hình ảnh và thiết bị bao gồm: bộ phận đỡ; ổ cắm được bố trí trong bộ phận đỡ và có mô-đun camera lắp đặt trong đó; và một hoặc nhiều bộ phận hiển thị hình ảnh được bố trí cách xa ổ cắm, và hiển thị, bằng hình ảnh, mẫu kiểm tra được cảm nhận bởi bộ cảm biến hình ảnh.



- (11) **1-0031196 B** (15) 19/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/06/2018 363
- (21) 1-2018-00221 (85) 16/01/2018
- (22) 30/06/2016 (86) PCT/US2016/040382 30/06/2016
- (30) 62/189,573 07/07/2015 US (87) WO2017/007679 12/01/2017
- (51) **C07K 14/325; C12N 15/82; C12N 15/75; A01N 63/02**
- (73) **SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)**
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland
- (72) BRAMLETT, Matthew Richard (US); SEGUIN, Katherine (US); KRAMER, Vance Cary (US); ROSE, Mark Scott (US)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) **GEN KHẨM CÓ CHỨA VÙNG KHỞI ĐỘNG KHÁC LOẠI, PROTEIN CRY ĐƯỢC MÃ HÓA BỞI GEN KHẨM, CHẾ PHẨM DIỆT CÔN TRÙNG CÓ CHỨA PROTEIN CRY NÀY, CÂY TRỒNG CHUYỂN GEN, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA CÂY TRỒNG CHUYỂN GEN VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT LOÀI GÂY HẠI LÀ SÂU BỌ CÁNH VÂY**
- (57) Sáng chế đề cập đến gen khảm có chứa vùng khởi động khác loại, protein Cry được mã hóa bởi gen khảm, chế phẩm diệt côn trùng có chứa protein Cry này. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến cây trồng chuyển gen, phương pháp tạo ra cây trồng chuyển gen và phương pháp kiểm soát loài gây hại là sâu bọ cánh vẩy.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031197 B | | (15) 19/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/07/2017 | 352 |
| (21) 1-2016-04537 | | (85) 23/11/2016 | |
| (22) 22/05/2015 | | (86) PCT/EP2015/061350 | 22/05/2015 |
| (30) 62/002,547 | 23/05/2014 | US (87) WO2015/177326 | 26/11/2015 |
| 62/101,234 | 08/01/2015 | US | |
| 62/130,098 | 09/03/2015 | US | |
| PCT/CN2015/077176 | 22/04/2015 | CN | |

(51) **C07D 487/04; A61P 29/00; A61K 31/519; A61P 11/06**

(73) **F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)**

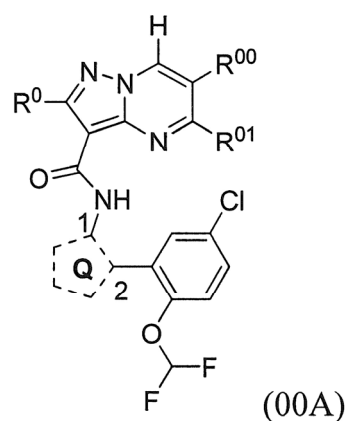
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

(72) ZAK, Mark Edward (US); RAY, Nicholas Charles (GB); GOODACRE, Simon Charles (GB); MENDONCA, Rohan (US); KELLAR, Terry (US); CHENG, Yun-Xing (CA); LI, Wei (CN); YUEN, Po-wai (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỢP CHẤT 5-CLO-2-DIFLOMETOXYPHENYL PYRAZOLOPYRIMIDIN DÙNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ JANUS KINAZA (JAK) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA NÓ**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất 5-clo-2-diflometoxyphenyl pyrazolopyrimidin công thức (00A):



và dược phẩm chứa nó để dùng làm các chất ức chế Janus kinaza.

- (11) **1-0031198 B** (15) 19/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/05/2020 386
(21) 1-2020-01243
(22) 04/03/2020
(51) *A01C 1/00; A01N 59/16*
(73) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Hoàng Anh Sơn (VN); Công Hồng Hạnh (VN); Nguyễn Thanh Huyền (VN); Phạm Duy Khánh (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ CỦ GỪNG GIỐNG (*ZINGIBER OFFICINALE*) BẰNG DUNG DỊCH NANO KIM LOẠI COBAN HÓA TRỊ KHÔNG (CO⁰) ĐỂ TĂNG NĂNG SUẤT THU HOẠCH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý củ gừng giống (*Zingiber officinale*) bằng dung dịch huyền phù nano coban, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: a) tạo hạt nano kim loại Co⁰; b) tạo dung dịch huyền phù nano Co; và c) xử lý củ gừng giống bằng dung dịch huyền phù nano Co thu được từ bước b). Củ gừng giống được xử lý trước khi gieo bằng phương pháp theo giải pháp cho phép tăng số nhánh củ/cây đến 1,75 lần, năng suất thu hoạch gừng tăng 2,2 lần so với không xử lý trong cùng điều kiện canh tác.

- (11) **1-0031199 B** (15) 19/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/09/2015 330
(21) 1-2015-00196 (85) 20/01/2015
(22) 21/08/2013 (86) PCT/US2013/055921 21/08/2013
(30) 61/692,029 22/08/2012 US (87) WO2014/031712 27/02/2014
(51) **C07K 16/28; A61K 39/395; A61P 29/00**
(73) **REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)**
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, New York 10591, United States of
America
(72) Susan D. CROLL (US); Lynn MACDONALD (US); Andrew J. MURPHY (US)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **KHÁNG THỂ ĐƯỢC PHÂN LẬP LIÊN KẾT ĐẶC HIỆU VỚI GFRA3 CỦA
NGƯỜI VÀ ĐƯỢC PHẪM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến các kháng thể liên kết với GFR α 3 của người và các phương
pháp sử dụng các kháng thể đó. Theo một số phương án trình bày trong bản mô tả
sáng chế, các kháng thể này là các kháng thể hoàn toàn người liên kết với GFR α 3
người. Các kháng thể nêu trong bản mô tả sáng chế có thể được sử dụng để điều trị
các bệnh và các rối loạn có liên quan đến một hoặc nhiều hoạt tính sinh học của
GFR α 3, bao gồm việc điều trị các tình trạng đau cấp tính hoặc mãn tính, hoặc điều
trị các tình trạng viêm.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031200 B | | (15) 19/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 26/06/2017 | 351 |
| (21) 1-2017-00840 | | (85) 07/03/2017 | |
| (22) 21/07/2015 | | (86) PCT/JP2015/070645 | 21/07/2015 |
| (30) 2014-173038 | 27/08/2014 | JP (87) WO2016/031429 | 03/03/2016 |

(51) **B65D 33/38**; B65D 75/62

(73) **DAI NIPPON PRINTING CO., LTD. (JP)**

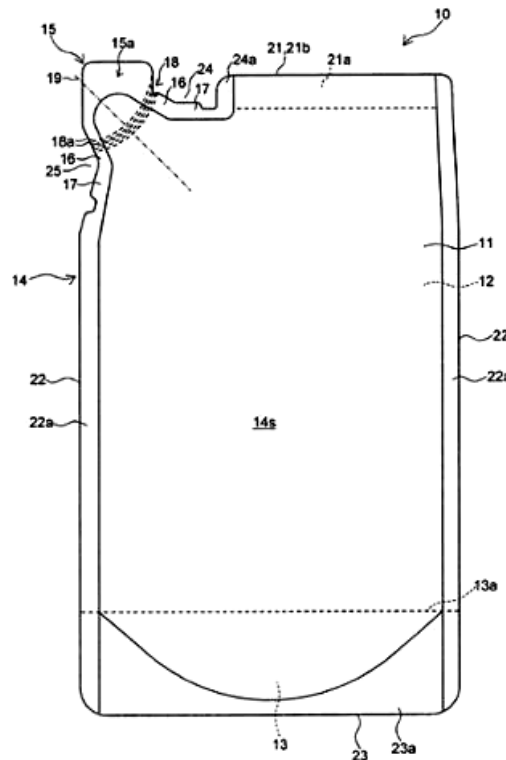
1-1, ICHIGAYA-KAGA-CHO 1-CHOME, SHINJUKU-KU, TOKYO-TO, JAPAN

(72) WAKAKO SENTO (JP); KOJI OTSUKA (JP)

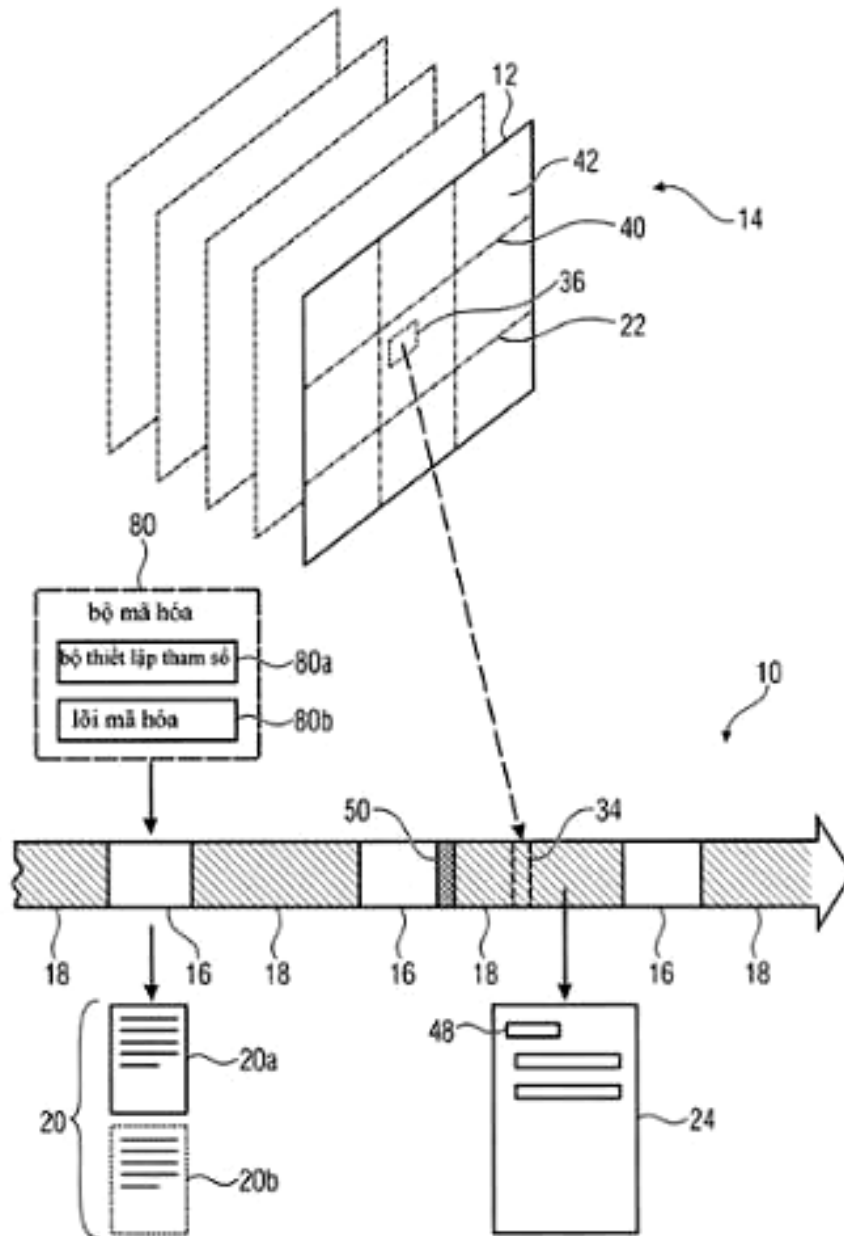
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)

(54) **TÚI DỰ TRỮ CHỨA CHẤT LỎNG ĐỂ ĐỔ ĐẦY LẠI CHAI**

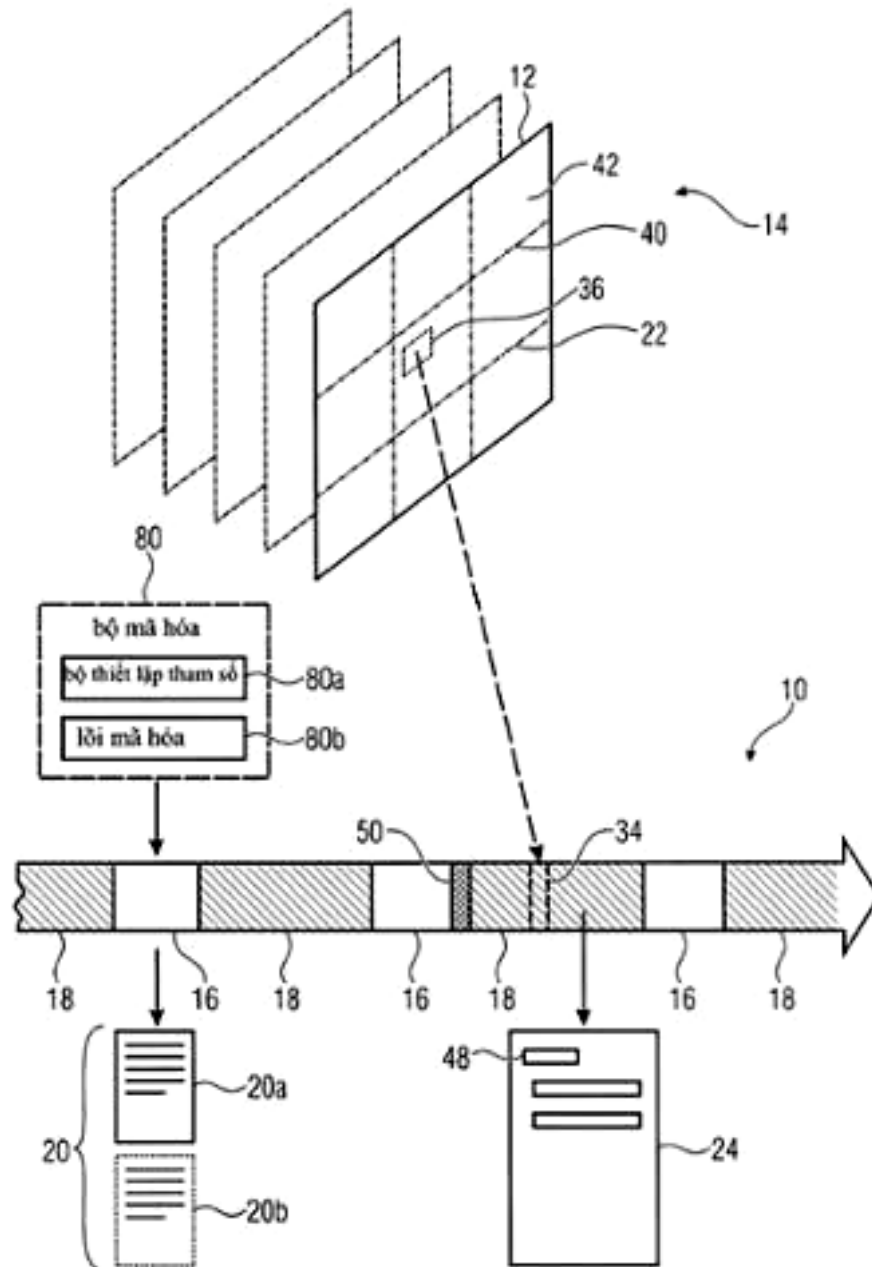
- (57) Sáng chế đề xuất túi có khả năng thực hiện công đoạn rót chất lỏng vào trong chai trong khoảng thời gian ngắn, trong khi ngăn chặn được phần miệng bị kẹt. Phần miệng của túi bao gồm một cặp phần làm kín miệng đối diện nhau có đường phân giác chia đôi phần miệng dọc theo hướng rót làm đường biên ở giữa đó. Cặp phần làm kín miệng có một cặp phần làm kín thứ nhất kéo dài từ bộ phận được mở hướng về phần thân, và một cặp phần làm kín thứ hai được bố trí ở giữa cặp phần làm kín thứ nhất và phần thân. Túi được cấu hình sao cho khi chiều dài của các phần làm kín thứ nhất dọc theo hướng đường phân giác là $L1$, góc xác định bởi một mép trong và mép trong còn lại của cặp phần làm kín thứ nhất được thể hiện là α , và góc xác định bởi một mép trong và mép trong còn lại của cặp phần làm kín thứ hai được thể hiện là β , chiều dài $L1 \leq 9\text{mm}$, góc $\alpha \geq 30^\circ$ và góc $\alpha < \text{góc } \beta$ được thỏa mãn.



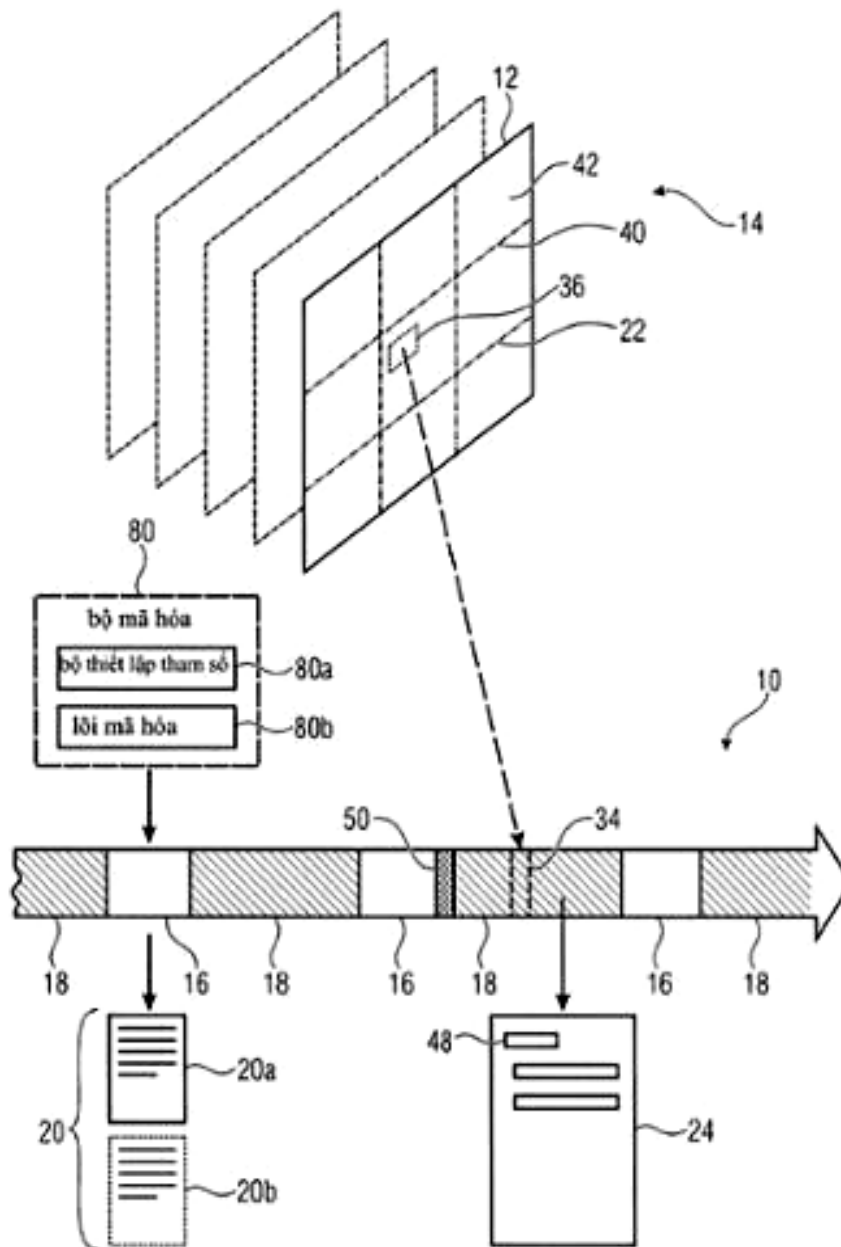
- (11) **1-0031201 B** (15) 19/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/05/2021 398
- (21) 1-2021-00804 (85) 06/09/2018
- (22) 08/02/2017 (86) PCT/EP2017/052769 08/02/2017
- (30) 16154947.2 09/02/2016 EP (87) WO2017/137444 17/08/2017
- (51) **H04N 19/88; H04N 19/146; H04N 19/46; H04N 19/132; H04N 19/174**
- (62) 1-2018-03928
- (73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E. V. (DE)**
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany
- (72) SKUPIN, Robert (DE); SANCHEZ, Yago (ES); SCHIERL, Thomas (DE); HELLGE, Cornelius (DE); GRUENEBERG, Karsten (DE); WIEGAND, Thomas (DE)
- (74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**
- (54) **BỘ GIẢI MÃ ĐỂ GIẢI MÃ DÒNG DỮ LIỆU CÓ HÌNH ẢNH ĐƯỢC MÃ HÓA THÀNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến dòng dữ liệu video được kết xuất có thể rút gọn được mà việc rút gọn này dẫn đến giới hạn các hình ảnh của dòng dữ liệu video được rút gọn để đơn thuần là vùng con được định trước của các hình ảnh của dòng dữ liệu video ban đầu và để tránh được việc chuyển mã, như tái lượng tử hóa, và độ tương thích của dòng dữ liệu video được rút gọn đối với bộ mã hóa-giải mã về cơ bản được duy trì như ban đầu. Điều này đạt được nhờ cung cấp dòng dữ liệu video với thông tin biểu thị vùng con được định trước và các chỉ mục thay thế để chuyển hướng các chỉ mục chứa trong phần trọng tải để quy chiếu đến, và/hoặc các tham số thay thế để điều chỉnh tập hợp thứ nhất gồm thiết lập tham số mã hóa để thu được trong, tập hợp thiết lập tham số mã hóa thứ hai. Việc truyền dẫn nội dung hình ảnh được kết xuất hiệu quả hơn vì nội dung hình ảnh không cần phải tạo hình hoặc sắp xếp theo cách định trước. Quy trình tương tự có thể được áp dụng cho thông tin nâng cao bổ sung. Việc điều chỉnh các tham số và/hoặc thông tin nâng cao bổ sung của dòng dữ liệu được rút gọn cũng được mô tả. Theo khía cạnh khác của sáng chế, các hiệu ứng tiêu cực của các đỉnh tốc độ bit trong dòng dữ liệu video gây ra bởi các điểm truy cập ngẫu nhiên được giảm bằng cách cung cấp dòng dữ liệu video với hai tập hợp với các điểm truy cập ngẫu nhiên: tập hợp thứ nhất gồm một hoặc nhiều hình ảnh được mã hóa thành dòng dữ liệu video với phép dự báo theo thời gian ngưng ít nhất trong vùng con hình ảnh thứ nhất để hình thành tập hợp gồm một hoặc nhiều điểm truy cập ngẫu nhiên thứ nhất và tập hợp thứ hai gồm một hoặc nhiều hình ảnh được mã hóa thành dòng dữ liệu video với việc ngưng phép dự báo theo thời gian trong vùng con hình ảnh thứ hai khác vùng con hình ảnh thứ nhất để hình thành tập hợp gồm một hoặc nhiều điểm truy cập ngẫu nhiên thứ hai.



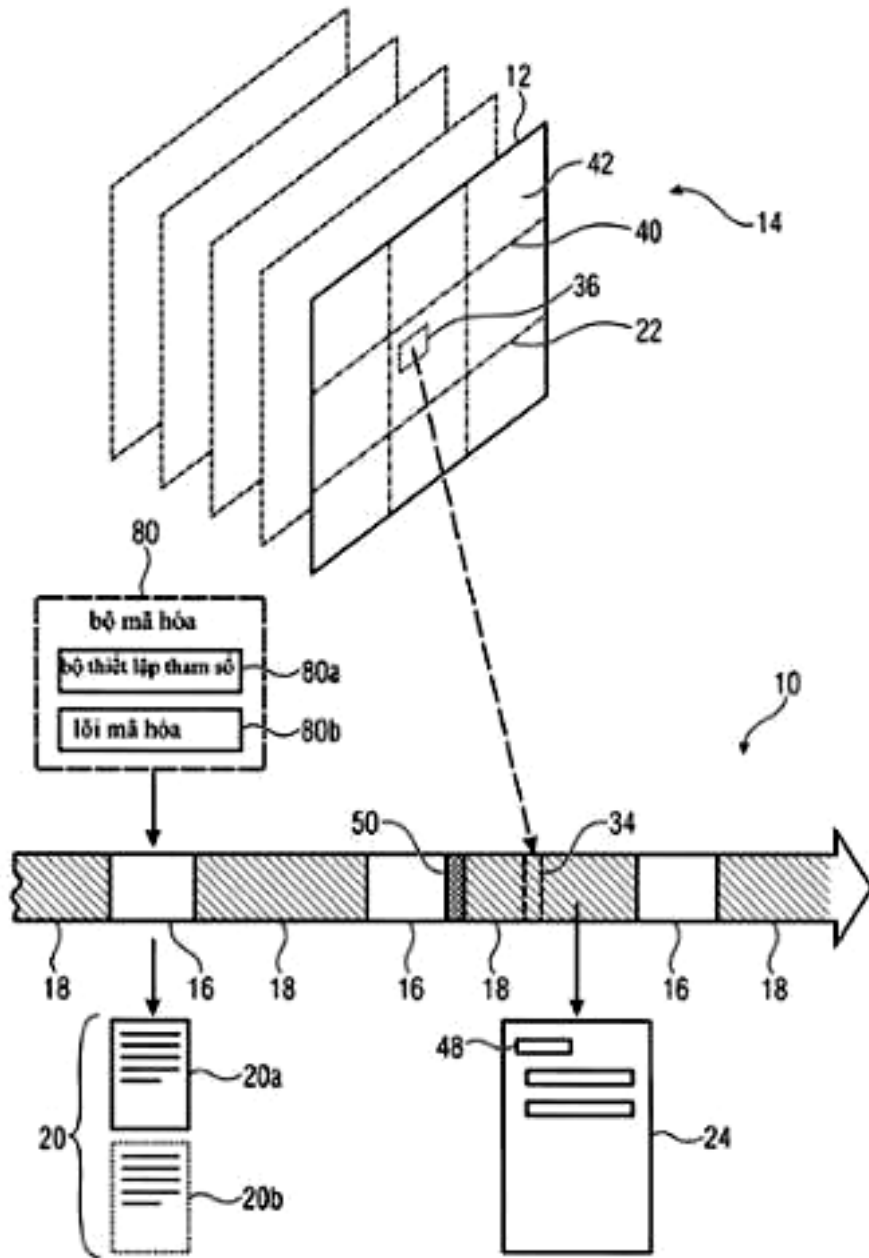
- (11) **1-0031202 B** (15) 19/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/06/2021 399
- (21) 1-2021-01677 (85) 06/09/2018
- (22) 08/02/2017 (86) PCT/EP2017/052769 08/02/2017
- (30) 16154947.2 09/02/2016 EP (87) WO2017/137444 17/08/2017
- (51) **H04N 19/88**; H04N 19/146; H04N 19/46; H04N 19/132; H04N 19/174
- (62) 1-2018-03928
- (73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany
- (72) SKUPIN, Robert (DE); SANCHEZ, Yago (ES); SCHIERL, Thomas (DE); HELLGE, Cornelius (DE); GRUENEBERG, Karsten (DE); WIEGAND, Thomas (DE)
- (74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**
- (54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ DÒNG DỮ LIỆU CÓ HÌNH ẢNH ĐƯỢC MÃ HÓA VÀO ĐÓ**
- (57) Sáng chế đề cập đến dòng dữ liệu video được kết xuất có thể rút gọn được mà việc rút gọn này dẫn đến giới hạn các hình ảnh của dòng dữ liệu video được rút gọn để đơn thuần là vùng con được định trước của các hình ảnh của dòng dữ liệu video ban đầu và để tránh được việc chuyển mã, như tái lượng tử hóa, và độ tương thích của dòng dữ liệu video được rút gọn đối với bộ mã hóa-giải mã về cơ bản được duy trì như ban đầu. Điều này đạt được nhờ cung cấp dòng dữ liệu video với thông tin biểu thị vùng con được định trước và các chỉ mục thay thế để chuyển hướng các chỉ mục chứa trong phần trọng tải để quy chiếu đến, và/hoặc các tham số thay thế để điều chỉnh tập hợp thứ nhất gồm thiết lập tham số mã hóa để thu được trong, tập hợp thiết lập tham số mã hóa thứ hai. Việc truyền dẫn nội dung hình ảnh được kết xuất hiệu quả hơn vì nội dung hình ảnh không cần phải tạo hình hoặc sắp xếp theo cách định trước. Quy trình tương tự có thể được áp dụng cho thông tin nâng cao bổ sung. Việc điều chỉnh các tham số và/hoặc thông tin nâng cao bổ sung của dòng dữ liệu được rút gọn cũng được mô tả. Theo khía cạnh khác của sáng chế, các hiệu ứng tiêu cực của các đỉnh tốc độ bit trong dòng dữ liệu video gây ra bởi các điểm truy cập ngẫu nhiên được giảm bằng cách cung cấp dòng dữ liệu video với hai tập hợp với các điểm truy cập ngẫu nhiên: tập hợp thứ nhất gồm một hoặc nhiều hình ảnh được mã hóa thành dòng dữ liệu video với phép dự báo theo thời gian ngưng ít nhất trong vùng con hình ảnh thứ nhất để hình thành tập hợp gồm một hoặc nhiều điểm truy cập ngẫu nhiên thứ nhất và tập hợp thứ hai gồm một hoặc nhiều hình ảnh được mã hóa thành dòng dữ liệu video với việc ngưng phép dự báo theo thời gian trong vùng con hình ảnh thứ hai khác vùng con hình ảnh thứ nhất để hình thành tập hợp gồm một hoặc nhiều điểm truy cập ngẫu nhiên thứ hai.



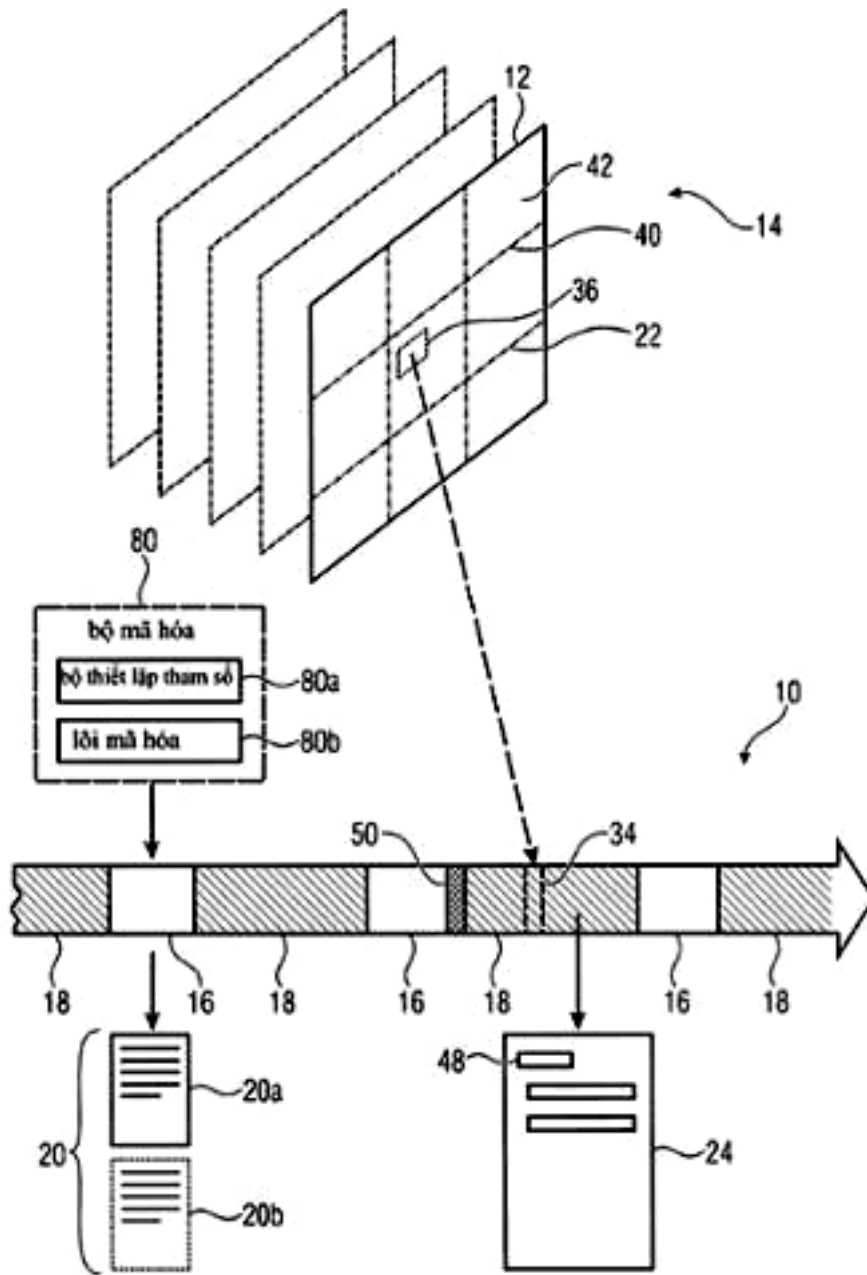
- (11) **1-0031203 B** (15) 19/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/06/2021 399
- (21) 1-2021-01676 (85) 06/09/2018
- (22) 08/02/2017 (86) PCT/EP2017/052769 08/02/2017
- (30) 16154947.2 09/02/2016 EP (87) WO2017/137444 17/08/2017
- (51) **H04N 19/88**; H04N 19/146; H04N 19/46; H04N 19/132; H04N 19/174
- (62) 1-2018-03928
- (73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany
- (72) SKUPIN, Robert (DE); SANCHEZ, Yago (ES); SCHIERL, Thomas (DE); HELLGE, Cornelius (DE); GRUENEBERG, Karsten (DE); WIEGAND, Thomas (DE)
- (74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**
- (54) **BỘ MÃ HÓA ĐỀ MÃ HÓA HÌNH ẢNH THÀNH DÒNG DỮ LIỆU**
- (57) Sáng chế đề cập đến dòng dữ liệu video được kết xuất có thể rút gọn được mà việc rút gọn này dẫn đến giới hạn các hình ảnh của dòng dữ liệu video được rút gọn để đơn thuần là vùng con được định trước của các hình ảnh của dòng dữ liệu video ban đầu và để tránh được việc chuyển mã, như tái lượng tử hóa, và độ tương thích của dòng dữ liệu video được rút gọn đối với bộ mã hóa-giải mã về cơ bản được duy trì như ban đầu. Điều này đạt được nhờ cung cấp dòng dữ liệu video với thông tin biểu thị vùng con được định trước và các chỉ mục thay thế để chuyển hướng các chỉ mục chứa trong phần trọng tải để quy chiếu đến, và/hoặc các tham số thay thế để điều chỉnh tập hợp thứ nhất gồm thiết lập tham số mã hóa để thu được trong, tập hợp thiết lập tham số mã hóa thứ hai. Việc truyền dẫn nội dung hình ảnh được kết xuất hiệu quả hơn vì nội dung hình ảnh không cần phải tạo hình hoặc sắp xếp theo cách định trước. Quy trình tương tự có thể được áp dụng cho thông tin nâng cao bổ sung. Việc điều chỉnh các tham số và/hoặc thông tin nâng cao bổ sung của dòng dữ liệu được rút gọn cũng được mô tả. Theo khía cạnh khác của sáng chế, các hiệu ứng tiêu cực của các đỉnh tốc độ bit trong dòng dữ liệu video gây ra bởi các điểm truy cập ngẫu nhiên được giảm bằng cách cung cấp dòng dữ liệu video với hai tập hợp với các điểm truy cập ngẫu nhiên: tập hợp thứ nhất gồm một hoặc nhiều hình ảnh được mã hóa thành dòng dữ liệu video với phép dự báo theo thời gian ngưng ít nhất trong vùng con hình ảnh thứ nhất để hình thành tập hợp gồm một hoặc nhiều điểm truy cập ngẫu nhiên thứ nhất và tập hợp thứ hai gồm một hoặc nhiều hình ảnh được mã hóa thành dòng dữ liệu video với việc ngưng phép dự báo theo thời gian trong vùng con hình ảnh thứ hai khác vùng con hình ảnh thứ nhất để hình thành tập hợp gồm một hoặc nhiều điểm truy cập ngẫu nhiên thứ hai.



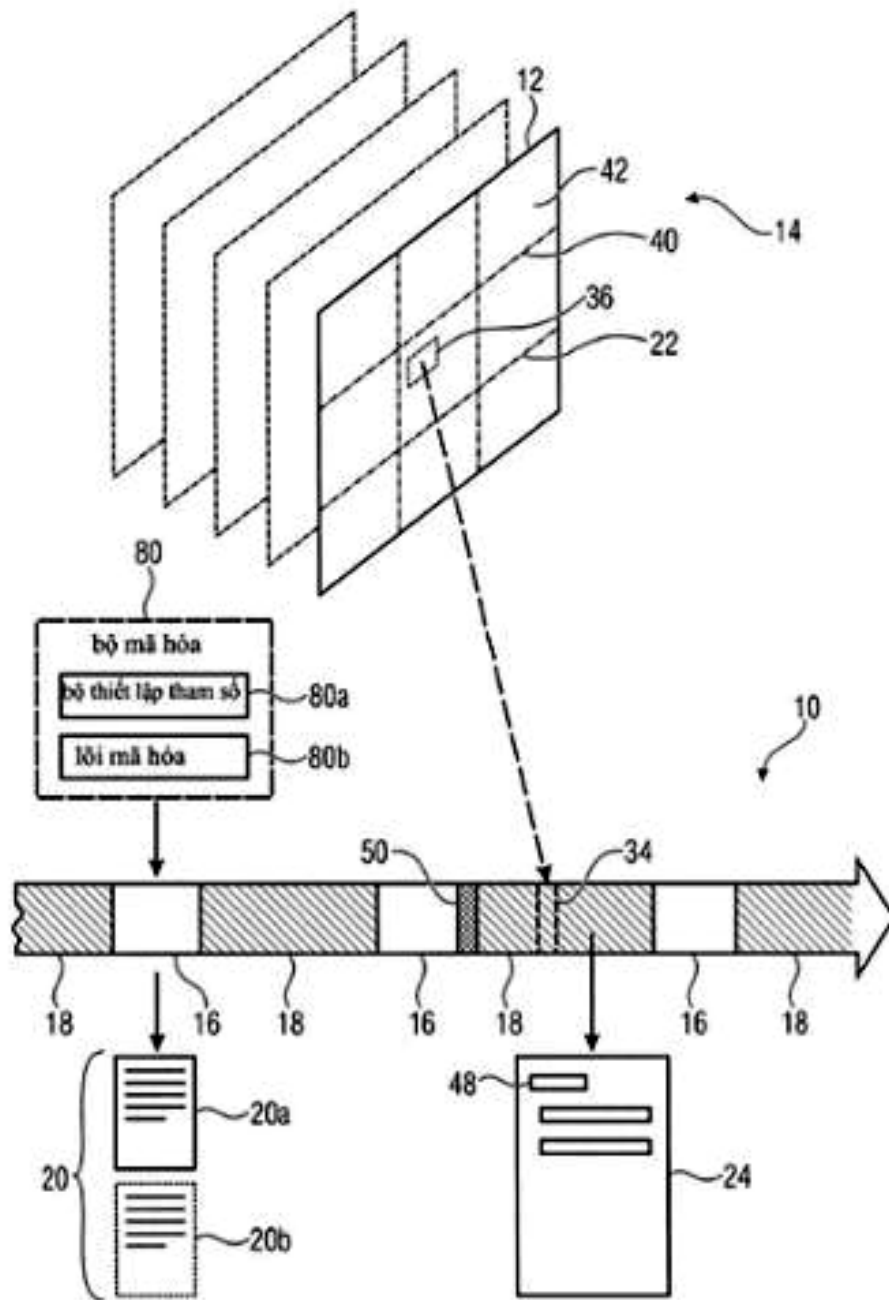
- (11) **1-0031204 B** (15) 19/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/05/2021 398
- (21) 1-2021-00802 (85) 06/09/2018
- (22) 08/02/2017 (86) PCT/EP2017/052769 08/02/2017
- (30) 16154947.2 09/02/2016 EP (87) WO2017/137444 17/08/2017
- (51) **H04N 19/88**; H04N 19/146; H04N 19/46; H04N 19/132; H04N 19/174
- (62) 1-2018-03928
- (73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E. V. (DE)**
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany
- (72) SKUPIN, Robert (DE); SANCHEZ, Yago (ES); SCHIERL, Thomas (DE); HELLGE, Cornelius (DE); GRUENEBERG, Karsten (DE); WIEGAND, Thomas (DE)
- (74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**
- (54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ DÒNG DỮ LIỆU**
- (57) Sáng chế đề cập đến dòng dữ liệu video được kết xuất có thể rút gọn được mà việc rút gọn này dẫn đến giới hạn các hình ảnh của dòng dữ liệu video được rút gọn để đơn thuần là vùng con được định trước của các hình ảnh của dòng dữ liệu video ban đầu và để tránh được việc chuyển mã, như tái lượng tử hóa, và độ tương thích của dòng dữ liệu video được rút gọn đối với bộ mã hóa-giải mã về cơ bản được duy trì như ban đầu. Điều này đạt được nhờ cung cấp dòng dữ liệu video với thông tin biểu thị vùng con được định trước và các chỉ mục thay thế để chuyển hướng các chỉ mục chứa trong phần trọng tải để quy chiếu đến, và/hoặc các tham số thay thế để điều chỉnh tập hợp thứ nhất gồm thiết lập tham số mã hóa để thu được trong, tập hợp thiết lập tham số mã hóa thứ hai. Việc truyền dẫn nội dung hình ảnh được kết xuất hiệu quả hơn vì nội dung hình ảnh không cần phải tạo hình hoặc sắp xếp theo cách định trước. Quy trình tương tự có thể được áp dụng cho thông tin nâng cao bổ sung. Việc điều chỉnh các tham số và/hoặc thông tin nâng cao bổ sung của dòng dữ liệu được rút gọn cũng được mô tả. Theo khía cạnh khác của sáng chế, các hiệu ứng tiêu cực của các đỉnh tốc độ bit trong dòng dữ liệu video gây ra bởi các điểm truy cập ngẫu nhiên được giảm bằng cách cung cấp dòng dữ liệu video với hai tập hợp với các điểm truy cập ngẫu nhiên: tập hợp thứ nhất gồm một hoặc nhiều hình ảnh được mã hóa thành dòng dữ liệu video với phép dự báo theo thời gian ngưng ít nhất trong vùng con hình ảnh thứ nhất để hình thành tập hợp gồm một hoặc nhiều điểm truy cập ngẫu nhiên thứ nhất và tập hợp thứ hai gồm một hoặc nhiều hình ảnh được mã hóa thành dòng dữ liệu video với việc ngưng phép dự báo theo thời gian trong vùng con hình ảnh thứ hai khác vùng con hình ảnh thứ nhất để hình thành tập hợp gồm một hoặc nhiều điểm truy cập ngẫu nhiên thứ hai.



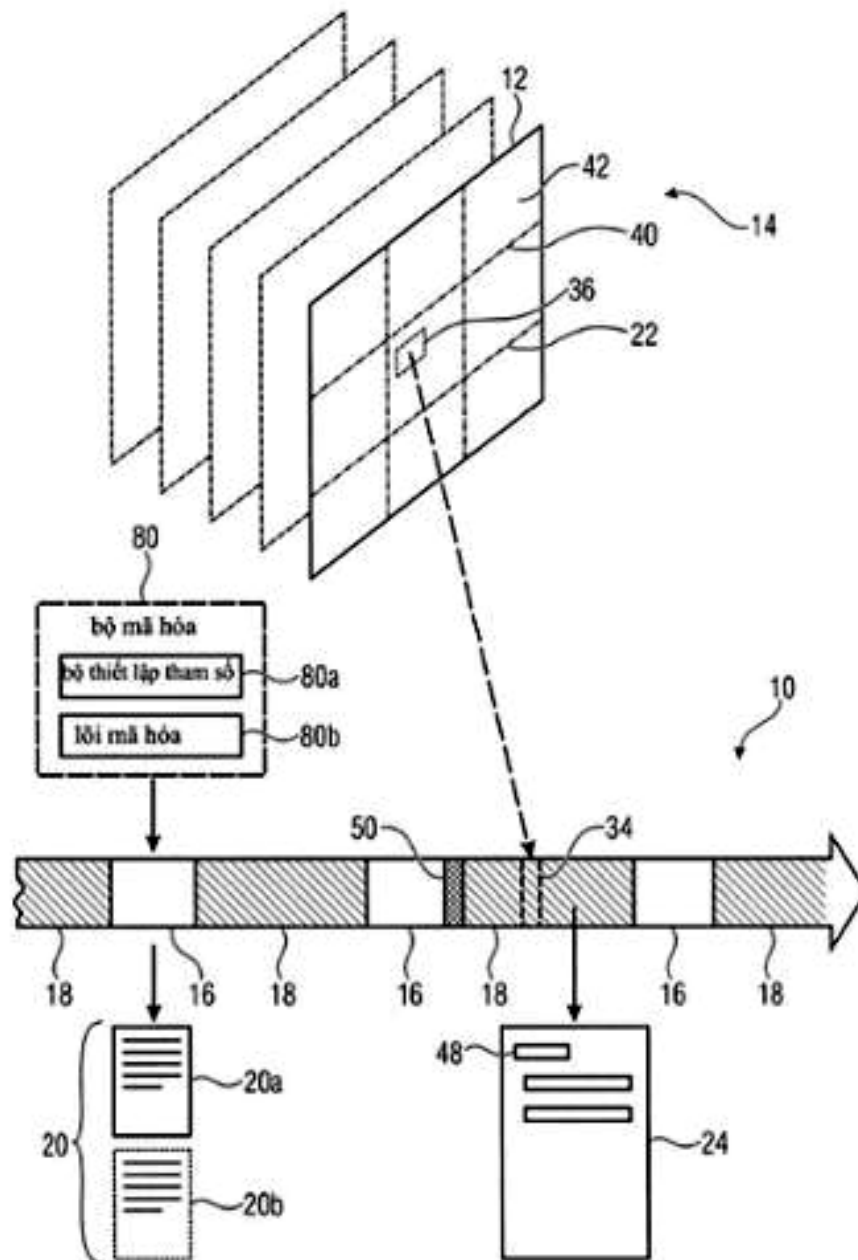
- (11) **1-0031205 B** (15) 19/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/06/2021 399
- (21) 1-2021-01673 (85) 06/09/2018
- (22) 08/02/2017 (86) PCT/EP2017/052769 08/02/2017
- (30) 16154947.2 09/02/2016 EP (87) WO2017/137444 17/08/2017
- (51) **H04N 19/88; H04N 19/146; H04N 19/46; H04N 19/132; H04N 19/174**
- (62) 1-2018-03928
- (73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany
- (72) SKUPIN, Robert (DE); SANCHEZ, Yago (ES); SCHIERL, Thomas (DE); HELLGE, Cornelius (DE); GRUENEBERG, Karsten (DE); WIEGAND, Thomas (DE)
- (74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**
- (54) **VẬT GHI LƯU TRỮ SỐ KHÔNG TẠM THỜI LƯU TRỮ DÒNG DỮ LIỆU CÓ HÌNH ẢNH ĐƯỢC MÃ HÓA VÀO ĐÓ**
- (57) Sáng chế đề cập đến dòng dữ liệu video được kết xuất có thể rút gọn được mà việc rút gọn này dẫn đến giới hạn các hình ảnh của dòng dữ liệu video được rút gọn để đơn thuần là vùng con được định trước của các hình ảnh của dòng dữ liệu video ban đầu và để tránh được việc chuyển mã, như tái lượng tử hóa, và độ tương thích của dòng dữ liệu video được rút gọn đối với bộ mã hóa-giải mã về cơ bản được duy trì như ban đầu. Điều này đạt được nhờ cung cấp dòng dữ liệu video với thông tin biểu thị vùng con được định trước và các chỉ mục thay thế để chuyển hướng các chỉ mục chứa trong phần trọng tải để quy chiếu đến, và/hoặc các tham số thay thế để điều chỉnh tập hợp thứ nhất gồm thiết lập tham số mã hóa để thu được trong, tập hợp thiết lập tham số mã hóa thứ hai. Việc truyền dẫn nội dung hình ảnh được kết xuất hiệu quả hơn vì nội dung hình ảnh không cần phải tạo hình hoặc sắp xếp theo cách định trước. Quy trình tương tự có thể được áp dụng cho thông tin nâng cao bổ sung. Việc điều chỉnh các tham số và/hoặc thông tin nâng cao bổ sung của dòng dữ liệu được rút gọn cũng được mô tả. Theo khía cạnh khác của sáng chế, các hiệu ứng tiêu cực của các đỉnh tốc độ bit trong dòng dữ liệu video gây ra bởi các điểm truy cập ngẫu nhiên được giảm bằng cách cung cấp dòng dữ liệu video với hai tập hợp với các điểm truy cập ngẫu nhiên: tập hợp thứ nhất gồm một hoặc nhiều hình ảnh được mã hóa thành dòng dữ liệu video với phép dự báo theo thời gian ngưng ít nhất trong vùng con hình ảnh thứ nhất để hình thành tập hợp gồm một hoặc nhiều điểm truy cập ngẫu nhiên thứ nhất và tập hợp thứ hai gồm một hoặc nhiều hình ảnh được mã hóa thành dòng dữ liệu video với việc ngưng phép dự báo theo thời gian trong vùng con hình ảnh thứ hai khác vùng con hình ảnh thứ nhất để hình thành tập hợp gồm một hoặc nhiều điểm truy cập ngẫu nhiên thứ hai.



- (11) **1-0031206 B** (15) 19/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/06/2021 399
- (21) 1-2021-01675 (85) 06/09/2018
- (22) 08/02/2017 (86) PCT/EP2017/052769 08/02/2017
- (30) 16154947.2 09/02/2016 EP (87) WO2017/137444 17/08/2017
- (51) **H04N 19/88; H04N 19/146; H04N 19/46; H04N 19/132; H04N 19/174**
- (62) 1-2018-03928
- (73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany
- (72) SKUPIN, Robert (DE); SANCHEZ, Yago (ES); SCHIERL, Thomas (DE); HELLGE, Cornelius (DE); GRUENEBERG, Karsten (DE); WIEGAND, Thomas (DE)
- (74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**
- (54) **BỘ GIẢI MÃ ĐỂ GIẢI MÃ DÒNG DỮ LIỆU, THIẾT BỊ MẠNG VÀ PHƯƠNG PHÁP RÚT GỌN DÒNG DỮ LIỆU**
- (57) Sáng chế đề cập đến dòng dữ liệu video được kết xuất có thể rút gọn được mà việc rút gọn này dẫn đến giới hạn các hình ảnh của dòng dữ liệu video được rút gọn để đơn thuần là vùng con được định trước của các hình ảnh của dòng dữ liệu video ban đầu và để tránh được việc chuyển mã, như tái lượng tử hóa, và độ tương thích của dòng dữ liệu video được rút gọn đối với bộ mã hóa-giải mã về cơ bản được duy trì như ban đầu. Điều này đạt được nhờ cung cấp dòng dữ liệu video với thông tin biểu thị vùng con được định trước và các chỉ mục thay thế để chuyển hướng các chỉ mục chứa trong phần trọng tải để quy chiếu đến, và/hoặc các tham số thay thế để điều chỉnh tập hợp thứ nhất gồm thiết lập tham số mã hóa để thu được trong, tập hợp thiết lập tham số mã hóa thứ hai. Việc truyền dẫn nội dung hình ảnh được kết xuất hiệu quả hơn vì nội dung hình ảnh không cần phải tạo hình hoặc sắp xếp theo cách định trước. Quy trình tương tự có thể được áp dụng cho thông tin nâng cao bổ sung. Việc điều chỉnh các tham số và/hoặc thông tin nâng cao bổ sung của dòng dữ liệu được rút gọn cũng được mô tả. Theo khía cạnh khác của sáng chế, các hiệu ứng tiêu cực của các đỉnh tốc độ bit trong dòng dữ liệu video gây ra bởi các điểm truy cập ngẫu nhiên được giảm bằng cách cung cấp dòng dữ liệu video với hai tập hợp với các điểm truy cập ngẫu nhiên: tập hợp thứ nhất gồm một hoặc nhiều hình ảnh được mã hóa thành dòng dữ liệu video với phép dự báo theo thời gian ngưng ít nhất trong vùng con hình ảnh thứ nhất để hình thành tập hợp gồm một hoặc nhiều điểm truy cập ngẫu nhiên thứ nhất và tập hợp thứ hai gồm một hoặc nhiều hình ảnh được mã hóa thành dòng dữ liệu video với việc ngưng phép dự báo theo thời gian trong vùng con hình ảnh thứ hai khác vùng con hình ảnh thứ nhất để hình thành tập hợp gồm một hoặc nhiều điểm truy cập ngẫu nhiên thứ hai.

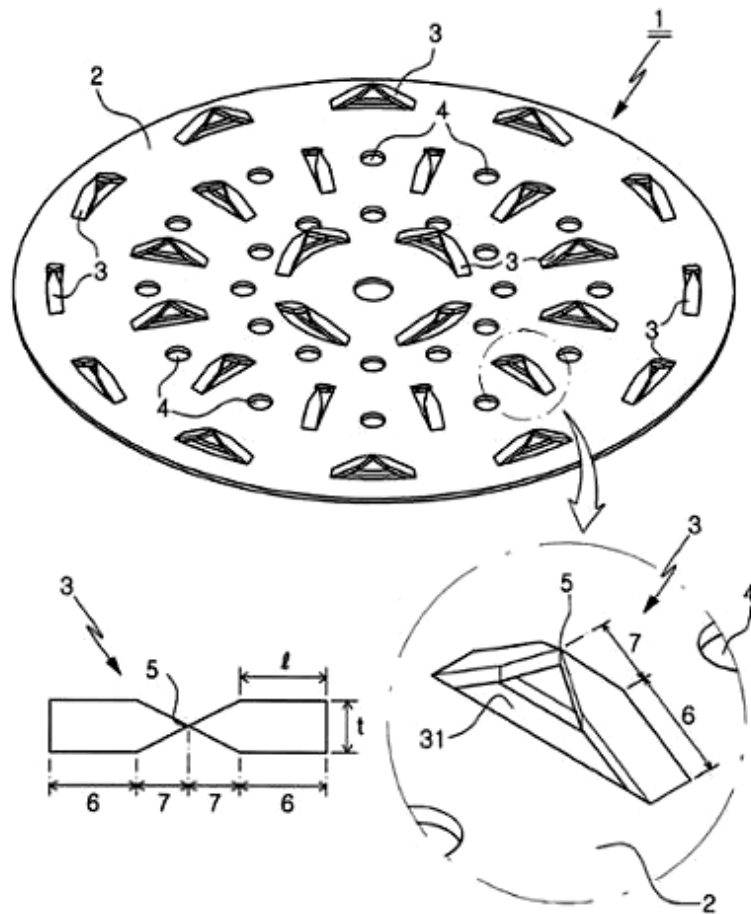


- (11) **1-0031207 B** (15) 19/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/06/2021 399
- (21) 1-2021-01678 (85) 06/09/2018
- (22) 08/02/2017 (86) PCT/EP2017/052769 08/02/2017
- (30) 16154947.2 09/02/2016 EP (87) WO2017/137444 17/08/2017
- (51) **H04N 19/88**; H04N 19/146; H04N 19/46; H04N 19/132; H04N 19/174
- (62) 1-2018-03928
- (73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany
- (72) SKUPIN, Robert (DE); SANCHEZ, Yago (ES); SCHIERL, Thomas (DE); HELLGE, Cornelius (DE); GRUENEBERG, Karsten (DE); WIEGAND, Thomas (DE)
- (74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**
- (54) **PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA HÌNH ẢNH THÀNH DÒNG DỮ LIỆU**
- (57) Sáng chế đề cập đến dòng dữ liệu video được kết xuất có thể rút gọn được mà việc rút gọn này dẫn đến giới hạn các hình ảnh của dòng dữ liệu video được rút gọn để đơn thuần là vùng con được định trước của các hình ảnh của dòng dữ liệu video ban đầu và để tránh được việc chuyển mã, như tái lượng tử hóa, và độ tương thích của dòng dữ liệu video được rút gọn đối với bộ mã hóa-giải mã về cơ bản được duy trì như ban đầu. Điều này đạt được nhờ cung cấp dòng dữ liệu video với thông tin biểu thị vùng con được định trước và các chỉ mục thay thế để chuyển hướng các chỉ mục chứa trong phần trọng tải để quy chiếu đến, và/hoặc các tham số thay thế để điều chỉnh tập hợp thứ nhất gồm thiết lập tham số mã hóa để thu được trong, tập hợp thiết lập tham số mã hóa thứ hai. Việc truyền dẫn nội dung hình ảnh được kết xuất hiệu quả hơn vì nội dung hình ảnh không cần phải tạo hình hoặc sắp xếp theo cách định trước. Quy trình tương tự có thể được áp dụng cho thông tin nâng cao bổ sung. Việc điều chỉnh các tham số và/hoặc thông tin nâng cao bổ sung của dòng dữ liệu được rút gọn cũng được mô tả. Theo khía cạnh khác của sáng chế, các hiệu ứng tiêu cực của các đỉnh tốc độ bit trong dòng dữ liệu video gây ra bởi các điểm truy cập ngẫu nhiên được giảm bằng cách cung cấp dòng dữ liệu video với hai tập hợp với các điểm truy cập ngẫu nhiên: tập hợp thứ nhất gồm một hoặc nhiều hình ảnh được mã hóa thành dòng dữ liệu video với phép dự báo theo thời gian ngưng ít nhất trong vùng con hình ảnh thứ nhất để hình thành tập hợp gồm một hoặc nhiều điểm truy cập ngẫu nhiên thứ nhất và tập hợp thứ hai gồm một hoặc nhiều hình ảnh được mã hóa thành dòng dữ liệu video với việc ngưng phép dự báo theo thời gian trong vùng con hình ảnh thứ hai khác vùng con hình ảnh thứ nhất để hình thành tập hợp gồm một hoặc nhiều điểm truy cập ngẫu nhiên thứ hai.



- | | | | |
|--|---|------------------------|------------|
| (11) 1-0031208 B | | (15) 19/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 30/01/2020 | 382 |
| (21) 1-2018-03757 | | (85) 24/08/2018 | |
| (22) 12/02/2018 | | (86) PCT/KR2018/001849 | 12/02/2018 |
| (30) 10-2017-0054643 | 27/04/2017 KR | (87) WO2018/199448 A1 | 01/11/2018 |
| (51) A47J 36/02; A47J 27/00 | | | |
| (73) SUN HOUSE CO., LTD. (KR) | | | |
| | 20, Sangdong-ro 197beon-gil, Sangdong-myeon, Gimhae-si Gyeongsangnam-do
48093, Republic of Korea | | |
| (72) BAK, Haewon (KR) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyên giao công nghệ (INVESTCONSULT) | | | |
| (54) ĐỂ TỪ LÀM NÓNG CHO KHAY NẤU ĂN TRONG BẾP TỬ CÓ LÒ NƯỚNG | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến để từ làm nóng cho khay nấu ăn trong bếp từ có lò nướng bao gồm tấm đế (2) được làm từ vật liệu từ và có đáy tiếp xúc với đáy của khay nấu ăn (A) được làm từ vật liệu không từ tính và nhiều bộ phận hỗ trợ đàn hồi (3), mỗi bộ phận có hai đầu đối diện nhau trên tấm đế (2) và cắt góc để trung tâm của mỗi bộ phận nhô ra hướng lên và cả hai đầu cong hướng lên theo cách sao cho để được nối với tấm đế (2) và có trung tâm nghiêng hướng xuống và cong về phía cả hai đầu.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031209 B | | (15) 19/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/07/2018 | 364 |
| (21) 1-2018-01952 | | (85) 08/05/2018 | |
| (22) 07/11/2016 | | (86) PCT/KR2016/012715 | 07/11/2016 |
| (30) 10-2015-0156802 | 09/11/2015 KR | (87) WO2017/082599 | 18/05/2017 |

(51) **H04N 5/655; H04N 5/64; H04N 5/65**

(73) **1. TOP SYSTEM CO., LTD. (KR)**

(Jeongwang-dong), 21, Emtibeui 24-ro 56beon-gil, Siheung-si, 15117 Gyeonggi-do, Republic of Korea

2. KANG, TAE WOOK (KR)

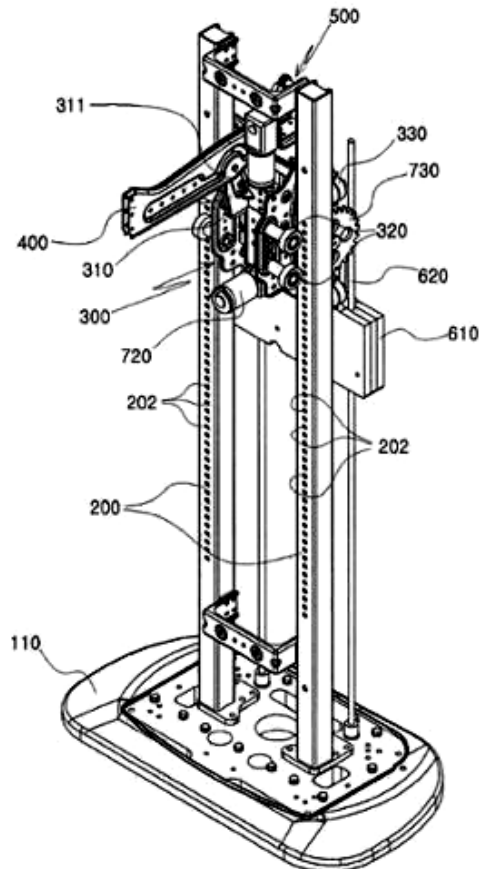
57-4, Baegwon-ro 262beon-gil, Wonsam-myeon, Cheoin-gu, Yongin-si, 17176 Gyeonggi-do, Republic of Korea

(72) KANG, Tae Wook (KR)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

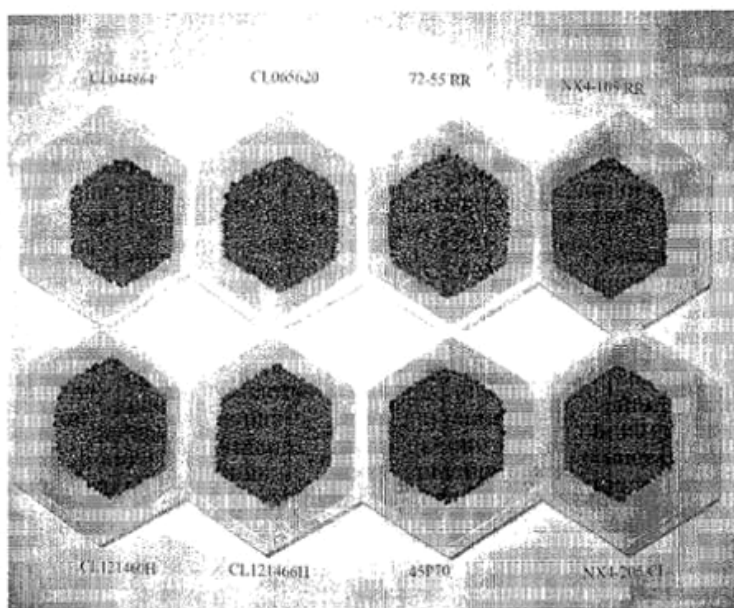
(54) **THIẾT BỊ ĐIỀU CHỈNH VỊ TRÍ MÀN HÌNH SỬ DỤNG ĐĨA XÍCH RĂNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều chỉnh vị trí màn hình sử dụng đĩa xích răng, và cụ thể hơn, để thiết bị điều chỉnh vị trí màn hình được tạo kết cấu để thực hiện thao tác nâng và hạ sử dụng đĩa xích răng ở trạng thái trong đó màn hình được gắn trên thiết bị điều chỉnh vị trí màn hình.

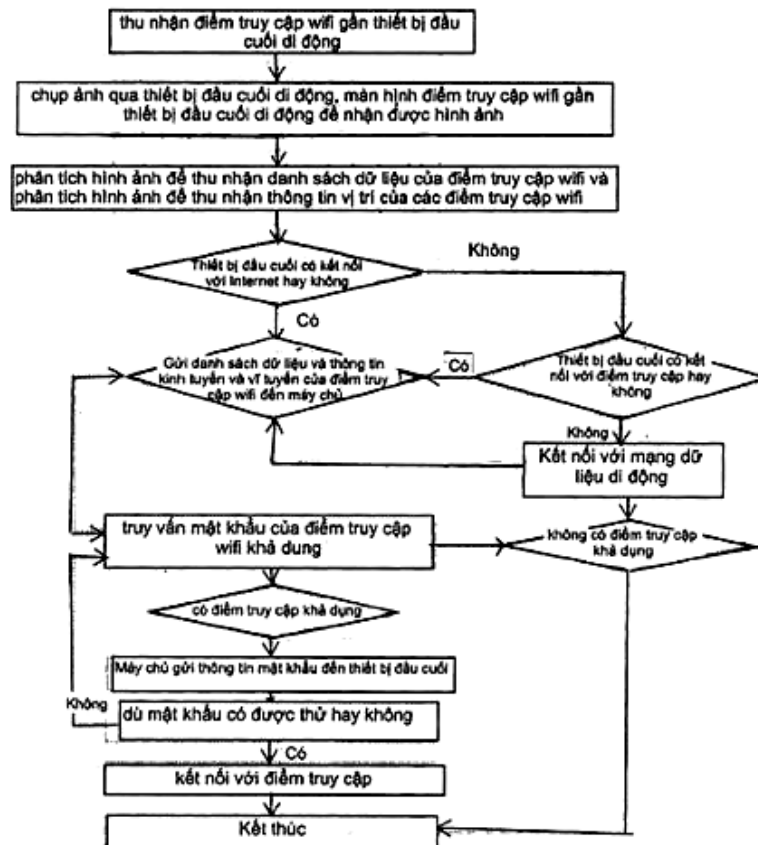


- (11) **1-0031210 B** (15) 20/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/02/2014 311
- (21) 1-2013-02962 (85) 20/09/2013
- (22) 21/02/2012 (86) PCT/US2012/025981 21/02/2012
- (30) 61/445,426 22/02/2011 US (87) WO2012/115985 30/08/2012
- (51) **A01H 4/00; C12N 15/00; A01H 1/06**
- (73) **AGRIGENETICS, INC. (US)**
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America
- (72) KUBIK, Thomas James (CA); GINGERA, Gregory R. (CA); RIPLEY, Van Leonard (CA); BEAITH, Michelle E. (CA); PATTERSON, Thomas G. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **CHẤT MỀM NGUYÊN SINH CÂY CẢI DẦU VÀ HẠT CẢI DẦU CÓ GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG NÂNG CAO**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất mềm nguyên sinh cây cải dầu chứa hàm lượng protein thô ít nhất 45% và xơ không hoà tan trong axit không cao hơn 18% trên lượng chất khô không dầu. Một số phương án còn bao hàm một hoặc nhiều tính trạng được chọn từ nhóm bao gồm hàm lượng polyphenolic giảm và hàm lượng phospho tăng lên. Theo các phương án cụ thể, sáng chế đề cập đến cây cải dầu chứa chất mềm nguyên sinh như vậy và các sản phẩm hàng hoá từ thực vật (ví dụ, hạt) tạo ra từ đó. Cây cải dầu chứa chất mềm nguyên sinh theo sáng chế có thể thể hiện các đặc tính thành phần hạt thuận lợi làm cho chúng trở nên đặc biệt giá trị làm nguồn tạo ra bột cải dầu. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp đưa ít nhất một tính trạng được chọn từ nhóm bao gồm hàm lượng protein cao, hàm lượng xơ thấp, hàm lượng polyphenolic giảm và hàm lượng phospho tăng lên vào giống cây cải dầu theo cách độc lập với màu vỏ hạt.

Mẫu hạt của các giống cải dầu ví dụ



- (11) **1-0031211 B** (15) 20/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/09/2017 354
- (21) 1-2017-02780 (85) 20/07/2017
- (22) 25/12/2015 (86) PCT/CN2015/098908 25/12/2015
- (30) 201410851368.9 31/12/2014 CN (87) WO2016/107502 07/07/2016
- (51) **H04W 48/08; H04W 76/02; H04W 48/20**
- (73) **SHANGHAI LIANSHANG NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)**
Room N2025, Building NO.24, NO.2, Xincheng Road, Nicheng Town, Pudong,
Shanghai 201306, China
- (72) YU, LuoJia (CN); ZHANG, Fayou (CN)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Quyển (INVENCO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG KẾT NỐI WIFI THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp kết nối WiFi cho thiết bị đầu cuối di động, phương pháp được thực hiện bằng cách thu danh sách dữ liệu và thông tin vị trí của điểm truy cập WiFi từ thiết bị đầu cuối di động, và gửi thông tin này đến máy chủ. Sau đó, việc phân tích thông tin trên được thực hiện bởi máy chủ để tìm ra điểm truy cập WiFi khả dụng, sau đó gửi thông tin mật khẩu trở lại thiết bị đầu cuối di động. So với kỹ thuật đã biết, giải pháp của sáng chế có thể cải thiện tốc độ và khả năng thành công của kết nối WiFi. Sáng chế còn đề cập đến hệ thống kết nối WiFi thực hiện phương pháp trên trên thiết bị đầu cuối di động thông qua phần mềm và hệ thống này hỗ trợ việc sử dụng cho người dùng.



- (11) **1-0031212 B** (15) 20/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2017 357
- (21) 1-2017-03703 (85) 22/09/2017
- (22) 06/10/2015 (86) PCT/IN2015/000376 06/10/2015
- (30) 3180/MUM/2014 07/10/2014 IN (87) WO2016/063291 A1 28/04/2016
- (51) *C12N 7/04; A61K 39/13; C12N 7/06; C12N 7/00; A61K 39/00; A61K 39/39*
- (73) **SERUM INSTITUTE OF INDIA PRIVATE LIMITED (IN)**
212/2, Off Soli Poonawalla Road, Hadapsar, Pune, Maharashtra, 411 028 Pune (IN)
- (72) DHERE, Rajeev Mhalasakant (IN); PISAL, Sambhaji Shankar (IN); ZADE, Jagdish Kamalaji (IN); SABALE, Rajendra Narayan (IN)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM CHỨA HẠT VIRUT ĐƯỜNG RUỘT**
- (57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp sản xuất chế phẩm chứa hạt virus đường ruột, trong đó phương pháp này bao gồm bước bất hoạt virus đường ruột bằng formaldehyt được cải tiến khi có mặt dung dịch đệm tromethamin nhờ đó thu hồi được kháng nguyên D với lượng tối đa. Hấp phụ IPV này trên nhôm hydroxit sau đó tạo ra chế phẩm IPV được giảm liều đáng kể.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031213 B | | (15) 20/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/09/2017 | 354 |
| (21) 1-2017-02508 | | (85) 30/06/2017 | |
| (22) 17/12/2015 | | (86) PCT/JP2015/085333 | 17/12/2015 |
| (30) 2014-256410 | 18/12/2014 JP | (87) WO2016/098849 | 23/06/2016 |

(51) **A61J 1/05; A61J 1/10**

(73) **1. OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)**

115, Aza Kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi, Tokushima 7728601 Japan

2. OTSUKA TECHNO CORPORATION (JP)

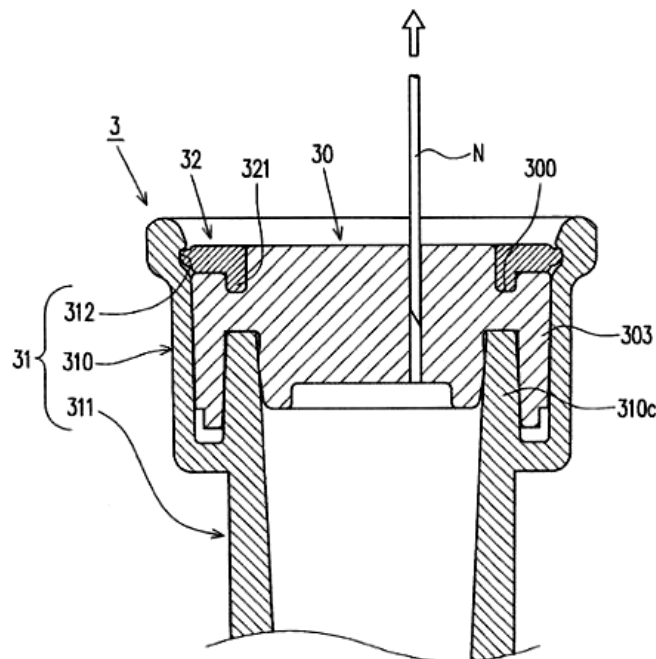
120-1, Aza Itayashima, Akinokami, Seto-cho, Naruto-shi, Tokushima 7710360 Japan

(72) **KAJIHARA, Yasuyuki (JP); SHOJI, Hidenari (JP); OKUBATA, Masamichi (JP); UESUGI, Fumito (JP); KAZUMORI, Ryuta (JP)**

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(54) **ĐẦU THÔNG VÀ TÚI DUNG DỊCH Y TẾ CÓ GẮN ĐẦU THÔNG NÀY**

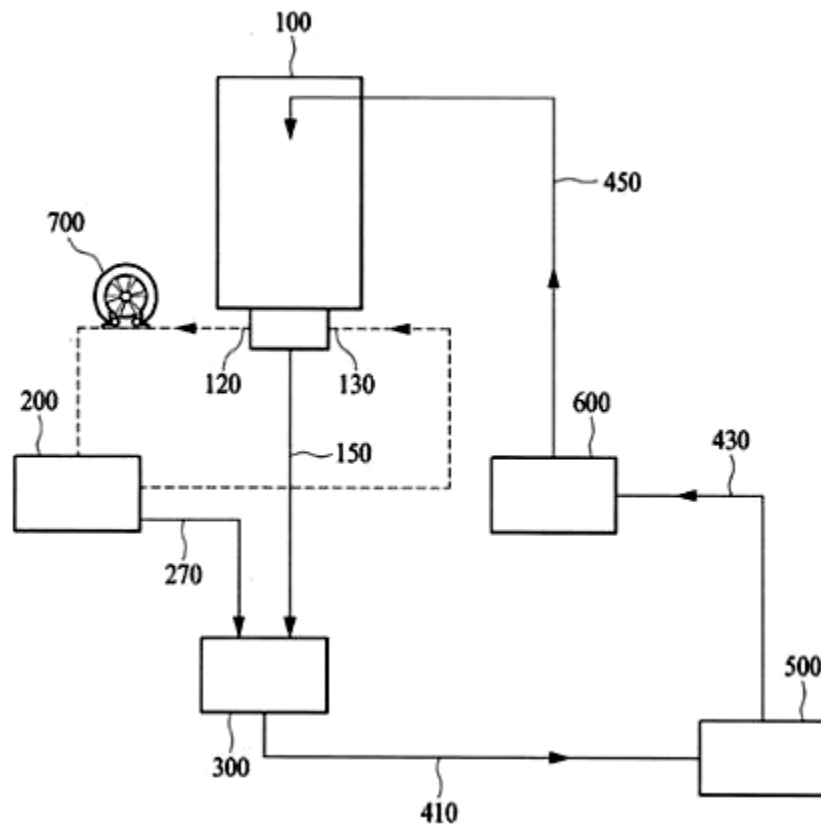
(57) Mục đích của sáng chế là đề xuất đầu thông có thể đảm bảo ngăn nút bịt kín rơi ra khỏi thân đầu thông và túi dung dịch y tế có gắn đầu thông này. Đầu thông được đề xuất bao gồm: nút bịt kín mà kim tiêm có thể chọc qua; thân đầu thông có cấu tạo rỗng được bố trí nút bịt kín trên đó; và chi tiết ngăn kéo ra được lắp vào thân đầu thông. Thân đầu thông bao gồm: phần bị bịt kín có dạng hình ống trong đó nút bịt kín được lồng khít vào bên trong, và phần được khớp được tạo ra trong phần bị bịt kín. Chi tiết ngăn kéo ra bao gồm: phần thân có mặt thứ nhất hướng về phía đầu thứ nhất của phần bị bịt kín trong phần bị bịt kín, phần giới hạn được tạo ra trên mặt thứ nhất của phần thân và giới hạn sự chuyển động của nút bịt kín về phía đầu thứ hai của phần bị bịt kín; và phần khớp được lắp khớp với phần được khớp của thân đầu thông.



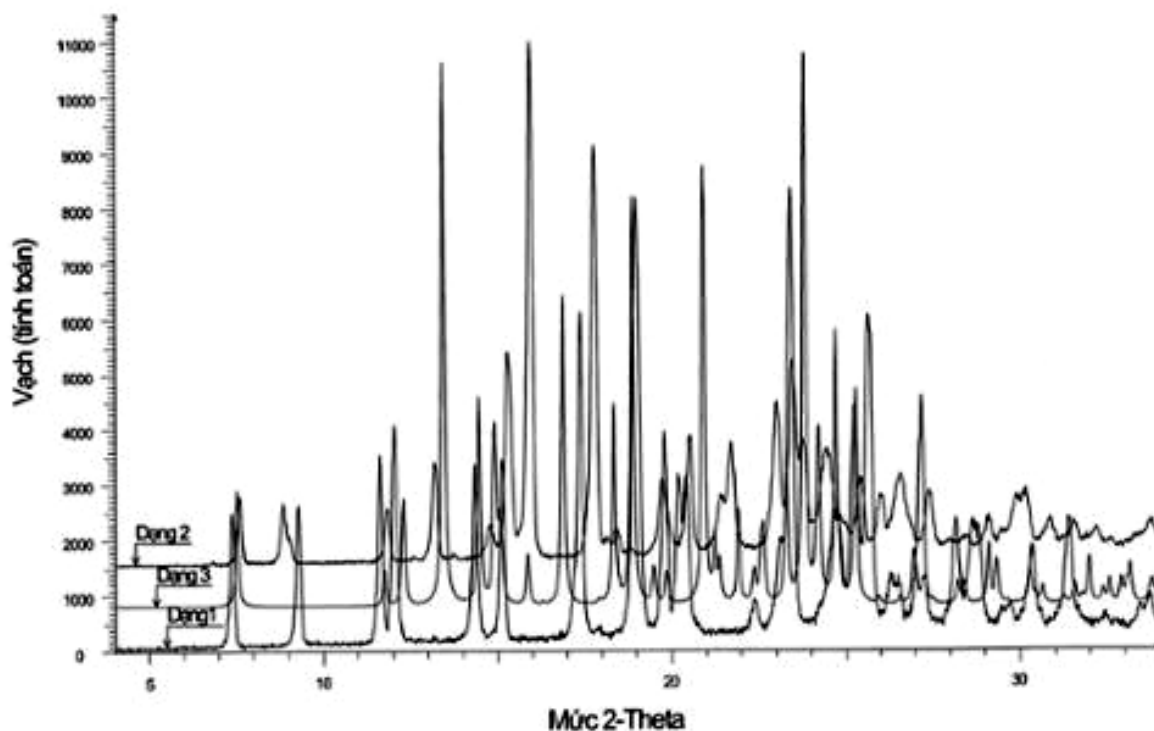
- (11) **1-0031214 B** (15) 20/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/11/2014 320
- (21) 1-2014-02274 (85) 11/07/2014
- (22) 17/12/2012 (86) PCT/EP2012/075681 17/12/2012
- (30) 11194686.9 20/12/2011 EP (87) WO2013/092441 27/06/2013
- (51) **C09F 9/00; C08K 5/00; C09D 167/08; C08K 13/02; C08K 5/3467**
- (73) **AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V. (NL)**
 Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, The Netherlands
- (72) MEIJER Michel Daniel (NL); VAN WEELDE Eddy (NL); VAN DIJK Joseph Theodorus Maria (NL); FLAPPER Jitte (NL)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM NHỰA CÓ KHẢ NĂNG TỰ OXY HÓA VÀ LÀM KHÔ BẰNG KHÔNG KHÍ**
- (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp để dùng làm chất làm khô cho chế phẩm nhựa có khả năng tự oxy hóa và làm khô bằng không khí, trong đó hỗn hợp này bao gồm: 1,4,7-trialkyl-1,4,7-triazaxyclononan (L); và, muối mangan có công thức chung $Mn^{2+}[X]_n$, trong đó anion X được chọn từ PF_6^- , SbF_6^- , AsF_6^- , BF_4^- , $B(C_6F_5)_4^-$, Cl^- , Br^- , I^- , NO_3^- , hoặc R_2COO^- trong trường hợp $n=2$, hoặc anion X là SO_4^{2-} trong trường hợp $n=1$, và trong đó R_2 là C_1 - C_{20} alkyl tùy ý được thế bằng các dị nguyên tử, C_6 - C_{20} aryl tùy ý được thế bằng các dị nguyên tử, hoặc gốc polyme; trong đó 1,4,7-trialkyl-1,4,7-triazaxyclononan (L) có mặt trong hỗn hợp này với lượng sao cho tỷ lệ mol của L:Mn ít nhất là 1,25:1 và tốt hơn nữa nếu ít nhất là 1,5:1.

- (11) **1-0031215 B** (15) 20/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/10/2018 367
 (21) 1-2017-01497
 (22) 21/04/2017
 (30) 10-2017-0038263 27/03/2017 KR
 (51) **B08B 3/02; B08B 3/00**
 (76) **KIM, HYUN TAE (KR)**
 (Dang-dong, Yongho Maeul e-Pyeonhansesang Apt) 110-dong 801-ho, 15, Yongho 1-ro 21beon-gil, Gunpo-si, Gyeonggi-do, 15872, Republic of Korea
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **HỆ THỐNG LÀM SẠCH VẾT BẨN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống làm sạch vết bẩn bao gồm bộ phận làm sạch (100) mà làm sạch vật cần làm sạch; bộ phận thu hồi (200) mà nhận nguồn cấp hóa chất tẩy rửa được hóa hơi trong quy trình làm sạch của bộ phận làm sạch (100) và hóa lỏng trong bộ phận làm sạch (100); bộ phận phân tách (300) mà nhận nguồn cấp hóa chất tẩy rửa được xả trong quy trình làm sạch của bộ phận làm sạch (100) và hóa chất tẩy rửa được hóa lỏng trong bộ phận thu hồi (200) để tách hơi ẩm và tạp chất; bộ phận chưng cất (500) mà nhận nguồn cấp hóa chất tẩy rửa từ bộ phận phân tách để chưng cất và hóa lỏng hóa chất tẩy rửa; và bộ phận lưu trữ (600) mà nhận nguồn cấp của hóa chất tẩy rửa từ bộ phận chưng cất (500) và cung cấp hóa chất tẩy rửa đến bộ phận làm sạch (100).



- (11) **1-0031216 B** (15) 20/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 26/01/2015 322
- (21) 1-2014-02568 (85) 30/07/2014
- (22) 08/02/2013 (86) PCT/EP2013/052534 08/02/2013
- (30) 1202393.3 09/02/2012 GB (87) WO2013/117691 15/08/2013
- (51) **C07C 311/47; A01N 47/30; A01P 13/00**
- (73) **SYNGENTA LIMITED (GB)**
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research Park, Surrey, Guildford Surrey GU2 7YH (GB)
- (72) JONES, Ian Kevin (GB); GEORGE, Neil (GB); HONE, John (GB)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) **HỢP CHẤT N-(2-METOXYBENZOYL)-4-[(METYLAMINOCARBONYL)AMINO] BENZENSULFONAMIT DẠNG ĐA HÌNH KẾT TINH, CHẾ PHẨM NÔNG NGHIỆP CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ CÂY TRỒNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất N-(2-metoxybenzoyl)-4-[(metylaminocarbonyl)amino] benzensulfonamid dạng đa hình kết tinh, chế phẩm nông nghiệp chứa các hợp chất này, phương pháp bảo vệ cây trồng là cây hữu ích và phương pháp diệt cỏ dại.



- (11) **1-0031217 B** (15) 20/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/06/2018 363
(21) 1-2018-00981 (85) 08/03/2018
(22) 08/09/2016 (86) PCT/JP2016/076518 08/09/2016
(30) 2015-179595 11/09/2015 JP (87) WO2017/043603 16/03/2017

(51) **A61B 5/0404**

(73) **FUKUDA DENSHI CO., LTD. (JP)**

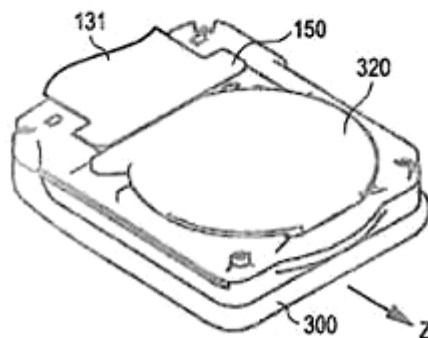
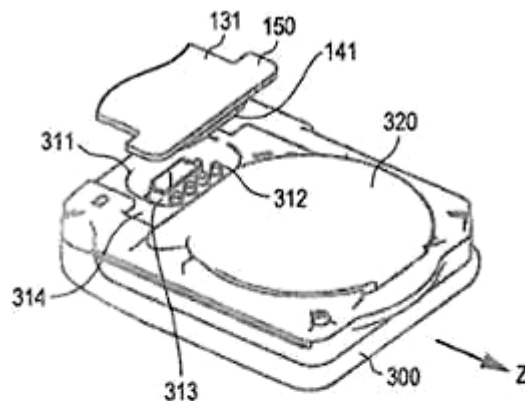
39-4, Hongo 3-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 113-8483, Japan

(72) Naoki NISHIMURA (JP); Yuki MIYAUCHI (JP)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **THIẾT BỊ VÀ TẮM CẢM BIẾN ĐO THÔNG TIN SINH HỌC**

- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị và tấm cảm biến đo thông tin sinh học, trong đó thiết bị đầu cuối (300) được gắn vào tấm cảm biến (100) bằng mảnh chốt (131) kéo dài từ tấm cảm biến (100). Điều này giúp giảm cảm giác khó chịu của đối tượng do sự hiện diện của thiết bị đầu cuối (300), và tạo ra thiết bị đo thông tin sinh học có thể làm giảm cảm giác khó chịu do thiết bị gây ra cho đối tượng, đến quy mô lớn hơn trong trường hợp, ví dụ, toàn bộ bề mặt đối diện của thiết bị đầu cuối (300) được gắn vào tấm cảm biến (100).



- | | | | |
|-------------------------|-------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031218 B | | (15) 20/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/05/2018 | 362 |
| (21) 1-2018-00982 | | (85) 08/03/2018 | |
| (22) 08/09/2016 | | (86) PCT/JP2016/076503 | 08/09/2016 |
| (30) 2015-179591 | 11/09/2015 | JP (87) WO2017/043595 | 16/03/2017 |
| | 2016-015909 | 29/01/2016 | JP |

(51) **A61B 5/0408**; A61B 5/00

(73) **FUKUDA DENSHI CO., LTD.** (JP)

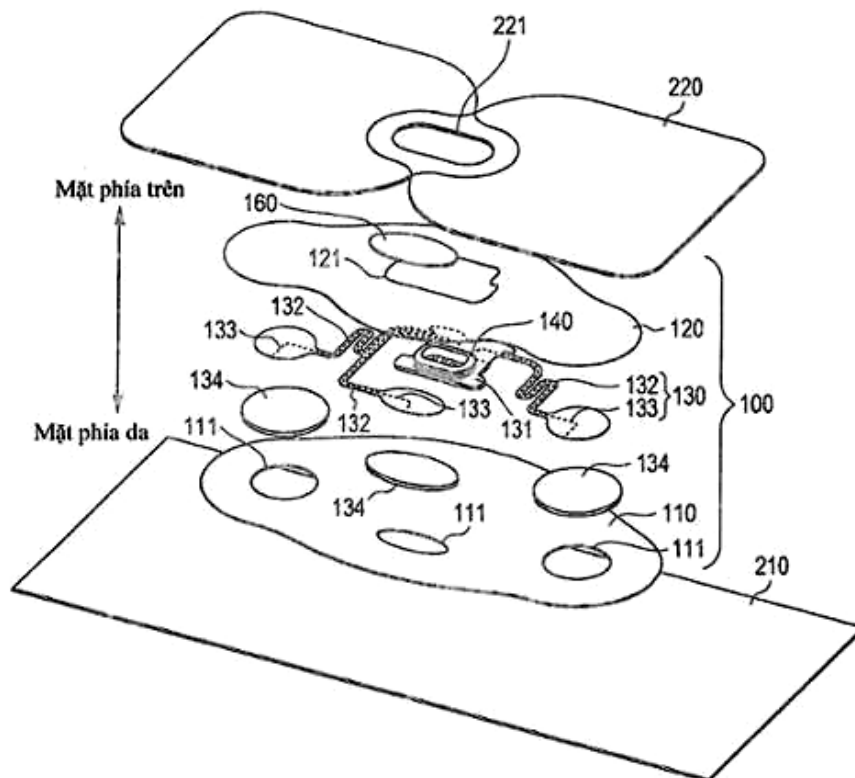
39-4, Hongo 3-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 113-8483, Japan

(72) Naoki NISHIMURA (JP); Yuki MIYAUCHI (JP)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **TẮM CẢM BIẾN**

(57) Sáng chế đề xuất tấm cảm biến 100 bao gồm: tấm dưới 110 được đặt lên da của đối tượng; tấm trên 120 được đặt trên mặt của tấm dưới 110; và đoạn mạch điện 130 được đặt trong vùng tương ứng với tấm trên 120. Vùng mép ngoài 110a có cấu tạo một lớp chỉ bao gồm tấm dưới 110. Vùng giữa có cấu tạo nhiều lớp bao gồm tấm dưới 110 và tấm trên 120. Theo cách này, khả năng bám theo da tại vùng mép ngoài 110a của tấm được tăng cường, vùng mép ngoài thường xảy ra ngứa, đoạn mạch điện 130 có thể được giữ chắc chắn tại vùng giữa, và nhờ đó có thể thu được tấm cảm biến 100 có thể làm giảm cảm giác ngứa của đối tượng mà không làm giảm độ chính xác của phép đo khi tấm cảm biến 100 này được gắn lên đối tượng trong khoảng thời gian dài.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031219 B | | (15) 20/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 26/12/2016 | 345 |
| (21) 1-2016-03895 | | (85) 14/10/2016 | |
| (22) 19/03/2015 | | (86) PCT/KR2015/002649 | 19/03/2015 |
| (30) 10-2014-0045306 | 16/04/2014 KR | (87) WO2015/160096 | 22/10/2015 |

(51) **E02D 29/14**

(73) 1. **OH, SANG SEOK** (KR)

104-1501, Beomeo Ssangyong Yega Apt., 477, Myeongdeok-ro, Suseong-gu, Daegu, 42116 Republic of Korea

2. **KIM, KYUNG HO** (KR)

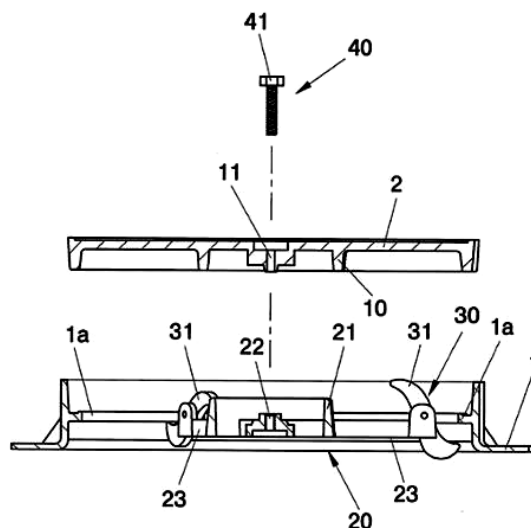
107-1602, Skleadersview Apt., 95, Dongdaegu-ro, Suseong-gu, Daegu, 42170 Republic of Korea

(72) OH, SANG SEOK (KR)

(74) Công ty TNHH Trí Việt và Cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)

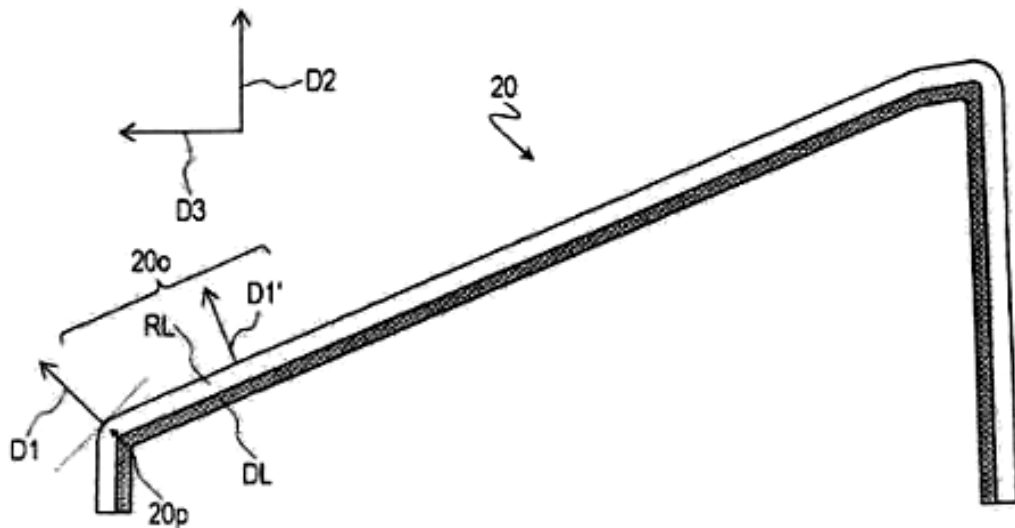
(54) **KẾT CẤU MIỆNG HỔ GA**

- (57) Sáng chế đề xuất kết cấu miệng hố ga có khung phần thân chính mà có phần chia ra sao cho nắp miệng hố ga được đặt một cách kiên cố và được cố định một cách dễ dàng khi khung phần thân chính được đặt bên dưới bề mặt đường, kết cấu này bao gồm: phần nhô mà có lỗ xuyên qua đi qua nắp miệng hố ga ở trung tâm của nắp miệng hố ga và ở phần dưới của nắp miệng hố ga và tạo thành một không gian riêng; phần dẫn hướng mà bao gồm phần đặt một cách kiên cố mà có khả năng chuyển động lên và xuống khi phần đặt một cách kiên cố được giữ trong phần nhô và có lỗ gắn kết bên trong, và nhiều thanh nhô mà được kết hợp với phần đặt một cách kiên cố thành một khối đơn lẻ và tỏa ra theo bán kính từ phần đặt một cách kiên cố; phương tiện cố định được trang bị phần ép có thể quay được có dạng hình chữ S mà được lắp đặt và quay bằng phương tiện là bu lông gắn kết ở một phía đầu mút của thanh nhô của phần dẫn hướng để ép phần chia ra, bằng cách sử dụng phần đặt một cách kiên cố khi phần đặt một cách kiên cố di chuyển khung phần thân chính, nhờ đó cố định nắp miệng hố ga; và phương tiện gắn kết mà có bu lông gắn kết mà được lồng qua lỗ xuyên qua của phần nhô và được gắn kết vào lỗ gắn kết của phần đặt một cách kiên cố để làm cho phương tiện cố định quay.



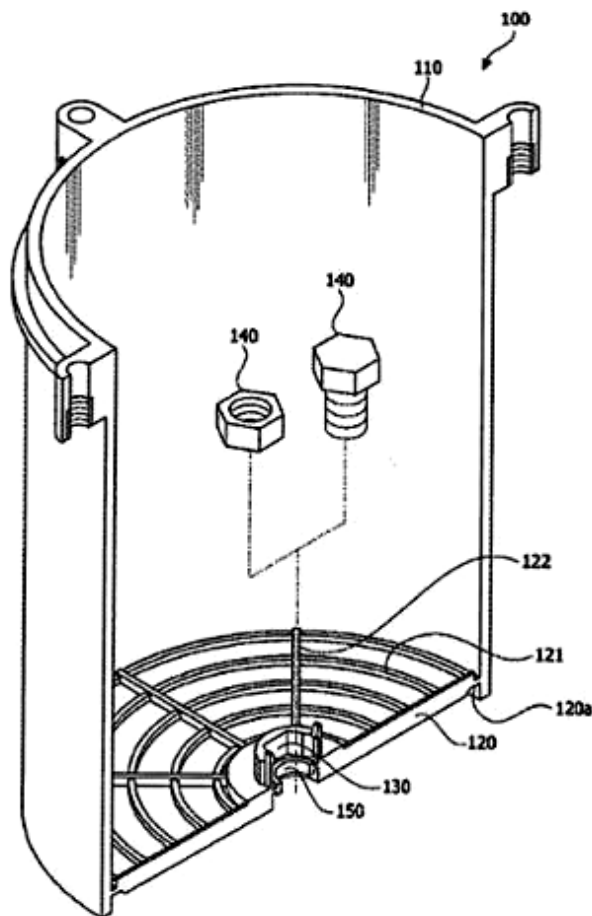
- | | | | |
|---|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0031220 B | | (15) 20/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/02/2021 | 395 |
| (21) 1-2020-00662 | | (85) 07/02/2020 | |
| (22) 13/03/2019 | | (86) PCT/JP2019/010322 | 13/03/2019 |
| (30) 2018-082290 | 23/04/2018 | JP (87) WO2019/207997 A1 | 31/10/2019 |
| (51) B64C 39/02; B64C 27/08; B64D 27/24; B64D 1/18; B64C 1/00 | | | |
| (73) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan | | | |
| (72) Takeshi OISHI (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.) | | | |
| (54) MÁY BAY TRỰC THĂNG NHIỀU CÁNH QUẠT | | | |

(57) Theo một phương án, sáng chế đề cập đến máy bay trực thăng nhiều cánh quạt dùng trong nông nghiệp (1) gồm thân chính (10) được nằm trên đường trục tâm; nhiều cánh quạt (30) được nằm quanh thân chính; và thiết bị phun (40) phun hoá chất nông nghiệp. Ít nhất một trong số thân chính, các cánh quạt và thiết bị phun gồm bộ phận vỏ ngoài (20, 35, 40) gồm lớp trang trí (DL) và lớp màng nhựa (RL) ở ngoài và gờ chông lớp trang trí. Bộ phận vỏ ngoài gồm phần mép ngoài (20o) có phương pháp tuyến của nó nghiêng so với phương dọc trục mà theo đó đường trục tâm kéo dài và phương xuyên tâm được thiết lập dựa vào đường trục tâm. Phần mép ngoài gồm ít nhất là lớp màng nhựa trong số lớp trang trí và lớp màng nhựa.



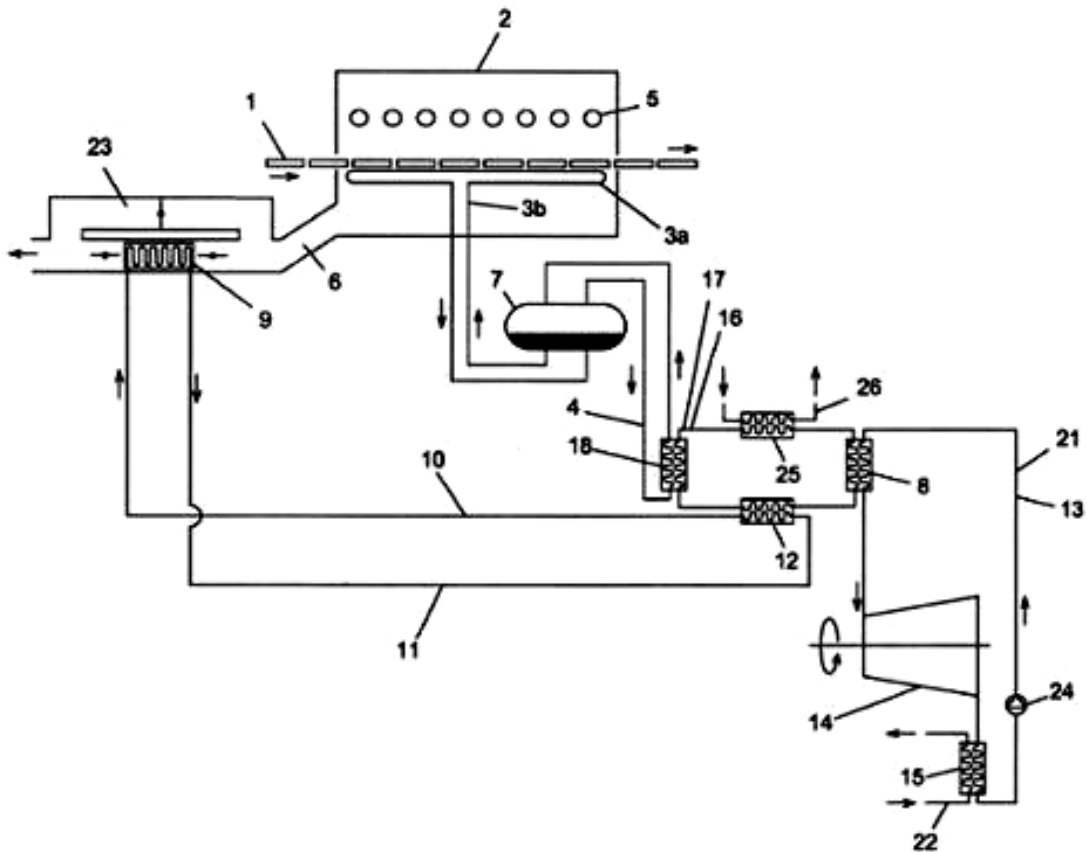
- (11) **1-0031222 B** (15) 20/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/10/2019 379
(21) 1-2018-04497
(22) 11/10/2018
(30) 10-2018-0043300 13/04/2018 KR
(51) **E04G 15/06**
(73) **JOSUN ID CO., LTD. (KR)**
(Jujung-dong) 79-54, Gonghang-ro 220beon-gil, Cheongwon-gu, Cheongju-si,
Chungcheongbuk-do, 28307, Republic of Korea
(72) Byeong Jun OH (KR)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **ỐNG BỌC KIỂU ĐỨNG CHO SÀN BÊ TÔNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến ống bọc kiểu đứng xuyên sàn bê tông. Ống bọc kiểu đứng bao gồm thân ống bọc có cấu trúc hình trụ; tấm đáy được cấu hình để tạo ra bề mặt dưới của thân ống bọc; vỏ bộ siết, được tạo ra ở phần tâm của tấm đáy; bộ siết được bắt chặt với bu-lông siết được tạo ra trên khuôn trong khi được giữ bên trong vỏ bộ siết sao cho bộ siết không bị tụt khỏi vỏ bộ siết; và phần mở được cấu hình để chặn tạm thời phần bề mặt dưới của vỏ bộ siết và được cấu hình để được mở cưỡng bức bởi bộ siết khi khuôn được tháo bỏ để bộ siết rơi xuống phần không gian dưới.



- (11) **1-0031223 B** (15) 21/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/04/2019 373
 (21) 1-2018-05929 (85) 26/12/2018
 (22) 26/06/2017 (86) PCT/EP2017/065646 26/06/2017
 (30) 1655976 27/06/2016 FR (87) WO2018/001931 A1 04/01/2018
 (51) **F27B 9/10; F01K 25/08; F27D 17/00; F27B 9/30; F01K 23/10**
 (73) **FIVES STEIN (FR)**
 108-112, avenue de la liberté, 94700 MAISONS ALFORT, FRANCE
 (72) GIRAUD, Patrick (FR); GONZALEZ, Aurélie (FR)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyền (INVENCO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ KẾT CẤU THU HỒI NHIỆT NĂNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và kết cấu thu hồi nhiệt năng trên lò gia nhiệt dạng dầm và chuyển đổi thành điện bằng cách sử dụng tuabin tạo ra điện bằng cách thực hiện chu trình Rankine. Thiết bị thu hồi nhiệt năng được kết cấu trên lò tái gia nhiệt dạng dầm (2) được trang bị đầu đốt gồm tuabin (14) tạo ra điện bằng cách thực hiện chu trình Rankine trên chất lỏng hữu cơ (21) đến từ lượng calo lấy một phần từ chất lỏng được sử dụng để làm mát dầm hình ống thông qua mạch trung gian thứ nhất và một phần từ khối đốt của đầu đốt thông qua mạch trung gian thứ hai.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031224 B | | (15) 21/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 26/03/2018 | 360 |
| (21) 1-2018-00153 | | (85) 12/01/2018 | |
| (22) 13/06/2016 | | (86) PCT/US2016/037192 | 13/06/2016 |
| (30) 62/175,886 | 15/06/2015 | US (87) WO2016/205116 | 22/12/2016 |

(51) **F02C 3/22; F02C 3/34**

(73) **8 RIVERS CAPITAL, LLC (US)**

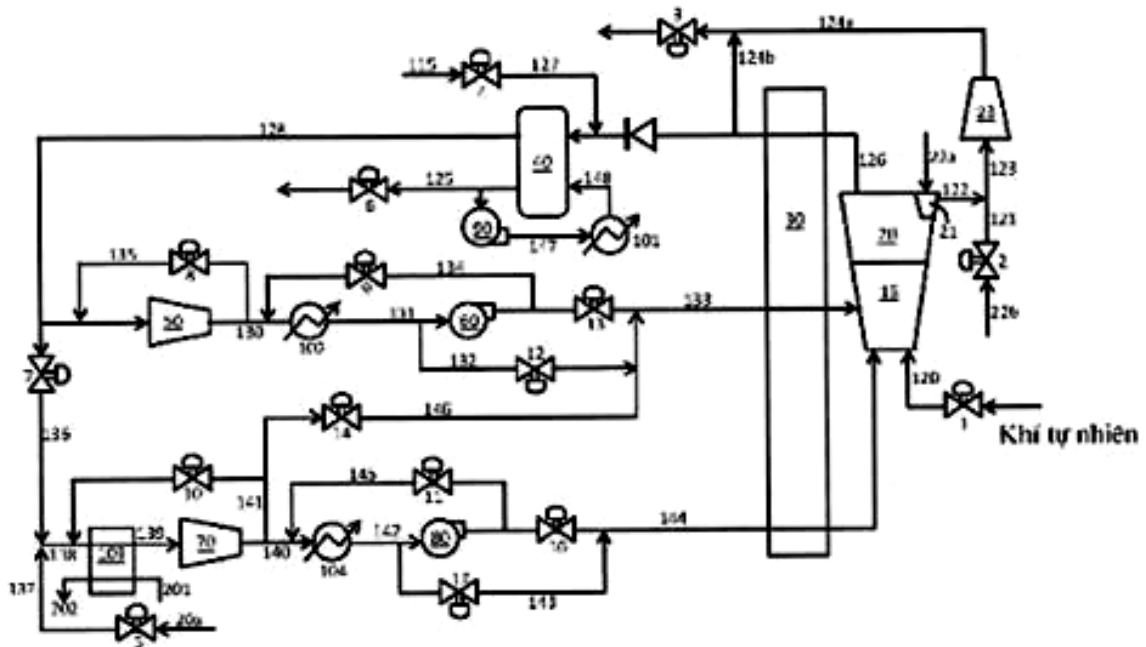
406 Blackwell Street, 4th Floor, Durham, North Carolina 27701, United States of America

(72) Jeremy Eron FETVEDT (US); Brock Alan FORREST (US)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP KHỞI ĐỘNG MÁY PHÁT ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp phát điện bằng cách sử dụng chủ yếu CO₂ làm chất lưu công tác. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến kết cấu cụ thể để khởi động hệ thống phát điện nhờ buồng đốt có thể được môi trước khi tuabin được vận hành ở tốc độ đủ cao để dẫn động máy nén trên trục chung theo các điều kiện mà nhờ đó dòng CO₂ tái chế có thể được cấp vào buồng đốt ở thể tích dòng và áp suất dòng thích hợp. Theo một số phương án, đường ống nhánh có thể được sử dụng để cấp chất oxy hóa bổ sung thay cho dòng CO₂ tái chế.



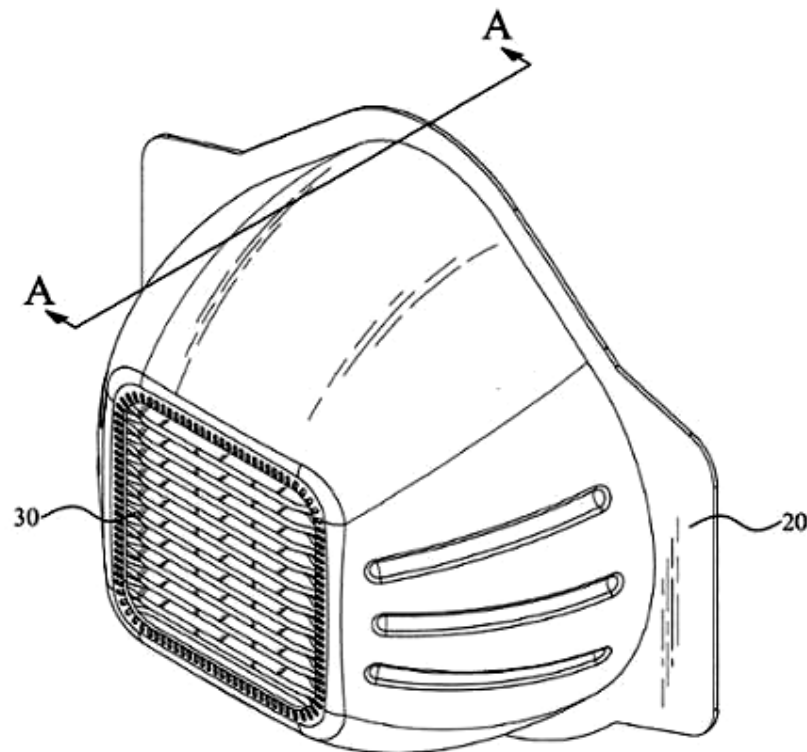
- (11) **1-0031225 B** (15) 21/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 27/08/2018 365
(21) 1-2018-00655
(22) 12/02/2018
(30) JP2017-024023 13/02/2017 JP
(51) **D04B 35/04**
(73) **ORGAN NEEDLE CO., LTD.** (JP)
1 Maeyama, Ueda-shi, Nagano-ken 386-1436, Japan
(72) Yoshiki KOBAYASHI (JP); Teruaki SUZUKI (JP)
(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
(54) **KIM LƯỖI**
- (57) Sáng chế đề cập đến kim lưỡi 10 bao gồm: thân kim 11 có lưỡi cong hình móc 14 được gắn ở đầu phía trước của thân kim 11; và lưỡi 20 được gắn với thân kim 11 có thể xoay được sao cho có thể tiếp xúc và tách biệt khỏi móc 14; trong đó: vòng của sợi dệt S được hình thành để di chuyển dọc theo bề mặt sau 20a của lưỡi 20 và thoát về phía cạnh đầu phía trước ở trạng thái bị đổ trong đó lưỡi 20 nối với móc 14; thân kim 11 có hình dạng lõm 11b ở bề mặt sau 11a là mặt đối diện với bề mặt đối diện với lưỡi 20; và hình dạng lõm 11b được gắn để đạt được ít nhất vị trí giao nhau giữa thân kim 11 và bề mặt sau 20a của lưỡi 20 khi kim lưỡi 10 ở trạng thái bị đổ được nhìn theo hướng trục A từ một mặt. Do đó, có thể cung cấp kim lưỡi có thể ngăn chặn sự chống ma sát từ sự dao động bất ngờ.

- (11) **1-0031226 B** (15) 21/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 25/11/2015 332
- (21) 1-2015-03310 (85) 10/09/2015
- (22) 04/02/2014 (86) PCT/US2014/014521 04/02/2014
- (30) 61/764,241 13/02/2013 US (87) WO2014/126743 A1 21/08/2014
- (51) **C08G 18/00**; C08G 18/65; C08G 69/44; C08G 69/00; C08G 69/26; C08G 69/40; C08G 18/60; C08G 18/76
- (73) **LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)**
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247, United States of America
- (72) Naser POURAHMADY (US); Umit G. MAKAL (TR); Gabor ERDODI (HU); John Ta-Yuan LAI (US)
- (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
- (54) **CHẾ PHẨM POLYURETAN DẪO NHIỆT ĐƯỢC ĐIỀU CHẾ TỪ POLYAMIT TELECHELIC ĐƯỢC N-ALKYL HÓA**
- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất polyme được sản xuất từ các oligome polyamit và polyamit telechelic (bao gồm các copolyme) có khối lượng phân tử thấp chứa các nhóm amit được N-alkyl hóa trong cấu tạo trực chính. Polyamit telechelic được sử dụng làm đoạn mềm trong TPU đã mô tả. Các polyamit telechelic này đặc biệt ở chỗ chúng có nhiệt độ chuyển hóa thủy tinh thấp bất ngờ (mong muốn là 30°C hoặc thấp hơn) khiến cho chúng thích hợp để phản ứng và trùng hợp hơn nữa, cho phép tạo ra TPU đã được mô tả. TPU tạo thành có thể cung cấp độ ổn định thủy phân, độ ổn định oxy hóa và/hoặc độ ổn định nhiệt được cải thiện cũng như là độ bám dính với các vật liệu khác được cải thiện, đặc biệt là các vật liệu phân cực.

- (11) **1-0031227 B** (15) 21/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/05/2020 386
(21) 1-2018-05007
(22) 08/11/2018
(51) **A62B 18/08; A41D 13/11**
(73) **JINFUYU INDUSTRIAL CO., LTD.** (TW)
31F.-9, No.97, Sec. 1, Xintai 5th Rd., Xizhi Dist., New Taipei City 22175, Taiwan
(72) TU, MING LI (TW); LAI, YU YU (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **MẶT NẠ HÔ HẤP**

- (57) Sáng chế đề xuất mặt nạ hô hấp (2) có chức năng ôm sát miệng và mũi của người dùng. Mặt nạ hô hấp (2) bao gồm thân mặt nạ hô hấp (20) và bộ phận lọc (30). Thân mặt nạ hô hấp (20) có lỗ thông (24), và mặt cuối của lỗ thông (24) tạo thành bề mặt thông khí (F1). Bộ phận lọc (30) bao gồm phần lọc (31) và phần nối (32), trong đó phần lọc (31) bao gồm nhiều miếng ghép (311) cùng tạo thành nếp gấp. Nếp gấp tạo thành bề mặt lưu thông được gấp (F2), trong đó diện tích của bề mặt lưu thông được gấp (F2) lớn hơn của bề mặt thông khí (F1). Lỗ thông (24) được bịt kín bởi bộ phận lọc (30). Mặt nạ hô hấp (2) của sáng chế có bề mặt lưu thông được gấp (F2) mà làm tăng diện tích mặt thoáng để đảm bảo vừa đủ cho không khí đi qua mặt nạ hô hấp (2) và hạn chế việc gấp khó khăn về hít thở cho người dùng của mặt nạ hô hấp (2).

2



- (11) **1-0031228 B** (15) 21/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 27/10/2014 319
(21) 1-2014-02728 (85) 15/08/2014
(22) 02/05/2012 (86) PCT/CN2012/000582 02/05/2012
(30) 201210016942.X 19/01/2012 CN (87) WO2013/106972 A1 25/07/2013
(51) *A01N 25/12; A01P 13/00; A01N 39/04*
(73) **SHANDONG WEIFANG RAINBOW CHEMICAL CO., LTD. (CN)**
No. 3001 Lyjian Road, Binhai Economic Development Area, Weifang City,
Shandong Province 262737, China
(72) Guoqing SUN (CN); Yongsheng HOU (CN); Yong WU (CN); Liwei XU (CN);
Shuai CHEN (CN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM DẠNG HẠT CÓ THỂ TAN TRONG NƯỚC CHỨA MUỐI 2,4-D
VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dạng hạt có thể tan trong nước chứa muối 2,4-D, bao gồm các thành phần theo phần trăm trọng lượng sau: 5-80% muối 2,4-D (được tính theo axit 2,4-D), và chất độn có thể tan trong nước làm chất cân bằng. Chế phẩm dạng hạt có thể tan trong nước chứa muối 2,4-D có hiệu quả kiểm soát nổi bật lên các họ cỏ dại một năm hoặc lâu năm và một số cỏ dại lá to trên các ruộng trồng đậu tương và các họ đậu khác, ví dụ, các cỏ dại này là rau dền, rau nghe, rau muối, cây lulu, cây ké Siberi, cỏ lồng vục, cỏ đuôi cáo, cỏ rế máu, cỏ chổi ngô và các loại cỏ tương tự. Chế phẩm thân thiện môi trường, và có các điểm ưu việt là không chứa các dung dịch hữu cơ và bụi và dễ cân đo khi so với các chế phẩm dạng nhũ tương, chế phẩm bột có thể thấm ướt và chế phẩm dạng huyền phù truyền thống. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp điều chế chế phẩm này. Quy trình sản xuất đơn giản, tiết kiệm và an toàn. Toàn bộ quy trình sản xuất, không sử dụng các hóa chất gây nguy hiểm, có thể được kiểm soát và thực hiện dễ dàng và có yếu tố an toàn cao.

(11) 1-0031229 B		(15) 21/01/2022	
(45) 25/02/2022	407B	(43) 25/09/2018	366
(21) 1-2018-00802			
(22) 27/02/2018			
(30) 17 158 973.2	02/03/2017	EP	
17 196 320.0	13/10/2017	EP	

(51) **D06H 5/00; B29K 101/12; B29C 65/16; B29C 65/78**

(73) **LEISTER TECHNOLOGIES AG (CH)**

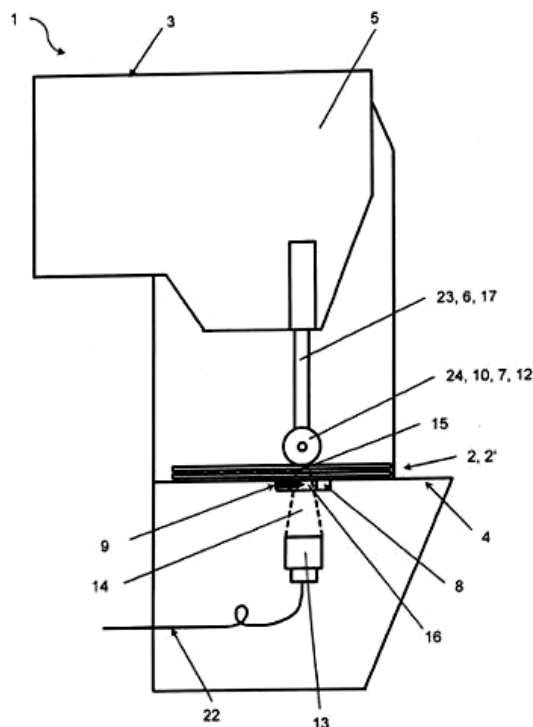
Galileo-Strasse 10, 6056 Kägiswil, Switzerland

(72) FRANKE, Alexander (DE); LEHMEIER, Frederike (DE); NIEDERBERGER, Adolf (CH); SCHMID, Urs (CH); SCHMID, Daniel (CH)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

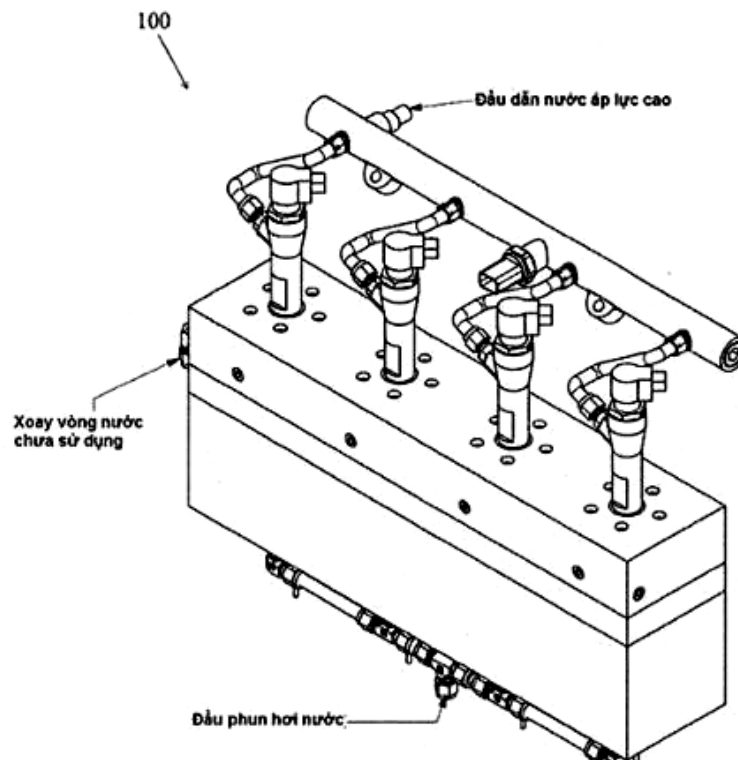
(54) **MÁY MAY NÓI CÁC BỘ PHẬN MỀM PHẪNG**

(57) Sáng chế đề cập đến máy may (1) để nối ít nhất hai bộ phận mềm phẳng (2, 2'), trong đó ít nhất một trong số các bộ phận bao gồm vật liệu tổng hợp nhiệt dẻo, bao gồm hộp máy (2), mà được thiết kế với bề mặt làm việc (4) và cánh tay làm việc (5), trong đó thanh giữ (6) được gắn theo kiểu có thể chuyển động trên trục dọc bao gồm dụng cụ may (7) và thanh đỡ được gắn tương tự (17) bao gồm chi tiết dập bộ phận 10 được tạo ra trên cánh tay làm việc (5) và tấm đỡ (8) cho các bộ phận (2, 2') bao gồm ít nhất cơ cấu dẫn sợi thành phần có thể điều khiển dao động (9) được đặt trong bề mặt làm việc (4), trong đó chi tiết dập bộ phận (10) có thể hạ thấp và hoạt động nhờ lực, khi được hạ thấp, kết hợp với ít nhất một cơ cấu dẫn sợi thành phần (9). Ít nhất một dụng cụ dập mối nối (12), đóng vai trò như dụng cụ may (7) được đặt dưới cùng của thanh giữ (6), trong đó chùm tia laze (14) được hướng vào tấm đỡ (8) và tạo thành điểm sáng laze (15) ở đó để làm dẻo vật liệu tổng hợp của hai bộ phận (2) và/hoặc (2').

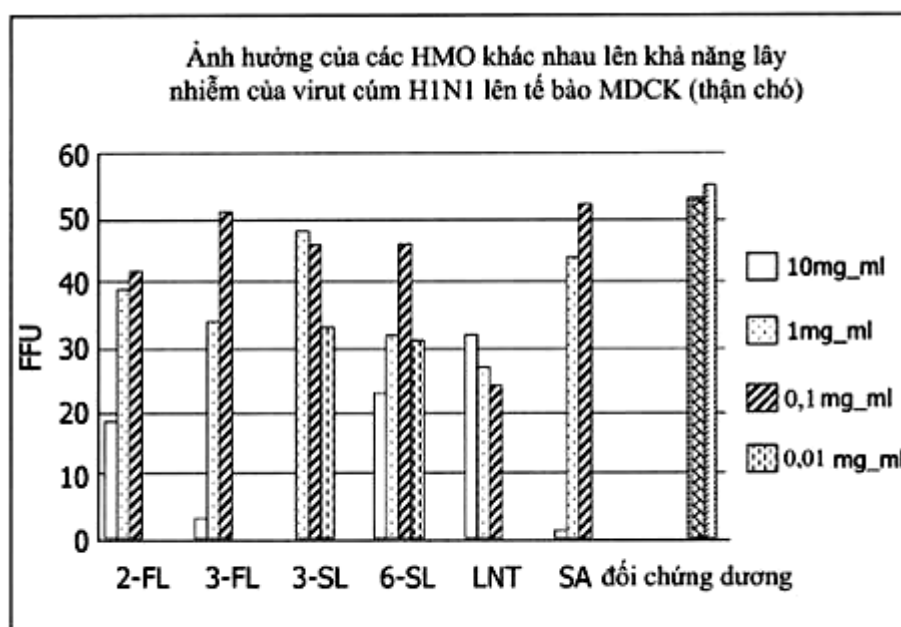


- (11) **1-0031230 B** (15) 21/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 26/03/2018 360
 (21) 1-2017-05050 (85) 13/12/2017
 (22) 16/05/2016 (86) PCT/US2016/032689 16/05/2016
 (30) 62/162,970 18/05/2015 US (87) WO2016/187113 24/11/2016
 (51) **F01B 17/04; F22B 27/16; F01B 29/12; F01K 21/00; F01B 27/00; F01B 29/00**
 (73) **AHO, RICHARD E.** (US)
 4170 N.W 42 Street Lauderdale Lakes, FL 33319 (US)
 (72) AHO, Richard E. (US); MEE, William, Walter (US)
 (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
 (54) **ĐỘNG CƠ TẠO BỌT KHÍ**

(57) Động cơ tạo bọt khí được lắp đặt để sản xuất hơi nước siêu nhiệt từ nước lỏng được phun vào. Động cơ tạo bọt khí bao gồm buồng tác động hình ống có bề mặt tác động có nhiệt độ ít nhất 190,56°C, một lỗ mở đường kính nhỏ ở dưới cùng của buồng tác động và buồng mở rộng dưới lỗ mở đường kính nhỏ. Động cơ bao gồm vòi phun chất lỏng có đầu ra được đặt gần đường kính lớn nhất của buồng tác động và đặt nước lỏng có áp suất cao lên bề mặt tác động của buồng tác động với vận tốc siêu âm để các bọt khí có mặt trong nước được phun. Đầu ra của bộ phun chất lỏng và bề mặt tác động được đặt liên kết so với nhau cách bề mặt tác động một khoảng cách bề mặt tác động từ 3,81 mm đến 11,43 mm và nước được phun sẽ chạm tới bề mặt tác động với một góc từ 85° đến 95°. Tác động của nước với bề mặt tác động làm nghiêng các bọt khí tạo bọt trong nước đã được phun vào để tạo ra áp suất trên 6,89 MPa và tạo ra hơi nước siêu nhiệt.



- (11) **1-0031231 B** (15) 21/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 27/01/2014 310
- (21) 1-2013-02041 (85) 01/07/2013
- (22) 22/12/2011 (86) PCT/US2011/067022 22/12/2011
- (30) 61/428,861 31/12/2010 US (87) WO2012/092157 05/07/2012
- (51) **A23L 1/29; A23K 1/18; A23L 1/30; A61K 31/7016; A61P 39/06; A61P 1/00; A61P 11/00; A61P 31/12; A61P 37/00; A23K 1/16; A61K 31/702**
- (73) **ABBOTT LABORATORIES (US)**
100 Abbott Park Road, Dept. 0377 AP6A-1, Abbott Park, Illinois 60064, United States of America
- (72) BUCK, Rachael (US); DUSKA-MCEWEN, GERALYN O. (US); SCHALLER, Joseph P. (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **SỮA CÔNG THỨC TỔNG HỢP DÙNG CHO TRẺ EM VÀ CHẾ PHẨM CHỨA OLIGOSACARIT TRONG SỮA MẸ**
- (57) Sáng chế đề cập đến sữa công thức tổng hợp dùng cho trẻ em và chế phẩm chứa oligosacarit trong sữa mẹ kết hợp với axit béo đa chưa no mạch dài và/hoặc carotenoid. Sữa công thức và chế phẩm theo sáng chế thích hợp cho nữ nhi sinh thiếu tháng, nữ nhi sinh đủ tháng, trẻ mới biết đi và trẻ em để làm giảm chứng viêm và sự ảnh hưởng của các bệnh viêm.



Đối chứng virut lây nhiễm = ~52-55 FFU

- (11) **1-0031232 B** (15) 21/01/2022
- (45) 25/02/2022 407B (43) 27/03/2017 348
- (21) 1-2016-04265 (85) 07/11/2016
- (22) 27/04/2015 (86) PCT/EP2015/059050 27/04/2015
- (30) 61/984,160 25/04/2014 US (87) WO2015/162292 29/10/2015
- (51) **C07K 16/28**
- (73) **PIERRE FABRE MEDICAMENT (FR)**
45, place Abel Gance, F-92100 Boulogne-Billancourt, France
- (72) GOETSCH, Liliane (FR); BROUSSAS, Matthieu (FR); BEAU-LARVOR, Charlotte (FR); CHAMPION, Thierry (FR); ROBERT, Alain (FR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **KHÁNG THỂ NỘI BÀO HÓA, THỂ TIẾP HỢP KHÁNG THỂ-DƯỢC CHẤT VÀ DƯỢC PHẨM**
- (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể nội bào hóa kháng thụ thể yếu tố sinh trưởng tương tự insulin-1 (IGF-1R - insulin like growth factor receptor -1), hoặc mảnh gắn kết IGF-1R nội bào hóa của nó; thể lai của chuột được chọn từ thể lai I-4757, I-4773, I-4775, I-4736 và I-4774 tương ứng được nộp lưu tại Ngân hàng giống và vi sinh vật, Viện Pasteur Pháp vào ngày 30 tháng 05 năm 2013, ngày 26 tháng 06 năm 2013, ngày 26 tháng 06 năm 2013, ngày 24 tháng 04 năm 2013 và ngày 26 tháng 06 năm 2013; thể tiếp hợp kháng thể-dược chất chứa kháng thể nội bào hóa kháng IGF-1R này, hoặc mảnh gắn kết IGF-1R nội bào hóa của nó, được tiếp hợp với dược chất gây độc tế bào; dược phẩm chứa kháng thể nội bào hóa kháng IGF-1R này và ít nhất một tá dược và/hoặc tá dược dẫn thuốc dược dụng; và dược phẩm chứa thể tiếp hợp kháng thể-dược chất nêu trên và ít nhất một tá dược và/hoặc tá dược dẫn thuốc dược dụng.

(11) 1-0031233 B			(15) 21/01/2022	
(45) 25/02/2022	407B		(43) 26/04/2018	361
(21) 1-2018-00365			(85) 26/01/2018	
(22) 10/08/2016			(86) PCT/JP2016/073680	10/08/2016
(30) 2015-158324	10/08/2015	JP	(87) WO2017/026535	16/02/2017
2015-158327	10/08/2015	JP		
2015-158326	10/08/2015	JP		
2015-158325	10/08/2015	JP		

(51) **F16H 63/30; F16H 3/083; F16H 63/18; F16D 11/10; F16H 3/091**

(73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**

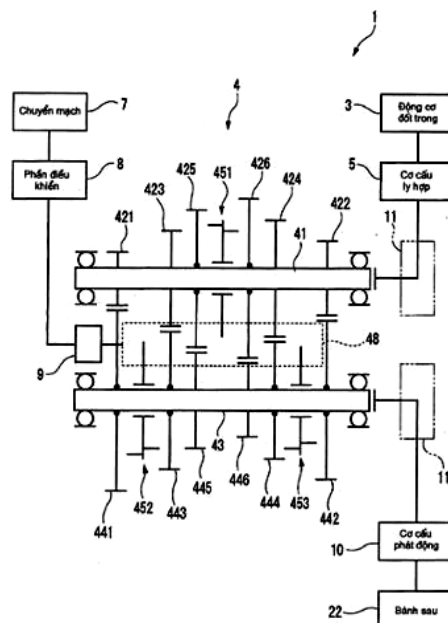
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

(72) Yoshihiko TAKEUCHI (JP)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **BỘ TRUYỀN ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ truyền động (20) bao gồm các bánh răng từ (421) đến (426) và từ (441) đến (446), các thanh trượt từ (451) đến (453), động cơ điện (58), trống sang số (50), các cần sang số từ (491) đến (493), và cụm điều khiển (83). Các thanh trượt từ (451) đến (453) là các chi tiết khác với các bánh răng từ (421) đến (426) và từ (441) đến (446). Trống sang số (50) có các rãnh dẫn hướng từ (61) đến (63) mỗi rãnh này có phần tuyến tính (64) và phần nghiêng (65). Đầu của mỗi cần trong số các cần sang số từ (491) đến (493) được bố trí trong rãnh tương ứng trong số các rãnh dẫn hướng từ (61) đến (63). Cụm điều khiển (83) điều khiển động cơ điện (58) để quay trống sang số (50) theo cách mà góc quay sang số nhỏ hơn 60 độ. Với chuyển động quay của trống sang số (50) bằng góc quay sang số, các cần sang số từ (491) đến (493) dịch chuyển các thanh trượt từ (451) đến (453) theo chiều trục của trục (21) hoặc trục (22). Theo cách này, các phần chặn của các thanh trượt từ (451) đến (453) gài khớp với các phần chặn của các bánh răng từ (441) đến (446) sao cho chuyển động quay của trục (21) được truyền đến trục (22).



- (11) **1-0031234 B** (15) 21/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/07/2017 352
(21) 1-2016-04422 (85) 16/11/2016
(22) 26/04/2015 (86) PCT/CN2015/077473 26/04/2015
(30) 201410241782.8 03/06/2014 CN (87) WO2015/184935 10/12/2015
(51) *C12N 1/20; C12R 1/125; C12R 1/10; C12R 1/11; C02F 3/34; C12R 1/07*
(73) **JIANGNAN UNIVERSITY (CN)**
ZHANG, Liang No. 1800 Lihu Road Wuxi, Jiangsu 214122, China
(72) ZHANG, Liang (CN)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **CHŨNG VI KHUẨN BACILLUS CẢI THIỆN TẦNG ĐÁY HIỆU QUẢ VÀ CHẾ PHẨM VI SINH PHỨC HỢP CẢI THIỆN TẦNG ĐÁY ĐƯỢC BẢO CHẾ TỪ VI KHUẨN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chủng vi khuẩn *Bacillus tequilensis* ZSGD5 có số truy cập là CCTCC M 2014004, được lưu giữ tại Bảo tàng giống chuẩn của Trung Quốc, Đại học Vũ Hán, Thành phố Vũ Hán, Trung Quốc vào ngày 06 tháng 01 năm 2014. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm vi sinh *Bacillus* phức hợp bao gồm các chủng vi khuẩn *Bacillus tequilensis*, *Bacillus subtilis* thứ nhất, *Bacillus subtilis* thứ hai, *Bacillus licheniformis* thứ nhất, *Bacillus licheniformis* thứ hai, *Bacillus pumilus* và *Bacillus megaterium*. Chủng vi khuẩn *Bacillus tequilensis* theo sáng chế có khả năng làm sạch hiệu quả nước ở tầng đáy, đồng thời có thể nhanh chóng phân hủy và giảm lượng bùn dưới đáy ao hồ cũng như cải thiện hiệu quả nước môi trường đối với các hiện tượng như nước bị đen và nước bị đục, do đó vi khuẩn *Bacillus tequilensis* có thể được dùng để xử lý môi trường nước trong nuôi trồng thủy sản và xử lý nước thải đô thị.

(11) 1-0031235 B		(15) 21/01/2022	
(45) 25/02/2022	407B	(43) 25/07/2011	280
(21) 1-2011-01255		(85) 16/05/2011	
(22) 15/10/2008		(86) PCT/EP2008/008725	15/10/2008
		(87) WO2010/043239	22/04/2010

(51) **C09K 8/92; E21B 43/243; E21B 43/24; E21B 17/18; E21B 36/00**

(73) **TCTM LIMITED (LI)**

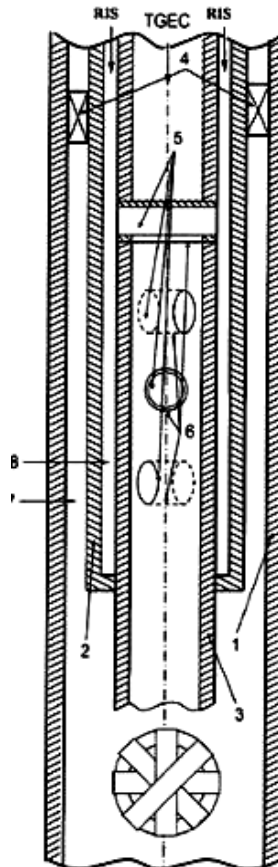
Industriestrasse 26, FL-9491 Ruggell, Liechtenstein

(72) Eugeny Nikolaevich ALEXANDROV (RU); Dmitry Anatoljevich LEMENOVSKI (RU); Zdenek KOLLER (CZ)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Quyến (INVENCO.,LTD)

(54) **HỆ HÓA HỌC ĐỂ XỬ LÝ NHIỆT BỂ DẦU VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NHIỆT BỂ DẦU**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ hóa học chứa chế phẩm làm giảm độ nhớt của dầu bay hơi khí (GEOVDC) để kích thích lớp sản xuất của bể dầu, cụ thể là chế phẩm hóa học để xử lý nhiệt hóa bể dầu, cụ thể hơn là để khơi mào phản ứng hóa học trong lớp khai thác của bể dầu để tạo ra nhiệt và bay hơi khí sao cho việc chiết dầu (dầu mỏ) được cải thiện. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp xử lý nhiệt hóa bể dầu bằng hệ hóa học này.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031236 B | | (15) 21/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 27/04/2009 | 253 |
| (21) 1-2008-01764 | | (85) 15/07/2008 | |
| (22) 08/01/2007 | | (86) PCT/CN2007/000057 | 08/01/2007 |
| (30) 200610000228.6 | 06/01/2006 CN | (87) WO2007/079672 A1 | 19/07/2007 |

(51) **H04N 7/14; H04N 5/45**

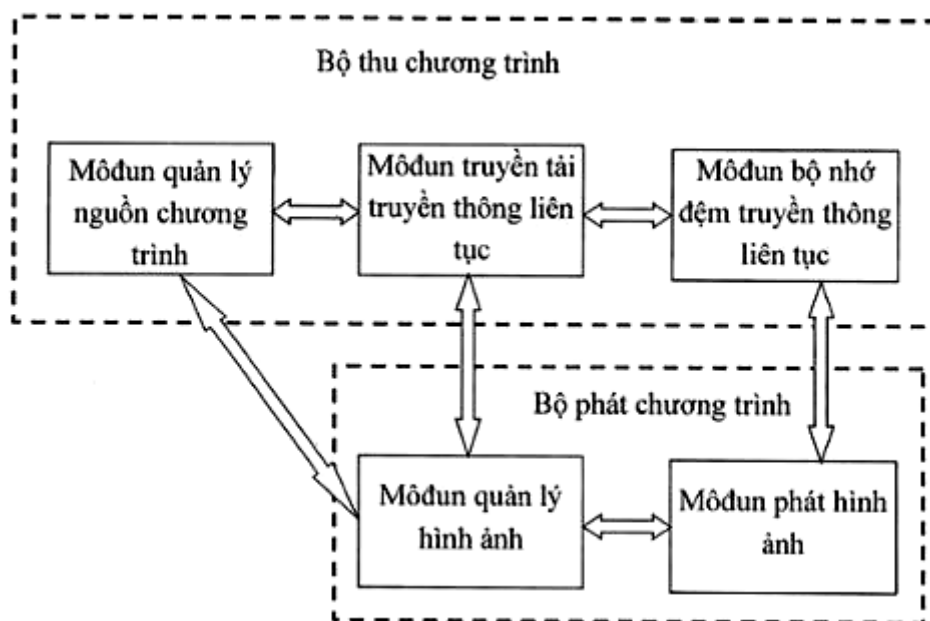
(73) **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong
518044, P. R. China

(72) GAO, Yupeng (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THU VÀ PHÁT CÁC CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN HÌNH TRÊN MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp thu và phát các chương trình truyền hình trên mạng. Hệ thống theo sáng chế bao gồm bộ thu chương trình, được làm thích ứng để thu dữ liệu hình ảnh của ít nhất hai chương trình và lưu trữ dữ liệu hình ảnh của ít nhất hai chương trình trong ít nhất hai bộ nhớ đệm tương ứng; và bộ phát chương trình, được làm thích ứng để cung cấp ít nhất hai cửa sổ hình ảnh và xuất dữ liệu hình ảnh của ít nhất hai chương trình tương ứng lấy lại được từ ít nhất hai bộ nhớ đệm trong ít nhất hai cửa sổ hình ảnh tương ứng. Phương pháp theo sáng chế bao gồm bước thu dữ liệu hình ảnh của ít nhất hai chương trình và lưu trữ dữ liệu hình ảnh của ít nhất hai chương trình vào ít nhất hai bộ nhớ đệm tương ứng, và lấy lại dữ liệu hình ảnh của ít nhất hai chương trình từ ít nhất hai bộ nhớ đệm tương ứng và xuất dữ liệu hình ảnh ra ít nhất hai cửa sổ hình ảnh tương ứng. Giải pháp kỹ thuật theo sáng chế cho phép người dùng xem các kênh truyền hình trong một giao diện phát lại của thiết bị đầu cuối máy khách truyền hình mạng.



- (11) **1-0031237 B** (15) 24/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/06/2014 315
(21) 1-2014-00067 (85) 08/01/2014
(22) 05/06/2012 (86) PCT/EP2012/060618 05/06/2012
(30) 11004672.9 08/06/2011 EP (87) WO2012/168252 13/12/2012

(51) **C08G 69/16**

(73) **UHDE INVENTA-FISCHER GMBH (DE)**

Holzhauser Str. 157-159, 13509 Berlin, Germany

(72) SIEBECKE, Ekkehard (DE); BÄR, Mirko (DE); RAUE, Eberhard (DE)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT LIÊN TỤC POLYAMIT 6 VÀ COPOLYAMIT, VÀ THIẾT BỊ ĐỂ THỰC HIỆN CÁC PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất liên tục polyamit 6 và copolyamit được tạo ra từ các đơn vị lặp lại thu được từ ϵ -caprolactam với lượng ít nhất 70% khối lượng, bao gồm các bước sau:

a) cấp các sản phẩm tách,

b) tạo ra chất tiền polyme và đa ngưng tụ chất tiền polyme với việc tạo ra dòng vật liệu nóng chảy chính,

c) tạo hạt vật liệu nóng chảy polyme,

d) tách hạt polyamit và

e) sấy,

khác biệt ở chỗ, một lượng riêng phần được loại ra khỏi dòng vật liệu nóng chảy chính (b) và lượng riêng phần này được trộn trong dòng phụ trong bộ phận ép đùn với lượng chất phụ gia xác định và dòng phụ đã làm biến đổi được đưa trở lại dòng vật liệu nóng chảy chính (b) ở phía sau trước bước tạo hạt (c) và dung dịch nước tách tạo ra trong bước tách (d), chứa ϵ -caprolactam, được cô đặc và đưa trở lại bước ban đầu (a). Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến thiết bị để thực hiện các phương pháp này.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0031238 B | | (15) 24/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 27/08/2018 | 365 |
| (21) 1-2018-01345 | | (85) 30/03/2018 | |
| (22) 31/08/2016 | | (86) PCT/US2016/049667 | 31/08/2016 |
| (30) 62/212,749 | 01/09/2015 | US (87) WO2017/040635 | 09/03/2017 |

(51) **F01K 23/10; F02C 6/02; F02C 3/34; F01K 25/10; F02C 1/00**

(73) **8 RIVERS CAPITAL, LLC (US)**

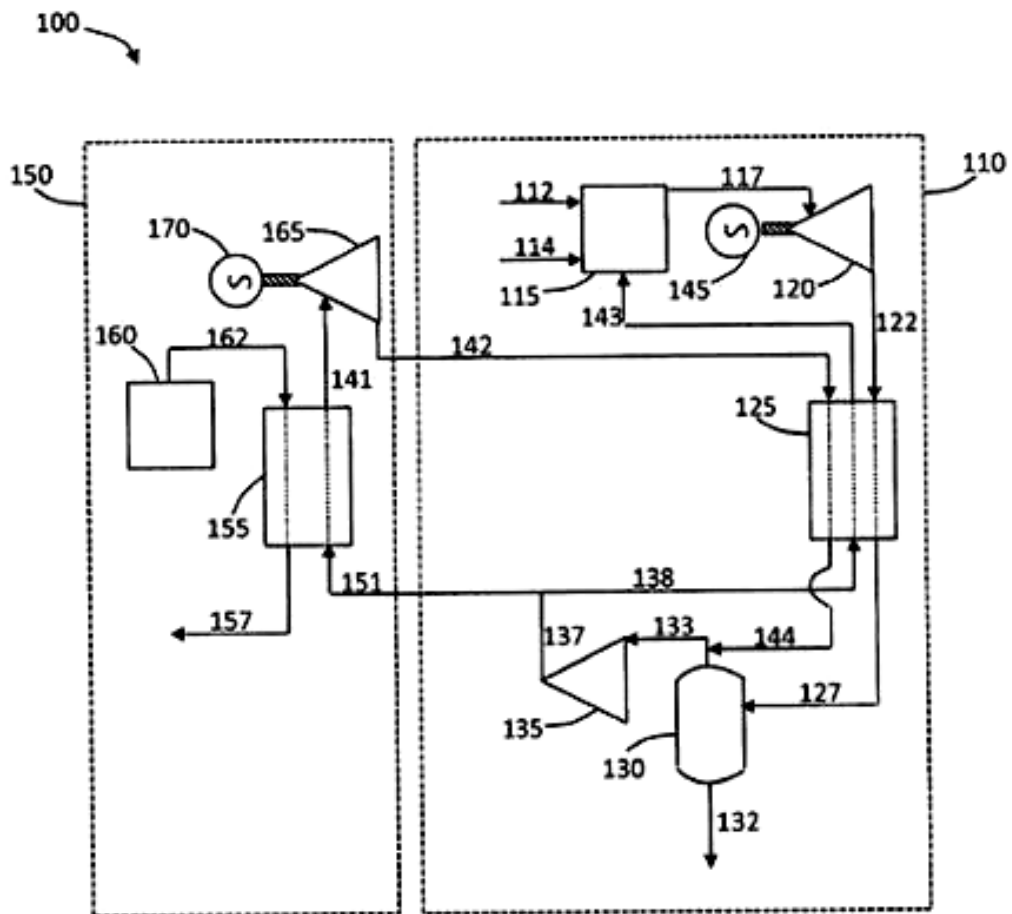
406 Blackwell Street, Durham, North Carolina 27701, United States of America

(72) Rodney John ALLAM (GB); Brock Alan FORREST (US)

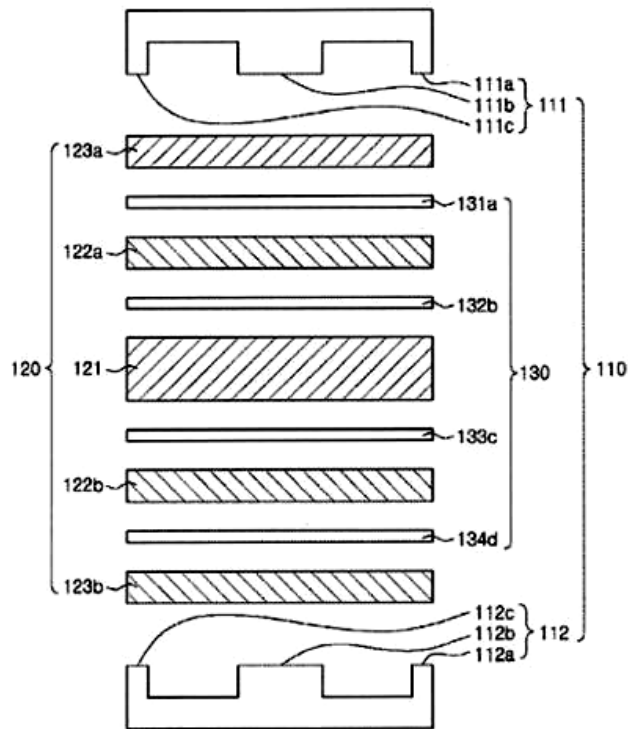
(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT ĐIỆN BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CÁC CHU TRÌNH CO₂ LỒNG GHÉP**

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống và phương pháp phát điện. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến chu trình phát điện sử dụng CO₂ làm chất lưu công tác có thể được kết hợp với chu trình thứ hai trong đó dòng CO₂ đã nén từ chu trình phát điện có thể được làm nóng và được giãn nở để tạo ra năng lượng bổ sung và để tạo ra nhiệt bổ sung cho chu trình phát điện.



- (11) **1-0031239 B** (15) 24/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/10/2016 343
 (21) 1-2016-01465
 (22) 22/04/2016
 (30) 10-2015-0057313 23/04/2015 KR
 (51) **H01F 5/00**
 (73) **SOLUM CO., LTD.** (KR)
 B3, 150, Maeyeong-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16674, Republic of Korea
 (72) Ho-jae LEE (KR); Nak-jun JUNG (KR); Sung-yun HAN (KR); Young-Seung NOH (KR)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
 (54) **BỘ BIẾN ÁP VÀ THIẾT BỊ NGUỒN ĐIỆN CÓ BỘ BIẾN ÁP NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập tới bộ biến áp và thiết bị nguồn điện có bộ biến áp này. Bộ biến áp theo sáng chế bao gồm bộ phận lõi gồm hai lõi ferit được nối điện từ với nhau; bộ phận nền gồm nhiều nền được bố trí giữa hai lõi ferit sao cho được xếp chồng và có các đường mạch dẫn được tạo ra trên đó; và bộ phận cách điện gồm nhiều chi tiết cách điện lần lượt được bố trí giữa các nền, trong đó các nền gồm nền thứ nhất, hai nền chẵn lần lượt được bố trí ở phần trên và phần dưới của nền thứ nhất, và hai nền thứ hai lần lượt được bố trí bên ngoài hai nền chẵn sao cho đối diện với hai lõi ferit, và đường mạch dẫn được tạo ra trên nền thứ nhất và đường mạch dẫn được tạo ra trên hai nền chẵn được tạo ra với hình dạng giống nhau sao cho trùng nhau theo hướng mà các nền được xếp chồng.



PHẦN II

GIẢI PHÁP HỮU ÍCH ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

(11) **2-0002804 B** (15) 29/12/2021
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2019 381

(21) 2-2021-00432

(22) 20/09/2019

(51) **G01N 33/18; H04Q 1/00; G01N 27/00**

(67) 1-2019-05131

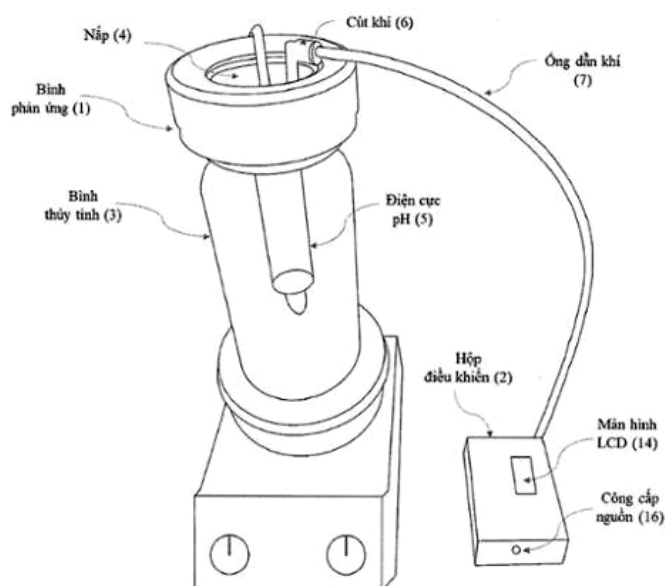
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN (VN)**

334 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

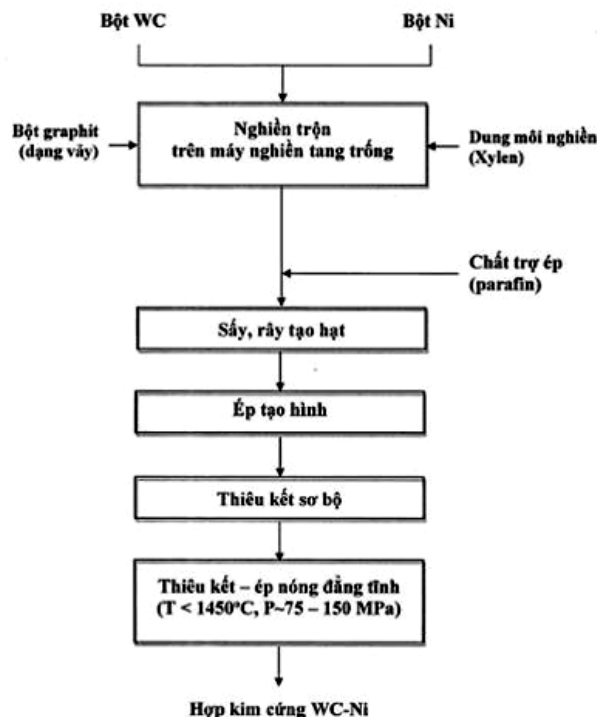
(72) **PHẠM HÙNG VIỆT (VN); JEAN-LUC VASEL (BE); NGUYỄN THANH ĐÀM (VN); DƯƠNG HỒNG ANH (VN); ĐỖ ANH TUẤN (VN); NGUYỄN HỮU TÂN (VN)**

(54) **THIẾT BỊ ĐO TỰ ĐỘNG ĐỒNG THỜI HAI CHỈ TIÊU BOD VÀ PH LIÊN TỤC TRONG THỜI GIAN DÀI**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị đo tự động đồng thời hai chỉ tiêu BOD và pH liên tục trong thời gian dài. Thiết bị gồm hai phần riêng biệt: phần bình phản ứng (1) và phần hộp điều khiển (2). Thiết bị cho phép theo dõi liên tục với tần suất ghi dữ liệu lớn (tới 5 phút/1 lần) và trong thời gian dài (tới 20 ngày) về BOD theo phương pháp đo áp suất và pH bằng cách sử dụng một điện cực đo pH có khả năng hoạt động với nước thải. Thiết bị có khả năng thay thế các thiết bị đo BOD thương mại hiện có trên thị trường. Bên cạnh đó, việc sử dụng thiết bị để theo dõi BOD và pH làm dữ liệu đầu vào cho các mô hình toán học có thể cung cấp các thông tin hữu ích về đặc tính nguồn thải.

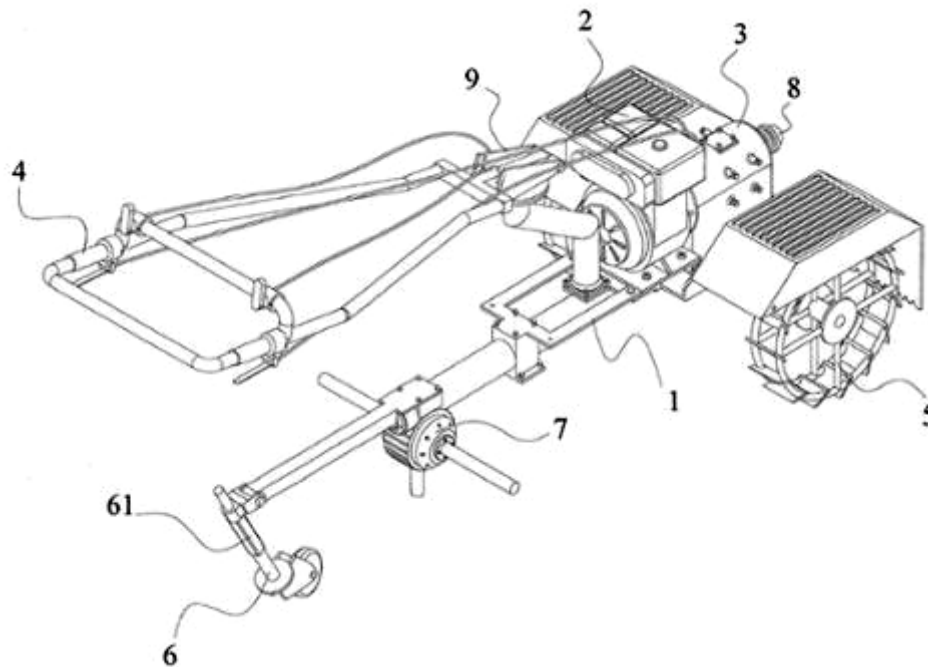


- (11) **2-0002805 B** (15) 06/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/06/2020 387
 (21) 2-2020-00139
 (22) 10/04/2020
 (51) **B22F 3/10; B22F 3/15; C22C 29/00; C22C 1/05; C22C 1/00**
 (73) **1. TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO - VIỆN HÀN LÂM KH&CN VIỆT NAM (VN)**
 Số 18, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
2. VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU - VIỆN HÀN LÂM KH&CN VIỆT NAM (VN)
 Số 18 đường Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
 (72) Đoàn Đình Phương (VN); Lê Danh Chung (VN); Trần Bảo Trung (VN); Nguyễn Văn Thao (VN); Lương Văn Đương (VN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO HỢP KIM CỨNG HỆ WC-NI**
 (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp chế tạo hợp kim cứng hệ WC-Ni bằng công nghệ ép nóng đẳng tĩnh bao gồm các công đoạn: a) chuẩn bị nguyên liệu gồm bột WC; bột niken; và bột graphit; b) nghiền toàn bộ hỗn hợp đã chuẩn bị tại bước a) với xylen trong máy nghiền bi tang trống; khi thời gian nghiền đạt 70 giờ thì cho thêm parafin, sau đó nghiền tiếp 2 giờ; c) tạo ra hạt hỗn hợp bằng cách vê viên hỗn hợp thu được ở bước b) thành hạt; d) ép định hình hỗn hợp dạng hạt thu được ở bước c) trong khuôn ép bằng thiết bị ép thủy lực; e) thiêu kết sơ bộ vật liệu ép thu được từ bước d) trong môi trường khí hydro; và f) thiêu kết hợp kim thu được tại bước e) bằng phương pháp ép nóng đẳng tĩnh để thu được hợp kim cứng WC-Ni.



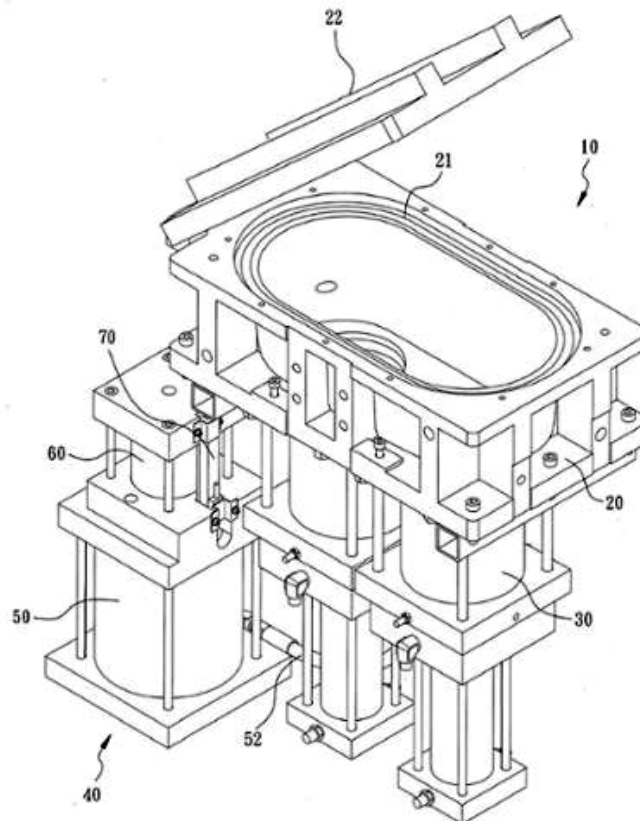
- (11) **2-0002806 B** (15) 10/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/05/2018 362
(21) 2-2018-00049
(22) 09/02/2018
(51) **A01B 49/00**
(76) **TẠ ĐÌNH HUY (VN)**
xã Thượng Vực, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **MÁY NÔNG NGHIỆP ĐA NĂNG**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy nông nghiệp đa năng bao gồm khung máy (1); động cơ (2) được cố định trên khung máy (1), hộp truyền động (3) kết nối với động cơ (2) có trục dẫn hướng (31), trục canh tác được nối có thể tháo rời với hộp truyền động (3) và thông qua hộp giảm tốc (7) truyền động ra ngoài, và trục dẫn động đồng trục (32) được bố trí tại đầu phía sau của máy nông nghiệp đa năng được lắp cụm puli (8) truyền động cho các công cụ làm việc thông qua dây curoa hoặc khớp nối mềm mà không cần phải thay thế bộ phận kết nối, tay càng điều khiển (4) được lắp có thể tháo rời với khung máy (1) và có khả năng dễ dàng xoay 360° và điều chỉnh cao thấp nhờ bộ khớp nối xoay (9) gồm có khớp nối quay (91) và khớp nối gập gù (92), bánh dẫn hướng (5) lắp với trục dẫn hướng (31), cơ cấu điều chỉnh độ sâu (6), và bộ công cụ làm việc khác nhau.



- (11) **2-0002807 B** (15) 10/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/06/2020 387
 (21) 2-2018-00480
 (22) 28/11/2018
 (51) *A43D 025/06; A43D 35/00; A43D 25/18*
 (76) **LIAO, TSUNG-NIEN (TW)**
 No.11-1, Ln. 159, Sec. 1, Guoguang Rd., Dali Dist., Taichung City 412, Taiwan
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **MÁY GẮN ĐÉ GIÀY CÓ CHỨC NĂNG ĐIỀU CHỈNH LƯỢNG CHẤT LỎNG**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập tới máy gắn đế giày có chức năng điều chỉnh lượng chất lỏng có ít nhất cơ cấu gắn đế giày. Cơ cấu gắn đế giày này có bình tăng áp với khoảng trống trong đó được chia thành khoảng trống tăng áp và khoảng trống thủy lực, bình chứa chất lỏng chính, và ít nhất cơ cấu điều chỉnh lượng chất lỏng. Cơ cấu điều chỉnh lượng chất lỏng có ít nhất bình chứa chất lỏng bổ sung được nối với khoảng trống thủy lực. Bình chứa chất lỏng bổ sung có pit tông điều chỉnh được nối với bộ phận dẫn động để dẫn động pit tông điều chỉnh di chuyển trong bình chứa chất lỏng bổ sung. Do đó, chất lỏng thủy lực trong bình chứa chất lỏng bổ sung có thể được nạp đầy vào khoảng trống thủy lực hoặc được hút quay về từ khoảng trống thủy lực, nhờ đó điều chỉnh mức chứa chất lỏng của chất lỏng thủy lực trong khoảng trống thủy lực.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 2-0002808 B | | (15) 10/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/04/2017 | 349 |
| (21) 2-2017-00028 | | (85) 25/01/2017 | |
| (22) 22/08/2014 | | (86) PCT/KR2014/007819 | 22/08/2014 |
| (30) 20-2014-0005921 | 06/08/2014 KR | (87) WO2016/021757 | 11/02/2016 |

(51) **B65D 77/04**; B65D 6/02; B65D 25/20; B65D 43/12

(67) 1-2017-00329

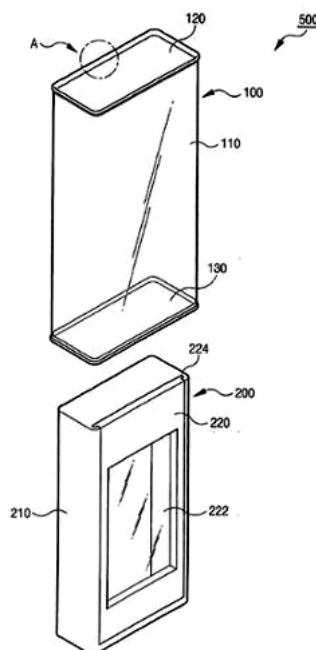
(76) **LEE, DONG CHUL (KR)**

(Sanghyeon-dong, Yongin Suji 2-cha Dongbo APT) 1212ho 103dong, 298, Poendaero, Suji-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do 448-130, Republic of Korea

(74) Công ty TNHH Dương và Đồng sự (DUONG & PARTNERS CO.,LTD.)

(54) **HỘP ĐỰNG HỒNG SÂM**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập tới hộp đựng hồng sâm. Hộp đựng hồng sâm, theo giải pháp hữu ích, bao gồm: một hộp đựng bên ngoài bao gồm phần thân ngoài được mở ở phần trên và phần dưới của nó, có một lỗ có dạng lăng trụ hình chữ nhật, và được tạo thành từ vật liệu nhựa trong suốt, tấm kim loại trên khếp kín lại phần bên trên của phần thân ngoài, và tấm kim loại dưới khếp kín lại phần dưới của phần thân ngoài, hộp đựng bên ngoài có cấu tạo trong đó đầu trên và đầu dưới của phần thân ngoài được ghép với phần mép của tấm kim loại trên và dưới thông qua mối nối; và hộp đựng bên trong được đặt vào bên trong hộp đựng bên ngoài, hộp đựng bên trong bao gồm phần thân trong được làm từ gỗ có phần đựng bên trong để đựng hồng sâm, có dạng hình chữ nhật được mở một mặt, và có một rãnh trượt ở phần đầu trên của mỗi mặt trong, và nắp bên trong có phần nhô ra có thể trượt trên cả hai phần mép bên tương ứng với rãnh trượt và có ít nhất một phần trong suốt trên nó, trong đó phần nhô ra có thể trượt được đặt trong rãnh trượt để mở và đóng phần đựng theo cách trượt.



- (11) **2-0002809 B** (15) 11/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/02/2020 383
 (21) 2-2019-00535 (85) 29/11/2019
 (22) 16/06/2017 (86) PCT/CN2017/088658 16/06/2017
 (30) 201710419921.5 06/06/2017 CN (87) WO2018/223415 13/12/2018
 (51) **E06B 9/42; E06B 9/72; F16H 37/04; E06B 9/60**

(76) 1. **LEI, ZHENBANG (CN)**

Building 18, 3rd Industrial Park, Kuichong Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518116, China

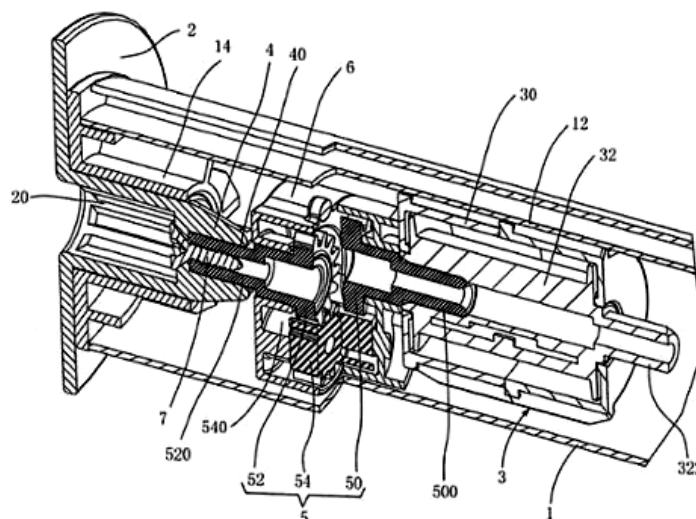
2. **LEI, XINGBANG (CN)**

Building 18, 3rd Industrial Park, Kuichong Street, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518116, China

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

(54) **THIẾT BỊ KÍCH HOẠT RÈM CUỘN TÍCH HỢP**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị kích hoạt rèm cuộn tích hợp để kích hoạt trống cuộn (1) có các đầu đối diện được gắn vào các khung (2) tương ứng và mặt ngoài được gắn với một đầu của thân rèm (100), thiết bị bao gồm bộ truyền động (3) được lắp trong trống cuộn (1) để cung cấp lực quay, trục (4) được lắp vào một trong các khung (2) bên ngoài một đầu của trống cuộn (1) và luồn vào trong trống cuộn (1), và cặp bánh răng (5) lắp giữa bộ truyền động (3) và trục (4) để thực hiện truyền lực. Vỏ (30) của bộ truyền động (3) và trống cuộn (1) được cố định tương đối theo hướng chu vi. Cặp bánh răng (5) bao gồm bánh răng hành tinh (50) được lắp vào trục đầu ra (32) của bộ truyền động (3) và bánh răng cố định (52) được lắp vào trục (4) và đồng trục với trống cuộn (1). Bánh răng hành tinh (50) quay quanh bánh răng cố định (52) trong khi được dẫn động quay bởi trục đầu ra (32). Thiết bị truyền lực bằng cách lắp đặt cặp bánh răng (5) có cấu trúc đơn giản, hiệu suất truyền cao và ổn định. Tất cả các bộ phận cấu thành của thiết bị được tích hợp trong trống cuộn (1), và trục đầu ra (32) của bộ truyền động (3) không đồng trục với trục tâm của trống cuộn (1), điều này có lợi để thiết kế và tối ưu hóa cấu trúc của bộ truyền động.

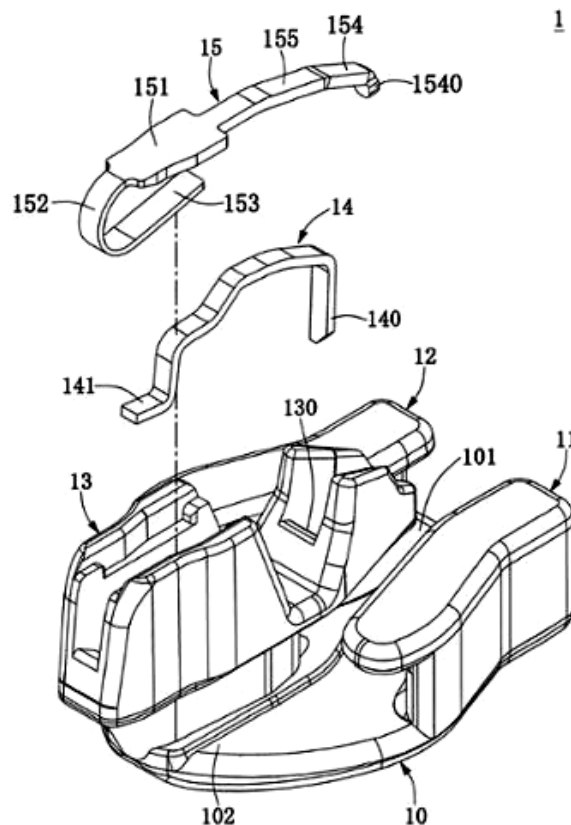


- (11) **2-0002810 B** (15) 11/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2019 381
(21) 2-2021-00397
(22) 07/06/2018
(51) **C04B 26/26**
(67) 1-2018-02475
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI (VN)**
Số 3 Đường Cầu Giấy, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(72) Lương Xuân Chiêu (VN); Nguyễn Quang Phúc (VN); Nguyễn Hồng Quân (VN); Lã Văn Chăm (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỖN HỢP BÊ TÔNG NHỰA SỬ DỤNG PHỤ GIA LÀ PHẾ THẢI NHỰA**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp sản xuất hỗn hợp bê tông nhựa sử dụng phụ gia là phế thải nhựa bao gồm: bước 1: chuẩn bị nguyên vật liệu bao gồm các thành phần được định lượng theo tỷ lệ phần trăm khối lượng thành phẩm: cốt liệu đá các loại từ 87% đến 91%, bột khoáng từ 4% đến 7%, nhựa đường từ 4% đến 5% và phế thải nhựa từ 0,3% đến 0,6%; bước 2: xử lý cốt liệu; bước 3: xử lý phế thải nhựa; bước 4: trộn tại buồng trộn; bước 5: phun nhựa; và bước 6: trộn đều hỗn hợp để thu được thành phẩm.

- (11) **2-0002811 B** (15) 11/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/07/2018 364
 (21) 2-2017-00219
 (22) 27/07/2017
 (30) 106101689 18/01/2017 TW
 (51) *A44B 19/30; A44B 19/26*
 (73) **CHUNG CHWAN ENTERPRISE CO., LTD.** (TW)
 No. 131, Kung 2nd Rd., Longtan Dist., Taoyuan City 32559, Taiwan
 (72) YU-PAU LIN (TW)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIAT LEGAL)
 (54) **KẾT CẤU CỤM ĐẦU KHÓA KÉO VÀ CHI TIẾT CƠ GIÃN**

- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất kết cấu cụm đầu khóa kéo và chi tiết cơ giãn đi kèm. Kết cấu cụm đầu khóa kéo gồm kết cấu trượt và chi tiết tay kéo. Kết cấu trượt gồm phần đế, mặt tựa, chi tiết cơ giãn và chi tiết giữ. Chi tiết cơ giãn gồm phần cố định thứ nhất được cố định trên mặt tựa, phần cố định thứ hai được cố định trên mặt tựa, phần để lộ được gắn giữa phần cố định thứ nhất và phần cố định thứ hai và được để lộ ra khỏi mặt tựa, phần cơ giãn được kéo dài từ phần cố định thứ nhất và phần tiếp giáp được kéo dài từ phần cơ giãn để tựa vào chi tiết giữ. Chi tiết giữ được bố trí di chuyển trên mặt tựa để tiếp xúc trượt với chi tiết cơ giãn. Chi tiết tay kéo được gắn trượt với chi tiết giữ.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 2-0002812 B | | (15) 11/01/2022 | |
| (45) 25/02/2022 | 407B | (43) 25/03/2019 | 372 |
| (21) 2-2019-00017 | | (85) 10/01/2019 | |
| (22) 21/06/2017 | | (86) PCT/JP2017/022874 | 21/06/2017 |
| (30) 2016-002897 | 21/06/2016 JP | (87) WO2017/221983 | 28/12/2017 |

(51) **B65D 5/52**

(73) **RENGO CO., LTD. (JP)**

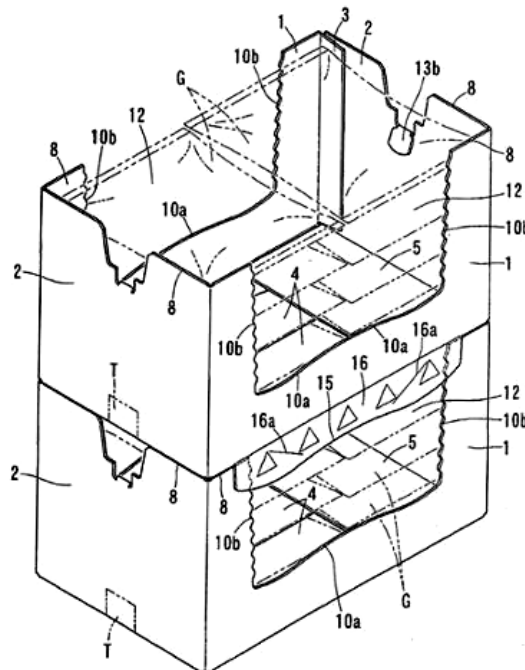
1-186, Ohiraki 4-chome, Fukushima-ku, Osaka-shi, Osaka 5530007, Japan

(72) NISHIKAWA Yoichi (JP); OTANI Masayoshi (JP); NAGAOSA Akira (JP); NAKAIMA Shogo (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỘP PHỘ BÀY**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hộp phô bày bao gồm vách ngoại vi và vách đáy. Vách ngoại vi được tạo nên bởi các tấm bên thứ nhất (1) đối diện với nhau; và các tấm bên thứ hai (2) được nối liền khối với các tấm bên thứ nhất (1) tương ứng. Vách đáy được nối liền khối với các phía dưới của các tấm bên thứ nhất (1). Vách đáy có một cặp đường cắt thứ nhất (15), mỗi đường cắt kéo dài từ đường biên giữa tấm bên thứ nhất (1) và vách đáy, các đường cắt thứ nhất (15) lần lượt xác định các mảng được cắt và được gập (16) rộng mỗi mảng có các mép bên được định vị ra phía ngoài của các mép bên tương ứng của phần trên của khoang hở bên (12). Các mảng được cắt và được gập (16) có thể được kéo và được gập xuống phía dưới từ vách đáy trong khi được cắt dọc theo các đường cắt thứ nhất (15) tương ứng của vách đáy để đối diện với nhau, và sao cho, với hộp phô bày được xếp chồng ở phía trên của hộp phô bày khác, các mảng được cắt và được gập (16) kẹp hộp phô bày khác để ngăn chặn hộp phô bày khỏi bị dịch chuyển so với hộp phô bày khác.



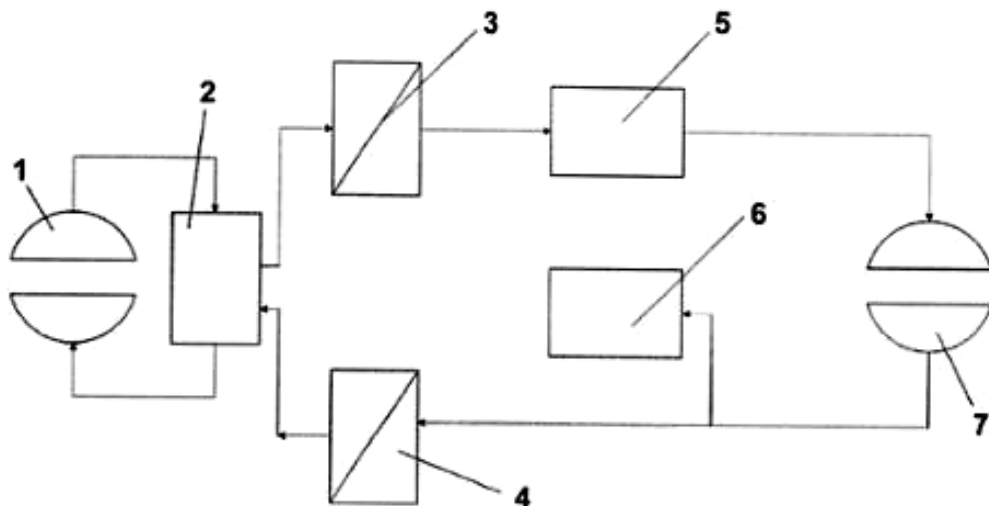
- (11) **2-0002813 B** (15) 11/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 30/01/2020 382
(21) 2-2019-00045
(22) 30/01/2019
(51) *A61K 35/08; A61K 9/08*
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN - ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)**
334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Vũ Văn Tích (VN); Phạm Thị Lương Hằng (VN); Trương Duy Hiệu (VN); Nguyễn Đình Nguyên (VN); Bùi Thanh Tùng (VN); Vũ Đức Lợi (VN); Hoàng Văn Hiệp (VN); Vũ Việt Đức (VN); Nguyễn Thị Oanh (VN)
(54) **DUNG DỊCH NƯỚC MUỐI SINH LÝ CHIẾT XUẤT TỪ NƯỚC BIỂN SÂU**
(57) Giải pháp hữu ích đề xuất sản phẩm dung dịch nước muối sinh lý chiết xuất từ nước biển sâu chứa nước muối biển, tinh dầu quế nguyên chất, etanol, trong đó nước muối thiên nhiên được khai thác từ vùng biển sâu, được xử lý trong điều kiện vô khuẩn trở thành nước muối sinh lý. Dung dịch nước muối sinh lý điều chế được từ nước biển sâu giúp tăng khả năng kháng khuẩn, tạo mùi thơm và cảm giác dễ chịu cho người sử dụng trong phòng và hỗ trợ điều trị bệnh xoang và miệng. Một trong các nguồn nước biển sâu được xem là thích hợp để sản xuất nước muối sinh lý và nước muối ion có tính đẳng trương phục vụ cho mục đích y tế là khu vực vùng biển Quảng Bình.

- (11) **2-0002814 B** (15) 11/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/06/2020 387
(21) 2-2018-00532
(22) 19/12/2018
(51) *A61K 31/216; A61K 9/00*
(73) **NGUYỄN NGỌC CHIẾN (VN)**
P1003, B14, tập thể Kim Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Ngọc Chiến (VN); Trần Ngọc Bảo (VN); Đào Anh Hoàng (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP BẢO CHẾ CHẾ PHẨM ĐỂ LÀM GIẢM LIPIT MÁU CÓ ĐỘ HÒA TAN CỦA FENOFIBRAT TRONG NƯỚC ĐƯỢC TĂNG CƯỜNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chế phẩm để làm giảm lipit máu có độ hòa tan của fenofibrat trong nước được tăng cường chứa fenofibrat được hấp phụ trên bề mặt chất mang silic dioxit. Giải pháp hữu ích cũng đề cập đến phương pháp bào chế chế phẩm này.

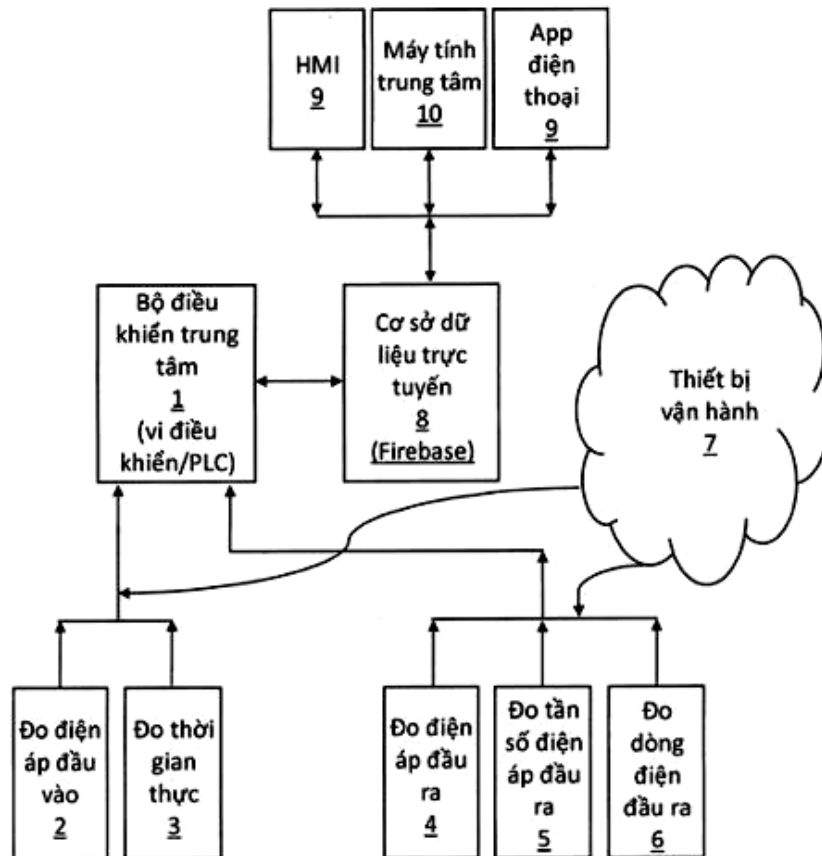
- (11) **2-0002815 B** (15) 13/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/06/2019 375
 (21) 2-2021-00495
 (22) 01/11/2018
 (51) **H01H 51/00**
 (67) 1-2018-04907
 (73) **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT THIẾT BỊ ĐIỆN GL (VN)**
 Số 1A, Ngách 40 Ngõ 255 đường Nguyễn Khang, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy,
 Thành phố Hà Nội
 (72) Đào Đức Thắng (VN)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)
 (54) **RƠ LE AN TOÀN CHO PHẠO ĐIỆN MÁY BƠM**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến rơ le an toàn cho phao điện máy bơm bao gồm khối kết nối điện áp cao (1), khối bảo vệ (2), khối biến áp (3), rơ le trung gian (4), khối chỉnh lưu và lọc nguồn (5), khối chỉ thị trạng thái tiếp điểm phao điện máy bơm (6) và khối kết nối điện áp thấp (7). Khối biến áp (3) chuyển đổi nguồn điện từ 220V (dòng điện xoay chiều) xuống mức điện áp an toàn 12V, tiếp đến qua khối chỉnh lưu và lọc nguồn (5) để chuyển thành dòng điện một chiều, sau đó dùng nguồn điện 12V (dòng điện một chiều) này đưa đến các tiếp điểm nằm trong công tắc phao điện sẵn có để điều khiển cuộn từ của rơ le trung gian (4) để đóng/mở tiếp điểm của rơ le trung gian (4) cấp nguồn cho phụ tải là máy bơm nước. Khối chỉ thị trạng thái tiếp điểm phao điện máy bơm (6) có thể bao gồm đèn điốt phát sáng và linh kiện cấu thành có chức năng chỉ thị trạng thái của các tiếp điểm kết nối ở trạng thái đóng hoặc mở.



- (11) **2-0002816 B** (15) 13/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/09/2019 378
 (21) 2-2019-00248
 (22) 27/06/2019
 (51) **H02P 9/00; F03D 7/04; H02J 3/38**
 (73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ - ĐHQGHN (VN)**
 Nhà E3, 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
 (72) Phạm Mạnh Thắng (VN); Đặng Anh Việt (VN); Phạm Thị Thu Hà (VN); Hoàng Văn Mạnh (VN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ VÀ GIÁM SÁT BỘ CHUYỂN ĐỔI CÔNG SUẤT CHO THIẾT BỊ ĐIỆN GIÓ**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất phương pháp quản lý và giám sát bộ chuyển đổi công suất cho thiết bị điện gió. Các bước thực hiện để quản lý và giám sát bộ chuyển đổi công suất cho thiết bị điện gió bao gồm: gửi thông tin điều khiển bởi thiết bị vận hành (7) của bộ chuyển đổi công suất tới bộ điều khiển trung tâm (1), tiếp đó các thông tin được thu thập này được gửi lên cơ sở dữ liệu trực tuyến (8) bởi bộ điều khiển trung tâm (1) để thuận tiện cho việc thực hiện việc quản lý và giám sát. Sau khi được gửi lên cơ sở dữ liệu trực tuyến (8) người dùng có thể thông qua các ứng dụng từ điện thoại thông minh hay phần mềm máy tính để giám sát các thông số của bộ chuyển đổi công suất điện.



- (11) **2-0002817 B** (15) 13/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2020 393
(21) 2-2021-00448
(22) 25/09/2020
(51) **C04B 14/02; C04B 14/06**
(67) 1-2020-05540
(73) **TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Số 18 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
(72) Phạm Mạnh Hào (VN); Nguyễn Văn Thao (VN); Nguyễn Văn Tuấn (VN); Nguyễn Công Thắng (VN); Lương Như Hải (VN)
(54) **HỖN HỢP BÊ TÔNG TÍNH NĂNG SIÊU CAO VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỖN HỢP NÀY**

- (57) Giải pháp hữu ích thuộc lĩnh vực vật liệu xây dựng, cụ thể là đề cập đến hỗn hợp bê tông tính năng siêu cao (UHPC) đáp ứng các tiêu chí để phục vụ xây dựng các công trình đặc biệt làm việc trong môi trường xâm thực mạnh.

Hỗn hợp bê tông tính năng siêu cao theo giải pháp hữu ích bao gồm: chất kết dính, cát thạch anh, chất phụ gia siêu dẻo, chất phụ gia siêu mịn có kích thước nanomet và cốt sợi phân tán, trong đó chất kết dính gồm xi măng pooclan, tro bay và muối silic oxit theo tỷ lệ khối lượng là 7 phần xi măng, 2 phần tro bay, 1 phần muối silic oxit; chất phụ gia siêu dẻo là polycacboxylat ete (PCE); chất phụ gia siêu mịn có kích thước nanomet là tổ hợp của nano silic oxit (NS) với hàm lượng 0,3% khối lượng và ống nano cacbon (CNT) với hàm lượng 0,05 - 0,5% khối lượng, tính theo khối lượng chất kết dính.

Giải pháp hữu ích cũng đề cập đến phương pháp sản xuất hỗn hợp bê tông tính năng siêu cao bao gồm các công đoạn: (i) chuẩn bị và định lượng các vật liệu thành phần; (ii) trộn khô; (iii) trộn thấm nước; (iii) trộn ướt; và (iv) trộn đồng nhất, trong đó công đoạn chuẩn bị và định lượng các vật liệu thành phần bao gồm cả bước trộn chất phụ gia siêu dẻo với 30% lượng nước trộn, tiếp đó hòa trộn NS và CNT vào dung dịch này và phân tán đều bằng thiết bị siêu âm với tần số siêu âm 40kHz trong thời gian 30 phút.

(11) **2-0002818 B** (15) 14/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/05/2020 386

(21) 2-2020-00088

(22) 04/03/2020

(51) **C09D 121/00**

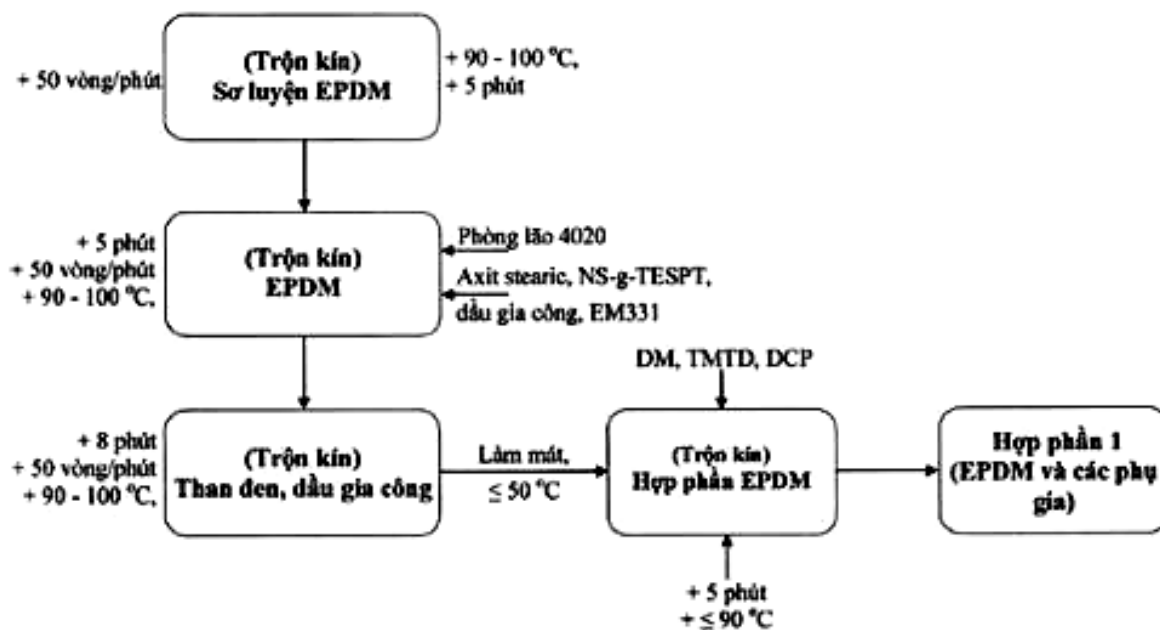
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**

Số 1, đường Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Thanh Liêm (VN); Nguyễn Phạm Duy Linh (VN); Nguyễn Huy Tùng (VN);
 Bùi Chương (VN); Bạch Trọng Phúc (VN); Đỗ Quang Minh (VN); Đỗ Trung Sỹ
 (VN); Đỗ Quốc Việt (VN); Phạm Ngọc Dũng (VN)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT VẬT LIỆU CAO SU CHỊU NHIỆT VÀ BỀN KIỀM,
 VẬT LIỆU CAO SU CHỊU NHIỆT VÀ BỀN KIỀM**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất vật liệu cao su bền nhiệt, bền kiềm trên cơ sở hỗn hợp cao su etylen-propylen-đien với cao su clorobutyl với một lượng nhỏ chất tăng cường liên kết ngang EM331, gia cường phối hợp nanosilic oxit đã biến tính bề mặt với bis-(3-trietoxysilylpropyl) tetrasulfit (TESPT) với than đen N330. Bằng phương pháp trộn ngược ở giai đoạn phối hợp hỗn hợp EPDM với than đen N330 để chế tạo hợp phần 1 và trộn chéo để chế tạo vật liệu cao su nanocompozit trên cơ sở hỗn hợp cao su EPDM/CIIR. Vật liệu cao su bền nhiệt, bền kiềm được tạo ra bởi quy trình này cũng được đề xuất.



(11) 2-0002819 B

(15) 24/01/2022

(45) 25/02/2022

407B

(43) 25/06/2019

375

(21) 2-2021-00323

(22) 22/02/2019

(51) **B01D 61/02**

(67) 1-2019-00910

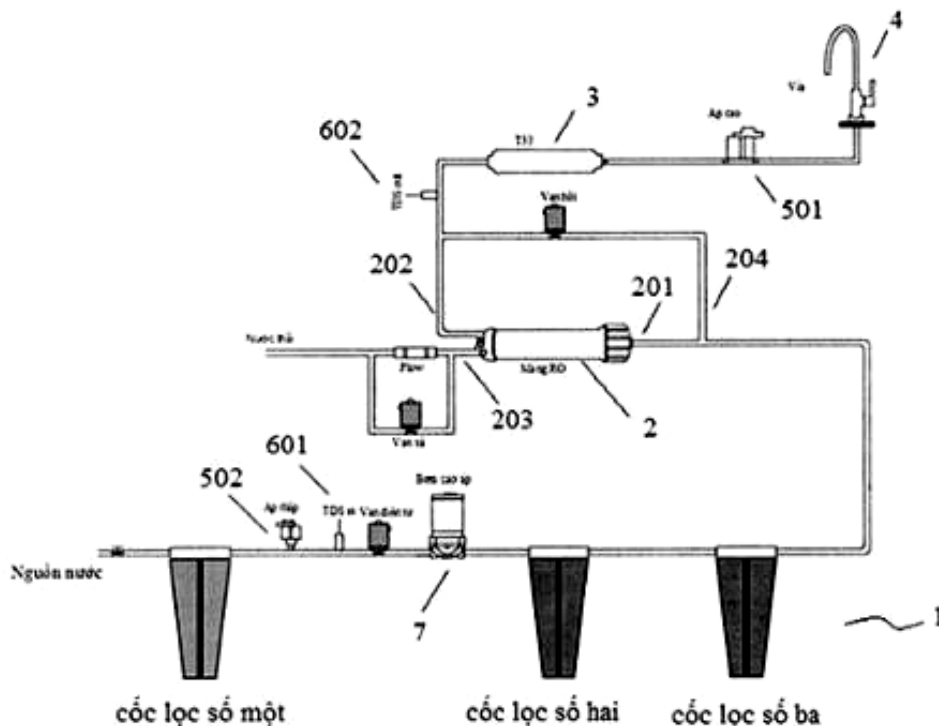
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN TECOMEN (VN)**

Số 12, lô TT1A, khu đô thị mới Tây Nam Hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(72) Trần Văn Sơn (VN)

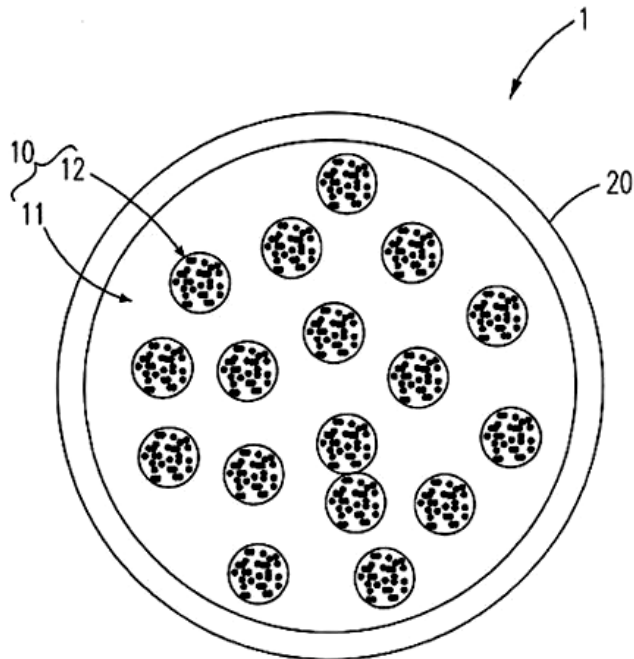
(54) **THIẾT BỊ LỌC NƯỚC THẨM THẤU NGƯỢC LOẠI CÔNG SUẤT LỚN KHÔNG SỬ DỤNG BÌNH TÍCH ÁP, CÓ ĐƯỜNG NƯỚC HỒI LƯU DẪN NƯỚC ĐƯỢC LỌC TINH KHIẾT ĐỂ RỬA MÀNG LỌC**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị lọc nước thẩm thấu ngược (Reverse Osmosis - RO) loại công suất lớn không sử dụng bình tích áp, thiết bị lọc nước này bao gồm: lõi lọc RO gồm có màng lọc RO, đầu nước vào lõi lọc RO, đầu nước ra lõi lọc RO, và đầu nước thải RO, trong đó đầu nước vào lõi lọc RO được nối và cấp nước từ đầu nước ra của khối lọc thô, đầu nước ra lõi lọc RO cấp nước được lọc tinh khiết qua ít nhất là một lõi lọc bổ sung tới vòi nước dùng đầu ra; khác biệt ở chỗ, tại phía đầu nước ra lõi lọc RO có đường nước hồi lưu để dẫn nước được lọc tinh khiết từ đầu nước ra lõi lọc RO quay phía đầu nước vào lõi lọc RO để rửa màng lọc, trong đó đường nước hồi lưu này được bố trí ít nhất là một van hồi lưu để điều chỉnh dòng nước được hồi lưu.



- (11) **2-0002820 B** (15) 24/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 27/05/2019 374
(21) 2-2018-00197
(22) 14/06/2018
(30) 106216150 31/10/2017 TW
(51) *A23G 1/30; A23L 33/135; A23G 1/54*
(73) **GRAPE KING BIO LTD.** (TW)
No. 402, Sec. 2, Jinling Rd., Pingzhen Dist., Taoyuan City 324, Taiwan
(72) Chin-Chu Chen (TW); Yen-Lien Chen (TW); Shan Lin (TW); Shin-Wei Lin (TW);
Ching-Wen Lin (TW); Yen-Po Chen (TW); Yang-Tzu Shih (TW); Ci-Sian Wang
(TW); Ya-Jyun Chen (TW); Jia-Lin Jiang (TW); Yu-Hsin Hou (TW); Szu-Yin Wu
(TW)
(74) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)
(54) **SẢN PHẨM SÔ-CÔ-LA CHỨA PROBIOTIC**

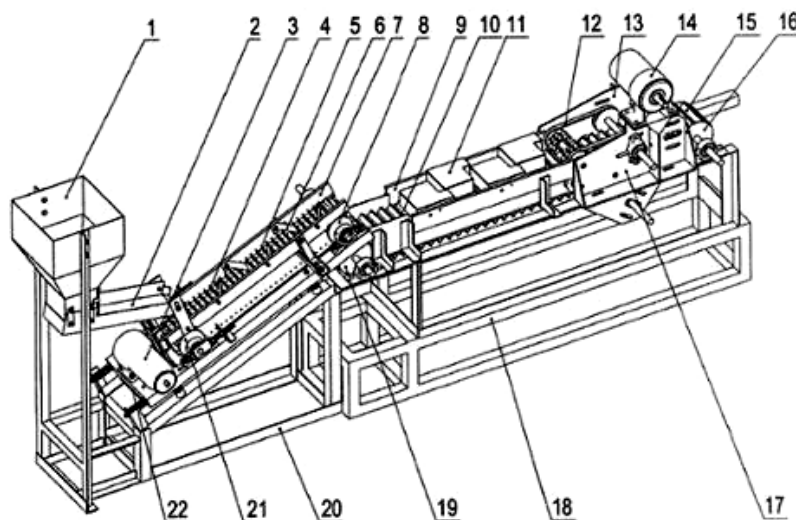
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến sản phẩm sô-cô-la có chứa probiotic, bao gồm vỏ
bằng vật liệu sô-cô-la, và lõi được phủ bởi vỏ, trong đó lõi bao gồm một chất bảo vệ
và một số lượng bột probiotic được phân tán bên trong chất bảo vệ. Sản phẩm sô-
cô-la có chứa probiotic trong giải pháp hữu ích này có giá rẻ, có thể tiếp tục tồn tại
khi đi qua hệ thống tiêu hóa, có thể duy trì được kết cấu và hương vị qua thời gian
và có thể được bảo quản trong thời gian dài.



- (11) **2-0002821 B** (15) 24/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/06/2019 375
(21) 2-2019-00112
(22) 12/04/2019
(51) **CI2N 15/13**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(72) Trương Quốc Phong (VN)
(54) **CHŨNG NẤM MEN PICHIA PASTORIS TÁI TỔ HỢP SINH TỔNG HỢP
LACTOFERRIN BÒ VÀ QUY TRÌNH TẠO RA CHŨNG NÀY**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chủng nấm men *Pichia pastoris* KM71-3 tái tổ hợp có khả năng tổng hợp lactoferrin bò và quy trình tạo ra chủng này. Chủng nấm men *Pichia pastoris* KM71-3 tái tổ hợp theo giải pháp hữu ích mang cấu trúc pPICZ-*mbLf_{opt}* chứa đoạn gen *mbLf_{opt}* có trình tự được tối ưu dựa trên trình tự gen từ bò nhà *Bos taurus* có mã số truy cập trên ngân hàng gen NCBI là FJ589071.1 và được nêu trong SEQ ID NO. 1.

- (11) **2-0002822 B** (15) 24/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/12/2019 381
 (21) 2-2021-00294
 (22) 27/08/2019
 (51) *A23N 15/00*
 (67) 1-2019-04725
 (73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ (VN)**
 Khu II, đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
 (72) Huỳnh Quốc Khanh (VN); Nguyễn Văn Cương (VN); Võ Nguyên Hồng Phúc (VN);
 Lê Đăng Khánh Linh (VN); Nguyễn Hoài Thanh (VN); Lê Phan Hưng (VN)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Luật ALIAT (ALIAT LEGAL)
 (54) **MÁY TÁCH CUỐNG ỚT**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy tách cuống ớt bao gồm phương tiện chuyên quả ớt, phương tiện kiểm soát thông minh quả ớt, và phương tiện xử lý cuống ớt. Phương tiện chuyên quả ớt gồm bộ phận cấp quả ớt có phễu cấp ớt (1), máng nghiêng (2), băng tải móc ớt (4), và tấm gạt (6) để gạt quả ớt xuống rãnh chứa ớt trên băng tải tách cuống, trong đó rãnh chứa ớt trên băng tải tách cuống khác biệt ở chỗ có tấm chắn biên băng tải móc ớt để hạn chế số lượng ớt trên băng tải này, nhờ đó mỗi rãnh chứa ớt trên băng tải tách cuống chỉ chứa một quả ớt, giúp cho việc định vị quả ớt được tốt hơn. Phương tiện kiểm soát thông minh quả ớt gồm bộ nhận diện tự động và sắp xếp được trang bị bộ xử lý trung tâm dùng bộ vi xử lý và các bộ cảm biến màu để phát hiện phần cuống ớt có màu xanh, và gửi tín hiệu đến cho bộ vi xử lý để thực hiện xử lý tín hiệu, và phát lệnh điều khiển cho bộ điều khiển để điều khiển động cơ bước (11.6) có gắn chổi quét gạt ớt (11.5) quay và sắp xếp quả ớt sao cho phần cuống ớt được hướng ra phía bên ngoài băng tải ớt, trong đó khác biệt ở chỗ bộ nhận diện tự động và sắp xếp được tạo cấu hình dạng môđun, có từ một hoặc nhiều môđun nhận diện tự động và sắp xếp để tăng tốc độ xử lý và công suất tách cuống ớt. Phương tiện xử lý cuống ớt gồm có bộ tách cuống ớt (12), tấm chắn biên băng tải bộ tách cuống (9), và băng tải tách cuống ớt (10).



(11) **2-0002823 B** (15) 24/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/07/2019 376

(21) 2-2021-00374

(22) 24/04/2019

(51) **A23F 3/06**

(67) 1-2019-02087

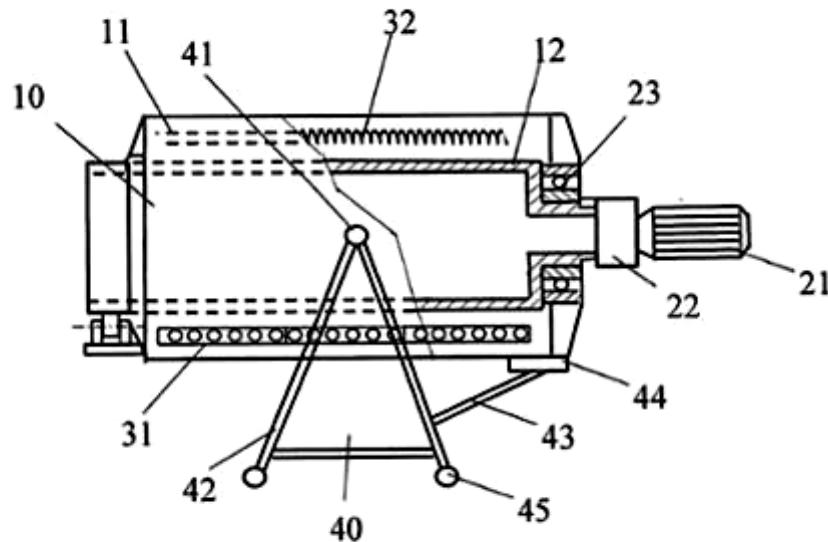
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG (ĐH THÁI NGUYÊN) (VN)**

Đường Z115, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

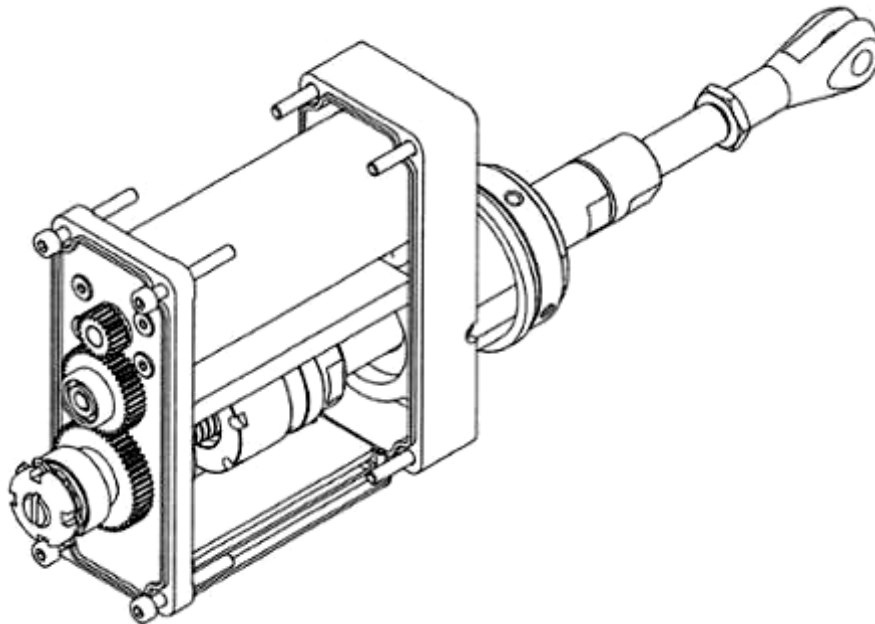
(72) Vũ Đức Thái (VN); Phạm Đức Long (VN)

(54) **THIẾT BỊ SAO CHÈ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG ĐIỆN VÀ KHÍ ĐỐT**

(57) Giải pháp đề xuất thiết bị sao chè có khả năng sử dụng thay đổi các loại nguồn năng lượng khác bao gồm năng lượng khí đốt và năng lượng điện một cách linh hoạt để chế biến chè. Thiết bị sao chè theo giải pháp bùng sậy (10) được gắn với bộ truyền động (20), bên trong buồng sậy (10) có cơ cấu cấp nhiệt (30), toàn bộ thiết bị này được đỡ bởi giá đỡ (40) và được điều khiển bởi bộ xử lý với các cảm biến nhiệt độ và cảm biến. Thiết bị sao chè theo giải pháp hữu ích bao gồm cơ cấu cấp nhiệt (30) bao gồm ba thanh nhiệt (31) được đốt nóng bằng khí đốt xen kẽ với ba hàng điện trở (32) dạng dây mayso được đốt nóng bằng nguồn điện xoay chiều 220V với hai cụm liên kề được bố trí lệch nhau một góc 60 độ từ tâm buồng sậy (10) và cơ cấu cấp nhiệt (30) này được bố trí ở phần không gian giữa vỏ bao (11) và thùng quay (12) để cấp nhiệt đều xung quanh thùng quay (12) cho phép sử dụng khí đốt và/hoặc điện để cấp nhiệt trong quá trình hoạt động.



- (11) **2-0002824 B** (15) 24/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 26/11/2018 368
(21) 2-2021-00101
(22) 29/08/2018
(51) **B62D 5/04**
(67) 1-2018-03818
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Trung Thiên (VN); Lê Kim Bảo (VN); Nguyễn Văn Thiện (VN); Trần Quốc Toàn (VN); Nguyễn Bá Dũng (VN); Mai Quốc Công (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **MÁY LÁI ĐIỆN CHUYÊN ĐỘNG DẠNG TỊNH TIẾN SỬ DỤNG VÍT ME - ĐAI ỐC BỊ**
- (57) Giải pháp hữu ích máy lái điện dạng chuyên động tịnh tiến sử dụng vít me - đai ốc bị được sử dụng trong trên máy bay cỡ nhỏ, UAV, các thiết bị thám không, bao gồm: vỏ bao, cụm động cơ và cụm truyền động. Máy lái điện dạng tịnh tiến vẫn giữ được những đặc trưng của máy lái điện, nhỏ gọn có kích thước nhỏ, có khả năng tăng chịu tải dọc trục và tính tự hãm với chuyển động theo chiều ngược lại, đồng thời còn giữ được sự ổn định trong các điều kiện làm việc.



- (11) **2-0002825 B** (15) 24/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/05/2020 386
(21) 2-2021-00447
(22) 16/11/2018
(51) **A01G 7/06**
(67) 1-2018-05129
(73) 1. **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)**
Tầng 2, Tòa Nhà BIOGROUP-814/3 Đường Láng, Đống Đa, Hà Nội
2. **CÔNG TY CỔ PHẦN TINH DẦU BIO VIỆT NAM (VN)**
Số 3, ngõ 814 Đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội
(72) Lê Văn Tri (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT TRẦM HƯƠNG BẰNG PHƯƠNG PHÁP TÁI SINH THÂN TRÊN GỐC CÂY DÓ (AQUILARIA MALACCENSIS) LÂU NĂM**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất quy trình sản xuất trầm hương bằng phương pháp tái sinh thân trên gốc cây dó (*Aquilaria malaccensis*) lâu năm. Quy trình bao gồm sản xuất và sử dụng chế phẩm kích thích tạo chồi cành mới thế hệ 2 trên thân cây dó thế hệ 1, tiếp theo là dùng chế phẩm kích thích tạo trầm hương lên thân cây dó gốc thế hệ 1 và khi thu hoạch chỉ lấy phần thân cành của cây thế hệ 1, để lại phần gốc để nuôi cành thế hệ 2 để tiếp tục khoan cây và khai thác trầm hương. Quy trình theo giải pháp hữu ích khác với việc thu hoạch toàn bộ gốc, thân cành cây dó sau khi cấy chế phẩm kích thích tạo trầm hương của các phương pháp cũ ở chỗ là để lại phần gốc cây để tái sinh cây con.

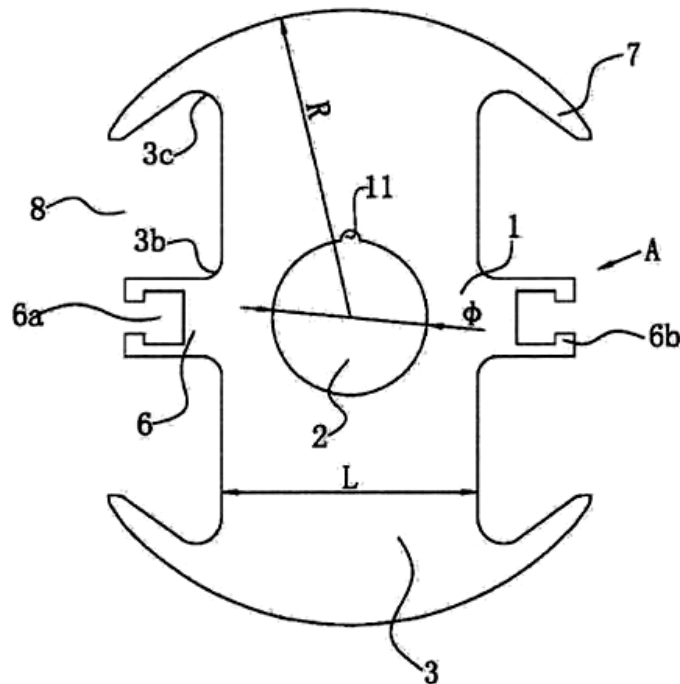
- (11) **2-0002826 B** (15) 24/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/08/2017 353
(21) 2-2019-00436
(22) 19/04/2017
(51) **B01J 20/18; B01J 20/28; C07F 1/08; B01J 20/22**
(67) 1-2017-01441
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(72) Tạ Ngọc Đôn (VN); Trịnh Xuân Bái (VN); Tạ Ngọc Hùng (VN); Bùi Thị Thanh Hà (VN); Nguyễn Khánh Diệu Hồng (VN); Tạ Ngọc Thiện Huy (VN); Hà Thị Lan Anh (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP VẬT LIỆU HKUST-1 CÓ KÍCH THƯỚC MICRO TỪ ĐỒNG (II) HYDROXIT TRONG DUNG MÔI NƯỚC/ETANOL**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp tổng hợp vật liệu HKUST-1 có kích thước micro từ đồng hydroxit và benzen-1,3,5-tricacboxylic axit trong dung môi nước và etanol với quy trình công nghệ đơn giản trong điều kiện thường, không khuấy trộn.
Công đoạn kết tinh được tiến hành ở nhiệt độ 75°C, áp suất khí quyển, thời gian kết tinh 6 giờ. Sản phẩm vật liệu HKUST-1 có kích thước micro thu được có độ tinh thể đạt 92-100 %, kích thước tinh thể 630-835 nm, bề mặt riêng (theo BET) đạt 1205-1468 m²/g, trong đó bề mặt ngoài đạt 146-219 m²/g, bền nhiệt 402-450°C trong không khí và hiệu suất đạt 90,8-98,7 %.

- (11) **2-0002827 B** (15) 24/01/2022
(45) 25/02/2022 407B (43) 25/10/2019 379
(21) 2-2021-00391
(22) 30/08/2019
(51) *A01G 7/04; A01G 9/20; A01G 7/00*
(67) 1-2019-04796
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ- ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)**
Nhà E3, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
(72) Bùi Đình Tú (VN); Nguyễn Đăng Cơ (VN); Trần Đức Huy (VN); Phạm Đức Thắng (VN)
(54) **HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG BẰNG ĐÈN LED CHO CÂY RAU MẦM**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống chiếu sáng bằng đèn LED cho cây rau mầm nhằm kích thích quá trình sinh trưởng, phát triển và nâng cao hàm lượng chất dinh dưỡng cũng như điều khiển một số loại vi lượng cho rau mầm. Hệ thống chiếu sáng bằng đèn LED cho cây rau mầm theo giải pháp hữu ích bao gồm nguồn điện (1) để cung cấp điện cho các đèn LED được điều khiển bởi bộ hẹn giờ (2), dây các đèn LED (3), và hệ thống khay gieo trồng (4) để nhận ánh sáng chiếu trực tiếp từ dây các đèn LED (3), trong đó trong mỗi đèn LED (3) có từ 12 đến 15 chip LED bao gồm các chip LED xanh phát ánh sáng có bước sóng nằm trong khoảng từ 460 đến 480 nm, chip LED đỏ phát ánh sáng có bước sóng trong dải từ 642 đến 670nm, và chip LED gần UV phát ánh sáng có bước sóng nằm trong khoảng từ 405 đến 417 nm và được bố trí để đảm bảo cung cấp cho cây trồng trong hệ thống khay gieo trồng một lượng photon rơi trên một đơn vị diện tích trong thời gian một giây nằm trong khoảng từ 80 đến 250 $\mu\text{mol}/\text{m}.\text{s}^2$.



- (11) **2-0002828 B** (15) 24/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/02/2020 383
 (21) 2-2021-00335
 (22) 25/11/2019
 (51) **H02K 1/24; H02K 19/16**
 (67) 1-2019-06713
 (73) **CÔNG TY TNHH ĐIỆN KHÍ JILI VIỆT NAM (VN)**
 Lô đất số L5, Khu công nghiệp dệt may Phố Nối, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
 (72) ZECHUAN ZHENG (CN)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
 (54) **LỖ RÔTO CỦA MÁY PHÁT ĐIỆN ĐỒNG BỘ**
- (57) Sáng chế bộc lộ lõi rôto của máy phát điện đồng bộ, bao gồm thân lõi rôto (B) được tạo ra bởi nhiều lá thép được dập rãnh của rôto (A), trong đó lá thép được dập rãnh của rôto (A) bao gồm: bộ phận gắn trục quay (1), chính giữa bộ phận gắn trục quay (1) có một lỗ trục quay (2) được nối cố định với trục rôto, các đầu cực từ (3) được bố trí đối xứng với nhau ở hai đầu của bộ phận gắn trục quay (1), gông từ (7) mở rộng theo hướng đường tròn ở cả hai bên của đầu cực từ (3), một rãnh đặt dây (8) được hình thành giữa các gông từ (7) và của hai đầu cực từ (3); vách ngăn (6) được đặt ở cả hai bên của bộ phận gắn trục quay (1), mở rộng từ đáy rãnh ra miệng rãnh của rãnh đặt dây (8) và chia rãnh đặt dây (8) làm hai. Sáng chế mang lại lợi ích trong việc cải thiện hiệu suất của động cơ.



(11) 2-0002829 B

(15) 24/01/2022

(45) 25/02/2022

407B

(43)

(21) 2-2021-00438

(22) 25/10/2019

(51) F23G 5/00

(62) 1-2019-05924

(73) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LAM AN (VN)

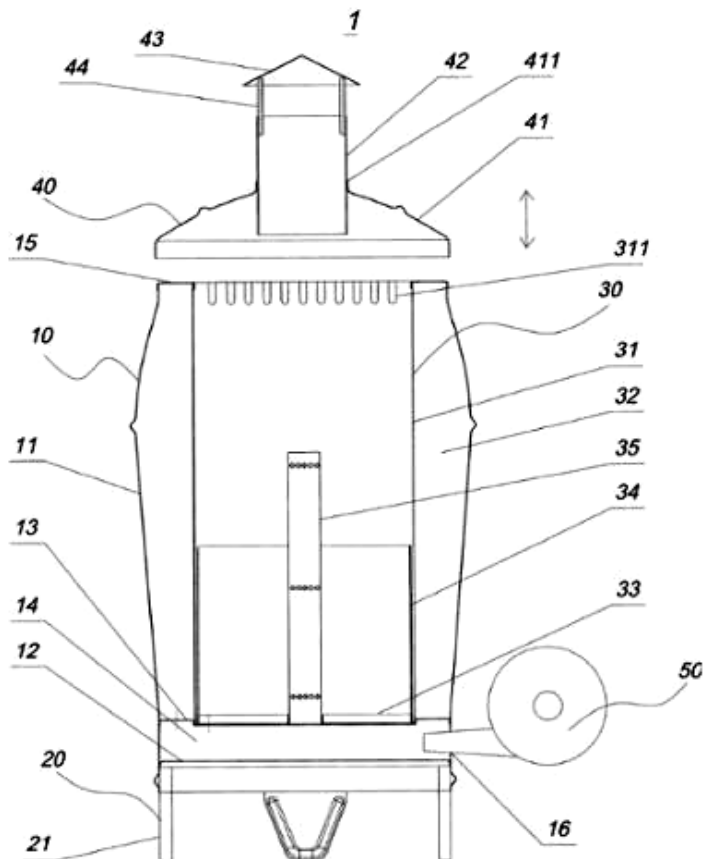
Xóm 1, xã Giao Long, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

(72) Lê Trường An (VN)

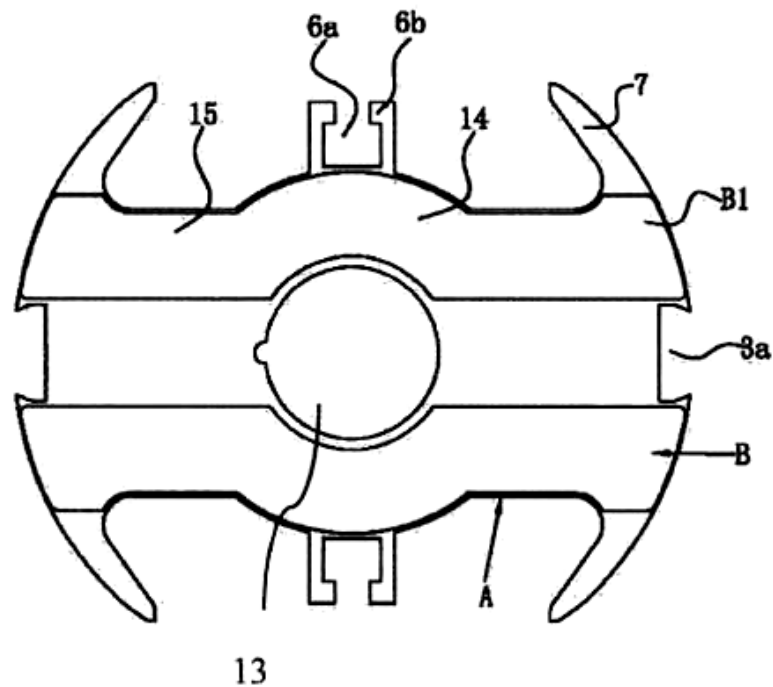
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(54) BÌNH ĐỐT VÀNG MÃ KHÔNG KHÓI VÀ KHÔNG BỤI

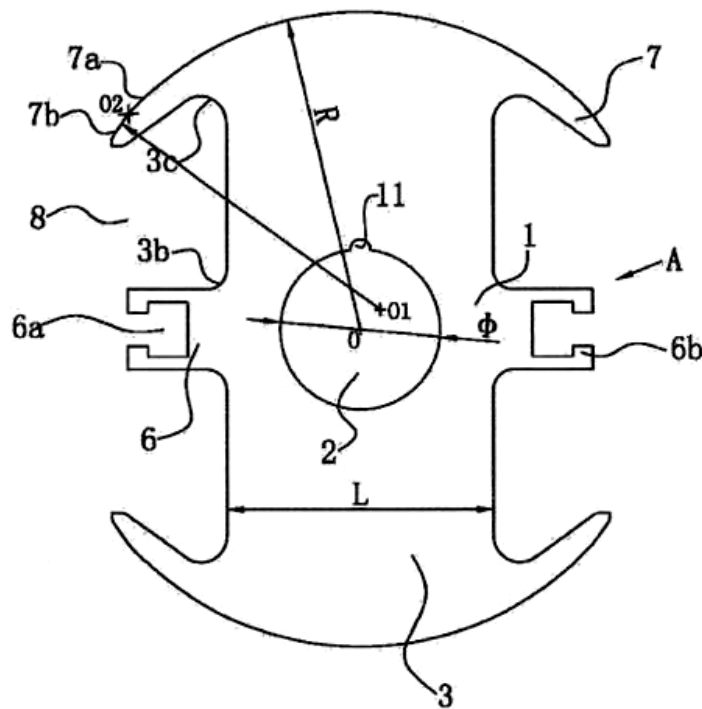
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến bình đốt vàng mã không khói và không bụi (1) được kết cấu bao gồm: môđun vỏ ngoài (10); phần đỡ (20) được lắp cố định vào đáy của môđun vỏ ngoài (10) để đỡ ổn định bình đốt (1); môđun vỏ trong (30) được bố trí có thể tháo ra được ở bên trong môđun vỏ ngoài (10); nắp chụp (40) được lắp có thể tháo ra được vào đầu trên của môđun vỏ ngoài (10); và quạt gió (50) để cấp gió hai vùng độc lập vào trong bình đốt (1), nhờ đó tạo ra hai lần cháy sơ cấp và thứ cấp trong lò (1) để tạo ra hiệu quả cháy kiệt vàng mã không sinh ra khói.



- (11) **2-0002830 B** (15) 24/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/02/2020 383
 (21) 2-2021-00336
 (22) 28/11/2019
 (51) **H02K 1/24; H02K 19/16**
 (67) 1-2019-06714
 (73) **CÔNG TY TNHH ĐIỆN KHÍ JILI VIỆT NAM (VN)**
 Lô đất số L5, Khu công nghiệp dệt may Phố Nối, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
 (72) ZECHUAN ZHENG (CN)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
 (54) **LỖ RÔTO CỦA MÁY PHÁT ĐIỆN LOẠI NHỎ**
- (57) Sáng chế đề cập đến lõi rôto của máy phát điện loại nhỏ, bao gồm thân lõi rôto (D) được tạo thành bằng cách xếp chồng nhiều lá thép được dập rãnh của rôto (C), đặc trưng ở chỗ thân lá thép được dập rãnh của rôto tại hai đầu thân lõi rôto (D) được nối cố định với các tấm giảm xóc (B). Các tấm giảm xóc (B) làm bằng kim loại màu, thân lá thép được dập rãnh của rôto và lá thép được dập rãnh của rôto (C) có kết cấu tương đương nhau. Lá thép được dập rãnh của rôto (C) bao gồm: bộ phận gắn trục quay (1), đầu cực từ (3), gông từ (7) và vách ngăn (6) trong đó bộ phận gắn trục quay (1) được bố trí ở giữa thân lá thép được dập rãnh của rôto và chính giữa bộ phận gắn trục quay (1) có lỗ trục quay (2) được nối cố định với trục rôto. Sáng chế này có ưu điểm nâng cao hiệu suất của động cơ.



- (11) **2-0002831 B** (15) 24/01/2022
 (45) 25/02/2022 407B (43) 25/02/2020 383
 (21) 2-2021-00337
 (22) 03/12/2019
 (51) **H02K 1/24; H02K 19/16**
 (67) 1-2019-06797
 (73) **CÔNG TY TNHH ĐIỆN KHÍ JILI VIỆT NAM (VN)**
 Lô đất số L5, Khu công nghiệp dệt may Phố Nối, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
 (72) ZECHUAN ZHENG (CN)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
 (54) **LỖ RÔTO CỦA MÁY PHÁT ĐIỆN ĐỒNG BỘ LOẠI NHỎ**
- (57) Sáng chế đề cập đến lõi rôto của máy phát điện đồng bộ loại nhỏ, bao gồm thân lõi rôto (B) được tạo ra bằng cách xếp chồng các lá thép được dập rãnh của rôto (A), trong đó lá thép được dập rãnh của rôto (A) bao gồm: bộ phận gắn trục quay (1), tâm của phần gắn trục quay (1) có một lỗ trục quay (2) được gắn chặt với trục rôto, lỗ trục quay (2) có đường kính $\Phi 25-30$ mm, các đầu cực từ (3) được bố trí đối xứng ở hai đầu của bộ phận gắn trục quay (1), gông từ (7) mở rộng theo hướng đường tròn trên cả hai phía của rãnh cực từ (3); rãnh đặt dây (8) được tạo ra giữa các gông từ (7) của đầu cực từ (3). Sáng chế có ưu điểm là nâng cao hiệu suất của máy phát điện.



PHẦN III

**SỬA ĐỔI, DUY TRÌ, CẤP LẠI, CHẤM DỨT, HUỖ BỎ VĂN BẰNG BẢO HỘ,
QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI**

1 - SỬA ĐỔI VĂN BẰNG BẢO HỘ

a- Sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Quyết định số: 127w/QĐ-SHTT, ngày 06/01/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01399 Ngày nộp: 17/6/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-15969	12/09/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: FUJIFILM Business Innovation Corp. (JP)
9-7-3, Akasaka, Minato-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 956w/QĐ-SHTT, ngày 20/01/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2020-02494 Ngày nộp: 11/11/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-26320	09/10/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Mitsubishi Power, Ltd. (JP)
3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 220-8401, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Quyết định số: 1076w/QĐ-SHTT, ngày 24/01/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-02478 Ngày nộp: 16/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-29110	02/07/2021
1-29134	06/07/2021
1-29151	07/07/2021
1-29360	28/07/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới:

1. Japan Oil, Gas and Metals National Corporation (JP)
2-10-1, Toranomom, Minato-ku, Tokyo 105-0001 Japan
2. INPEX CORPORATION (JP)
5-3-1, Akasaka, Minato-ku, Tokyo 107-6332 Japan
3. JX Nippon Oil & Energy Corporation (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162 Japan
4. Japan Petroleum Exploration Co., Ltd. (JP)
7-12, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005 Japan
5. COSMO OIL CO., LTD. (JP)
1-1-1, Shibaura, Minato-ku, Tokyo 105-8528 Japan
6. NIPPON STEEL ENGINEERING CO., LTD. (JP)
Osaki Center Building, 1-5-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8604 Japan

Quyết định số: 1077w/QĐ-SHTT, ngày 24/01/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01762 Ngày nộp: 28/7/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-22279	21/10/2019
1-23491	18/03/2020
1-25966	16/09/2020
1-26726	10/11/2020

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

1-23506	18/03/2020
1-25965	16/09/2020
1-22711	02/12/2019
1-25067	10/07/2020
1-24985	07/07/2020
1-26496	23/10/2020
1-26880	25/11/2020
1-25796	04/09/2020
1-25795	04/09/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

Quyết định số: 1078w/QĐ-SHTT, ngày 24/01/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01231 Ngày nộp: 26/5/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-23874	27/04/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: ULTRA Premium Services, L.L.C. (US)
10120 Houston Oaks Drive, Houston, TX 77064, United States of
America

Quyết định số: 1128w/QĐ-SHTT, ngày 24/01/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-02572 Ngày nộp: 24/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-21636	06/08/2019
1-18310	31/01/2018

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: BASF AS (NO)
Lilleakerveien 2B, 0283 Oslo, Norway

Quyết định số: 1129w/QĐ-SHTT, ngày 24/01/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01907 Ngày nộp: 07/9/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-22494	04/11/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: BIOINNOTIS CO., LTD. (KR)
#811, 108, Gasan digital 2-ro Geumcheon-gu Seoul 153-779, Republic of Korea

Quyết định số: 1130w/QĐ-SHTT, ngày 24/01/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01825 Ngày nộp: 17/8/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-26119	25/09/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: DYNNOBEL INC. (US)
6440 S. Millrock Drive, Suite 150, Salt Lake City, Utah 84121, United States of America

b- Sửa đổi Bằng độc quyền Giải pháp hữu ích

Quyết định số: 1079w/QĐ-SHTT, ngày 24/01/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: SB2-2021-01578 Ngày nộp: 05/7/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
2-2452	22/09/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Nawaplastic Industries Co., Ltd. (TH)
1 Siam Cement Road, Bangsue, Bangkok 10800 Thailand

Quyết định số: 1080w/QĐ-SHTT, ngày 24/01/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: SB2-2021-00760 Ngày nộp: 07/4/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
2-1383	16/05/2016
2-1591	24/10/2017

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Công ty cổ phần tập đoàn Karofi (VN)
Tầng 8, tòa nhà HUDLAND Tower, lô A-CC7, KDVTH Linh Đàm,
đường Nguyễn Hữu Thọ, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành
phố Hà Nội

Quyết định số: 1081w/QĐ-SHTT, ngày 24/01/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: SB2-2021-00578 Ngày nộp: 19/3/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B – QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
2-2298	29/04/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Công ty cổ phần Karofi Holding (VN)
Số 12, lô TT1A, khu đô thị mới Tây Nam Hồ Linh Đàm, phường
Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

2 - DUY TRÌ HIỆU LỰC VĂN BẰNG BẢO HỘ

a - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Thông báo số: 3w/TB-SHTT, ngày 04/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10322 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14662	12/10/2015	7	12/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 4w/TB-SHTT, ngày 04/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06442 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7213	12/08/2008	14	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LES LABORATOIRES SERVIER (FR)
12, Place de la Défense, F-92415 Courbevoie Cedex, France

Thông báo số: 149w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10480 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13296	13/10/2014	8	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUTCHISON WHAMPOA THREE G IP (BAHAMAS) LIMITED (BS)
Offshore Group Chambers, P.O.Box CB-12751, Nassau,
New Providence Bahamas

Thông báo số: 150w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10481 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22311	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIVELEAF, INC. (US)
1160 Industrial Road, Suite 11, San Carlos, CA 94070,
United States of America

Thông báo số: 151w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10482 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16163	31/10/2016	6	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEENAH PAPER, INC. (US)
3460 Preston Ridge Road, Suite 600, Alpharetta, Georgia
30005, United States of America

Thông báo số: 152w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10483 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26592	02/11/2020	2	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

Thông báo số: 153w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10484 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26600	02/11/2020	2	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POLYPLASTICS CO., LTD. (JP)
2-18-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-8280, Japan

Thông báo số: 154w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10485 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9793	02/11/2011	11	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAZAKI CORPORATION (JP)
4-28, Mita 1-chome, Minato-ku, Tokyo, JP

Thông báo số: 155w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10486 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26590	02/11/2020	2	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 156w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10487 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14768	02/11/2015	7	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEIHIN CORPORATION (JP)
26-2, Nishishinjuku 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo, 163-0539 Japan

Thông báo số: 157w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10488 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26609	02/11/2020	2	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5328524, Japan

Thông báo số: 158w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10489 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26595	02/11/2020	2	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 159w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10490 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26598	02/11/2020	2	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 130-8644 Japan

Thông báo số: 160w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10491 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14753	02/11/2015	7	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED (JP)
3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 103-8426, Japan

Thông báo số: 161w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10492 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26602	02/11/2020	2	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 162w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10493 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26605	02/11/2020	2	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON NATIONAL SEIKAN COMPANY, LTD. (JP)
9-2, Kashiwabara, Ishioka-shi, Ibaraki 315-8547 Japan
I. MER CO., LTD. (JP)
112 Joshungamae-cho, Shimotoba, Fushimi-ku, Kyoto-shi,
Kyoto 612-8384 Japan

Thông báo số: 163w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10494 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26620	03/11/2020	2	03/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAINT-GOBAIN PLACO (FR)
34 Avenue Franklin Roosevelt, F-92282 Suresnes Cedex,
France

Thông báo số: 164w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10495 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26629	03/11/2020	2	03/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United
States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 165w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10496 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26611	03/11/2020	2	03/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 166w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10497 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26617	03/11/2020	2	03/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

Thông báo số: 167w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10498 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13378	03/11/2014	8	03/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken 799-0111 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 168w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10499 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26624	03/11/2020	2	03/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,
Osaka 532-8524 Japan

Thông báo số: 169w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10500 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13373	03/11/2014	8	03/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)
16-5, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 1088215, Japan

Thông báo số: 170w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10501 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11999	04/11/2013	9	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 171w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10502 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26632	04/11/2020	2	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 172w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10503 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22500	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 173w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10504 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22459	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 174w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10505 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22447	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 175w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10508 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22429	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 176w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10506 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22446	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 177w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10509 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22456	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 178w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10507 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22445	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 179w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10510 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22428	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, P.R.China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 180w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10511 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22432	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)
Route 206 and Province Line Road, Princeton, New Jersey
08543, United States of America

Thông báo số: 181w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10512 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22472	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268-1054, United
States of America

Thông báo số: 182w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10513 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22469	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-
0111, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 183w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10514 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11989	04/11/2013	9	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NHK SPRING CO., LTD. (JP)
10, Fukuura 3-chome, Kanazawa-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa, 2360004, JAPAN

Thông báo số: 184w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10515 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11990	04/11/2013	9	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1 Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-
8556 JAPAN
KEIHIN CORPORATION (JP)
26-2, Nishishinjuku 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo, JAPAN

Thông báo số: 185w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10516 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22458	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-27, Kandnishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo, 101-8444,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 186w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10517 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22468	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310
Japan

Thông báo số: 187w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10518 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22499	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525
Japan

Thông báo số: 188w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10519 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22483	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,
Osaka 556-8601, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 189w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10520 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22440	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 190w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10521 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26656	05/11/2020	2	05/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road,
Songshan Lake Science and Technology Industrial Zone,
Dongguan, Guangdong 523808, China

Thông báo số: 191w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10522 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26659	05/11/2020	2	05/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON THERMOSTAT CO., LTD. (JP)
59-2, Nakazato 6-chome, Kiyose-shi, Tokyo 204- 0003,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 192w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10523 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20136	06/11/2018	4	06/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland.

Thông báo số: 193w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10524 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26689	06/11/2020	2	06/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 194w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10525 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26674	06/11/2020	2	06/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 195w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10526 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26683	06/11/2020	2	06/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

Thông báo số: 196w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10527 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20155	06/11/2018	4	06/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 197w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10528 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20156	06/11/2018	4	06/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 198w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10529 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20159	06/11/2018	4	06/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 199w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10530 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20157	06/11/2018	4	06/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIRIN-AMGEN, INC. (US)
c/o Amgen Inc., One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California 91320, United States of America

Thông báo số: 200w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10531 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26676	06/11/2020	2	06/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 201w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10532 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20135	06/11/2018	4	06/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan

Thông báo số: 202w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10533 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26681	06/11/2020	2	06/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

Thông báo số: 203w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10534 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17784	07/11/2017	5	07/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-Cho, Minami-Ku, Hamamatsu-Shi, Shizuoka-Ken 432-8611, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 204w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10535 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17751	07/11/2017	5	07/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)
16-5, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8215,
JAPAN

Thông báo số: 205w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10536 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16204	07/11/2016	6	07/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-Chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 206w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10537 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17755	07/11/2017	5	07/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 207w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10538 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26708	09/11/2020	2	09/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (NL)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 208w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10539 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26695	09/11/2020	2	09/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 209w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10540 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22586	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TERUMO KABUSHIKI KAISHA (JP)
44/1 Hatagaya 2 Chome, Shibuya-ku, Tokyo 1510072, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 210w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10541 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22583	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017, Japan

Thông báo số: 211w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10542 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22581	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 212w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10543 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12051	19/11/2013	9	19/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENKI KAGAKU KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Nihonbashi-muromachi 2-chome, Chuo-ku, TOKYO
103-8338, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 213w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10544 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26820	20/11/2020	2	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMGEN INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California
91320, United States of America

Thông báo số: 214w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10545 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20214	20/11/2018	4	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 215w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10546 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26814	20/11/2020	2	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 216w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10547 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20223	20/11/2018	4	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO WIRING SYSTEMS, LTD. (JP)
1-14, Nishisuehirocho, Yokkaichi-shi, Mie 510-8503 Japan

Thông báo số: 217w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10548 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10860	20/11/2012	10	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-Chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 218w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10549 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20197	20/11/2018	4	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI SEIKA PHARMA CO., LTD. (JP)
4-16, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8002, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 219w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10550 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26824	20/11/2020	2	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOSHINO GYPSUM CO., LTD. (JP)
Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-Chome, Chiyoda-Ku,
Tokyo 100-0005 Japan

Thông báo số: 220w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10551 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26809	20/11/2020	2	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5308230 Japan

Thông báo số: 221w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10552 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20198	20/11/2018	4	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-6025 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 222w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10553 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20212	20/11/2018	4	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 223w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10554 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17840	21/11/2017	5	21/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEXMARK INTERNATIONAL, INC. (US)
IP Law Department, Bldg. 082-1, 740 West New Circle Road, Lexington, KY 40550, United States of America

Thông báo số: 224w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10555 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16259	21/11/2016	6	21/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8444, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 225w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10556 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17844	21/11/2017	5	21/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)
10-26, Wakinoama-cho 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-8585, Japan

Thông báo số: 226w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10557 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17855	21/11/2017	5	21/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018444, Japan

Thông báo số: 227w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10558 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17876	21/11/2017	5	21/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSEI ASB MACHINE CO., LTD. (JP)
4586-3, Koo, Komoro-shi, Nagano 384-8585 JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 228w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10559 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26694	09/11/2020	2	09/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 229w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10560 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9818	09/11/2011	11	09/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J-OIL MILLS, INC. (JP)
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku, Tokyo 104-0044 Japan

Thông báo số: 230w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10561 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26704	09/11/2020	2	09/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 231w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10563 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26720	10/11/2020	2	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 232w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10564 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14793	10/11/2015	7	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: METAWATER CO., LTD. (JP)
3-1, Toranomom 4-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 233w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10565 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26727	10/11/2020	2	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJITSU LIMITED (JP)
1-1, Kamikodanaka 4-chome, Nakahara-ku, Kawasaki-shi,
Kanagawa 211-8588 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 234w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10566 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13412	10/11/2014	8	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5568601, Japan

Thông báo số: 235w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10567 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13392	10/11/2014	8	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE GALVANIZING & COATING CO., LTD. (JP)
11-2, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1410032,
Japan

Thông báo số: 236w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10568 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22577	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMGEN INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California
91320-1799, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 237w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10569 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22574	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARAGON PHARMACEUTICALS, INC. (US)
12780 El Camino Real, Suite 301, San Diego, CA 92130,
United States of America
SLOAN-KETTERING INSTITUTE FOR CANCER
RESEARCH (US)
1275 York Avenue, New York, NY 10065, United States of
America

Thông báo số: 238w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10570 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12038	11/11/2013	9	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CRUCELL HOLLAND B.V. (NL)
Archimedesweg 4, NL-2333 CN Leiden, the Netherlands

Thông báo số: 239w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10571 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22563	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United
States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 240w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10572 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22538	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 241w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10562 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13413	10/11/2014	8	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 247w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10573 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22537	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 248w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10574 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26738	11/11/2020	2	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

Thông báo số: 249w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10575 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22572	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 250w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10576 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22565	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 251w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10577 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22560	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 252w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10578 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26701	09/11/2020	2	09/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROBOPRINT CO.,LTD (KR)
116 R&DB Center, Kyungil University, 50 Gamasil-gil,
Hayang-eup, Gyeongsan-si Gyeongsangbuk-do 712-701,
Republic of Korea

Thông báo số: 253w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10579 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8864	15/11/2010	12	15/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OSAKA INDUSTRIAL PROMOTION ORGANIZATION (JP)
C/o MydomeOsaka, 2-5, Honmachibashi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-0029, Japan

NANIWA ROKI CO., LTD. (JP)
5-1-8, Kamio-cho, Yao-shi, Osaka 581-0851, Japan

Thông báo số: 254w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10580 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17848	21/11/2017	5	21/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI FIBERS CORPORATION (JP)
3-23, Nakanoshima 3-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-8205, Japan

Thông báo số: 255w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10581 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16260	21/11/2016	6	21/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-Chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 256w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10582 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17868	21/11/2017	5	21/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 257w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10583 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17869	21/11/2017	5	21/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 258w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10584 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17866	21/11/2017	5	21/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYODO PRINTING CO., LTD. (JP)
14-12, Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 1128501 (JP)

Thông báo số: 259w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10585 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17867	21/11/2017	5	21/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 260w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10586 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17880	21/11/2017	5	21/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8280,
Japan

Thông báo số: 261w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10588 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9841	22/11/2011	11	22/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5568601, Japan

Thông báo số: 262w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10587 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9858	22/11/2011	11	22/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CRUCELL HOLLAND B.V. (NL)
Archimedesweg 4, NL-2333 CN Leiden, the Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 263w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10589 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14836	23/11/2015	7	23/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 264w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10590 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8073	23/11/2009	13	23/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DYNACO INTERNATIONAL, S.A. (BE)
Boulevard Général Wahis 16D 1030 Brussels Belgium

Thông báo số: 265w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10591 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14856	23/11/2015	7	23/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI XEROX CO., LTD. (JP)
7-3, Akasaka 9-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 266w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10592 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14837	23/11/2015	7	23/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken
799-0111, Japan

Thông báo số: 267w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10593 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26838	23/11/2020	2	23/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 268w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10594 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26839	23/11/2020	2	23/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 269w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10595 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14853	23/11/2015	7	23/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: I. MER CO., LTD. (JP)
108 Yamashiroyashiki-cho, Misu Yokooji, Fushimi-ku,
Kyoto-shi, Kyoto 612-8207 Japan

Thông báo số: 270w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10596 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14847	23/11/2015	7	23/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HITACHI POWER SYSTEMS, LTD. (JP)
3-1, Minatomirai 3-Chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa, 220-8401, Japan

Thông báo số: 271w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10597 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26846	23/11/2020	2	23/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 272w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10598 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14854	23/11/2015	7	23/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 273w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10599 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26847	23/11/2020	2	23/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, JAPAN

Thông báo số: 274w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10600 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17822	14/11/2017	5	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)
Route 206 and Province Line Road, Princeton, New Jersey 08543, United States of America
UNIVERSITE DE MONTREAL (CA)
2900 Edouard-Montpetit Boulevard Montréal, Québec H3T 1J4, Canada

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 275w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10601 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16221	14/11/2016	6	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEIHIN CORPORATION (JP)
26-2, Nishishinjuku 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1630539
Japan

Thông báo số: 276w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10602 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17829	14/11/2017	5	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KING JIM CO., LTD. (JP)
10-18, Higashikanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0031 Japan

Thông báo số: 277w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10603 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16229	14/11/2016	6	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA PLANT SYSTEMS & SERVICES CORPORATION (JP)
36-5 Tsurumichuo 4-chome, Tsurumi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 278w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10604 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16215	14/11/2016	6	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan
VALLOUREC MANNESMANN OIL & GAS FRANCE (FR)
54, rue Anatole France, 59620 Aulnoye-Aymeries, France

Thông báo số: 279w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10605 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16227	14/11/2016	6	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan
VALLOUREC MANNESMANN OIL & GAS FRANCE (FR)
54, rue Anatole France, 59620 Aulnoye-Aymeries, France

Thông báo số: 280w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10606 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26796	16/11/2020	2	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 281w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10607 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26788	16/11/2020	2	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 282w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10608 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9833	16/11/2011	11	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Kawano-shi, Ehime, Japan

Thông báo số: 283w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10609 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26783	16/11/2020	2	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI METALS, LTD. (JP)
2-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1058614 Japan

Thông báo số: 284w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10610 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9831	16/11/2011	11	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA PLANT SYSTEMS & SERVICES CORPORATION (JP)
36-5, Tsurumichuo 4-Chome, Tsurumi-Ku, Yokohama-Shi, Kanagawa-Ken 230-8691 Japan

Thông báo số: 285w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10611 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14827	16/11/2015	7	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHOWA CORPORATION (JP)
14-1, Fujiwara-cho 1-chome, Gyoda-shi, SAITAMA, JAPAN

Thông báo số: 286w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10612 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13434	17/11/2014	8	17/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 287w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10613 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13444	17/11/2014	8	17/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOTOBUKI SEATING CO., LTD. (JP)
2-1, Kanda-Surugadai 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo
1010062 Japan

Thông báo số: 288w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10614 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13445	17/11/2014	8	17/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan
VALLOUREC MANNESMANN OIL & GAS FRANCE (FR)
54 rue Anatole France 59620 Aulnoye-Aymeries, France

Thông báo số: 289w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10615 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13431	17/11/2014	8	17/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150
Japan

Thông báo số: 290w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10616 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22624	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI- 02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 291w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10617 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22590	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI GROUP HOLDINGS, LTD. (JP)
23-1, Azumabashi 1-chome, Sumida-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 292w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10618 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22623	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HITACHI POWER SYSTEMS, LTD. (JP)
3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama 220-8401,
Japan

Thông báo số: 293w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10619 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22571	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United
States of America

Thông báo số: 294w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10620 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22570	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United
States of America

Thông báo số: 295w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10621 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22569	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

Thông báo số: 296w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10622 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22526	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268-1054, United States of America

Thông báo số: 297w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10623 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26734	11/11/2020	2	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 298w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10624 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12023	11/11/2013	9	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken
799-0111 Japan

Thông báo số: 299w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10625 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22540	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOPPAN PRINTING CO., LTD. (JP)
5-1, Taito 1-chome, Taito-ku, Tokyo 110-8560 Japan

Thông báo số: 300w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10626 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22503	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BANDO CHEMICAL INDUSTRIES, LTD. (JP)
6-6, Minatojima Minamimachi 4-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 650-0047, Japan

Thông báo số: 301w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10627 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22545	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIFCO INC. (JP)
184-1 Maioka-cho, Totsuka-ku, Yokohama-shi, Kanagawa
244-8522, Japan

Thông báo số: 302w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10628 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22546	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIFCO INC. (JP)
184-1 Maioka-cho, Totsuka-ku, Yokohama-shi, Kanagawa
244-8522, Japan

Thông báo số: 303w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10629 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22547	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIFCO INC. (JP)
184-1 Maioka-cho, Totsuka-ku, Yokohama-shi, Kanagawa
244-8522, Japan

Thông báo số: 304w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10630 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26751	11/11/2020	2	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOSHINO GYPSUM CO., LTD. (JP)
Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-Chome, Chiyoda-Ku,
Tokyo 100-0005 Japan

Thông báo số: 305w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10631 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26752	11/11/2020	2	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J-OIL MILLS, INC. (JP)
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku Tokyo, 1040044, Japan

Thông báo số: 306w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10632 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22573	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI CHEMICALS CORPORATION (JP)
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101,
Japan

Thông báo số: 307w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10633 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22513	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OJI HOLDINGS CORPORATION (JP)
7-5, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-0061 Japan

Thông báo số: 308w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10634 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26749	11/11/2020	2	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBOSHI BELTING LTD. (JP)
1-21, Hamazoe-Dori 4-chome, Nagata-ku, Kobe-shi, Hyogo 653-0024, Japan

Thông báo số: 309w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10635 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22532	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525 Japan

Thông báo số: 310w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10636 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22543	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525
Japan

Thông báo số: 311w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10637 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22522	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841 -0017 Japan

Thông báo số: 312w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10638 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26742	11/11/2020	2	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIKOKU CHEMICALS CORPORATION (JP)
8-537-1, Doki-cho Higashi, Marugame-shi, Kagawa 763-8504 Japan

Thông báo số: 313w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10639 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26868	24/11/2020	2	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 314w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10640 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26866	24/11/2020	2	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 315w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10641 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26864	24/11/2020	2	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 316w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10642 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26853	24/11/2020	2	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 317w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10643 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26867	24/11/2020	2	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEXMARK INTERNATIONAL, INC. (US)
IP Law Department, Bldg. 082-1, 740 West New Circle Road, Lexington, KY 40550, United States of America

Thông báo số: 318w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10644 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26854	24/11/2020	2	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008324, Japan

Thông báo số: 319w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10645 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26855	24/11/2020	2	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324,
Japan

Thông báo số: 320w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10646 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13465	24/11/2014	8	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
8-1, Tatsuminishi 1-chome, Ikuno-ku, Osaka-shi, Osaka
544-8666 Japan

Thông báo số: 321w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10647 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13466	24/11/2014	8	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
8-1, Tatsuminishi 1-chome, Ikuno-ku, Osaka-shi, Osaka
544-8666 Japan

Thông báo số: 322w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10648 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26865	24/11/2020	2	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 323w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10649 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26850	24/11/2020	2	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, JAPAN

Thông báo số: 324w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10650 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26863	24/11/2020	2	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680 Japan

Thông báo số: 325w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10651 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26869	24/11/2020	2	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 326w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10653 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22668	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (NL)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

Thông báo số: 327w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10654 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26893	25/11/2020	2	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 328w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10655 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22630	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 329w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10656 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22657	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268-1054,
United States of America

Thông báo số: 330w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10657 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22646	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United
States of America

Thông báo số: 331w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10658 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22648	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 332w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10659 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22636	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)
Wim de Koerverstraat 35, NL-5831 AN Boxmeer, Netherlands

Thông báo số: 333w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10660 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22650	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka 432-8611 Japan

Thông báo số: 334w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10661 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22654	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324,
Japan

Thông báo số: 335w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10662 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26886	25/11/2020	2	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 336w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10663 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22649	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5568601, Japan

Thông báo số: 337w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10664 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22652	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIONOGI & CO., LTD. (JP)
1-8, Doshomachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-0045, Japan

Thông báo số: 338w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10665 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10886	26/11/2012	10	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TIBOTEC PHARMACEUTICALS LTD. (IE)
Eastgate Village, Eastgate, Little Island, Co Cork, Ireland

Thông báo số: 339w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10666 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22658	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 340w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10667 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26899	26/11/2020	2	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 650-8670, Japan

Thông báo số: 341w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10668 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12074	26/11/2013	9	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUNZE LIMITED (JP)
1, Zeze, Aono-cho, Ayabe-shi, Kyoto, Japan

Thông báo số: 342w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10669 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26898	26/11/2020	2	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOSHINO GYPSUM CO., LTD. (JP)
Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku,
Tokyo 100-0005 Japan

Thông báo số: 343w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10670 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26917	27/11/2020	2	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 6508670, Japan

Thông báo số: 344w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10671 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20256	27/11/2018	4	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)
10-26, Wakinohama-cho 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 651-8585, Japan

Thông báo số: 345w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10672 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26926	27/11/2020	2	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FURUKAWA ELECTRIC POWER SYSTEMS CO., LTD. (JP)
2-11-16, Azamino-Minami, Aoba-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa 2250012, Japan
FURUKAWA ELECTRIC CO., LTD. (JP)
2-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008322,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 346w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10673 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20250	27/11/2018	4	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan

Thông báo số: 347w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10674 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20235	27/11/2018	4	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

Thông báo số: 348w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10675 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17888	28/11/2017	5	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAZAKI CORPORATION (JP)
4-28, Mita 1-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8333 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 349w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10676 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17923	28/11/2017	5	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEIHIN CORPORATION (JP)
26-2, Nishishinjuku 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 163-0539, JAPAN

Thông báo số: 350w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10677 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26877	25/11/2020	2	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
International IP Administration, 5775 Morehouse Drive,
San Diego, California 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 351w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10678 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10879	26/11/2012	10	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,
United States of America.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 352w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10679 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26902	26/11/2020	2	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064,
Japan

Thông báo số: 353w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10680 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20234	27/11/2018	4	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 354w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10681 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20237	27/11/2018	4	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 355w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10682 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22512	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
1-2-47, Shikitsuhigashi, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka
5568601, Japan

Thông báo số: 356w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10683 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12036	11/11/2013	9	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150

Thông báo số: 357w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10684 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12037	11/11/2013	9	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 358w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10685 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10819	12/11/2012	10	12/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 359w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10686 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10839	12/11/2012	10	12/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 360w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10687 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10836	12/11/2012	10	12/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 361w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10688 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26768	12/11/2020	2	12/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)
Route 206 and Province Line Road, Princeton, New Jersey
08543, United States of America

Thông báo số: 362w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10689 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26759	12/11/2020	2	12/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United
States of America

Thông báo số: 363w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10690 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10831	12/11/2012	10	12/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI DENSO CO., LTD. (JP)
2-1, Somejidai 6-chome, Hamakita-ku, Hamamatsu-shi,
Shizuoka, Japan

Thông báo số: 364w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10691 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20181	13/11/2018	4	13/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 365w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10692 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20167	13/11/2018	4	13/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYOCERA DOCUMENT SOLUTIONS INC. (JP)
1-2-28, Tamatsukuri, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5408585,
Japan

Thông báo số: 366w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10693 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20189	13/11/2018	4	13/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-
0111, Japan

Thông báo số: 367w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10694 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20177	13/11/2018	4	13/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)
15-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-0027,
Japan

Thông báo số: 368w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10695 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20178	13/11/2018	4	13/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI MACHINE MFG. CO., LTD. (JP)
19, Chausuyama, Yama-machi, Chiryu-shi, Aichi-ken,
Japan

Thông báo số: 369w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10696 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20183	13/11/2018	4	13/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-
0011, Japan

Thông báo số: 370w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10697 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26774	13/11/2020	2	13/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 371w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10698 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26776	13/11/2020	2	13/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 372w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10699 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17818	14/11/2017	5	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INTERNATIONAL, LTD. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 373w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10701 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17935	28/11/2017	5	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 1308644, Japan

Thông báo số: 374w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10702 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17898	28/11/2017	5	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

Thông báo số: 375w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10703 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17921	28/11/2017	5	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
Sanno Park Tower, 11-1, Nagatacho 2-chome Chiyoda-ku Tokyo, 100-6150, Japan

Thông báo số: 376w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10704 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17922	28/11/2017	5	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

Thông báo số: 377w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10705 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17927	28/11/2017	5	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

Thông báo số: 378w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10706 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17886	28/11/2017	5	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 379w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10708 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16295	29/11/2016	6	29/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 380w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10709 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16292	29/11/2016	6	29/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268-1054, United States of America

Thông báo số: 381w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10710 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16289	29/11/2016	6	29/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAZAKI CORPORATION (JP)
4-28, Mita 1-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8333, Japan

Thông báo số: 382w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10711 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8884	29/11/2010	12	29/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KING JIM CO., LTD. (JP)
10-18, Higashikanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0031 Japan

Thông báo số: 383w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10713 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16273	29/11/2016	6	29/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBA CORPORATION (JP)
2681, Hirosawacho 1-chome, Kiryu-shi, Gunma, Japan
376-8555
HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan
107-8556

Thông báo số: 384w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10712 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16294	29/11/2016	6	29/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi,
Shizuoka-ken, Japan

Thông báo số: 385w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10715 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26947	30/11/2020	2	30/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 386w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10716 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14872	30/11/2015	7	30/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E.I. DUPONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
1007 MARKET STREET, WILMINGTON, Delaware
19898, United States of America

Thông báo số: 387w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10717 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26954	30/11/2020	2	30/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken
799-0111 Japan

Thông báo số: 388w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10718 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26960	30/11/2020	2	30/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken
799-0111 Japan

Thông báo số: 389w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10719 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14865	30/11/2015	7	30/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda, Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

Thông báo số: 390w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10720 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20238	27/11/2018	4	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of
America

Thông báo số: 391w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10721 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20239	27/11/2018	4	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 392w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10722 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5981	13/11/2006	16	13/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
No. 1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 393w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10723 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17892	28/11/2017	5	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 394w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10724 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16299	29/11/2016	6	29/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124 CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 395w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10725 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26965	01/12/2020	2	01/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064,
Japan

Thông báo số: 396w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10726 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26975	01/12/2020	2	01/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064,
Japan

Thông báo số: 397w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10727 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26992	02/12/2020	2	02/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUNTSMAN ADVANCED MATERIALS
(SWITZERLAND) GMBH (CH)
Legal Services Department, Klybeckstrasse 200 CH-4057
Basel, Switzerland

Thông báo số: 398w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10729 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12123	02/12/2013	9	02/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 399w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10730 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22709	02/12/2019	3	02/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration 5775 Morehouse
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of
America

Thông báo số: 400w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10733 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8088	30/11/2009	13	30/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 401w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10734 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20264	04/12/2018	4	04/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017
United States of America

Thông báo số: 402w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10735 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20289	04/12/2018	4	04/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY
MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-
6207, Japan

Thông báo số: 403w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10714 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26950	30/11/2020	2	30/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton Oregon, USA 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 404w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10731 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22710	02/12/2019	3	02/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 405w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10736 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20292	04/12/2018	4	04/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 406w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10737 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17978	05/12/2017	5	05/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan.

Thông báo số: 407w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10738 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14906	08/12/2015	7	08/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503,
United States of America

Thông báo số: 408w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10739 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22817	09/12/2019	3	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-Chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207 Japan

Thông báo số: 409w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10728 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12103	02/12/2013	9	02/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CABOT CORPORATION (US)
Two Seaport Lane, Suite 1300, Boston, MA 02210-2019,
United States of America

Thông báo số: 410w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10740 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22818	09/12/2019	3	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY
MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-Chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-
6207 Japan

Thông báo số: 411w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10741 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18031	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 412w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10742 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16340	12/12/2016	6	12/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

Thông báo số: 413w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10744 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22869	16/12/2019	3	16/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

Thông báo số: 414w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10745 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27143	16/12/2020	2	16/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY
MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-
6207, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 415w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10746 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27144	16/12/2020	2	16/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207, Japan

Thông báo số: 416w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10747 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20351	18/12/2018	4	18/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

Thông báo số: 417w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10748 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27193	18/12/2020	2	18/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503, USA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 418w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10749 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6044	19/12/2006	16	19/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MATSUSHITA REFRIGERATION COMPANY (JP)
3-1-2, Nojihigashi 2-chome, Kusatsu-shi, Shiga 525-8555
Japan

Thông báo số: 419w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10750 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16368	20/12/2016	6	20/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY
MANAGEMENT CO., LTD (JP)
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan

Thông báo số: 420w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10751 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22897	23/12/2019	3	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 421w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10752 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20261	04/12/2018	4	04/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE INC. (US)
1 North Waukegan Road, North Chicago, Illinois 60064,
United States of America

Thông báo số: 422w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10753 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27022	04/12/2020	2	04/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROCHE GLYCART AG (CH)
Wagistrasse 18, CH-8952 Schlieren, Switzerland

Thông báo số: 423w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10754 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20263	04/12/2018	4	04/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 424w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10755 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16302	05/12/2016	6	05/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 425w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10756 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17977	05/12/2017	5	05/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 426w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10757 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17980	05/12/2017	5	05/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 427w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10758 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17984	05/12/2017	5	05/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 428w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10759 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17986	05/12/2017	5	05/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 429w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10760 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27243	24/12/2020	2	24/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017, U.S.A.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 430w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10761 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16403	26/12/2016	6	26/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: H. LUNDBECK A/S (DK)
Ottliavej 9, DK-2500, Valby-Copenhagen, Denmark

Thông báo số: 431w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10762 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22949	30/12/2019	3	30/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,
United States of America

Thông báo số: 432w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10763 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8972	31/12/2010	12	31/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: H. LUNDBECK A/S (DK)
9, Ottliavej, DK-2500 Valby-Copenhagen, Denmark

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 433w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10764 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18264	09/01/2018	5	09/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: H. LUNDBECK A/S (DK)
Ottliavej 9, DK-2500 Valby, Denmark

Thông báo số: 434w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10765 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7468	13/01/2009	14	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: H. LUNDBECK A/S (DK)
Ottliavej 9, DK-2500, Valby-Copenhagen, Denmark

Thông báo số: 435w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10766 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12320	20/01/2014	9	20/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: H. LUNDBECK A/S (DK)
Ottliavej 9, DK-2500 Valby-Copenhagen, Denmark

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 436w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10767 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9885	06/12/2011	11	06/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,
United States of America

Thông báo số: 437w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10768 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27061	08/12/2020	2	08/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration 5775 Morehouse
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of
America

Thông báo số: 438w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10769 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7408	08/12/2008	14	08/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK & CO., INC. (US)
126 East Lincoln Avenue, Rahway NJ 07065-0907, United
States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 439w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10743 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9902	15/12/2011	11	15/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

Thông báo số: 440w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10770 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13507	09/12/2014	8	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENENTECH, INC. (US)
1 DNA Way, South San Francisco, CA 94080-4990, United States of America

Thông báo số: 441w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10771 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13519	09/12/2014	8	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, IN 46285, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 442w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10772 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27076	09/12/2020	2	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland
SIENA BIOTECH S.P.A. (IT)
Strada del Petriccio e Belriguardo 35, I-53100 Siena, Italy

Thông báo số: 443w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10773 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27083	09/12/2020	2	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELANCO US INC. (US)
2500 Innovation Way, Greenfield, Indiana 46140, U.S.A.

Thông báo số: 444w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10774 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27085	10/12/2020	2	10/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBOTT LABORATORIES (US)
Dept. 377/AP6A-1, 100 Abbott Park Road, Abbott Park,
Illinois 60064, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 445w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10775 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10911	11/12/2012	10	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,
United States of America

Thông báo số: 446w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10776 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16354	12/12/2016	6	12/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AM STABILIZERS CORPORATION (US)
3100 Michigan Street, Hammond, IN 46323, United States
of America

Thông báo số: 447w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10777 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10941	17/12/2012	10	17/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 448w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10778 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18099	18/12/2017	5	18/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 449w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10779 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16384	20/12/2016	6	20/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME CORP. (BUSINESS ENTITY ID NUMBER: 7954401000) (US)
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065-0907, United States of America

Thông báo số: 450w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10780 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8925	20/12/2010	12	20/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 451w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10781 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14948	21/12/2015	7	21/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 452w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10782 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27206	21/12/2020	2	21/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 453w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10783 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27217	22/12/2020	2	22/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121- 1714, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 454w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10784 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22933	23/12/2019	3	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 455w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10785 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22934	23/12/2019	3	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 456w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10786 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22935	23/12/2019	3	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 457w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10787 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22936	23/12/2019	3	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 458w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10788 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27240	23/12/2020	2	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 459w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10789 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18128	25/12/2017	5	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 460w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10790 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18155	25/12/2017	5	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,
United States of America

Thông báo số: 461w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10791 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16419	26/12/2016	6	26/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 462w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10792 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16423	26/12/2016	6	26/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 463w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10793 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9942	28/12/2011	11	28/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WARNER-LAMBERT COMPANY LLC (US)
201 Tabor Road, Morris Plains, NJ 07950, United States of America

Thông báo số: 464w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10794 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9952	28/12/2011	11	28/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 465w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10795 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13613	29/12/2014	8	29/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 466w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10796 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27300	29/12/2020	2	29/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
International IP Administration, 5775 Morehouse Drive,
San Diego, California 92121-1714, United States of
America

Thông báo số: 467w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10797 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22966	30/12/2019	3	30/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
124 Grenzacherstrasse CH-4070 Basel Switzerland

Thông báo số: 468w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10798 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14846	23/11/2015	7	23/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)
P.O. Box 31, Wim de Korverstraat 35, NL-5830 AA
Boxmeer, the Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 469w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10799 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13459	24/11/2014	8	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel Switzerland

Thông báo số: 470w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10800 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13472	24/11/2014	8	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 471w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10801 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13473	24/11/2014	8	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 472w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10802 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13474	24/11/2014	8	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 473w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10803 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22627	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBOTT LABORATORIES (US)
100 Abbott Park Road, Dept. 0377 AP6A-1, Abbott Park, Illinois 60064, United States of America

Thông báo số: 474w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10804 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22628	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBOTT LABORATORIES (US)
100 Abbott Park Road, Dept. 0377 AP6A-1, Abbott Park, Illinois 60064, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 475w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10805 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17930	28/11/2017	5	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA LIMITED (GB)
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research Park, Guildford, Surrey GU2 7YH, United Kingdom

Thông báo số: 476w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10806 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26604	02/11/2020	2	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 477w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10807 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17913	28/11/2017	5	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA LIMITED (GB)
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research Park, Guildford, Surrey GU2 7YH, United Kingdom

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 478w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10808 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27055	08/12/2020	2	08/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 479w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10809 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17919	28/11/2017	5	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 480w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10810 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9851	22/11/2011	11	22/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 481w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10811 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20180	13/11/2018	4	13/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SILITEC FIBERS SA (CH)
Route de la Gare 70 CH-2017 Boudry, Switzerland

Thông báo số: 482w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10812 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9763	25/10/2011	11	25/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro, 16, 31044 Montebelluna, Localita Biadene - (Treviso) - Italy

Thông báo số: 483w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10813 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19945	17/09/2018	4	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHEE AH MEE (MY)
No.242, Jalan Bandar 13, Taman Melawati, 53100, W.P. Kuala Lumpur, Malaysia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 484w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10814 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27082	09/12/2020	2	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 485w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10815 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22363	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNSTAR GIKEN KABUSHIKI KAISHA (JP)
3-1, Asahi-machi, Takatsuki-shi, Osaka 569-1134 Japan

Thông báo số: 486w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10816 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17678	24/10/2017	5	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: APEIRON BIOLOGICS AG (AT)
Campus-Vienna-Biocenter 5 A-1030 Wien, Austria

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 487w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10817 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26433	20/10/2020	2	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIT TALL LLC (US)
P.O. Box 927269, San Diego, CA 92192-7269, United States of America

Thông báo số: 488w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10818 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26028	21/09/2020	2	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHEJIANG CANOBANK HEALTH PRODUCT CO., LTD. (CN)
No. 568, Binkang Road, Binjiang District, Hangzhou City, Zhejiang 310052, China

Thông báo số: 489w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10819 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20128	30/10/2018	4	30/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK, CHAN SOUL (KR)
122-1704 Beodeunae Apt., Taepyeong-dong, Jung-gu, Daejeon 301-785, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 490w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10820 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21018	23/04/2019	4	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIKAWA LITE INDUSTRIES, CO., LTD. (JP)
3-1-33, Kitayasue, Kanazawa, Ishikawa, Japan

Thông báo số: 491w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10821 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13481	02/12/2014	8	02/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOKYO ROPE MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
6-2, Nihonbashi 3-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8306, Japan

Thông báo số: 508w/TB-SHTT, ngày 14/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07504 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24272	25/05/2020	2	25/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIFTING POINT PTY LTD (AU)
81 Henry St, Penrith, New South Wales 2750, Australia

Thông báo số: 545w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10826 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20329	11/12/2018	4	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANACEA BIOTEC LTD. (IN)
B-1 Extn. / A-27, Mohan Co-operative Industrial Estate,
Mathura Road, New Delhi - 110 044, India

Thông báo số: 546w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10827 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16217	14/11/2016	6	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOWATER TECHNOLOGY AS (NO)
Postboks 7 Kaldnes, 3119 Tonsberg, Norway

Thông báo số: 547w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10828 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27280	28/12/2020	2	28/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD., (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-
8556, Japan.

Thông báo số: 548w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10829 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26973	01/12/2020	2	01/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556, Japan

Thông báo số: 549w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10830 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26722	10/11/2020	2	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH CS GEOTECH VINA (VN)
Số 2 ngõ 45 phố Chùa Bộc, phường Trung Liet, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
CHOI, SUNG HEE (KR)
#1403-402, 24, Gyeongchun-ro 1256beon-gil, Namyangju-si, Gyeonggi-do 12225, Republic of Korea

Thông báo số: 550w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10831 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22303	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALLTECH, INC. (US)
3031 Catnip Hill Pike, Nicholasville, Kentucky 40356, United States of America

Thông báo số: 551w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10832 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22309	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASHLEY FURNITURE INDUSTRIES, INC. (US)
One Ashley Way, Arcadia, Wisconsin 54612, United States of America

Thông báo số: 552w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10833 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22346	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FMC CORPORATION (US)
2929 Walnut Street, Philadelphia, PA 19104, United States of America
FMC AGRO SINGAPORE PTE. LTD. (SG)
77 Robinson Road, #13-00, Robinson 77, Singapore 068896, Singapore

Thông báo số: 553w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10834 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22317	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COSWELL S.P.A. (IT)
Via Gobetti 4, I-40050 Funo di Argelato (BO), Italy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 554w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10835 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22325	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNCORE BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
84 Chung Shan Road, Tung Shan Shine, I-Lan, Taiwan

Thông báo số: 555w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10837 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22281	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESUVIUS GROUP S.A. (BE)
Rue de Douvrain 17, B-7011 Ghlin, Belgium

Thông báo số: 556w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10836 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22304	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI PHARM. CO., LTD. (KR)
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do
445-910, Republic of Korea

Thông báo số: 557w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10838 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22291	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESUVIUS GROUP S.A. (BE)
Rue de Douvrain 17, B-7011 Ghlin, Belgium

Thông báo số: 558w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10839 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22280	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)
(SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 559w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10840 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22486	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HALOZYME, INC. (US)
11388 Sorrento Valley Road, San Diego, California 92121,
United States of America

Thông báo số: 561w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10842 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26911	26/11/2020	2	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHEJIANG ZHENSHEN INSULATION TECHNOLOGY CORPORATION LIMITED (CN)
West Side, Yantang Road, The North Side of Dongxi 2nd Road Wangdian, Xiuzhou Jiaxing, Zhejiang 341300, China

Thông báo số: 562w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10843 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26650	04/11/2020	2	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATI PROPERTIES LLC (US)
1600 NE Old Salem Road, Post Office Box 460, Albany, OR 97321, United States of America

Thông báo số: 563w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10844 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14703	20/10/2015	7	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TUNG HAI BIOTECHNOLOGY CORPORATION (TW)
No. 18-3, Datung Street, Shalu Chen, Taichung Hsien, Taiwan

Thông báo số: 564w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10845 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27264	25/12/2020	2	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAKEN PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
28-8, Honkomagome 2-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 113-8650 Japan

Thông báo số: 566w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10847 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17648	17/10/2017	5	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 567w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10848 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17645	17/10/2017	5	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 568w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10849 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17649	17/10/2017	5	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 569w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10850 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8810	18/10/2010	12	18/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM PHARMA GMBH & CO. KG (DE)
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 570w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10851 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9741	19/10/2011	11	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 571w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10852 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9751	19/10/2011	11	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken, Japan

Thông báo số: 572w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10853 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26415	19/10/2020	2	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAINTECH CO., LTD. (JP)
6-5, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan

Thông báo số: 573w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10854 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26427	19/10/2020	2	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan

Thông báo số: 574w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10855 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5235	17/10/2005	17	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501 Japan

Thông báo số: 575w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10856 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5934	17/10/2006	16	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 576w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10857 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10764	17/10/2012	10	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMS SIEMAG AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Eduard-Schloemann-Strasse 4, 40237 Dusseldorf, Germany

Thông báo số: 577w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10858 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17635	17/10/2017	5	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNNO YUJI (JP)
C/o SEABELL INTERNATIONAL CO., LTD., 13-5,
Iwamoto-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010032 Japan

Thông báo số: 578w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10859 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17639	17/10/2017	5	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 583w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10864 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2027	02/04/2019	4	02/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 584w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10865 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27026	04/12/2020	2	04/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EU YAN SANG INTERNATIONAL LTD (SG)
Eu Yan Sang Centre, 21 Tai Seng Drive, Singapore 535223

Thông báo số: 585w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10866 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14979	29/12/2015	7	29/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERNATIONAL PATENTS AND BRANDS CORPORATION (PA)
Calle 50, Torre Nueva Global Bank Piso 16, Oficina 1602
Panama, REPUBLIC OF PANAMA

Thông báo số: 586w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10867 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26577	29/10/2020	2	29/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ECOPURO LLC (US)
1624 Market Street, Suite 207, Denver, Colorado 80202,
United States of America

Thông báo số: 587w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10868 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26558	28/10/2020	2	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH ROBERT BOSCH ENGINEERING AND BUSINESS SOLUTIONS VIỆT NAM (VN)
Lầu 11, tòa nhà E-town2, 364 Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
ROBERT BOSCH GMBH (DE)
Stuttgart, Feuerbach, Germany

Thông báo số: 588w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10869 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22461	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUMIO SUDOH (JP)
4-15-38, Kitano, Mitaka-shi, Tokyo, Japan

Thông báo số: 589w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10870 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18093	18/12/2017	5	18/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEMICONDUCTOR TECHNOLOGIES & INSTRUMENTS PTE LTD (SG)
Block 25, Kallang Avenue #04-01, Kallang Basin Industrial Estate, Singapore 339416, Republic of Singapore

Thông báo số: 590w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10871 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22385	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TETRA, SIA (LV)
Aizkraukles iela 21, LV-1006 Riga, Latvia

Thông báo số: 591w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10872 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20087	22/10/2018	4	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASHLEY FURNITURE INDUSTRIES, INC. (US)
One Ashley Way, Arcadia, Wisconsin 54612, United States of America

Thông báo số: 592w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10873 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26474	22/10/2020	2	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHARMA MAR, S.A. (ES)
Poligono Industrial La Mina, Avda. de los Reyes, 1,
Colmenar Viejo, E-28770 Madrid, Spain

Thông báo số: 593w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10874 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26508	23/10/2020	2	23/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PURAC BIOCHEM B.V. (NL)
Arkelsedijk 46, NL-4206 AC Gorinchem, The Netherlands

Thông báo số: 594w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10875 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16131	24/10/2016	6	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASHLEY FURNITURE INDUSTRIES, INC. (US)
One Ashley Way, Arcadia, Wisconsin 54612, United States of America

Thông báo số: 595w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10876 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16135	24/10/2016	6	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PPG INDUSTRIES OHIO, INC (US)
3800 West 143rd Street, Cleveland, State of Ohio 44111,
United States of America

Thông báo số: 596w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10877 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26540	27/10/2020	2	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COLGATE-PALMOLIVE COMPANY (US)
300 Park Avenue New York, New York 10022, United States of America

Thông báo số: 597w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10878 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13340	27/10/2014	8	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOTOROLA MOBILITY, INC. (US)
600 North US Highway 45, Libertyville, Illinois 60048, United States of America

Thông báo số: 598w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10880 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26533	27/10/2020	2	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 599w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10881 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26706	09/11/2020	2	09/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIAO, JUNG-SHEN (TW)
No. 5-5, Tu Hu, Na Wong Village, Fan Lu Hsiang, Chia Yi
Hsien, Taiwan

Thông báo số: 600w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10882 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22535	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CONDUCTIX WAMPFLER FRANCE (FR)
119, avenue Louis-Roche, F-92230 Gennevilliers, France

Thông báo số: 601w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10883 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20209	20/11/2018	4	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIERRE FABRE MEDICAMENT (FR)
45, place Abel Gance, F-92100 Boulogne-Billancourt,
France

Thông báo số: 602w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10884 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17800	14/11/2017	5	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIERRE FABRE MEDICAMENT (FR)
45, place Abel Gance, F-92100 Boulogne-billancourt,
France

Thông báo số: 603w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10885 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11995	04/11/2013	9	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHRYSO (FR)
19, Place de la Resistance, F-92440 Issy Les Moulineaux,
France

Thông báo số: 604w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10886 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14781	10/11/2015	7	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LABORATOIRES THEA (FR)
12 Rue Louis Blériot, Zone Industrielle du Brezet, F-63100
Clermont-Ferrand, France

Thông báo số: 607w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10887 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22436	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENDYRON CORPORATION (CN)
1810, Tower B, No. 38 Xueqing Road, Haidian District,
Beijing 100083, China

Thông báo số: 608w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10888 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26771	13/11/2020	2	13/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIERRE FABRE MEDICAMENT (FR)
45, place Abel Gance, F-92100 Boulogne-billancourt,
France

Thông báo số: 609w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10889 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22364	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan
SONY BRASIL LTDA (BR)
Werner Von Siemens, 111-Lapa São Paulo - São Paulo -
05069-900 Brasil

Thông báo số: 610w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10890 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16169	31/10/2016	6	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines,
Illinois 60017-5017, United States of America

Thông báo số: 611w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10891 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17729	31/10/2017	5	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TETRA LAVAL HOLDINGS & FINANCE S.A. (CH)
70, Avenue General-Guisan CH-1009 Pully, Lausanne,
Switzerland

Thông báo số: 612w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10892 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17802	14/11/2017	5	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 613w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10893 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16235	14/11/2016	6	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 614w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10894 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29957	29/09/2021	2	29/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EDONA INC. (US)
935 Great Plan Ave #298 Needham, Massachusetts 02492 (US)
JANG GEUNG DUG (KR)
45-4, Wondaero 13gil, Goaup, Gumisi, Gyeongsangbukdo 39140, (KOREA)

Thông báo số: 615w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10895 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29957	29/09/2021	3	29/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EDONA INC. (US)
935 Great Plan Ave #298 Needham, Massachusetts 02492 (US)
JANG GEUNG DUG (KR)
45-4, Wondaero 13gil, Goaup, Gumisi, Gyeongsangbukdo 39140, (KOREA)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 616w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10896 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16251	21/11/2016	6	21/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LES LABORATOIRES SERVIER (FR)
35, rue de Verdun, 92284 Suresnes Cedex, France

Thông báo số: 617w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10897 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22662	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VERNALIS (R&D) LTD (GB)
100 Berkshire Place, Wharfedale Road, Winnersh,
Berkshire RG41 5RD, United Kingdom
LES LABORATOIRES SERVIER (FR)
35, rue de Verdun, 92284 Suresnes Cedex, France

Thông báo số: 618w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10898 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22488	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHOU (BEIJING) AUTOMOTIVE TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 515, Yijing Business Hotel, Madian, Haidian District, Beijing, P.R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 619w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10899 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18219	02/01/2018	5	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUMYOUNG GENERAL CO., LTD. (KR)
57-25 Nonhyeon-dong, Gangnam-gu, Seoul, 135-010
Republic of Korea

Thông báo số: 620w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10900 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26753	11/11/2020	2	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VPS-3, INC. (US)
4505 Emperor Boulevard., Suite 300 Durham, NC 27703,
United States of America.

Thông báo số: 623w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10903 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22712	02/12/2019	3	02/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XÍ NGHIỆP ĐỊA VẬT LÝ GIẾNG KHOAN K II L (VN)
105 Lê Lợi, phường 6, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -
Vũng Tàu

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 624w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10904 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22441	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XÍ NGHIỆP ĐỊA VẬT LÝ GIẾNG KHOAN KNR (VN)
105 Lê Lợi, phường 6, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Thông báo số: 625w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10905 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20240	27/11/2018	4	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NIPPON SIGNAL CO., LTD. (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6513
Japan

Thông báo số: 626w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10906 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26447	20/10/2020	2	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim am Rhein,
Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 627w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10907 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13369	03/11/2014	8	03/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro 16, I-31044 Montebelluna, Localita Biadene (Treviso), Italy

Thông báo số: 628w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10908 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14677	20/10/2015	7	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MMV MEDICINES FOR MALARIA VENTURE (CH)
Route de Pre-Bois 20, ICC, 1215 Geneva (CH), Switzerland.

Thông báo số: 629w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10909 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22588	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AQUA METALS INC. (US)
501 23rd Avenue, Oakland, California 94606, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 630w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10910 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7312	20/10/2008	14	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 631w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10911 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18042	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEH YOR CO., LTD. (TW)
129, 2nd Floor, Chung Shan N. Road Sec. 1 Taipei, 10418, Taiwan

Thông báo số: 632w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10912 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7314	20/10/2008	14	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 633w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10913 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26520	26/10/2020	2	26/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GALEPHAR M/F (BE)
Rue du Parc Industriel 39, B-6900 Marche-en-Famenne,
Belgique

Thông báo số: 634w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10914 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17717	31/10/2017	5	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO (KR)
1 Goedong-dong, Nam-ku, Pohang-shi, Kyungsangbuk-do
790-300, Korea

Thông báo số: 635w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10915 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7315	20/10/2008	14	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 636w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10916 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14686	20/10/2015	7	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO (KR)
1 Koedong-dong Nam-ku Pohang, Kyungsangbook-do 790-300, Republic of Korea

Thông báo số: 637w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10917 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7316	20/10/2008	14	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 638w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10918 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13319	20/10/2014	8	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 639w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10919 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22505	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KANE KOUGYOU CO., LTD. (JP)
2036 Oaza-okusa, Komaki-shi, Aichi, 485-0802 Japan

Thông báo số: 640w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10920 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14704	20/10/2015	7	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 641w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10921 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26439	20/10/2020	2	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RION CO., LTD. (JP)
20-41, Higashimotomachi 3-chome, Kokubunji-shi, Tokyo
185-8533, Japan

Thông báo số: 642w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10922 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26489	23/10/2020	2	23/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUNYOUNG MACHINERY CO., LTD. (KR)
(woram-dong)16, 21, Seongseogongdan-ro 50-gil, Dalseo-gu Daegu 42721, Republic of Korea

Thông báo số: 643w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10923 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19949	17/09/2018	4	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TONY THANG VUONG (US)
39/7 Hoàng Dư Khương, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 644w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10924 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20331	11/12/2018	4	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TROIKAA PHARMACEUTICALS LIMITED (IN)
Commerce House - 1, Satya Marg, Bodakdev, Ahmedabad - 380054, Gujarat, India

Thông báo số: 645w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10926 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18483	12/02/2018	5	12/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOMETHING CO., LTD. (JP)
1-17-24, Shinkawa, Chuo-ku, Tokyo 104-0033 Japan

Thông báo số: 646w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10927 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26495	23/10/2020	2	23/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
Carl Bosch Strasse 38, Ludwigshafen 67056, Germany

Thông báo số: 647w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10928 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26580	30/10/2020	2	30/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TCM BIOSCIENCES INC (KR)
(Pangyosevenventurevalley1, Sampyeong-dong) 3F., 3-dong, 15, Pangyo-ro 228 beon-gil, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do 13487 (KR)

Thông báo số: 650w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10932 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9787	02/11/2011	11	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: V. MANE FILS S.A. (FR)
620, route de Grasse, 06620 Le Bar-sur-Loup, France

Thông báo số: 651w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10933 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26458	21/10/2020	2	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEMUS S.P.A. (IT)
31, Via Caboto, I-34147 Trieste, Italy

Thông báo số: 652w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10934 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22290	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka
5500002, Japan

Thông báo số: 653w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10935 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22295	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555,
Japan

Thông báo số: 654w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10936 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22297	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NISSHIN OILIO GROUP, LTD. (JP)
23-1, Shinkawa 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8285, Japan

Thông báo số: 655w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10937 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22305	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany

Thông báo số: 656w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10938 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22310	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 657w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10939 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22331	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 658w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10940 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22332	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 659w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10941 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22333	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 660w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10942 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26463	21/10/2020	2	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MORINAGA & CO., LTD. (JP)
33-1, Shiba 5-Chome, Minato-ku, Tokyo, 1088403, Japan

Thông báo số: 661w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10943 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26457	21/10/2020	2	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NICHIREI FOODS INC. (JP)
Nichirei Higashi-Ginza Building, 6-19-20, Tsukiji, Chuo-ku, Tokyo 1048402, Japan

Thông báo số: 662w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10945 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22585	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INPEX CORPORATION (JP)
5-3-1, Akasaka, Minato-ku, Tokyo 107-6332, Japan

JAPAN OIL, GAS AND METALS NATIONAL CORPORATION (JP)

2-10-1, Toranomom, Minato-ku, Tokyo 105-0001, Japan
JAPAN PETROLEUM EXPLORATION CO., LTD. (JP)
7-12, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan

NIPPON STEEL ENGINEERING CO., LTD. (JP)

Osaki Center Building, 1-5-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8604, Japan

JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)

6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162, Japan

COSMO OIL CO., LTD. (JP)

1-1-1, Shibaura, Minato-ku, Tokyo 105-8528, Japan

Thông báo số: 663w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10946 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22796	09/12/2019	3	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-9, Kawaramachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5410048, Japan.

Thông báo số: 664w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10947 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26468	22/10/2020	3	22/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL UNIVERSITY CORPORATION MIE UNIVERSITY (JP)
1577, Kurimamachiya-cho, Tsu-shi, Mie 514-8507 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 665w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10948 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26468	22/10/2020	4	22/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL UNIVERSITY CORPORATION MIE UNIVERSITY (JP)
1577, Kurimamachiya-cho, Tsu-shi, Mie 514-8507 Japan

Thông báo số: 666w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10949 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26468	22/10/2020	5	22/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL UNIVERSITY CORPORATION MIE UNIVERSITY (JP)
1577, Kurimamachiya-cho, Tsu-shi, Mie 514-8507 Japan

Thông báo số: 667w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10950 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20148	06/11/2018	4	06/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD. (CN)
South Building, No.1813, Mudanjiang Road, Baoshan District, Shanghai 201900 China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 668w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10951 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27468	15/01/2021	2	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIVEDO CORPORATION (JP)
45-2, Handaotsu, Kanadacho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0122 Japan

Thông báo số: 671w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10954 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9856	22/11/2011	11	22/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALCOA OF AUSTRALIA LIMITED (AU)
Cnr Davy and Marmion Streets, Booragoon, Western Australia 6154, Australia

Thông báo số: 672w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10955 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26103	24/09/2020	2	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WILLEMSSEN, LOUIS RINZE HENRICUS ADRIANUS (PH)
B4 L6 Spinola Portofino, Almanza 2 Las Pinas City, Philippines
BBBPROJECTS B.V. (NL)
de Boskamp 8, NL-3741 HJ Baarn, Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 673w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10956 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19858	21/08/2018	4	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐINH THÚY HẰNG (VN)
Nhà số 11, ngách 22, ngõ 4, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 674w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10957 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20127	30/10/2018	4	30/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN VI SINH VẬT VÀ CÔNG NGHỆ SINH HỌC, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)
Nhà E2, 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 675w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10958 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26550	28/10/2020	2	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN VI SINH VẬT VÀ CÔNG NGHỆ SINH HỌC, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)
Nhà E2, 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 676w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10959 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22615	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEC CORPORATION (JP)
7-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8001, Japan

Thông báo số: 677w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10960 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23895	27/04/2020	2	27/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEAFARM PRODUCTS AS (NO)
Krekane 12, N-5725 Vaksdal, Norway

Thông báo số: 678w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10961 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8142	28/12/2009	13	28/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANGSHU TIANYIN ELECTROMECHANICAL CO., LTD. (CN)
No. 8, Yingbin Road, Xingang Town, Changshu, Jiangsu 215500, P.R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 679w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10963 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27432	12/01/2021	2	12/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WALRUS PUMP CO., LTD. (TW)
83-14, Dapiantou, Sanjhieh Dist., New Taipei City, Taiwan

Thông báo số: 680w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10964 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17824	14/11/2017	5	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANGCHUN BCHT BIOTECHNOLOGY CO. (CN)
1260 Huoju Road, High-Tech Industry Development Area,
Changchun, Jilin Province 130012, P.R. China

Thông báo số: 681w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10965 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17288	01/08/2017	5	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY HỮU HẠN CHẾ TẠO CN VÀ GIA CÔNG
CHẾ BIẾN HÀNG XK VN (VMEP) (VN)
Khóm 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hoà, tỉnh
Đồng Nai

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 682w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10966 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6588	11/09/2007	15	11/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY HỮU HẠN CHẾ TẠO CN VÀ GIA CÔNG CHẾ BIẾN HÀNG XK VIỆT NAM (VN)
Khóm 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

Thông báo số: 683w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10967 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26004	18/09/2020	2	18/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HIKARU CONSTRUCTION COMPANY LIMITED (JP)
6162-1, Yasuda, Agano-shi Niigata, 9592221, Japan

Thông báo số: 684w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10968 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26915	26/11/2020	2	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAMICS CORPORATION (JP)
3993, Nigorikawa, Kita-ku, Niigata-shi Niigata 950-3131, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 685w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10972 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13253	06/10/2014	8	06/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FOSTER ELECTRIC CO., LTD. (JP)
1-1-109, Tsutsujigaoka, Akishima City, Tokyo, 196-8550,
Japan

Thông báo số: 686w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10973 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16297	29/11/2016	6	29/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000,
Australia

Thông báo số: 687w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10974 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16228	14/11/2016	6	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000,
Australia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 688w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10975 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17899	28/11/2017	5	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000,
Australia

Thông báo số: 689w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10976 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11931	22/10/2013	9	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIGNALI GRAZIANO (IT)
Via Porrettana 210, 40037 Sasso Marconi, Italy

Thông báo số: 690w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10977 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26687	06/11/2020	2	06/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SK BIOSCIENCE CO., LTD. (KR)
(Sampyeong-dong) 310, Pangyo-ro, Bundang-gu,
Seongnam-si, Gyeonggi-do, 13494, Republic of Korea.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 691w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10978 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8851	09/11/2010	12	09/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG LIFE SCIENCES LTD. (KR)
LG Twin Tower, East Tower, 20, Yoido-dong,
Youngdeungpo-gu, Seoul 150-010, Korea

Thông báo số: 692w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10979 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26757	12/11/2020	2	12/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG CHEM, LTD. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul

Thông báo số: 693w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10980 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20188	13/11/2018	4	13/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG CHEM, LTD. (KR)
20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul 150-721,
Republic of Korea

Thông báo số: 694w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10981 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16253	21/11/2016	6	21/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG CHEM, LTD. (KR)
20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul 150-721,
Republic of Korea

Thông báo số: 695w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10982 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22643	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS
RESEARCH INSTITUTE (KR)
161 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daejeon-si 305-700,
Korea

Thông báo số: 697w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10984 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26970	01/12/2020	2	01/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 698w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10985 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27010	03/12/2020	2	03/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 699w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10986 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20326	11/12/2018	4	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO (KR)
1, Goedong-dong, Nam-ku, Pohang-shi, Kyungsangbuk-do,
790-300, Republic of Korea

Thông báo số: 700w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10987 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14826	16/11/2015	7	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHONGYE CHANGTIAN INTERNATIONAL
ENGINEERING CO., LTD. (CN)
No. 1 Laodong Mid Road, Changsha, Hunan 410007, P. R.
China

Thông báo số: 701w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10988 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10861	20/11/2012	10	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EPSHTEIN, OLEG ILIICH (RU)
Bolshoi Kazenny per, 4-41, Moscow, 105064, Russian Federation

Thông báo số: 704w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10991 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22598	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 707w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10995 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22495	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VELOS MEDIA INTERNATIONAL LIMITED (IE)
Unit 32, the Hyde Building, The Park, Carrickmines, Dublin 18 Ireland

Thông báo số: 708w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10996 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11985	04/11/2013	9	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INKTEC CO., LTD. (KR)
1124, Shingil-dong, Ansan-si, Kyeongki-do 425-839,
Republic of Korea

Thông báo số: 709w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10997 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22482	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VELOS MEDIA INTERNATIONAL LIMITED (IE)
Unit 32, the Hyde Building, The Park, Carrickmines,
Dublin 18 Ireland

Thông báo số: 710w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10998 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22452	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG CHEM, LTD. (KR)
20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul 150-721 Republic
of Korea

Thông báo số: 711w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10999 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26511	23/10/2020	2	23/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 712w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11000 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17676	24/10/2017	5	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
6-10, Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088,
Japan

Thông báo số: 713w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11001 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17677	24/10/2017	5	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFM PRODUKTE FUR DIE MEDIZIN
AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Wankelstrasse 60, D-50996 Koln, Germany

Thông báo số: 714w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11002 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17686	24/10/2017	5	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 715w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11003 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17694	24/10/2017	5	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC KABUSHIKI KAISHA (JP)
Akihabara UDX 15F, 4-14-1, Sotokanda, Chiyoda-ku,
Tokyo, 1010021 Japan

Thông báo số: 716w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11004 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26526	26/10/2020	2	26/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THYSSENKRUPP INDUSTRIAL SOLUTIONS AG (DE)
ThyssenKrupp Allee 1, 45143 Essen, Germany
EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)
Rellinghauser Straße 1-11, 45128 Essen, Germany

Thông báo số: 717w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11006 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9765	25/10/2011	11	25/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R & D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
6-10, Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088,
Japan

Thông báo số: 718w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11007 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7420	11/12/2008	14	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LES LABORATOIRES SERVIER (FR)
12, place de la Défense, F-92415 Courbevoie Cedex,
France

Thông báo số: 719w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11008 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11924	22/10/2013	9	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIEMENS AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Wittelsbacherplatz 2, 80333 Munchen, Germany

Thông báo số: 720w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11009 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16216	14/11/2016	6	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAPEI S.P.A. (IT)
Via Cafiero, 22, I-20158 Milano, Italy

Thông báo số: 721w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11010 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26849	24/11/2020	2	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROFESSIONAL DIETETICS S.P.A. (IT)
Via Ciro Menotti, 1/A, 20129 Milano, Italy

Thông báo số: 722w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11011 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20093	22/10/2018	4	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOUSE FOODS GROUP INC. (JP)
5-7, Mikuriyasakae-machi 1-chome, Higashiosaka-shi,
Osaka 577-8520 JAPAN

Thông báo số: 723w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11012 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17797	14/11/2017	5	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MORRIS CORPORATION (KR)
952, Dohwa-dong, Nam-gu, Incheon-shi, 402-060, Korea

Thông báo số: 724w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11013 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20098	22/10/2018	4	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan

Thông báo số: 725w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11014 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26480	22/10/2020	2	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC CORPORATION (JP)
14-1, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021, Japan

Thông báo số: 726w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11016 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26502	23/10/2020	2	23/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan

Thông báo số: 734w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11017 Ngày nộp: 25/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26763	12/11/2020	2	12/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AUROTEC GMBH (AT)
Wartenburgerstraße 1a, A-4840 Vöcklabruck, Austria

Thông báo số: 735w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11018 Ngày nộp: 25/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22431	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUHLER GMBH (DE)
Eichstatter Strasse 49, 92339 Beilngries, Germany

Thông báo số: 736w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11019 Ngày nộp: 25/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9767	25/10/2011	11	25/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELITE COMM NETWORK SDN. BHD (MY)
No. 26, Jalan TP7/6 Sime UEP, Industrial Park, Section 26,
Shah Alam 40400 Selangor Darul Ehsan, Malaysia

Thông báo số: 737w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11021 Ngày nộp: 25/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26575	29/10/2020	2	29/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMATO MISHIN SEIZO KABUSHIKI KAISHA (JP)
4-12, Nishi-Temma 4-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5300047, Japan

Thông báo số: 738w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11022 Ngày nộp: 25/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22866	16/12/2019	3	16/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMATO SEWING MACHINE MFG. CO. LTD. (JP)
4-12, Nishitenma 4-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka-fu
530-0047, Japan

Thông báo số: 739w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11023 Ngày nộp: 25/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22865	16/12/2019	3	16/12/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMATO SEWING MACHINE MFG. CO. LTD. (JP)
4-12, Nishi-Temma 4-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka-fu
530-0047, Japan

Thông báo số: 740w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11024 Ngày nộp: 26/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13345	27/10/2014	8	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OHTAKE ROOT KOGYO CO., LTD. (JP)
27, Kanegasaki hagisho, Ichinoseki Iwate, 021-0902, Japan

Thông báo số: 741w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11025 Ngày nộp: 26/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27558	22/01/2021	2	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIKEN TECHNOS CORPORATION (JP)
101, Kanda-Awajicho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8336 Japan

Thông báo số: 742w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11026 Ngày nộp: 26/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27558	22/01/2021	3	22/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIKEN TECHNOS CORPORATION (JP)
101, Kanda-Awajicho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8336 Japan

Thông báo số: 743w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11027 Ngày nộp: 26/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27558	22/01/2021	4	22/01/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIKEN TECHNOS CORPORATION (JP)
101, Kanda-Awajicho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8336 Japan

Thông báo số: 744w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11028 Ngày nộp: 26/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22961	30/12/2019	3	30/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan
ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 550-0002 Japan

Thông báo số: 745w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11029 Ngày nộp: 26/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27312	30/12/2020	2	30/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI TANABE PHARMA CORPORATION (JP)
3-2-10, Dosho-machi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-8505 Japan

Thông báo số: 746w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11030 Ngày nộp: 26/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27109	11/12/2020	2	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 747w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11031 Ngày nộp: 26/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27070	09/12/2020	2	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 748w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11032 Ngày nộp: 26/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20695	26/02/2019	4	26/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHENZHEN COOCOA NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room 803, Suite A, Skyworth Bldg Ave.1.S, Gaoxin, Hi-tech Industrial Park, Nanshan Shenzhen, Guangdong 518057, China

Thông báo số: 749w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11033 Ngày nộp: 26/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23813	23/04/2020	3	23/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HÒA (VN)
248 Thống Nhất, phường Phương Sơn, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Thông báo số: 752w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11020 Ngày nộp: 25/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5987	13/11/2006	16	13/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BERLIN-CHEMIE AG (DE)
Glienicke-Weg 125-127, 12489 Berlin, Germany
MENARINI RICERCHE S.P.A. (IT)
Via Tito Speri 10, I-00040 Pomezia, Italy

Thông báo số: 753w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11036 Ngày nộp: 26/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27311	30/12/2020	2	30/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-8203 Japan

Thông báo số: 754w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11038 Ngày nộp: 26/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16298	29/11/2016	6	29/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEMPHARM, INC. (US)
2656 Crosspark Road, Suite 100, Coralville, Iowa 52241,
United States of America

Thông báo số: 755w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11039 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27017	04/12/2020	2	04/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGZHOU BAOSHEN SCIENCE & APPLIED
TECHNOLOGIES CO., LTD (CN)
68#, Xiao Tang Road, Jiang Gao Town, Bai Yun District,
Guangzhou City, Guang Dong, China, 510000

Thông báo số: 756w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11040 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27063	08/12/2020	2	08/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGZHOU JINKU ELECTRONICS TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
2 of 68#, Xiao Tang Road, Bai Yun District, Guangzhou City, Guang Dong, China, 510000
GUANGZHOU BAOSHEN SCIENCE & APPLIED TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
68#, Xiao Tang Road, Jiang Gao Town, Bai Yun District, Guangzhou City, Guang Dong, China, 510000

Thông báo số: 757w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11042 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27359	06/01/2021	2	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWON APPLIED ENG. CO. (KR)
37, Gongdan 1-daero, 196beon-gil Siheung-si, Gyeonggi-do 15090, Republic of Korea

Thông báo số: 758w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11043 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17811	14/11/2017	5	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMATO MISHIN SEIZO KABUSHIKI KAISHA (JP)
4-12, Nishi-Temma 4-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0047, Japan

Thông báo số: 759w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11044 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14850	23/11/2015	7	23/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMATO MISHIN SEIZO KABUSHIKI KAISHA (JP)
4-12, Nishi-Temma 4-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-0047, Japan

Thông báo số: 760w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11045 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8870	22/11/2010	12	22/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNCUE COMPANY LTD. (TW)
No. 396, Min Sheng Road, Wu Feng Hsiang, Taichung
Hsien, Taiwan

Thông báo số: 761w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11046 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17851	21/11/2017	5	21/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, YOUNG-KI (KR)
427-7, Pungnyu-dong, Gimhae-si, Gyeongsangnam-do,
621-130 Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 762w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11047 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17773	07/11/2017	5	07/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XIXIA DRAGON INTO SPECIAL MATERIAL CO., LTD. (CN)
No.88, Industrial Road, Xixia, Nanyang, Henan 474500, China

Thông báo số: 763w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11048 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26627	03/11/2020	2	03/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BESTAUTO CO., LTD. (KR)
410, 254 Beotkkot-ro Geumcheon-gu Seoul 153-781
Republic of Korea

Thông báo số: 764w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11049 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26628	03/11/2020	2	03/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE, DONG JIN (KR)
204, 68-14 Siheung-daero 153-gil Geumcheon-gu Seoul
153-801 Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 765w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11050 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14794	10/11/2015	7	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD. (KR)
314, Maetan 3-dong, Yeongtong-gu, Suwon, Gyunggi-do
443-743, Korea

Thông báo số: 766w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11037 Ngày nộp: 26/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27325	31/12/2020	2	31/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-8203 Japan

Thông báo số: 767w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11041 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22664	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FISKARS GARDEN OY AB (FI)
FI-10330 Billnas, Finland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 768w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11051 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20228	27/11/2018	4	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MPLUS CO., LTD. (KR)
(Maetandong) 2F, 38, Samsung-ro 168 beon-gil,
Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16676, Korea

Thông báo số: 769w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11052 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20233	27/11/2018	4	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MPLUS CO., LTD. (KR)
(Maetandong) 2F, 38, Samsung-ro 168 beon-gil,
Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16676, Korea

Thông báo số: 770w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11053 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26943	30/11/2020	2	30/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MPLUS CO., LTD. (KR)
(Maetan-dong) 2F, 38, Samsung-ro 168 beon-gil,
Yeongtong-gu, Suwonsi, Gyeonggi-do 16676, Republic of
Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 771w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11054 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26684	06/11/2020	2	06/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE, DONG JOO (KR)
102-1304, Seongwoo Apt., Samsung-dong, Yangju-si,
Gyeonggi-do, 482-110 Republic of Korea

Thông báo số: 772w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11055 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20586	29/01/2019	4	29/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUNG, SANG MIN (KR)
104-503 Ssangyong Yega Apt., 902-8 Dogok 1-dong,
Gangnam-gu, Seoul 135-271, Republic of Korea

Thông báo số: 773w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11056 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22481	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUNG, SANG MIN (KR)
104-503 Ssangyong Yega Apt., 902-8 Dogok 1-dong,
Gangnam-gu, Seoul 135-271, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 774w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11057 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26328	09/10/2020	2	09/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GROZ-BECKERT KG (DE)
Parkweg 2, 72458 Albstadt, Germany

Thông báo số: 775w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11058 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26562	29/10/2020	2	29/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OMEGA FLEX, INC. (US)
213 Court Street Suite 1001 Middletown, Connecticut
06457, United States of America

Thông báo số: 776w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11060 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26353	13/10/2020	2	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CELLECTIS (FR)
8 Rue de la Croix Jarry, 75013 Paris, France

Thông báo số: 777w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11061 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26555	28/10/2020	2	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: S.I.P.A. SOCIETÀ INDUSTRIALIZZAZIONE
PROGETTAZIONE E AUTOMAZIONE S.P.A. (IT)
Via Caduti Del Lavoro, 3, I-31029 Vittorio Veneto, Italy

Thông báo số: 778w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11062 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26554	28/10/2020	2	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: S.I.P.A. SOCIETÀ INDUSTRIALIZZAZIONE
PROGETTAZIONE E AUTOMAZIONE S.P.A. (IT)
Via Caduti Del Lavoro, 3, I-31029 Vittorio Veneto, Italy

Thông báo số: 779w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11063 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26556	28/10/2020	2	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: S.I.P.A. SOCIETÀ INDUSTRIALIZZAZIONE
PROGETTAZIONE E AUTOMAZIONE S.P.A. (IT)
Via Caduti Del Lavoro, 3, I-31029 Vittorio Veneto, Italy

Thông báo số: 780w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11064 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22474	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Mullerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany

Thông báo số: 781w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11065 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16207	07/11/2016	6	07/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 782w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11066 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8848	09/11/2010	12	09/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 783w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11067 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26767	12/11/2020	2	12/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 784w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11068 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16211	14/11/2016	6	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred - Nobel - Str.10, 40789 Monheim am Rhein,
Germany

Thông báo số: 785w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11069 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14810	16/11/2015	7	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 786w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11070 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12057	19/11/2013	9	19/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)
Alfred - Nobel - Str. 50, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 787w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11071 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12045	19/11/2013	9	19/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 788w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11072 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14843	23/11/2015	7	23/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany.

Thông báo số: 789w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11073 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14842	23/11/2015	7	23/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany.

Thông báo số: 790w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11074 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26895	25/11/2020	2	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred - Nobel - Str.10, 40789 Monheim am Rhein,
Germany

Thông báo số: 791w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11075 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22633	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Alfred-Nobel-Str.50, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 792w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11076 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10873	26/11/2012	10	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER HEALTHCARE LLC (US)
555, White Plains Road, TarryTown, New York 10591,
United States of America

Thông báo số: 793w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11077 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20388	25/12/2018	4	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)
Viale Rinaldo Piaggio, 25, I-56025 Pontedera, Italy

Thông báo số: 794w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11078 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16311	05/12/2016	6	05/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)
Viale Rinaldo Piaggio, 25, 56025 Pontedera, Italia

Thông báo số: 795w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11079 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17993	05/12/2017	5	05/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)
Viale Rinaldo Piaggio, 25, I-56025 Pontedera, PISA, Italy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 796w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11080 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27118	11/12/2020	2	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)
V.le Rinaldo Piaggio, 25, I-56025 Pontedera, Pisa, Italy

Thông báo số: 797w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11081 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27119	11/12/2020	2	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)
V.le Rinaldo Piaggio, 25 I-56025 Pontedera, Pisa, Italy

Thông báo số: 798w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11082 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20254	27/11/2018	4	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Kyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 799w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11083 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17910	28/11/2017	5	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANGHAI HENGRUI PHARMACEUTICAL CO. LTD. (CN)
No.279 Wenjing Road, Minhang District, Shanghai 200245, China
JIANGSU HENGRUI MEDICINE CO., LTD. (CN)
No. 145 East Renmin Road, Xinpu District, Lianyungang, Jiangsu 222002, China

Thông báo số: 800w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11084 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14879	30/11/2015	7	30/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 801w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11085 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8094	30/11/2009	13	30/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AG (DE)
Alfred - Nobel - Strasse 50, 40789 Monheim, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 802w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11086 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26951	30/11/2020	2	30/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 803w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11087 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14930	14/12/2015	7	14/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENOMYX INC (US)
4767 Nexus Centre Drive, San Diego, California 92121,
United States of America

Thông báo số: 804w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11088 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12198	24/12/2013	9	24/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING BOOTES ELECTRIC POWER SCI-TECH CO., LTD. (CN)
Room 602, 16 SOHO Building, 39 Dongsanhuan Zhonglu,
Chaoyang District, Beijing, P.R. China 100022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 805w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11089 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12197	24/12/2013	9	24/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING BOOTES ELECTRIC POWER SCI-TECH CO., LTD. (CN)
Room 602, 16 SOHO Building, 39 Dongsanhuan Zhonglu, Chaoyang District, Beijing, P.R. China 100022

Thông báo số: 806w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11059 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26436	20/10/2020	2	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TURATTI S.R.L. (IT)
San Marco 1901, I-30124 Venezia, Italy

Thông báo số: 807w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11090 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18135	25/12/2017	5	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VAXART, INC (US)
600 Townsend Street, Suite 120E, San Francisco, California 94103, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 808w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11091 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14716	27/10/2015	7	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COMTECH CHEMICAL CO., LTD. (KR)
8-48, Bunseong-Ro, 727 Rd, Gimhae, Gyeongnam, 50827, Republic of Korea
SUNG SHIN NEW MATERIAL CO., LTD. (KR)
B-607, Centumskybiz, 97, Centumjungang-ro, Heaundeagu, Busan, 48058, Republic of Korea

Thông báo số: 809w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11092 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14729	27/10/2015	7	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 810w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11093 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14732	27/10/2015	7	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 812w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11095 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22357	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFM MEDICAL AG (DE)
Wankelstrasse 60, D-50996 Koln, Germany

Thông báo số: 813w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11096 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22378	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOHMI BOSAI LTD. (JP)
7-3, Kudan Minami 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 814w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11097 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22380	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 815w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11098 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22396	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANDRITZ OY (FI)
Tammasaarekatu 1, FI-00180 Helsinki, Finland

Thông báo số: 816w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11100 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11974	29/10/2013	9	29/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAXSUN CO., LTD. (KR)
Samyoung Bldg. 6Fl., 733-25, Yeoksam 2(i)-dong,
Gangnam-gu, Seoul, 135-080, Republic of Korea

Thông báo số: 817w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11101 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13338	27/10/2014	8	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 818w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11102 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13349	27/10/2014	8	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MANI, INC. (JP)
8-3 Kiyohara Industrial Park, Utsunomiya, Tochigi, 321-3231 JAPAN

Thông báo số: 819w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11103 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13358	27/10/2014	8	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 820w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11104 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13359	27/10/2014	8	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 821w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11105 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27215	22/12/2020	2	22/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIKO ELECTRONICS CO., LTD. (JP)
14-15, Ogami 5-chome, Ayase-shi, Kanagawa 252-1104
Japan
KUNIO MORI (JP)
2-30-1505, Moriokaekimadori, Morioka-shi, Iwate 020-0034 Japan
SULFUR CHEMICAL INSTITUTE INCORPORATED (JP)
3-5. Ueda 4-chome, Morioka-shi, Iwate 020-0066 Japan.

Thông báo số: 822w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11099 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22416	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 823w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11106 Ngày nộp: 28/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27050	07/12/2020	2	07/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 824w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11108 Ngày nộp: 28/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26572	29/10/2020	2	29/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANDI-CRAFT COMPANY (US)
4433 Fyler Avenue, St. Louis, Missouri 63116, United States of America

Thông báo số: 825w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11110 Ngày nộp: 28/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26586	30/10/2020	2	30/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HIPRA SCIENTIFIC, S.L.U. (ES)
Avda. La Selva, 135 17170 Amer, SPAIN

Thông báo số: 826w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11111 Ngày nộp: 28/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17724	31/10/2017	5	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)
Via Palermo, 26/A, I-43100 Parma, Italy

Thông báo số: 827w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11112 Ngày nộp: 28/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17721	31/10/2017	5	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESTERGAARD SA (CH)
Place Saint-Francois 1, 1003 Lausanne, Switzerland

Thông báo số: 828w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11113 Ngày nộp: 28/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16156	31/10/2016	6	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI SCIENCE CO., LTD. (KR)
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do
445-958, Republic of Korea

Thông báo số: 829w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11114 Ngày nộp: 28/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16161	31/10/2016	6	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITED STATES GYPSUM COMPANY (US)
550 West Adams Street, Chicago, Illinois 60661-3676,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 830w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11115 Ngày nộp: 28/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20100	30/10/2018	4	30/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (KY)
190 Elgin Avenue, George Town, Grand Cayman KY1-9005 Cayman Islands

Thông báo số: 831w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11116 Ngày nộp: 28/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22397	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)
(SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 832w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11117 Ngày nộp: 28/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7325	28/10/2008	14	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE CORPORATION (US)
Experimental Station, Building 336, Route 141 & Henry Clay Road, Wilmington, DE 19880, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 833w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11118 Ngày nộp: 28/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22369	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FMC AGRO SINGAPORE PTE. LTD. (SG)
77 Robinson Road, #13-00, Robinson 77, Singapore
068896, Singapore

Thông báo số: 834w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11119 Ngày nộp: 28/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22384	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VOESTALPINE TUBULARS GMBH & CO KG (AT)
Alpinestrasse 17 A-8652 Kindberg-Aumuhl, Austria

Thông báo số: 835w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11120 Ngày nộp: 28/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20546	22/01/2019	4	22/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI PLANT CONSTRUCTION, LTD. (JP)
1-3, Higashi-Ikebukuro 3-chome, Toshima-ku, Tokyo,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 836w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11121 Ngày nộp: 28/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26760	12/11/2020	2	12/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROCTOOL (FR)
Savoie Technolac, F-73370 Le Bourget du Lac, France

Thông báo số: 837w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11122 Ngày nộp: 28/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22690	02/12/2019	3	02/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMIKIN STAINLESS STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004, Japan

Thông báo số: 838w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11124 Ngày nộp: 28/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12019	11/11/2013	9	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KE-KELIT KUNSTSTOFFWERK GESELLSCHAFT M.B.H. (AT)
Ignaz-Mayer-Strasse 17, A-4017 Linz, Austria

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 839w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11126 Ngày nộp: 29/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22437	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHERRY GMBH (DE)
Cherrystrasse, 91275 Auerbach/Opf, Germany

Thông báo số: 840w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11127 Ngày nộp: 29/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22621	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANTONI S.P.A. (IT)
Via Carlo Fenzi, 14, I-25135 Brescia, Italy

Thông báo số: 841w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11128 Ngày nộp: 29/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13332	27/10/2014	8	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MINDA CORPORATION LTD. (IN)
D-6-11, Sector 59, Noida-201301, U.P., India

Thông báo số: 842w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11129 Ngày nộp: 29/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11904	15/10/2013	9	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WYETH (US)
Five Giralda Farms, Madison, New Jersey 07940, United
States of America

Thông báo số: 843w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11131 Ngày nộp: 29/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17856	21/11/2017	5	21/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 844w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11132 Ngày nộp: 29/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22619	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
3-30-2, Shimomaruko, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 845w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11133 Ngày nộp: 29/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26740	11/11/2020	2	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501,
Japan

Thông báo số: 846w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11134 Ngày nộp: 29/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22448	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,
Japan

Thông báo số: 847w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11135 Ngày nộp: 29/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14816	16/11/2015	7	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PURDUE PHARMA L.P. (US)
One Stamford Forum, 201 Tresser Boulevard, Stamford,
CT 06901-3431, United States of America
SHIONOGI & CO., LTD. (JP)
1-8, Doshomachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-0045, Japan

Thông báo số: 848w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11136 Ngày nộp: 29/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20405	02/01/2019	4	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwaicho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100011, Japan.
JFE CIVIL ENGINEERING & CONSTRUCTION CORPORATION (JP)
17-4, Kuramae 2-chome, Taito-ku, Tokyo 1110052, Japan

Thông báo số: 849w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11137 Ngày nộp: 29/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27286	28/12/2020	2	28/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 850w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11138 Ngày nộp: 29/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27279	28/12/2020	2	28/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 851w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11139 Ngày nộp: 29/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27291	28/12/2020	2	28/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HARBIN ENGINEERING UNIVERSITY (CN)
Intellectual Property Rights Center of Harbin Engineering University Nantong Street No. 145 Nan'gang District Harbin, Heilongjiang 150001, China

Thông báo số: 852w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11140 Ngày nộp: 29/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17789	07/11/2017	5	07/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARLSBERG BREWERIES A/S (DK)
Ny Carlsberg Vej 100, DK-1760 Copenhagen, Denmark

Thông báo số: 853w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11141 Ngày nộp: 29/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18045	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUO-CHI WANG (TW)
5Fl., No- 19, Lane 85, King-Hua Street, Panchiao, Taipei Hsien, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 854w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11142 Ngày nộp: 29/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26818	20/11/2020	2	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOLYWOOD (SUZHOU) SUNWATT CO., LTD. (CN)
No. 32 Qingnian Rd., Changkun Industrial Zone,
Shajiang Town Changshu, Jiangsu 215542, China.

Thông báo số: 855w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11143 Ngày nộp: 29/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26705	09/11/2020	2	09/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSAN-JEE CHEN (TW)
7F., No. 36, Ln. 358, Ruiguang Rd., Neihu Dist., Taipei
City 114, Taiwan

Thông báo số: 856w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11144 Ngày nộp: 29/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16194	07/11/2016	6	07/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SWEETGUM SARL (LU)
3A Boulevard Prince Henri, L-1724 Luxembourg

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 857w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11145 Ngày nộp: 29/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23046	06/01/2020	3	06/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENQCIA CORPORATION (JP)
4-2, Toyo 2-chome, Koto-ku, Tokyo 1358363 Japan

Thông báo số: 858w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11146 Ngày nộp: 29/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26686	06/11/2020	2	06/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTEX THERAPEUTICS LIMITED (GB)
436 Cambridge Science Park, Milton Road, Cambridge,
Cambridgeshire CB4 0QA, United Kingdom

Thông báo số: 859w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11147 Ngày nộp: 29/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27234	23/12/2020	2	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO OSAKA CEMENT CO., LTD. (JP)
6-28, Rokubancho, Chiyoda-ku, Tokyo 102-8465 JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 860w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11148 Ngày nộp: 29/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27233	23/12/2020	2	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO OSAKA CEMENT CO., LTD. (JP)
6-28, Rokubancho, Chiyoda-ku, Tokyo 102-8465, Japan

Thông báo số: 33573w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02621 Ngày nộp: 22/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9175	22/03/2011	11	22/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AVIDEX LIMITED (GB)
57 C Milton Park, Abingdon, Oxfordshire OX14 4RX,
United Kingdom

Thông báo số: 33574w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08088 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25972	16/09/2020	2	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI SHOJI CO., LTD. (JP)
60, Hirakata 13-chome, Fukujucho, Hashima-shi, Gifu,
5016257 Japan
FUJI SEIKO CO., LTD. (JP)
60, Hirakata 13-chome, Fukujucho, Hashima-shi, Gifu,
5016257 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 33581w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11381 Ngày nộp: 08/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16191	07/11/2016	6	07/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland
IRM LLC (US)
131 Front Street, P.O Box HM 2899, Hamilton, HM LX,
Bermuda

Thông báo số: 33585w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11417 Ngày nộp: 09/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13399	10/11/2014	8	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 33586w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11497 Ngày nộp: 11/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22518	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 33587w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11419 Ngày nộp: 09/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13404	10/11/2014	8	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 33588w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07467 Ngày nộp: 23/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15748	26/07/2016	6	26/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 33589w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07794 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21937	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: I-ANGEL CO., LTD. (KR)
#105, 1F, 106, Gwangdeokseo-ro, Danwon-gu, Ansan-si,
Gyeonggi-do 425-807, Republic of Korea

Thông báo số: 33590w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07466 Ngày nộp: 23/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15745	26/07/2016	6	26/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 33591w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11498 Ngày nộp: 11/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22519	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 33592w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11418 Ngày nộp: 09/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13402	10/11/2014	8	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 33593w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11420 Ngày nộp: 09/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13406	10/11/2014	8	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 33594w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-11421 Ngày nộp: 09/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13407	10/11/2014	8	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 33595w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04261 Ngày nộp: 06/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16191	07/11/2016	5	07/11/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland
IRM LLC (US)
131 Front Street, P.O Box HM 2899, Hamilton, HM LX,
Bermuda

Thông báo số: 33596w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07830 Ngày nộp: 06/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10633	06/09/2012	10	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYOUNG SUNG ENTERPRISE, INC. (KR)
163-2 Yagam-ri, Daegot-myeon, Gimpo-si, Gyeonggi-do
415-830, Republic of Korea

Thông báo số: 33601w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10034 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22267	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 33602w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09983 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5243	25/10/2005	17	25/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 33603w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10030 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22246	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
1275 Market Street, San Francisco, California 94103,
United States of America.

Thông báo số: 33604w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10031 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22222	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, NL-1101 CN
Amsterdam, NETHERLANDS

Thông báo số: 33605w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10032 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26387	15/10/2020	2	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United
States of America

Thông báo số: 33606w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10033 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22229	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211,
United States of America.

Thông báo số: 33607w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10035 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22315	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 33608w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10036 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22273	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 33609w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10037 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17665	17/10/2017	5	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo, 108-0075, Japan

Thông báo số: 33610w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10038 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26416	19/10/2020	2	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 33611w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10039 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5944	17/10/2006	16	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INDUSTRIAL FRANCE (FR)
Immeuble La Pacific La Défense 7, 11/13 Cours Valmy,
92800 Puteaux, France

Thông báo số: 33612w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10040 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17638	17/10/2017	5	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALINGE PHOTOCATALYTIC AB (SE)
Prastavagen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden

Thông báo số: 33613w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10041 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14696	20/10/2015	7	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN
Amsterdam Zuidoost, Netherlands

Thông báo số: 33614w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10042 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13314	20/10/2014	8	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PTC THERAPEUTICS, INC. (US)
100 Corporate Court, Middlesex Business Center, South
Plainfield, NJ 07080, United States of America

Thông báo số: 33615w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10043 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8781	04/10/2010	12	04/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HELSINN HEALTHCARE SA (CH)
P.O. Box 357, CH-6915 Pambio-Noranco, Switzerland

Thông báo số: 33616w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10044 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26322	09/10/2020	2	09/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GELLINER LIMITED (GB)
P.O. Box 227 Clinch's House Lord Street, Douglas Isle of Man IM99 1RZ, Great Britain

Thông báo số: 33617w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10045 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17618	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America

Thông báo số: 33618w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10046 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26421	19/10/2020	2	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HELSINN HEALTHCARE SA (CH)
Via Pian Scairolo 9, 6912 Lugano/Pazzallo, Switzerland

Thông báo số: 33619w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10048 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26413	19/10/2020	2	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TONCELLI, DARIO (IT)
Via San Pancrazio, 1, 36061 Bassano Del Grappa
(Vicenza), Italy

Thông báo số: 33620w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10049 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22252	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PTC THERAPEUTICS, INC. (US)
100 Corporate Court, Middlesex Business Center, South
Plainfield, NJ 07080, United States of America

Thông báo số: 33621w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10050 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26317	09/10/2020	2	09/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: K-FEE SYSTEM GMBH (DE)
Senefelder Str. 44, Bergisch, Gladbach, 51469, Germany

Thông báo số: 33622w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10051 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17564	03/10/2017	5	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIERRE FABRE MEDICAMENT (FR)
45, Place Abel Gance, F-92100 Boulogne, France

Thông báo số: 33623w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10052 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11903	15/10/2013	9	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro 16, 31044 Montebelluna, Localita Biadene (Treviso), Italy

Thông báo số: 33624w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10053 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11900	15/10/2013	9	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro 16, I-31044 Montebelluna, Localita Biadene (Treviso), Italy

Thông báo số: 33625w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10054 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10739	11/10/2012	10	11/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE FOUNDATION FOR THE PROMOTION OF SUPPLEMENTARY OCCUPATIONS AND RELATED TECHNIQUES OF HER MAJESTY QUEEN SIRIKIT (TH)
Chitralada Palace, Bangkok 10303, THAILAND

Thông báo số: 33626w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10056 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26741	11/11/2020	2	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken
799-0111 Japan

Thông báo số: 33627w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10057 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26713	10/11/2020	2	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO OSAKA CEMENT CO., LTD. (JP)
6-28, Rokubancho, Chiyoda-ku, Tokyo 102-8465, Japan

Thông báo số: 33628w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10058 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26714	10/11/2020	2	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO OSAKA CEMENT CO., LTD. (JP)
6-28, Rokubancho, Chiyoda-ku, Tokyo 1028465, Japan

Thông báo số: 33631w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10059 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17929	28/11/2017	5	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOKANETSU SOLUTIONS K.K. (JP)
19-20, Higashisuna 8-chome, Koto-ku, Tokyo 136-8666, Japan

Thông báo số: 33632w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10061 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18037	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADDEST TECHNOVATION PRIVATE LIMITED (SG)
101 Cecil Street #09-07 Tong Eng Building, Singapore
069533

Thông báo số: 33633w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10062 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14740	02/11/2015	7	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADDEST TECHNOVATION PRIVATE LIMITED (SG)
101 Cecil Street #09-07 Tong Eng Building, Singapore
069533

Thông báo số: 33634w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10063 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22939	23/12/2019	3	23/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SLIDE MEI YAO INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)
2F., No. 119, Shing De Rd., San Chung Dist., New Taipei
City, Taiwan

Thông báo số: 33635w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10064 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26942	30/11/2020	2	30/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 33636w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10066 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5912	03/10/2006	16	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 33637w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10067 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16041	03/10/2016	6	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 33638w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10068 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17566	03/10/2017	5	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI GLASS COMPANY, LIMITED (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8405,
Japan

Thông báo số: 33639w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10069 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17574	03/10/2017	5	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 33640w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10070 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20000	01/10/2018	4	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TPR CO., LTD. (JP)
6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005,
Japan

Thông báo số: 33641w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10071 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26213	02/10/2020	2	02/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LIMITED (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555,
Japan

Thông báo số: 33642w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10072 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11913	15/10/2013	9	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHONGQING RONGHAI ENGINEERING RESEARCH CENTER OF ULTRASONIC MEDICINE CO., LTD. (CN)
No. 1 Qingsong Road, Renhe, Yubei District, Chongqing 401121, P. R. China

Thông báo số: 33643w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10073 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22434	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAN PAO RESINS CHEMICAL CO., LTD. (TW)
No.12, Nanhaipu, Xigang Dist., Tainan City 723, Taiwan

Thông báo số: 33644w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10074 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20001	01/10/2018	4	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASHLEY FURNITURE INDUSTRIES, INC. (US)
One Ashley Way, Arcadia, Wisconsin 54612, United States of America

Thông báo số: 33645w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10075 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19985	01/10/2018	4	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REMPEX PHARMACEUTICALS, INC. (US)
11535 Sorrento Valley Road, San Diego, CA 92121-1309, United States of America

Thông báo số: 33646w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10076 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10718	03/10/2012	10	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YIXING LINGZHI ENVIRONMENTAL CO., LTD. (CN)
Nanxin East Road, Heqiao Town, Yixing, Jiangsu 214215, China

Thông báo số: 33647w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10077 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19981	01/10/2018	4	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEI PHARMA, INC. (US)
3611 Valley Centre Drive, Suite 500, San Diego, California
92130, United States of America

Thông báo số: 33648w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10078 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15694	11/07/2016	6	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MICROBIDE LIMITED (IE)
Dublin Docklands Innovation Park, 128-130 East Wall
Road, Dublin 3, Ireland

Thông báo số: 33649w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10079 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14707	20/10/2015	7	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOM S.P.A. (IT)
Via Morosini, 6, I-27029 Vigevano (PV), Italy

Thông báo số: 33650w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10080 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14694	20/10/2015	7	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, BU YOUN (KR)
Woongsang Sindosi Prujio Apt. 102-305, 861, Samho-Ri,
Woongsang-Eub, Yangsan-City, Kyungnam, Republic of
Korea

Thông báo số: 33668w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10082 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15947	05/09/2016	6	05/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY VẬT LIỆU VÀ CÔNG NGHỆ (MATECH)
(VN)
P311, Nhà 2B, Khu Thử nghiệm công nghệ Nghĩa Đô, số
18 Hoàng Quốc Việt - Viện Khoa học và Công nghệ Việt
Nam

Thông báo số: 33669w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10083 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26432	20/10/2020	2	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FORMOSA TAFFETA CO., LTD. (TW)
317, Shu Liu Rd., Touliu 640, Taiwan

Thông báo số: 33670w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10084 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22669	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IWATA LABEL CO., LTD. (JP)
5-15-18, Mitsui, Ichinomiya-shi, Aichi 491-0827 Japan

Thông báo số: 33671w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10085 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26780	16/11/2020	2	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 33672w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10086 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26779	16/11/2020	2	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 33673w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10087 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26916	26/11/2020	2	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HSIEH, YING CHUN (CN)
No. 16, Ln. 132, Hezuo St., Fengyuan City, Taichung
County, Taiwan, China

Thông báo số: 33674w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10088 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16085	10/10/2016	6	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VELOS MEDIA INTERNATIONAL LIMITED (IE)
Unit 32, The Hyde Building, The Park Carrickmines,
Dublin 18, Ireland

Thông báo số: 33675w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10089 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7326	28/10/2008	14	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KANG NA HSIUNG ENTERPRISE CO., LTD. (TW)
77-1, Min-An Li, Chia-Li Town, Tainan Hsien, Taiwan

Thông báo số: 33676w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10090 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22404	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF ENZYMES LLC (US)
3550 John Hopkins Ct., San Diego, California 92121,
United States of America

Thông báo số: 33677w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10110 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26279	07/10/2020	2	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOHDA INDUSTRIAL CO., LTD. (JP)
6-38, Wakaehigashi-machi 2-chome, Higashi-osaka-city,
Osaka 578-0935, Japan
TOKYO ROPE MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
6-2, Nihonbashi 3-chome, chuo-ku, Tokyo 103-8306, Japan

Thông báo số: 33678w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10092 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20071	22/10/2018	4	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VELOS MEDIA INTERNATIONAL LIMITED (IE)
Unit 32, the Hyde Building, The Park, Carrickmines,
Dublin 18 Ireland

Thông báo số: 33679w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10093 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22257	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INVENTIO AG (CH)
Seestrasse 55, CH-6052 Hergiswil, SWITZERLAND

Thông báo số: 33680w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10091 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17679	24/10/2017	5	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 33681w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10094 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11901	15/10/2013	9	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ACCELERON PHARMA INC. (US)
24 Emily Street, Cambridge, MA 02139, United States of America

Thông báo số: 33682w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10095 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22263	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INVENTIO AG (CH)
Seestrasse 55 CH-6052 Hergiswil, Switzerland

Thông báo số: 33683w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10096 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22220	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAIPEM S.P.A. (IT)
Via Martiri di Cefalonia, 67 I-20097 San Donato Milanese (Milan), Italy

Thông báo số: 33684w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10098 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26238	05/10/2020	2	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EA PHARMA CO., LTD. (JP)
2-1-1, Irifune, Chuo-ku, Tokyo 104-0042 Japan

Thông báo số: 33685w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10099 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26239	05/10/2020	2	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 33686w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10100 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26241	05/10/2020	2	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 33687w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10101 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26242	05/10/2020	2	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 33688w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10102 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26243	05/10/2020	2	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 33689w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10103 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14647	05/10/2015	7	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Erasmusstrasse 20, 10553 Berlin, Germany

Thông báo số: 33690w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10104 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9703	05/10/2011	11	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 33691w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10105 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26228	05/10/2020	2	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAGUCHI UNIVERSITY (JP)
1677-1 Yoshida, Yamaguchi-shi, Yamaguchi 7538511,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 33692w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10106 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22338	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YANG, GIHO (KR)
5F (Yeonnam-dong), 126 Seongmisan-ro, Mapo-gu, Seoul,
121-869, Republic of Korea

Thông báo số: 33693w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10107 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26428	19/10/2020	2	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

Thông báo số: 33694w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10109 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16240	21/11/2016	6	21/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AHN, CHANG-MO (KR)
207-1105, Tapsil Maeul DaeJu Fiore Apt, 714, Gongse-dong,
Giheung-gu, Youngin-si, Gyeonggi-do, 446-784,
Republic of Korea

PARK, HEE-MIN (KR)
205-901, Sujin Maeul 2 Danji Hyundai i-park Apt, 868,
Dongcheon-dong, Suji-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, 448-
514, Republic of Korea
DAECHANG ENGINEERING CO., LTD. (KR)
304, Soseok-ri, Daeso-myeon, Eumseong-gun, Chungbuk,
369-823, Republic of Korea

Thông báo số: 33695w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10111 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13583	22/12/2014	8	22/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MASTER-PACK SDN. BHD. (MY)
1574, Jalan Bukit Panchor, 14300 Nibong Tebal, S.P.S.
Penang, Malaysia

Thông báo số: 33696w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10112 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23023	06/01/2020	2	06/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHẠM THỊ THẨM (VN)
Căn hộ 204, tầng 02, toà nhà số 1, ngách 5/45, đường
Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành
phố Hà Nội.
PHẠM THẾ CHÍNH (VN)
Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên, phường
Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 33697w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10113 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22504	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CADILA HEALTHCARE LIMITED (IN)
Zydus Tower, Satellite Cross Road, Ahmedabad 380015,
Gujarat, India

Thông báo số: 33698w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10114 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26512	26/10/2020	2	26/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN CHÍ DŨNG (VN)
48/74, đường số 10, khu phố 7, phường Bình Hưng Hòa B,
quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 33701w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10115 Ngày nộp: 05/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7438	29/12/2008	14	29/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESQUEL ENTERPRISES LIMITED (CN)
12/F Harbour Centre, 25 Harbour Road, Wanchai, Hong
kong, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 33702w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10116 Ngày nộp: 05/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7441	29/12/2008	14	29/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESQUEL ENTERPRISES LIMITED (CN)
12/F Harbour Center, 25 Harbour road, Wanchai, Hong Kong, China

Thông báo số: 33703w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10117 Ngày nộp: 05/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26352	13/10/2020	2	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEA MECHANICAL EQUIPMENT GMBH (DE)
Werner-Habig-Str. 1 59302 Oelde, Germany

Thông báo số: 33704w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10118 Ngày nộp: 05/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26486	22/10/2020	2	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IHI CORPORATION (JP)
1-1, Toyosu 3-chome, Koto-ku, Tokyo 135-8710, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 33705w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10119 Ngày nộp: 05/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22399	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 33706w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10120 Ngày nộp: 05/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22393	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, NY 10591,
United States of America

Thông báo số: 33707w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10121 Ngày nộp: 05/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22362	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN
Amsterdam Zuidoost, The Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 33708w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10122 Ngày nộp: 05/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14725	27/10/2015	7	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TETRASUN, INC. (US)
Suite 250A, 20640 Third Street Saratoga, California 95070,
United States of America

Thông báo số: 33709w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10123 Ngày nộp: 05/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14713	27/10/2015	7	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THOMSON LICENSING (FR)
46, Quai A. Le Gallo, F-92100 Boulogne - Billancourt,
France

Thông báo số: 33710w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10124 Ngày nộp: 05/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26500	23/10/2020	2	23/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VÄLINGE INNOVATION AB (SE)
Prästavägen 513, 263 65 VIKEN, Sweden

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 33711w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10125 Ngày nộp: 05/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26491	23/10/2020	2	23/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo, 1080075 Japan

Thông báo số: 33712w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10126 Ngày nộp: 05/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26509	23/10/2020	2	23/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EATON CORPORATION (US)
1000 Eaton Boulevard, Cleveland, OH 44122, U.S.A

Thông báo số: 33713w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10127 Ngày nộp: 05/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20083	22/10/2018	4	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANITOX CORPORATION (US)
1055 Progress Circle, Lawrenceville, GA 30043, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 33714w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10128 Ngày nộp: 05/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26482	22/10/2020	2	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo, 108-0075, Japan

Thông báo số: 33715w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10129 Ngày nộp: 05/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17748	31/10/2017	5	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 33716w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10130 Ngày nộp: 05/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22382	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 33717w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10131 Ngày nộp: 05/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22169	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501,
Japan

Thông báo số: 33718w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10132 Ngày nộp: 05/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13271	06/10/2014	8	06/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL FRANCE (FR)
1 - 5 rue Luigi Cherubini, F-93200 Saint Denis, FRANCE

Thông báo số: 33719w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10133 Ngày nộp: 05/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22525	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JGC CORPORATION (JP)
2-3-1, Minato Mirai, Nishi-ku, Yokohama 220-6001, Japan

Thông báo số: 33720w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10134 Ngày nộp: 05/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28240	05/04/2021	2	05/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRUPO TATOMA,S.L (ES)
Pol Ind Las Paules 53-55, 22400 Monzón Huesca, SPAIN

Thông báo số: 33721w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10135 Ngày nộp: 05/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26338	12/10/2020	2	12/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TATA STEEL LIMITED (IN)
Bombay House, 24 Homi Mody Street, Fort, Mumbai 400 001, India

Thông báo số: 34155w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2020-10727 Ngày nộp: 23/12/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22907	23/12/2019	2	23/12/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANTHERYX, INC. (US)
5480 Valmont Road, Suite 325, Boulder, Colorado 80301,
United States of America

Thông báo số: 34156w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05544 Ngày nộp: 10/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23324	04/03/2020	2	04/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAISIDHA SUGAR EQUIPMENTS & ENGINEERING CO. PVT. LTD. (IN)
24, 2nd floor, Highway Tower, Chichwad, Pune 411 019, INDIA

Thông báo số: 34157w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04184 Ngày nộp: 05/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23680	14/04/2020	3	14/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE IRELAND UNLIMITED COMPANY (BM)
c/o Codan Services Limited, Clarendon House, 2 Church Street, Hamilton, HM11, Bermuda

Thông báo số: 34158w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06489 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24197	19/05/2020	2	19/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEEDLESMART LTD (GB)
Lonsdale & Marsh 7th Floor, Cotton House, Old Hall Street, Liverpool L3 9TX, United Kingdom

Thông báo số: 34159w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09763 Ngày nộp: 20/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22026	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROCHA, GERALD (US)
50 Gage Road, Bedford, New Hampshire 03110, U.S.A.

Thông báo số: 34160w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-03474 Ngày nộp: 15/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23782	21/04/2020	2	21/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEYER BURGER (GERMANY) GMBH (DE)
An der Baumschule 6-8, 09337 Hohenstein-Ernstthal,
Germany

Thông báo số: 34162w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09874 Ngày nộp: 24/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11860	07/10/2013	9	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France

Thông báo số: 34163w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07430 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22374	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France

Thông báo số: 34164w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07375 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25158	17/07/2020	2	17/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOURIS, PAUL, STEVEN (AU)
10 Ricketts Court, Kalorama, Victoria 3766, Australia

Thông báo số: 34165w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08680 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18635	05/03/2018	4	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 34166w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07464 Ngày nộp: 23/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21377	18/06/2019	3	18/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STEPAN COMPANY (US)
22 W. Frontage Road, Northfield, IL 60093, United States
of America

Thông báo số: 34167w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07458 Ngày nộp: 23/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7860	24/07/2009	13	24/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CREANOVA UNIVERSAL CLOSURES LTD. (GB)
24 Bevis Marks, London, Greater London EC3A 7NR,
United Kingdom

Thông báo số: 34168w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07789 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21696	12/08/2019	3	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809,
USA

Thông báo số: 34169w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07462 Ngày nộp: 23/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6467	24/07/2007	15	24/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIEMENS AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Wittelsbacherplatz 2, 80333 Munchen, Germany

Thông báo số: 34170w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07386 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25243	23/07/2020	2	23/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000, Australia

Thông báo số: 34171w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07422 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20126	30/10/2018	4	30/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France

Thông báo số: 34172w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07423 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18085	18/12/2017	5	18/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34173w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07424 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20434	08/01/2019	4	08/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France

Thông báo số: 34174w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07429 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15868	22/08/2016	6	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France

Thông báo số: 34175w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07460 Ngày nộp: 23/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16612	21/02/2017	5	21/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OFFICINE MACCAFERRI S.P.A. (IT)
Via Kennedy, 10, 40069 Zola Predosa (Bologna), Italy

Thông báo số: 34176w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07377 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8616	20/07/2010	12	20/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455 3013 AL Rotterdam The Netherlands

Thông báo số: 34177w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09978 Ngày nộp: 29/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26717	10/11/2020	2	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROTHENA BIOSCIENCES LIMITED (IE)
25-28 North Wall Quay, Dublin, 1, Ireland

Thông báo số: 34178w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06325 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24769	23/06/2020	2	23/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YANMAR POWER TECHNOLOGY CO., LTD. (JP)
1-32, Chayamachi, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308311,
Japan

Thông báo số: 34183w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10139 Ngày nộp: 06/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26958	30/11/2020	2	30/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KANG, OK-SU (KR)
98, Saneop-ro Gwonseon-gu Suwon-si Gyeonggi-do 441-813, Republic of Korea

Thông báo số: 34184w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10140 Ngày nộp: 06/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11993	04/11/2013	9	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA PLANT SYSTEMS & SERVICES CORPORATION (JP)
36-5, Tsurumichuo 4-Chome, Tsurumi-Ku, Yokohama-Shi, Kanagawa 230-8691, JAPAN

Thông báo số: 34185w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10141 Ngày nộp: 06/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26874	24/11/2020	2	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PAC TECH - PACKAGING TECHNOLOGIES GMBH (DE)
Am Schlangenhurst 15-17, D-14641 Nauen, Germany

Thông báo số: 34186w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10142 Ngày nộp: 06/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26802	19/11/2020	2	19/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PAC TECH - PACKAGING TECHNOLOGIES GMBH (DE)
Am Schlangenhorst 15-17, D-14641 Nauen, Germany

Thông báo số: 34187w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10143 Ngày nộp: 06/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26891	25/11/2020	2	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORAY INDUSTRIES, INC. (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo
1038666, Japan

Thông báo số: 34188w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10144 Ngày nộp: 06/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26252	06/10/2020	2	06/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KARSTEN MANUFACTURING CORPORATION (US)
2201 West Desert Cove, Phoenix, Arizona 85029, United States of America

Thông báo số: 34189w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10145 Ngày nộp: 06/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26249	06/10/2020	2	06/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **BESI NETHERLANDS B.V. (NL)**
Ratio 6, 6921 RW Duiven, Netherlands

Thông báo số: 34190w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10146 Ngày nộp: 06/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26330	09/10/2020	2	09/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **BESI NETHERLANDS B.V. (NL)**
Ratio 6, NL-6921 RW Duiven, Netherlands

Thông báo số: 34191w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10147 Ngày nộp: 06/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26264	07/10/2020	2	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ILLINOIS TOOL WORKS INC. (US)**
155 Harlem Avenue, Glenview, Illinois 60025, US

Thông báo số: 34192w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10148 Ngày nộp: 06/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22183	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PURAC BIOCHEM BV (NL)
Arkelsedijk 46, NL-4206 AC Gorinchem, The Netherlands

Thông báo số: 34193w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10149 Ngày nộp: 06/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26316	09/10/2020	2	09/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V. (NL)
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, The Netherlands

Thông báo số: 34194w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10150 Ngày nộp: 06/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22165	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESUVIUS GROUP S.A. (BE)
Rue de Douvrain, 17 B-7011 Ghlin, Belgium

Thông báo số: 34195w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10151 Ngày nộp: 06/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22151	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNION ENGINEERING A/S (DK)
Snaremoosevej 27, DK-7000 Fredericia, Denmark

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34196w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10152 Ngày nộp: 06/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20017	08/10/2018	4	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL) (SE)
S-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 34197w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10153 Ngày nộp: 06/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17617	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILLENNIUM PHARMACEUTICALS, INC. (US)
40 Landsdowne Street, Cambridge, MA 02139, United States of America

Thông báo số: 34198w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10154 Ngày nộp: 06/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17592	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOTOROLA MOBILITY, INC. (US)
600 North US Highway 45, Libertyville, Illinois 60048, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34199w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10155 Ngày nộp: 06/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17625	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THERAVANCE BIOPHARMA R&D IP, LLC (US)
901 Gateway Boulevard, South San Francisco, California
94080, United States of America

Thông báo số: 34200w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10158 Ngày nộp: 06/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20475	15/01/2019	4	15/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CALIBRE8 PTY LTD. (AU)
8/16 Abinger St, Richmond, Victoria 3121, Australia

Thông báo số: 34201w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10159 Ngày nộp: 06/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28174	29/03/2021	2	29/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YIM, CHANG SOON (KR)
(Naebalsan-dong, Woojangan Lotte Apt., 2Cha) 2001-dong 501-ho, 47, Ujangan-ro, Gangseo-gu, Seoul, Republic of Korea
DANSOLPLUS CO., LTD. (KR)
(Doobeom B/D) 4F, 17 Dogok-ro 7-gil, Gangnam-gu, Seoul 06254, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34202w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10160 Ngày nộp: 06/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17656	17/10/2017	5	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOON, WON BO (KR)
831, Jijeo-dong, Dong-gu, Daegu 701-854, Republic of Korea
BOKWANG CO., LTD. (KR)
(Galsan-dong) 17, Seongseogongdan-ro, 35-gil, Dalseo-gu, Daegu 704-900, Republic of Korea
SGONE CO., LTD. (KR)
8-3 Mangjeong-dong, Yeongcheon-si, Gyeongsangbuk-do 770-110, Republic of Korea
ECO FRONTEx CO., LTD. (KR)
839, Nae-ri Guji-myeon, Dalseong-gun, Daegu 711-892, Republic of Korea

Thông báo số: 34203w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10161 Ngày nộp: 06/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27244	24/12/2020	2	24/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOTTE CO., LTD. (JP)
20-1, Nishi-shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 160-0023, Japan
DENTSU INC. (JP)
1-8-1, Higashi-shimbashi, Minato-ku, Tokyo 1057001, Japan

Thông báo số: 34204w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10162 Ngày nộp: 06/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22076	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHẠM KHẮC HIÊN (VN)
Số 4 lô 4a phố Trung Hoà, khu đô thị Trung Yên, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 34205w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10163 Ngày nộp: 06/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24885	01/07/2020	2	01/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHẠM KHẮC HIÊN (VN)
Số 4 lô 4a phố Trung Hoà, khu đô thị Trung Yên, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 34209w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10164 Ngày nộp: 07/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26459	21/10/2020	2	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN NGHIÊN CỨU CÔNG NGHỆ FPT - TRƯỜNG ĐẠI HỌC FPT (VN)
Số 8 Tôn Thất Thuyết, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 34210w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10165 Ngày nộp: 07/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22077	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (VN)
Nhà A3, 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 34211w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10166 Ngày nộp: 07/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26302	08/10/2020	2	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM ANIMAL HEALTH USA INC. (US)
3239 Satellite Blvd., Duluth, Georgia 30096, United States of America

Thông báo số: 34212w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10167 Ngày nộp: 07/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26308	08/10/2020	2	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JGC CORPORATION (JP)
3-1, Minatomirai 2-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2206001, Japan

Thông báo số: 34213w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10168 Ngày nộp: 07/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22155	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EAST CHINA UNIVERSITY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY (CN)
130 Meilong Rd., Shanghai 200237, China
SHANGHAI SHENGNONG PESTICIDE CO., LTD. (CN)
51 Dongzhou Rd., Dongjing Town, Songjiang Shanghai
201619, China

Thông báo số: 34214w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10169 Ngày nộp: 07/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11870	07/10/2013	9	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 34215w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10171 Ngày nộp: 07/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22192	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEINEKEN SUPPLY CHAIN B.V. (NL)
Burgemeester Smeetsweg 1, NL-2382 PH Zoeterwoude,
The Netherlands

Thông báo số: 34216w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10172 Ngày nộp: 07/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22193	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEINEKEN SUPPLY CHAIN B.V. (NL)
Burgemeester Smeetsweg 1, NL-2382 PH Zoeterwoude,
The Netherlands

Thông báo số: 34217w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10173 Ngày nộp: 07/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22194	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEINEKEN SUPPLY CHAIN B.V. (NL)
Burgemeester Smeetsweg 1, NL-2382 PH Zoeterwoude,
The Netherlands

Thông báo số: 34218w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10174 Ngày nộp: 07/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20027	08/10/2018	4	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MASCHINENFABRIK RIETER AG (CH)
Klosterstrasse 20, CH-8406 Winterthur, Switzerland

Thông báo số: 34219w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10175 Ngày nộp: 07/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26292	08/10/2020	2	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KANEFUSA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Nakaoguchi, Ohguchi-cho, Niwa-gun, Aichi 480-0192,
Japan

Thông báo số: 34220w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10176 Ngày nộp: 07/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19954	24/09/2018	4	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH TAIXIN PRINTING VINA (VN)
Số 6, đường TS3 khu công nghiệp Tiên Sơn, Bắc Ninh

Thông báo số: 34221w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10177 Ngày nộp: 07/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26350	13/10/2020	2	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSAN CHEMICAL INDUSTRIES, LTD. (JP)
7-1, Kanda Nishiki-cho 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0054 Japan

Thông báo số: 34222w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10178 Ngày nộp: 07/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16120	17/10/2016	6	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GREEN POLYTECH CO., LTD. (KR)
220-3, Daejeon-ri Hapdeok-eup Dangjin-gun,
Chungcheongnam-do 343-902, Republic of Korea

Thông báo số: 34223w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10179 Ngày nộp: 07/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26944	30/11/2020	2	30/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken 471- 8571, Japan
KABUSHIKI KAISHA TOYOTA JIDOSHOKKI (JP)
2-1, Toyoda-cho, Kariya-shi, Aichi-ken Japan

Thông báo số: 34224w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10180 Ngày nộp: 07/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8033	02/11/2009	13	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLOBOASIA LLC (US)
11427 Potomac Oaks Drive, Rockville, MD 20850 United
States of America

Thông báo số: 34225w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10181 Ngày nộp: 07/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27179	17/12/2020	2	17/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NONAKA AKIYOSHI (JP)
2-107-743, Oaza-Usuki, Usuki-shi, Oita 8750041 Japan

Thông báo số: 34226w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10182 Ngày nộp: 07/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27169	17/12/2020	2	17/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NONAKA AKIYOSHI (JP)
2-107-743, Oaza-Usuki, Usuki-shi, Oita 8750041 Japan

Thông báo số: 34227w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10185 Ngày nộp: 07/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26192	01/10/2020	2	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILLENNIUM PHARMACEUTICALS, INC. (US)
40 Landsdowne Street, Cambridge, MA 02139, United States of America

Thông báo số: 34228w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10186 Ngày nộp: 07/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26743	11/11/2020	2	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN, HYUN TAIK (KR)
2207-1104, Doyak-ro 56, Wonmi-gu, Bucheon-si,
Gyeonggi-do, Republic of Korea
SAMJIN STEEL IND. CO., LTD. (KR)
73 Daegotnam-ro 401beon-gil, Daegot-myeon, Gimpo-si,
Gyeonggi-do, Republic of Korea

Thông báo số: 34229w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10187 Ngày nộp: 07/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16123	18/10/2016	6	18/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: B. BRAUN MELSUNGEN AG (DE)
Carl-Braun-Strasse 1, 34212 Melsungen, Germany

Thông báo số: 34230w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10188 Ngày nộp: 07/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27044	07/12/2020	2	07/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34231w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10189 Ngày nộp: 07/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17944	05/12/2017	5	05/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0004, Japan

Thông báo số: 34232w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10190 Ngày nộp: 07/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26435	20/10/2020	2	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HYUN, BOUNG-HO (KR)
51, Seongdong-ro 15-gil Suseong-gu Daegu 706-160, Republic of Korea

Thông báo số: 34233w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10191 Ngày nộp: 07/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25997	18/09/2020	2	18/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ULSTEIN DESIGN & SOLUTIONS AS (NO)
Postboks 278, N-6067 Ulsteinvik, Norway

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34236w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10192 Ngày nộp: 08/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27391	08/01/2021	2	08/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DONGFANG BOILER GROUP CO., LTD. (CN)
No. 150, Huangjueping Road, Wuxing Street. Zigong,
Sichuan 643001, China

Thông báo số: 34237w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10194 Ngày nộp: 08/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16183	07/11/2016	6	07/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT (HU)
Gyomroi út 19-21., H-1103 Budapest, Hungary

Thông báo số: 34238w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10195 Ngày nộp: 08/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23000	30/12/2019	3	30/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LONATI S.P.A. (IT)
Via Francesco Lonati, 3, I-25124 Brescia, Italy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34239w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10196 Ngày nộp: 08/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22419	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAMOTO BIO-CHARCOAL MFG. CO., LTD. (JP)
678 Itagawa Mito-cho Masuda-shi Shimane 6980201,
Japan

Thông báo số: 34240w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10197 Ngày nộp: 08/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27327	31/12/2020	2	31/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NICHIRIN CO., LTD. (JP)
98-1, Edo-machi, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6500033 (JP)

Thông báo số: 34241w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10198 Ngày nộp: 08/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29227	14/07/2021	2	14/07/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOJIMA, MASUO (JP)
3-35-5, Oizumi-machi, Nerima-ku, Tokyo 1780062 (JP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34242w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10199 Ngày nộp: 08/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20377	25/12/2018	4	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ CÔNG NÔNG NGHIỆP BÙI VĂN NGỌ (VN)**
ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

Thông báo số: 34243w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10200 Ngày nộp: 08/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22676	02/12/2019	3	02/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **BÙI TRỌNG TÍN (VN)**
747/1 Hậu Giang, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh.

Thông báo số: 34245w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10201 Ngày nộp: 08/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26669	05/11/2020	2	05/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **OSKAR FRECH GMBH + CO. KG (DE)**
Schorndorfer Strasse 32, 73614 Schorndorf, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34246w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10202 Ngày nộp: 08/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28107	23/03/2021	2	23/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN VĂN AN (VN)
P12.3 TN 198 Nguyễn Tuân, Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
NGUYỄN VIỆT HÙNG (VN)
Số 18 tổ 40 phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
TRẦN QUANG ĐẠT (VN)
Số 2 ngách 8 ngõ 37 Lê Thanh Nghị, Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 34247w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10203 Ngày nộp: 08/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17602	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHENYANG SCIENCREAT CHEMICALS CO., LTD (CN)
Xihejiubei Street 17, Shenyang Economic And Technological Development Zone, Shenyang China

Thông báo số: 34248w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10204 Ngày nộp: 08/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17716	31/10/2017	5	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAISEI BIJUTSU PRINTING CO., LTD. (JP)
8-12, Minato 1-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 34249w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10205 Ngày nộp: 08/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26816	20/11/2020	2	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIERRA CIRCUITS, INC. (US)
1108 W. Evelyn, Sunnyvale, CA 94086, United States of America

Thông báo số: 34250w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10206 Ngày nộp: 08/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26817	20/11/2020	2	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIERRA CIRCUITS, INC. (US)
1108 W. Evelyn, Sunnyvale, CA 94086, United States of America

Thông báo số: 34251w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10207 Ngày nộp: 08/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26312	09/10/2020	2	09/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 34252w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10208 Ngày nộp: 08/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26313	09/10/2020	2	09/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 34253w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10209 Ngày nộp: 08/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26321	09/10/2020	2	09/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEDELA HOLDING AG (CH)
Lattichstrasse 4b, CH-6340 Baar, Switzerland

Thông báo số: 34254w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10211 Ngày nộp: 08/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16086	10/10/2016	6	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka,
5500002, Japan

Thông báo số: 34255w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10212 Ngày nộp: 08/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17598	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 34256w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10213 Ngày nộp: 08/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17605	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROWN PACKAGING TECHNOLOGY, INC. (US)
11535 South Central Avenue, Alsip, IL 60803, United
Stated of America

Thông báo số: 34257w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10214 Ngày nộp: 08/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17612	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAI NIPPON PRINTING CO., LTD. (JP)
1-1-1, Ichigaya Kagacho, Shinjuku-ku, Tokyo 1628001,
Japan

Thông báo số: 34258w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10216 Ngày nộp: 08/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10744	11/10/2012	10	11/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

Thông báo số: 34259w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10217 Ngày nộp: 08/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26318	09/10/2020	2	09/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COMMONWEALTH SCIENTIFIC AND INDUSTRIAL RESEARCH ORGANISATION (AU)
Limestone Avenue, Campbell, Australian Capital Territory
2612, Australia
THE FURUKAWA BATTERY CO., LTD. (JP)
4-1, Hoshikawa 2-chome, Hodogaya-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa 240-0006, JAPAN

Thông báo số: 34260w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10219 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22820	09/12/2019	3	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIWAN TIAN JIAN BIOTECHNOLOGY CO., LTD.
(TW)
No. 837, Xin Yi Road, Puli Township, Nantou County,
Taiwan

Thông báo số: 34261w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10243 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20445	08/01/2019	4	08/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOUSING AND DEVELOPMENT BOARD (SG)
480, Lorong 6 Toa Payoh, Singapore 310480, Singapore

Thông báo số: 34262w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10221 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19264	17/05/2018	4	17/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHÍ
TƯỢNG THỦY VĂN (VN)
324 đường Độc Lập, phường Tân Quý, quận Tân Phú,
thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 34263w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10222 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26587	30/10/2020	2	30/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,
Fukuoka 802-8601, Japan

Thông báo số: 34264w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10223 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10743	11/10/2012	10	11/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESCO CORPORATION (US)
2141 Nw 25th Avenue, Portland, OR 97210-2578, United
States of America

Thông báo số: 34265w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10224 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14675	12/10/2015	7	12/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247,
United States of America

Thông báo số: 34266w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10225 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14676	12/10/2015	7	12/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E. I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
1007 Market Street, Wilmington, Delaware 19898, United
States of America

Thông báo số: 34267w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10226 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26336	12/10/2020	2	12/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)
One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, United
States of America

Thông báo số: 34268w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10227 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26357	13/10/2020	2	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FMC CORPORATION (US)
2929 Walnut Street, Philadelphia, PA 19104, United States
of America

Thông báo số: 34269w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10230 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22451	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: H.E.F. (FR)
Rue Benoit Fourneyron F-42160 Andrezieux Boutheon,
France

Thông báo số: 34270w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10231 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26340	12/10/2020	2	12/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIN, YU-YUEH (TW)
1F., No. 12, Ln. 126, Sec. 3 Zhongyang Rd., Tucheng Dist.,
New Taipei City 236, Taiwan

Thông báo số: 34271w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10232 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26999	03/12/2020	2	03/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEGMILK SNOW BRAND CO., LTD. (JP)
1-1, Naechocho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo-shi,
Hokkaido 065-0043 Japan

Thông báo số: 34272w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10233 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7985	05/10/2009	13	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT-FREETEL CO. LTD (KR)
KTF Tower, 890-20, Daechi-4Dong, Gangnam-Gu, Seoul
135-737 Korea
TI SQUARE TECHNOLOGY LTD. (KR)
4F, A-dong, Eastel Systems 621-3 Bakdal-dong, Manan-gu,
Anyang-shi, Kyunggi-do 430-803, Republic of Korea.

Thông báo số: 34273w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10234 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5935	17/10/2006	16	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS ELECTRONICS N.V. (NL)
Groenewoudseweg 1, NL-5621 BA Eindhoven, The
Netherlands
SONY CORPORATION (JP)
6-7-35 Kitashinagawa, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0001,
Japan

Thông báo số: 34274w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10235 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17634	17/10/2017	5	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THOMSON LICENSING (FR)
1-5 rue Jeanne d'Arc, 92130 Issy Les Moulineaux, France
INTERDIGITAL MADISON PATENT HOLDINGS (FR)
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34275w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10236 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13326	20/10/2014	8	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809,
USA

Thông báo số: 34276w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10239 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26388	15/10/2020	2	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GAHC COMPLEX WINDOWS CO., LTD. (KR)
255-2, Jurawi-gil, Paju-eup, Paju-si Gyeonggi-do 10838,
Republic of Korea
KOREA INSTITUTE OF CIVIL ENGINEERING AND
BUILDING TECHNOLOGY (KR)
(Dawhwa-dong) 283, Goyang-daero, Ilsanseo-gu, Goyang-si
Gyeonggi-do 10223, Republic of Korea

Thông báo số: 34277w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10240 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11942	22/10/2013	9	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA ABEKAME SHOTEN (JP)
12-31, Shinhamacho 1-chome, Shiogama-shi, Miyagi 985-0001 JAPAN
MINORU SATO (JP)
31-9, Hiyoshidai 1-chome, Tomiyamachi, Kurokawa-gun, Miyagi 981-3362 JAPAN

Thông báo số: 34278w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10241 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11947	22/10/2013	9	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROHDE & SCHWARZ GMBH & CO. KG (DE)
Muehldorfstr. 15, D-81671 Muenchen GERMANY

Thông báo số: 34279w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10242 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22403	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFANNER SCHUTZBEKLEIDUNG GMBH (AT)
Marktstrasse 40, 6845 Hohenems, Austria

Thông báo số: 34280w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10244 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26639	04/11/2020	2	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEWOONG CO., LTD. (KR)
244, Galmachi-ro, Jungwon-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, 462-807, Republic of Korea

Thông báo số: 34281w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10245 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26360	13/10/2020	2	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TABUCHI CORPORATION (JP)
2-1-56, Uriwariminami, Hirano-ku, Osaka-shi, Osaka 547-0023 Japan

Thông báo số: 34282w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10246 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19959	24/09/2018	4	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI ĐẠI THUẬN ĐẠT (VN)
114/68 Phú Thọ Hòa, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 34284w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10260 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26922	27/11/2020	2	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 34285w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10258 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11861	07/10/2013	9	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 34286w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10259 Ngày nộp: 11/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15370	04/04/2016	6	04/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN VĨNH SƠN (VN)
167/3 Lý Thái Tổ, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 34287w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10261 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20259	27/11/2018	4	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 34288w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10262 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26888	25/11/2020	2	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 34289w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10263 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17857	21/11/2017	5	21/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 34290w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10264 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17790	07/11/2017	5	07/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 34291w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10265 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17787	07/11/2017	5	07/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 34292w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10266 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26642	04/11/2020	2	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 34293w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10267 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10808	05/11/2012	10	05/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
Republic of Korea

Thông báo số: 34294w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10268 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22587	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 34295w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10269 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26785	16/11/2020	2	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 34296w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10270 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17793	14/11/2017	5	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 34297w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10271 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17827	14/11/2017	5	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Korea.

Thông báo số: 34298w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10272 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8055	09/11/2009	13	09/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
442-742, Republic of Korea

Thông báo số: 34299w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10273 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16238	14/11/2016	6	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 34300w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10274 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22455	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 34301w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10275 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26731	11/11/2020	2	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-0045 Japan

Thông báo số: 34302w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10276 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12274	07/01/2014	9	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **UBUKATA INDUSTRIES CO., LTD. (JP)**
4-30, Hosho-cho, Minami-ku, Nagoya-shi, Aichi, 4570828,
Japan

Thông báo số: 34303w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10278 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22438	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 34304w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10279 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26596	02/11/2020	2	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 34305w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10281 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22285	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATAKE CORPORATION (JP)
7-2, Sotokanda 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 101-0021
Japan

Thông báo số: 34306w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10282 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27081	09/12/2020	2	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELCOM CO., LTD. (JP)
10-1, Kita 10jo Nishi 1-chome, Kita-ku, Sapporo-shi,
Hokkaido 001-0010, Japan

Thông báo số: 34307w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10283 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14657	12/10/2015	7	12/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366
Japan

Thông báo số: 34308w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10284 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14663	12/10/2015	7	12/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OSHIKA CORPORATION (JP)
4-21, Funado 1-chome, Itabashi-ku, Tokyo 1740041, Japan

Thông báo số: 34309w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10285 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14673	12/10/2015	7	12/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayaba-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

Thông báo số: 34310w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10286 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26344	12/10/2020	2	12/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIEMENS ENERGY, INC (US)
4400 Alafaya Trail, Orlando, FL 32826, United States of America

Thông báo số: 34311w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10288 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26347	12/10/2020	2	12/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA YAKULT HONSHA (JP)
1-19, Higashi-Shinbashi 1- chome, Minato-ku, Tokyo 105-8660, Japan

Thông báo số: 34312w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10290 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13281	13/10/2014	8	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RINNAI CORPORATION (JP)
2-26, Fukuzumi-cho, Nakagawa-ku, Nagoya-shi, Aichi 454-0802, Japan

Thông báo số: 34313w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10292 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13300	13/10/2014	8	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RINNAI CORPORATION (JP)
2-26, Fukuzumi-cho, Nakagawa-ku, Nagoya-shi, Aichi 454-0802, Japan

Thông báo số: 34314w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10294 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26381	14/10/2020	2	14/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka
5500002, Japan

Thông báo số: 34315w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10296 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25924	14/09/2020	2	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRIEN HOLDEN VISION INSTITUTE (AU)
Level 4, Rupert Myers Building, Barker Street, University
of New South Wales, Sydney, New South Wales 2052,
Australia

Thông báo số: 34316w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10297 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26006	18/09/2020	2	18/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MENICON CO., LTD (JP)
3-21-19, Aoi, Naka-ku, Nagoya-shi, Aichi 4600006, Japan

Thông báo số: 34317w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10298 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23935	04/05/2020	2	04/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHAN VĂN TÍNH (VN)
Số nhà 14 ngõ 230 Định Công Thượng, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 34318w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10299 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18227	02/01/2018	4	02/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHAN VĂN TÍNH (VN)
Số nhà 14, ngõ 230 Định Công Thượng, quận Hoàng Mai,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 34320w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10247 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22502	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAJOR BRAVO LIMITED (VG)
OMC Chambers, Wickhams Cay 1, Road Town, Tortola,
British Virgin Islands.

Thông báo số: 34321w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10248 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13398	10/11/2014	8	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROWN SCREW CORPORATION (JP)
4-7-31, Kamimuneoka, Shiki-shi, Saitama 3530001, Japan

Thông báo số: 34322w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10249 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26201	01/10/2020	2	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CABOT CORPORATION (US)
Two Seaport Lane, Suite 1300, Boston, MA 01220, United States of America

Thông báo số: 34323w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10250 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22184	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROMEDIOR, INC. (US)
1 DNA Way, South San Francisco, CA 94080, United States of America

Thông báo số: 34324w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10251 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8775	04/10/2010	12	04/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFIZER INC. (US)
235 East 42nd Street, New York, NY 10017, United States
of America

Thông báo số: 34325w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10252 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22189	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AC IMMUNE S.A. (CH)
EPFL-PSE Building B, CH-1015 Lausanne (CH)
GENENTECH, INC. (US)
1 DNA Way, South San Francisco, CA 94080-4990 (US)

Thông báo số: 34326w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10253 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11865	07/10/2013	9	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 34327w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10254 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26212	01/10/2020	2	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBOTT LABORATORIES (US)
Dept. 377/AP6A-1, 100 Abbott Park Road, Abbott Park,
Illinois 60064, United States of America

Thông báo số: 34328w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10255 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19988	01/10/2018	4	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 34329w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10256 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13255	06/10/2014	8	06/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 34330w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10257 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26217	02/10/2020	2	02/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBVIE INC. (US)
1 North Waukegan Road, North Chicago, Illinois 60064,
USA
ABBVIE DEUTSCHLAND GMBH & CO. KG (DE)
Mainzer Str. 81, 65189 Wiesbaden, Germany

Thông báo số: 34331w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10277 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9872	29/11/2011	11	29/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YIEH UNITED STEEL CORP. (TW)
600, Shing Loong St., Jia Hsing Lii, Kangshan Jenn,
Kaohsiung Hsien, Taiwan

Thông báo số: 34332w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10300 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22617	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AIR POWER TECHNOLOGIES GROUP LIMITED (GB)
4, Highgrove Drive Chellaston, Derby DE73 5XA GREAT
BRITAIN

Thông báo số: 34333w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10302 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12003	04/11/2013	9	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUMAKILLA LIMITED (JP)
11, Kandamikiracho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 34334w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10303 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17762	07/11/2017	5	07/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PETROLIAM NASIONAL BERHAD (PETRONAS) (MY)
Tower 1, Petronas Twin Towers, Kuala Lumpur City Centre, 50088 Kuala Lumpur, Malaysia

Thông báo số: 34335w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10304 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20374	25/12/2018	4	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PERFECTION MIGHTY INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
No. 20, Lane 256, Hai Wei Rd., Hung Chin Hsiang, Taichung, Taiwan

Thông báo số: 34336w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10305 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25596	21/08/2020	2	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro 16, I-31044 Montebelluna, Frazione Biadene, Italy

Thông báo số: 34337w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10306 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22361	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INDIAN COUNCIL OF AGRICULTURAL RESEARCH,
UNIT NATIONAL CENTER FOR INTEGRATED PEST
MANAGEMENT (IN)
Krishi Bhawan, Dr. Rajendra Prasad Road, New Delhi
110001, India

Thông báo số: 34338w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10307 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7682	27/04/2009	13	27/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAQUAYS, CHARLES D. (US)
P.O. Box 223636, Christiansted, U.S. Virgin Islands 00822,
United States of America

Thông báo số: 34339w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10309 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26431	20/10/2020	2	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABBOTT LABORATORIES (US)
100 Abbott Park Road, Abbott Park, IL 60064, United States of America

Thông báo số: 34340w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10310 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22314	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 34341w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10311 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22320	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME CORP. (US)
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065-0907, United States of America

Thông báo số: 34342w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10312 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26462	21/10/2020	2	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 34343w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10313 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26464	21/10/2020	2	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064 Japan

Thông báo số: 34344w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10314 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20081	22/10/2018	4	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA LIMITED (GB)
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research Park, Guildford, Surrey GU2 7YH, United Kingdom

Thông báo số: 34345w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10315 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17691	24/10/2017	5	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,
United States of America

Thông báo số: 34346w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10316 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26290	08/10/2020	2	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of
America

Thông báo số: 34347w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10317 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26299	08/10/2020	2	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 34348w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10318 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26305	08/10/2020	2	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 34349w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10319 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5920	09/10/2006	16	09/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 34350w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10320 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10730	11/10/2012	10	11/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 34355w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10321 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9730	11/10/2011	11	11/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **PFIZER PRODUCTS INC. (US)**
Eastern Point Road, Groton, Connecticut 06340, United States of America

Thông báo số: 34356w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10323 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13292	13/10/2014	8	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **QUALCOMM INCORPORATED (US)**
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 34357w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10324 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17610	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **HUNTSMAN ADVANCED MATERIALS (SWITZERLAND) GMBH (CH)**
Legal Services Department, Klybeckstrasse 200, CH-4057 Basel, Switzerland

Thông báo số: 34358w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10325 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26348	13/10/2020	2	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 34359w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10326 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26349	13/10/2020	2	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 34360w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10327 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26355	13/10/2020	2	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34361w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10328 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20050	15/10/2018	4	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland
SYNGENTA LIMITED (GB)
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research Park, Guildford Surrey GU2 7YH, United Kingdom

Thông báo số: 34362w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10329 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20066	15/10/2018	4	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)
Wim de Koerverstraat 35, NL-5831 AN Boxmeer, Netherlands

Thông báo số: 34363w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10330 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22213	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROCHE GLYCART AG (CH)
Wagistrasse 18, CH-8952 Schlieren, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34364w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10331 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22243	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 34365w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10332 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22247	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 34366w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10333 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22254	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLACKBERRY LIMITED (CA)
2200 University Avenue East, Waterloo, Ontario, N2K 0A7, Canada

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34367w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10334 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22237	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)
Via Palermo, 26/A, I-43100 Parma, Italy

Thông báo số: 34368w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10335 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22236	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)
Via Palermo, 26/A, I-43100 Parma, Italy

Thông báo số: 34369w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10336 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22209	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COSENTINO, S.A. (ES)
Ctra. Baza a Huercal -Overa, Km. 59, E-04850 Cantoria
(Almería), Spain

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34370w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10337 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22260	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America

Thông báo số: 34371w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10338 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22228	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FMC CORPORATION (US)
2929 Walnut Street, Philadelphia, PA 19104, United States of America
FMC AGRO SINGAPORE PTE. LTD. (SG)
77 Robinson Road, #13-00, Robinson 77, Singapore 068896, Singapore

Thông báo số: 34372w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10339 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22271	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHARMA MAR, S.A. (ES)
Polígono Industrial La Mina-Norte, Avda. de los Reyes, 1, E-28770 Colmenar Viejo - Madrid, Spain

Thông báo số: 34373w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10340 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26395	15/10/2020	2	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DART INDUSTRIES INC. (US)
14901 S. Orange Blossom Trail, Orlando, Florida 32837,
U.S.A.

Thông báo số: 34374w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10341 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11909	15/10/2013	9	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAEWON INDUSTRIAL CO., LTD. (KR)
159-3, Nakpo-dong, Yeosu-si, Jeonranam-do, Korea

Thông báo số: 34375w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10343 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22272	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34376w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10344 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22275	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 34377w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10345 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10769	17/10/2012	10	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,
USA

Thông báo số: 34378w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10346 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10770	17/10/2012	10	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,
USA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34379w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10347 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14706	20/10/2015	7	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 34380w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10348 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26430	20/10/2020	2	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 34418w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10349 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13291	13/10/2014	8	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34419w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10350 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17452	06/09/2017	5	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SIGEN (VN)
106 Huyện Trần Công Chúa, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thông báo số: 34420w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10351 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17419	29/08/2017	5	29/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SIGEN (VN)
106 Huyện Trần Công Chúa, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thông báo số: 34421w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10354 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22288	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIBER MEDIA S.A.R.L (LU)
2, Rue des Fossé L-1536 Luxembourg (LU)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34422w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10355 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27121	14/12/2020	2	14/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIWAN TAIYO INK CO., LTD. (TW)
No. 7 Datong 2nd Rd., Guanyin Industry Park, Taoyuan
County 32849, Taiwan

Thông báo số: 34423w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10356 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26543	27/10/2020	2	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOFOS CO., LTD. (KR)
81-28 Sinbu-gil, Seonnam-myeon Seongju-gun
Gyeongsangbuk-do 40046, Republic of Korea

Thông báo số: 34424w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10357 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22974	30/12/2019	3	30/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CAPTENT INC (US)
2619 Lidstone, Houston, Texas 77023, USA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34425w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10358 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26643	04/11/2020	2	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
23, Senju-Hashido-Cho, Adachi-Ku, Tokyo 1208555, Japan

Thông báo số: 34426w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10359 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26450	21/10/2020	2	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKKEN LEASE KOGYO CO., LTD. (JP)
11-73, Hachimancho 2-chome, Higashikurume-shi, Tokyo 2030042, Japan

Thông báo số: 34427w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10360 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22476	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34428w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10361 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26840	23/11/2020	2	23/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721
Republic of Korea

Thông báo số: 34429w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10362 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26691	09/11/2020	2	09/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336,
Republic of Korea

Thông báo số: 34430w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10363 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20129	30/10/2018	4	30/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI PHARM. CO., LTD. (KR)
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do
445-910, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34431w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10364 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22490	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721
Republic of Korea

Thông báo số: 34432w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10365 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14735	27/10/2015	7	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 34433w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10366 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5949	24/10/2006	16	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISTITUTO DI RICERCHE DI BIOLOGIA
MOLECOLARE P. ANGELETTI SPA (IT)
Via Pontina Km. 30,600, I-00040 Pomezia (Rome), Italy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34434w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10369 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26514	26/10/2020	2	26/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 34435w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10370 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13344	27/10/2014	8	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 34436w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10371 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14734	27/10/2015	7	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34440w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10367 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10779	26/10/2012	10	26/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522
Japan

Thông báo số: 34441w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10368 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8813	18/10/2010	12	18/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WYETH RESEARCH IRELAND LIMITED (IE)
Little Connell, Newbridge, County Kildare, Ireland

Thông báo số: 34442w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10373 Ngày nộp: 14/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22335	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILOPTICS CO., LTD. (KR)
No. 156 gil 17 Industrial road Gwonseon-gu Suwon city
Gyeonggi-do 16648 Republic of Korea.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34443w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10375 Ngày nộp: 14/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16100	17/10/2016	6	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOON, DONG HAN (KR)
107-602 Inuipureujio APT. Inuipureujio 986 Inui-dong,
Gumi-si, Gyeongsangbuk-do 730-755, Korea

Thông báo số: 34444w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10374 Ngày nộp: 14/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16099	17/10/2016	6	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOON, DONG HAN (KR)
107-602 Inuipureujio APT. Inuipureujio 986 Inui-dong,
Gumi-si, Gyeongsangbuk-do 730-755, Korea

Thông báo số: 34445w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10376 Ngày nộp: 14/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11018	07/01/2013	10	07/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKKEN KOGAKU CO., LTD. (JP)
6-10-1 Nishishinjuku Shinjuku-ku, Tokyo, 160-0023, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34446w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10377 Ngày nộp: 14/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11975	29/10/2013	9	29/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARVICO S.P.A. (IT)
Via Don A. Pedrinelli, 96, I-24030 CARVICO (Bergamo),
Italy

Thông báo số: 34447w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10378 Ngày nộp: 14/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9794	02/11/2011	11	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CONINCO MÁY XÂY DỰNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG NGHIỆP (VN)
Số 4 Tôn Thất Tùng, phường Trung Tự, quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 34448w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10379 Ngày nộp: 14/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22420	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK CHANG EUNG (KR)
255-1209 Siji Dongseo town A.P.T, 41 Shinmae-ro,
Suseong-gu, Daegu, Republic of Korea

PARK, HAN-CHUL (KR)
255-1209 Siji Dongseo town A.P.T, 41 Shinmae-ro,
Suseong-gu, Daegu, Republic of Korea

Thông báo số: 34449w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10380 Ngày nộp: 14/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17706	24/10/2017	5	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000,
Australia

Thông báo số: 34450w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10381 Ngày nộp: 14/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27056	08/12/2020	2	08/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8280,
Japan

Thông báo số: 34451w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10382 Ngày nộp: 14/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26368	14/10/2020	2	14/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HSIN, SHAOCHI (CN)
1F., No.1-2, Ln. 377, Zhongping Rd., Xinzhuang City.,
Taipei County 242, Taiwan, China

Thông báo số: 34452w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10383 Ngày nộp: 14/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26369	14/10/2020	2	14/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PEROSPHERE PHARMACEUTICALS INC. (US)
20 Kenosia Avenue, Danbury, CT 06810, United States of America

Thông báo số: 34453w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10384 Ngày nộp: 14/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16160	31/10/2016	6	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOIG, SCOTT (AU)
2 Ford Road, Lesmurdie, W.A. 6105, Australia

Thông báo số: 34454w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10385 Ngày nộp: 14/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26573	29/10/2020	2	29/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YUN, NAM WOON (KR)
1062-5, Hoge-dong, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do
431-080 Republic of Korea

Thông báo số: 34455w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10386 Ngày nộp: 14/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26661	05/11/2020	2	05/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANGSHIN INC. (KR)
(Sinpyeong-dong) 242, Jangpyeong-ro, Saha-gu, Busan,
49443, Republic of Korea

Thông báo số: 34456w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10387 Ngày nộp: 14/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26665	05/11/2020	2	05/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064
Japan

Thông báo số: 34457w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10388 Ngày nộp: 14/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22487	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome Meguro-ku, Tokyo 1530064,
Japan

Thông báo số: 34458w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10389 Ngày nộp: 14/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17756	07/11/2017	5	07/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel (Switzerland)

Thông báo số: 34459w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10390 Ngày nộp: 14/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17786	07/11/2017	5	07/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 34460w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10391 Ngày nộp: 14/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22395	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration 5775 Morehouse
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of
America

Thông báo số: 34461w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10392 Ngày nộp: 14/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22372	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 34462w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10393 Ngày nộp: 14/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26563	29/10/2020	2	29/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of
America

Thông báo số: 34463w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10394 Ngày nộp: 14/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20111	30/10/2018	4	30/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CABOT CORPORATION (US)
Two Seaport Lane, Suite 1300 Boston, MA 02210, United States of America

Thông báo số: 34464w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10397 Ngày nộp: 14/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13368	03/11/2014	8	03/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 34465w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10398 Ngày nộp: 14/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11988	04/11/2013	9	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 34466w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10399 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26523	26/10/2020	2	26/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOUNG DONG ENGINEERING CO., LTD. (KR)
4TH floor, 483, Baegyong-daero, Sasang-gu, Busan,
Republic of Korea

Thông báo số: 34467w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10401 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20062	15/10/2018	4	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan

Thông báo số: 34468w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10402 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22208	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIVAUDAN SA (CH)
Chemin de la Parfumerie 5, CH-1214 Vernier, Switzerland

Thông báo số: 34469w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10403 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22232	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THINK LABORATORY CO., LTD. (JP)
1201-11, Takada, Kashiwa-shi, Chiba 2778525, Japan

Thông báo số: 34470w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10404 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26393	15/10/2020	2	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RION CO., LTD. (JP)
20-41, Higashimotomachi 3-chome, Kokubunji-shi, Tokyo
185-8533, Japan

Thông báo số: 34471w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10405 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26394	15/10/2020	2	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIVAUDAN SA (CH)
Chemin de la Parfumerie 5, CH-1214 Vernier, Switzerland

Thông báo số: 34472w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10408 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22218	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIKO ELECTRONICS CO., LTD. (JP)
5-14-15, Ogami, Ayase-shi, Kanagawa 2521104, Japan

Thông báo số: 34473w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10409 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13275	06/10/2014	8	06/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANGHAI HUDA INVESTMENT & DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
23rd Floor 941 Jiaozhou Rd., Changjiu Plaza, Shanghai, China 200060
QINGHAI XIWANG HI-TECH & MATERIAL CO., LTD. (CN)
No. 12-2 Jinsi Rd., Technology & Biology Industry Park, Xining City, Qinghai Province, China 810016

Thông báo số: 34474w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10410 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11889	15/10/2013	9	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34475w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10411 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11896	15/10/2013	9	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)
Rellinghauser Strasse 1-11, 45128 Essen, Germany

Thông báo số: 34476w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10413 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11905	15/10/2013	9	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan

Thông báo số: 34477w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10414 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20041	15/10/2018	4	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34478w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10415 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20043	15/10/2018	4	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 34479w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10416 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20054	15/10/2018	4	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TANAKA HOLDINGS CO., LTD. (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6422, Japan

Thông báo số: 34480w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10417 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20057	15/10/2018	4	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34481w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10418 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20058	15/10/2018	4	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 34482w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10419 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20059	15/10/2018	4	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 34483w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10420 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20060	15/10/2018	4	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34484w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10421 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14769	10/11/2015	7	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 34485w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10422 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12016	11/11/2013	9	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United State of America

Thông báo số: 34486w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10423 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22599	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EXXONMOBIL UPSTREAM RESEARCH COMPANY (US)
P.O. Box 2189 (CORP-URC-SW-359), Houston, Texas, 77252-2189, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34487w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10424 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22626	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome Meguro-ku, Tokyo 1530064,
Japan

Thông báo số: 34488w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10425 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12042	19/11/2013	9	19/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basle Switzerland

Thông báo số: 34489w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10426 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10843	20/11/2012	10	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERCK SHARP & DOHME CORP. (BUSINESS ENTITY ID NUMBER: 7954401000) (US)
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065-0907, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34490w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10427 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10846	20/11/2012	10	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 34491w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10428 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10862	20/11/2012	10	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 34492w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10429 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26830	23/11/2020	2	23/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENENTECH, INC. (US)
1 DNA Way, South San Francisco, California 94080, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34493w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10430 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16266	21/11/2016	6	21/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 34494w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10431 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17875	21/11/2017	5	21/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 34495w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10432 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12018	11/11/2013	9	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34496w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10433 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12031	11/11/2013	9	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,
United States of America

Thông báo số: 34497w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10434 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22529	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 34498w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10435 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22530	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34499w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10436 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22541	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 34500w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10437 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22542	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 34501w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10438 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26755	12/11/2020	2	12/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CABOT CORPORATION (US)
Two Seaport Lane, Suite 1300, Boston, MA 02210-2019, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34502w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10439 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7356	12/11/2008	14	12/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FLARION TECHNOLOGIES, INC. (US)
Bedminster One, 135 Route 202/206 South, Bedminster, NJ
07921, United States of America

Thông báo số: 34503w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10440 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17806	14/11/2017	5	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WYETH LLC (US)
Five Giralda Farms, Madison, New Jersey 07940, United
States of America

Thông báo số: 34504w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10441 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17828	14/11/2017	5	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34505w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10442 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8857	15/11/2010	12	15/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,
United States of America

Thông báo số: 34506w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10443 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14800	16/11/2015	7	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 34507w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10444 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9820	16/11/2011	11	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34508w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10445 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13440	17/11/2014	8	17/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 34509w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10446 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13441	17/11/2014	8	17/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 34510w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10447 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13449	17/11/2014	8	17/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34511w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10448 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8795	11/10/2010	12	11/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISOTECHNIKA INC. (CA)
2100 College Plaza, 8215-112th Street, Edmonton, Alberta
T6G 2C8, Canada

Thông báo số: 34512w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10450 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14788	10/11/2015	7	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
442-742, Republic of Korea

Thông báo số: 34513w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10451 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26750	11/11/2020	2	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOSENSE CO., LTD. (KR)
19-1 Block, Cheonan 4th Regional Industrial Areas, 90,
4sandan 5-gil, Jiksan-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si,
Chungcheongnam-do, 331-814 Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34514w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10452 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9829	16/11/2011	11	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
442-742, Korea

Thông báo số: 34515w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10453 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26858	24/11/2020	2	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 34516w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10454 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26859	24/11/2020	2	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34517w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10455 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26614	03/11/2020	2	03/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 34518w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10456 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26621	03/11/2020	2	03/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 34519w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10457 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26623	03/11/2020	2	03/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34520w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10458 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22462	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KCC CORPORATION (KR)
344, Sapyeong-daero, Seocho-gu, Seoul 137-703, Republic of Korea

Thông báo số: 34521w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10459 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27525	20/01/2021	2	20/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAPAN CHEMICAL ENGINEERING & MACHINERY CO., LTD. (JP)
4-6-23, Kashima, Yodogawa-Ku, Osaka-shi Osaka 5320031 (JP)

Thông báo số: 34522w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10460 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10794	26/10/2012	10	26/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FORMOSA TAFFETA CO., LTD. (TW)
317, Shu Liu Rd., Touliu 640, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34523w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10461 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12204	24/12/2013	9	24/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo
1078556, Japan
NIPPON LEAKLESS INDUSTRY CO., LTD. (JP)
2-33-8, Nishi-Shinbashi, Minato-ku, Tokyo 1050003, Japan

Thông báo số: 34524w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10462 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12156	10/12/2013	9	10/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXOSMITHKLINE BIOLOGICALS S.A. (BE)
Rue de l' Institut 89, B-1330 Rixensart, Belgium

Thông báo số: 34525w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10463 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26732	11/11/2020	2	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WON, YONG SEOK (KR)
205-704, 35, Gwangpyeong-ro 34-gil, Gangnam-gu, Seoul
06362, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34526w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10464 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13456	24/11/2014	8	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUANG, CHUN-MING (TW)
No. 127, Zhongyuan Rd., Pingzhen City, Taoyuan County, Taiwan
HUANG, CHUN-TENG (TW)
No. 127, Zhongyuan Rd., Pingzhen City, Taoyuan County, Taiwan

Thông báo số: 34527w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10465 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22221	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PEDARCO INTERNATIONAL LIMITED (CN)
6/F Alexandra House 18 Chater Road, Central, Hong Kong

Thông báo số: 34528w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10466 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26386	15/10/2020	2	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: U.S. PACIFIC NONWOVENS INDUSTRY LIMITED (CN)
18/F, CAC Tower 165 Hoi Bun Road, Kwun Tong, Kowloon Hong Kong

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 34529w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10468 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22607	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AGENCY FOR SCIENCE, TECHNOLOGY AND RESEARCH (SG)
1 Fusionopolis Way #20-10, Connexis, Singapore 138632, Singapore
COMPONENT TECHNOLOGY PTE LTD. (SG)
13 Kaki Bukit Road 1, #01-05 Eunos Technolink, Singapore 415928, Singapore

Thông báo số: 34530w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10469 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14778	10/11/2015	7	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUDOKWON LANDFILL SITE MANAGEMENT CORP. (KR)
#58, Baekseok-dong, Seo-gu, Incheon, 404-706, Republic of Korea

Thông báo số: 34531w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10470 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14777	10/11/2015	7	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUDOKWON LANDFILL SITE MANAGEMENT CORP.
(KR)
#58, Baek Seok-Dong, Seo-Gu, Incheon, Republic of Korea
404-706

Thông báo số: 34532w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10471 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27443	13/01/2021	2	13/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAGUIRE, MICHAEL (US)
286 Lake Dr., San Bruno, California 94066, United States of America

Thông báo số: 34533w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10472 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17596	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANOFI (FR)
54, rue la Boetie 75008 Paris, France

Thông báo số: 34534w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10473 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26408	19/10/2020	2	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PURDUE RESEARCH FOUNDATION (US)
1281 Win Hentschel Blvd., West Lafayette, Indiana 47906,
United States of America

Thông báo số: 34535w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10474 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20013	08/10/2018	4	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL AGRICULTURE AND FOOD RESEARCH ORGANIZATION (JP)
3-1-1 Kannondai, Tsukuba-shi, Ibaraki 3058517 Japan

Thông báo số: 34536w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10475 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9756	19/10/2011	11	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PPG INDUSTRIES OHIO, INC. (US)
3800 West 143rd Street, Cleveland, Ohio 44111, United States of America

Thông báo số: 34537w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10476 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22255	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KARYOPHARM THERAPEUTICS INC. (US)
85 Wells Avenue, Newton, Massachusetts 02459, United States of America

Thông báo số: 34538w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10477 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17655	17/10/2017	5	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TERRATHERM, INC (US)
10 Stevens Road, Fitchburg, MA 01420 (US)

Thông báo số: 34539w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10478 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17641	17/10/2017	5	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAGNUSON PATENTS, LLC. (US)
8911 Cote Court, Houston, TX 77064, United States of America

Thông báo số: 34540w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10479 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13453	24/11/2014	8	24/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI SHINDOH CO., LTD. (JP)
7-35, 4-Chome, Kita-Shinagawa, Shinagawa-ku, Tokyo,
Japan

b - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Thông báo số: 7w/TB-SHTT, ngày 05/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10229 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2168	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHÂU THANH TÙNG (VN)
Số 1 Nguyễn Huệ, khóm Phú Mỹ Hiệp, thị trấn Cái Tàu Hạ, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

Thông báo số: 9w/TB-SHTT, ngày 05/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10449 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2216	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)
140 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 492w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10822 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1458	14/11/2016	6	14/11/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B – QUYỀN 1 (02.2022)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHARD COTAL SEPULVEDA (CL)
Merced 562, depto. 2015, Santiago, Chile

Thông báo số: 493w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10823 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2424	25/08/2020	2	25/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN ĐẠI HẢI (VN)
01 Mạc Đĩnh Chi, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 494w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10824 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2425	25/08/2020	2	25/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN ĐẠI HẢI (VN)
01 Mạc Đĩnh Chi, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 495w/TB-SHTT, ngày 13/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10825 Ngày nộp: 18/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2426	25/08/2020	2	25/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN ĐẠI HẢI (VN)
01 Mạc Đĩnh Chi, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B – QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 560w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10841 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2601	08/03/2021	2	08/03/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN LIÊN DOANH KANGAROO QUỐC TẾ (VN)
Khu công nghiệp Tân Quang, xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

Thông báo số: 565w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10846 Ngày nộp: 19/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2222	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRẦN QUANG THIỀU (VN)
Thôn Bình Vọng, xã Văn Bình, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 579w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10860 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2236	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B – QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 580w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10861 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2236	25/11/2019	4	25/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 581w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10862 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2360	12/06/2020	2	12/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)
Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; Nhà A10, số 18 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 582w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10863 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2027	02/04/2019	3	02/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B – QUYỀN 1 (02.2022)

Thông báo số: 621w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10901 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2469	02/10/2020	2	02/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **LIÊN DOANH VIỆT - NGA VIETSOVPETRO (VN)**
105 Lê Lợi, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thông báo số: 622w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10902 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2274	30/12/2019	3	30/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **LIÊN DOANH VIỆT - NGA VIETSOVPETRO (VN)**
105 Lê Lợi, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thông báo số: 648w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10930 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2523	21/10/2020	2	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ĐỖ ĐỨC THẮNG (VN)**
Số nhà 45, ngõ 4/21, Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 649w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B – QUYỀN 1 (02.2022)

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10931 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2524	21/10/2020	2	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐỖ ĐỨC THẮNG (VN)
Số nhà 45, ngõ 4/21, Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 669w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10944 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2198	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)
No. 163, Fu-Tai St., Wu-Jih Dist., Taichung City, Taiwan

Thông báo số: 670w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10952 Ngày nộp: 21/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2187	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)
No. 163, Fu-Tai St., Wu-Jih Dist., Taichung City, Taiwan

Thông báo số: 696w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10983 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B – QUYỀN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2194	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM (VN)
301 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 702w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10989 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2206	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POU CHEN CORPORATION (TW)
No. 2, Fu Kung Rd., Fu Hsin Shian, Chang Hwa Hsien,
Taiwan

Thông báo số: 703w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10990 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1593	07/11/2017	5	07/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THIẾT BỊ Y TẾ BẮC VIỆT (VN)
Số 20, ngách 1/48, ngõ 1, phố Phạm Tuấn Tài, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 705w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10992 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B – QUYỂN 1 (02.2022)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2244	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THIẾT BỊ Y TẾ BẮC VIỆT (VN)
Số 20, ngách 1/48, ngõ 1, phố Phạm Tuấn Tài, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 706w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10994 Ngày nộp: 22/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2230	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH ACE ANTENNA (ACE ANTENNA CO., LTD) (VN)
Khu công nghiệp Đồng Văn II, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

Thông báo số: 750w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-11034 Ngày nộp: 26/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2203	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HÒA (VN)
248 Thống Nhất, phường Phương Sơn, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Thông báo số: 751w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B – QUYỀN 1 (02.2022)

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-11035 Ngày nộp: 26/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2202	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN
YẾN SÀO KHÁNH HÒA (VN)
248 Thống Nhất, phường Phương Sơn, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Thông báo số: 811w/TB-SHTT, ngày 17/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-11094 Ngày nộp: 27/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1930	27/11/2018	4	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN LỘC TRỜI (VN)
23 Hà Hoàng Hồ, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

Thông báo số: 933w/TB-SHTT, ngày 20/01/2022 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10308 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2528	12/11/2020	2	12/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORIENTUS INDUSTRY SDN. BHD. (MY)
4, Jalan Dato, Yunus 1, Kawasan Perindustrian Dato Yunus Sulaiman, Lima Kedai, 81120, Skudai, Johor, Malaysia

Thông báo số: 33629w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B – QUYỀN 1 (02.2022)

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10055 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2239	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TG CO., LTD. (TW)
16F, No. 44, Sec. 2, Zhongshan N. Rd., Zhongshan Dist.,
Taipei City, Taiwan

Thông báo số: 33651w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10065 Ngày nộp: 01/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1436	03/10/2016	6	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MANUFACTURING, LTD. (JP)
1-12-7, Shimaminami, Yamagata-shi, Yamagata 990-
0886, Japan

Thông báo số: 33699w/TB-SHTT, ngày 30/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10108 Ngày nộp: 04/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2532	12/11/2020	2	12/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLOBAL ESPRIT INC. (TW)
8F, No. 506, Yuen Shan RD., Chung-Ho Dist., New
Taipei City, Taiwan

Thông báo số: 34206w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B – QUYỀN 1 (02.2022)

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10138 Ngày nộp: 06/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2181	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)
No. 163, Fu-Tai Street, Wu-Jih District, Taichung City,
Taiwan

Thông báo số: 34207w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10156 Ngày nộp: 06/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2199	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANG, CHI-LUNG (TW)
5F., No. 89, Minsheng Rd., Taoyuan Dist., Taoyuan City,
Taiwan

Thông báo số: 34208w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10157 Ngày nộp: 06/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2226	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANG, CHI-LUNG (TW)
5F., No. 89, Minsheng Rd., Taoyuan Dist., Taoyuan City,
Taiwan

Thông báo số: 34234w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B – QUYỀN 1 (02.2022)

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10183 Ngày nộp: 07/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2481	05/10/2020	2	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MING-CHANG LEE (TW)
No. 55, Aly. 200, Ln. 2, Sec. 8, Yanping N. Rd., Shilin
Dist., Taipei City, Taiwan

Thông báo số: 34235w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10184 Ngày nộp: 07/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2204	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNFLY SOLAR TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
3F., No. 411, Sec. 1, Zhongshan Rd., Guiren Dist., Tainan
City, Taiwan

Thông báo số: 34244w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10193 Ngày nộp: 08/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2550	18/12/2020	2	18/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ HA LÔ (VN)
Thửa đất số 1616, tờ bản đồ số 39, phường Khánh Bình,
thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 34283w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B – QUYỀN 1 (02.2022)

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10228 Ngày nộp: 11/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1879	08/10/2018	4	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐỖ ĐỨC THẮNG (VN)
Số nhà 45, ngõ 4/21 Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 34319w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10280 Ngày nộp: 12/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2522	21/10/2020	2	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN MINH HOÀNG (VN)
Tổ 3, ấp Lợi Hòa, xã Thanh Mỹ, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

Thông báo số: 34437w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10352 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2224	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SIGEN (VN)
106 Huyền Trân Công Chúa, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thông báo số: 34438w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B – QUYỀN 1 (02.2022)

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10353 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1917	20/11/2018	4	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SIGEN (VN)
106 Huyện Trần Công Chúa, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thông báo số: 34439w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10372 Ngày nộp: 13/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1913	13/11/2018	4	13/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEADLINE ELECTRIC CO., LTD. (TW)
No. 149-1, Yu Pin Rd., Tsao Tun Chen, Nan Tou Hsien, Taiwan

Thông báo số: 34541w/TB-SHTT, ngày 31/12/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-10467 Ngày nộp: 15/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2511	16/10/2020	2	16/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GREEN PLANS LIMITED (CN)
16B Shing Loong Court 13 Dragon Terrace, Causeway Bay, Hong Kong, China

3 - CẤP LẠI VĂN BẰNG BẢO HỘ

Quyết định số: 212w/QĐ-SHTT, ngày 07/01/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01428 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
21772	19/8/2019	01

Quyết định số: 213w/QĐ-SHTT, ngày 07/01/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01429 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
21837	26/8/2019	01

Quyết định số: 220w/QĐ-SHTT, ngày 07/01/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01656 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
17698	24/10/2017	01

Quyết định số: 218w/QĐ-SHTT, ngày 07/01/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01657 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B – QUYỀN 1 (02.2022)

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
18400	07/02/2018	01

Quyết định số: 217w/QĐ-SHTT, ngày 07/01/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01021 Ngày nộp: 26/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
24406	05/6/2020	01

Quyết định số: 216w/QĐ-SHTT, ngày 07/01/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01712 Ngày nộp: 07/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
22494	04/11/2019	01

Quyết định số: 214w/QĐ-SHTT, ngày 07/01/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01433 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
25147	16/7/2020	01

Quyết định số: 211w/QĐ-SHTT, ngày 07/01/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01653 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B – QUYỀN 1 (02.2022)

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
26119	25/9/2020	01

Quyết định số: 219w/QĐ-SHTT, ngày 07/01/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01789 Ngày nộp: 23/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
21673	06/8/2019	01

Quyết định số: 215w/QĐ-SHTT, ngày 07/01/2022 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01427 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
17161	04/7/2017	01

4 – CẤP PHÓ BẢN BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

Quyết định số: 221w/QĐ-SHTT, ngày 07/01/2022 về việc cấp phó bản Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: PB1-2021-00009 Ngày nộp: 18/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp phó bản số
28777	31/5/2021	01

Chủ sở hữu chung: SAMSUNG C& T CORPORATION (KR)
(Sincheon-dong) 123, Olympic-ro 35-gil Songpa-gu Seoul
05510 Republic of Korea

5 - THU HỒI QUYẾT ĐỊNH TỪ CHỐI CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ BẰNG LIÊN QUAN
1	455 /QĐ-SHTT	20/01/2022	21047w/QĐ-SHTT	1-2015-02583

Số: 455/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu hồi Quyết định từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn đăng ký sáng chế số 1-2015-02583 nộp ngày 18/01/2013;

Xét Công văn số 09/2022/CV-INV-SC ngày 12/01/2022 của Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP về việc giải trình nộp phí, lệ phí cấp Văn bằng bảo hộ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đăng ký.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi Quyết định số 21047w/QĐ-SHTT ngày 22/12/2021 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn đăng ký sáng chế số 1-2015-02583.

Điều 2. Khôi phục thủ tục cấp văn bằng bảo hộ cho đơn đăng ký sáng chế số 1-2015-02583. Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày ký Quyết định này, Người nộp đơn cần thực hiện nộp phí, lệ phí cấp văn bằng bảo hộ theo Thông báo số 9503w/SHTT-SC ngày 17/5/2021 về việc dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp phí, lệ phí.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và đại diện chủ đơn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, Hồ sơ.

PHÓ CỤC TRƯỞNG

Phan Ngân Sơn

6 - GHI NHẬN ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Quyết định số: 209w/QĐ-SHTT, ngày 06/01/2022 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: GNĐB-2021-00033 Ngày nộp: 01/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-13771	09/02/2015

Ghi nhận đại diện sở hữu công nghiệp là:

Tên đại diện: Công ty Luật TNHH T&G

Địa chỉ của đại diện: Tầng 9, tòa nhà Văn phòng Tổng công ty 789, số 147 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

PHẦN IV

CHUYỂN GIAO QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

1. CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Chuyển nhượng quyền sở hữu Bằng độc quyền sáng chế

Quyết định 1105w/QĐ-SHTT, ngày 24/01/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-01053

Ngày nộp: 29/10/2021

Chủ đơn: DRNC HOLDINGS, INC. (US)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển giao.

Ngày ký: 08/10/2021;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)**

B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road,
Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone,
Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

Bên được chuyển nhượng: **DRNC HOLDINGS, INC. (US)**

200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware
19809, USA

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Thiết bị điện tử	24978	07/07/2020

Giá chuyển nhượng: 1USD.

Quyết định 1106w/QĐ-SHTT, ngày 24/01/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00933

Ngày nộp: 05/10/2021

Chủ đơn: GLOBAL MOBILITY SERVICE INC. (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.
Ngày ký: 28/9/2021;
Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.
Bên chuyển nhượng: **TECHTOM LTD. (JP)**
Shin Nakano FK Bldg. 6F, 16-12, Honcho 6-chome, Nakano-ku, Tokyo 1640012, Japan
Bên được chuyển nhượng: **GLOBAL MOBILITY SERVICE INC. (JP)**
4F SumitomoShibadaimon Bld. 2-gokan, 1-12-16, Shibadaimon, Minato-ku, Tokyo, 105-0012, Japan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Hệ thống tích hợp, thiết bị tích hợp, phương pháp xử lý thông tin và vật lưu trữ máy tính đọc được	29133	05/07/2021

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định 1107w/QĐ-SHTT, ngày 24/01/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00616
Ngày nộp: 16/06/2021
Chủ đơn: HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)
Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.
Ngày ký: 17/5/2021;
Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.
Bên chuyển nhượng: **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P.R.China
Bên được chuyển nhượng: **HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)**
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp nạp, thiết bị nạp và thiết bị đầu cuối	25742	01/09/2020
2	Phương pháp xử lý tệp phương tiện và thiết bị đầu cuối xử lý tệp phương tiện	28183	29/03/2021

Giá chuyển nhượng: 1USD.

Quyết định 1108w/QĐ-SHTT, ngày 24/01/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00584

Ngày nộp: 03/06/2021

Chủ đơn: HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 10/10/2021;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129 - China.

Bên được chuyển nhượng: **HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)**

Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Thiết bị đầu cuối và phương pháp vận hành được áp dụng cho thiết bị đầu cuối	28501	28/04/2021

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Quyết định 1109w/QĐ-SHTT, ngày 24/01/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00195

Ngày nộp: 05/03/2021

Chủ đơn: KOREA INSTITUTE OF FUSION ENERGY (KR)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH WINCO

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng bằng độc quyền sáng chế.

Ngày ký: 20/11/2020;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **KOREA BASIC SCIENCE INSTITUTE (KR)**
113, Gwahangno, Yuseong-gu, Daejeon 305-333, Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng: **KOREA INSTITUTE OF FUSION ENERGY (KR)**
169-148, Gwahak-ro, Yuseong-gu, Daejeon, 34133, Republic of Korea

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Hệ thống phát điện sử dụng thiết bị tạo khí plasma	21057	02/05/2019

Giá chuyển nhượng: 10 USD (Mười Đô la Mỹ) .

Quyết định 1110w/QĐ-SHTT, ngày 24/01/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2020-00714

Ngày nộp: 13/08/2020

Chủ đơn: 3G LICENSING S.A. (LU)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 05/3/2020;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **LG ELECTRONICS INC. (KR)**
20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul, Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỀN 1 (02.2022)

Bên được chuyển nhượng: 3G LICENSING S.A. (LU)

6, Avenue Marie Thérèse, 2132 Luxembourg, Grand Duchy of Luxembourg

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp tạo mã phát hiện lỗi và bộ tạo mã phát hiện lỗi	5712	19/06/2006

Giá chuyển nhượng: 10 USD (Mười Đô la Mỹ) .

Quyết định 1111w/QĐ-SHTT, ngày 24/01/2022 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2020-00618

Ngày nộp: 17/07/2020

Chủ đơn: TECHNO-UMG CO., LTD. (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 28/5/2020;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: UMG ABS, LTD. (JP)

1-2-1, Shibaura, Minato-ku, Tokyo 105-0023 Japan

Bên được chuyển nhượng: TECHNO-UMG CO., LTD. (JP)

1-9-2, Higashi-Shimbashi, Minato-ku, Tokyo 105-0021, Japan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Chế phẩm nhựa dẻo nhiệt gia cường và vật đúc thu được từ chế phẩm này	18452	12/02/2018

Giá chuyển nhượng: 10 USD.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỂN 1 (02.2022)

2 - GHI NHẬN HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ BẢNG LIÊN QUAN
1	19885w /QĐ-SHTT	06/12/2021	CB1-2019-01172	1-006388

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 19885w/QĐ- SHTT

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 48.1 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp:

Số đơn: CB1-2019-01172

Ngày nộp đơn: 19/11/2019, ngày sửa đổi, bổ sung, lần cuối cùng: 01/11/2021

Chủ đơn: INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận việc chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp theo hợp đồng:

Tên hợp đồng:	Hợp đồng chuyển nhượng.
Ngày ký:	03/7/2019.
Số trang và ngôn ngữ:	gồm 3 trang bằng tiếng Anh, trong đó có 1 trang Phụ lục.
Bên chuyển nhượng:	THOMSON LICENSING (FR) 975 Avene des Champs Blancs Cs 17616, 35510 Cesson-Sévigné, France. (Trước đây là: THOMSON LICENSING S.A. (FR) 46, Quai A. Le Gallo, F-92100 Boulogne-Billancourt, France).
Bên được chuyển nhượng:	INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR) 3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 407 TẬP B - QUYỂN 1 (02.2022)

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp và thiết bị sắp xếp phụ đề	6388	05/06/2007
2	Phương pháp và thiết bị đồng bộ hoá các dòng dữ liệu chứa dữ liệu audio, video và/hoặc dữ liệu khác	6794	14/01/2008

Giá chuyển nhượng: 1 USD (một đô la Mỹ).


Điều 2. Ghi nhận nội dung nêu tại Điều 1 vào các Bằng độc quyền sáng chế, Sổ đăng ký quốc gia về sáng chế và công bố trên công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 2 tháng kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Giám đốc Trung tâm Thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin Sở hữu công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, Hồ sơ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Trần Lê Hồng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 024. 38583069
Fax: 024. 38588449